



LISA GARDNER



Nguyễn Quang Huy dịch  
Tiểu thuyết trình thám



ĐINH TỊ BOOKS



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

**LISA GARDNER**

Nguyễn Quang Huy dịch



# **DI SẢN KINH HOÀNG**

• FEAR NOTHING •

*(Detective D.D. Warren, #7)*

**ĐINH TỊ & NXB LAO ĐỘNG**

---

ebook©vctvegroup | 20-05-2021



# PHẦN DẪN

*Àu ơ, con yêu, trên ngọn cây...*

Thi thể đã được mang đi, nhưng mùi thì vẫn vương lại. Kinh nghiệm mạch bảo sĩ quan điều tra án mạng của sở cảnh sát Boston D.D. Warren rằng với kiểu hiện trường thế này, mùi máu có thể lưu cữu đến hàng tuần, thậm chí hàng tháng. Các kỹ thuật viên hiện trường tội ác đã dọn đi hết bộ chăn ga gối đệm, nhưng máu vẫn còn vương vãi. Máu thấm qua lớp vữa. Máu chảy đàng sau món đồ trang trí bằng gỗ. Máu đọng thành vũng giữa các tấm ván sàn. Christine Ryan hai mươi tám tuổi, từng có chừng 4,7 lít máu, và ngần ấy máu đã tuôn ra ngoài qua các tĩnh mạch. Giờ đây phần lớn lượng máu ấy thấm đẫm tấm thảm xơ xác choán ngay giữa không gian xám xịt, gớm ghiếc này.

*Khi gió thổi, nôi sẽ đu đưa...*

Cuộc gọi đến ngay sau chín giờ sáng. Cô bạn thân Midge Roberts ngày càng thấy lo lắng khi Christine không trả lời lúc cô gõ cửa nhà, cũng như không hồi âm những tin nhắn gửi tới di động của bạn. Christine là kiểu người có trách nhiệm. Không ngủ nướng, không lên đi chơi với gã phục vụ quầy rượu bánh bao nào đó, không bao giờ mắc cảm mạo mà không báo trước cho cô bạn thân nhất, người luôn đón cô đúng bảy rưỡi sáng mỗi ngày trong tuần để cùng nhau đi làm tại công ty kế toán địa phương.

Midge gọi cho vài người bạn nữa. Họ đều xác nhận rằng chưa hề nghe tin gì từ Christine kể từ bữa tối hôm trước. Midge tin vào linh tính của mình, cô gọi cho ông chủ căn hộ bạn mình thuê, cuối cùng ông ấy cũng đồng ý mở cửa căn hộ.

Thế rồi ông ta nôn mửa khắp sảnh trên lầu lúc phát hiện ra cảnh tượng này.

Midge không bước lên cầu thang. Cô đứng trong tiền sảnh của căn hộ chật hẹp, khi gọi cho người bạn tên Phil thuộc đội đặc nhiệm của D.D., cô đã biết. Chỉ là biết thôi. Có lẽ ngay cả từ khoảng cách xa như thế, cô đã ngửi thấy được mùi tanh hôi không thể nhầm lẫn của máu khô.

*Ấu ơ, con yêu...*

Khi đến nơi, hiện trường vụ án ngay lập tức khiến D.D. kinh hãi bởi những sự tương phản rõ rệt. Nữ nạn nhân trẻ tuổi, nằm sõng soài dang chân dang tay trên giường, đôi mắt xanh vô hồn nhìn trừng trừng lên trần nhà. Khuôn mặt xinh đẹp gần như thanh thảo, mái tóc nâu dài chấm vai buông mềm mại trên chiếc gối màu trắng trơn.

*Ngoại trừ từ cổ trở xuống...*

Làn da bị lột thành những dải băng mỏng mảnh, quăn queo. D.D. đã nghe nói về điều này từ trước. Lúc mười một giờ trưa hôm nay, cô đến chứng kiến tận mắt. Một phụ nữ trẻ bị lột da ngay trên giường ngủ của mình. Với một chai sâm banh trên chiếc bàn đầu giường và một bông hồng đỏ lẻ loi nằm vắt ngang cái bụng đầm đìa máu.

Phil phát hiện ra đôi còng tay nằm cạnh chai sâm banh. Loại còng tay được bán tại các cửa hàng đồ chơi tình dục sành điệu, có đệm lông tạo cảm giác dễ chịu. Còng tay, sâm banh sủi bọt, bông hồng đỏ...

Buổi hẹn hò của cặp tình nhân biến thành thảm kịch, Phil phác một giả thuyết. Hoặc giả, xét theo mức độ bạo lực, là một hành động báo thù cuối cùng của gã bạn trai bị phụ tình. Christine đã chia tay một kẻ đáng thương hại nào đó, và đêm qua, kẻ đáng thương hại ấy đã quay lại và chứng minh một lần cho mãi mãi rằng ai mới là kẻ cầm trịch.

Tuy nhiên D.D. không có chung suy nghĩ như vậy. Đúng là có còng tay, nhưng chúng không đeo vào hai cô tay của nạn nhân. Đúng là có chai sâm banh đã khai, nhưng chưa có chút rượu nào được rót vào những chiếc ly đang để sẵn chờ uống. Cuối cùng, đúng là có hoa hồng, nhưng thiếu giấy gói quà tặng của cửa hàng hoa.

Cô cũng cảm thấy khung cảnh này... như cô ý sắp đặt từ trước. Không phải loại tội ác phạm phải do nóng giận hay do môi bất hòa giữa hai kẻ đang yêu ở tuổi trưởng thành. Mà là một sản phẩm được dàn dựng kỹ lưỡng suốt nhiều tháng, nhiều năm, có lẽ hẳn đã mất cả một đời lên kế hoạch và cân nhắc cẩn thận.

Theo ý kiến của D.D., họ đang chứng kiến không phải chỉ một hiện trường tội ác. Mà họ đang nhìn vào tác phẩm trang trí quái dị đen tối nhất, sâu thẳm nhất của kẻ sát nhân.

Và mặc dù đây có thể là hiện trường đầu tiên họ đang điều tra, vụ án mạng quá chú trọng nghi thức thể này có khả năng không phải là vụ cuối cùng.

*Khi gió thổi...*

Đội đặc nhiệm của D.D., các kỹ thuật viên hiện trường, bộ phận Khám nghiệm Pháp y, đó là còn chưa kể bao nhiêu thanh tra khác, đã mất sáu giờ đồng hồ làm việc tại không gian này. Họ thu thập chứng cứ, phủ bụi tìm dấu

vết, phác vẽ khoanh vùng hiện trường và thảo luận cho đến khi mặt trời lặn, xe chở bữa tối đã đến và đã có những bức bối. Với tư cách là thanh tra chỉ huy, cuối cùng D.D. bắt tất cả về nhà cùng mệnh lệnh phải thư giãn ngay, sau đó mới làm việc tiếp. Ngày mai là một ngày mới, khi họ có thể rà soát cơ sở dữ liệu Liên bang để tìm kiếm các kẻ sát nhân khác khớp với miêu tả này, trong khi lập nên các hồ sơ mô tả về nạn nhân và hung thủ. Có rất nhiều việc phải làm, quá nhiều khía cạnh phải điều tra. Còn giờ, phải nghỉ ngơi đã.

Ai cũng chấp hành mệnh lệnh. Tất nhiên, ngoại trừ D.D.

Đã gần mười giờ đêm. Lẽ ra cô nên trở về nhà, tặng người chồng nụ hôn thay lời chào, vào kiểm tra cậu con trai ba tuổi đã ngủ say tít vào cái giờ muộn thế này. Lẽ ra cô nên dành cho mình giấc ngủ ngon, bù lại khoảng thời gian loanh quanh tại hiện trường tối ác đến tối với giai điệu hát ru mà cậu bé con trai cô yêu thích văng vẳng trong đầu.

Nhưng cô không thể làm thế. Bản năng nào đó, hay có lẽ sự thấu suốt tài tình, đã sai khiến cô quay lại căn nhà quá yên tĩnh này. Suốt cả ngày, cô cùng các thanh tra đồng sự của mình đã đứng đây và tranh luận về những gì họ thấy. Bây giờ cô đứng trong bóng tối, ngay giữa căn phòng tanh nồng mùi máu, và đợi chờ sẽ cảm thấy điều gì đó.

*Ấu ơ, con yêu...*

Christine Ryan đã chết trước khi kẻ sát nhân đưa nhát dao đầu tiên. Họ có thể đoán chắc điều đó vì gương mặt nhợt nhạt của cô ấy không thể hiện nỗi đau khổ. Nạn nhân đã chết tương đối dễ dàng. Vậy thì nhiều khả năng nhất là chính lúc trái tim cô ấy đập vài nhịp cuối cùng, kẻ sát nhân đã xé xuống nhát cắt đầu tiên dọc theo mạn sườn phải của nạn nhân.

Tức là mục đích vụ án mạng không nhắm vào nỗi đau đớn của nạn nhân, mà là...

Sự thể hiện? Sự dàn dựng? Chính đó cũng là một nghi lễ? Một kẻ sát nhân bị ám ảnh cưỡng chế về da. Có thể khi còn bé, hắn đã từng tập tành với những con vật nhỏ hay thú cưng nuôi trong gia đình, thế rồi khi trí tưởng tượng quái dị ấy không chịu nguôi ngoai...

Đội pháp y sẽ kiểm tra xem có các dấu vết ngáp ngừng nào không, liệu các đường rạch lõm chớm đứt khoát có thể tạo ra đồng da mỏng manh, quần queo này hay không, cũng như làm xét nghiệm tìm bằng chứng tấn công tình dục.

Nhưng một lần nữa, D.D. lại chịu đựng cảm giác khó chịu dai dẳng. Những chi tiết này là những gì một thanh tra hình sự có thể nhận ra. Trong thâm tâm, D.D. đã nghi ngờ mình đang đi sai hướng. Thực tế là họ đang nuông theo đúng những gì kẻ sát nhân muốn họ tập trung.

Sao lại có những trò dàn dựng này nếu không phải để lôi kéo khán giả tập trung vào đúng thứ mình muốn?

Thế rồi một ý nghĩ chợt lóe lên. Nó vốn đã nằm trong đầu cô. Câu hỏi đầu tiên và quan trọng nhất xứng đáng để theo đuổi, là lý do khiến giờ này cô đứng trong bóng tối, cố ý để tầm nhìn hạn chế đi: Tại sao lại sắp đặt hiện trường như thế?

Một tiếng động, ở phía đằng xa. Cửa ra vào căn nhà đang khẽ khàng mở ra? Tiếng kẽo kẹt trên ván đứng khi một bàn chân nặng nề bước lên bậc đầu tiên? Tiếng tấm ván sàn cọt kẹt ngay phía dưới sảnh?

Một tiếng động. Lúc này còn nghe khá xa giờ đã gần hơn, Thượng sĩ Thanh tra D.D. Warren nhận ra một thứ mà đáng lẽ cô phải đoán ra từ mười

lăm phút trước. Bài hát ru yêu thích của Jack, ca khúc thiếu nhi cô đang ngân nga khe khẽ... Giai điệu ấy không chỉ xuất phát từ trong đầu cô.

Kẻ nào đó cũng đang hát ca khúc này. Rất dịu dàng. Phía ngoài phòng ngủ. Từ nơi nào đó khác trong căn hộ của người phụ nữ đã chết.

*Ấu ơ con yêu, trên ngọn cây...*

Bàn tay D.D. sờ ngay vào bên sườn, mở khóa bao súng đeo ngang vai, rút ra khẩu Sig Sauer. Cô quay người, khom người xuống khi lướt mắt kiểm tra khắp các góc nhà tìm kiếm dấu hiệu của kẻ đột nhập. Không có chuyển động nào trong bóng tối, không thấy cái bóng nào có hình người.

Nhưng rồi cô nghe thấy nó. Tiếng tám ván sàn kéo kẹt đâu đó trong căn hộ.

*Khi gió thổi, nôi sẽ đu đưa...*

Cô rón rén nhanh chóng đi từ phòng ngủ vào sảnh tối om, súng giờ ra phía trước. Hành lang hẹp không có ánh đèn nào trên đầu. Chỉ thêm những cái bóng hắt sang từ đèn nhà hàng xóm qua các ô cửa sổ không kéo rèm. Một chùm những cái bóng xám xịt nửa sáng nửa tối đang nhảy nhót qua mặt sàn bằng gỗ cứng.

Nhưng cô thuộc lòng căn nhà này, D.D. tự nhắc mình. Cô đã bước qua cái sảnh này, thận trọng tránh các bãi nôn, trong khi vẫn để ý tới từng chi tiết quan trọng.

Cô lên đến đầu cầu thang, đảo mắt từ bên này sang bên kia, rồi nhòm xuống khu vực tối om như mực đánh dấu sàn nhà bên dưới. Tiếng ngâm nga đã tắt lịm. Thứ tồi tệ hơn tiếng hát đó là sự câm lặng rợn người.

Thế rồi từ trong bóng tối, với âm vực thấp và du dương. “*Ấu ơ, con yêu, trên ngọn cây...*”



D.D. khựng lại. Ánh mắt cô đảo khắp nơi theo phản xạ, cố gắng xác định vị trí của kẻ xâm nhập khi tiếng hát đang tiếp tục vang lên, chậm rãi và chế nhạo: *“Khi gió thổi, nôi sẽ đu đưa...”*

Giờ thì cô hiểu ra rồi. Cô cảm thấy máu mình như đóng băng khi hiểu ra trọn vẹn hàm ý. Tại sao người lại sắp đặt hiện trường này? Bởi vì người đang muốn tìm khán giả. Hoặc có thể là một khán giả đặc biệt nào đó. Ví như, một thanh tra chuyên cần ngó ngàng đến mức bị phát hiện sau khi màn đêm đã buông xuống ở một hiện trường tội ác, hoàn toàn đơn độc.

Cô vươn tay tìm điện thoại, nhưng nhận ra đã quá muộn.

Đúng lúc ấy một tiếng động rõ rệt vang lên ngay sau lưng cô.

Cô quay ngoắt lại. Hai mắt mở lớn.

Khi một bóng người lao ra từ bóng tối, nhào thẳng đến chỗ cô.

*“Nếu cành cây gãy, cái nôi sẽ rơi...”*

Theo bản năng, D.D. bước lùi lại. Nhưng cô quên mất rằng sau lưng mình là đầu cầu thang. Bàn chân trái của cô thay vì tìm một mặt phẳng, lại chỉ thấy khoảng không trống rỗng.

Không! Điện thoại của cô đang rơi lách cách xuống dưới. Khẩu Sig Sauer của cô đang giờ lên. Cô rướn người về phía trước, cố lấy lại thăng bằng trong muện màng.

Thế rồi... cái bóng vươn tay ra. Cả người cô ngã về phía sau.

Xuống, xuống dưới, xuống nữa.

Đúng vào giây cuối cùng, D.D. siết cò súng. Một hành động tự bảo toàn mạng sống theo bản năng. *Đoàng, đoàng, đoàng.* Cho dù cô biết rằng hành động ấy là quá ít ỏi, và quá muộn.

Đầu cô đập xuống mặt sàn bằng gỗ cứng. Một tiếng rắc. Một cơn đau nhói lên. Lời ca khúc cuối cùng, thì thầm trong bóng tối:

*“Và đứa bé sẽ rơi, cả cái nôi và mọi thứ...”*

# CHƯƠNG 1

Chị gái là người phát hiện ra tình trạng của tôi lúc tôi ba tuổi. Mẹ nuôi của chúng tôi bước vào, trên tay cầm cây kéo, trong khi tôi đang đứng đó, hai cánh tay trần ngoan ngoãn chia ra, máu từ hai cổ tay tôi chảy xuống tẩm thấm sợi lông màu xanh ô liu.

Chị gái sáu tuổi của tôi nói: “Mẹ xem kìa, nó còn chẳng thềm bận tâm.” Rồi chị vớ lấy cái kéo, rạch một đường trên cẳng tay tôi. Máu tuôn xối xả.

Mẹ nuôi tôi thét lên, rồi ngất lịm.

Tôi nhìn xuống bà chăm chăm, tự hỏi chuyện gì đã xảy ra.

Sau đó, chị tôi bỏ đi. Còn tôi được đưa đến bệnh viện. Ở đây, các bác sĩ dành mấy tuần liền tiến hành hàng loạt các xét nghiệm khác nhau, gây đau đớn hơn cả kiểu chăm sóc sắc bén của chị tôi, ngoại trừ những xét nghiệm này cho ra kết quả: Do đột biến cực hiếm của gen SCN9A trong người mà tôi không cảm nhận được đau đớn. Tôi có thể cảm thấy sức ép. Lưỡi kéo đang đè xuống làn da tôi. Tôi có thể cảm thấy kết cấu. Bề mặt phẳng mịn của những lưỡi dao sắc lẹm mới tinh.

Nhưng cảm giác thực tế là làn da tôi đang nứt ra, máu kết tụ thành dòng...

Tôi không cảm thấy những gì người khác cảm thấy. Chưa bao giờ cảm thấy. Và sẽ chẳng bao giờ cảm thấy được.

Sau khi Shana rạch cánh tay tôi bằng cây kéo may, tôi không còn gặp chị ấy trong hai mươi năm tiếp theo. Phần lớn thời gian ấy chị tôi ở rất nhiều cơ sở khác nhau, nhận danh hiệu là một trong những thiếu nhi nhỏ tuổi nhất tại Massachusetts được đưa vào điều trị chống loạn thần. Chị ấy đã toan giết người lần đầu tiên năm mười một tuổi, và thành công năm mười bốn tuổi. Di sản dị biệt của gia đình chúng tôi.

Tuy nhiên, nếu chị ấy là một đứa trẻ gây tổn thất theo quy tắc xã hội thông thường, thì tôi lại trở thành đứa con nuôi thành công của bang.

Căn cứ kết quả chẩn đoán, các bác sĩ không tin rằng cha mẹ nuôi tạm thời có thể đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của tôi. Xét cho cùng, người ta biết rằng những đứa trẻ ra đời mang đột biến gen tương tự như tôi có thể cắn đứt lưỡi khi đang mọc răng. Rồi có những đứa trẻ chập chững biết đi bị bỏng cấp độ ba vì đặt cả hai tay lên bếp đang nóng đỏ, mà không rút tay về; nói gì đến những đứa trẻ bảy, tám, chín tuổi suốt ngày chạy rong với hai mắt cá chân bị giập nát, hay ngắt lịm do vỡ ruột thừa đang bị viêm mà không hề biết.

Đau đớn rất hữu ích. Nó cảnh báo nguy hiểm cho bạn, dạy cho bạn về những nguy cơ và những hậu quả do hành động của bạn mang lại. Mất cảm giác đau, việc nhảy xuống từ mái nhà có vẻ là một ý tưởng tuyệt vời. Cũng tương tự như là nhúng tay vào chảo dầu đang sôi ùng ục để lấy được miếng thịt rán đầu tiên. Hay tự nhỏ hết từng móng tay bằng kim. Hầu hết trẻ em mắc chứng mất cảm giác đau bẩm sinh cho biết rằng chúng hành động vì bốc đồng, vấn đề không phải là tại sao, mà là tại sao không.

Tuy nhiên, những đứa trẻ khác với nỗi khát khao mãnh liệt trong giọng nói sẽ cho bạn biết rằng chúng làm thế để xem mình có cảm thấy đau hay không. Bởi vì việc *không* có cảm giác đau đớn lại được nhiều người coi là

một mục tiêu theo đuổi suốt cuộc đời mình. Một động lực khác thường. Một nỗi ám ảnh không ngớt. Niềm khoái cảm khi cuối cùng cũng cảm thấy đau.

Những đứa trẻ mắc chứng rối loạn cảm giác đau có tỷ lệ tử vong cao, chỉ vài người trong số chúng tôi sống được đến tuổi trưởng thành. Phần lớn đòi hỏi sự chăm sóc suốt ngày đêm. Với trường hợp của tôi, một trong số các nhà di truyền học, một ông già không vợ không con, đã vận động để được đưa tôi về nhà mình, nơi tôi trở thành đứa con gái nuôi được yêu quý, đồng thời là trường hợp nghiên cứu ưa thích của ông.

Cha nuôi tôi là một người tốt. Ông chỉ thuê những nhân viên chăm sóc tốt nhất, chịu trách nhiệm giám sát tôi 24/7, trong khi dành trọn ngày nghỉ cuối tuần giúp tôi xoay xở với tình trạng của mình.

Chẳng hạn, nếu bạn không thể *cảm thấy* đau, vậy thì bạn phải tìm cách khác để phát hiện những mối đe dọa tiềm tàng đến thể chất của bạn. Hồi còn nhỏ, tôi đã biết nước sôi đồng nghĩa với nguy hiểm. Tương tự là các đầu đốt nóng đỏ trên lò sưởi. Tôi cảm nhận một đồ vật trước hết là ở kết cấu. Bất kể cái gì sắc nhọn tôi đều không đụng vào. Tôi không được phép dùng kéo, hay đồ đạc nội thất có cạnh sắc nhọn. Kể cả mèo con hay bất kỳ sinh vật nào có vuốt nhọn. Chỉ được phép đi bộ. Không chạy nhảy, không trượt, không bò trườn và không nhảy múa.

Nếu đi ra ngoài, lúc nào tôi cũng phải đội mũ bảo hiểm, đeo tấm đệm chân tay thích hợp. Trước khi vào nhà tôi phải cởi mũ, tháo hết các miếng đệm và kiểm tra cơ thể xem có xây xước chỗ nào không. Gồm cả thời gian để người chăm sóc tôi cởi giày cho tôi, xoay cổ chân tôi đúng một trăm tám mươi độ. Hình như, tôi từng có lần đứt hết dây chằng khi đi bộ trong công viên. Hay lần khác, tôi về nhà khắp người đầy vết ong chích. Tôi đã vấp

phải một tổ ong bắp cày, và với sự ngây thơ của trẻ năm tuổi, tôi lại tưởng rằng chúng đang khiêu vũ với mình.

Theo thời gian, tôi học được cách tự soát cơ thể mình. Đo thân nhiệt hàng ngày để xem mình có bị sốt không, đó có thể là dấu hiệu cho thấy cơ thể tôi đang bị một dạng nhiễm trùng nào đó. Tự kiểm tra hằng đêm bằng cách đứng trần truồng trước tấm gương soi được khắp người, rà soát từng phân trên làn da xem có bị bầm tím và xước xát gì không, rồi đến các khớp nối xem có bị sưng tấy hoặc bị căng không. Tiếp theo là kiểm tra mắt. Nhãn cầu đỏ là đang bị viêm tấy. Rồi đến tai. Máu trong hốc tai có thể là dấu hiệu cho thấy màng nhĩ bị thủng và/hoặc có thể là bị thương ở đầu. Cuối cùng là hai lỗ mũi, bên trong miệng, răng, lưỡi và lợi.

Cơ thể tôi là cái bình chứa, một đồ vật hữu ích, được kiểm tra, trông nom và chăm sóc. Tôi phải dành cho nó sự quan tâm đặc biệt kỹ lưỡng, vì thiếu đi những kênh phân tử truyền xung điện trực tiếp từ các dây thần kinh cảm nhận đau đón lên não, nghĩa là lúc ấy cơ thể tôi không thể tự chăm sóc cho chính nó. Ai đó lâm vào tình trạng của tôi không đủ sức tin vào những gì tôi cảm thấy. Thay vào đó, tôi phải làm theo những gì tôi có thể nhìn thấy, nghe thấy, nếm được và ngửi thấy.

Tư duy bằng vật chất, người cha di truyền học liên tục nhắc tôi như thế. Chỉ là một bài tập đơn giản, tư duy bằng vật chất.

Khi tôi đến tuổi mười ba mà không hề bị đột tử vì sốc nhiệt, nhiễm trùng nội sinh hay gặp phải bất kỳ tai nạn nào khác do bất cẩn, cha nuôi tiến thêm một bước nữa trong nghiên cứu của ông. Nếu trên thế giới này có hai trăm đứa trẻ sinh ra mắc phải chứng bệnh này, vậy thì sẽ có khoảng bốn mươi đứa trẻ vẫn sống sót đến tuổi trưởng thành. Việc nghiên cứu những trường hợp này tiết lộ thêm những khiếm khuyết khi sống một cuộc đời mà



cơ thể không bao giờ biết đến đau đớn hay khó chịu. Chẳng hạn, nhiều chủ thể cho biết họ gặp khó khăn khi thấu cảm với người khác, sự phát triển cảm xúc bị kìm hãm và kỹ năng xã hội bị hạn chế.

Cha nuôi ngay lập tức cho tôi làm một đánh giá tâm lý toàn diện. Liệu tôi có thể cảm thấy được đau đớn của người khác không? Có thể nhận ra những dấu hiệu đau khổ trên khuôn mặt người lạ không? Có phản ứng thích hợp với nỗi đau của đồng loại hay không?

Rốt cuộc, nếu bạn không bao giờ khóc khi bị đứt tay, thì bạn có khóc khi người bạn thân nhất mười sáu tuổi đột nhiên tuyệt giao với mình và còn gọi bạn là kẻ quái dị không? Nếu bạn có thể đi bộ hàng dặm với cái đầu gối đập nát, liệu trái tim bạn có thất lại không nếu khi bạn hai mươi ba tuổi, người chị gái ruột của bạn lại tìm thấy bạn, với lá thư đóng dấu bưu điện từ Cục Cải huấn?

Nếu bạn chưa bao giờ trải qua một giây nào nỗi đau khổ có thực nói trên, làm sao bạn có thể thực sự thấu hiểu lúc người cha nuôi trút hơi thở cuối cùng, ông ấy siết chặt lấy bàn tay của bạn, thốt lên khó nhọc:

“Adeline. Đây. Là. *Nỗi đau.*”

Đứng một mình trong đám tang ông, tôi nghĩ rằng mình đã hiểu.

Nhưng là con gái của cha, tôi cũng nhận thức được mình không bao giờ thực sự chắc chắn. Thế nên tôi đã làm như được huấn luyện. Tôi ghi danh tham gia một chương trình đào tạo tiến sĩ hạng nhất nơi tôi học tập, làm các xét nghiệm và nghiên cứu.

Tôi biến đau đớn thành công việc của mình.

Một chuyên ngành hữu ích vì nhiều lý do.

Lúc tôi đến trại cải tạo Massachusetts, chị gái đang đợi tôi. Tôi ghi danh vào cửa, cất túi xách vào trong ngăn tủ có khóa để trống, rồi chờ đến lượt đi qua cổng an ninh. Chris và Bob, hai viên sĩ quan quản chế lâu năm lịch sự gọi tên tôi. Bob rà máy đọc mã vạch của anh ta qua vòng đeo tay y tế của tôi, ngày thứ Hai đầu tiên của tháng nào anh ta cũng kiểm tra như thế. Tiếp theo, Maria, sĩ quan quản chế thứ ba, hộ tống tôi đến căn phòng riêng khép kín, nơi chị gái tôi đang ngồi, hai bàn tay bị còng để trên lòng.

Sĩ quan Maria gật đầu cho phép, tôi bèn bước vào phòng. Căn buồng mỗi chiều rộng tám mét với hai cái ghế nhựa màu da cam và một chiếc bàn gỗ formica. Shana đã yên vị phía đầu kia bàn, phía lưng là bức tường gạch xám, phía trước mặt nhìn ra hành lang qua ô cửa sổ duy nhất. Chỗ ngồi của xạ thủ.

Tôi muốn ngồi đối diện với chị, lưng quay về phía đám đông đi lại ngoài cửa sổ. Không để phí thời gian, tôi kéo chiếc ghế chỉnh thế ngồi theo ý mình. Một phút trôi qua. Rồi hai phút.

Chị lên tiếng trước: “Cởi áo khoác ra.” Giọng chị đã mang vẻ kích động. Điều gì đó đã khiến chị ấy nổi cơn, có lẽ xảy ra trước giờ thăm của tôi, nhưng điều ấy không có nghĩa rằng tôi sẽ không phải là người hứng đòn.

“Tại sao?” Trái ngược với mệnh lệnh cẩu kính của chị ấy, tôi cố giữ giọng bình tĩnh.

“Em không nên mặc đồ đen chứ. Dặn bao nhiêu lần rồi hả? Đồ đen khiến em bị lu mờ.”

Người thốt ra câu nói này là một phụ nữ mặc áo tù màu xanh u ám, mái tóc nâu dài chấm vai đang buông xuống những sợi nhờn nhờn. Chị ấy có

thể đã từng xinh đẹp, nhưng rồi bao năm tháng phải sống trong những điều kiện nghiệt ngã, dưới ánh đèn huỳnh quang, sắc đẹp ấy đã bị bào mòn. Đó là còn chưa kể ánh mắt đầy oán giận.

Tôi cởi chiếc áo khoác Ann Taylor vừa vắn ra, vắt lên thành ghế. Bên trong, tôi mặc áo thun màu xám có tay áo dài. Chị gái nhìn chăm chăm vào hai cánh tay được che kín của tôi. Đôi mắt nâu nhìn như xoáy vào mắt tôi, chị thử hít ngửi mấy lần.

“Không còn mùi máu nữa.” Cuối cùng chị nói.

“Chị đâu cần phải thất vọng vậy chứ.”

“Xin mày đấy. Tao mệt đến hai mươi ba giờ mỗi ngày nhìn trùng trùng bốn bức tường trắng hếu này rồi. Ít nhất cũng phải cho tao xem vết đứt tay chứ.”

Chị ấy khẳng định mình có thể ngửi được nỗi đau tôi không thể cảm thấy. Chẳng có cơ sở khoa học nào cho điều này, chỉ đơn giản chị ấy là chị gái tôi. Thế nhưng trong đôi ba dịp, trong vài giờ sau khi ở chỗ chị về, tôi phát hiện ra những vết thương mà chị đã cảnh báo tôi.

“Em nên diện màu hồng tía.” Shana nói tiếp. “Em đang sống ở thế giới ngoài kia. Thế nên hãy tận hưởng một chút, Adeline. Rồi có thể em sẽ mang đến cho chị vài câu chuyện có thực. Không công việc, không bệnh nhân, không luyện tập đau đớn các thứ nữa. Kể chị nghe có anh chàng cơ bắp cường tráng nào đó giật cái nịt vú màu hồng tía khỏi bộ ngực phẳng lì của em. Để rồi chị có thể thực sự thích thú những cuộc gặp gỡ hằng tháng thế này. Mà em còn làm tình được không đấy?”

Tôi không đáp. Chị đã hỏi đi hỏi lại câu này hàng trăm lần rồi.

“Đúng rồi đây, em có thể cảm nhận được những thứ đẹp đẽ mà, chứ đâu chỉ những cái tệ hại. Chắc không có cỡ S và M cho cô em gái bé bỏng của tôi đâu. Thất vọng ghê, cô em.”

Shana thốt ra những lời này với giọng buồn buồn. Chẳng hề câu nệ. Chị ấy tấn công tôi vì đó là cách chị ấy thích làm. Không một chồn ngực tù nào, không một loại thuốc thang nào, hay kể cả tình chị em nào có thể thay đổi được điều đó. Shana là một kẻ sẵn mỗi bữa sinh, cô con gái của cha tôi. Lúc mười bốn tuổi, chị ấy từng sát hại một cậu bé để rồi ngồi tù. Rồi giết chết một người bạn tù cũng như hai sĩ quan quản chế, và giờ bị giữ ở đây.

Bạn có thể yêu thương nỗi một người như chị gái tôi không? Về mặt chuyên môn mà nói, chị ấy là một đối tượng được nghiên cứu thú vị về chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội. Hoàn toàn chỉ biết yêu bản thân, thiếu cảm thông và cực kỳ thích thao túng người khác, về mặt cá nhân mà nói, chị ấy là người thân duy nhất của tôi còn sống.

“Em nghe nói chị đã tham gia một chương trình mới.” Tôi gợi ý. “Quản giáo McKinnon nói rằng mấy bức họa đầu tiên của chị cho thấy chị có khả năng tốt với tiểu tiết.”

Shana nhún vai, không phải là cử chỉ hài lòng với những lời khen.

Chị lại hít ngửi. “Không có nước hoa, nhưng trang phục của em trông chuyên nghiệp đấy. Tức là hôm nay em sẽ đi làm. Đi từ đây tới văn phòng của em. Em có xịt khoáng toàn thân lúc ngồi trong xe không? Hy vọng nó đủ mạnh để át đi cái thứ mùi của trại.”

“Em tưởng chị không muốn nhắc đến công việc của em.”

“Thì chị còn biết nói chuyện gì khác được nữa.”

“Thời tiết chẳng hạn.”

“Ôi chết tiệt! Chỉ vì hôm nay là thứ Hai thì đâu nghĩa là tao phải phí một tiếng đồng hồ làm chuột bạch cho công trình nghiên cứu đáng thương hại của mày.”

Tôi không nói gì.

“Tao mệt mỏi lắm rồi, Adeline. Mày. Tao. Những lần viếng thăm hằng tháng thế này, mỗi khi mày thể hiện gu thời trang thảm hại của mình, còn tao chẳng có lựa chọn nào khác ngoài việc ngồi đây và chịu đựng nó. Mày có đủ bệnh nhân rồi thì nên làm ơn tha cho tao đi. Bước ra ngoài. Vĩnh biệt, ý tao là thế đây!”

Một tiếng gõ cửa vang lên. Sĩ quan Maria, người có thể chứng kiến mọi việc qua ô kính cửa sổ cường lực, đang giám sát chúng tôi. Tôi mặc kệ cô ấy, tiếp tục nhìn chị gái chăm chăm.

Cơn tức giận bột phát của chị không làm phiền tôi, giờ thì tôi đã quá quen với những màn thể hiện này rồi. Giận dữ là thứ cảm xúc ưa thích của Shana, phù hợp với cả tấn công lẫn phòng thủ. Thêm vào đó, chị có đủ lý do để căm ghét tôi. Không chỉ vì tình trạng gen hiếm của tôi, hay là vì tôi đã kiếm được người cha nuôi giàu sụ lo toan hết cho mình. Mà là vì sau khi tôi chào đời, mẹ đã chọn cách giấu tôi trong buồng nhỏ để đồ, và không có đủ chỗ cho cả hai người.

Shana nguyên rủa rồi, đôi mắt chất chứa đầy sự oán hận ứ đọng và cơn trầm cảm sâu sắc, và thường là tôi lại tự hỏi sáng nay đã xảy ra chuyện gì khiến bà chị gái thiện chiến của tôi sừng cò lên như thế.

“Tại sao chị lại quan tâm?” Tôi bắt ngờ hỏi.

“Cái gì?”

“Màu hồng tía ấy. Tại sao chị lại quan tâm? Về quần áo của em, chuyện em nên mặc quần áo màu gì, có khiến người khác thấy em quyến rũ hay không? Tại sao chị lại quan tâm?”

Shana chau mày nhìn tôi, rõ ràng bối rối trước câu hỏi này. Cuối cùng chị đáp: “Mày đúng là đứa chậm phát triển chết tiệt.”

“Và điều này...” Tôi nhận xét. “... Là lời lẽ thảm tình chị em nhất chị từng nói với em.”

Câu đáp trả chua cay thuyết phục. Shana tròn mắt nhưng cuối cùng miễn cưỡng mỉm cười. Sự căng thẳng trong căn phòng cuối cùng cũng dịu xuống, và cả hai chúng tôi có thể cùng thở phào.

Shana có thể ba hoa bốc phét, nhưng theo lời quản giáo, chị gái tôi dường như thực sự chờ mong những cuộc gặp gỡ hằng tháng này. Đến nỗi trong những giai đoạn quá khích có hành xử rối loạn, thì lời đe dọa sẽ không còn được gặp tôi nữa thường xuyên là hình phạt duy nhất đủ nghiêm khắc để kiềm chế chị. Và thế là chúng tôi vẫn tiếp tục vũ điệu hằng tháng này, đến giờ đã được gần mười năm.

Có lẽ gắn bó với một mối quan hệ đích thực cũng như quen biết một kẻ tâm thần bẩm sinh.

“Chị ngủ tốt không?” Tôi hỏi.

“Như một đứa trẻ.”

“Có đọc cái gì hay không?”

“À có. Trọn bộ tác phẩm của Shakespeare. Chẳng bao giờ ngờ được vào lúc nào đó thể thơ năm nhịp đây lại có ích.”

“*Cả cậu nữa sao, Brutus?\**”



Lại một nụ cười yếu ớt nữa. Shana ngả người vào lưng ghế thư giãn. Hai chị em tiếp tục trải qua ba mươi phút chuyện trò nữa, lúc thì châm chích, lúc lại vu vơ chẳng đâu vào đâu, như chúng tôi hay làm vào ngày thứ Hai đầu tiên của mỗi tháng. Cho đến khi Sĩ quan Maria gõ lên cửa sổ, và như thế giờ thăm đã hết. Tôi đứng dậy. Chị gái tôi thì chẳng phải đi đâu, chọn cách ngồi yên trên ghế.

“Màu hồng tía nhé.” Chị nhắc lại lời góp ý, khi tôi lấy chiếc áo khoác đen từ lưng ghế.

“Có lẽ chị nên làm theo lời khuyên của chính mình.” Tôi đáp. “Bổ sung thêm sắc màu nào đó vào tác phẩm nghệ thuật của chị.”

“Rồi thêm chuyện cho mấy ông bác sĩ tâm thần nghiên cứu à?” Chị cười khẩy. “Chị chẳng nghĩ thế đâu.”

“Chị có giấc mơ hai màu đen trắng không?”

“Thế em thì sao?”

“Em không chắc là mình có mơ không.”

“Có thể đó là đặc quyền của tình trạng của em. Chị mơ nhiều lắm. Phần lớn là giấc mơ đỏ máu. Khác biệt duy nhất là đôi khi chị là người cầm dao và đôi khi là người cha già yếu đuối.”

Chị nhìn tôi trừng trừng, đôi mắt bất chợt long lên, như mắt cá mập, nhưng tôi hiểu tốt hơn cả là không cần câu.

“Chị nên có quyển nhật ký ghi lại các giấc mơ của mình.” Tôi khuyên.

“Em nghĩ tranh vẽ của chị là cái quái gì thế?”

“Một sự bùng nổ khó chịu của bạo lực thầm kín.”

Chị phá lên cười, vào đúng lúc này, tôi thẳng tiến ra cửa, bỏ lại chị sau lưng.

“Chị ấy ổn chứ?” Một phút sau, tôi hỏi khi đi theo Sĩ quan Maria dọc hành lang. Không có giờ viếng thăm dành cho những người thông thường vào ngày thứ Hai, nên các sảnh tương đối tĩnh lặng.

“Khó nói lắm. Cô biết đấy, sắp đến ngày kỷ niệm ba mươi năm rồi.”

Tôi ngây ra, nhìn chằm chằm Sĩ quan Quản chế.

“Nạn nhân đầu tiên của Shana.” Sĩ quan Maria nói thêm. “Đứa trẻ hàng xóm mười hai tuổi, Donnie Johnson. Tuần tới là tròn ba mươi năm Shana giết chết cậu bé. Một phóng viên địa phương nào đó đã gọi đến hẹn lịch phỏng vấn.”

Tôi chớp mắt. Không hiểu sao, tôi lại không cố gắng kết nối những đầu mối này. Vừa với tư cách một nhà trị liệu lẫn một phụ nữ nỗ lực hết sức tự quản lý bản thân, sau này tôi sẽ phải hỏi mình tại sao. Nỗi đau nào tôi đang cố lãng tránh? Một khoảnh khắc tự soi chiếu bản thân thật mỉa mai.

“Dẫu sao thì cô ấy sẽ chẳng trả lời câu hỏi nào đâu.” Maria nói tiếp. “Còn trả lời câu hỏi về cô ấy, cô ấy ổn. Ý tôi là cậu bé kia giờ không thể nói gì được nữa thì kẻ giết cậu ta sao lại phải nói?”

“Giữ liên lạc với tôi nhé.”

“Rất sẵn lòng.”

Ra cửa trước, tôi lấy lại túi xách, ký vào sổ rồi tiến về phía chiếc ô tô của mình đang trong bãi đỗ xe rộng hàng trăm thước, từ biệt khu vực có tường gạch và dây thép gai lởm chởm bao quanh, nơi được xem như chỗ ở thường trú của chị gái tôi.

Trên ghế hành khách là chiếc áo len đan màu hồng hơi đỏ tía sành điệu tôi đã mặc khi đến đây. Thế nhưng tôi đã thay áo trong lúc vẫn ngồi trên xe, tháo hết đồ trang sức, vốn là những quy định khi đến thăm, chọn cho mình vẻ ngoài giản dị hơn, thích hợp với cảnh quan.

Tôi vút sang bên chiếc áo len mới tinh, vừa mua hai tuần trước, và xin thề đó là món đồ màu hồng tía duy nhất tôi có.

Lúc này tôi ngược mắt nhìn lên cơ sở cải tạo xây bằng gạch. Dĩ nhiên nhìn đâu cũng thấy cửa sổ. Cả khe hở bé tí tẹo trong xà lim cách ly của chị tôi cũng vậy. Nhưng từ khoảng cách này, dù có cúi xuống một cách vụng về sau tay lái, tôi vẫn không nhìn được xa hơn qua cửa kính xe phủ màu của chiếc SUV...

Tôi không bao giờ giải thích được mọi thứ về chị gái. Nhưng rồi tôi nghi ngờ liệu chị ấy có thường xuyên cảm thấy như thế về tôi.

Vào số chiếc Acura, tôi lái xe về hướng khu trung tâm thương mại của Boston, nơi một buổi chiều bận rộn đang chờ tôi trước mắt, đầy kín những bệnh nhân đang muốn kiếm tìm sự giải thoát khỏi vô vàn nỗi ưu phiền, gồm có một bệnh nhân mới, nữ thanh tra Boston vừa bị chấn thương khi đang thi hành nhiệm vụ.

Tôi yêu công việc của mình. Tôi mong chờ những thách thức, khi tôi tiếp đón từng bệnh nhân và nói lời chào thích hợp với một phụ nữ cũng ở tình trạng như tôi. “Xin hãy kể tôi nghe nỗi đau của bạn.”

## CHƯƠNG 2

Trong thâm tâm, D.D. biết mình là người may mắn. Nhưng tâm trí cô dường như vẫn chưa thể chấp nhận sự thật ấy.

Cô dậy muộn. Nhìn đồng hồ đã quá mười giờ khiến cô bối rối. Nếu ai đó từng bảo rằng cô có thể ngủ đến mười giờ sáng thứ Hai, cô hẳn sẽ gọi hẳn là kẻ dối trá. Những buổi sáng là thời gian thức dậy, vội vã đến thẳng cơ quan. Uống vội cốc cà phê đen, theo kịp đội đặc nhiệm và có thể tham gia vào một vụ án mạng còn nóng hổi.

Cô thích cà phê đen, các thanh tra đồng nghiệp và những vụ án mạng hấp dẫn.

Thế nhưng cô lại không thích một đêm ngủ chập chờn và bị chìm trong giấc mơ bất an. Nơi những cái bóng cất tiếng hát, và đôi khi những cánh tay và đôi chân vươn ra trước khi đuổi bắt.

Rồi cô ngã lộn nhào. Lần nào cũng thế. Trong những cơn ác mộng, Thượng sĩ D.D. Warren vĩ đại lao thẳng vào nơi chết chóc. Bởi vì trong thâm tâm, cô biết mình là người may mắn. Nhưng lý trí của cô lại không thể chấp nhận sự thật ấy.

Máy theo dõi trẻ em vẫn nằm yên trên chiếc bàn cạnh giường ngủ của cô. Nó vẫn ở đấy, nhưng im lặng. Rất có khả năng Alex đã đưa Jack đến cơ

sở trông nom trẻ ban ngày. Sau đó, anh ấy có thể đến thẳng chỗ làm tại học viện cảnh sát, trong khi D.D. thì...

Cô phải mất cả ngày để xuống khỏi giường.

Cô di chuyển thật rón rén. Cánh tay trái và vai trái cứ hễ cử động là lập tức khiến cô đau buốt, nên suốt mấy tuần vừa rồi, cô đã luyện đến thuần thục nghệ thuật trở mình sang bên phải. Tiếp theo cô đưa hai chân xuống sàn, làm bệ đỡ khi cố gắng ngồi thẳng dậy. Sau khi vát vả ngồi dậy, cô phải mất vài phút mới lấy lại được nhịp thở bình thường.

Vì chuyện xảy ra tiếp theo mới là *đau đớn* đích thực, có Chúa giúp cô, nhưng sau sáu tuần, đáng lẽ chỉ đơn giản chịu đựng thì cô lại ngày càng căm ghét đau đớn.

Cơ bắp căng cứng. Dây chằng sưng tấy. Thần kinh căng thẳng. Rồi chấn thương nổi trội nhất là chứng gãy xương do giật hành hạ. Một móm xương cánh tay trái của cô bị dây chằng kéo gãy trật ra. Trong vài tích tắc, cơ thể tuổi bốn mươi tư của D.D. đã phải hứng chịu chấn thương nặng đến nỗi giờ đây cô di chuyển như Người Thiếc, không thể quay đầu, không thể nâng cánh tay trái hoặc xoay người. Các bác sĩ bảo rằng không có lựa chọn phẫu thuật, chỉ nhờ thời gian, sự kiên cường chịu đựng và vật lý trị liệu. Những việc này cô đã làm cả. Mỗi tuần hai cuộc hẹn trị liệu kế tiếp những bài tập tại nhà hằng ngày khiến cô la hét vì đau đớn.

Cô đã thôi không nghĩ đến việc cầm súng trở lại. Ngay bây giờ, D.D. còn không thể bế nổi con mình.

Cô hít thở sâu, đếm đến ba rồi đứng dậy. Khi chuyển động đột ngột, suýt nữa cô không giữ được thăng bằng. Nghĩa là cô phải gồng lên theo bản năng lúc nhún vai bên này, xoay cổ bên kia, trong khi hai hàm răng cô nghiến chặt, bàn tay phải siết thành nắm đấm. Và cô còn buột miệng thốt ra

những từ ngữ tồi tệ nhất, tục tĩu nhất mình có thể nghĩ đến sau hai mươi năm làm cảnh sát Boston, cả những câu chửi thề khiến ngay đến một tài xế xe tải dạn dày cũng phải đỏ mặt. Dù thế đi nữa, cô suýt nữa thì nôn ọe vì đau.

Nhưng giờ đây cô đang đứng thẳng. Mồ hôi đầm đìa. Hơi lão đảo. Nhưng hoàn toàn đứng thẳng.

Không biết bao nhiêu lần, cô nghĩ mãi vẫn không hiểu mình làm cái quái gì tại hiện trường vụ án đó lúc tối muộn như thế. Bởi vì sáu tuần sau, cô vẫn không thể nhớ nổi một chút gì. Cô đã mắc phải chấn thương tồi tệ nhất cuộc đời mình, đặt cả sự nghiệp vào vòng nguy hiểm, đặt cả gia đình mình vào khủng hoảng, thế mà cô vẫn chẳng có chút manh mối nào.

Vào một ngày cách đây sáu tuần, cô đã có mặt tại nơi làm việc. Và cuộc đời cô mang theo một bí ẩn kể từ lần đó.

Lại mất tiếp ba mươi phút nữa để cô xoay xở đánh răng, chải đầu. Lúc tắm thì cô phải nhờ Alex giúp đỡ. Anh rất lịch thiệp khi giúp vợ. Anh bảo mình sẵn lòng làm mọi việc miễn là cô không mặc gì. Nhưng đôi mắt xanh thẳm của anh vẫn nhìn thận trọng. Như thể cả người cô bất ngờ được làm bằng thủy tinh và lúc nào cũng cần nâng niu nhẹ nhàng.

Ngày đầu tiên ở nhà, cô bắt gặp anh đang nhìn chăm chăm những vết thâm tím sưng vù trên lưng cô, và ánh nhìn trên gương mặt anh...

Đau khô. Khiếp đảm. Kinh hoàng.

Cô không nói lời nào. Một lúc sau, anh tiếp tục xả sạch xà phòng gội đầu cho những lọn tóc xoăn vàng ngắn của cô. Tối muộn hôm ấy, anh với tay chạm vào cô, rất thận trọng, nhưng theo phản xạ, cô vẫn rít lên vì đau



khiến anh rụt phắt tay lại như thể bị ăn đòn. Kể từ đó mọi chuyện cứ diễn ra như thế.

Anh giúp đỡ cô mọi việc trong sinh hoạt hằng ngày. Và về phía mình, cô cảm thấy một cách từ từ nhưng chắc chắn cô đang trở thành cái bóng của bản thân mình, một đứa trẻ thứ hai mà người chồng kiên nhẫn đến không thể tin nổi của cô phải chăm sóc.

Trong thâm tâm, cô biết mình gặp may. Nhưng tâm trí cô chưa thể chấp nhận sự thật ấy.

Đến lúc thay đồ. Cô không thể cử động cánh tay trái đủ để mặc được áo sơ mi. Thay vào đó, cô lấy trộm một trong mấy chiếc sơ mi vải flannel quá cỡ của Alex, luồn cánh tay phải vào ống tay áo, còn cánh tay trái cô đành để áp sát vào mạn sườn. Cô không thể xoay xở mọi việc dễ dàng nhưng vẫn đủ sức ăn hết bữa sáng.

Việc đi bộ không khó khăn lắm. Một khi cô đã đứng thẳng, miễn là giữ được hai vai ngang bằng và lưng không bị gập, phần cổ và vai sẽ không còn gây phiền hà nhiều nữa. Cô thận trọng bước xuống cầu thang, bàn tay phải nắm chặt tay vịn. Lần cuối cùng đương đầu với những bậc cầu thang, cô đã thất bại và cô không thể ép mình tin tưởng chúng lần nữa.

*Ấu ơ, con yêu, trên ngọn cây...*

Tuyệt hảo. Thêm một buổi sáng nữa, giai điệu ru con rùng rợn cũ rích ấy văng vẳng trong đầu cô.

Khi vào phòng khách, D.D. nghe thấy những tiếng nói văng ra từ trong bếp. Tiếng hai người đàn ông thì thảo. Có thể là cha chồng cô, ông ghé qua uống tách cà phê chẳng? Bố mẹ Alex đã chuyển đến Boston sáu tháng trước để có nhiều thời gian với cháu trai duy nhất. Ban đầu D.D. thấy căng thẳng,

cô vốn đã yên tâm với cuộc sống riêng của cha mẹ mình tại Florida. Tuy nhiên cha mẹ của Alex là Bob và Edith đã nhanh chóng chứng tỏ họ cũng dễ chịu như con trai họ. Chưa kể Jack bé bỏng rõ ràng rất yêu thương ông bà, và với lịch công tác của cô và Alex mà nói, có ông bà nội trên danh sách cuộc gọi nhanh khi cần được giúp đỡ thì không bao giờ là ý tưởng tồi. Dĩ nhiên, cô sẽ thích hơn khi ông bà chịu chăm sóc Jack chỉ vì công việc của cô quá bận rộn, chứ không phải vì cô là một người tàn tật hoàn toàn, thậm chí còn không thể tự mặc quần áo. Và nhiều chuyện vụn vặt khác nữa.

Cả hai người đàn ông rõ ràng đang cố không đánh thức D.D. Cô xem đó như lời mời bước vào bếp.

“Xin chào.”

Alex đang ngồi tại chiếc bàn bếp tròn ngay lập tức ngẩng lên nhìn. Không phải cha chồng cô, mà là Phil, cộng sự trong đội đặc nhiệm của cô, ngược mắt lên chậm hơn. Gương mặt Alex điềm tĩnh một cách lịch sự. Rõ ràng anh ấy đã thức dậy mấy giờ đồng hồ rồi, đã đi tắm táp, cạo râu và chăm sóc xong xuôi cậu con trai ba tuổi. Giờ thì anh đã mặc đồ đi làm, sơ mi học viện màu xanh hải quân và quần ka ki. Chiếc áo làm nổi bật đôi mắt thâm màu và mái tóc muối tiêu của anh. Một người ưa nhìn, cô nghĩ bụng, không phải là lần đầu tiên. Đẹp trai, thông minh, rất yêu thương con cái, nhạy cảm với những nhu cầu của vợ.

Ngồi đối diện Alex chính là đồng nghiệp thân quen nhất của D.D., mái tóc nâu lúa thừa, đã kết hôn và chung tình với người yêu từ hồi trung học tên là Betsy, là cha của bốn đứa trẻ. Ông từng tuyên bố mình gia nhập lực lượng điều tra án mạng Boston để tránh bị đổ máu.

Ngay từ đầu cô đã nghi ngờ.

“Cà phê nóng không?” Phil vui vẻ hỏi. Ông không nhìn thẳng vào mắt cô, đẩy lùi ghế ra sau, tiến thẳng đến ấm pha cà phê.

“Anh không chơi golf à?” D.D. lên tiếng.

Một nụ cười mỉm hé trên khóe miệng Alex.

“Gì cơ?” Phil hỏi, ông đang hết sức tập trung rót cà phê vào cái cốc quá cỡ.

“Cả hai anh đều không đánh bạc. Cũng chẳng có chung những người bạn thân thiết nhất để dự tiệc độc thân. Thật ra mối liên hệ chung duy nhất của hai người là tôi.”

Phil rót xong cà phê. Ông cẩn thận đặt bình cà phê xuống, chậm rãi cầm lên cốc cà phê đang bốc khói, khoan thai quay về phía cô.

D.D. kéo ra một cái ghế và ngồi thụp xuống, đồng thời nhăn nhó. Bất chợt, cô không chắc rằng mình muốn biết

Alex không cười nữa. Mà thay vào đó, anh vói tay qua bàn rồi nhẹ nhàng chạm vào mu bàn tay phải của cô.

“Ngủ được chút nào không?” Anh hỏi.

“Tất nhiên. Ngủ đây luôn. Chưa từng thoải mái đến thế. Đến nỗi em ước mình lại ngã lộn cổ xuống cầu thang lần nữa để có thể ngủ nướng trên giường lâu hơn.”

D.D. để ý kỹ tới Phil. Ông ấy là mắt xích yếu. Dù có chuyện gì đang diễn ra ở đây, ông ấy sẽ là người nhượng bộ.

“FDIT à?” Cô nhẹ nhàng dự đoán trong khi Phil vẫn đang đứng trước mặt cô, hai bàn tay đỡ lấy cốc cà phê của mình.

Trong thuật ngữ cảnh sát, FDIT tức là *Đội Điều tra Sử dụng Vũ khí\**. Bất cứ khi nào một sĩ quan sử dụng vũ khí, bao gồm nổ súng vào một mục tiêu không xác định tại một hiện trường vụ án rắc rối, FDIT có trách nhiệm điều tra sự việc và quyết định xem liệu hành động của viên sĩ quan ấy có thích hợp không, hay là do bất cẩn.

Vào lúc D.D. tỉnh lại ở bệnh viện, đội FDIT đã tịch thu khẩu súng của cô, còn tương lai sự nghiệp cảnh sát của cô phụ thuộc vào báo cáo mà họ cuối cùng sẽ chuyển cho Cục Tiêu chuẩn Chuyên môn.

Các thanh tra đồng nghiệp đã dặn cô đừng lo lắng. Khả năng nhiều nhất là vũ khí của cô đã phát nổ khi cô ngã xuống cầu thang. Ngoại trừ việc các khẩu Sig Sauer không đơn giản là tự rơi ra khỏi bao súng trên vai. Tương tự, ngón tay trở của viên sĩ quan không tự nằm trên cò súng khi chủ nhân đang ngã nhào xuống không gian trống荡荡 sau lưng, rồi bóp cò ba lần liên tiếp.

D.D. đã cố tình khai hỏa khẩu súng cơ quan cấp cho mình. Bắn vào cái gì đó, hay ai đó.

Ngay cả cô cũng suy đoán được ngần ấy.

Nhưng bắn vào cái gì hay ai và có hay không có chứng cứ hợp lý? Vì các cảnh sát đồng nghiệp của cô chẳng tìm thấy ai khác ở hiện trường. Họ chỉ tìm thấy mỗi mình cô trong trạng thái bất tỉnh nhân sự trong tiền sảnh căn hộ của Christine Ryan và có ba lỗ đạn trên tường. Một trong số ba viên đạn đã xuyên qua căn hộ liền kề. Tạ ơn Chúa, nó không trúng ai hết. Tuy nhiên, hàng xóm không thấy việc này là bình thường, rồi đến chuyện tại sao lại có viên cảnh sát nào đó bắn đạn vào căn hộ kế bên, và...

Các báo cáo gửi về Cục Tiêu chuẩn Chuyên môn đương nhiên sẽ không chỉ bao gồm những gì viên sĩ quan đã làm, mà còn cả những ảnh hưởng từ các hành động này lên toàn bộ hình ảnh của Sở Cảnh sát.

D.D. đang trong vòng nguy hiểm và cô biết thế. Lý do duy nhất các nguy cơ chưa đến sớm hơn là do mức độ những chấn thương khiến cô được nghỉ phép điều trị ngay lập tức. Chưa cần Cục phải ra quyết định vội vàng cho cô quay về làm việc, bác sĩ đã phán rằng cô sẽ còn phải nghỉ làm một thời gian dài nữa.

“Chưa có tin gì.” Phil đáp.

“Ồ.”

“Như thế có thể là tin tốt.” Ông nhanh chóng nói tiếp. “Nếu có bằng chứng rõ ràng về hành vi sai trái, chính quyền sẽ chẳng ngại ngừng gì mà không ra đòn. Không có tin gì thì là tin tốt, và chỉ có thế thôi.”

D.D. dò xét anh bạn đồng nghiệp lâu năm của mình, tự nhủ rằng giá như những lời của ông ấy ăn khớp với biểu hiện trên nét mặt.

“Vai sao rồi?” Phil hỏi.

“Đợi ba tháng nữa hẵng hỏi tôi đi.”

“Lâu thế?”

“Cũng lâu chừng như tôi đang già đi thôi. Nhưng tôi đang tham gia vật lý trị liệu và cả thực hành kiên nhẫn.”

Phil ném sang cô ánh mắt nghi ngờ, ông đã làm việc cùng D.D. đủ lâu để hiểu mức độ kiên nhẫn của cô.

“Đúng như vậy đấy.” Cô đồng tình với Phil.

“Đau lắm à?”

“Gần như lúc nào cũng đau.”

“Bác sĩ không cho cô thuốc giảm đau sao?”

“Chết tiệt, họ kê cho tôi đủ các loại thuốc rồi. Nhưng anh biết tôi mà, Phil. Tại sao lại phải giảm đau khi tôi có thể chia sẻ nó với tất cả mọi người?”

Phil gật đầu tán đồng. Alex vuốt ve mu bàn tay phải của cô.

“Hôm nay tôi sẽ gặp một bác sĩ mới.” Cô nói tiếp, giọng gào nhún một bên vai. “Nhà trị liệu nào đó chuyên về các kỹ thuật tinh thần trong kiểm soát đau đớn. Tư duy bằng vật chất hay cái gì gì ấy. Ai mà biết được, có thể tôi sẽ học được cái gì đó.”

“Tốt.” Phil cuối cùng cũng trao cho cô cốc cà phê, cẩn thận đặt nó xuống bàn sao cho cô có thể với tới bằng bên tay lành lặn. Nhiệm vụ đã hoàn thành, dường như ông không biết phải làm gì tiếp theo.

“Nếu không đến đây để nói về báo cáo điều tra sử dụng vũ khí, thì anh đến đây làm gì hả Phil?” D.D. nhẹ nhàng hỏi.

Thế rồi khi Phil vẫn không ngược mắt lên, còn Alex một lần nữa xoa nhẹ mu bàn tay cô, Warren nhắm mắt lại để cho bản thân nhận ra cái điều cô đã nghi ngờ từ nãy giờ.

“Có thêm một án mạng nữa.”

“Phải.”

“Cũng bị lột da, cũng có bông hồng đỏ nằm trên bụng nạn nhân, chai sâm banh trên chiếc bàn cạnh giường ngủ.”

“Phải.”

“Anh cần tôi nhớ ra.” Thế rồi tiếp nối theo suy nghĩ đó, cô nói tiếp: “Anh không đến đây với tư cách đồng sự của tôi, đúng không Phil? Đây không phải là chuyện giữa cảnh sát với cảnh sát. Anh cần biết tôi đã thấy cái gì vào đêm đó, là chuyện giữa thanh tra và nhân chứng.”

Ông không nói lời nào. Alex tiếp tục lướt phần da mềm ở ngón tay cái của mình trên các chóp khớp ngón tay cô.

Cô nhìn chăm chăm vào cốc cà phê của mình.

“Được rồi.” Cô thì thầm. “Tôi hoàn toàn hiểu mà. Và dĩ nhiên tôi sẽ giúp. Tôi sẽ làm bất kỳ điều gì giúp ích được.”

Cựu thanh tra D.D. Warren, cô chưa chát nghĩ, cố gắng tự nhủ rằng, thực tâm cô biết mình may mắn, ngay cả nếu lý trí của cô chưa thể chấp nhận sự thật ấy.

## CHƯƠNG 3

Một giờ chiều thứ Hai, tôi chạm trán bệnh nhân mới nhất của mình, ngay lập tức tôi biết rằng Thượng sĩ D.D. Warren thuộc tuýp người hoài nghi bẩm sinh.

Điều đó không làm tôi ngạc nhiên. Làm việc trong ngành trị liệu kiểm soát nỗi đau đủ lâu nên tôi có kinh nghiệm trợ giúp rất nhiều người thuộc lực lượng phản ứng nhanh, ví như các sĩ quan cảnh sát, kỹ thuật viên y tế khẩn cấp và cảnh sát phòng cháy chữa cháy. Những người bị kéo vào các công việc đòi hỏi ở họ rất nhiều, cả thể chất cũng như tinh thần. Những người thích được bận rộn, thích đảm nhận vai trò ra quyết định, điều hành hoạt động và thích chỉ huy.

Nói cách khác, những kiểu người này không thích ngồi chơi xơi nước. Trong khi đó, một nhà trị liệu đang diện trên người bộ vest trị giá nghìn đô lại giải thích cách thực hiện bước đầu tiên trong kiểm soát đau đớn chính là liên kết với nó. Đặt cho nó một cái tên. Phát triển một mối quan hệ tiến triển tốt.

“Không đùa chứ?” Thanh tra D.D. Warren đang hỏi tôi thế. Cô ấy ngồi thẳng đơ người trên chiếc ghế gỗ đơn giản, đối diện chiếc sofa trống không. Thậm chí chưa cần xem hồ sơ y tế, tôi cũng đoán được cổ và vai cô ấy đang cực kỳ đau đớn. Nó được thể hiện rõ ràng rành rành trong thế ngồi cứng đơ, cách cô ấy xoay toàn bộ cơ thể lúc tiến vào phòng và cách cô ấy không



thể quay đầu. Đó là chưa kể cánh tay trái luôn ép sát người, như thể vẫn tự phòng vệ tránh một đòn đánh sắp tới.

Tôi ngờ rằng nữ thanh tra tóc vàng này hiếm khi được mô tả như một phụ nữ dịu dàng. Nhưng giờ đây với đôi mắt có quầng đen, cái miệng mím chặt và đôi gò má xương xương u sầu, trông cô ấy có vẻ gì đó cay nghiệt, già hơn rất nhiều so với cái tuổi bốn mươi tư.

“Nền tảng thực hành của tôi là mô hình trị liệu Hệ thống Gia đình Nội Thể.” Tôi kiên nhẫn giải thích.

Cô ấy nhướn một bên mày, chẳng nói lời nào.

“Một trong những giả định cơ bản của mô hình trị liệu này, đó là tâm trí có thể được chia nhỏ thành một số nhân cách phụ riêng biệt. Đầu tiên và quan trọng nhất là Bản Thể, đóng vai trò lãnh đạo tất cả các nhân cách phụ khác. Khi Bản Thể của chị được phân biệt rõ ràng và có giá trị cao hơn các thành viên khác trong hệ thống, thì chị sẽ ở vị thế tốt nhất để thấu hiểu, xử lý và kiểm soát cơn đau của chị.”

“Tôi đã bị ngã cầu thang.” D.D. nói thẳng. “Nếu *bản thể* của tôi được cho là đóng vai trò chỉ huy, thì bây giờ đã hơi trễ rồi.”

“Để tôi hỏi chị câu khác: Chị có thấy đau không?”

“Ý cô là chẳng hạn như ngay bây giờ à?”

“Đúng, ngay bây giờ.”

“À có. Bác sĩ nói các dây chằng đã giật chồi hằn một đoạn xương cánh tay trái của tôi. Đau lắm.”

“Theo thang điểm từ một đến mười, một là mức độ khó chịu nhẹ, mười là mức độ đau đớn tồi tệ nhất có thể hình dung được...”

Nữ thanh tra bĩu môi đáp: “Sáu.”

“Vậy là trên trung bình một chút.”

“Đúng. Tôi muốn thêm vài khả năng nữa. Tối nay là thời điểm tôi phải đi tắm, nên mức độ đau sẽ là bảy. Tiếp theo là cố gắng ngủ, mức độ đau là tám, vì dường như tôi không thể ngăn mình nằm nghiêng sang bên trái. Thế nên dĩ nhiên, nỗi khổ khi phải xuống khỏi giường sáng hôm sau dễ dàng tăng mức độ đau lên chín.”

“Theo chị, mức độ mười sẽ là gì?”

“Tôi chưa biết.” Cô ấy đáp gọn lỏn. “Tôi vẫn còn mới mẻ với trò thương binh này, nhưng tôi có thể đoán được đấy chính là lý do sản sinh ra các nhà vật lý trị liệu để phát hiện ra câu trả lời.”

Tôi mỉm cười. “Nhiều bệnh nhân của tôi sẽ đồng ý với chị đấy.”

“Tôi biết về thang điểm.” D.D. đáp. “Russ Ilg, người tra tấn riêng của tôi đã hướng dẫn tôi trải qua giai đoạn đó. Đừng nghĩ đến đau đớn như điểm duy nhất, mà là cả một chuỗi trọn vẹn. Bạn đang ở đâu trong cả cái chuỗi đó ngay bây giờ, trong chiều nay, suốt cả ngày và trong cả tuần? Thế rồi thay vì chỉ cảm thấy đau, bạn có thể trải qua trọn vẹn một cầu vồng đau đớn tột cùng về thể chất. Hoặc thứ gì đó đại loại thế.”

“Ông ấy có bao chị đánh giá mức độ khó chịu của chị khi làm việc cùng chị không?”

“Có. Ông ấy nâng cánh tay trái của tôi lên. Tôi kêu thét lên. Ông ấy bảo tôi hít thở bằng miệng. Tôi càng la hét dữ hơn. Ông ấy hỏi đã đau đến mức tám chưa. Tôi bảo chưa, ông ấy liền nâng cánh tay trái lên thêm hai phân nữa.” D.D. lúc này không còn nhìn tôi nữa. Cô ấy nhìn qua bờ vai phải của tôi, tới một điểm trên tường, trong khi cẳng chân phải bắt đầu đưa lên hạ xuống liên tục.

Tôi đã xem qua bệnh án của cô ấy. Chúng gãy xương do giật mà cô ấy đang phải chịu đựng ở vai trái là chấn thương đặc biệt hiếm và đau đớn, đòi hỏi một phương pháp điều trị khắc nghiệt hơn nhiều, đó là vật lý trị liệu. Rất nhiều bài tập cực kỳ đau đớn được thiết kế giúp vai trái của cô ấy không bị liệt, đồng thời làm giảm thiểu mô sẹo trong quá trình hàn gắn.

Căn cứ theo các biểu đồ của nữ sĩ quan này, cô ấy làm việc với một nhà vật lý trị liệu hai lần một tuần. Nhiều khả năng mỗi phiên trị liệu đều kết thúc trong nước mắt.

Tôi phải tự hỏi, với một người phụ nữ đã quá quen kiểm soát hoàn toàn cảm xúc khi làm việc như cô ấy, thì cảm xúc của cô ấy sẽ như thế nào.

“Vậy là chị có dành thời gian đánh giá cơn đau?” Tôi hỏi.

Cô ấy phác một cử chỉ, có thể là gật đầu cũng có thể không.

“Thường xuyên đến mức nào?” Tôi dồn ép.

“Thì cô biết đấy, khi Russ hỏi tôi.”

“Tức là trong phiên vật lý trị liệu?”

“Đúng.”

“Thế còn ở nhà thì sao? Như khi chị thức giấc giữa đêm và cảm thấy khó chịu. Thế lúc đó chị làm gì?”

Cô ấy không trả lời ngay.

Tôi còn nhiều thời gian, nên kiên nhẫn đợi.

“Tôi tự nhắc mình đi ngủ lại.” Cuối cùng cô ấy đáp.

“Có hiệu quả không?”

Lại là cử chỉ ấy, gật đầu mà như không gật.

“Chị có muốn tới đây không?” Tôi đột ngột hỏi.

Dường như cô ấy giật mình. “Ý cô là sao?”

“Hôm nay. Ngay bây giờ. Chị có muốn bước vào văn phòng của tôi, nói chuyện với tôi không?”

Nữ thanh tra không nhìn chăm chăm bức tường trong phòng nữa, thay vào đó, cô ấy nhìn thẳng vào mắt tôi. Ánh mắt muốn nổi loạn. Tôi không ngạc nhiên. Có người giấu kín nỗi đau của họ. Người khác lại thể hiện ra ngoài, xả cả một tràng. Không quá khó để nhận định D.D. Warren thuộc kiểu người nào.

“Không.” Cô ấy đáp thẳng thừng.

“Vậy tại sao chị lại đến đây?”

“Tôi muốn trở lại làm việc. Tôi thích công việc của mình.” Giọng cô ấy đã bớt thù địch hơn, mang tính đề phòng hơn.

“Chị là một thanh tra điều tra án mạng đúng không?”

“Đúng.”

“Và chị thích công việc của mình?”

“Tôi yêu công việc của tôi.”

“Tôi hiểu. Với chấn thương hiện giờ, chị không thể làm việc được, chắc khó khăn lắm.”

“Tôi đang nghỉ phép điều trị.” Nữ thanh tra vội giải thích. “Có thể nói ra: Cô bị thương nên nghỉ ở nhà. Khỏi rồi thì quay lại làm việc. Nhưng như bất kỳ cơ quan nào khác, sở cảnh sát hay thích biến nó trở nên phức tạp. Bởi vì vai tôi có thể đã khá hơn, nhưng còn đầu tôi thì sao? Tôi có còn là nữ thanh tra lạnh lùng, điềm tĩnh như trước kia không? Có thể tôi đã hồi phục được cơ thể nhanh nhẹn để đảm đương một tình huống khủng hoảng. Nhưng tôi có làm được không? Hay tôi sẽ lùi lại, căng thẳng với suy nghĩ

rằng mạn sườn trái của tôi đang đau nhức nhối, vai tôi đang căng lên? Cơ quan không muốn cơ thể tôi quay lại làm việc nhưng để quên nào ở nhà. Tôi hiểu quan điểm của họ, nhưng mà...”

“Chị đến đây để làm vui lòng các sếp.”

“Nói thế cũng được. Đích thân phó giám đốc phụ trách hình sự đã trao cho tôi danh thiếp của cô. Tôi nghe lời ông ấy.”

“Vậy kế hoạch của chị là gì?” Tôi hỏi, nhòai người về phía trước, giờ đây tôi thực sự thấy hứng thú. “Chị sẽ phải hợp tác với tôi nhiều hơn một buổi đấy. Chẳng ai tin chị nghiêm túc thực hiện trị liệu đau đớn chỉ với một lần gặp mặt đâu. Sáu có thể là cấp độ hơi cao. Tôi đảm bảo với chị chỉ đến ba buổi thôi. Chị sẽ gặp tôi ba lần; sau đó sẽ lên lịch tái hẹn.”

Lần đầu tiên, nữ thanh tra có vẻ cảm kích. “Tôi đang nghĩ số ba sẽ là số đẹp.”

“Đủ đẹp đấy. Chỉ có ba buổi thôi. Nhưng chị phải đến gặp tôi một cách nghiêm túc, đó là điều kiện của tôi. Chị không buộc phải tin vào mọi điều tôi nói. Nhưng chừng nào chúng ta có ba buổi làm việc với nhau, chị cũng phải lắng nghe cho kỹ. Và làm bài tập về nhà.”

“Bài tập về nhà ư?”

“Chính xác. Bài tập đầu tiên là gọi tên cơn đau của chị.”

“Cái gì?” Một lần nữa nữ thanh tra lại hoàn toàn chú ý vào tôi, nhiều khả năng cô ấy nghĩ tôi thật gần gũi.

“Đặt tên cho cơn đau của chị. Và lần tới chị thức giấc giữa đêm, thay vì tự nhắc mình phải đi ngủ lại, tôi muốn chị gọi thẳng cơn đau của chị bằng tên. Nói chuyện với nó. Rồi lắng nghe những gì nó đáng lẽ phải nói ra.”

“Ý cô là giống như “Cho tao mấy viên giảm đau Percocet” ấy hả?” D.D. lẩm bẩm.

Tôi mỉm cười. “Nhân tiện nói đến thuốc giảm đau, chị có đang uống loại nào không?”

“Không.”

“Tại sao không?”

Lại là cái gật đầu nửa chừng ấy, hoặc có thể chỉ là cái nhún vai nửa chừng. “Chỉ là nói không với thuốc thang, thuốc theo đơn, thuốc không theo đơn, vân vân. Có ranh giới mong manh dẫn đến ma túy và tôi không thích vượt qua nó.”

“Chị sợ phải dùng thuốc à?”

“Sao cơ?”

“Vài người như thế đấy. Họ sợ cái cách mà thuốc khiến họ cảm nhận được, họ sợ mình sẽ bị nghiện. Tôi không nói như thế là sai. Tôi chỉ hỏi vậy thôi.”

“Tôi không thích thuốc men. Đơn giản thế thôi. Chúng không dành cho tôi.”

“Chị tự xem mình cứng rắn hơn cả thuốc?”

“Cô đang áp đặt lên tôi.”

“Còn chị đang lảng tránh câu hỏi của tôi.”

“Có đúng là cô không thể cảm thấy đau không?”

Tôi mỉm cười, ngồi thẳng lại và liếc nhìn đồng hồ. “Hai mươi hai phút.” Tôi đáp.

Nữ thanh tra không ngốc. Cô ấy liếc nhìn đồng hồ treo tường bên cạnh bàn làm việc của tôi, rồi cau có.

“Chị là thanh tra.” Tôi nói tiếp. “Nên đương nhiên chị đã điều tra thông tin về tôi. Và từ báo *Boston Herald*, chưa kể nhiều ấn phẩm khoa học khác thấy tình trạng của tôi rất hấp dẫn, nên chị hẳn đã biết được ít nhiều. Vậy thì chỉ đơn giản là vấn đề chờ đợi cho đến khi chị cần lánh tránh, đánh lạc hướng. Lấy công bù thủ là chiêu thức tốt nhất đúng không?” Tôi vẫn giữ giọng đều đều. “Để cho chính xác thì, thưa Thanh tra, tôi không thể cảm thấy bất kỳ nỗi đau đón thể chất nào. Có nghĩa là tôi chẳng có việc gì tốt hơn để làm ngoài việc tập trung vào cơn đau của chị. Và chị *vẫn* chưa trả lời câu hỏi của tôi. Chị có nghĩ bản thân mình cứng rắn không?”

“Có.” Cô ấy buột miệng.

“Đã cứng rắn thế, thì vai và lưng của chị lẽ ra không nên làm chị chậm lại thế này chứ?”

“Tôi không gọi đau được!”

Tôi chờ đợi.

“Tôi không bế con được. Con trai tôi ba tuổi. Còn tới qua, nó tới ôm hôn tôi nhưng tôi phải bước tránh ra vì tôi biết làm thế sẽ đau. Tôi không chịu được đau đón.”

Tôi chờ đợi.

“Các bác sĩ đều nói rồi sẽ khá hơn. Phải làm thế này, phải làm thế kia, nhưng trong khi chờ đợi, tôi không ngủ được, không cử động được và thậm chí tôi không thể thoải mái lăn mình trên giường, vì tôi cực kỳ căm ghét cái giường của mình. Cứ lên hay xuống giường cũng đều quá đau đón. Tôi già rồi, tôi bị chấn thương và cơ bản là đang thất nghiệp. Khốn kiếp!”

Rồi tới một tràng. “Mẹ kiếp, chết tiệt, chó chết, quỷ tha ma bắt. Khốn kiếp!”

“Melvin.” Tôi lên tiếng.

“Gì cơ?” D.D. ngược lên nhìn, đôi mắt ánh lên tia hoang dại. Một biểu hiện tôi đã thấy nhiều lần khi hành nghề, ánh mắt của con thú bị thương.

“Melvin.” Tôi bình tĩnh nhắc lại. “Tôi nghĩ chị nên đặt tên cho cơn đau của mình là Melvin. Mẹ kiếp, quỷ tha ma bắt Melvin. Và mỗi lần hấn làm phiền chị, hãy mắng chửi hấn. Nguyên rửa hấn. Tại sao không? Chị thực sự có thể cảm thấy khá hơn. Việc phát hiện ra rằng cứ để Bản Thể của mình xử lý Melvin sẽ khiến hấn nhỏ bé đi, còn Bản Thể của chị trở nên mạnh mẽ hơn. Chẳng phải đó là thứ chị thực sự bỏ lỡ sao? Cảm thấy mình mạnh mẽ ấy?”

“Melvin.” D.D. nói.

“Chỉ là gợi ý thôi. Rõ ràng chị muốn một cái tên thật kêu đối với mình.”

“Cho hỏi lại cô tính một giờ bao nhiêu ấy nhỉ?”

“Tôi là một bác sĩ. Tiền nào của nấy thôi.”

“Melvin. Chúa lòng thành, cơn đau của tôi có tên là Melvin.”

“Mô hình trị liệu Hệ thống Gia đình Nội Thể chia nhỏ tâm trí thành bản nhân cách phụ, chính. Trọng tâm là Bản Thể, nhà lãnh đạo tự nhiên của hệ thống. Tiếp theo là Kẻ Lưu Đày, bao gồm nỗi đau và sang chấn tinh thần chị chưa sẵn sàng giải quyết được nên chị loại bỏ chúng đi. Đáng tiếc là Kẻ Lưu Đày cần phải chia sẻ những câu chuyện của mình. Chúng sẽ tiếp tục phản ứng tiêu cực, dưới hình thức cơn giận dữ, nỗi kinh hoàng, đau buồn và hổ thẹn, cho đến khi chúng được lắng nghe.



Khi Kẻ Lưu Đày hành động, thì nhóm nhân cách phụ tiếp theo, Lính Cứu Hỏa, sẽ bắt đầu triển khai. Các kỹ thuật chữa cháy cổ điển bao gồm lạm dụng thuốc hoặc rượu, ăn uống quá độ, những lý do bao biện ngắn hạn khác che đậy nỗi đau dài hạn. Cuối cùng ta có Nhà Quản Lý. Bộ phận này cũng cố gắng giữ khoảng cách an toàn với Kẻ Lưu Đày, bằng cách kiểm soát triệt để từng tình huống. Đấu tranh, phán xét, chỉ trích bản thân, tất cả đều do Nhà Quản Lý làm. Về cơ bản, nỗi đau hay sang chấn tinh thần của chị bị lưu đày gây ra những đau khổ về cảm xúc, đến lượt mình, nó kích thích Lính Cứu Hỏa có nhiều hành động tự hủy hoại, hỏi thúc Nhà Quản Lý có những hành động đàn áp. Và chị cứ xoay tròn như thế, quay cuồng trong các vòng đời không bình thường. Nguyên nhân là do Bản Thể cốt lõi của chị không còn nắm quyền chỉ huy.”

“Tôi bị ngã cầu thang.” D.D. đáp.

“Vâng.”

“Tôi không hiểu chuyện này thì liên quan gì đến Kẻ Lưu Đày, Lính Cứu Hỏa và Nhà Quản Lý. À còn Bản Thể đích thực của tôi nữa.”

“Cú ngã là sang chấn tinh thần. Nó gây đau đớn nhưng cũng tạo ra nỗi sợ hãi, bị tước mất sức mạnh và cảm giác bất lực.”

Nữ thanh tra khẽ khom vai, nhăn nhó.

“Những cảm xúc ấy là Kẻ Lưu Đày của chị.” Tôi nhẹ nhàng bổ sung. “Chúng đang gào thét muốn được lắng nghe. Lính Cứu Hỏa trong hệ thống có thể đáp lại bằng một khao khát muốn uống, hoặc lạm dụng thuốc kê theo đơn...”

“Tôi sẽ chẳng dùng loại thuốc nào hết!”

“Hoặc Nhà Quản Lý có thể nhảy ra tiền tuyến.” Tôi nói tiếp. “Quản lý vi mô toàn bộ hệ thống bằng cách kiểm soát và phán xét phản ứng của chị với cơn đau. Thực chất là đòi hỏi chị phải đủ cứng rắn.”

D.D. hơi trố mắt. Cô ấy nhìn tôi chăm chăm đến cả phút, rồi nheo mắt lại.

“Cần phải lắng nghe Kẻ Lưu Đày.” Cô ấy lầm bầm. “Đó là lý do tại sao cô muốn tôi nói chuyện với cơn đau của mình.”

“Melvin. Nói chung, nếu đối phương có một cái tên thì sẽ dễ trò chuyện hơn.”

“Rồi Melvin sẽ nói gì? Nay, tôi bị đau đấy. Tôi bất lực đấy. Tôi ghét mấy cái cầu thang. Và tôi sẽ nói, được rồi, thế là cơn đau của tôi tự nhiên biến mất à?”

“Rồi chị có thể cảm thấy cơn đau dễ được kiểm soát hơn. Phần còn lại của hệ thống có thể nghỉ ngơi khi Bản Thẻ cốt lõi của chị xuất hiện. Cần phải nhớ là từng có rất nhiều nghiên cứu về nỗi đau thể chất. Một trong số những phát hiện lý thú nhất: Ai ai cũng đau đớn, nhưng chỉ một vài người bị đau đớn làm phiền. Có nghĩa là, nói theo lối thông thường, thái độ quyết định tất cả.”

“Tôi nghĩ rằng...” Nữ thanh tra chậm rãi đáp. “... Đây là mớ chuyện nhảm nhí nhất tôi từng được nghe.”

“Vì thế chúng ta ở đây. Một buổi xong rồi, còn hai buổi nữa thôi.”

D.D. gượng gạo nhún một bên vai, chậm rãi đứng dậy. “Mẹ kiếp Melvin.” Cô ấy khe khẽ lau bầu, rồi tiếp tục: “Tôi khá là khoái nguyên rửa hân.”

“Thanh tra...” Tôi hỏi khi cô ấy tiến ra cửa. “... Vì chúng ta chỉ còn hai buổi nữa, nên mục tiêu nào sẽ là giá trị nhất đối với chị? Ngay bây giờ chị muốn chúng ta theo đuổi điều gì nhất?”

“Tôi muốn nhớ lại.” Cô ấy đáp ngay.

“Nhớ lại gì...?”

“Cú ngã.” Cô ấy nhìn tôi một cách giễu cợt. “Tôi có quyền được yêu cầu bảo mật đúng không?”

“Tất nhiên.”

“Chấn thương của tôi... Tôi bị ngã cầu thang tại một hiện trường vụ án. Tôi đã nổ súng. Thế nhưng tôi chẳng nhớ nổi tại sao mình lại đến đó, hoặc tôi đã bắn vào ai.”

“Thú vị đấy. Chấn động sau cú ngã à?”

“Có khả năng. Như các bác sĩ nói là nó có thể gây mất trí nhớ.”

“Điều cuối cùng chị còn nhớ là gì?”

Cô ấy im lặng một lúc lâu, khiến tôi tưởng cô ấy không nghe thấy câu hỏi của tôi. Rồi cô ấy lên tiếng: “Mùi máu.” Cô ấy thì thầm. “Cảm giác rơi xuống. Đứa trẻ rồi sẽ rơi, cả cái nôi và mọi thứ.”

“Thanh tra Warren?”

“Vâng.”

“Vào giữa đêm, khi chị đã nguyên rửa Melvin xong, tôi muốn chị hỏi hấn một câu. Tôi muốn chị hỏi hấn tại sao hấn không muốn nhớ ra.”

“Cô nói nghiêm túc đấy à?”

“Nghiêm túc. Sau đó tôi muốn chị nói với hấn rằng ổn cả rồi.

Chị an toàn và giờ chị có thể tự lo được rồi.”

“Ký ức về chuyện đã xảy ra?”

“Đúng. Sau đó hãy tự chuẩn bị tâm lý nhé, Thanh tra Warren. Melvin có thể có lý do rất chính đáng để muốn chị quên ký ức đó đi.”

## CHƯƠNG 4

“Con đau của em có tên là Melvin.”

“Hay hơn nhiều cái tên Wilson.” Chồng của D.D., Alex Wilson, nhận xét. “Hay phải nói là hay hơn nhiều so với Horgan.” Phó Giám đốc Phòng Điều tra Án mạng Cal Horgan là sếp của D.D.

“Xin anh, hai người bọn anh là những cái nhọt nhỏ xíu trên mông, trong khi Melvin là nỗi đau đớn nghiêm trọng trên cổ đây này.”

D.D. tiếp tục bước về phía chồng, anh đang đứng trên hàng hiên căn nhà xây bằng gạch đỏ khiêm nhường trong thành phố. Trời đã dần tối. Mặt trời đang lặn, bầu không khí buổi tối rét buốt với cơn gió lạnh đầu đông. Cô đỗ xe cách đây ba khối nhà. Cứ như thể một người dân địa phương, lái xe quay về nhà sau một ngày làm việc. Hoặc một thanh tra bị chấn thương, vừa tình cờ có mặt ở nhà hàng xóm nhân một vụ án mạng gần đây, ra ngoài đi dạo buổi tối.

Cô không nên ở đây. Thực ra cô chẳng có quyền gì được ở đây hết.

Thế nhưng, khi rời khỏi văn phòng của bác sĩ điều trị mới, cô đã biết nơi mình sắp đến chính là hiện trường vụ án mạng mới nhất. Khi tự ngồi vào được ghế lái, cô cẩn thận vươn tay ngang người tìm kiếm sợi dây da Alex đã tạm gắn vào bên trong cánh cửa phía lái, rồi kéo sợi dây này để

vung về đóng chặt cửa lại mà không cần cử động mạnh cánh tay trái. Cả quá trình diễn ra chậm rãi, bất tiện và khó nhọc.

Có nghĩa là cô còn rất nhiều thời gian để đổi ý.

Cô tra chìa vào ổ, khởi động và cài số lùi.

Bỗng nhiên cô được trải nghiệm một cảm giác *kí ức ảo giác* rất mạnh mẽ. Rằng trước kia cô đã từng làm chuyện này. Tự nhủ sẽ lái xe về nhà, trong khi lại đang tiến thẳng tới hiện trường vụ án.

Dĩ nhiên, cô đã lặp đi lặp lại khuôn mẫu này suốt cuộc đời mình.

Khác biệt duy nhất đó là lần này, chồng cô đang đứng trước cửa ngôi nhà của người phụ nữ bị giết và anh có vẻ không ngạc nhiên khi thấy vợ đến gần.

“Cuộc hẹn với bác sĩ ỏn cả chứ?” Alex hỏi, đưa tay nhắc dải băng vàng để cô chui qua, bước lên hàng hiên có mái che.

“Em được bảo là phải nói chuyện với cơn đau của mình. Anh xem thế mà gọi là ỏn sao?”

“Cơn đau của em có đáp lại không?”

“Rõ ràng đó là bản chất của đau đớn.”

“Thú vị đấy.” Anh đáp.

“Vớ vẩn thì có.” Cô tuyên bố.

Cô bước đến bên anh và dừng lại. Ánh mắt Alex vẫn bình thản như luôn thế, không thể đọc được gì trên gương mặt anh. Cô cảm thấy trái tim mình đang có nhịp đập thất thường, hơi thở nông. Cơn đau, cô tự nhắc mình. Phương pháp phục hồi chấn thương dành riêng cho cô tiêu tốn quá nhiều năng lượng, chỉ bước lên ba bậc thang chết tiệt này thôi mà cô cũng phải cực kỳ nỗ lực.

“Họ gọi anh đến à?” Cuối cùng cô hỏi. “Cần đến chuyên môn của anh à?” Phần lớn thời gian, Alex giảng dạy phân tích hiện trường vụ án tại Học viện Cảnh sát. Ngoài ra anh còn làm cố vấn riêng. Và khi có dịp, để mài dũa kỹ năng, anh thích làm việc ngay tại hiện trường, đó là cách hai người gặp gỡ nhau nhiều năm về trước. Tại một ngôi nhà khác ở thành phố, khá giống căn nhà này, ngoại trừ việc ở căn nhà ấy có gã đàn ông đã giết hại toàn bộ gia đình hắn trước khi tự sát bằng súng.

D.D. vẫn nhớ cảnh cô bước qua hiện trường tội ác đó, đi theo các vết máu khi Alex tường thuật lại câu chuyện anh đã thấy được thể hiện qua từng vũng máu và chỗ máu bắn ra, về người vợ, với cột sống bị chém đứt tàn bạo từ phía sau, về cậu con trai đang tuổi thanh thiếu niên lực lưỡng, bị phục kích với một nhát dao duy nhất đâm vào giữa mạng sườn, rồi đến hai đứa trẻ nhỏ tuổi hơn, cố thủ trong phòng ngủ phía sau. Một đứa không bao giờ thoát được khỏi căn phòng đó. Còn một đứa kém may mắn hơn đã làm được.

“Anh biết em sẽ đến.” Alex giản dị nói.

“Muốn tiễn em về à? Nhét em vào trong xe, nơi em thuộc về chứ gì?”

Chồng cô chỉ mỉm cười. Anh vươn tay ra, vén một lọn tóc vàng đi lạc ra sau tai cô. “Cũng có thể là cầu mong gió đừng thổi. Thôi nào D.D. Hóa ra cảnh sát điều tra Boston muốn anh giúp đỡ trong vụ này. Chừng nào anh còn ở đây, sao chúng mình không làm một vòng nhỉ?”

“Đó là lý do cơn đau của em không tên là Wilson.” Cô thành thật bảo anh.

Tuy nhiên, nét mặt Alex bỗng trở nên buồn rười rượi, “Ơ, anh sẽ không thấy biết ơn đâu.”

Bước vào tiền sảnh tối om, ban đầu D.D. choáng váng với cái mùi. Lại thêm một lần cảm giác *ký ức ảo giác* quay về. Cô có thể hình dung mình đang bước vào căn hộ của Christine Ryan, cũng hít ngửi đúng cái mùi hăng hắc ấy và ngay cả khi chưa nhìn thấy cái xác, cô đã biết rằng xác chết trông sẽ rất kinh khủng. Thế rồi khoảnh khắc đầu tiên, cô run rẩy khi nhận ra mình đang nhìn xuống phần còn lại của cô gái trẻ. Làn da bị lột thành những dải dài, quần queo và chất đồng cạnh xác chết.

Alex đang dò xét cô. Không nhìn vào sàn nhà, các bức tường hay cầu thang lên gác, tất cả những yếu tố hợp lý để nhà tội phạm học phân tích. Anh đang chăm chú nhìn cô, và điều ấy quan trọng ngang với bất kỳ điều gì khác, ép buộc cô phải gắng hết sức.

Cô hít một hơi thật sâu, lần này qua đường miệng, và tiếp tục dần bước.

Alex chỉ tay vào một cái thùng cạnh bức tường. Trong thùng là bao ni lông bọc giày và mũ bọc tóc dành cho tất cả các thanh tra vào ra hiện trường, một sự đề phòng bổ sung cần thiết khi một hiện trường tội ác được xem là đặc biệt phức tạp, hoặc khi bằng chứng thuộc loại đặc biệt dễ bị xâm hại.

Nghi thức khác so với nạn nhân vụ án mạng đầu tiên. Hiện trường đó tuy ghê rợn nhưng chủ yếu do tấm thảm thấm đẫm máu của nạn nhân. Còn lần này...

D.D. đeo bao ni lông xanh lơ quanh đôi bốt gót thấp. Bao ni lông lớn và đàn hồi, nên không quá khó khi dùng một tay để đeo. Đối với mũ chụp tóc thì khó khăn hơn nhiều. Cô không tìm ra cách nào đội được mũ chụp tóc cho đúng, đồng thời phải gom hết các lọn tóc bướng bỉnh. Alex phải giúp đỡ. Những ngón tay anh lướt quanh chân tóc của cô, gom lại các món tóc quần vàng và nhét vào mũ chụp. Cô đứng im, để anh thực hiện ma lực của



mình, khi hơi thở của anh phả trên má cô. Ngoài những lúc giúp cô trong phòng tắm, đây là thời điểm hai vợ chồng gần gũi nhất suốt mấy tuần.

“Nhìn kia!” Alex lẩm bẩm, đưa tay chỉ bức tường liền kề cầu thang.

Cô nhìn theo ngón tay anh và lập tức nhận ra, ngay phía trên ván đứng thấp nhất, một vết ố nổi bật trên nền sơn nhạt hơn. Vết máu đầu tiên.

“Đây nữa này.” Lúc này anh chỉ một chỗ trên mặt sàn, cách chân trái của cô cỡ mười lăm phân. Trong ánh sáng mờ mờ, tuy rất khó nhìn, nhưng dấu này còn to hơn, rõ ràng hơn.

D.D. cúi xuống xem xét kỹ hơn, trong khi Alex tăng thêm cường độ ánh sáng. Anh chiếu sáng dấu vết này, D.D. không thể ngăn mình bật ra tiếng thở gấp thật khẽ.

“Dấu chân thú.”

“Nạn nhân nuôi một con chó nhỏ tên là Lily. Giống chó fluffy nhỏ, qua quan sát ván đứng cầu thang.”

Khi xem xét kỹ hơn, D.D. đã hiểu ý anh. Vết máu ở đó đã tạo thành một mẫu vết máu rõ nét, với đặc trưng là hàng tá đường thẳng màu đỏ mảnh, đúng như những gì xảy ra khi bộ lông dẫm máu quét qua sàn hoặc trượt xuống từ trên tường.

“Lông thẳng, không xoắn.” D.D. lẩm bẩm. “Thế đúng rồi, Lily là giống chó fluffy.”

Đến giờ D.D. đã nhận ra lý do đằng sau những bao ni lông bọc giày. Bởi vì con chó hoàn toàn vô tình đã làm hiện trường bị xáo trộn, các thanh tra không thể bị phân tâm hơn nữa.

Alex bước thẳng lên cầu thang, nhưng D.D. ngăn anh lại. Cô muốn dành thêm một phút nữa xác định phương hướng, thiết lập ấn tượng ban đầu về

căn nhà này và người phụ nữ đã sống ở đây.

Bây giờ cô mới để ý một tiền sảnh khiêm tốn, với chiếc ghế dài phủ đệm thêu hoa, trên mặt ghế lẫn dưới gầm ghế là các đôi giày xếp bừa bãi. Cô trông thấy nào là bốt, guốc, và vài đôi cao gót. Những đôi giày thiết thực mang tông màu trung tính đen và nâu với gót cao vừa phải. Đều là giày nữ, cỡ số tám.

Từ tiền sảnh, không gian mở rộng ra một phòng khách nhỏ, với chiếc sofa màu xanh xám bọc đệm dày sự đã mòn xơ và chiếc ghế dài có đệm hợp tông. Một cái chăn quăn xộp nhẹ màu xanh dương chất đống trên một góc sofa, trong khi chiếc khăn đắp của chó phủ lên chiếc ghế dài. Mấy chồng quần áo có lẽ là xếp trên một chiếc ghế nữa, chắc là sắp gấp cất đi, trong khi sofa nằm đối diện chiếc tivi màn hình phẳng kích cỡ trung bình.

Từ phòng khách, D.D. bước vào căn bếp mang phong cách cổ điển thập niên 70, hoàn chỉnh với lớp vôi sơn lót sàn nhà màu vàng đã phai màu và bếp màu xanh ô liu kiểu cũ. Trái ngược với phòng khách và tiền sảnh được sử dụng nhiều, không gian này gần như rất nghèo nàn. Một máy pha cà phê hiệu Keurig, một lò vi sóng bé tí nằm trên kệ bếp. Trong bồn rửa có một cái đĩa duy nhất, còn lại là nĩa, dao và ly rượu. Nhất định căn bếp này thuộc về kiểu người thích mua đồ ăn sẵn về. D.D. biết rõ vì trước khi kết hôn với Alex, căn bếp của cô cũng gần giống thế này.

Cô cùng Alex quay ra tiền sảnh. “Em mạnh dạn đoán cô ta là y tá.” Cô nói to suy nghĩ của mình. “Có cuộc sống tươm tất, vừa đủ tiền mua một căn hộ chung cư, nhưng không có dư tiền để nâng cấp tủ giá, hoặc sắm đồ nội thất sành điệu của Pottery Barn. Công việc của cô ta đòi hỏi đi lại rất nhiều, do đó phải mua những đôi giày thực tế hơn là thời trang. Độc thân, hoặc chỉ vừa mới bắt đầu một mối quan hệ. Nhưng nếu vậy, họ sẽ gặp gỡ nhau tại

nhà của anh ta, vì nơi này là lãnh địa riêng, cô ta chưa sẵn sàng chia sẻ nó với ai.”

Alex nhướn mày. “Gần đúng. Regina Bames. Bốn mươi hai tuổi, chuyên viên trị liệu cơ năng, mới ly hôn, làm việc tại một cơ sở dưỡng lão cách nhà không xa. Không có thông tin gì về các bạn trai mới, nhưng không có nhân chứng và không có dấu hiệu cố tình đột nhập.”

“Có thể gần đây, cô ta đã gặp gỡ ai đó. Hoặc có một mối quan hệ trên mạng. Cô ta đã cho hấn vào nhà.”

Alex không nói gì. Các chuyên viên kỹ thuật sẽ sục sạo máy tính cùng các thiết bị khác ghi chép các hoạt động trực tuyến của nạn nhân. Lãnh địa của Alex chính là những dấu chân chó đẫm máu và mẩu vết máu ngắt quãng dẫn lên cầu thang.

“Nhà của Christine Ryan cũng không có dấu hiệu cố tình đột nhập.” D.D. cân nhắc. “Bạn bè của cô ấy đã thề rằng nêu cô ấy mà có bồ mới thì hấn họ đã biết, bất kể trên mạng hay ngoài đời. Hàng xóm có nghe thấy gì không?”

“Không.”

Cô vươn tay, gõ lên bức tường trong nhà để thăm dò. Nói chung, các ngôi nhà liền kề ở thành phố như này thì hàng xóm khó mà biết được vì có hệ thống cách âm tốt. Một cuộc vật lộn sinh tử, tiếng la hét hấn là sẽ không thể nào không vọng ra ngoài.

“Các máy quay phim của hàng xóm, hệ thống an ninh trong nhà thì sao?”

“Không thu được gì.”

“Thời điểm tử vong là mấy giờ?”

“Từ nửa đêm đến hai giờ sáng.”

“Có thể hấn phục kích các nạn nhân trong khi họ đang ngủ. Đó là lý do tại sao không có dấu hiệu vật lộn.”

“Nhưng làm sao hấn vào được trong nhà?”

“Bẻ khóa chẳng?” D.D. quay ra, kiểm tra cơ cấu khóa cửa ra vào. Như một biện pháp đảm bảo an toàn cho phụ nữ đơn thân trong thành phố, Regina rất xem trọng hệ thống an ninh trong nhà. D.D. nhận thấy một cái khóa chốt bằng thép trong tình trạng tương đối mới. Christine Ryan, nạn nhân đầu tiên, cũng thận trọng không kém.

Alex im lặng chờ đợi khi cô đi đến câu trả lời anh đã biết.

“Có thể làm được.” D.D. lầm bầm. “Nhưng không phải dễ.”

“Có thể là không.”

“Nhưng nếu cô ta cho hấn vào... một cái đĩa, một cái chén trong bồn rửa trong bếp. Đó không phải là quan hệ xã giao. Ví dụ, mời một người bạn đặc biệt ghé qua uống chén rượu trước khi đi ngủ. Có thu được bất kỳ bằng chứng nào từ phòng khách hay nhà bếp không? Dấu chân, tóc hay sợi vải?”

“Không có dấu chân, vẫn đang xử lý tóc và sợi.”

Cô gật đầu, nhìn xuống dấu chân chó trên sàn, khi Alex một lần nữa hướng lên cầu thang.

Cô đang muốn trì hoãn. Hai chân cô vẫn đứng nguyên tại chỗ, kháng cự lại việc dang dở lúc trước là dẫn bước lên cầu thang, tiến vào phòng ngủ chính, đến với cốt lõi của vấn đề. Phải chăng cô đang quá sợ hãi khung cảnh mình sẽ thấy trong phòng ngủ? Hay phải chăng còn tồi tệ hơn thế? Có phải cô đang sợ cái cầu thang?

Cuối cùng Alex giành lấy vinh dự đó. Anh bước lên vài bậc đầu tiên. D.D. không còn lựa chọn nào khác đành bước theo.

Với chùm ánh sáng công suất cao, Alex rọi sáng thêm nhiều bằng chứng vết máu dọc đường đi. Những dấu chân thú, vài dấu còn nguyên vẹn, vài dấu chỉ còn lại một phần, khi con chó nhỏ đi lên đi xuống cầu thang. Thế rồi lên đến đầu cầu thang, họ thấy một vết to hơn đáng kể, như thể ai đó đã phát hiện một vũng máu lớn và cố gắng lau sạch.

“Chúng ta sẽ tiến hành vài thí nghiệm xem có thể tái tạo mẫu không.” Alex lên tiếng. “Nhưng anh tin rằng mẫu vết máu này cũng do con chó mà ra. Nó bị kích động, dành thời gian ở bên cạnh xác chết, rồi chạy tới chạy lui trong tiền sảnh. Anh nghĩ đến đầu cầu thang này, con chó nằm nghỉ một lát. Có thể nó chờ người đến cứu.”

D.D. đang khó khăn lấy lại nhịp thở. Cô tự nhắc mình là do leo cầu thang. Nhưng cô phải siết thật chặt tay vịn bên phải, lồng ngực cảm giác co thắt bất thường. Như thể một gã khổng lồ nào đó đã len vào trong cơ thể cô, giờ đây đang vặn xoắn hai lá phổi của cô bằng nắm tay nung núc thịt của hắn.

Cô hơi cúi xuống, thấy mình đang thở hỗn hển.

Rồi khi những chấm trắng bắt đầu xuất hiện trước mắt cô...

*Àu ơ, con yêu, trên ngọn cây...*

“Nắm lấy tay anh. Đứng vững vào. Giờ thì thở đi. Hít vào bằng miệng, một, hai, ba, bốn, năm. Thở ra bằng mũi. Một... hai... ba... bốn... năm.

Bình tĩnh, em yêu. Bình tĩnh.”

Một phút nữa. Có thể là hai, ba, hay mười phút. Cô thấy xấu hổ khi nhận ra toàn thân mình đang run lên không sao kiểm soát được. Người cô

đang vã mồ hôi. Cô có thể cảm thấy những giọt mồ hôi đang đọng trên lông mày, chảy xuống hai má cô. Trong một khoảnh khắc, cô bùng lên ham muốn lao xuống cầu thang và chạy ra cửa. Cô sẽ chạy trốn khỏi hiện trường này. Bỏ chạy và không bao giờ quay lại.

Những ngón tay của Alex đan vào những ngón tay của cô.

“Em không phải làm việc này.” Anh nhẹ nhàng nói. “Bất kỳ lúc nào em muốn, D.D. chúng ta có thể rời khỏi chỗ này. Anh sẽ đưa em về nhà.”

Câu nói đã có hiệu quả. Giọng nói của anh thật kiên nhẫn, thật thấu hiểu, cô không còn lựa chọn nào khác ngoài việc nghiêng chặt răng và đứng thẳng người dậy. Cô không muốn trở thành con người này. Một phụ nữ yếu đuối, run rẩy, đòi hỏi chồng phải đỡ cả khi leo mấy bậc cầu thang chết dẫm.

Cô hít vào thật sâu, đếm đến năm. Rồi thở ra, và ngẩng đầu lên.

“Em xin lỗi.” Cô nói ngay, không dám nhìn vào mặt Alex. “Rõ ràng là đúng lúc lên cơn tăng xông.”

“D.D.”

“Tất cả những thứ lộn xộn ở đây chẳng hề tốt cho sức khỏe tẹo nào.”

“D.D.”

“Có thể thay vì đặt tên cho cơn đau, em nên buộc nó phải chạy mấy vòng. Như thế sẽ dạy cho nó một bài học.”

“Dừng lại đi.”

“Gì cơ?”

“Đừng có nói dối anh. Nếu em cần nói dối bản thân mình, việc đó vẫn có thể hiểu được. Nhưng đừng nói dối anh. Đây là lần đầu tiên quay lại một hiện trường vụ án kể từ khi em gặp tai nạn. Rằng em đang phải chịu một kiểu cơn hoảng loạn nào đó...”

“Em không hoảng loạn!”

“Một kiểu phản ứng cảm xúc nào đó vô căn cứ. Em đâu có phải mình đồng da sắt, em yêu.” Giọng Alex ngày càng dịu dàng. “Em là con người thật sự. Và con người thật sự sẽ cảm thấy sợ hãi, đau đớn và có lúc này lúc khác. Nó không làm cho em yếu đi. Mà chỉ có nghĩa là em là người.”

“Em không hoảng loạn.” Cô lẩm bẩm, vẫn nhìn ra chỗ khác. Thế rồi, đơn giản là cô cần phải biết. “Con chó có sao không?”

“Đang ở nhà hàng xóm, mà anh nghĩ rằng đây là ngôi nhà thứ hai của nó rồi.”

“Mình con chó phủ đầy máu đúng không? Cách duy nhất để cái vết này trông to như thế... Bốn chân và bụng của con chó chắc hẳn phải đầm máu. Từ tấm thảm. Từ việc nằm xuống cạnh cô chủ của nó, và từng chồng, từng chồng da bị lột ra...”

“Chúng ta có thể về nhà, D.D., bất kể lúc nào em muốn.”

“Khi gió thổi.” Cô lẩm bẩm.

“Cái gì thế?”

Cô đơn giản chỉ mỉm cười, ngẩng đầu lên và so vai lại. “Và đứa trẻ sẽ rơi, cái nôi và mọi thứ.”

Cô tiếp tục đi xuống sảnh.

Họ đã để lại hiện trường tương đối nguyên vẹn. Dĩ nhiên thi thể đã được mang đi. Nhưng tấm thảm thấm đầm máu, chai sâm banh, đôi còng tay lót lông vẫn để nguyên chỗ cũ. Tấm ga giường đỏ máu được vắt tạm lên bức tường trống. D.D. đã từng chứng kiến kỹ thuật này rồi, ga trải giường, quần áo, thậm chí là toàn bộ các phần sàn gỗ đều được treo lên tại hiện trường tội ác ban đầu, giúp cho phép phân tích máu bắn ra dễ thấy hơn. Mặc dù vậy,

cô vẫn phải cố gắng tự trấn tĩnh khi Alex bật sáng ngọn đèn trên đầu, xua tan đi bóng tối dày đặc, làm lộ ra toàn bộ khung cảnh máu me ghê rợn.

“Anh đã đề nghị họ để lại hiện trường ban đầu càng nguyên vẹn càng tốt.” Alex nhẹ nhàng lên tiếng. “Cho phép anh có cơ hội nghiên cứu hiện trường theo đúng tình trạng của nó.”

D.D. gật đầu. Vai trái của cô lại bắt đầu đau nhói từ sâu bên trong.

“Cũng là chai sâm banh như trước.” Cô nhận xét, quan sát mọi thứ ngoại trừ tấm ga giường đang treo lơ lửng.

“Phil tin rằng kẻ sát nhân mang đến tất cả: chai sâm banh, còng tay và bông hồng.”

“Đạo cụ cho vở diễn của hắn.”

“Hắn muốn màn diễn phải đúng như thế.” Alex nhận định. “Không phải là bất cứ chai rượu nào, hay bất kỳ bông hoa nào. Mà phải là những món đặc trưng này.”

“Đúng kiểu chú trọng nghi lễ.” Cô đã từng nghĩ đến chuyện này. Họ đang xem xét trí tưởng tượng hết sức phong phú của kẻ sát nhân. Lúc này một ý nghĩ khác quay lại với cô, giống như những bóng đen của một giấc mơ. “ViCAP thì sao?” Cô hỏi, ý muốn nói tới Chương trình Nghiên cứu Tội phạm Nguy hiểm, bao gồm cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được, thu thập đầy đủ những chi tiết thích hợp từ các vụ án hình sự khắp toàn quốc. Các thanh tra có thể sử dụng nó để đối chiếu tội phạm thuộc thẩm quyền của họ với những hành vi tương tự từ các địa phương khác.

“Anh chắc chắn họ sẽ kiểm tra chương trình ấy.”

“Hắn sắp xếp mọi thứ sao cho trông có vẻ lãng mạn.” Cô lẩm bẩm. “Hoa hoét, sâm banh, đồ chơi tình dục. Nhưng tất cả đều dễ kiểm soát. Hắn,



kẻ kiểm soát mọi thứ.”

Alex không nói gì. Anh len ra phía sau, chiếu chùm ánh sáng cường độ cao hướng ra tiền sảnh. Chùm ánh sáng trắng rực rỡ ngay lập tức chiếu sáng hàng tá vết máu, hầu hết là những dấu chân đẫm máu do con chó chạy tới chạy lui. Tiếp theo anh hướng chùm sáng xuống sàn trong phòng ngủ chính và D.D. lập tức kinh ngạc trước sự tương phản. Một loạt những dấu chân thú dẫn từ giường ngủ cỡ lớn đến cửa ra vào. Rồi một dấu vết nhạt hơn xuất hiện trên mặt sàn gần chiếc bàn đầu giường ngủ bên tay phải, chính là chỗ có máu nhưng tên sát nhân đã cố gắng lau sạch nó đi.

Còn lại... chẳng có gì.

Tại đây, trong căn phòng đóng vai trò như sân khấu trung tâm của một trong những vụ án mạng ghê rợn nhất D.D. từng thấy, gần như không có bằng chứng về máu. Trên sàn không có, trên tường cũng không.

“Nhưng... nhưng...” D.D. thấy mình đang cà lăm. Rồi cô quả quyết hơn: “Không thể nào. Không đời nào anh có thể lột da ai đó mà bản thân anh không bị dây máu khắp người. Không đời nào kẻ sát nhân có thể di chuyển quanh căn phòng này, chứ chưa nói đến chuyện rời khỏi căn nhà, mà không để lại một vệt máu rõ ràng. Ngay cả sau đó nếu hắn có vệ sinh thân thể sạch sẽ bằng giẻ lau thấm đẫm thuốc tẩy, cũng không thể nào gột sạch hết được. Đó là toàn bộ ma thuật trong công việc của anh. Kể cả khi anh có thể không còn nhìn thấy máu bằng mắt thường nữa, nó vẫn vương vãn, vẫn đợi chờ đến khi gặp một chùm đèn cường độ cao hoặc một dung dịch hóa chất thích hợp để kể câu chuyện của mình. Chỗ này...” Cô vẫy tay về phía bề mặt tương đối rộng không dây máu trên sàn gỗ. “... Em đang nhìn vào nó, nhưng không tin nó.”

“Như anh đã nói, cảnh sát điều tra Boston sẽ không phiền nếu ta giúp đỡ trong vụ này.” Alex bước sâu hơn vào trong phòng, chiếc đèn rọi sáng của anh quét theo phương pháp bên phải, bên trái, bên phải. “Chúng ta bắt đầu với ga giường nhé? Anh tin nó đóng vai trò mở đầu câu chuyện.”

Cô gật đầu ngay. Đáp lại tín hiệu bằng tay của anh, cô ngoan ngoãn tắt ngọn đèn trên đầu. Trong bóng tối lờ mờ, dễ dàng tập trung vào ánh đèn cường độ cao của Alex hơn và cách ánh sáng làm nổi bật tấm ga bọc đệm duy nhất có những vết máu đen ngòm loang lổ như vết mực đổ kinh hoàng, chết chóc.

Bây giờ D.D đã hiểu, các mẫu máu biến đổi tùy thuộc vào tốc độ cú đánh và tính chất xốp của vùng bề mặt. Bộ đồ giường, chẳng hạn như các tấm chăn và đệm, rõ ràng rất mềm và xốp, nghĩa là máu bắn ra đã thấm vào trong thay vì nảy bật thẳng ra ngoài, hoặc hình thành một mẫu máu bắn tóe hình sao khi va chạm. Thực ra, lúc này trên tấm ga giường trắng muốt đã xuất hiện một dấu máu duy nhất, rất dài, gần như có hình trụ, được chia thành hai nửa nhờ các vạch trắng. Cô cùng Alex bước đến gần hơn, kiểm tra các đường mép bên ngoài của dấu vết.

“Em không thấy bất kỳ dấu hiệu nào của bụi mịn..D.D. lắm lắm. “... Như kiểu sự dội ngược trở lại do khẩu súng tốc độ cao.”

“Nạn nhân không bị bắn. Các mẫu máu cho thấy sự va chạm ở tốc độ thấp.”

Và D.D. biết rằng nó tương đồng với hầu hết các vết đâm. Cô vẫn nhíu mày. “Nhưng không hề thấy máu bắn ra, thậm chí không thấy cả những giọt máu ngẫu nhiên từ chuôi dao hay mép lưỡi dao. Anh giải thích sao về điều đó?”

“Hung thủ không đâm. Nguyên nhân chết còn chưa rõ. Nhưng xét đến sự thiếu vắng các vết thương do tự vệ, động mạch không phun và bắn máu ra ngoài, nạn nhân đã chết trước khi hung thủ bắt đầu lột da cô ta. Anh chỉ là một nhà tội phạm học, không phải nhà nghiên cứu hành vi, nhưng có vẻ như tội ác này chú trọng vào kiểm soát, chứ không phải đau đớn và hành hạ. Thứ chúng ta đang thấy ở đây chỉ đơn thuần là kết quả của công việc sau khi nạn nhân đã chết.”

Ý nghĩ ấy hẳn là làm an lòng cô hơn. Rằng nạn nhân đã chết trước khi lưỡi dao lạnh buốt ấy đâm xuống bên dưới làn da cô ta... Thế nhưng, D.D. thấy mình như càng khiếp sợ hơn. Một kẻ sẵn mồi bệnh hoạn về mặt tình dục với thôi thúc áp đảo muốn nạn nhân phải đau đớn và phải chịu đựng là một chuyện cô gần như có thể hiểu được. Nhưng... tên này lại chỉ thích lột da nạn nhân để tiêu khiển ư?

“Những khoảng trống kia?” Lúc này cô thì thầm, đưa tay chỉ hai vết trống giống hệt nhau trên tấm ga giường trắng sạch ở giữa vết máu hình trụ lớn.

Alex lấy ra một cây bút chì. Bằng tay trái, anh bắt đầu vừa chỉ vừa giải thích. “Nhớ này, hành vi xẻ thịt sau khi chết gần như được thực hiện ở phần thân mình và phía trên hai bên đùi. Nếu em nhìn theo vết máu, em có thể thấy vết loang ở phía trên cùng, và những vết hằn ở đây mà anh tin rằng chúng là do các xương bả vai của nạn nhân bị ấn mạnh xuống tấm ga giường để hạn chế hấp thụ máu. Rồi tự định hướng, chúng ta có thể thấy đây là đầu, hai vai, thân người, hai chân. Căn cứ theo đó...”

“Các khoảng trống nằm ở hai bên đùi của nạn nhân.”

“Từ phần dưới hai chân hung thủ, anh nghĩ vậy. Về cơ bản, hẳn đang ngồi theo kiểu cưỡi ngựa trên người cô ấy, mặt trước hai bên ống đồng của

hắn ép vào tấm đệm trên cả hai bên đùi nạn nhân, vì thế cho nên phần ga giường ấy không thấm máu.”

“Hắn vô hiệu hóa nạn nhân của hắn.” D.D. lẩm bẩm, cố gắng sắp xếp thành chuỗi các sự kiện trong đầu. “Thế rồi nhiều khả năng nhất là hắn sắp đặt bối cảnh. Rượu sâm banh, còng tay, bông hồng. Hắn muốn mọi thứ xong xuôi trước khi biến thành... hỗn loạn.”

Alex quay lại, quét chùm sáng cường độ cao qua chiếc bàn đầu giường nơi chai sâm banh và các đạo cụ khác đang chờ. Ánh đèn không làm xuất hiện một giọt máu nào.

“Giả định tốt đấy.” Anh nói.

“Tiếp theo... hắn sẽ phải lột truồng nạn nhân. Phơi bày làn da của cô ta.”

Chùm sáng chiếu đèn phía bên trái giường, lúc này D.D. đã thấy ở đó một đồng quần áo tối màu.

“Mấy cái áo len chui đầu màu đen, áo thun Red Sox ngoại cỡ, đồ lót.” Alex thông báo.

“Có vẻ như một bộ pijama thích hợp cho phụ nữ độc thân. Hắn gạt nó sang bên.”

Một cái gạt đầu nữa.

“Tiếp theo...” Cô quay về phía giường. “... Hắn trèo lên giường, chọn tư thế cưỡi ngựa trên cơ thể trần truồng của nạn nhân, và bắt đầu... lột da cô ta. Tại sao?”

Alex nhún vai. “Một phần của nghi lễ? Có thể hung thủ thực sự mắc chứng loạn dâm với xác chết, và chính những khoảnh khắc này với xác chết là những thời khắc khiến hắn thỏa mãn. Những mảnh da rất mỏng, căn cứ theo nghiên cứu của pháp y về nạn nhân đầu tiên, chúng đều rất chuẩn xác,

được thực hiện có phương pháp. Theo ước tính của anh ấy, hung thủ đã mất ít nhất một tiếng đồng hồ cho quá trình lột da, nếu không phải hai hoặc ba tiếng.”

“Tình dịch thì sao?” D.D. hỏi. “Có dấu hiệu tấn công tình dục không?”

“Nạn nhân thứ nhất thì không có. Nạn nhân thứ hai thì phải chờ xét nghiệm.”

“Em không hiểu. Hấn tiếp cận và vô hiệu hóa nạn nhân bằng cách nào. Đánh thuốc mê họ à?”

“Vẫn phải chờ sàng lọc chất độc.”

“Tiếp theo... bắt đầu với con dao. Trong ít nhất một tiếng à?”

“Với một chút kỹ năng.” Alex bổ sung. “Pháp y gợi ý rằng hoặc hấn là thợ săn hoặc thậm chí có thể là đồ tể. Tuy nhiên dựa trên những nhát cắt mượt và đều đặn, hung thủ của chúng ta có kinh nghiệm đấy.”

“Kiểu lưỡi dao như thế nào?”

“Nhiều khả năng nhất là lưỡi dao nhỏ và sắc bén, thậm chí có thể là được thiết kế đặc biệt cho công việc này. Đây là vấn đề khác cần phải cân nhắc. Thường trong những vụ án như thế này, hung thủ cuối cùng sẽ hạ vũ khí xuống. Em biết đấy, nghỉ ngơi một lát, điều chỉnh lại tay nắm, hoặc thậm chí là đặt con dao xuống khi lên hoặc xuống khỏi giường. Một hành động theo phản xạ, thậm chí hấn còn chẳng nghĩ đến, nhưng để lại vết hằn đâm máu của lưỡi dao như một bằng chứng bổ sung. Trong trường hợp hung thủ dành nhiều thời gian bên cạnh xác chết tại một hiện trường, thì vết máu này là loại bằng chứng em trông đợi nhất. Ngoại trừ...”

“Hấn không làm thế.”

“Hoặc hấn hoàn toàn nhận thức được, hoàn toàn kiểm soát bản thân, đặt con dao xuống giữa một vết máu khác, một nơi mà hấn nghĩ rằng sẽ không để lại mẫu máu.”

D.D liếc nhìn chồng. “Anh vừa nói hấn *nghĩ* như thế sẽ không để lại mẫu máu...?”

Alex mỉm cười yếu ớt. Anh quay lại với tấm ga giường đẫm máu trên tường, chùm sáng từ ngọn đèn pin của anh đang chiếu sát vào nó. “Trong kiểu tấn công thể này, nơi nạn nhân bị chảy máu từ rất nhiều vết thương trong khoảng thời gian kéo dài...”

“Đó cũng là một giả định.”

“Em thu được các mẫu máu chồng lên nhau. Khi máu bắt đầu khô, nó sẽ thâm đặc lại, các mép chuyển thành màu vàng do huyết sắc tố đang tách ra khỏi các tiểu cầu. Máu cũ bắt đầu hình thành một lớp bề mặt để máu mới nhỏ giọt lên đó.”

Cô gần như có thể hình dung được điều này. “Có nghĩa là nếu hung thủ đặt con dao đang đẫm máu tươi xuống một vùng máu đang khô, thì có thể để lại một vết hằn trên bề mặt máu cũ.”

“Chính xác đấy.”

“Và trong trường hợp này...”

Gương mặt Alex chỉ cách bề mặt đẫm máu đỏ đã khô cứng này có năm phân. “Anh nghĩ... mình có thể thấy một đường nét. Tuy mờ nhưng nó ở đó. Anh sẽ dự đoán một con dao phi lê, nhưng nói công bằng, đôi khi rất khó biết liệu ta đang thấy thứ ta *muốn* thấy hay thứ thật sự đang ở đó. Tuy nhiên, chúng ta có thể tinh chỉnh hình ảnh này, tăng độ tương phản bằng

cách sử dụng vài hóa chất khi quay về phòng thí nghiệm. Chắc chắn nó đáng để theo đuổi.”

“Chắc chắn rồi.” Cô đồng tình.

Anh nhíu mày thêm lần nữa, chăm chú nhìn kĩ. Vì muốn tranh luận D.D. cũng làm theo, nhưng không thể nhìn ra được sắc thái của một vết máu bên trong một vết máu. Cố gắng lắm cô cũng chỉ nhận thức được mùi tanh của máu ngày càng nồng. Quá nồng. Tấm ga giường này. Tấm đệm này.

Thế nhưng khi quay người đi, cô không ngửi thấy cái mùi tanh nồng ấy trong không gian còn lại của căn phòng.

Alex nhìn theo hướng cô, một lần nữa quét chùm sáng cường độ cao lên các bức tường và sàn khi họ cân nhắc bước cuối cùng trong quy trình của hung thủ.

“Dọn dẹp.” D.D. lầm bầm.

“Nhất định rồi.” Alex đồng tình. “Hắn dọn dẹp.”

Anh di chuyển chùm sáng thành các đường chậm rãi, nhịp nhàng xung quanh phạm vi chiếc giường cỡ lớn, rọi sáng những dấu chân thú, một vết máu to hơn nữa gần cửa phòng ngủ khớp với vết dưới phòng lớn. Con chó Lily, một lần nữa lại nằm xuống.

“Con chó không sủa à?” D.D. hỏi.

“Không phải ai cũng nghe thấy tiếng sủa.”

“Thế nhưng rõ ràng con chó đang đau khổ.” Cô chỉ tất cả những dấu chân thú, tới lui tới lui.

“Đau khổ, nhưng nhớ nó bối rối thì sao? Hãy nhớ, mặc dù nghe có vẻ lạ lùng, nhưng đây không phải là cuộc tấn công bạo lực. Ít nhất chúng ta

không có bằng chứng cho thấy kẻ sát nhân đột nhập vào nhà và khống chế nạn nhân. Dù xảy ra chuyện gì đi nữa, nó cũng diễn ra rất... nhẹ nhàng. Ngay cả việc cắt xẻ sau khi nạn nhân chết. Chắc hẳn đã ngồi lên xác chết ở trên giường. Không có la hét, không có vật lộn, không có dấu hiệu đau khổ nào của nạn nhân thể hiện ra ngoài.”

D.D. rùng mình. Cô không thể kiểm chế được. “Hắn lên kế hoạch.” Cô nói lớn, tập trung trở lại. “Hắn đã thực hiện kế hoạch. Và rồi ..”

“Và rồi tự hắn dọn dẹp mọi thứ sau đó.” Alex đáp, rồi nhú mày. “Đây chính là phần anh không hiểu. Ngay cả khi không phải là một hiện trường lộn xộn, không có chạy trốn, không có rượt đuổi, không có khống chế còn lượng máu chảy từ xác nạn nhân thấm vào tấm đệm... thì hai bàn tay, hai cẳng tay của kẻ sát nhân hẳn phải đầm máu. Còn chưa nói đến đôi chân hẳn từ tư thế ngồi cưỡi ngựa trên xác chết, hai bàn chân hẳn... Cái sàn nhà này nên là đối tượng nghiên cứu để tìm bằng chứng vết máu. Nếu trên sàn không hề có những dấu chân đầm máu, máu bắn tóe ra v.v... vậy thì tối thiểu nhất, vẫn phải có những mẫu vết máu xuất hiện do nỗ lực xóa sạch mọi dấu vết của hung thủ. Nhưng tại sao lại chẳng có gì hết?”

D.D. hiểu quan điểm của Alex. Cô có thể đếm được nhiều hơn cả tá dấu chân thú khi con chó chạy tới lui khắp sàn nhà. Và chỉ có thế.

“Sau đó, hắn rửa ráy trong phòng tắm à?” D.D. cân nhắc. “Có thể là vòi sen? Anh chắc chắn Phil đã dùng gạc thấm vòi sen và các ống dẫn nước của bồn rửa để tìm dịch thể rồi chứ?”

“Anh chắc chắn Phil làm rồi. Nhưng làm sao kẻ sát nhân vào được trong đó? Khinh công à?” Alex quét chùm sáng từ giường đến ngưỡng cửa phòng tắm chính. Các tấm ván sàn không cho thấy hình ảnh một vết máu nào. Anh cũng chiếu đèn lên cả tay nắm cửa bằng đồng. Cũng không hề có các dịch



thể. Thế rồi để cho triệt để, anh còn quét chum sáng cường độ cao qua sàn nhà lót vải sơn nứt nẻ, bồn tắm màu trắng quen thuộc, bồn rửa tay rồi bệ xí. Chẳng có gì, chẳng có gì cả, chẳng gì hết.

“Một kiểu rửa ráy đặc biệt chẳng?” D.D. nghĩ tiếp. “Hắn cọ rửa không gian này bằng bàn chải đánh răng và thuốc tẩy, làm sạch thật kĩ từng centimet vuông...”

“Có thể, nhưng có khả năng đó không?” Về mặt Alex vẫn hồ nghi. Như Alex từng nói rõ, gần như không thể nào gột sạch hết một trăm phần trăm máu. Do đó, các nhà tội phạm học có thể xây dựng toàn bộ quá trình sử dụng bằng chứng vết máu để tóm các kẻ sát nhân thông minh, biết dùng thuốc tẩy rửa sạch tường nhưng lại quên chốt cửa sổ, hoặc chà sạch máu trên da mình nhưng lại quên làm sạch mặt đồng hồ đeo tay. Kẻ sát nhân chỉ có thể làm sạch những chỗ mình có thể nhìn thấy. Trong khi biết ơn với các công cụ như đèn pin cường độ cao và các hóa chất như luminol, một thanh tra thông minh về căn bản còn phải tiếp cận từng hiện trường bằng đôi mắt của máy X quang.

D.D. giật mình trước ý nghĩ mới mẻ này. “Cùng nghĩ lại chuyện này dưới một góc nhìn khác xem. Chúng ta có một kẻ sát nhân không chỉ vào nhà mà không bị phát hiện, mà còn rời khỏi nhà mà chẳng ai thấy. Ngoại trừ trên đường thoát ra, chắc hẳn về ngoài cửa hắn xộc xệch lắm, thậm chí là khắp người hắn còn đầm máu sau công việc cắt xẻ vừa rồi. Hắn đã nguy trang bằng cách nào?”

Alex nhún vai. “Giải pháp rõ ràng nhất đối với hắn chính là đi tắm sau khi giết người, như em đã gợi ý. Hắn rửa sạch hết tất cả những dấu vết máu, thay quần áo mới, sau đó bước ra khỏi cửa trước, đóng giả như một anh chàng hàng xóm.”

“Trong trường hợp như anh nói, chúng ta sẽ thấy những dấu vết máu dẫn từ giường ngủ đến phòng tắm, đó là còn chưa kể trên sàn phòng tắm, vòi hoa sen, bồn rửa. Tức là... Nếu hấn trần truồng thì sao nào? Chuyện gì xảy ra nếu sau khi khuất phục nạn nhân... trước khi bắt đầu vào sự kiện chính, kẻ sát nhân cởi hết quần áo của hấn ra?”

“Thận trọng đây.” Alex đáp. “Máu dính trên da dễ gột sạch hơn trên quần áo.”

“Em còn chú ý đến một điều khác, đó là dường như không có bất kỳ chiếc khăn tắm nào bị mất trong phòng tắm của nạn nhân. Có một chiếc khăn mặt trên dây treo khăn mặt, và hai chiếc khăn tắm trên giá. Thế nên nếu hấn tắm rửa ở đó, hấn đã dùng cái gì để lau khô?”

Alex khẽ gật đầu, cân nhắc.

“Có thể...” D.D. nói tiếp: “... Chừng nào kẻ sát nhân có mang theo các đạo cụ cho vụ án mạng, hấn cũng sẽ mang theo bộ đồ làm sạch riêng. Gói ghém mang theo hai chiếc khăn lau, thậm chí có thể mang theo cả thảm chùi chân riêng, đặt ở sàn nhà cạnh giường. Thấy dấu vết ở đây không?” Cô chỉ tay vào một mẫu vết máu cô đọc, gần chiếc bàn đầu giường phía bên phải. “Hấn đặt cái thảm chùi chân xuống đây, cởi bỏ quần áo, sau đó trèo lên giường làm điều hấn sẽ làm. Rồi hấn xuống giường đặt chân lên thảm chùi chân, lau sạch người bằng khăn tắm của mình, thay quần áo, thay cả tất và giày. Tiếp theo hấn chỉ cần đơn giản cuộn thảm lại, bỏ khăn tắm dẫm máu, con dao v.v... vào trong cái thảm. Rồi cho tất cả vào một cái túi xách tay, và ung dung ra về. Chắc chắn điều này sẽ giải thích được việc không có bằng chứng máu trong phần còn lại của căn nhà, kể cả phòng tắm.”

“Không chỉ thận trọng thôi đâu...” Alex chữa lại. “... Mà còn thông minh nữa.”

“Có kinh nghiệm.” D.D nhấn mạnh. “Chẳng phải đó là những gì pháp y đã nói sao? Thằng cha này biết rõ hắn đang làm gì. Và hắn hoàn toàn kiểm soát được. Kể từ lúc bắt đầu cho đến tận khi kết thúc. Chúng ta sẽ không tìm được bất kỳ đáp án kỳ diệu nào ở đây đâu.”

Alex bật ngọn đèn cạnh giường lên, tắt đèn pin. “Anh không chắc chắn về việc đây. Cởi bỏ quần áo có thể làm hạn chế nguy cơ xuất hiện bằng chứng dây máu, nhưng nó làm tăng cơ hội kẻ sát nhân bỏ lại tóc, sợi, ADN.”

“Hợp lý.”

“Và vẫn còn một vấn đề nhỏ, đó là hắn phải vô hiệu hóa các nạn nhân bằng cách nào đó. Một khi pháp y tìm hiểu được, chúng ta sẽ có chi tiết khác để theo đuổi.”

Họ rời khỏi phòng ngủ, tiến ra tiền sảnh, tới cầu thang xuống nhà.

“Em không muốn bị chấn thương nữa đâu.” D.D. nghe thấy chính mình nói, mắt nhìn chằm chằm cầu thang.

“Anh biết.”

“Em không muốn cảm thấy mình yếu đuối và bất lực thế này. Em muốn được tiếp tục làm việc. Em muốn truy tìm kẻ sát nhân này.”

“Em nhớ được gì thêm không?”

“Ý anh là tại sao em lại cố gắng lộn cở xuống cầu thang? Hay tại sao lại nổ ba phát súng lên tường à?” Cô lắc đầu.

“Tối nay em giúp được nhiều đấy.”

“Không chính thức. Còn chính thức thì em là một nữ thanh tra quay lại hiện trường vụ án, một thân một mình, hắn là đã nổ súng với lý do chính đáng hoặc không. Với tình hình bây giờ em là đối tượng chịu trách nhiệm

pháp lý trước cơ quan điều tra, cả hai ta đều biết ngay cả nếu cánh tay trái của em có sớm lành lặn một cách kỳ diệu ngày một ngày hai, cơ quan vẫn sẽ không thể cứ đơn giản cấp lại phù hiệu cảnh sát cho em. Em là một câu hỏi chưa được giải đáp, và các cảnh sát ghét điều đó.”

“Em là một câu hỏi chưa được giải đáp.” Alex đồng tình, bước đến bên cô.

“Trời ạ, cảm ơn anh.”

Anh chăm chú nhìn cô. “Nhưng em biết gì không? Em còn là một thứ khác nữa cơ.”

“Nữ thanh tra có tài? Người vợ hoàn hảo? Người mẹ thương con? Được rồi, anh cứ phóng đại lên đi. Melvin đang bắt đầu thực sự khiến em muốn điên, và ngay bây giờ em đang muốn thoát ra cả đống những từ bậy bạ đây.”

“Thực ra anh đang nghĩ nhiều hơn về cách các thanh tra trả lời câu hỏi. Hoặc thực ra là cách anh trả lời những câu hỏi.”

Cô nhìn anh trừng trừng. “Anh là nhà tội phạm học mà.”

“Chính xác. Anh nghiên cứu các hiện trường tội ác. Và em, D.D., vai em, cánh tay em, những chấn thương của em, em chính là một hiện trường tội ác. Thậm chí hơn thế nữa, em chính là hiện trường mà kẻ sát nhân của chúng ta không kiểm soát được.”

## CHƯƠNG 5

Đau đón nghĩa là...

Một cuộc đối thoại. Cha nuôi tôi đã bắt đầu đối thoại khi tôi mười hai tuổi, cố gắng giúp tôi hiểu vô số hình thức và chức năng của sự khó chịu cả thể xác lẫn tâm hồn. Đau đón nghĩa là... ngắm nhìn người giúp việc của chúng tôi làm vỡ cốc, bà ta dùng nhíp gấp một mảnh thủy tinh găm vào ngón tay cái, miệng xuýt xoa nghe chói cả tai.

Đau đón nghĩa là... quên mất cách đánh vần từ *đốt sống* trong bài kiểm tra, cho dù tôi vừa học về nó tối hôm trước. Do đó, tôi đạt chín mươi điểm, mặc dù cha tôi khen là giỏi, nhưng cả hai cha con đều biết tôi chưa đạt yêu cầu.

Đau đón nghĩa là... cha tôi không biến nó thành vấn đề khoa học của bang. Hay thành một trường hợp khác, một bài luận văn cấp bách, đòi hỏi phải dành hàng giờ nghiên cứu. Mà ông bảo đảm với tôi rằng ông yêu thương tôi và thấy tiếc cho tôi, trong khi tôi dò xét ông chặt chẽ hơn và cố gắng thấu hiểu cả những cảm xúc này. Thương tiếc. Ăn năn. Hối lỗi. Những tình cảm được định nghĩa là hậu quả tất yếu của quá trình đau đón.

Đau đón nghĩa là... người bạn thân nhất của tôi kể tôi nghe từng chi tiết về nụ hôn đầu của cô ấy. Ngắm nhìn gương mặt cô ấy bừng sáng, lắng nghe giọng cười khúc khích của cô ấy, tôi tự hỏi liệu mình có lúc nào sẽ cảm thấy như thế. Cha tôi đã phát hiện hai trường hợp chị em gái mắc chứng không

cảm nhận được đau đớn bẩm sinh đã kết hôn và sinh con. Theo lý thuyết, tình trạng của họ không ngăn cản khả năng họ yêu và được yêu. Nó không ngăn cản hy vọng sự bất thường về gen một ngày nào đó sẽ trở lại bình thường.

Nó không ngăn cản bạn mong muốn có một gia đình để yêu thương.

Cha nuôi yêu thương tôi. Không phải ngay lập tức. Ông ấy không phải tuýp người đó. Kiểu của ông là tiếp cận có tính toán, có kiểm soát với cuộc sống. Thấu hiểu những thực tế nghiệt ngã mà một đứa con nuôi phải đối mặt, ông đã đầu tư một cách nghiêm túc vào việc nhận nuôi tôi trong tương lai, như coi nói nhà cửa cùng huy động những nguồn trợ giúp tài chính đáng kể. Rất có thể, ông đã lựa chọn kỹ càng đội ngũ nhân viên đáp ứng các nhu cầu thường ngày của tôi, trong khi tiếp tục nghiên cứu tình trạng của tôi và viết những báo cáo hàn lâm khô khan đến phát sợ.

Tuy nhiên, ông không lường trước được những cơn ác mộng mà tôi trải qua, hoặc không ngờ đứa con gái bé bỏng không thể cảm thấy đau đớn vẫn có thể mơ về nỗi đau một cách hoàn hảo, đêm này qua đêm khác. Ngay từ đầu, ông đã băn khoăn về hiện tượng này, hỏi tôi vô vàn câu hỏi. Rằng tôi nhìn thấy gì? Nghe thấy gì? Cảm thấy gì?

Tôi không trả lời được. Cảm xúc duy nhất của tôi là sợ hãi. Sợ bóng đêm. Sợ bóng tối. Những âm thanh na ná tiếng cười. Những con búp bê. Những cái kéo. Những cái túi ni lông. Những cây bút chì. Có một lần khi tôi nhận ra một cái xẻng đang tựa vào căn nhà kho trong vườn, tôi đã hét toáng lên rồi chạy trốn vào nhà vệ sinh, tự nhốt mình trong đó mấy giờ đồng hồ.

Sấm chớp. Mưa nặng hạt. Lũ mèo đen. Những chiếc chăn bông màu xanh. Một số nỗi sợ hãi của tôi vốn rất bình thường trong vốn từ điển của

tuổi thơ. Một số khác hoàn toàn không hiểu nổi.

Cha nuôi đã tham khảo ý kiến của một nhà trị liệu tâm lý trẻ em. Theo lời khuyên của bà ta, ông đề nghị tôi vẽ ra những cơn ác mộng của mình. Nhưng tôi không thể. Sức tưởng tượng hội họa của tôi chỉ giới hạn ở một vùng nước đen ngòm, ngăn giữa là một đường kẻ vàng mờ nhạt.

Sau này, tôi đã nghe trộm nhà trị liệu nói chuyện với cha nuôi: “Có lẽ tất cả những gì con bé có thể thấy chỉ gói gọn trong căn buồng để đồ đó. Nhưng hãy hiểu rằng ngay cả một đứa trẻ sơ sinh cũng có khả năng nhận ra và phản ứng với nỗi khiếp sợ. Và căn cứ theo những gì đã diễn ra trong căn nhà đó, việc cha con bé làm...”

“Nhưng làm sao con bé *biết* được?” Cha tôi hỏi dồn. “Và tôi không có ý nói rằng do lúc đó con bé *hằng* còn nhỏ. Nhưng nếu bà không thể cảm thấy đau đớn, vậy làm sao bà biết nên sợ hãi cái gì? Chẳng phải căn nguyên của hầu hết nỗi sợ hãi của chúng ta chính là nỗi đau hay sao?”

Nhà trị liệu không có câu trả lời, và tôi cũng vậy.

Khi mười bốn tuổi, tôi đã thôi không còn chờ những cơn ác mộng của mình tự hiện thân ra bằng một cách diệu kỳ nào đấy, thay vào đó tôi bắt đầu nghiên cứu gia đình mình. Tôi tìm đọc rất nhiều những “thành tích” chói lọi của cha đẻ của tôi, Harry Day, dưới những tiêu đề như “Căn nhà kinh hoàng Beverly” và “Con cuồng sát của tay thợ mộc điên khùng”. Hóa ra, cha đẻ tôi không chỉ giết chết tám cô gái điếm, mà còn chôn họ ngay dưới xưởng làm việc tư nhân của ông ta, lẫn dưới phòng khách trong nhà của chúng tôi.

Cảnh sát đã đặt giả thuyết có vài phụ nữ sống sót được mấy ngày, thậm chí là mấy tuần, trong khi ông ta tra tấn họ.

Có dạo tôi bị ám ảnh với việc khai quật từng mẩu thông tin mình có thể tìm hiểu về Harry Day. Và không chỉ vì quá khứ của tôi kinh hoàng và gây sốc, mà còn vì nó thật... lạ lùng. Tôi sẽ nhìn trùng trùng những bức ảnh chụp căn nhà đó, một chiếc xe đạp hoen gỉ tựa vào hàng hiên trước nhà, mà... chẳng cảm thấy gì hết.

Ngay cả khi nhìn chăm chăm vào bức ảnh cha đẻ của mình, tôi cũng không thể gọi ra mảy may nét nhận diện nào dù chỉ là cảm giác thoáng qua chút xíu. Tôi không nhìn thấy đôi mắt hay cái mũi của chị tôi. Tôi không hình dung được hai bàn tay to chai sạn hay nghe ra tiếng cười khúc khích yếu ớt và khó hiểu. Harry Day, số nhà 338 phố Bloomfield. Giống như thể đang nhìn chăm chăm vào những khung cảnh tại một phim trường. Tất cả đều thật, nhưng đồng thời cũng đều là tưởng tượng.

Tất nhiên, khi cảnh sát phát hiện ra sở thích giết người của Harry, và đổ xô đến nhà chúng tôi, tôi mới chỉ là đứa trẻ mười một tháng tuổi. Harry được phát hiện đã chết trong bồn tắm, hai bên cổ tay bị rách, trong khi mẹ tôi được đưa vào bệnh viện tâm thần. Bà đã qua đời trong cảnh cô độc và lúc đó vẫn bị giam giữ hòng đảm bảo an toàn cho chính bà, trong khi chị em tôi chính thức nằm dưới sự giám hộ của bang.

Có những ngày, khi không nhìn trùng trùng gương mặt toe toét của Harry, tôi nghiên cứu về mẹ. Không còn nhiều bức ảnh chụp bà. Tôi biết bà bỏ học trung học. Gia đình bà từng sinh sống ở đâu đó trong vùng Midwest, nhưng rồi bà đã chạy trốn khỏi chính gia đình của mình. Bà tìm đường đến Boston, nơi bà nhận công việc hầu bàn trong một quán ăn tối. Rồi bà bập vào Harry, số phận của bà được định đoạt.

Những bức ảnh duy nhất tôi tìm được là ảnh của cảnh sát chụp bà đang đứng ở hậu cảnh, trong khi các thanh tra lật hết các tấm ván sàn trong nhà



bà lên. Một phụ nữ gầy gò với gương mặt xanh xao, mái tóc nâu dài rối bù và dáng đứng tuyệt vọng.

Tôi cũng không thấy đôi mắt của tôi hay cái mũi của chị tôi khi nhìn bà. Tôi chỉ trông thấy một bóng ma, một phụ nữ đã lầm đường lạc lối trước khi nhận được sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Cuối cùng, những cơn ác mộng của tôi cũng giảm đến đi. Tôi ít lo lắng về việc gia đình đã trao cho tôi một gen ADN lỗi và học hành chăm chỉ hơn để nhận được sự tán dương của cha nuôi. Đáp lại, cha nuôi bắt đầu rút bớt số nhân viên làm việc ngày cuối tuần, đích thân ông giúp đỡ tôi hoàn thành các kế hoạch ở trường, có lúc ông thậm chí còn ngồi bên tôi suốt những đêm tôi không ngủ được, mang lại cho tôi sự trấn an dịu dàng nhờ cách bầu bạn của một người cha trầm mặc suy tư mà vững chãi.

Ông yêu thương tôi. Bất chấp việc ông mang trái tim của một vị học giả, bất chấp cơ thể khiếm khuyết của tôi, chúng tôi vẫn là một gia đình.

Thế rồi ông mất. Những cơn ác mộng của tôi lại quay về, dữ dội hơn trước.

Đêm đầu tiên, tôi chỉ còn lại một mình sau đám tang ông. Tôi đã uống quá nhiều rượu vang đỏ. Cuối cùng, tôi nhắm mắt lại...

Và trông thấy cánh cửa phòng chứa đồ bất ngờ mở tung ra. Gợi nhớ lại cái bóng đèn trợ trụ hắt thứ ánh sáng yếu ớt khắp phòng ngủ bé xiu, bừa bộn. Nhìn thấy chị gái mới chập chững biết đi của tôi ở giữa phòng, đang giữ chặt một con gấu bông màu nâu cũ rích, khi cha tôi đang trừng mắt hét nhìn tôi rồi nhìn chị gái tôi.

Rồi nghe thấy tiếng mẹ tôi nói: “Xin anh, Harry, không phải đưa bé đó...” trước khi một lần nữa tôi bị nhấn chìm vào bóng tối u ám.

Đau đớn không phải là thứ bạn nhìn thấy và cảm thấy. Đau đớn là thứ bạn chỉ có thể nghe thấy, khi ở một mình trong bóng tối.

Tôi thức giấc lần đầu tiên ngay sau mười một giờ. Tôi đã ngủ được gần mười phút, thế nhưng trái tim tôi vẫn đang đập điên cuồng, mặt đầm đìa mồ hôi. Tôi nhìn trùng trùng trần nhà 3D trong phòng ngủ, thực hành các bài hít thở sâu tôi từng được dạy nhiều năm về trước.

Thiết bị ru ngủ nằm trong góc phòng ngủ. Tôi đã quên bật nó lên. Tất nhiên rồi.

Tôi xuống khỏi giường, ấn cái nút to đùng trên thiết bị ru ngủ của hãng Brookstone và được đền đáp bằng những thanh âm dịu dàng của tiếng sóng đại dương xô bờ và tiếng chim mòng biển. Quay lại giường ngủ, tôi giữ nguyên tư thế lúc nãy, nằm ngửa như nằm trong quan tài, hai cánh tay để xuôi bên người. Tôi nhắm mắt lại, tập trung vào âm thanh trên bờ biển mặn mòi, đẹp kỳ lạ.

Tám phút, căn cứ theo những con số màu đỏ trên chiếc đồng hồ cạnh giường ngủ. Tôi ngồi bật dậy, tay siết mạnh tấm ga giường trong khi cổ nuốt tiếng thét xuống, nhìn trùng trùng vào những cái bóng đen trong phòng ngủ rộng lớn. Ba ngọn đèn ngủ. Những thiết bị có gắn đèn LED hình ô van tỏa ra những biến ánh sáng xanh mềm mại. Tôi ngồi đếm những ngọn đèn năm lần, chờ đợi trái tim tôi sẽ trở lại nhịp đập bình thường, hơi thở của tôi sẽ chậm lại. Nhưng rồi tôi bỏ cuộc, với tay bật ngọn đèn bên giường ngủ.

Tôi có một phòng ngủ tuyệt đẹp rộng mênh mông. Đắt đỏ. Thảm trong phòng được dệt bằng thứ len mềm mại nhất. Theo thiết kế căn phòng chỉ sử

dụng các loại lụa sành điệu nhất, bao gồm đệm trải giường và các rèm trang trí cửa sổ khâu tay, tất cả đều mang sắc màu xanh da trời mềm mại, màu kem sang trọng và màu lục xám.

Một ốc đảo dễ chịu cho cả cảm xúc lẫn mắt nhìn. Một lời nhắc về sự hào phóng của cha nuôi và thành công liên tiếp của cá nhân tôi.

Tuy nhiên, đêm nay chúng không có tác dụng với tôi. Và đến mười một rưỡi tôi biết tiếp theo mình nên làm gì.

Bởi vì cho dù tôi có là sản phẩm của quá trình nuôi dạy trí tuệ tốt đẹp nhất, cả về phương diện con người lẫn trường hợp nghiên cứu cụ thể, cả khi là bác sĩ lẫn bệnh nhân, thì tôi vẫn là một thành viên của loài người. Và nhân loại là một đồng hồ đồng, nơi mà việc hiểu rằng chuyện nọ chuyện kia là đúng đắn không nhất thiết sẽ ngăn cản bạn không làm điều sai trái.

Tôi đi tắm rồi diện chân váy bút chì màu đen, đôi boots da màu đen dài đến gối và thậm chí chẳng cần suy nghĩ, chiếc áo màu hồng tía ưa thích của chị tôi. Tôi trang điểm gương mặt, buông xả mái tóc nâu và đeo thêm chiếc nhẫn vàng trơn lên ngón đeo nhẫn tay trái. Nhiều năm trước tôi được biết rằng đó là chìa khóa thành công, khi xuất hiện với dáng điệu như thế bạn cũng đã kết hôn giống như các đối tượng. Nó làm giảm đi nỗi sợ hãi những tình huống khó khăn sắp tới của họ, trong khi làm tăng thêm cảm giác tội lỗi chung giữa hai bên. Bạn chẳng có gì hơn đối tượng, do đó phải trở thành một mục tiêu hấp dẫn.

Còn mười phút nữa là đến nửa đêm. Tôi chụp lấy hộp đồ nghề bằng nhựa luôn giấu phía sau ngăn kéo dưới tủ buồng tắm. Nhét cái hộp vào chiếc túi xách. Sau đó tôi ra khỏi nhà, lái xe tiến về sân bay Logan Boston để tới điểm đến lựa chọn từ trước, bên cạnh Hyatt Boston.

Sau nửa đêm của thứ Hai, hầu hết các quán bar đều chìm trong không khí tĩnh lặng, ngay cả ở một thành phố lớn. Tuy nhiên, các khách sạn sân bay tiếp tục hoạt động trong khoảng chân không vô tận. Người người thức dậy, người người đi ngủ, theo rất nhiều lịch khác nhau, giờ giấc thực tế đã không còn ý nghĩa. Bạn luôn có thể thấy người ta uống rượu tại một quán bar ở sân bay.

Tôi chọn một bàn gần các ô cửa sổ nhìn ra cảnh đường chân trời Boston đẹp như truyền thuyết của bến cảng Hyatt. Ở dưới là những vùng nước bên cảng tối om, ở trên là những ánh đèn thành phố lấp lánh. Tôi gọi một ly Cosmopolitan, có nồng độ cồn rất mạnh, trong khi vẫn có chút nữ tính thích hợp. Sau đó tôi bắt tay vào việc.

Tôi đếm được tám người ngồi trong quán bar. Một cặp đôi, và sáu người đi một mình. Trong số này, có hai quý ông cao tuổi hơn, một người rõ ràng là người châu Âu, đang chìm sâu vào ly rượu mạch nha duy nhất, và một người châu Á. Tôi không thèm đếm xia đến họ như sự phản ánh thái độ thiếu quan tâm của chính tôi, không liên quan đến thái độ của họ.

Hai anh chàng cuối quán bar thu hút sự chú ý của tôi lâu nhất. Cả hai đều mặc comple xanh, trang phục gọn gàng, tóc ngắn sẫm màu. Tôi đoán là người vùng Midwest. Chàng trung niên trông lại trẻ tuổi hơn. Chàng bên phải to lớn hơn, nam tính hơn, rõ ràng đang rất thoải mái với bản thân và những người xung quanh. Tôi mạnh dạn dự đoán họ là dân kinh doanh. Kiểu người thích nghi với cuộc sống rong ruổi đây đó, tính hướng ngoại, tràn đầy năng lượng đến nỗi họ không ngại khi mỗi ngày đến một thành phố mới, đủ thông minh để phát triển một hệ thống tối đa hóa việc di chuyển hàng không, trong khi giảm thiểu những bất lợi của nó.

Tôi nhấp một ngụm martini trái cây, cảm thấy miệng ly cứng cạ vào răng và lưỡi. Ánh mắt tôi lơ đãng chạm lưng anh ta, nấn ná ở đấy.

Mười lăm phút sau, anh ta xuất hiện bên cạnh bàn tôi, hai má đỏ bừng, đôi mắt lấp lánh. Do rượu? Do hồi hộp? Điều ấy có quan trọng không nhỉ?

Tôi thấy ánh mắt anh ta du ngoạn lên bàn tay trái của tôi, để ý thấy cái nhẫn cũng tương xứng với cái nhẫn trên tay mình. Hai người lớn đủ chín chắn, cùng có những nhu cầu chốc lát như nhau, những rào cản dài hạn tương đồng. Anh ta nở nụ cười, ngỏ ý gọi đồ uống cho tôi. Đáp lại, tôi mời anh ta ngồi xuống chiếc ghế trống trước mặt mình.

Anh ta quay về phía quầy bar, bề ngoài là gọi đồ uống, trong khi nhiều khả năng nhất là bảo anh bạn đồng hành đừng đợi mình. Người bạn kia cười toét miệng, rồi tháo lui.

Anh chàng nhân viên kinh doanh quay lại, tự giới thiệu tên mình là Neil, bày tỏ lòng ngưỡng mộ chiếc áo len dài tay của tôi, màu đẹp, sau đó chúng tôi theo đà nói chuyện. Anh ta hỏi tôi, rồi đến tôi hỏi anh ta. Tất cả đều được trả lời dễ dàng, đa phần có lẽ là dối trá. Nhưng vẫn đủ xã giao và được thốt ra rất duyên. Chỉ là tỏ ra cho hợp với bối cảnh, một ly cosmo thứ ba cho tôi, ly whiskey thứ tư, thứ năm hay thứ sáu cho anh ta. Thế rồi cũng đến cái giây phút tinh tế ấy, khi tôi ngấm nhìn anh ta liếm môi dưới, dự tính hành động tiếp theo của mình.

Tôi không thích khiến nam giới cảm thấy mình quá dễ dãi. Chẳng cần phải viện đến những tiếng cười khúc khích lấy lòng hay những đụng chạm gợi tình, tôi có những tiêu chuẩn của riêng mình. Anh chàng này phải tìm đến với tôi. Anh ta phải phấn đấu vì điều đó.

Rồi cuối cùng, thật xứng đáng là một chuyên gia chào hàng chuyên nghiệp, anh ta chủ động ngỏ lời. Rằng tôi có thích đến một nơi nào đó yên tĩnh hơn không? Có thể là tiếp tục cuộc nói chuyện đôi bên một cách riêng tư hơn?

Thay vì trả lời, tôi cầm túi xách lên và đứng dậy. Nụ cười của anh ta rạng rỡ hơn, khi anh ta nhận ra chuyện gì đang thực sự diễn ra, một phụ nữ xa lạ trong quán bar đang thực sự nhận lời anh ta. Thề có Chúa, cô ấy cả khi đứng lên hay ngồi xuống cũng đều xinh đẹp, và làm ơn, ôi làm ơn, làm ơn hãy để cô ấy mặc quần lót ren đen dưới chiếc váy bó khít kia...

Tôi theo anh ta về phòng, không bao giờ để lộ ra chuyện tôi chẳng hề có phòng riêng, vì vào ngày này và thời đại này, thuê phòng đều đòi hỏi giấy tờ tùy thân có ảnh, hơn nữa đây không phải là những buổi tối mà tôi muốn bị dây dưa về sau.

Một khi đã vào trong phòng, tất cả đều thẳng thắn. Chẳng có gì đặc biệt, chẳng có gì lạ thường. Điều này luôn làm tôi ngạc nhiên. Tất cả những người đàn ông này, họ dám vượt qua những rào cản hôn nhân, rồi dính líu vào những hành động tình dục cũ rích từ bao đời. Một chuỗi diễn xuất có định cho vai của họ à? Hay có thể họ chẳng đòi hỏi quá nhiều màn tạp kỹ như họ tưởng. Ngay cả với bạn tình mới, họ theo bản năng vẫn tìm kiếm cách thức quen thuộc khiến mình thoải mái nhất.

Đề nghị của tôi: Không tắt đèn.

Anh ta thích thế. Hầu hết đàn ông đều thế. Rốt cuộc, đàn ông yêu bằng mắt.

Tôi để mặc anh ta cởi đôi bốt da cao đến đầu gối của tôi. Tháo cúc chiếc váy bó để tìm chiếc quần lót ren màu đen. Rồi những ngón tay tôi gỡ móc

cài quần âu và cởi cúc áo sơ mi của anh ta. Quần áo vút dưới sàn, hai cơ thể nằm trên giường, bao cao su trên chiếc bàn cạnh giường. Tôi ngửi thấy mùi nước hoa xoa mặt của anh ta, có thể anh ta đã dùng nó ngay trước khi ra khỏi cửa kiểm tìm đối tượng để chinh phục. Tôi lắng nghe những lời tán dương của anh ta vang lên từ yếm hầu, khi đôi bàn tay anh ta ve vuốt tấm thân trần trụi của tôi.

Tôi thở dài, thả lỏng bản thân. Cảm giác đầu tiên thật sâu sắc, những cảm giác tôi có thể cảm nhận được, một hành động vật chất tôi có thể nhận ra.

Tôi mở mắt ra, như tôi luôn làm thế. Tôi phải biết, dầu chỉ trong thoáng chốc, rằng cảm xúc ngây ngất của người này có liên quan gì đến mình hay không.

Tôi chạm vào má anh ta. Tôi vùi những ngón tay vào mái tóc nâu dày của anh ta. Và tôi cho phép anh ta thấy, vào đúng giây phút anh ta chẳng nhận thức được gì, rằng cái khoảnh khắc tiếp xúc thoáng qua này có ý nghĩa như thế nào với một người như tôi.

Một phụ nữ kiểm soát được mọi thứ, một người trong cả cuộc đời mình luôn được dạy rằng đừng tin tưởng vào những gì cô ấy có thể cảm thấy, vì nó rất nguy hiểm về mặt thể chất. Một đứa trẻ vẫn đang cố gắng làm sáng tỏ bí ẩn của nỗi đau, nhưng vẫn thực sự khiếp đảm những thanh âm trong bóng tối.

Sau cùng, anh ta đổ gục xuống. Tôi vươn tay ra tắt đèn.

“Sáng mai em bay sớm.” Tôi thốt lên, những lời duy nhất cần phải nói ra.

Thỏa mãn, anh ta ngủ thiếp đi trong khi tôi nằm cạnh anh ta, vuốt ve đường cơ bắp trên cánh tay của anh ta, tập trung vào những đường gợn sóng trên hai bả vai của anh ta, như thể bằng những đầu ngón tay vẽ đường bay trên cơ thể anh ta.

Tôi thầm đếm số phút trong tâm trí. Sau khi năm phút đã trôi qua, hơi thở của anh ta đã chậm lại và nặng nề hơn, mê man do whiskey, no nê vì tình ái, tôi bắt đầu vào việc.

Yêu cầu đầu tiên của công việc là bật sáng đèn phòng tắm. Tôi vơ lấy cái túi xách, rồi bước vào không gian sáng ánh đèn, đóng cửa lại sau lưng. Tôi không suy nghĩ gì nữa. Điều tôi sẽ làm tiếp theo đây không tuân theo tư duy lý trí hay lập hiến thông thường.

Lúc ban chiều, tôi đã cố giải thích cho bệnh nhân mới của tôi, Thanh tra Warren, hiểu được điều gì nhỉ? Rằng nếu thiếu sự cân bằng, những mảnh nhân cách khác nhau trong con người sẽ tìm quyền thống trị. Nghĩa là ngay cả tâm trí của Nhà Quản Lý mạnh mẽ nhất cũng không thể nắm vai trò điều hành suốt 24/7. Không sớm thì muộn, Kẻ Lưu Đày ốm yếu, đang đau khổ sẽ vùng thoát ra và tàn phá, buộc Lính Cứu Hóa phải giải quyết.

Bằng cách tham gia rất nhiều hành động hủy hoại bản thân. Bằng cách tạo ra bi kịch vì lợi ích của bi kịch. Bằng cách bảo đảm ít nhất trong một thời gian ngắn, phần còn lại của thế giới sẽ cảm nhận được nỗi đau của họ.

Tôi lấy hộp đồ nghề bằng nhựa đen gọn mỏng ra khỏi túi xách. Tôi nhẹ nhàng mở hộp. Lấy ra những cái gói vuông vắn đựng những cái khăn thấm dấm thuốc gây tê cục bộ. Xé vỏ bao, lấy cái khăn ra. Giữ chắc cái khăn trong bàn tay phải, trong khi tay trái cầm con dao mổ bé xiu bằng thép không gỉ.



Tôi đẩy cánh cửa phòng tắm mở ra. Điều chỉnh ánh đèn sao cho chùm ánh sáng trắng phủ trọn hình dáng mục tiêu của tôi đang say ngủ, như một dạng ánh đèn rọi yếu ớt. Tôi ngừng lại một lúc, rồi khi anh ta vẫn đang ngáy nhẹ nhẹ, tôi trần truồng bước nhẹ tới bên giường anh ta.

Đầu tiên là chiếc khăn tay thấm thuốc gây tê. Bằng những cái vuốt ve dịu dàng, đều đặn, tôi bôi thuốc gây tê cục bộ suốt chiều dài bờ vai trái của anh chàng chào hàng, chậm rãi nhưng chắc chắn làm tê liệt bề mặt da.

Tôi bỏ khăn tay xuống. Thận trọng đếm đến sáu mươi nhằm đảm bảo thời gian cho thuốc gây tê phát huy tác dụng.

Tôi rà những ngón tay dọc các đường viền vai trái của anh ta, một lần nữa phác thảo sơ đồ những cơ bắp trong tâm trí.

Tiếp theo, tôi cầm dao mổ lên. Định vị lưỡi dao. Một cú đâm nhẹ để kiểm tra phản ứng vật lý.

Rồi khi anh chàng chào hàng của tôi vẫn đang hạnh phúc ngáy o o không hề biết gì, tôi tự nhắc mình điều này sẽ làm tôi khác biệt với gia đình mình. Tôi không giống như chị tôi. Tôi không giống như cha tôi.

Tôi không bị thôi thúc bởi nhu cầu gây ra đau đớn. Tôi chỉ... Đôi khi...

Không một ai có tâm trí lạnh mạnh làm điều tôi sắp làm. Thế nhưng. Thế nhưng...

Bàn tay phải của tôi cử động. Bốn nhát rạch nhanh chóng. Hai nhát dài, hai nhát ngắn. Rạch lấy một dải da mỏng tang, dài chừng gần tám centimet và rộng hơn nửa centimet. Tiếp theo, tôi dùng lưỡi dao mổ tách mảnh da ấy ra khỏi thịt, đặt mảnh da ẩm áp và ướm át ấy vào lòng bàn tay trái của mình.

Máu đang phun trên bề mặt làn da đã tê liệt của anh chàng chào hàng. Nhặt chiếc quần lót ren lên, tôi đè nó lên vết thương cho đến khi máu chảy

chậm lại, rồi dừng hẳn.

Lúc này, tôi nhanh chóng di chuyển, quay vào phòng tắm. Mảnh da nằm trong chiếc lọ thủy tinh nhỏ rỗng không. Tôi đập nắp lọ và dán nhãn. Nhét chiếc khăn mặt gây tê lúc nãy, con dao mổ và mọi thứ vào hộp nhựa, rồi lại bỏ tọt vào túi xách. Rửa hai bàn tay, rồi rửa mặt và súc miệng.

Trái tim bắt đầu đập thành thịch, những ngón tay run rẩy, khi tôi vạt lộn với từng thứ áo quần. Cuối cùng, tôi cũng mặc xong váy, nịt ngực, áo len rồi xỏ vào đôi boot. Đưa tay vuốt lại mái tóc nâu trước khi gom hết các sợi tóc bị rớt xuống sàn rồi xả hết xuống bồn cầu. Nhìn lại mình lần cuối trước gương, nhìn ngắm khuôn mặt của chính mình nhưng tôi cảm thấy như ai đó hoàn toàn xa lạ, như thể tôi đã bước ra khỏi làn da của chính mình. Người đang đứng đây lẽ ra là chị gái tôi. Hoặc cha tôi.

Chứ không phải là người trông giống mẹ tôi. Người được cho là vô tội.

Tôi vươn tay ra sau lưng, tắt đèn trong phòng tắm.

Tôi đứng một mình trong bóng tối. Và tôi không còn sợ nữa, bởi vì bóng tối giờ đây là bạn tôi. Tôi hợp lực cùng bóng tối. Nó bảo tôi làm cái việc nó muốn tôi làm, đổi lại nó sẽ che chở cho tôi.

Anh chàng chào hàng Neil nay đây mai đó sẽ thức dậy vào sáng hôm sau, cảm thấy nhức đầu điên cuồng vì uống quá nhiều rượu, cơn nhức nhối dễ chịu hơn tại các phần khác trên cơ thể anh ta, và cơn đau âm ỉ phía sau vai anh ta.

Chắc chắn, khi đi tắm, anh ta sẽ cố gắng kiểm tra lưng mình trong gương phòng tắm. Đến lúc anh ta phát hiện một vết màu đỏ dưới bả vai trái, với các mép hơi nhăn nheo. Anh ta sẽ bối rối với cái vết này, rồi tự hỏi mình có va vào cái gì không. Còn vết thương sẽ trông rất giống một vết

xước rộng, tức là anh ta có thể bị quệt vào cái gì đó, một cái khóa thắt lưng, một quai đeo sắc bén.

Cuối cùng, anh ta sẽ nhún vai, xả nước tắm. Vết thương quá lắm cũng chỉ nhức nhối trong một giây, rồi sau đó sẽ chẳng có chuyện gì. Nó sẽ tự lành, chỉ để lại một đường màu trắng mờ mờ, nguồn cơn của nó vẫn mãi là bí ẩn.

Bởi vì ai mà ngờ được cô ả anh ta mới quen tại quán bar lại lột da anh ta bằng dao mổ, trong khi anh ta đang say ngủ? Và ngay cả bây giờ, cô ả vẫn giữ nó trong cái lọ thủy tinh nhỏ, một phần trong bộ sưu tập đặc biệt cô ả bị buộc phải giữ lại, mà không thể giải thích nổi.

Cha nuôi của tôi bị ám ảnh với việc tôi mất gen cảm nhận đau đớn.

Có thể ông ấy nên bận tâm hơn nữa tới khuynh hướng bẩm sinh về gen của tôi sẽ dẫn tới việc gây đau đớn cho người khác.

Tôi về nhà, tiến hành kiểm tra cơ thể triệt để nhằm bảo đảm tôi không gây ra bất kỳ tổn hại bất ngờ nào, rồi tôi đổ gục xuống giường, ngủ li bì không chút mộng mị.

Tôi thức dậy lúc sáng sớm tỉnh mơ do có một cuộc gọi từ nhà tù.

Giọng Giám thị McKinnon kiên quyết và dứt khoát. “Adeline, có rắc rối mới. Shana đã xoay sở rồi kiếm được một vũ khí sắc nhọn tự chế. Rõ ràng cô ta đã mất cả đêm làm ra nó. Hiện cô ta đã ổn định về mặt y tế, nhưng Adeline này... tệ lắm đây.”

Tôi gật đầu, vì chuyện gì mà đã liên quan đến chị tôi chẳng bao giờ là chuyện tốt lành. Tôi gác máy, nhảy xuống giường và chuẩn bị quay lại nhà tù một lần nữa.

## CHƯƠNG 6

Alex đã thu xếp xong xuôi tất cả. Bác sĩ vật lý trị liệu của D.D. cùng với Phil và Neil sẽ gặp gỡ họ tại hiện trường vụ án mạng đầu tiên và cú ngã cầu thang sau đó của D.D. Bảy giờ sáng, D.D. ngồi trong căn bếp trước mặt cậu bé Jack ba tuổi, đang miệt mài chén món bánh ngũ cốc Cheerios trong khi tham gia vào cuộc thi buổi sáng của gia đình, xem ai có gương mặt lố bịch nhất. Như thường lệ, Jack thắng, nhưng D.D. cảm thấy mình đã thi đấu hết mình.

Tám giờ sáng, Alex lái xe đưa Jack đến nơi giữ trẻ ban ngày, tại nhà hàng xóm ngay phía dưới phố. D.D. tự nhắc mình không được căng thẳng. Alex đưa ra một ý tưởng có vẻ cực kỳ hợp lý, tái tạo lại vụ nổ súng sáu tuần trước dựa trên chấn thương hiện giờ trên cơ thể cô. Các chuyên gia pháp y về va chạm lúc nào cũng làm thế, nhìn vào chiếc xe nát bầy A, chiếc xe nát bầy B, sau đó đưa ra những phân tích chính xác đến bất ngờ về vụ tai nạn, bao gồm chuyện ai là người có lỗi. Nếu phương pháp này hiệu quả với xe cô, thì tại sao với cơ thể người lại không?

Tám rưỡi sáng, Alex quay về nhà và thử thách thực sự bắt đầu. D.D. mặc quần áo mới, bắt chắp cánh tay trái của cô vận động còn hạn chế khắp vùng cổ và vai vẫn đau khủng khiếp.

“Melvin.” Cô réo tên, nhìn trừng trừng cánh tay trái đang gập lại trong gương.

Vai cô tức thì đau buốt. Các bác sĩ từng bảo, đó là kiểu đau xuất phát từ các cơ bị căng quá mức và các dây thần kinh bị viêm, và sẽ phải mất nhiều tháng mới lành.

À bác sĩ tâm thần ấy bảo cô cái gì nhỉ? Nói chuyện với Melvin. Cho hắn biết ai mới là người cầm trịch.

“Được rồi.” Cô nói với hình ảnh phản chiếu của mình. “Thỏa thuận thế này nhé. Tao còn cả một buổi sáng quan trọng trước mắt. Phải làm vài việc thật sự, một trong số đó là cố gắng nhớ lại điều mày muốn tao quên đi.”

Vai cô vẫn bất động... một bờ vai được phản chiếu trong gương.

“Ôi, mẹ kiếp. Chuyện này đúng là ngu xuẩn nhất, điên loạn nhất... Tốt thôi!” Cô càng cau có thêm với hình ảnh mình trong gương. “Tao sắp cởi bộ này ra, rồi đi tắm để tao cảm thấy mình thực sự là người. Rồi tao sẽ mặc quần áo bó tập yoga, vì đây là những chỉ thị cho tao.”

Thực ra, bác sĩ vật lý trị liệu của cô, Russ Ilg, đã hướng dẫn cô mặc quần dài tập yoga màu đen và áo thun bó màu đen. Để bạn hiểu rõ hơn thì ông ấy sẽ mang theo phấn và cô không nên ngạc nhiên nếu cô trở thành tấm bảng đen.

“Tao không muốn nghe mày nói.” Cô nói tiếp không thương tiếc: “Đây là cách mọi chuyện sẽ diễn ra. Thế nên... hãy nghỉ ngơi hay làm gì đó đi, Melvin. Vì cuộc sống vẫn tiếp diễn và tao phát ốm vì bị mắc kẹt trong cái nhà này, mặc quần áo của chồng tao và bốc mùi như con vật trong sở thú. Đã sáu tuần rồi và tao... tao phải làm gì đó. Tao đâu có định nằm ườn ra đấy. Nếu mày là tao, chắc chắn mày biết điều đó, Melvin. Tao chắc chắn là mày hiểu.”

Alex xuất hiện trong gương, anh đang đứng trên ngưỡng cửa sau lưng cô. “Có hiệu quả không?”

“Quý tha ma bắt, chết tiệt.”

“Anh sẽ xem là có.”

“Chết tiệt.”

“Ta bắt đầu chứ?” Anh bước vào phòng ngủ, đưa tay về phía chiếc áo trên người cô, thực ra là áo sơ mi ngoại cỡ của anh, đang phủ trên cánh tay trái của cô.

“Vâng.”

Anh bắt đầu với cúc áo trên cùng và tiếp tục xuống dưới. Đã từng có thời điểm trong cuộc đời, D.D. được người đàn ông này, chậm rãi nhưng chắc chắn, giúp cởi đồ ngay trước một tấm gương soi hết toàn thân, hẳn đã khiến hai đầu gối cô run bắn vì hồi hộp. Giờ thì cô chỉ cảm thấy tê liệt.

Không, cô cảm thấy tuyệt vọng, yếu ớt và vô dụng. Nó còn tệ hơn tê liệt. Tê liệt hẳn đã là một bước tiến.

Alex cởi áo sơ mi khỏi vai cô. Anh gỡ móc áo ngực phía lưng cô, rồi thận trọng trượt quai áo qua cánh tay trái bị thương của cô. Chỉ là một động chạm đơn thuần, nhưng cô rít lên khi những dây thần kinh sưng tấy kêu gào phản đối.

Đôi mắt xanh lơ của chồng bắt gặp đôi mắt cô trong gương, trầm lặng biểu lộ lời xin lỗi khi anh đã cởi xong phần trên bộ đồ cô mặc, rồi chuyển sang phần dưới. Chiếc quần thun của cô dễ cởi hơn nhiều. Tiếp theo là tất, đồ lót. Đó là chặng cuối cùng.

Alex vặn vẹo sen, quàng tay quanh người cô khi cô trèo vào bồn tắm. Đến lượt anh cởi bỏ quần áo, cùng bước vào không gian chật hẹp với cô.

Một lần nữa, một hoạt động mà hai tháng trước hẳn sẽ nóng bỏng và gọi cảm lắm, nhưng giờ đây nó chỉ là sự nhắc lại đau đớn của những gì có thể xảy ra với một cặp đôi trong chưa đầy ba giây.

Cô tự làm ướt tóc, nhưng cần phải có Alex giúp đỡ khâu gội và xả. Rồi khi nước đang chảy, anh đỡ cô ra khỏi bồn tắm, quàng khăn tắm lớn quanh hai vai cô để giữ ấm, trước khi để cô đứng đó, giống như đứa trẻ hai tuổi chờ bố mẹ trợ giúp, trong khi anh hoàn thành xong phần việc của mình, rồi đến bên cô trên tấm thảm chùi chân trong phòng tắm.

Anh lau khô người cho cô trước, một hành động của tác phong lịch thiệp với phụ nữ, vì như thế anh sẽ bị ướt và lạnh. Cô nên biết ơn anh, cảm động trước người chồng biết yêu thương, chăm sóc. Cô nên biết rằng mình may mắn như thế nào khi được anh giúp đỡ.

Nhưng cô lại chỉ cảm thấy cay đắng, giận dữ và phẫn nộ. Tệ cái là anh biết điều đó. Nhưng anh vẫn lặng lẽ và chu đáo chăm sóc cô, ngay cả khi thái độ vô ơn đang cuộn lấy cô trong những làn sóng cuồng nộ bất lực.

“Em sẽ làm điều tương tự đối với anh.” Cuối cùng, anh lên tiếng, ước sao có thể làm dịu căng thẳng.

“Không, em không làm đâu. Em yêu cái khoản bản chất con người lắm.”

“Không đúng. Anh đã thấy em ở bên Jack, nhớ không? Em có thể cứng rắn đối với phần còn lại của thế giới, D.D. Nhưng em không bao giờ phải cứng rắn với anh.”

“Bác sĩ nói em đã đánh mất Bản Thể đích thực của mình về tay một nhóm Nhà Quản Lý chuyên đàn áp thống trị, đang chạy lung tung trong tâm trí em.”

“Em nghĩ sao?”

“Quý tha ma bắt Melvin.” Cô thì thầm, nhưng nghe không còn giống chính cô nữa, mà như sắp khóc đến nơi.

“Em sẽ ổn cả thôi.” Anh hôn lên đỉnh đầu cô.

“Đừng nói dối. Luật của anh đúng không? Em có thể nói dối chính mình, nhưng không được nói dối anh. Thế nên, anh cũng vậy đi. Em ở trong phòng với bác sĩ. Em nghe ông ấy nói cánh tay trái của em có thể không phục hồi lại được hoàn toàn như xưa. Và em đã tham gia chương trình trị liệu hàng năm của BPD đủ lâu để hiểu như thế nghĩa là gì. Không được tham gia khám nghiệm hiện trường, không được bước vào hiện trường. Em đấy ư, không còn việc làm nữa sao? Giờ thì ai mới là người điên đây?”

“Em sẽ ổn cả thôi.”

*“Đừng nói dối nữa!”*

“Anh không nói dối. Anh hiểu em, D.D. Bằng cách này hay cách khác, em sẽ tìm ra cách thôi. Và em sẽ ổn cả thôi. Và em có biết làm sao anh biết điều đó không?”

“Như thế nào?”

“Bởi vì thậm chí em còn chưa quay trở lại làm việc, thế mà em vẫn định dành buổi sáng hôm nay đi tóm kẻ sát nhân. Nào, cố gắng lên. Đừng trì hoãn nữa. Chừng nào em còn điên tiết như thế này, thì ta cũng vẫn kéo được áo sơ mi qua bờ vai đáng yêu của em đấy. Nhắc lại tên cơn đau của em xem nào?”

“Melvin.” Cô lầm bầm.

“Chà, Melvin, tôi là Alex. Rất vui được gặp cậu. Giờ thì rút đi cho khuất mắt.”



Phil và Neil đang đợi tại hiện trường. D.D. bước vào căn nhà mặt phố với vẻ bồn chồn, như thể cô tin rằng mình sẽ bị vây bủa bởi những bóng đen và bị tấn công bởi thứ máu tanh nồng. Nhưng thay vào đó, tầng trệt chìm trong làn ánh sáng tự nhiên ban ngày tràn vào qua nhiều ô cửa sổ, trong khi không khí nồng mùi vị thuốc sát trùng lizon không lẫn vào đâu được. Chắc chắn chủ nhà cuối cùng đã được cấp phép sơn sửa lại căn hộ của mình. Cô dám cá rằng ông ta đã thuê thợ dọn dẹp nhà cửa chuyên nghiệp, một trong số những công ty chuyên nhận làm đúng kiểu công việc này. Cô chợt nổi tính hiếu kỳ muốn biết họ đã chỉnh trang phía trên gác bằng thứ phép thuật gì.

“Có tin tức gì về nguyên nhân tử vong không?” Cô hỏi các đồng đội trong đội đặc nhiệm.

“Chào buổi sáng, D.D., tôi cũng rất vui được gặp cô. Cảm thấy sao rồi?” Phil lạnh nhạt hỏi.

“Tuyệt vời. Như thể tôi có thể nâng tạ được ấy. Anh biết không, cánh tay của tôi có vẻ như cử động được rồi. Chào Neil.” Cô lúng túng choàng một bên tay ôm thành viên trẻ nhất trong đội, còn Alex bắt tay cả hai người. Neil là một anh chàng tóc đỏ gầy gò, cao lêu nghêu, trông tưởng trẻ mười sáu nhưng thực ra cậu ta đã ba mươi ba tuổi, cuối cùng cũng được đảm nhận một vụ của riêng mình. Thậm chí, cậu ta còn chỉ huy cuộc điều tra trước đây của họ. Phil và D.D. tất nhiên vẫn có công dạy bảo cậu ta tất cả những gì cậu ta cần biết.

Neil đã từng tham gia chương trình đào tạo kỹ thuật viên y tế khẩn cấp trước khi trở thành cảnh sát. Cậu ta làm nhân viên liên lạc với văn phòng Pháp y và là người có khả năng nhất trả lời được câu hỏi của cô.

“Chloroform.” Cậu ta đáp.

D.D. chớp mắt. Cô cùng Alex dừng lại gần khu bếp. Đồ nội thất của Christine Ryan vẫn chưa được dọn đi, nhưng ngòai trên sô pha của người đã khuất có vẻ rất thiếu tôn trọng. Cho nên cả bốn người đều đứng túm tụm trong bếp.

“Kẻ sát nhân đã đầu độc họ bằng chloroform quá liều.” Alex hỏi. “Có khả năng làm thế không?”

“Không quá liều đâu, nhưng nó được sử dụng để vô hiệu hóa nạn nhân. Nói thẳng nhé, Ben lẽ ra đã phải ngửi thấy cái mùi ấy trên xác chết đầu tiên, nhưng như anh ta nói, toàn bộ da bị lột khiến anh ta bị phân tâm một chút.”

“Bạn có thể ngửi thấy mùi đó trên xác chết à?” D.D. không rõ điều này thú vị hay kinh khủng.

“Chắc chắn. Mùi này vương vẩn xung quanh miệng và khoang mũi. Một trong những bước đầu tiên trong khám nghiệm tử thi là ngửi xác chết. Nhiều thuốc độc và độc tố để lộ ra theo cách đó, như tôi đã nói. Ben đã gửi lời xin lỗi.” Ben Whitley là bác sĩ pháp y trưởng, cũng là người yêu cũ của Neil. Vụ chia tay ban đầu tỏ ra khó khăn, nhưng có vẻ cả hai dạo gần đây đã giải quyết rất ráo chuyện này.

“Vậy là kẻ sát nhân trước tiên làm cả hai phụ nữ bất tỉnh.” Alex tuyên bố. Đôi mắt anh nhíu lại, tâm trí đang quay mòng mòng. “Rồi sau đó?”

“Chèn ép đường thở.”

“Chèn ép đường thở?” D.D. giật mình thốt lên. “Chẳng phải đó là lý do bác sĩ dặn là không nên ngủ chung với trẻ em mới sinh sao? Bởi vì nếu người lớn nằm đè lên em bé lúc nửa đêm, thì có thể gây chèn ép đường thở?”

“Chính xác. Ngạt thở xảy ra khi lồng ngực hoặc bụng của ai đó bị ép đến mức anh ta không thở được, nên bị chết ngạt.”

“Vậy là nhiều khả năng chúng ta đang tìm tên hung thủ lực lưỡng.” Alex nhận định. “Kẻ có tầm vóc đủ sức đè chết hai phụ nữ à?”

“Không nhất thiết. Chèn ép đường thở cũng có thể là vấn đề về cách dùng lực thông minh. Chẳng hạn, chèn đầu gối lên cơ hoành của nạn nhân trong khoảng thời gian vừa đủ.”

“Xét theo tình trạng nạn nhân đã hoàn toàn mất ý thức...” D.D. lẩm bẩm. “... Tôi không tin rằng chúng ta phải tìm kiếm một đối tượng cao to. Vì nói chung, cao to đồng nghĩa với sức mạnh đúng không? Nhưng ngược lại, kiểu tiếp cận này, lén lút, rình rập, dùng thuốc mê, nhanh chóng làm nạn nhân ngạt thở, sau đó là sự kiện chính sau khi nạn nhân đã chết, mang tính nghi lễ cao, với tôi nó giống kiểu một thằng cha cố gắng tránh đối đầu. Và hẳn không hề có chút tự tin nào, thậm chí có thể là một tên nam giới có vóc người nhỏ nhắn hơn, yếu đuối hơn, dễ bị phụ nữ trên thực tế đe dọa, do đó, ảo tưởng của hắn liên quan đến những người đã chết. Liệu có khả năng các nạn nhân không bao giờ tỉnh lại không? Thậm chí nạn nhân còn chẳng biết chuyện gì đang xảy ra với mình?”

“Có thể đấy.” Neil nhún vai. “Ben đã xác định được nguyên nhân tử vong dựa trên sự hiện diện của các xuất huyết đốm trong hai mắt và vùng ngực trên. Thật thú vị, để biết được nhiều hơn về kỹ thuật làm ngạt thở của kẻ sát nhân, nói chung anh ta đã lập bản đồ vết bầm trên ngực và vùng bụng, một bản phân tích rất phức tạp nếu xét đến làn da bị lột ở đúng những vùng đó.”

“Nghĩa là có thể hắn lột da phần thân mình hòng che đi những dấu vết của hắn.”

Phil nhăn mặt, lắc đầu. “Tôi nghĩ chúng ta đang ca tụng thằng cha này quá. Chết tiệt, kiểu làm ngạt thở này có gì khó đâu, về cơ bản hắn chỉ đơn giản trèo lên giường và đè chết nạn nhân của mình thôi đúng chưa nào? Chẳng có vẻ gì quá tinh vi cả. Thực ra, có vẻ như hắn là kẻ tìm kiếm thủ đoạn gây án thích hợp nhất, không âm ỉ, không bừa bãi, thử nghĩ mà xem.”

“Hắn lọt vào trong nhà.” Alex lúc này mới lên tiếng. “Lần mò lên gác. Gây mê các nạn nhân trong khi họ đang ngủ, có thể nhằm loại bỏ bất kỳ cơ hội vật lộn nào. Sau đó hắn làm họ chết ngạt bằng cách đè đầu gối lên cơ hoành. Anh nói đúng. Có vẻ như... thủ đoạn rất hợp lý, cách giết người nhanh gọn nhất. Đến lúc này, hắn chậm lại, tận dụng thời gian của hắn, lẩn quẩn quanh từng xác chết trong vòng có lẽ là vài giờ. Thú vị thật.”

“Tại sao phải chèn ép đường thở?” D.D. hỏi. “Rất không bình thường, đặc biệt là giữa người lớn với nhau. Ý tôi là tại sao không đơn giản là chèn cái gối lên mặt nạn nhân, chẳng phải là cách tiếp cận cổ điển hơn sao?”

Cả Phil lẫn Neil đều lắc đầu. Tuy nhiên, Alex đã có câu trả lời.

“Hắn ngồi theo tư thế cưỡi ngựa trên các xác chết, nhớ không? Chúng ta thu được các vết hằn hai cẳng chân của hắn trên cả hai bên hông các nạn nhân. Tư thế đó không chỉ là cách hắn xẻ thịt họ đâu, mà còn là cách hắn giết chết họ nữa.”

“Một tư thế rõ ràng mang tính không chế cao.” D.D. liếc nhìn Neil. “Thế nhưng không hề có dấu hiệu tấn công tình dục.”

Cậu ta lắc đầu. “Ben bảo không có. Xẻ thịt sau khi chết thì có, nhưng tấn công tình dục thì không.”

“Có thêm thông tin gì về con dao không?” Alex hỏi.

“Không, nhưng anh nên xem một chồng lưỡi dao mà Ben đã tích lũy để so sánh. Có thể thu được chút thông tin.”

“Tôi nghĩ đến một thợ săn.” D.D. tuyên bố. “Báo cáo khám nghiệm tử thi Christine Ryan cho thấy các dải da đã bị lột một cách rất chuyên nghiệp. Kiểu người duy nhất tôi nghĩ đến có kinh nghiệm lột da là các thợ săn. Nên tối qua, tôi đã xem rất nhiều video trên kênh Youtube về lột da thú, mọi người biết đấy, lũ thỏ, sóc, hươu, nai sừng tấm.”

Alex đang chăm chú nhìn cô một cách lạ lùng. Như thể bây giờ anh mới nhận ra vợ mình đôi khi ra khỏi giường vào nửa đêm. Cô tự hỏi điều gì tồi tệ hơn, không nhận ra sự vắng mặt của cô, hay bây giờ anh ấy đang hình dung cô rón rén trong căn nhà tối om của họ, để xem những bộ phim đẫm máu về động vật hoang dã bị xẻ thịt. Những video từng làm cô khó chịu. Cô chưa từng nghĩ chúng lại khó xem đến thế, dựa trên việc cô đã dành bao nhiêu thời gian trong cuộc đời nhìn chăm chăm những cơ thể người bị cắt xẻo.

Thế nhưng... Sau đó, cô chưa đi ngủ ngay. Thay vào đó, cô ngồi trong phòng của Jack, ngắm cậu con trai đang ngủ ngon, trong chùm sáng dịu dàng của ngọn đèn ngủ.

“Tôi không phải là thợ săn...” Cô nói tiếp. “... Nên tôi phải thừa nhận tôi chẳng biết gì cả. Nhưng tôi đã xem hàng tá video dạy cách làm... Các thợ săn có kinh nghiệm thậm chí còn không thực sự dùng đến dao. Ý tôi là chỉ hai vết rạch xung quanh hậu môn, rồi cắt đầu, tiếp theo hầu hết bọn họ chỉ dùng tay trần mà lột được toàn bộ lớp da sống khỏi cơ thể con vật. Điều tôi rút ra được là cách chủ tâm làm việc đó, khi anh không muốn hủy hoại làn da. Một miếng da lớn thì có giá trị nhất.”

Phil đang ngáy ra nhìn cô chăm chăm. “Cô đã làm gì cơ?”

“Tôi tìm kiếm thông tin trên mạng về lột da, sau đó xem vài video. Thôi nào, chúng ta phải bắt đầu đi vào tâm trí kẻ sát nhân. Các anh có ý tưởng nào hay hơn không?”

“Cô đang nghỉ phép để điều trị đây.”

“Với một cánh tay bị thương, chứ không phải bộ não bị tật. Nói tôi nghe sự thật đi. Trong mấy tuần vừa rồi, chắc hẳn các anh đã kiểm tra các giấy phép săn bắn và tham khảo chéo mấy cái tên rồi chứ?”

Phil đỏ mặt, chuyển từ chân nọ sang chân kia. “Có thể.”

“Chính xác. Bởi vì khi anh nghĩ đến lột da, anh nghĩ đến săn bắn. Có lý đấy. Ngoại trừ điều tôi sắp nói với các anh đây, tôi không nghĩ thằng cha này là thợ săn. Kỹ xảo của họ hoàn toàn khác hẳn. Chưa nói đến dao. Những con dao được họ lựa chọn là loại to bản, những lưỡi dao cố định, ít nhất phải rộng hai đến năm centimet. Các thợ săn mua dao chú trọng sức mạnh và độ bền, con dao Ka-Bar cổ điển có thể lột da một con hươu, moi ruột cá và đào hố. Tôi không hiểu các anh sẽ dùng con dao đấy như thế nào để lột những mảnh da mỏng trên cơ thể một phụ nữ, chưa nói đến chuyện dạo khắp đường phố Boston mà không ai chú ý.”

“Tôi đã từng thấy những con dao đi săn gấp lại được.” Phil phản bác. “Và tôi từng có vài anh bạn mang theo rất nhiều lưỡi dao. Ka-Bar cũng có những công dụng của nó, nhưng họ còn mang theo cả những lưỡi dao nhỏ hơn, nhẹ hơn vào rừng.”

“Nhưng họ có lột da thú săn được thành những mảnh dài và mỏng không?”

“Không.” Ông miễn cưỡng thừa nhận. “Đó sẽ là một điểm mới mẻ. Cho dù sau khi xử lý da sống, vài người sẽ cắt da thành các dải để làm dây, hoặc

đại loại thế. Căn cứ theo xu hướng hiện nay của những người hoang tưởng đề phòng tận thế, có Chúa mới biết bao nhiêu người giờ đang nghiên cứu các kỹ năng sinh tồn trong kỷ nguyên khai hoang.”

“Hắn không phải là kẻ theo chủ nghĩa sinh tồn đề phòng tận thế.” D.D. chữa lại.

“Đúng.” Alex đồng tình. “Tên này chú trọng vào sự không chế, sự kiểm soát. Không phải kẻ muốn thực hành tại thực địa.”

“Và hắn không phải đang thực hành.” Neil đáp cộc lốc. “Sử dụng chloroform, kỹ năng gây ngạt thở độc đáo, có kỹ xảo lột da... Thằng cha này biết chính xác hắn đang làm gì. Kẻ sát nhân của chúng ta không vừa học vừa làm đâu. Hắn là dân chuyên nghiệp rồi.”

Chuông cửa reo vang. Âm thanh rất bình thường và trần tục này vang lên tại hiện trường vụ án mạng khiến tất cả mọi người giật nảy mình. Họ cùng trao nhau những nét mặt khó chịu.

“Russ Ilg, nhà vật lý trị liệu của tôi.” D.D. phỏng đoán.

Alex ra mở cửa cho anh ta vào.

“Có chắc cô muốn làm chuyện này không?” Phil hỏi, đúng lúc Alex ra khỏi tầm nghe.

“Có. Tại sao lại không nhỉ?”

Phil và Neil nhìn nhau. D.D. cắt nghĩa chính xác cái nhìn đó, ném sang họ cái quắc mắt bực bội.

“Hai người không cần phải che chở tôi.” Cô thốt ra. “Chúng ta trải qua... quá trình tái hiện này, và kết luận logic nhất đó là tôi là kẻ không có

lý trí mất kiểm soát, nổ súng mà chẳng vì lý do gì, đó là thứ hai người cần báo cáo lại cho FDIT. Tôi không tìm kiếm những của bố thí. Tôi muốn sự thật.”

“Chúng tôi sẽ ủng hộ chị.” Neil lắm bầm. “Dù chuyện gì xảy ra đi nữa. Đội đặc nhiệm là một gia đình, chị biết thế mà.”

“Làm ơn đi, tôi đã gặp gia đình của cậu rồi.”

Câu nói này khiến họ mỉm cười. Gia đình của Neil là một đám người Ireland say khướt. Cậu ta thường xuyên đùa rằng mình không phải là *con cừu đen*, kẻ lạc loài trong gia đình chỉ vì là dân đồng tính. Mà cậu ta là *con cừu đen* chỉ vì là người duy nhất không say xỉn.

Alex quay vào cùng một chàng trai trông trẻ hơn, cao một mét tám, cơ bụng sáu múi và mặc áo len chui đầu màu đen. D.D. là người giới thiệu. “Các thanh tra Phil và Neil, Sở Cảnh sát Boston. Russ Ilg, kẻ tra tấn, à quên, nhà vật lý trị liệu riêng của tôi.”

Mọi người bắt tay nhau. D.D. ép hai cánh tay của mình sát người, để không ai trông thấy đôi bàn tay cô đang run rẩy với các dây thần kinh căng lên. Lựa chọn duy nhất của cô cho nhiệm vụ này đáng lẽ phải là bác sĩ điều trị cho cô. Nhưng các bác sĩ y khoa không bố trí được lịch làm việc để đến thăm bệnh tại hiện trường vào phút chót, nên Russ đồng ý đảm nhận việc này. Thêm nữa, như anh ta khẳng định, các bác sĩ chỉ chẩn đoán thương tích thôi. Công việc của anh ta là tái tạo và chỉnh sửa, khiến anh ta có hiểu biết kỹ hơn về những chấn thương cả cũ lẫn mới.

Là thanh tra chỉ huy, Phil dẫn mọi người ra khỏi bếp đến chân cầu thang. D.D. có thể trông thấy các lỗ đạn trên bức tường không trát vữa dọc theo phía tay phải. Ba dấu vết riêng lẻ, lung tung trên mặt tường. Nếu lúc đó



cô nhắm chuẩn hơn chút, khả năng thiện xạ của cô cũng chẳng được ai khen ngợi.

Phil hắng giọng. “VẬY là D.D., à không, Thượng sĩ Warren được phát hiện nằm bất tỉnh dưới chân cầu thang. Căn cứ vào... những chấn thương của cô ấy, giả thiết được đưa ra là cô ấy ngã xuống từ trên đầu cầu thang.”

Russ gật đầu. Anh ta không nhìn D.D. mà nhìn chăm chú vào ván đứng thẳng của cầu thang hẹp, D.D. thầm biết ơn về điều đó. Bỗng nhiên, cô chẳng cảm thấy ổn chút nào. Dạ dày cô đang quặn lên, cô có thể cảm thấy mồ hôi một lần nữa đọng trên lông mày.

*Ấu ơ, con yêu...*

Cô nhắm chặt mắt lại, như thể làm thế sẽ khiến cảm giác về linh tính báo điềm gỡ tan đi. Sự căng thẳng của chính cô khiến cô tức giận. Cô ở đây là để nhớ lại. Cô *cần* phải nhớ ra.

Cô ép mình phải mở mắt ra và nhìn xoáy vào các lỗ đạn. Thiệt hại của cô do những viên đạn bắn ra từ khẩu súng của cô. Cô sở hữu chúng. Bằng cách này hay cách khác, chúng sẽ luôn là của cô.

“Như vậy...” Russ tuyên bố như thể đọc được suy nghĩ của cô. “... Điều đầu tiên tôi để ý đó là không có tay vịn bên phải trên cầu thang này. Vi phạm quy định, tôi tin là thế nhưng không hiếm thấy ở các căn nhà cũ đã được nâng cấp có cầu thang hẹp.”

Tất cả cùng gật đầu.

“Chỉ xét theo biên số này, D.D. nhất định là bị ngã về phía sau trên cầu thang, và lúc đó đang quay mặt về sảnh tầng hai.”

Anh ta ra hiệu về phía cầu thang, họ ngoan ngoãn xếp thành một hàng dọc, đi lên theo sau anh ta.

“Việc đầu tiên cô làm khi bị ngã là gì?” Giờ đến Russ hỏi cô. Dường như đây là một câu hỏi tu từ, nên không ai trả lời. “Cô vươn tay ra để đỡ lấy người. Trong trường hợp này, tay phải D.D. đang cầm vũ khí, đúng không?”

Cô gật đầu.

“Xét đến chuyện cô đã bắn ba phát súng, thì khi ngã cô vẫn đang cầm súng trong tay phải. Thế nên bàn tay trái của cô vươn ra đỡ lấy người, điều đó giải thích cho thương tích trên vai trái của cô.” Russ đã đến đầu cầu thang. Anh ta ra dấu cho họ đứng vào một vị trí ở sảnh. Tại điểm này, anh ta lùi lại vài bước, sau đó dùng tay trái nắm chặt lấy đỉnh thanh vịn bên trái, rồi đột ngột vặn mình và đu đưa.

D.D. có thể thấy ngay lập tức, cái cách mà tư thế đu đưa của anh ta làm xoay và kéo căng các cơ ở cổ, vai và cánh tay trái của anh ta. Cô không thể kiềm chế mình nhăn mặt, nhìn sang chỗ khác, cánh tay trái càng ép chặt hơn nữa vào người.

“D.D. bị ngã về phía sau.” Russ thản nhiên tuyên bố. “Cánh tay trái của cô ấy vươn ra hòng chặn đứng đà lao xuống dưới. Do đó, cánh tay trái đột ngột bị vặn mạnh do biên độ mở và cử động xoay ra ngoài tại khớp vai khi bám chặt vào tay vịn. Đây là nguyên nhân gây ra chấn thương gãy xương do giật ở mấu động bé xương cánh tay trái, nơi các dây chằng nối cơ với xương giăng ra một móm xương khỏi phần xương cánh tay này. Sau đó, theo đúng trình tự, đầu cô ấy bị lệch khỏi vai trái do đà lao bị khựng lại đột ngột, dẫn tới chấn thương đám mô sợi ở cánh tay do bị kéo giãn quá mức.”

“Đến lúc này, xét đến chuyện cô ấy bị cơn đau đột ngột ở cổ và vai hành hạ, có khả năng D.D. đã buông tay khỏi tay vịn. Đà lao của cô ấy đã chậm lại, nhưng cô ấy vẫn bị mất thăng bằng, cho nên mới lộn nhào và đập đầu

xuống chân cầu thang. Điều này giải thích cho vết bầm tím trên lưng và chấn động não vừa phải.”

Russ liếc nhìn D.D. “Tôi có bỏ lỡ chấn thương nào không? Tôi nghĩ trong hồ sơ của cô có ghi hết rồi.”

Cô lắc đầu. Ánh mắt anh ta ân cần, thậm chí là đồng cảm. Cũng chẳng giúp được gì. Cô không còn muốn ở đây thêm một phút nào nữa, trong ngôi nhà này, trong tiền sảnh này, với quá nhiều bóng đen đang chạy lung tung trong đầu cô.

“Tại sao em quay lưng lại phía đầu cầu thang trông?” Alex hỏi.

D.D. liếc nhìn xung quanh, nhận ra đây là câu hỏi hợp lý. Cô, Phil, Neil và Alex tất cả đều đứng trên đầu cầu thang. Từng người bọn họ đều không rời mắt khỏi khoảng không, một thói quen theo bản năng, cô đoán vậy, cũng là một thói quen khôn ngoan.

“Em đang nhìn ra sau lưng mình.” Cô thì thầm.

Họ nhìn cô trừng trừng.

Cô quay lại, hướng ánh mắt xuống tiền sảnh dẫn đến cửa phòng ngủ. Cái mùi máu nồng nặc. Những ngón tay dài ngoằng, đen đúa của đêm khi cô đứng một mình trong bóng tối. Cô không muốn thấy nữa. Cô muốn cảm thấy nó. Và rồi...

“Em nghe thấy cái gì đó.”

“Cái gì đó?” Phil cộc cằn hỏi. “Hay ai đó?”

“Tôi... tôi không biết. Tôi quay lại và rồi tôi bị ngã.”

“Không.”

“Cái gì?” Cô quay về phía Russ, vẫn đang đứng giữa cầu thang. Cùng lúc bị cả bốn cảnh sát nhìn xoáy vào, anh ta bỗng nhiên đỏ lựng mặt.

“Ý tôi là không có khả năng.”

“Sao cơ?”

“Chấn thương gãy xương do giật của cô thuộc dạng khá hiếm. Nó chỉ xảy ra khi có đủ lực tác động khiến dây chằng giật ra một mảnh xương tại các vùng bám tận của cơ hoặc điểm giao nhau giữa dây chằng với xương. Các xương vốn rất khỏe.” Russ nói tiếp, như thể việc này cần phải được nói rõ cho mọi người hiểu. “Dưới các điều kiện tác động của lực trung bình, các dây chằng không dễ giật xương gãy thành từng mảnh. Chúng ta đang nói đến một sức ép rất lớn. Như với trường hợp của D.D, chắc hẳn cô ấy phải chịu một đà lao đáng kể khi bị ngã. Có thể cho rằng cô ấy bị té khỏi đầu cầu thang hoặc cô ấy nhảy xuống. Ngoại trừ một chuyện, vào lúc đó cô ấy đang nhìn ngược về phía sau lưng...”

“Lạy Chúa tôi.” D.D. thì thào. “Tôi không bị ngã.”

“Không.” Alex quàng cánh tay ôm eo lưng cô che chở. “Em bị đẩy.”

## CHƯƠNG 7

“Cha từng nói rằng máu sánh ngang với tình yêu. Thế rồi ông phá lên cười và ấn lưỡi dao lam sâu hơn nữa vào thịt. Ông thích nhìn máu phun ra từ từ. “Không việc gì phải gấp gáp.” Ông thì thầm. “Cứ bình tĩnh, tận hưởng màn diễn thôi.”

Giọng nói líu nhíu của Shana lạc dần đi. Chị tôi không còn nhìn tôi nữa, mà nhìn vào điểm xa xôi nào đó trên bức tường trắng hếu. Phòng chăm sóc y tế của nhà tù. Nó cũng buồn tẻ y như trong xà lim, ngoại trừ ở đây cái giường bằng thép có đóng chốt hoàn chỉnh hơn với những dây trói cổ tay và mắt cá chân.

Giám thị McKinnon đã báo cáo rằng họ phát hiện ra chị trong xà lim vào lúc điểm danh sáu giờ sáng. Shana nằm cuộn tròn trong tư thế bào thai trên giường, theo như sĩ quan trực tầng thì đó là điều bất thường. Khi chị tiếp tục không đáp lại các khẩu lệnh, một đội an ninh được trang bị các tấm khiên bằng đệm được triệu tập xông vào xà lim của chị. Mất thêm nhiều thời gian nữa, nhưng đó là lỗi của chính chị. Đến giờ, chị đã giết hai lính gác, cộng thêm một bạn tù trong thời gian bị tổng giam. Một khi đã có tai tiếng dính dáng đến bạn tù, sẽ chẳng còn cơ hội nào nữa.

Nghĩa là các sĩ quan quản chế phải quan tâm nhiều hơn đến sự an toàn của chính họ, ngay cả khi máu từ hai bên đùi đầy vết rách của chị đang chậm rãi nhỏ giọt xuống đệm.

Mất năm phút nữa, theo lời người giám thị, và Shana có thể đã chảy máu đến chết. Tôi không thể đoan chắc sự can thiệp kịp thời của các sĩ quan khiến Giám thị McKinnon thấy tự hào hay tiếc nuối. Chuyện gì mà đã liên quan đến chị tôi thì chẳng bao giờ đơn giản.

Shana đã tự chế con dao từ một bàn chải đánh răng cỡ nhỏ, rất xinh xắn, rất sắc bén. Chưa phải loại vũ khí tốt nhất để giết người. Tuy nhiên, trong bóng đêm, nó đủ hoàn hảo cho chị rạch rất nhiều vết hằn sâu trên mỗi bên đùi. Tôi hẳn sẽ muốn nói rằng mình rất kinh ngạc, nhưng việc này góp phần vào nỗ lực tự sát lần thứ tư của chị. Cả bốn lần đều tự rạch cơ thể bằng vật sắc nhọn, cũng như trong tất cả các hành động bạo lực của Shana đều có sự xuất hiện của các lưỡi dao tự chế khác nhau. Có lần, tôi đã hỏi có phải chị thực sự muốn chết không. Chị nhún vai, bảo rằng vấn đề không phải là chị muốn chết, mà chỉ đơn giản là tha thiết muốn được rạch cái gì đó. Xét đến chuyện bị giam hãm biệt lập trong bốn bức tường, thì thoảng một cô gái phải tự xoay xở...

Lúc này Shana đã dính thuốc mê. Các bác sĩ đã khâu vết thương, gây tê, từ từ truyền máu và truyền dịch cho chị. Không lâu sau đó, họ mang chị quay về xà lim, giam giữ hai mươi ba giờ mỗi ngày như thú hoang, nhưng giờ đây chúng tôi được phép gặp nhau một chút. Khi mà nhờ hiệu quả làm tê liệt của thuốc giảm đau và do bị mất máu, nên chị đang thực sự nói về gia đình của chúng tôi. Việc của tôi là im lặng đứng đó và ghi nhớ hết vào đầu.

“Harry có từng rạch lên người chị không?” Tôi hỏi, ý muốn nói đến cha đẻ của hai chúng tôi, cố gắng giữ giọng bình thường.

“Máu là tình yêu, tình yêu là máu.” Giờ đây chị ngâm nga. “Cha yêu chị.”

“Thế đây là cái gì?” Tôi chỉ tay về phía hai bên đuôi quần băng của chị.  
“Tự yêu mình à?”

Chị gái ngấm thuốc của tôi cười khúc khích. “Hỏi đi chị đã từng rạch nó chưa.”

“Chị có làm thế không?”

“Em có thể cảm thấy nó. Làn da mở bung ra, như một trái cây chín nẫu. Thế rồi máu chảy ra. Nó tuyệt lắm. Nhưng em nên biết đến nó.”

“Em không cảm nhận được đau đớn, nhớ không?”

“Nhưng nó không phải đau đớn, em gái bé bỏng ạ. Ôi không, là bất kỳ điều gì ngoại trừ đau đớn.”

“Lời cha chúng ta đã nói.”

“Em ghen tị. Em không nhớ ông ta.”

“Chị mới bốn tuổi. Em không tin chị nhớ ông ta.”

“Nhưng chị nhớ đấy. Chị nhớ còn em thì không, đó là lý do tại sao em căm ghét chị. Bởi vì cha yêu thương chị nhất.”

Chị gái tôi thở dài, ánh mắt ngây dại nhìn về phía xa xôi. Có lẽ chị đang nhìn thấy căn nhà bé nhỏ nơi chúng tôi từng sống. Không có được hồi ức như của chị gái, tôi biết điều đó chủ yếu nhờ những tấm ảnh chụp hiện trường vụ án. Phòng ngủ của cha mẹ tôi, nơi món đồ nội thất duy nhất từng là cái đệm bản thủ đặt ngay phía trên sàn nhà bằng gỗ sồi. Các chồng quần áo bẩn, các món đồ vải lanh bị dơ, những giấy gói đồ ăn vứt đi, hình thành nên đường vành đai quanh không gian. Tiếp theo là một chiếc ghế ngồi xe hơi cho trẻ, nằm trơ trọi trong góc phòng, hay khi đêm xuống bị đem vào trong phòng chứa đồ. Căn cứ theo báo cáo của các thanh tra, cái ghế ngồi xe hơi cho trẻ đó chính là nơi tôi đã sống.

Trong khi ấy, Shana ngủ cùng bố mẹ trên cái đệm lổm đổm những vệt máu khô.

“Chị đã yêu em.” Giờ thì Shana tuyên bố, giọng chị vẫn mơ màng. “Đúng là một đứa bé xinh đẹp. Mẹ cho chị ôm em. Em đã mỉm cười với chị, những ngón tay bé xíu mập mạp của em giờ lên vẩy vẩy. Chị đã rạch cổ tay của em, rất thận trọng, để em biết chị yêu thương em nhiều đến thế nào. Mẹ hét lên, nhưng em vẫn mỉm cười và chị biết em đã hiểu.” Giọng chị trở nên u sầu. “Em không nên bỏ rơi chị, Adeline. Đầu tiên là cha, sau đó là em, và rồi tất cả chỉ là đồng vớ vẩn.”

Sau khi mẹ nuôi của chúng tôi phát hiện ra Shana rạch cẳng tay của tôi bằng kéo may vá, chị gái sáu tuổi của tôi đã được gửi đến một nhà thương điên biệt lập, nơi chị phải dùng các loại thuốc chống loạn thần, trong khi phần lớn thời gian trong ngày chị bị trói gô trên giường. Chế độ giám sát tại đây tốt đến nỗi sau năm năm chị chỉ có thể cố gắng giết chết một bệnh nhân. Dựa theo mức độ thành công rõ ràng ấy, vào ngày sinh nhật mười bốn tuổi họ tuyên bố chị đã lành bệnh một cách kỳ diệu, cho phép chị được nhận nuôi trở lại mà không bị nghi ngờ. Theo ý kiến chuyên môn của tôi, chuyện cuối cùng chị cũng giết người thành công không dừng lại ở chữ nếu nữa, mà là khi nào.

“Chị nghĩ về điều gì khi chị nhớ về cha?” Lúc này tôi hỏi chị.

“Tình yêu.”

“Chị nghe thấy gì?”

“Những tiếng thét.”

“Chị nghĩ thấy gì?”

“Máu.”



“Chị cảm thấy gì?”

“Đau đớn.”

“Và đó là tình yêu?”

“Phải!”

“Vậy hồi chúng ta còn nhỏ và chị rạch tay em, chị chỉ muốn em biết chị yêu em nhiều đến thế nào thôi à?”

“Không. Chị muốn em *cảm thấy* chị yêu em nhiều đến thế nào.”

“Bằng cách rạch tay cô em gái bé bỏng của chị à.”

“Đúng!”

“Nếu ngay bây giờ chị có một con dao thì sao?”

“Máu là tình yêu.” Chị ngâm nga. “Chị biết em biết, Adeline. Chị biết điều đó tận trong sâu thẳm trái tim em, thậm chí em còn hiểu nữa.”

Nói rồi chị mỉm cười, nụ cười ranh mãnh đến mức truyền sang tôi cơn rung mình thấu suốt cơ thể. Như thể chị biết chính xác tôi đã làm gì sáu tiếng trước, một con ác thú, bị thôi thúc bởi bản năng tự nhiên của nó, ngay cả khi tất cả các mặt được nuôi dưỡng tử tế của cô ta đã cảnh báo cô ta nên hành xử theo cách khác.

“Nếu bây giờ em bảo chị thức ăn là tình yêu thì sao?” Tôi nói, giữ giọng bình tĩnh, tâm trí tập trung. “Rằng thay vì đi rạch ai đó, chị nên mang cho họ một miếng bánh mì?”

Shana nhăn nhó, bàn tay phải của chị xoa xoa thái dương. Lần đầu tiên, chị có vẻ bối rối, thậm chí là hoang mang. “Chưa bao giờ cho chị ăn cái gì.”

“Còn mẹ thì sao?”

“Mẹ á?”

“Mẹ có cho chị ăn cái gì không?”

“Mẹ không phải là tình yêu.” Chị cho tôi biết, giọng nói cộc lốc nghe như sắp vỡ...

“Mẹ không phải là tình yêu.” Trước kia, chúng tôi đã từng loanh quanh thế này mà chẳng đi đến đâu. Giờ tận dụng khoảnh khắc quan trọng hiếm hoi này, tôi quyết định nhấn mạnh vấn đề. “Tại sao không? Tại sao mẹ không thể là tình yêu?”

Shana bướng bỉnh mím môi, từ chối trả lời.

“Harry yêu bà ấy, kết hôn với bà ấy. Ngược lại, bà cũng yêu ông ta, chăm sóc ngôi nhà của ông, cùng ông nuôi dưỡng những đứa con.”

“Ông ta không yêu bà ấy!”

“Ông ta yêu chị à?”

“Đúng. Máu là tình yêu. Ông ta yêu *chị*. Không phải bà ấy.”

Tôi rướn người về phía trước, nhẹ nhàng nói rõ: “Ông ta làm tổn thương bà ấy, hằng ngày, theo báo cáo của các thanh tra. Nếu đau đớn là tình yêu, vậy thì cha chúng ta yêu mẹ chúng ta rất nhiều.”

Shana gầm gừ với tôi. “Đừng ngu thế! Ai cũng có thể đánh đập người khác. Đó không phải là tình yêu. Máu mới là tình yêu. Em biết điều này mà! Rạch bằng dao đòi hỏi tư duy sâu sắc, thậm chí là dịu dàng. Để làm sao lạng mỏng được từng lớp, từng lớp da một cách tinh tế. Không hề chạm vào vùng xương chậu hoặc xương đùi hay vùng khoeo. Để làm sao chỉ rạch đúng vùng tĩnh mạch hiển tuyệt vời ấy chứ không phải bất kỳ chỗ nào khác...” Chị ra dấu về phía đôi chân đang băng bó của mình. “Máu là tình

yêu. Nó đòi hỏi sự chăm sóc chu đáo. Em biết mà, Adeline. Em biết điều này!”

Tôi nhìn xoáy vào mắt chị gái. “Đó không phải lỗi của chị, Shana. Việc cha chúng ta đã làm, những gì đã xảy ra trong căn nhà đó, không phải là lỗi của chị.”

“Em hãy còn bé! Một đứa bé yếu ớt, vô dụng. Mẹ thường nhắc ông ta đúng như thế để ông ta chịu để em yên. Nhưng chị đã cho em thấy tình yêu của chị. Chị đã rạch cổ tay em để em không cảm thấy cô độc, còn mẹ thì đánh chị te tua vì điều đó.”

“Bà ấy đánh chị? Hay cha đánh chị?”

“*Bà ấy* đánh chị. Mẹ không phải là tình yêu. Và em vẫn là đứa bé yếu ớt và vô dụng!”

Tôi về số, lùi lại. “Shana, ai đã khâu vết thương cho chị? Nếu máu là tình yêu và đêm nào ông ta cũng rạch trên người chị, thì sáng hôm sau ai đã chữa cho chị?”

Chị tôi nhìn sang chỗ khác.

“Ai đó đã chữa cho chị. Sáng nào cũng thế ai đó đã giúp chị khỏe lại. Họ không thể đưa chị đến bệnh viện, bởi vì như thế sẽ thu hút sự chú ý. Thế nên sáng sáng, ai đó phải rửa sạch những vết rạch của chị, băng bó các vết thương, cố gắng hết sức khiến chị cảm thấy đỡ hơn. Ai vậy, Shana, ai đã làm thế với chị?”

Đôi vai Shana giật giật, hàm nghiền chặt, đôi mắt chú mục vào bức tường phía xa.

“Mẹ đã làm thế đúng không? Bà đã khâu vết thương cho chị. Đêm đêm ông ta hủy diệt thì sáng sáng mẹ lại giúp phục hồi. Chị không bao giờ tha

thứ cho bà vì điều ấy. Đó là lý do mẹ không thể sánh ngang với tình yêu. Cha làm tổn thương chị. Còn bà ấy cản trở chị. Và đó mới là điều tệ hại hơn, đúng không? Việc bà ấy đã làm còn khiến chị tổn thương nhiều hơn.”

Shana đột ngột nhìn tôi trừng trừng, đôi mắt nâu của chị rực sáng kỳ lạ. “Em là bà ấy. Chị là cha, còn em là mẹ.”

“Chị có nghĩ rằng em đang cố phục hồi cho chị không? Những chuyến viếng thăm của em như thể mỗi buổi sáng kỳ diệu với chị, rồi khi em ra về và bỏ rơi chị một lần nữa trong bóng đêm.”

“Cha là tình yêu. Mẹ *không phải* là tình yêu. Mẹ còn tệ hơn thế”

“Chị là Shana. Em là Adeline. Cha mẹ của chúng ta chết rồi. Những gì họ đã làm không phải lỗi của chị. Nhưng để họ yên lòng nhắm mắt hay không tùy thuộc vào chúng ta.”

Shana mỉm cười với tôi. “Cha chết rồi.” Chị đồng tình, nhưng một lần nữa chị giả giọng ranh mãnh, gần như hân hoan. “Chị biết, Adeline. Chị đã ở đó. Còn em thì sao?”

“Em không nhớ. Chị biết mà.”

“Nhưng em đã ở đó.”

“Một đứa bé mắc kẹt trong chiếc ghế ngồi xe cho trẻ. Như thế không tính.”

“Tiếng còi xe cảnh sát...” Chị kích động.

“Harry Day hốt hoảng, nhận ra cảnh sát đang tìm đến mình.” Tôi điềm tĩnh nói nốt. “Không muốn bị bắt sống, ông ta đã rạch hai bên cổ tay mình.”

“Không!”

“Em đã đọc các báo cáo, Shana. Em biết chuyện gì đã xảy ra với cha chúng ta.”

“Máu là tình yêu, Adeline. Chị biết rằng em hiểu, bởi vì em đã ở đó.”

Tôi cảm thấy chính mình ngừng lại, nhẩn mặt. Nhưng trong cả cuộc đời mình, tôi không hiểu ý Shana là gì. Bởi vì lúc đó tôi chỉ là một đứa trẻ ẵm ngửa, và những gì tôi biết chỉ gói gọn trong các báo cáo của cảnh sát.

“Shana...”

“Bà đưa cho ông một viên aspirin, làm loãng máu.” Giọng chị chuyển sang ê a, như giọng một đứa trẻ. “Thế rồi bà đổ đầy nước vào bồn. Nước ấm, giúp giãn rộng các mạch máu. Ông cởi quần áo. Bà bảo ông trèo vào trong bồn. Rồi ông giơ hai cổ tay lên.

“Em phải làm đi.” Ông nói với bà.

“Em không thể.” Bà thì thầm.

“Nếu em từng yêu anh.” Ông nói, rồi đưa cho bà lưỡi dao lam ưa thích của mình, kiểu cũ có chuôi làm bằng ngà voi. Một món quà từ chính ông nội, có lần ông từng kể với chị như thế.

Tiếng đập rầm rầm trên cửa trước, uỳnh, uỳnh, uỳnh. Mở cửa ra, mở cửa ra, cảnh sát đây. Uỳnh, uỳnh, uỳnh.

Mẹ liền rạch hai cổ tay ông. Mỗi cổ tay rạch hai vết, rạch dọc, không rạch ngang, vì rạch ngang thì các bác sĩ có thể khâu lại được. Rạch dọc mới gây chết người.

Cha mỉm cười với bà. “Anh biết em đã làm đúng.”

Bà thả lưỡi dao lam xuống nước. Ông chìm xuống bể máu.

“Em sẽ luôn yêu anh.” Mẹ thì thầm, rồi ngã gục xuống sàn khi cảnh sát xông vào nhà chúng ta.”

“Máu là tình yêu.” Shana ngâm nga. “Và cha mẹ chúng ta chưa chết. Chị là cha, còn em là mẹ và mẹ không phải là tình yêu, Adeline. Mẹ còn tệ hơn thế.”

“Bây giờ chị nghỉ ngơi được rồi.” Tôi bảo chị.

Nhưng chị chỉ mỉm cười với tôi.

“Rồi máu sẽ thắng, Adeline. Đến cuối cùng máu luôn luôn thắng, em gái bé bỏng của chị ạ.”

Nói rồi chị nắm chặt tay tôi. Trong một giây, tôi nghĩ có thể chị đã kịp thủ một lưỡi dao khác và chuẩn bị làm gì đó bạo lực. Nhưng chị chỉ chộp lấy cổ tay tôi. Tác dụng của thuốc khiến chị phải buông tay. Chị ngả người về phía sau, thở dài. Chị nhắm mắt lại, bà chị gái sát nhân của tôi ngủ thiếp đi, trong khi vẫn nắm tay tôi.

Một lúc lâu sau đó, tôi giăng những ngón tay ra. Tôi nâng tay mình lên xem xét vết sẹo trắng mờ mờ tôi từng mang đã quá lâu rồi, chừng nào tôi còn nhớ, nằm vắt ngang các mạch máu xanh trên hai cổ tay tôi. Rõ ràng đó là món quà của chị tôi bốn mươi năm trước.

Lúc này tôi gần như có thể nghe thấy tiếng nói của cha nuôi tôi trong đầu. *Đau đớn là...?*

Đau đớn là nhớ lại, tôi nghĩ.

Đau đớn là gia đình.

Đây là lý do tại sao ngay cả một chuyên gia về đau đớn, như chính tôi đây, lại quay lưng, bước ra cửa.

## CHƯƠNG 8

Sau khi về nhà, việc đầu tiên D.D. làm đó là gọi điện cho bác sĩ pháp y Ben Whiteley. Alex phải tiếp tục đi làm, nên cô ở nhà một mình, nằm ườn trên sofa, trên người vẫn mặc bộ quần áo yoga từ phiên phân tích các chấn thương của cô hồi sáng.

“Tôi có một câu hỏi.” Cô lên tiếng lúc Ben nhắc máy.

“Chào D.D.!” Giọng Ben oang oang bên tai cô. Bác sĩ pháp y không nhất thiết phải là người có tính cách hướng ngoại nhất thế giới, nhưng trong suốt những năm hẹn hò với đồng đội trong đội đặc nhiệm của D.D. là Neil, hai người đã thiết lập mối quen biết cá nhân, ngay cả sau khi cặp tình nhân chia tay, họ vẫn là bạn bè. “Tôi có nghe nói về chấn thương gãy xương do giật. Tôi không ngạc nhiên khi cô có thể tự gây chấn thương cho mình theo cách sáng tạo nhất.”

“Phải nỗ lực đấy.”

“Tay trái à?”

“Vâng.”

“Chườm đá? Trị liệu? Nghỉ ngơi đủ cả chứ?”

“Vâng. Vâng. Hầu hết luôn.”

“Chắc cả mắt trí nhớ nữa đúng không?”

“Vâng!”

“Chắc đây là lý do cô gọi cho tôi. Để tôi đoán nhé: Cô muốn biết về nạn nhân bị lột da mới nhất của chúng ta.”

“Không.”

Lần đầu tiên Ben dừng lại. D.D. gần như có thể nghe thấy ông đang suy nghĩ bên kia đầu dây.

“Không phải nạn nhân thứ hai.” Cô hòa nhã nói thêm. “Tôi đoán anh sắp bước vào phiên khám nghiệm.”

“Dự kiến cuối giờ chiều hôm nay.”

“Thế chắc đúng rồi. Thế nên tôi có câu hỏi về nạn nhân đầu tiên, Christine Ryan, vì tôi cho rằng anh dành nhiều thời gian hơn với những gì còn lại. Căn cứ vào chuyện anh là bác sĩ pháp y có kiến thức, một trong những người giỏi nhất chúng tôi có...”

“Thôi xu nịnh sẽ dẫn cô đi khắp nơi đây.”

“Và anh đã khám nghiệm làn da bị lột...”

“Đúng.”

“Anh có vài giả thiết tạm thời về con dao kẻ sát nhân sử dụng phải không?”

“Lại đúng nữa. Rất mỏng, không có vết đứt mẻ hay hư hỏng nào ở đường mép. Tuy nhiên, câu hỏi trong ngày đó là lưỡi dao, hay có thể là lưỡi lam?”

“Ồ.” Cô chưa hề nghĩ đến điều này, nhưng bây giờ, cân nhắc xem... “Chẳng phải một lưỡi lam sẽ rất khó hoàn thành được một... quy trình phức tạp như thế sao? Ý tôi là, nó được dùng như một công cụ rạch, căn cứ theo các mảnh da mỏng, đúng rồi. Nhưng yếu tố nằm trong *số lượng* các mảnh da, và nói thẳng, chẳng phải lưỡi lam sẽ rất trơn nên khó cầm hay sao?”



“Nó có thể được gắn chặt vào tay cầm. Hãy nghĩ về một lưỡi dao thẳng cổ điển được sử dụng để cạo râu, hoặc tương tự là con dao rọc giấy. Trong ngày hôm nay tôi đã nghĩ đến một thứ khác, có thể là con dao mổ. Nhưng tôi không còn nghĩ đến mấy con dao nữa. Bởi vì tôi đã thử hàng tá các loại dao suốt mấy tuần vừa rồi, không con dao nào cho các kết quả tương tự. Ít nhất trong các thử nghiệm của tôi, một con dao to hơn, dày hơn có xu hướng giật mạnh làn da, dẫn đến tạo ra nếp nhăn dọc các mép. Trong khi đối tượng của chúng ta... Hẳn lột ra những mảnh mô rất mỏng, mép rất mịn. Tôi xin phép nói thêm, rõ ràng hẳn có tay nghề. Ngay cả với kiến thức của tôi, phải cố gắng rất nhiều lần mới làm được thế. Tất nhiên, tôi bị cản trở ngay từ đầu khi không chọn được vũ khí tốt. Nên giờ tôi đã mở rộng hướng nghiên cứu sang cả các dụng cụ phẫu thuật, dường như tôi đang đến gần khả năng sao chép được các cách thức lột da chính xác của hẳn...”

“Được rồi.” D.D. phải ngừng lại một chút. Cô vẫn chưa cân nhắc chuyện kẻ sát nhân có thể đã dùng dao mổ, hẳn có thể là người ít nhất được đào tạo về phẫu thuật cơ bản. Nhưng dựa vào khoảnh khắc rời trí gần đây của cô, một con dao mổ không nhất thiết là thứ nhằm loại bỏ thứ khác, và trong thực tế... “Tôi dám cho rằng...” Cô nói tiếp. “... Một bác sĩ pháp y dũng cảm như anh...”

“Lại nịnh hót rồi. Tiếp tục đi, D.D. Đúng là một ngày bận rộn.”

“Anh đã cố gắng lắp ráp lại các mảnh da. Tái tạo lại toàn bộ.”

“*Đã cố gắng* đúng là từ có ý nghĩa đặc biệt đây.”

“Anh không thể làm được.” Cô cất cao giọng, trái tim cô đập thành thịch. Nó đây rồi, khoảnh khắc vụt sáng thiên tài của cô giữa đêm. “Bởi vì hóa ra là anh không có đủ tất cả các mảnh. Một số mảnh da đã bị mất. Kẻ sát nhân đã mang chúng theo.”

“Ding, ding, ding. Trao giải ngay cho nàng thanh tra tóc vàng nào. Kể tôi nghe sự thật đi, món tóc quần vàng của nàng khiến nàng nhảy bén vậy đấy à?”

“Chuẩn. Bao nhiêu mảnh da đã bị mất? Chúng ta nên nói số ít hay số nhiều?”

“Có thể cho rằng gần nửa tá mảnh da trong số phần thịt đã bị lột. Đủ để nạn nhân nếu còn sống chắc chắn sẽ nhận ra phần bị lấy mất.”

Đúng như những gì cô đã suy đoán. Khía cạnh lột da của các vụ án mạng không chỉ dừng lại ở sự sùng bái, mà còn có ý nghĩa mang lại cho kẻ sát nhân thứ hân thù muốn nhất: bộ sưu tập cá nhân về tội ác của hân.

Cô quay lại với cuộc gọi. “Câu hỏi cuối.” Cô nói với Ben. “Làn da của nạn nhân. Có phải trước đây nó được xử lý bằng thứ gì đó không? Tức là có thể nó được xét nghiệm dương tính với vài hóa chất thú vị nào đó? Giả sử như côn, hay thậm chí là formaldehyde?”

“Cô đang tự hỏi, phải chăng kẻ sát nhân đã cố gắng bảo toàn chiến lợi phẩm của hân, bằng cách trước tiên vô hiệu hóa nạn nhân bằng dung dịch nào đó?”

“Ý nghĩ ấy vừa thoáng qua tâm trí tôi.”

“Để trả lời câu hỏi của cô: Có và không. Phần da còn lại trên thân mình Christine Ryan được thử nghiệm dương tính đối với xà phòng kháng khuẩn. Tuy nhiên, hai cánh tay và hai chi dưới của cô ấy thì không. Bây giờ, giả sử rằng nạn nhân đã đi tắm như một thứ nghi lễ trước khi đi ngủ, làn da trên toàn cơ thể cô ấy phải còn lưu lại những dấu vết của thứ xà phòng kháng khuẩn đó. Nếu không phải thế tôi nghĩ sẽ an toàn hơn nếu giả sử chính kẻ

sát nhân đã thoa lên thân mình nạn nhân một thứ dung dịch làm sạch cơ bản nào đó, nhiều khả năng nhất là trước quá hình lột da.”

D.D. nhú mào. “Như bác sĩ phẫu thuật hay làm à? Khử trùng làn da trước khi lột?”

“Đúng ra trong phẫu thuật phải thêm một bước nữa là “son lên” vùng lột da bằng dung dịch khử trùng chính thức, phần lớn là có gốc cồn. Làn da nạn nhân của chúng ta được rửa sạch, nhưng nhất định không được xử lý bằng tắm bông khử trùng.”

“Tức là kẻ sát nhân cố gắng làm sạch vùng mục tiêu nhưng không vệ sinh nó.”

“Tôi tin là thế. Ngoài ra, để trả lời cho câu hỏi trước đó của cô, tôi không tìm thấy bất kỳ dấu vết nào của formaldehyde, xét nghiệm chất bảo quản ra kết quả âm tính.”

“Được rồi.”

“Tuy thế điều này không loại trừ khả năng kẻ sát nhân cố gắng bảo quản chiến lợi phẩm của hắn sau đó.” Bác sĩ pháp y nói tiếp, giọng ông sôi nổi khi nói về đối tượng. “Một kẻ sát nhân thông minh có thể bỏ các mảnh da vào một bình thủy tinh có chứa dung dịch formaldehyde, hoặc thậm chí là phơi khô các mảnh da bằng quá trình ướp muối. Thực tế là có vô vàn các lựa chọn.”

“Thật vui khi được biết điều đó.”

“Cô là người hỏi mà.”

“Rủi ro nghề nghiệp. Thế nên, để tóm tắt lại những khám phá của anh: Kẻ sát nhân của chúng ta đã vô hiệu hóa nạn nhân bằng chloroform, sau đó làm nạn nhân ngạt thở bằng phương pháp chèn ép đường thở. Tiếp theo

hắn cởi bỏ quần áo nạn nhân và thoa lên làn da bằng xà phòng kháng khuẩn, trước khi tiến đến sự kiện chính, lột các mảnh da dài trên thân người và phân hồng trên của nạn nhân một cách tinh vi. Một quá trình anh tin rằng có liên quan đến dao mổ. Rồi hắn rời khỏi hiện trường, sau khi tự thưởng cho mình một ít da bị lột của nạn nhân như một chiến lợi phẩm bệnh hoạn đặc biệt. Như thế đúng chưa?”

“Tôi cũng không thể tóm tắt tốt hơn thế.”

D.D. vẫn đang suy nghĩ thành tiếng. “Tức là hung thủ của chúng ta từng có kinh nghiệm về phẫu thuật và/hoặc khử trùng, nhưng ngoài ra hắn cũng thoải mái với những xác chết. Thực ra căn cứ theo các yếu tố chính của tội ác diễn ra sau khi nạn nhân chết, thậm chí có thể nói hắn cảm thấy thoải mái *nhất* với tử thi.”

“Jeffrey Dahmer à?” Bác sĩ pháp y bổ sung thêm. “Chẳng phải hắn là một kẻ loạn dâm với xác chết, luôn cảm thấy bị thôi thúc phải giữ lại các bộ phận cơ thể nạn nhân của hắn đó sao? Hắn cho rằng mình đang tìm kiếm một người tình hoàn hảo, một người không bao giờ có thể rời xa hắn.”

“Ngoại trừ lần trước tôi nghe được, hai nạn nhân của chúng ta không có dấu hiệu bị tấn công tình dục?”

“Không có bằng chứng nào để tôi xác định được.”

D.D. gật đầu với chính mình, rồi chợt nhớ ra cô đang nói trên điện thoại. “Được rồi, đây là chi tiết hữu ích nhất đấy.”

“Cô nhận diện được kẻ sát nhân rồi à?”

“Vẫn chưa, nhưng tôi có ý tưởng về một nghề nghiệp khả dĩ.”

“Cô sẽ điều tra các bệnh viện và/hoặc trường y à?”

“Tôi sẽ bảo Neil điều tra theo hướng các bệnh viện và/hoặc trường y. Còn đích thân tôi sẽ kiểm tra các nhà tang lễ.”

Điều hợp lý nhất để làm đó là chờ đợi Alex đi làm về. Anh có thể hỗ trợ chọn quần áo thích hợp sau đó giúp cô vào trong xe. Nhưng D.D. không thấy như thế là hợp lý. Cô đang cảm thấy bướng bỉnh, chưa nói đến cảm giác phần nộ muốn hóa điên với cánh tay, với vai, với Melvin. Cô là một phụ nữ mạnh mẽ, một phụ nữ độc lập. Và cô là một nữ thanh tra đang điều tra án mạng.

Cô sẽ tự mặc được quần áo và Melvin sẽ buộc phải chấp nhận dù hần có thích hay không.

Tất nhiên Melvin có những ý tưởng khác.

Nó bắt đầu khi cô cố gắng cởi chiếc áo tập yoga cổ chữ u. Cô định kéo cổ áo bằng vải sợi nhân tạo qua bờ vai phải khỏe mạnh, nhưng không hiểu làm sao vai trái cô đau nhức nhối. Tiếp theo là cố gắng trượt cái áo thun xuống cánh tay trái, sau khi cô cuối cùng cũng kéo được áo qua đầu, chưa nói đến chuyện cởi chiếc quần dài yoga màu đen bó sát. Rõ ràng là không có lý do gì phải dùng đến các cơ bắp vai khi kéo quần tập yoga, ấy thế mà cánh tay trái vẫn đau buốt, cô có thể cảm thấy mồ hôi đang bắt đầu đọng thành giọt trên môi trên.

Như thế cô càng cố gắng tránh đụng vào mạn bên trái nhiều bao nhiêu, từng cử động của cô lại càng khiến cổ, vai và cánh tay trái của cô bị chấn động mạnh bấy nhiêu. Cô nghiêng chặt răng, chụm lấy cái quần dài màu ghi thẫm trong túm để đồ, quyết tâm mặc vào người. Tiếp theo cô bắt đầu quá trình đau đớn kéo quần lên, từng phân một, chỉ bằng một bàn tay còn khỏe. Rốt cuộc cô cũng kéo được quần qua hông, chỉ bị lúng túng với khâu cài cúc. Cô thử đến bốn lần liền vẫn không ăn thua.

Mặc áo ngoại cỡ, cô điên cuồng nghĩ, hoặc là áo khoác. Cô sẽ mặc chiếc áo dài để che đi cặp quần hở, sẽ chẳng ai thông minh hơn thế.

Việc quá rõ ràng và dễ hiểu, cô ngồi thụp xuống mép giường, bật khóc.

Cô căm ghét chuyện này. Căm ghét cảm giác bất lực, vô dụng và con giận dữ vô lý. Cô oán trách cơ thể mình không chịu chống lạnh. Cô phẫn nộ với bờ vai mình vì nó đau đớn và bức bối đâm dây chẳng ngu ngốc lại giật đi một mớ xương của chính cô. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô không bao giờ hoàn toàn lành hẳn? Đó là một chấn thương rất hiếm, không ai có thể đưa ra một dự đoán chuẩn xác. Sáu tháng nữa kể từ bây giờ, liệu cuối cùng cô có thể tự mình mặc đồ không? Tự mình cầm súng? Tự mình bế con được không?

Hay cô sẽ vẫn cứ ngồi đây, đi lại thờ thẩn trong bộ quần áo của chồng, được giao việc kể lại những câu chuyện về tháng ngày vinh quang xưa trong khi âm thầm tự hỏi về những điều giá như? Cô không thể tự tắm giặt. Chưa được. Cô còn quá trẻ, quá tận tụy, vẫn còn quá nhiều hình bóng một cảnh sát trong cô. Sẽ không còn giai đoạn tiến triển nào tiếp nữa cho cô. Sẽ không còn tiến triển nào nữa ngay cả khi cô yêu mến công việc chết tiệt này thật nhiều.

Ngay cả sau khi nó khiến cô đau đớn, biến cô trở thành một cái bóng của chính mình trước kia.

Cô lại đổ gục xuống giường. Trên người chỉ có chiếc quần mới mặc được một nửa và áo ngực, mắt nhìn chăm chăm lên trần nhà. Thế rồi cô nhắm mắt lại, cố gắng thấy những gì cô chắc chắn đã thấy vào cái đêm cuối cùng đó, ngay trước khi bị xô ngã xuống cầu thang.

Melvin. Cô gọi tên Melvin. Tao ở đây, tao sẵn sàng rồi, tao muốn biết. Thôi nào, Melvin. Đoạn tuyệt với cô gái đó đi và cho phép tao nhớ lại.

Chẳng phải đó là điều bác sĩ Glen đã nói sao? Nếu cô nói chuyện với nỗi đau của mình, trực tiếp đề nghị Melvin giúp mình nhớ lại, Kẻ Lưu Đày yếu ớt ấy sẽ đầu hàng. Cô chỉ cần sẵn sàng cho chuyện xảy ra tiếp theo.

Melvin vẫn im lặng. Hoặc thực sự tiếp tục cái trò của hắn, cơn đau nhức nhối vân vân và mây mây.

“Tao sẵn sàng rồi.” Cô rít lên trong phòng ngủ câm lặng. “Tao có thể xử lý được, Melvin. Thôi nào, thằng khốn thích soi mói, hèn hạ này. Tao muốn biết. Cho tao biết đi.”

Chẳng có gì.

“Có phải là kẻ sát nhân không? Hắn quay lại để làm sống lại ảo tưởng bé mọn của hắn, và hắn ngạc nhiên khó chịu khi thấy tao ở đó?”

Có điều là hầu hết kẻ sát nhân đều lang thang xung quanh nơi chúng gây tội ác. Việc thực sự bước qua băng chắn hiện trường vụ án, băng qua hàng rào cảnh sát sẽ đặt bọn họ vào nguy hiểm. Điều tiếp theo kẻ sát nhân biết là hắn sẽ bị bắt vì tội xâm phạm, chưa nói đến chuyện bị cảnh sát thẩm vấn. Bây giờ, chỉ có thể là một kẻ tâm thần hoàn hảo, kẻ sát nhân chắc chắn về sự ưu việt của mình, thì mới bị thu hút vào trò chơi cân não với đối thủ này. Còn kẻ sát nhân của họ thì sao? Một gã đàn ông tấn công những phụ nữ sống một mình trong khi họ ngủ say? Vô hiệu hóa họ rất nhanh bằng chloroform, vì thế ngay cả cái chết của họ cũng chỉ như một thủ tục đơn giản, không đau đớn đó ư...?

Trong một giây, D.D có thể gần như hình dung một kẻ như thế trong đầu. Có vóc người nhỏ nhắn. Lòng tự tôn thấp, kỹ năng xã hội kém, không

thoải mái giữa những nhân vật có quyền lực, đặc biệt là phụ nữ. Chưa bao giờ có một mối quan hệ nào lâu dài, có thể hẳn sống trong tầng hầm ngôi nhà của mẹ hẳn. Có điều hẳn không phải là đứa con trai bị dọa nạt đến mức nuôi dưỡng ngọn sóng triều cuồng nộ âm i, đến nỗi kẻ sát nhân sẽ bùng nổ dữ dội với các nạn nhân của hẳn một khi đã không chế họ hoàn toàn. Nhưng kẻ giết người này... lại lặng lẽ cả trong lẫn ngoài. Nhưng có lẽ bị ám ảnh, hẳn phải làm những gì hẳn phải làm, và cố gắng để chỉ ít tránh gây âm ỉ hết mức có thể. Các nạn nhân thậm chí chẳng bao giờ biết chuyện gì đang xảy ra.

Hắn lén vào, cho nạn nhân mê man, giết chết rồi cắt xẻ.

Bởi vì đó là thứ hẳn thực sự quan tâm đến. Lộ da. Thu hoạch. Suu tập.

Hắn là một kẻ suu tập.

D.D. nghĩ đến điều này và biết mình đã nghĩ đúng. Họ đang tìm một kẻ suu tập. Những vụ án mạng không phải là các tội ác vì cuồng nộ hay bạo lực, mà là những tội ác của sự ám ảnh. Một kẻ sát nhân bị thôi thúc làm những gì hẳn phải làm.

Hoặc có thể, làm những gì *cô ta* phải làm.

Bởi vì những kẻ săn mồi bệnh hoạn về tình dục gần như đều là nam giới, nhưng một kẻ suu tập... Không tấn công tình dục. Sử dụng chloroform để vô hiệu hóa nạn nhân. Thậm chí là áp dụng phương thức chèn ép đường thở. Neil đã nói gì nhỉ? Một người có vóc dáng cao thấp, to nhỏ bất kỳ cũng có thể làm được, đơn giản chỉ là vấn đề biết chèn ép vào đúng điểm yếu trong khoảng thời gian thích hợp.

Tức là rốt cuộc có thể họ không tìm kiếm một nam giới nhỏ nhắn, dễ phục tùng về mặt giao tiếp xã hội. Mà là một phụ nữ. Một người có vẻ



ngoài không ai nghi ngờ nếu có bị hàng xóm nhận diện bước vào căn hộ của phụ nữ khác giữa đêm. Ngay cả nếu cô ta bị phát hiện tại hiện trường tội ác sau khi trời tối, cũng hoàn toàn có thể cho rằng cô ta là bạn bè thân thiết của nạn nhân.

Có thể thế không nhỉ? Khi D.D. đứng trong căn hộ của Christine Ryan, kẻ khiến cô mất cảnh giác có thể không phải là đàn ông. Mà là một phụ nữ cô độc, xuất hiện từ trong bóng tối...

“Melvin. Thôi nào, Melvin! Nói cho tao biết đi.”

Nhưng Melvin không chịu nói gì.

D.D. đã chịu đựng đủ. Cô ngồi dậy, tức tối băng ngang phòng. Cô giật mạnh một chiếc áo len dài tay màu kem ngoại cỡ trước khi kịp ngăn mình lại, rồi nghiêng chặt răng chống lại cơn đau đốn bùng nổ.

“Mày muốn than phiền hả, Melvin?” Cô lầm bầm. “Mày muốn bị chọc giận à? Thế thì tới đi. Tao sẽ cho mày một thứ thật tốt để mày phát điên lên. Cùng vui một chút nhé.”

Thượng sĩ D.D. Warren gắng sức lao xuống dưới nhà, đi ra cửa, nhào vào xe, sẵn sàng chia sẻ cơn đau của cô với cả thế giới.

## CHƯƠNG 9

Giám thị Kim McKinnon là một phụ nữ đẹp, đôi gò má cao như tượng điêu khắc, làn da màu gỗ mun mịn màng, đôi mắt nâu trong trẻo. Kiểu phụ nữ mà khi đạt ngưỡng tuổi bảy mươi trông vẫn đẹp choáng váng như lúc bốn mươi. Bà còn cực kỳ thông minh, quyết tâm sắt đá và cứng rắn đến kinh người, tất cả những ưu điểm cần thiết để điều hành trại tù nữ lâu năm nhất vẫn còn hoạt động tại Mỹ. Đặc biệt vào những ngày này, khi nhà tù Massachusetts đang phải đối mặt với sự đông đúc kỷ lục, vừa được ghi nhận là nhà tù chứa hai trăm năm mươi phạm nhân trong một không gian vốn ban đầu chỉ được xây cho sáu mươi tư người.

Đó là thuyết khuếch tán lợi ích của nỗi đau và sự trừng phạt, vị nữ giám thị đã thông báo cho tôi vào ngày tôi hỏi bà về điều ấy. Đa số các phòng giam của cảnh sát trưởng cũng chật ních, tức là họ không còn đủ không gian cần thiết để phân chia rõ rệt tù nam tù nữ riêng theo luật. Giải pháp của họ là chuyển tù nữ sang nhà tù Massachusetts và tại đây, họ trở thành vấn đề của Giám thị McKinnon.

Bà không được giới truyền thông ưu ái, những phụ nữ bị nhồi nhét vào các xà lim ba giường ngủ còn nhà nước thì không chịu cấp vốn xây dựng thêm buồng giam bổ sung.

Thế nhưng, tôi chắc chắn vị nữ giám thị này đã chọn đúng công việc mình mơ ước.

Hiện giờ Giám thị Beyoncé, như các tù nhân gọi thế ngồi phía bên kia chiếc bàn làm việc to rộng màu xám sậm, hay bàn tay đan vào nhau đặt trước mặt, chăm chú nhìn tôi một cách nghiêm trang.

“Cô ta đang ngày càng tệ.” Bà bắt đầu, không rào trước đón sau. “Vụ sáng nay... Nói thẳng, tôi đã mong đợi một vụ như thế suốt mấy ngày rồi.”

“Tức là bà đã khám xét xà lim của Shana nhiều lần, trong khi vẫn đề nghị các sĩ quan phải cực kỳ cảnh giác Shana trộm dụng cụ làm dao tự chế?” Tôi điềm tỉnh trả lời.

Giám thị McKinnon chỉ nhìn thẳng vào tôi. “Thôi nào Adeline. Cô đã đi dọc những hành lang ở đây đủ lâu rồi mà. Cô biết khi đã dính đến một tù nhân như chị cô, chúng tôi gần như không làm được gì. Chúng tôi có quyền thật đấy, nhưng thường thì cô ta lại là người kiểm soát.”

Đáng buồn là bà ta nói đúng. Chị tôi là con ác mộng đối với từng viên giám đốc nhà tù: một tù nhân được giam giữ cẩn mật, hết sức thông minh và phản xã hội đến khó tin, một kẻ không còn gì để mất. Chị đã bị biệt giam, được giám sát hai mươi ba giờ mỗi ngày. Với ngoại lệ duy nhất là nhận sự thăm nuôi hàng tháng của tôi trong vòng một giờ đồng hồ, còn thì chị không quan tâm tới bất cứ quyền được thăm nuôi nào khác. Tương tự là các quyền được sử dụng điện thoại, được tiếp cận với các chương trình của nhà tù hay thậm chí là vài món xa xỉ phẩm chị đã cố gắng dành dụm tiền để mua từ căng tin nhà tù. Hết lần này tới lần khác, Shana luôn hành xử như một đứa bé hư đốn, để rồi nhân viên nhà tù buộc phải phản ứng bằng cách tước hết đặc quyền và tịch thu hết đồ chơi.

Shana cũng chẳng quan tâm. Chị giận dữ, chán nản và cho đến bây giờ thuốc thang chẳng tạo ra được khác biệt gì. Tôi biết vì tôi là người kê cho chị ba hướng dẫn điều trị cuối cùng.

Nỗ lực tự sát của chị không chỉ là một vết nhơ trên hồ sơ của Giám thị McKinnon, mà còn đối với cả hồ sơ của tôi.

“Chị ấy vẫn uống thuốc chứ?” Giờ thì tôi hỏi, câu hỏi logic tiếp theo.

“Chúng tôi đang giám sát việc cô ta dùng thuốc cũng như khám xét xà lim tìm các viên thuốc cô ta giấu giếm. Chẳng tìm thấy gì nhưng chỉ có nghĩa là cô ta đã đi trước chúng tôi một bước. Cô hiểu mà, Adeline, tình hình này tôi sẽ giữ Shana lại điều trị trong ít nhất một tuần nữa. Cô biết như thế nghĩa là thế nào.”

Tôi gật đầu, tiếp nhận thông điệp. Nếu các nhà tù đầy rẫy kẻ tâm thần, vậy thì phòng bệnh chính là cái nôi của sự điên rồ, nơi những bệnh nhân tâm thần nặng thường lang vãng quanh các xà lim phòng bệnh khóa kín, trong khi rú lên một tràng âm thanh điên rồ đặc trưng cho cả thế giới nghe thấy.

Nếu trước kia chị không muốn tự giết mình, một tuần điều trị sẽ giúp chị thành công.

“Hôm nay có phải ngày kỷ niệm nạn nhân đầu tiên của chị ấy không?” Tôi hỏi. “Maria đã kể có tay phóng viên nào đó đã cố gắng tiếp xúc với Shana, hỏi cả đống câu hỏi.”

Đáp lại, Giám thị McKinnon kéo mạnh một ngăn kéo và rút ra một xấp thư có dải buột. “Tên anh ta là Charles Sgarzi. Lần đầu tiên anh ta gọi đến văn phòng tôi là sáu tháng trước. Nhân viên của tôi dặn anh ta nên viết thư trực tiếp cho Shana cùng đề nghị của mình. Tôi được báo cáo là cô ta có đọc mấy lá thư đầu nhưng không hồi âm. Rõ ràng, sau đó anh ta càng nghiêm túc hơn.”

Bà trao xấp thư cho tôi. Tôi đếm được hơn một tá, xếp theo thứ tự ngày tháng trên dấu bưu điện. Có vẻ như được viết ba tháng trước, tay phóng viên đã bắt đầu viết ít nhất mỗi tuần một lá thư. Tất cả các phong bì đã được mở ra, nhưng căn cứ theo các thủ tục an ninh, việc này chẳng có ý nghĩa gì.

“Một mình anh ta viết hết sao?”

“Đúng.”

“Của báo nào thế?”

“Không phải báo, mà là một trang blog. Hay báo điện tử, tôi cũng chẳng biết nữa. Họ nói báo giấy giờ lỗi thời rồi. Tin tức Internet giờ đây sẽ là làn sóng giành giải Pulitzer trong tương lai. Tất nhiên, nếu là báo giấy thì chỗ đâu mà chứa được?”

“Và Shana đã đọc từng lá thư một?”

“Chỉ vài thư đầu thôi. Kể từ đó cô ta từ chối hết.”

“Nhưng bà đã đọc hết?”

“Đội ngũ an ninh nổi máu hiếu kỳ. Dễ hiểu thôi, chị gái cô không phải là một trong những tù nhân được ưa chuộng hơn của chúng tôi.”

Tôi gật đầu, hiểu ý bà muốn nói. Nhiều tù nhân vẫn còn duy trì đời sống xã hội rất tích cực sau song sắt. Nếu bạn là một phụ nữ trẻ trung xinh đẹp, chắc chắn càng được nhiều chú ý. Trái lại, Shana đã ở tuổi ngoài bốn mươi, quá quen vào tù ra tội và rất xấu tính. Hầu hết đàn ông có lẽ cho rằng chị là người đồng tính. Căn cứ theo bản chất tình dục trong các vụ giết người của chị, tôi không tin điều đó, nhưng trái lại, tôi không bao giờ hỏi.

“Khi cô ta bắt đầu nhận được thư hằng tuần...” Vị giám thị nói tiếp. “... Chúng tôi ngày càng nghi ngờ những lá thư không chỉ bao gồm nội dung xã hội.”

Tôi gạt đầu lần nữa. Chị có thể không xinh đẹp, nhưng lại có tiền sử lạm dụng thuốc, thế nên tôi có thể hiểu mọi lo lắng của đội ngũ an ninh.

“Nếu có mật mã hay chứa đựng nội dung ản nào đó...” Giám thị xòe hai tay ra. “Tốt nhất chúng tôi phải đọc hết. Dự đoán tốt nhất của tôi là tay phóng viên này bị ám ảnh về chị cô. Mà sau khi tôi điều tra về thông tin của anh ta, thì thấy hợp lý, hóa ra anh ta là anh họ của Donnie Johnson.”

Tôi giật mình, ngược mắt lên. Donnie Johnson mười hai tuổi khi Shana dùng hai tay siết cổ cậu bé trước khi đâm dao vào mặt và thân trên của cậu. Cho dù vào thời điểm gây án, chị mới mười bốn tuổi, nhưng đã bị kết tội như người lớn vì bản chất tội ác “cực kỳ tàn bạo”. Trong suốt phiên xử, chị viện lý do rằng Donnie đã cố gắng hãm hiếp mình. Chị làm thế chỉ để tự vệ. Lời biện minh cho hành động cắt tai, hủy hoại gương mặt và những mảnh da chị đã lột trên hai cánh tay thẳng bé...

Chị thể hiện sự hối hận một cách vô cảm, còn gương mặt nhăn nhó điển hình để tỏ ra ăn năn cho tội ác của mình.

Như công tố viên đã chỉ rõ, Donnie chỉ là một thằng bé nhỏ nhắn, nhợt nhạt, gầy gò xương, kiểu đứa trẻ đứng áp chót trong một lớp tập thể hình. Thằng bé eo lả như thế này lại tấn công tình dục mạnh mẽ cô bé con nuôi nhà hàng xóm vừa to khỏe hơn, thông minh hơn, lại vừa đầu gấu hơn...

Bồi thẩm đoàn chưa cần đến hai ngày để quyết định số phận của chị, sau khi luật sư biện hộ đã ngăn chặn thành công bất kỳ liên hệ nào đến các hành động xấu xa của chị trước kia, gồm cả vụ sử dụng dao với một cậu bé diễn ra trong khi đang bị quản chế trong trại, lúc chị mới mười một tuổi.

Từng phương tiện truyền thông trọng yếu hồi ấy đều dán nhãn chị là quỷ dữ. Căn cứ vào việc chị từng giết chết thêm ba người nữa, gồm hai

cảnh sát, trong khi bị cầm tù thì tôi không nghĩ dân chúng đã nghĩ sai về chị.

Chính chị đã nói, chị là cha. Một kẻ săn mồi bẩm sinh.

Còn tôi là mẹ. Mẹ là kẻ tồi tệ.

Tôi không thể kiềm chế được. Suy nghĩ của tôi lại hướng về mấy cái lọ thủy tinh với những mảnh da bên trong đang trôi bồng bềnh, được giấu trong một hộp giày dưới sàn phòng chứa đồ của tôi. Shana sẽ nghĩ gì khi biết cuộc đời tôi không hoàn toàn nhạt nhẽo và một màu như chị từng nghĩ? Chị sẽ nghĩ gì khi biết rằng chị, cha và tôi rốt cuộc có điểm chung nào đó?

Tôi tự trấn tĩnh lại, tập trung vào những lá thư.

“Anh ta muốn gì?” Tôi hỏi.

“Hỏi cô ta vài câu.”

Tôi giờ xấp thư lên. “Anh ta có hỏi không?”

“Không. Anh ta chỉ không ngừng gửi thông tin để cô ta liên lạc lại.”

“Và anh ta không thừa nhận rằng mình là anh họ của nạn nhân. Mà là bà tự phát hiện ra điều đó.”

“Chính xác.”

“Vậy các động cơ của anh ta là đáng ngờ.”

“Tôi sẽ nghi ngờ.” Giám thị McKinnon đồng tình.

“Bà có nghĩ rằng Shana biết không?”

Bà giám thị ngừng lời, lại nhìn tôi.

“Tại sao cô cho rằng cô ta lại nghi ngờ mối liên hệ cá nhân giữa tay phóng viên này với Donnie Johnson?”

Tôi nhún vai. “Theo lời bà, những lá thư này khiến Shana khó chịu. Tại sao vậy? Chỉ là một tay phóng viên nào đó đang muốn liên hệ với chị ấy thôi mà. Bà biết Shana cũng rõ như tôi. Chị ấy chán nản, thông minh, cực kỳ quý quyết. Là tôi thì tôi giả sử rằng chị ấy thấy kiểu tiếp cận này thật... hấp dẫn.”

“Cô đã bao giờ nói chuyện với cô ta về Donnie chưa?” Giám thị McKinnon hỏi tôi.

“Thi thoảng chúng tôi có đá sang chuyện đó.” Nhưng có thể không thường xuyên như các chủ đề khác, chẳng hạn như gia đình mình.”

“Cô ta không trả lời các câu hỏi của cô.”

“Đó chưa bao giờ là phong cách của chị ấy.”

“Cô ta không nói chuyện về thằng bé. Không bao giờ. Trong suốt những năm tháng ở đây, các cố vấn, bác sĩ tâm lý và nhân viên xã hội đã thử qua... Shana không hề nói chuyện về nó. Tôi biết chuyện thằng bé bị cô ta đâm chết khi cô ta mười một tuổi. Tôi biết cả chuyện về *ả điếm*, như cách cô ta gọi, mà cô ta moi ruột khi bị bắt giam vào lúc mười sáu tuổi. Nhưng thằng bé nhà Johnson thì cô ta chẳng hé môi gì cả.”

Tôi nhăn mặt, cân nhắc. Shana có thể rất dứt khoát khi nói chuyện về bạo lực. Những tưởng tượng moi ruột người này, giết chết người kia. Dường như với chị ấy, nói về những chuyện này chẳng bao giờ là quá sốc, quá sinh động, quá gớm ghiếc. Nhưng ngược lại, nếu bạn chỉ nhỏ những lời chị ấy nói ra, phân tích kỹ lưỡng chúng... Chị ấy lại lấp bắp. Nói chuyện với chị ấy đúng kiểu nói chuyện với kẻ sát nhân hàng loạt, đầy bạo lực. Tiếng ồn trắng giết người nhấn chìm toàn bộ các chủ đề đối thoại khác và khiến bạn không còn muốn tiếp tục.



Giờ đây tôi có thể nói rằng nếu tôi hỏi Shana tại sao lại giết Donnie Johnson, chị ấy sẽ nhún vai và nói bởi vì chị ấy tự xem mình như kẻ săn mồi siêu việt, và những kẻ săn mồi siêu việt thì không bao giờ phải xin lỗi. Những kẻ săn mồi siêu việt không cảm thấy họ nợ nần con mồi của mình gì cả.

Nhưng bạn có thể thấy thú vị nếu hỏi chị ấy tại sao không muốn nói chuyện về thằng bé. Hay tại sao chị ấy không hỏi âm thư của tay phóng viên. Hay có thể thú vị hơn nữa, tại sao chị ấy không bao giờ nhắc đến bất kỳ lá thư nào như thế với tôi.

Sau ba mươi năm, còn chuyện gì mà chị ấy vẫn phải che giấu?

“Tôi mang tất cả về được không?” Tôi hỏi Giám thị McKinnon.

“Cứ tự nhiên. Cô sẽ gọi cho tay phóng viên chứ?”

“Có thể.”

“Và cô sẽ nói chuyện với Shana?”

“Mai tôi quay lại được không?”

“Trong tình huống này thì được.”

Tôi gật đầu, cầm xấp thư lên, tâm trí đang lao vút về phía trước. Nhưng đúng lúc tôi định đứng dậy, tôi cảm thấy, chứ không hẳn là nhìn thấy, sự ngần ngại của bà giám thị.

“Còn gì nữa không?” Tôi hỏi bà ta.

“Câu hỏi cuối. Sáng nay cô có mua báo không?”

Tôi lắc đầu. Căn cứ theo... các hoạt động buổi tối của riêng tôi, rồi cuộc gọi từ nhà tù, tôi không còn thời gian theo dõi các sự kiện gần đây.

Lúc này Giám thị McKinnon mới đẩy tờ *Boston Globe* qua mặt bàn làm việc trơn láng, ngón tay gõ gõ vào đề mục phía góc dưới bên phải, dưới chỗ gấp. Một phụ nữ địa phương đã bị giết, tôi hiểu ngay từ khi đọc đề mục, chưa cần đợi đến khi lướt mắt xuống đọc vài đoạn ở dưới miêu tả chi tiết tội ác, các mảnh da, bị lột thành thạo...

Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy cơn run rẩy bất ngờ. Nhưng chúng không thể... tôi không... tôi đã nghiêm khắc cắt đứt cái suy nghĩ sai lầm ấy rồi. Bây giờ không phải lúc thích hợp, không phải chỗ thích hợp.

“Nếu trí nhớ tốt thì...” Bà giám thị bắt đầu nói.

“Bà nói đúng.” Tôi ngắt lời.

“Nếu tôi có thể chỉ ra những điểm tương đồng giữa vụ án mạng này với công trình của chị cô, những tội ác của cha cô, thì người khác cũng sẽ có thể.”

“Đúng.”

“Có nghĩa là mọi thứ với cô và chị gái cô có thể sẽ càng tệ hại hơn.”

“Phải rồi.” Tôi đồng tình, ánh mắt vẫn dán chặt xuống mặt bàn, tránh nhìn vào mắt bà giám thị. “Mọi thứ sẽ còn tệ đi nhiều lắm.”

## CHƯƠNG 10

Nhà tang lễ Coakley & Ashton đã phục vụ các gia đình tại Greater Boston hơn hai mươi bảy năm. D.D. từng hai lần ghé thăm cơ sở này, một kiến trúc cổ thời Thuộc Địa sơn trắng, trông thanh nhã. Một lần là đưa tang một người bạn, một lần nhằm vinh danh một sĩ quan đồng nghiệp. Trong cả hai lần, cô đều kinh ngạc vì cái mùi nồng nặc của những đóa hoa tươi và xác được bảo quản. Có thể đây không phải là điều một thanh tra án mạng nên thú nhận, nhưng các căn phòng của nhà tang lễ khiến cô rùng mình.

Có thể đơn giản vì cô hiểu quá rõ cái chết, nên chuyện nhìn nhận nó tại một nơi được khử trùng kỹ lưỡng như thế này khiến cô thấy xa lạ. Như thể gặp lại một người tình cũ thất lạc đã lâu, nhưng anh ta không còn giống người tình trong ký ức.

Giám đốc nhà tang lễ, Daniel Coakley, đang chờ cô đến. Một quý ông nhiều tuổi với đôi bờ vai rộng và mái tóc trắng dày bù xù, ông ta mặc bộ comple màu xám than cắt may chuẩn đến từng li, toát lên thần thái điềm tĩnh nhằm xoa dịu các thành viên gia đình đang phiền muộn và khích lệ những người thân quen.

D.D. bắt tay vị giám đốc, rồi đi theo ông ta qua tiền sảnh lát gỗ ván, dọc theo hành lang trải thảm đỏ sẫm màu dẫn đến văn phòng. Trái ngược với không khí u sầu, cổ điển của toàn bộ chốn này, văn phòng của Coakley sáng sủa và hiện đại đến kinh ngạc. Các ô cửa sổ lớn nhìn ra không gian chung

mọc đầy cỏ, các giá sách ốp sát tường sơn trắng, một bàn làm việc bằng gỗ thích nhuộm màu tự nhiên, trên bàn là chiếc laptop tối tân kín đáo.

D.D. gần như có thể cảm thấy mình bắt đầu thở lại được bình thường, tất nhiên ngoại trừ những bó hoa ở đâu cũng có đang nằm trên bậu cửa sổ.

“Hoa lay ơn.” Cô nhận xét. “Chỉ có tôi thấy, hay chúng xuất hiện trong hầu hết các bó hoa tang lễ?”

“Loài hoa này ngụ ý sự tưởng nhớ.” Coakley cho biết “Thế nên chúng là lựa chọn phổ biến trong các lễ tang. Nó còn tượng trưng cho tính cách mạnh mẽ, danh dự và lòng trung thành, những điểm rất liên quan đến tang lễ.”

D.D. gật đầu, rồi hắng giọng, không biết nên bắt đầu từ đâu. Coakley dành cho cô một nụ cười khích lệ. Cô có cảm giác ông ta đã quen với những vị khách khó chịu và những câu hỏi vụng về. Nhưng vẫn chẳng giúp được gì.

Cô bắt đầu bằng những điều cơ bản, khẳng định rằng Coakley & Ashton là một công ty thể hệ thứ ba, với Daniel đóng vai trò vừa là giám đốc lẫn nhân viên ướp xác chính. Hóa ra, những người ướp xác phải theo học tại trường dạy về tang lễ cũng như hoàn tất khóa học nghề kéo dài một năm mới được cấp phép hành nghề. Giờ mới biết, hay thật.

Công ty này cũng bao gồm ba nhân viên làm toàn thời gian và năm nhân viên làm bán thời gian, hỗ trợ các công tác hành chính, chuẩn bị cho tang lễ, thậm chí có thể làm một chân hộ tang bên quan tài, đại loại vậy. Điều đó thu hút sự chú ý của D.D.

“Làm sao ông quen biết các nhân sự này?” Cô hỏi, nhòai người về phía trước. “Điều gì đã mang họ đến với công việc này?”

Coakley cười nhả nhổ. “Ý cô là tại sao họ lại muốn làm việc tại nhà tang lễ chứ gì?”

D.D. không nao núng. “Chính xác.”

“Các nhân viên làm bán thời gian này đều là các thành viên cộng đồng lớn tuổi, đã về hưu. Nhiều người đang ở vào giai đoạn có nhiều trải nghiệm với các đám tang, và tôi nghĩ họ cảm thấy lý tưởng khi góp phần giảm nhẹ gánh nặng quá trình này cho người khác. Hầu hết họ đều là người nhiều tuổi, khá thú vị. Và tôi phải nói rằng, phần lớn các gia đình đến với chúng tôi đều thấy được an ủi khi có sự hiện diện của họ.”

“Còn các nhân viên làm toàn thời gian của ông?”

“Tôi có một thư ký làm việc cùng tôi mấy chục năm rồi. Tôi nghĩ cô ta sẽ là người đầu tiên nói rằng khi đến phỏng vấn xin việc, cô ta đã sững sốt trước ý tưởng làm việc trong nhà tang lễ. Nhưng như cô ta nói rõ, trả lời điện thoại là trả lời điện thoại. Ngoài ra, các nghĩa vụ ướp xác ở hậu thất không có liên quan gì, chúng tôi không khác biệt với bất kỳ ngành nghề nào khác. Chúng tôi duy trì xe ô tô của công ty, quản lý một văn phòng công ty.” Ông ta ra hiệu chỉ không gian xung quanh. “Chúng tôi trả lương, đóng thuế. Đó là kinh doanh, và hầu hết nhân viên của tôi có khả năng làm việc cho tôi vì cùng một lý do như khi họ làm việc tại bất kỳ đâu. Đó là một công việc tử tế tôi đối xử với họ rất tốt, và họ cảm thấy mình được quý trọng.”

D.D. gật đầu, hiểu quan điểm của ông ta, ngay cả nếu cô không hoàn toàn tán thành. Coakley có thể nói công ty của mình là một ngành kinh doanh như bất kỳ ngành nào khác, thế nhưng ông ta ngày nào cũng đương đầu với cái chết. Hầu hết các công ty không thể nói như thế. Nhiều người sẽ không dễ chịu với điều đó.

“Có lẽ ông có thể dẫn dắt tôi hiểu qua quá trình này.” D.D. nói: “Ông nhận một cuộc gọi. Có người vừa chết. Rồi thì sao?”

“Người quá cố được vận chuyển đến cơ sở của chúng tôi.”

“Bằng cách nào?”

“Bằng rất nhiều phương tiện. Chúng tôi có chuyên môn tiếp nhận thi hài ở các bệnh viện địa phương. Hoặc có các công ty dịch vụ nhà xác chuyên nghiệp chuyên về vận chuyển, đặc biệt là trên các quãng đường dài. Chẳng hạn, tang lễ có thể tổ chức tại Boston nhưng người quá cố qua đời tại Florida. Thế nên phải vận chuyển thi thể từ đó đến đây, nằm ngoài phạm vi chuyên chở của chúng tôi.”

D.D. ghi chép lại. Các công ty dịch vụ nhà xác. Nhiều người hơn, các nhân viên thoải mái khi dành nhiều giờ bất kể khi nào làm bạn với xác chết. Có thể vài người trong số này từng nhận việc này vì đúng lý do đó thôi không? “Tiếp theo thì sao?”

“Tôi sẽ gặp gỡ gia đình, quyết định những mong muốn của họ đối với đám tang. Quan tài hở, quan tài kín, rồi hỏa thiêu. Dĩ nhiên các lựa chọn của họ tác động đến bước quan trọng tiếp theo, quá trình ướp xác.”

“Ông sẽ chuẩn bị một thi thể như thế nào?” D.D. không thể kiềm chế cơn nhồi người về phía trước, dỏng hết tai lên nghe trong sự hiếu kỳ không lành mạnh.

Daniel Coakley mỉm cười, nhưng lần này yếu ớt hơn. Rõ ràng ông ta từng được hỏi câu này rồi, chắc chắn là tại rất nhiều buổi tiệc cocktail, bởi những người vừa thấy thú vị vừa khiếp sợ.

“Về cơ bản, quá trình ướp xác liên quan đến việc rút hết máu ra ngoài, thay bằng dịch ướp xác. Rạch vài đường nhỏ trong các động mạch chính.

Tiếp theo bơm dung dịch formaldehyde vào các tĩnh mạch, đẩy máu ra ngoài trong khi thay bằng dịch ướp xác.”

“Ông có chuẩn bị xác trước khi bắt đầu quá trình ướp xác không?” D.D. hỏi: “Chẳng hạn như rửa xác?”

“Không. Ướp xác có thể diễn ra khá lộn xộn. Về phần tôi, tôi sẽ đợi đến phút cuối. Bây giờ, tôi sẽ tắm toàn bộ thi thể.”

“Ông có ưa thích dùng các dung dịch làm sạch đặc biệt nào không? Các sản phẩm thương mại chẳng hạn?” Cô lại đang nghĩ đến các hiện trường vụ án. Những phòng ngủ gần như sạch bong đến khó tin.

Coakley nhún vai. “Tôi sử dụng loại xà phòng kháng khuẩn cơ bản. Không làm hại mô, không ảnh hưởng đến da tay.”

D.D. lại vội viết lời ghi chú nữa. Xà phòng kháng khuẩn, như các dấu vết mà bác sĩ pháp y đã phát hiện trên thân người nạn nhân đầu tiên. “Còn sau đó?” Cô dẫn tiếp. “Tôi tưởng tượng căn phòng cũng phải được làm sạch?”

“Quá trình diễn ra trên một cái bàn ướp xác bằng thép không gỉ, rất tương đồng với cách các bác sĩ pháp y sử dụng để khám nghiệm tử thi. Tất nhiên nó bao gồm đường thoát nước riêng. Sau đó, chúng tôi đưa nước vào rửa sạch bề mặt bàn, rồi khử trùng bằng thuốc tẩy. Nó không hề phức tạp mà rất hữu ích vào những lúc chúng tôi đặc biệt bận rộn.”

D.D. bặm môi, cân nhắc. Vào giữa đêm, cô tập trung vào một suy nghĩ rằng kẻ sát nhân của họ thoải mái nhất với người chết. Và khi cô nghĩ đến người chết, cô nghĩ ngay đến các nhà tang lễ. Có thể là một kẻ ướp xác, kẻ có kinh nghiệm kỹ thuật được đào tạo bằng một con dao mổ như là một phần việc học được trong trường đào tạo tang lễ. Đó là còn chưa kể kỹ năng

dọn sạch hiện trường tội ác của kẻ sát nhân khiến cô thắc mắc về các sản phẩm đặc biệt có thể được các nhà tang lễ sử dụng, nhằm loại bỏ hết mọi dấu vết của máu và các dịch thể. Thật thú vị.

“Tôi hỏi một câu được không?” Coakley bất ngờ lên tiếng.

“Tất nhiên.”

“Điều này có liên quan gì đến vụ Sát Thủ Hoa Hồng không?”

“Cái gì cơ?”

“Sát Thủ Hoa Hồng. Trích dẫn trang nhất của tờ *Boston Herald*, mà có thể các thanh tra tận tâm chẳng bao giờ đọc.”

D.D. nhắm mắt lại. Nhưng tất nhiên rồi. Sở Cảnh sát Boston đang cố gắng hết sức giữ kín các chi tiết của vụ án mạng đầu tiên khỏi cánh truyền thông. Cô hẳn phải biết họ chẳng bao giờ gặp may đến hai lần.

“Tôi có muốn biết tờ *Herald* nói cái gì không ư?” Cô hỏi, liếc xéo sang bằng một bên mắt. “Hay chính xác hơn là có bị đắm chìm vào chi tiết hình họa sinh động trên toàn trang nhất không ư?”

Coakley ném sang cô cái nhìn thông cảm. “Bài viết cho rằng đã có đến hai nạn nhân. Họ đều bị hung thủ hạ sát ngay trên giường ngủ, để lại một bông hồng trên bàn cạnh giường ngủ, như một kiểu người tình lâm lạc.”

“Còn gì nữa không?”

“Ý cô là còn chi tiết nào khác ngoài chuyện bị lột da sống ấy hả?”

“Không phải sống đâu!” Quá muộn mất rồi, D.D. nhận ra mình không nên trả lời như thế. Rồi nghĩ lại, Coakley là giám đốc nhà tang lễ, đâu phải phóng viên. “Chờ đã, giữa ông và tôi thôi nhé, tôi chưa bao giờ nói thế. Nhưng việc lột da diễn ra sau khi các nạn nhân đã chết. Đó là một trong những lý do tôi đến đây. Chẳng có gì quá đặc biệt cả, hung thủ của chúng



ta... Hay phải nói là, hầu hết thời gian hấn ở bên cạnh nạn nhân của mình là sau khi họ đã chết. Gần như phần giết người là bất đắc dĩ vậy. Chủ yếu là hấn ta, hoặc cô ta, muốn một xác chết.”

“Chúng loạn dân với xác chết à?” Coakley lắm bảm.

“Không có dấu hiệu tấn công tình dục.” D.D. cung cấp thêm. Dân lao thì phải theo lao.

“Chính vì thế nên cô đã nghĩ đến các giám đốc nhà tang lễ. Bởi vì rõ ràng những người dành cả cuộc đời mình đi ướp xác luôn có hứng thú bệnh hoạn với xác chết.” Coakley điềm tình nói ra những lời này.

D.D. có đủ lý do để đỏ mặt.

“Tôi biết.” Cô đáp. “Cũng giống hết những người dành cả đời điều tra án mạng thì hấn là có hứng thú bệnh hoạn với bạo lực.”

“Chí ít, chúng ta hiểu nhau.”

“Thì đúng mà.”

“Cô có biết, để trở thành một giám đốc nhà tang lễ tốt thì cần điều gì không, Thanh tra Warren?”

“Có lẽ là không.”

“Lòng trắc ẩn. Sự thấu cảm. Tính kiên nhẫn. Vâng, một phần công việc của tôi liên quan đến sự chuẩn bị đem chôn một thi thể, một quá trình đòi hỏi nhiều năm được đào tạo về kỹ thuật, nhưng phải nói thật, là cả nghệ thuật nữa. Những người ướp xác giỏi có đánh giá về tỷ lệ phần trăm formaldehyde, cũng như trang điểm phần nền mang tính thực tế nhất. Nhưng chúng tôi không theo đuổi phong cách trù tượng. Mục tiêu của chúng tôi là biến một thứ u buồn, quá sức chịu đựng và thường là ghê sợ đối với một gia đình thành cái gì đó nhẹ nhàng, dễ chịu. Ngày ngày tôi đều

phải đối đãi với những người đang ở vào trạng thái dễ tổn thương nhất. Có người rất dễ khóc lóc, nhưng những người khác thì lại hay giận dữ. Công việc của tôi đó là nắm chặt tay từng người trong số này, nhẹ nhàng dẫn dắt họ trải qua phần khởi đầu trong quá trình đau khổ của họ. Huy động hết lòng trắc ẩn, sự thấu cảm và tính kiên nhẫn. Bây giờ, gạt chuyện mức độ thoải mái của tôi với các tử thi qua một bên, đối với cô, nghe tôi nói có giống kẻ sát nhân không?”

D.D. lại đỏ mặt. “Không.”

“Cảm ơn cô.”

“Nhưng...”

Daniel Coakley nhướng đôi lông mày. Lần đầu tiên, ông giám đốc nhà tang lễ có vẻ không chỉ ngạc nhiên, mà ông ta có lẽ còn sắp bực mình. “Nhưng cái gì?”

“Những nét tiêu biểu ông vừa mô tả. Đó là những gì cần thiết để trở thành một giám đốc nhà tang lễ tốt. Có thể tôi đang tìm kiếm một kẻ xấu xa.”

Coakley nhăn nhó nhìn cô. “Hoặc có thể là...” Ông ta đột ngột đáp. “... Một kẻ thất bại. Tôi không thể nói việc này xảy ra thường xuyên, nhưng thi thoảng tôi lại có một thợ học việc rõ ràng thiếu hụt... những kỹ năng tương tác cá nhân cần thiết cho công việc này.”

“Thế ông đã làm gì?”

“Châm dứt hợp đồng.”

“Ông còn giữ các hồ sơ không?”

“Làm ơn đi. Tôi chỉ có thể nghĩ đến một người như thế, và là người cuối cùng tôi biết, cô ta đã bỏ sang trường dạy nấu ăn và đang làm việc rất tốt.

Căn cứ theo phạm vi điều tra của cô, tôi nghĩ cô nên quăng một mẻ lưới rộng hơn, đỡ phải đi từ nhà tang lễ này đến nhà tang lễ khác.”

“Ông có gợi ý gì không?”

“Các trường đào tạo ướp xác. Có hai trường như thế tại Boston. Để xem họ có sẵn lòng chia sẻ tên tuổi các sinh viên bị trượt không. Tôi cũng có thể đi nghe ngóng xem sao. Chúng tôi là một ngành rất khép kín. Nếu có một cái tên đặc biệt, hay như bên các cô hay gọi là kẻ tình nghi, mà cô muốn biết thông tin, tôi có thể gọi cho vài người.”

“Cảm ơn ông.”

“Chúng tôi không phải là một bầy ma đâu.” Coakley nhẹ nhàng nói khi D.D. đứng dậy.

“Tôi không có ý đó.”

“Nhưng thi thoảng chúng tôi hấp dẫn những kẻ có tri giác của loài ma.”

“Chuyện đời tôi.” D.D. trấn an ông ta.

Coakley mỉm cười yếu ớt, rồi lặng lẽ nhưng kiên quyết, hộ tống cô ra cửa.

## CHƯƠNG 11

Trong suốt quãng thời gian bên nhau, cha nuôi và tôi chỉ có một trận tranh cãi nảy lửa: vào cái ngày ông phát hiện ra những lá thư của chị tôi.

“*Dừng ngốc thế!*” Ông gầm lên với tôi, túm chặt lấy xấp thư ngăn chỉ vừa đủ đọc được. “Con chẳng kiếm được cái quái gì từ những thứ này nhưng có thể mất mọi thứ.”

“Chị ấy là chị gái con.”

“Kẻ đã tấn công con bằng một cây kéo. Và con hể còn may mắn hơn mấy mục tiêu trước của cô ta đấy. Nói cho cha nghe con chưa hồi âm lá thư nào đi.”

Tôi không nói gì.

Ông bặm môi, nét mặt nghiêm khắc lộ vẻ không bằng lòng. Thế rồi ông bỗng thở dài. Ông đặt lại chồng giấy rời rạc lên mặt bàn làm việc của tôi, bước ngang phòng đến cái giường ngủ lộn xộn màu hồng của tôi và nặng nề ngồi xuống. Lúc ấy ông sáu mươi lăm tuổi. Một nhà di truyền học có mái tóc xám, ăn mặc gọn gàng, ông có lẽ đang nghĩ mình đã quá già cho chuyện này.

“Con nhớ không, có hai loại gia đình.” Ông nói nhưng không nhìn tôi.

Tôi gật đầu. Đây là lãnh thổ quen thuộc, những kẻ bước trên đó hầu hết là con nuôi. Có hai loại gia đình: những gia đình tự nhiên, và những gia

đình được ban tặng. Các gia đình ruột thịt thuộc dạng thứ nhất. Các gia đình nhận con nuôi thuộc dạng thứ hai. Đến lúc này, hầu hết các cặp cha mẹ nuôi hăng hái lao vào chiến dịch quảng bá kiểu gia đình thứ hai mới tốt hơn làm sao. Những đứa trẻ khác thì chỉ ước gì chúng có thể chọn lựa cha mẹ, anh chị em ruột, v.v... Hãy xem nếu bạn có cơ hội ấy thì tốt biết bao!

Cha nuôi đã dành trọn những tháng năm nuôi nấng tôi để đọc cho tôi nhiều cuốn sách về chủ đề này. *Đứa trẻ trong tình yêu thương của tôi. Gia đình một-hai-ba!* Ngoại trừ việc cha có vẻ quá tự tin khi nói rằng nếu tôi là con ruột của ông thì ông cũng không thể yêu tôi nhiều hơn thế, ông không có con đẻ. Ông cũng không có vợ. Tiến sĩ Adolfus Glen không chỉ là một người độc thân tự hài lòng một cách lý tưởng mà còn là người sống đơn độc hoàn toàn cho đến ngày ông gặp tôi. Và trong khi có thể ông không phải là người cha hay thô lỗ tâm tình bậc nhất thế giới, nhưng tôi không bao giờ nghi ngờ tình yêu của ông. Ngay cả khi còn bé, tôi cũng nhận ra đức tính chính trực hiêm hoi của ông, phẩm cách lặng lẽ của ông. Ông yêu thương tôi rất chân thành. Với một người đàn ông như ông, đó là tất cả.

“Con không phải lựa chọn cô gái đó.” Hôm đấy ông tranh luận. “Shana có thể là gia đình ruột thịt của con, nhưng vì những lý do chính đáng, cô ta cũng là gia đình bị tước đi. Nếu lá thư này là do cha con viết, con còn muốn đọc nó không?”

“Hai việc khác nhau mà!”

“Sao chứ? Họ đều là những kẻ sát nhân.”

“Lúc đó chị ấy chỉ là một đứa trẻ...”

“Sau này nó đã trở thành một kẻ tâm thần. Đến giờ nó đã giết bao nhiêu mạng rồi? Ba, bốn, năm. Con đã hỏi chưa?”

“Có thể việc chị ấy làm, con người chị ấy... Có thể đó không phải là lỗi của chị ấy.”

Ông nhìn thẳng vào tôi. “Nghĩa là có thể nếu cô ta không tiếp xúc với ham muốn bạo lực bệnh hoạn của cha để con ư? Đêm nào nó cũng phải chứng kiến hành động đồi bại của lão, trong khi con thì bị nhốt trong phòng chứa đồ.”

“Năm năm đầu đời của trẻ là quãng thời gian quan trọng nhất.” Tôi thì thâm, khi tôi chỉ vừa được cấp bằng cử nhân. “Con chỉ sống trong căn nhà ấy một năm. Chị ấy đã sống bốn năm. Tức là gần trọn giai đoạn phát triển quan trọng ấy...”

“Bẩm sinh hay nuôi dưỡng. Con có lợi thế là tìm được mái ấm nuôi dưỡng, trong khi chị con vẫn đang chờ được nhận nuôi. Do đó, con sắp sửa theo học một trong những trường y danh tiếng nhất Boston, trong khi chị con mãi mãi vẫn bị trói buộc trong trường đời bất hạnh.”

“Như thế là tàn nhẫn.”

“Con đang tự dối mình đây, Adeline. Việc này chẳng liên quan gì đến chuyện bẩm sinh hay nuôi dưỡng cả. Đó là tội lỗi của người sống sót, có thể thôi.”

“Chị ấy là chị gái con...”

“Kẻ có tiền sử dài phạm tội ác bạo lực chống lại người khác, chưa kể với chính con. Adeline, hãy cho cha một lý do thích hợp để lựa chọn Shana làm gia đình. Một lý do thích hợp, và cha sẽ quên chuyện này đi.”

Tôi bặm môi chống đối, nhìn ra chỗ khác. “Bởi vì...” Tôi lảm bảm.

Cha tôi giơ hai tay lên trời. “Xin Chúa hãy cứu con khỏi các sinh viên cao đẳng biết tuốt này với. Nói cha nghe, con có gửi tiền cho cô ta không

đấy?”

Im lặng lâu hơn. Tiếng thở dài thứ hai của người cha.

“Cô ta hỏi mượn đúng không? Tại sao không nhỉ? Nó cực kỳ ranh mãnh còn con thì là mục tiêu quá dễ bị hạ. Nó bị giam trong căn nhà to đùng, còn con đang sống trong một căn nhà cũng rộng lớn.”

“Hoặc có thể chị ấy là chị gái, còn con là em gái và đó là cách chị em luôn đối xử với nhau.”

“Tình cảm tốt nhỉ. Nó viết như thế à?”

“Con không nghĩ thơ đâu!”

“Tốt. Ngưng gửi tiền cho nó đi. Xem mấy lá thư còn nong nản được bao lâu.”

“Chị ấy muốn hiểu con.”

“Còn con?” Cha tôi hỏi, lần đầu tiên nghe giọng ông hơi hoang mang.

“Con... hiểu kỳ thôi. Cha con mình đều biết cha để con khét tiếng thế nào.” Tôi nghe thấy chính mình trích dẫn. *“Harry Day bệnh hoạn và đòi bại chỉ muốn tìm một bạn tình hấp dẫn. Ôm chặt lấy họ, đâm chết họ, đánh đập họ, chặt xác họ. Với ai hắn cũng bảo hắn yêu họ nhất. Rồi hắn chôn xương họ cùng những người khác.”*

Tôi từng nghe câu thơ vần điệu này lần đầu tiên ở trường trung cấp. Tuy nhiên tôi chưa từng nói với cha nuôi. Bởi vì đôi khi đau đớn là hiểu biết và đôi khi đau đớn là sự chia sẻ kiến thức ấy với người yêu thương bạn nhưng họ chẳng thể làm gì để giúp bạn.

Đôi vai cha tôi rũ xuống. Đôi mắt nâu của ông hiện từ. “Đúng.”

“Chị gái con cũng vậy. Đúng không? Con xuất thân từ gia đình của những kẻ giết người.”

“Đúng.” Ông đau khổ đồng tình. “Đó chính là gen của con.”

“Và bất chấp chúng ta muốn nghĩ thế nào, bẩm sinh là yếu tố quan trọng trong tâm lý học hành vi. Chỉ tình yêu thôi thì không thay đổi thế giới được.”

“Con còn quá trẻ, đừng ăn nói cay nghiệt thế, con yêu.”

Tôi nói tiếp: “Con không nghĩ mình cũng là kẻ giết người.”

“Tạ ơn Chúa.”

“Nhưng con nghĩ mình nên biết những gì con không biết, nghiên cứu những gì con không thể nhớ. Bởi vì gia đình ruột thịt của con là di sản của con, và cha đã luôn dạy con cứ phủ nhận thì sẽ chẳng học được gì. Đối mặt, phân tích, làm chủ, chẳng phải cha luôn khuyên con như thế sao?”

“Cha tin rằng cha cũng khuyên con phải cẩn thận. Có rất nhiều loại nỗi đau, hãy nhớ lấy, Adeline. Và gia đình...” Ông chỉ tay vào xấp thư tay của chị tôi. “... Bất kỳ gia đình nào, nhưng đặc biệt là gia đình *của con*, Adeline, họ có biệt tài gây đau đớn. Nếu con đã đọc hồ sơ về Harry Day, nếu con thực sự xem những bức ảnh đó, thì con cũng biết rõ như cha.”

“Bọn con chỉ đang thư đi thư lại thôi mà.” Tôi nói, liếc nhìn xấp thư. “Có thể mỗi tháng một lần, như bạn bè thư từ qua lại. Sẽ ổn cả thôi.”

“Sẽ không dừng lại ở thư từ đâu. Sớm muộn, nó sẽ đề nghị được gặp con. Rồi con sẽ đi gặp, Adeline. Chính những lúc như thế này, cha thực sự ước gì con có thể cảm nhận được đau đớn. Bởi vì nếu cảm nhận được, hẳn con sẽ có bản năng tự bảo vệ mình tốt hơn.”

“Sẽ ổn cả mà cha. Tin con đi, con biết mình đang làm gì mà.”

Nói rồi tôi quay lưng đi. Cuộc đối thoại kết thúc. Các kết luận được đưa ra. Các quyết tâm càng được củng cố.



Và có thể tôi hẳn sẽ chịu đựng. Có thể tôi sẽ trung thành với những lá thư. Thế nhưng đến lúc cha tôi qua đời, gia đình được ban tặng của tôi tan rã. Tôi một mình đứng giữa thế giới này, và thậm chí ngay cả khi tôi không thể cảm thấy đau đớn, tôi vẫn cảm thấy cơn đau nhức nhối, sắc lẹm của cô độc.

Sáu tháng sau, tôi có chuyến thăm viếng đầu tiên tới nhà tù Massachusetts, ngồi đối mặt chị tôi. Hóa ra cha nuôi tôi không hề nhầm, ông luôn là thế. Người chị lớn của tôi quả thật có biệt tài gây đau đớn cho người khác.

Tuy nhiên, như hầu hết các cô em gái có thể làm, tôi thích nghĩ rằng tôi cũng có những biệt tài của riêng tôi.

Sau khi phải hủy một ngày làm việc kể từ lúc nhận tin tức về vụ việc của Shana, tôi về văn phòng và lấy làm ngạc nhiên khi phát hiện Thượng sĩ D.D. Warren đang đứng ngay trước cánh cửa phòng làm việc đang đóng của tôi.

Vừa bước ra khỏi thang máy, chìa khóa văn phòng cầm trên tay, tôi đã dừng lại mất một lúc, cảm thấy một cơn run rẩy vì sợ hãi. Trang phục của nữ thanh tra, quần tối màu và áo len dài tay màu kem, rất giống trang phục của một phụ nữ đang đi làm. Và căn cứ theo bài báo có kèm hình ảnh sáng nay viết về hai vụ án mạng gần đây tại Boston, quá khứ của gia đình tôi...

Rồi tôi để ý dáng đứng của Thanh tra Warren, hay đúng hơn là dựa hẳn vào bức tường lát ván gỗ, gương mặt nhợt nhạt như thể đang đeo chiếc mặt nạ góm ghiếc của đau đớn hiện rõ.

“Chị không sao chứ?” Tôi thận trọng hỏi, tiếp tục đến gần.

“Tôi đến đây rồi này. Thế cô nghĩ sao?” Giọng cô ấy gay gắt, cánh tay trái nép sát vào thân mình như để bảo vệ. Tôi nhận định nữ thanh tra này chắc phải có một đêm khốn khổ, và một buổi sáng cũng tệ hại chẳng kém. Căn cứ theo nguyên tắc phòng thủ tốt nhất chính là tấn công mạnh mẽ, rõ ràng D.D. Warren đã quyết định tấn công càng mạnh mẽ càng tốt.

Tôi vẫn giữ giọng tự nhiên khi dừng lại trước mặt cô ấy. “Tôi có nhầm không? Tôi không nhớ chúng ta có hẹn...”

“Tôi đang ở gần đây. Nên chột nghĩ thử ghé qua biết đâu cô có ở văn phòng.”

“Tôi hiểu. Chị đã đợi tôi bao lâu rồi?”

“Không phải đợi. Tôi vừa mới lên được đây thôi. Thấy các cửa sổ đen ngòm nên tôi đoán hôm nay mình không gặp may, thì nghe thấy tiếng thang máy, và cô ở đây rồi.”

Tôi lại gật đầu, tra chìa khóa vào ổ, mở khóa văn phòng. Sau khi cân nhắc một lúc có nên rút lui không, tôi lên tiếng: “Xin mời vào.”

“Cảm ơn.”

“Trà, cà phê hay nước trắng?”

“Cà phê. Nếu không phiền.”

“Chị xuất hiện ở văn phòng tôi mà không báo trước. Muộn thế này rồi nên khỏi lo chuyện phiền đi.”

Cuối cùng D.D. cũng mỉm cười, bước theo tôi vào căn hộ rộng cỡ cho hai người khi tôi bật đèn phòng, cởi áo khoác treo lên, cất túi xách.

“Nhân viên lễ tân của cô đâu rồi?”

“Tôi bảo cô ta hôm nay nghỉ.”

“Cô không làm việc vào những ngày thứ Tư à?”

“Có việc đột xuất.”

D.D. gật đầu, dạo bước xung quanh phòng, có vẻ đang ngắm các tấm bằng lồng khung treo trên tường, trong khi tôi pha cà phê. Tôi mở cánh cửa bên trong dẫn đến không gian của tôi. D.D. ngồi xuống chiếc ghế lưng cứng, nhẹ buông tiếng thở dài trước khi kịp kiểm chế. Bàn tay trái của cô ấy đang run rẩy. Khó chịu, mệt mỏi, khó nói lắm, nhưng tôi không nghĩ nữ thanh tra này thuộc kiểu người dễ nhượng bộ. Nên cô ấy đã thậm chí tìm kiếm các dịch vụ của tôi để có thể nói cho cô ấy nghe điều gì đó về mức độ đau đớn thể chất hiện tại của mình.

“Vì các mục đích bảo hiểm...” Tôi thông báo. “... Tôi sẽ phải xem đây như một cuộc hẹn chính thức.”

“Được lắm.” Rồi cô ấy hỏi: “Thế nghĩa là sao?”

Tôi mỉm cười, chọn chỗ ngồi quen thuộc đằng sau bàn làm việc. “Nghĩa là chị có trọn một giờ đồng hồ cho tôi biết tại sao lại thực sự xuất hiện không báo trước tại văn phòng của chuyên gia về đau đớn, người vừa mới hai ngày trước bị chị kết tội rao giảng láo lếu.”

“Tôi không có ý xúc phạm đích danh cô mà.” D.D. phản đối yếu ớt. “Chỉ là, à... cô biết đấy, cách tiếp cận đó. Đặt cái tên Melvin. Thôi nào, tôi thật sự thấy khó chịu. Làm sao một cái tên có thể thay đổi được điều đó?”

“Cùng tìm hiểu nhé. Hiểu theo tôi nhé. Với thang điểm từ một đến mười, chị sẽ đánh giá đau đớn của mình vào lúc này ở mức bao nhiêu?”

“Mười hai!”

“Tôi hiểu. Chị cảm thấy như thế được bao lâu rồi?”

“Từ sáng nay. Tôi hơi bực mình khi thay đồ. Tôi đã cử động rất mạnh trong khi đang lẽ phải nhẹ nhàng hơn. Melvin đã rất giận dữ kể từ đó.”

“Được rồi.” Tôi ghi chép lại. “Lúc đó mấy giờ?”

“Mười giờ sáng.”

Tôi liếc nhìn đồng hồ. Giờ là hai giờ chiều. “Vậy là chị đã chịu đựng suốt bốn giờ đồng hồ. Chị có thử biện pháp can thiệp nào không?”

D.D. ngậy ra nhìn tôi.

“Các thuốc giảm đau thì sao? Như Ibuprofen được phép bán tại quầy thuốc, các loại thuốc an thần bán theo đơn? Chị có dùng không?”

“Không.”

Tôi lại ghi chép, dựa trên kết quả cuộc hẹn lần trước, tôi không ngạc nhiên.

“Chườm đá không?” Tôi hỏi tiếp.

“Tôi vẫn chưa về nhà.” Cô ấy lẩm bẩm.

“Thế còn thuốc mỡ giảm đau cục bộ thì sao? Biofreeze, Icy Hot? Tôi tin rằng cả hai sản phẩm này đều có dạng miếng thấm, hoặc dạng keo dễ sử dụng khi đang đi đường.”

Cô ấy đỏ mặt, lại nhìn ra chỗ khác. “Khó dùng lắm. Và cô biết không... mùi của chúng. Quần áo sẽ bắt mùi mất thôi.”

“Chắc chắn rồi.” Tôi trấn an cô ấy. “Ta chẳng việc gì phải hy sinh trang phục nhỉ.”

Cô ấy lại đỏ mặt.

“Thế những sự can thiệp không dùng thuốc thì sao? Chị có cố gắng nói chuyện với Melvin không?”

“Tôi có nguyên rửa hần vài lần. Có được xem là nói chuyện không?”

“Tôi không biết. Thật không?”

Nữ thanh tra cười nhả nhó. “Câu này chồng tôi có lẽ sẽ trả lời thay tôi, câu trả lời là đúng.”

Tôi buông bút, nhìn bệnh nhân của mình chăm chú. “Tóm tắt nhé, chị đang cực kỳ khó chịu. Chị đã nói không với chườm đá, các loại thuốc kháng viêm, thuốc giảm đau, thuốc mỡ giảm đau cục bộ và đối thoại có ý nghĩa. Vậy, thế thì làm sao mà hiệu quả được?”

D.D. hắt cằm lên, đôi mắt cuối cùng cũng lấy lại sức sống khi cô ấy trả lời bằng giọng giận dữ. “Đấy đấy, đám bác sĩ tâm thần toàn nói thế. “Thế thì làm sao mà hiệu quả được?” Nó đâu có hiệu quả đối với tôi, rõ thế còn gì, không thì tôi sẽ chẳng phải ngồi đây, ngay lúc này, cảm thấy cánh tay trái của tôi rất như phải bồng, cuộc đời tôi đang kết thúc và tôi sẽ không bao giờ còn quay lại với sự nghiệp được nữa, chưa nói đến chuyện bế con hay ôm hôn chồng tôi. Chuyện này đúng là quá tệ. Melvin... chết tiệt.”

“Đó là lý do tại sao chị đến đây. Bởi vì cuộc đời chị đang rất tệ, và nói thẳng, chị cần ai đó để chia sẻ nỗi đau của mình. Tôi nên làm thế nào đây, Thanh tra Warren? Tại sao chị lại vào đây khi chị có thể mắng tôi xối xả?”

“Thôi ngay cái trò đọc suy nghĩ trong đầu tôi đi!”

“Với tất cả sự tôn trọng, tôi là một bác sĩ tâm thần, đọc suy nghĩ của người khác chính là việc tôi làm giỏi nhất. Giờ thì chị muốn tiếp tục la hét, hay chị muốn nỗi khó chịu của mình giảm xuống một nấc nữa?”

D.D. nhìn tôi trừng trừng. Cô ấy đang thở nặng nhọc. Kích động. Cuồng nộ. Nhưng ngoài ra còn đau đớn. Đau đớn thể chất thật sự. Tôi rướn người về phía trước, nói nhẹ nhàng hơn:

“D.D., chị đã mắc phải một trong những chấn thương đau đớn nhất. Dây chằng của chị đã giật gãy một móm xương. Và thay vì để cho cánh tay trái nghỉ ngơi cho đến khi nó lành, chị lại bị buộc phải cử động nó mỗi ngày, vì tôi chắc chắn các bác sĩ đã giải thích cho chị rồi, bất động có thể khiến vai bị đóng băng và cơ thể bị tàn tật về lâu dài. Chị đang bắt xương cánh tay của mình trải qua những bài tập vật lý trị liệu hàng ngày, chưa nói đến việc chịu đau đớn khi xô tay vào áo sơ mi, đánh vật với cửa xe và làm hàng tá cử động nhỏ nhất, vô thức khác suốt cả ngày dài gây ra cơn đau đớn tức thời buốt óc, không ngừng phải nghiền răng. Chào mừng đến với một ngày trong cuộc đời của Thượng sĩ D.D. Warren. Chị đau đớn và chị ghét điều đó. Tệ hơn, chị cảm thấy mình vô dụng, sau đó là vô vọng vì chị không phải là người quen với những cảm xúc ấy.”

D.D. không nói gì, chỉ tiếp tục lạnh lùng nhìn xoáy vào tôi.

“Chị không tin tưởng các bác sĩ tâm thần.” Tôi mạnh mẽ nói tiếp. “Thậm chí chị còn không chắc chị thích tôi. Vậy nhưng trong tất cả những sự can thiệp đáng lẽ chị có thể làm đối với cơn đau của mình hôm nay, cách duy nhất chị xoay sở được là xuất hiện tại văn phòng tôi. Chắc chắn điều này có ý nghĩa gì đó với chị.”

Cô ấy khẽ gật đầu thừa nhận.

“Được rồi, ta hãy tin vào điều đó. Hôm nay chị đã tập vật lý trị liệu chưa?”

“Chưa.”

“Tôi cho rằng trong quá trình phục hồi này, chị được giới hạn ở các bài tập đu lắc?”

“Cô hiểu biết nhiều về chấn thương và vật lý trị liệu đây.”

“Đúng vậy. Giờ tôi muốn xem thể hiện của chị. Mười lăm lần đu lắc chủ động. Làm ơn bắt đầu đi.”

Gương mặt D.D. tái nhợt, cằm cô ấy run rẩy, rồi dường như cô ấy kìm lại được, cứng hàm lại. “Không... Cảm ơn.”

“Vâng, xin mời.”

“Nghe này, đau đớn của tôi đã ở mức mười hai rồi. Cô bắt tôi làm vật lý trị liệu, và kết quả sẽ thế này này. Tôi không thể lái xe về nhà được, chưa nói đến chuyện có khi tôi nôn mửa hết ra thảm ấy.”

“Tôi hiểu. Vật lý trị liệu cực kỳ đau đớn đối với chị. Chị bắt đầu trong đau đớn và kết thúc bằng nước mắt.”

“Nghe một phụ nữ không cảm nhận được đau đớn nói kìa.”

“Đúng. Tôi có thể bẻ gãy cánh tay mình và vẫn đu lắc được. Thực ra, tôi có thể làm gãy tay mình mà vẫn nhào lộn được nữa cơ. Tôi sẽ hủy diệt hết các xương, khớp và cơ bắp còn lại trong cơ thể mình, nhưng khi làm thế trông tôi vẫn tươi tỉnh.”

Nữ thanh tra im lặng.

“Đau đớn là tốt.” Tôi nhẹ nhàng giải thích. “Đó là kỹ thuật chính yếu của cơ thể chị để bảo vệ chị không bị tổn thương. Ngay bây giờ chị không thể thấy được điều đó. Chị đang giận dữ với đau đớn của mình. Chị la hét khi thấy đau hoặc cố gắng tâng lờ nó đi. Đến lượt mình, đau đớn của chị ngày càng gào thét lớn hơn vì nó *cần* chị chú ý đến nó. Nó đang làm việc nó phải làm để giúp chị tránh bị tổn thương thêm. Có lẽ thay vì nguyên rủa Melvin vì hấn lên tiếng, chị có thể cảm ơn hấn vì hấn đã nỗ lực thay chị. Nói với hấn rằng chị hiểu hấn đang cố gắng làm gì, nhưng trong vòng mười, mười lăm hay hai mươi phút tiếp theo, chị cần hấn hiểu được rằng

chị phải di chuyển cánh tay và vai của chị. Ngay cả nếu chấn thương của chị đau buốt trong thời gian ngắn, những bài tập của chị là cần thiết vì sự hồi phục lâu dài. Nói chuyện với hân. Đừng chỉ chửi thề không thôi.”

“Rồi, giờ chuyện này lại bắt đầu trở nên vớ vẩn rồi đây.”

“Nghe thử cái này nhé: Mười năm trước có một nghiên cứu về ngưỡng chịu đau đối với các vận động viên chuyên nghiệp. Đây là những cá nhân không ngừng thi đấu ở các mức độ năng lực thể chất gần như vượt xa con người, cùng với chế độ huấn luyện và dinh dưỡng kèm theo. Lúc bấy giờ, giả định ban đầu của nghiên cứu này đó là các vận động viên này nhiều khả năng có ngưỡng chịu đau cao hơn nhiều so với người bình thường, vì thế họ có khả năng đẩy cơ thể mình đạt đến thành tích cao nhất đó. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu rất kinh ngạc khi kết quả hoàn toàn ngược lại. Thực ra, hầu hết các vận động viên đều cho biết họ nhận thức về sự đau đớn của bản thân ở mức độ cao hơn đáng kể, trong khi cho thấy các hệ thống thần kinh trung ương hoạt động mạnh hơn so với nhóm đối chứng. Cũng theo họ cho biết, việc cảm nhận được cơn đau nhức nhối trên cơ thể thực sự giúp họ đạt được những thành tích cao ấy. Thành công không nằm ở chỗ không nhận thức được những hạn chế về thể chất hay những chấn thương, mà là ở chỗ nhận thức được những giới hạn, và sau đó tìm cách điều chỉnh cơ thể của mình để vượt qua nó. Đừng tư duy bằng vật chất, hay bản chất, mà phải chú trọng vào mối liên kết tâm trí và cơ thể, cho phép ta nhận ra, điều chỉnh và cải thiện các chức năng của mình liên tục. Chị có hiểu không?”

D.D. nhần nhó. “Tôi đoán là có.”

“Đó chính là những gì tôi muốn ủng hộ ở đây: Đừng phớt lờ đau đớn của chị. Hãy nhận ra, chấp nhận, rồi hợp tác với cơ thể của mình để vượt qua nó. Đặt tên cho nỗi đau của chị... Nó đơn giản là một phương pháp giúp



chị nhận diện và tập trung. Nếu gọi tên nỗi đau là Melvin khiến chị cảm thấy ngớ ngẩn, thì đừng làm nữa. Hãy cứ gọi nó là Đau Đớn hay đừng đặt tên gì cho nó cả. Nhưng hãy nhận thức được ngưỡng chịu đau của chị. Cân nhắc xem chấn thương của chị cảm thấy ra sao. Sau đó hợp tác với cơ thể chị để làm điều chị cần làm. Mà tôi tin rằng đó là bài tập đu lắc trong mười lăm phút.” Tôi ra dấu về phía không gian trống trước bàn làm việc của mình. “Xin mời chị. Cứ tự nhiên nhé.”

D.D. lại mím môi lần nữa. Trong một lúc, tôi đã tưởng cô ấy có thể từ chối. Lúc trước, cô ấy không hề nói quá. Tôi đã từng thấy những bệnh nhân kết thúc các phiên vật lý trị liệu bằng nôn mửa do căng thẳng. Đó không chỉ là vấn đề ép một cánh tay bị gãy cố gắng cử động, mà còn ép buộc các dây thần kinh sưng viêm bao quanh phải vận động... Gãy xương do giật là một trong những loại chấn thương đau đớn bậc nhất. Đây là tôi từng nghe nói vậy.

Giờ Thanh tra Warren chậm rãi di chuyển đến mép ghế. Cô ấy cúi xuống đến eo lưng, cho phép cánh tay trái giơ thẳng về phía trước, giống cái ngà voi, như các nhà vật lý trị liệu đã nói. Ngay cả cử động đơn giản ấy cũng ngay lập tức làm bật ra tiếng xuýt xoa đau đớn. Cô ấy hít vào, thở ra, mồ hôi đã đọng lấm tấm trên môi trên.

“Chị cảm thấy thế nào?” Tôi hỏi.

“Đây có phải là cách cô bày trò vui không hả?” Cô ấy trả miếng gay gắt. “Không thể cảm nhận được chút đau đớn nào, nên cô nhám nháp đau đớn của người khác à?”

“Thanh tra, với thang điểm từ một đến mười, hãy đánh giá cơn đau của mình đi.”

“Mười bốn!”

“Chửi thề đi.”

“Cái gì?”

“Chị nghe rồi đấy. Cho đến giờ, chiến dịch đương đầu ban đầu của chị là tấn công xối xả. Thế thì cứ làm đi. Chửi thẳng tôi này. Gọi tôi là con khốn, đồ hư hỏng hay kẻ nịnh hót. Tôi ngồi ngay đây, chẳng bao giờ cảm thấy đau ngay cả khi bị đứt tay. Còn chị ở đó, đang chết đuối trong những làn sóng đau đón thề chửi. Cuồng nộ lên, D.D. Quát mắng để thỏa mãn lòng mình đi. Chẳng có gì chị có thể nói mà tôi chưa từng nghe đâu.”

Cô ấy làm thật. Cô ấy chửi thề, xỉ vả, thét lác và gầm lên. Tôi để cho cô ấy làm thế trong vài phút, để cảm xúc của cô ấy dâng lên đến đỉnh điểm, khi cô ấy chậm rãi nhưng chắc chắn đưa cánh tay trái thành những vòng tròn nhỏ, như thể một con lắc đang rung. Thêm nhiều mồ hôi nữa đọng trên lông mày. Xen giữa những tiếng chửi thề, cô ấy thở hổn hển khi mòm xương gãy của cô ấy la hét inh ỏi hòng phản kháng.

“Dừng lại.” Tôi nói.

“Cái gì?” Thậm chí cô ấy không buồn ngược mắt nhìn tôi. Anh mắt cô ấy tập trung nhìn vào một điểm trên tấm thảm, gần như đờ đẫn vì căng thẳng quá sức.

“Theo thang điểm từ một đến mười, đánh giá nỗi đau của chị đi.”

“Ý cô là gì? Cô vừa bắt tôi thực hành đu lắc mười mấy lần. Tôi đang ở mức mười lăm chết tiệt. Hoặc mười tám. Hay hai mươi! *Cô còn muốn cái quái gì ở tôi nữa?*”

“Vậy chửi thề có tác dụng với chị không?”

“Cái quái gì cơ?” Cô ấy ngược mắt lên, gương mặt nhợt nhạt, hoang mang.

Tôi điềm tĩnh tiếp tục. “Trong hai phút vừa rồi, chị đã thể hiện ra hết nỗi đau của mình, bộc lộ con phần nộ của mình. Chị có cảm thấy khá hơn không? Chiến lược đối đầu có hiệu quả với chị không?”

“Tất nhiên là không! Tôi đang tập vật lý trị liệu và cả hai ta đều biết vật lý trị liệu ngang với đau đớn. Dĩ nhiên là nó không...”

“Dừng lại.”

Cô ấy há miệng ra, rồi ngậm lại, nhìn tôi trừng trừng.

“Giờ tôi muốn chị đu đưa vai theo chiều ngược lại. Đó là việc chị phải làm đúng không? Làm ơn đổi chiều đi, và lần này, thay vì thét lác, tôi muốn chị thở cùng tôi. Chúng ta sẽ hít vào cho tới khi đếm đến bảy, giữ lại trong phổi khi đếm đến ba, rồi thở ra. Xin mời bắt đầu đi...”

Cô ấy lại chửi thề, tôi giơ tay lên.

“Thanh tra Warren, chị đã đến với tôi, nhớ không? Và cuộc hẹn của chúng ta còn bốn mươi phút nữa thôi.”

Cô ấy tiếp tục nhìn tôi như muốn nổi loạn, mồ hôi đang nhỏ giọt xuống từ chân tóc. Rồi chậm rãi nhưng chắc chắn, cô ấy hít vào theo lệnh của tôi.

“Lúc này, “ tôi nói nhanh. “Tôi muốn chị lặp lại theo tôi: Cảm ơn mày, Melvin.”

“Cút đi Melvin!”

“Cảm ơn mày, Melvin.” Tôi tiếp tục. “Tao biết làm thế này đau lắm. Tao biết mày đang làm việc của mình khi cho tao biết nó đau đớn nhường nào. Tao lắng nghe mày, Melvin, và tao biết ơn mày vì đã cố gắng giúp tao bảo vệ cái vai của tao.”

D.D. lăm bắm theo hơi thở, bao gồm vài từ ngữ mà rõ ràng không phải là khen ngợi. Thế rồi cô ấy buột miệng:

“Thế nhé Melvin, ừ, cảm ơn mày cho tao biết việc này ngu ngốc như thế nào. Nhưng mà, các bác sĩ đã nói rằng tao phải tập thể này. Vì làm thế sẽ giúp tao duy trì khả năng vận động. Thế nên ngay cả khi hai chúng ta đồng ý rằng việc này thực là vớ vẩn, nhưng xin mày hãy giúp tao. Chúng ta cùng làm với nhau đúng không? Và tao phải vượt qua chuyện này, Melvin. Tao cần lấy lại cánh tay của mình. Mày muốn cánh tay của tao hồi phục. Đúng không?”

Tôi bảo D.D. đếm đến ba mươi. Tiếp theo bảo cô ấy đôi chiều xoay lần thứ hai và lại đếm đến ba mươi. Chúng tôi trải qua bài tập này mấy lượt liền. Tôi nói đều đều, hướng dẫn thở, gợi ý các từ ngữ khen ngợi. Cô ấy làm theo một cách rời rạc, cho đến cuối cùng:

“Cảm ơn mày, Melvin.” Tôi ngâm nga thay cô ấy. “Cảm ơn mày đã giúp đỡ, cảm ơn mày vì đã quan tâm đến cơ thể tao. Giờ chúng ta xong rồi, cả hai cùng nghỉ nào. Mày làm tốt lắm.”

Tôi ngừng nói. Sau một giây, D.D. thẳng người dậy, một lần nữa ngồi thẳng. Trông cô ấy có vẻ ngập ngừng.

“Không đu đưa nữa à?”

“Không đu đưa nữa. Giờ theo thang điểm từ một đến mười, làm ơn đánh giá nỗi đau của chị đi.”

Cô ấy nhìn tôi chằm chằm, chớp mắt vài lần. “Đau lắm.”

Tôi vẫn im lặng.

“Ý tôi là, nó không như kiểu biến mất một cách kỳ diệu. Vai tôi đau nhức, cả cánh tay trái của tôi đau buốt. Tôi thậm chí không dám nghĩ mình có thể gập các ngón tay trên bàn tay trái, mọi thứ sưng vù lên và bỏng rát.”

Tôi vẫn im lặng.

“Tám.” Cuối cùng cô ấy đáp. “Tôi đánh giá ở mức tám.”

“Chị có hay cảm thấy như thế này sau khi tập không?”

“Không. Ngay bây giờ tôi chỉ muốn nằm bó gối trên sàn. Như cái bào thai ấy.” Cô ấy nhăn nhó, những ngón tay trên bàn tay phải chạm vào trán. “Tôi không hiểu nữa.” Cô ấy nói thẳng.

Tôi nhún vai. “Chị đang thể hiện nỗi đau của mình ra ngoài. Chị biến nó thành sự phẫn nộ mà tôi hình dung với chị như thế còn thoải mái hơn nhiều. Thế rồi chị đột ngột chỉ trích tôi. Đến lúc này nhịp tim của chị tăng nhanh, hơi thở ngắn lại, huyết áp tăng lên đến đỉnh điểm, thật mỉa mai, nó làm cơ thể chị càng đau thêm. Ngược lại, tôi cố gắng hướng chị nhìn vào bên trong mình. Tập trung vào hơi thở đều đặn, làm chậm nhịp tim và hạ huyết áp xuống, đến lượt mình, điều đó làm dịu hệ thống thần kinh, làm tăng ngưỡng chịu đau của chị. Bởi thế cho nên, các kỹ thuật thở sâu được áp dụng nhiều thế kỷ nay cho các sản phụ khi chuyển dạ và các tín đồ yoga.”

D.D. tròn tròn mắt. “Tôi sinh con theo phương pháp tự nhiên.” Cô lầm bầm. “Tôi nhớ những bài tập thở. Nhưng việc chuyển dạ kéo dài nhiều giờ đồng hồ. Còn đây...”

“Ngoài ra...” Tôi điềm tĩnh nói tiếp: “... Bằng cách bắt chị thiết lập cuộc trò chuyện liên tục với nỗi đau của mình, tôi đang cố cải thiện mối quan hệ đối đầu gần đây giữa chị với cơ thể của chị. Thừa nhận điều chị đang cảm thấy sẽ dẫn đến chấp nhận, rồi từ đó sẽ đạt được bước tiến, về cơ bản, như chị vừa trải nghiệm, khi chị nói chuyện với Melvin, chị cảm thấy tốt hơn. Khi chị nguyên rủa hấn, chị cảm thấy tồi tệ hơn.”

“Nhưng tôi không *thích* Melvin.”

“Thế có nghĩa là chị không thể tôn trọng hấn phải không? Và không biết ơn vai trò của hấn ư?”

“Tôi muốn hấn biến đi.”

“Tại sao?”

“Bởi vì hấn *yếu đuối*. Tôi căm ghét sự yếu đuối.”

Tôi khoanh tay lại. “Vậy thì chị phải yêu tôi. Tôi không cảm thấy đau đớn, vì thế tôi không thể có điểm yếu.”

“Đâu có giống nhau.” D.D nói ngay.

Tôi chờ đợi.

“Ý tôi là chỉ vì cô không thể cảm thấy đau đớn không có nghĩa là cô mạnh mẽ. Có thể đó cũng chính là một điểm yếu. Cô không có cái gì để vượt qua. Không có nền tảng cho thấu cảm.”

Tôi chờ đợi.

D.D. bật ra tiếng thở kiệt sức. “Ôi, chết tiệt. Cô đang cố gắng ép tôi nói rằng Melvin thực sự tốt. Rằng đau đớn có cái hữu ích riêng của nó, xây dựng tính cách, thế nọ thế kia. Cô cũng đang sử dụng tâm lý học nghịch đảo để làm điều đó. Chẳng có gì mà các bác sĩ tâm thần các cô không làm nhỉ?”

“Tôi thích nghĩ rằng ngoài việc không biết đau đớn, tôi còn chẳng có trái tim.” Tôi nói một cách vô cảm. “Nhưng thực sự Melvin có giá trị không?”

Nữ thanh tra bĩu môi. “Hấn đang cố bảo vệ tôi không bị chấn thương thêm. Tôi hiểu điều đó.”

“Chị có thể tôn trọng điều đó không?”

“Được.”

“Chị có thể nguyên rửa hần ít hơn, thậm chí có thể dành cho hần một hai phút biết ơn không?”

“Tôi không biết, liệu hần có tặng hoa cho tôi không?”

“Tốt hơn thế ấy chứ, hần sẽ thì thầm êm ái vào tai chị, thay vì la hét trong vai chị.”

“Cánh tay trái của tôi vẫn buốt lắm.”

“Xương cánh tay trái của chị vẫn gãy mà.”

“Nhưng tôi không cảm thấy như...” D.D. ngừng lại, rõ ràng đang tìm đúng từ. “Tôi không cảm thấy mình là kẻ hung dữ. Mà chỉ là tôi sắp đánh mất cảm giác từng dễ chịu của mình thôi.”

“Chị cảm thấy kiểm soát tốt hơn.”

“Ừ, đúng vậy đấy.”

“Lời bệnh vục cho mô hình các Hệ thống Gia đình của tôi, ý tôi là vì chị đã thừa nhận phần khiến chị thấy khó chịu, Kẻ Lưu Đày, dẫn đến kết quả là Bản Thẻ đích thực của chị một lần nữa trở lại vị trí trung tâm và nắm quyền kiểm soát.”

D.D. quay sang nhìn tôi. “Tôi định nói thử sâu là tốt và có lẽ nói chuyện với Melvin không đến nỗi tệ. Thừa nhận, chấp nhận, tiến bộ. Được rồi. Nếu nó hiệu quả với một nhóm vận động viên siêu việt, thì sao nó lại không hiệu quả với tôi nhỉ?”

Tôi mỉm cười, buông hai tay xuống. “Thật vui khi chị nuông chiều bản thân như thế, D.D. Tôi hình dung một phụ nữ có công việc và gia đình như chị, thường xuyên cảm thấy phải chú ý đến bao nhiêu chuyện. Nhưng tất cả sẽ ổn khi chị chấp nhận những nhu cầu của chính mình. Chị biết đấy,

chườm đá bờ vai chết tiệt của chị đi, thay vì chờ ai đó đến tặng hoa cho mình.”

D.D. cuối cùng cũng bật cười. Cô ấy vừa đứng dậy định đi thì chuông điện thoại reo vang. Cô ấy liếc nhìn số người gọi, rồi liếc sang tôi rất nhanh.

“Tôi phải nhận cuộc gọi này, nếu cô không phiền?”

Cô ấy chỉ tay về phía bên ngoài văn phòng, tôi gật đầu đồng ý. Cô ấy vừa nói chuyện vừa bước qua ngưỡng cửa. Tôi bận rộn với một chồng hồ sơ, sắp xếp lại đống giấy tờ vứt bừa bãi khắp nơi, nhưng tất nhiên đồng tai lên nghe ngóng. Tôi bẩm sinh không biết đau đớn, chứ không hề thiếu tính tò mò.

“ViCAP cho kết quả rồi à? Thật không?” Nữ thanh tra đang phẩn chấn nói chuyện từ phòng chờ. “Rất nhiều nạn nhân, thu thập da sau khi nạn nhân chết... Trong tủ chứa đồ của hắn à? Lạy Chúa, đúng là bệnh hoạn. Chờ chút đã. Anh nói thậm chí thằng cha này không còn sống nữa là sao?”

Tôi cảm thấy cơn run rẩy đầu tiên. Ánh mắt tôi nhìn xuống sàn, nơi tờ nhật báo vẫn đang chờ tôi chú ý đến. Hai án mạng, nổi bật trên trang nhất, bị lột da trên giường ngủ. Chưa bao giờ chứng kiến cảnh tượng như thế này, một thanh tra ẩn danh khẳng định. Thế nhưng tôi lại từng thấy. Trong các bức ảnh hiện trường tội ác cũ, nơi sự tàn sát kẻ nào đó gây ra thậm chí còn tốt hơn. Kẻ nào đó thậm chí còn xấu xa hơn.

Một kẻ với nỗi thèm khát da người di truyền sang cả hai cô con gái của hắn.

Tôi tiến đến ngưỡng cửa phòng, không thể kiềm chế bản thân. Tôi đứng đó, bắt gặp đôi mắt màu xanh nheo lại của Thanh tra D.D. Warren khi tôi thì thầm, chỉ một tích tắc trước khi cô ấy lên tiếng, cái tên của hắn, kẻ duy



nhất có thể khiến ngay cả một nữ thanh tra dày dặn phải vất vả thật nhiều:  
“Harry Day.”

## CHƯƠNG 12

D.D. kết thúc cuộc gọi. Cô nhìn chăm chăm nữ bác sĩ khi bỏ điện thoại di động vào túi áo.

“Làm sao cô biết cái tên đó?” D.D. hỏi, thấy nghi ngờ.

“Ông ta là cha đẻ của tôi.”

“Harry Day? Kẻ sát nhân hàng loạt à?”

“Khi ông ta chết tôi mới được một tuổi. Không thể nói rằng tôi từng biết người đàn ông này, đúng hơn là nhiều năm sau tôi mới biết đến ông ta. Hôm nay tôi có xem báo, Thanh tra Warren, gồm cả bài viết về vụ án mạng tối thứ Hai. Tôi không thể không thắc mắc.”

D.D. tiếp tục dò xét chuyên gia về đau đớn của mình. Adeline đứng trên ngưỡng cửa ngăn giữa hai căn phòng, trông điềm tĩnh, bình thản hơn bao giờ hết. Quần âu màu nâu trầm, áo cổ lọ vải cashmere màu quả việt quất. Mái tóc nâu dài buông chằm vai của cô ấy hôm nay đã bết đẹp, thoa tinh dầu bóng gлян hợp tông với đôi mắt da rõ là hàng đắt tiền. Ngay cả khi ở tuổi bốn mươi, mạnh khỏe, thành đạt với một chùm chức danh sau tên gọi, người phụ nữ đứng trước mặt cô có vẻ giống người mẫu thời trang hãng Ann Taylor hơn là con gái kẻ sát nhân hàng loạt khét tiếng.

“Chúng ta sẽ phải nói chuyện đấy.” D.D. nói, quay vào văn phòng.

Nữ bác sĩ liếc nhìn đồng hồ đeo tay. “Chị còn mười phút nữa.”

“Thời gian của tôi hết rồi. Thời gian của cô thôi.”

Adeline chỉ nhún vai. “Nói thật, Thanh tra ạ, ngoài cái tên ra, tôi chẳng cho chị biết thêm được gì nhiều về Harry Day đâu.”

“Thôi nào bác sĩ. Cô có chuyên môn, tôi cũng có vậy. Ta bắt đầu chứ?”

D.D. ra hiệu về phía phòng làm việc bên trong. Nhún vai cái nữa rồi Adeline quay vào và D.D. theo sau. D.D. đang suy nghĩ rất nhanh, chỉnh đi chỉnh lại những mong đợi của mình. Xét đến tính nghi lễ của hai vụ án mạng, cô cho rằng họ sẽ gặp may với Chương trình Nghiên cứu Tội phạm Trọng án. Nhưng việc so sánh các vụ án mạng hiện tại với một chuỗi các vụ giết người bốn mươi năm trước, kẻ sát nhân qua đời đã lâu, được xem là phức tạp hơn nhiều so với diễn biến thật sự. Có lẽ họ đang săn tìm một kẻ bắt chước, có Chúa mới biết ngày nay những kẻ sát nhân hàng loạt còn thu hút người hâm mộ đông đảo hơn cả những ngôi sao điện ảnh. Căn cứ vào số lượng trang web, các phòng chat được lập ra để tôn vinh những kẻ tâm thần thì chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Nhưng chuyện nàng bác sĩ mới của cô, một chuyên gia về đau đớn cô mới chỉ gặp có hai lần, lại tự động biết tên kẻ sát nhân, thậm chí có mối quan hệ cá nhân với hắn... Chi tiết này đã vượt qua ranh giới trùng hợp ngẫu nhiên trong cuốn sách của D.D. và bước vào lãnh vực rừng rợn.

D.D. không ngồi ở chỗ thường lệ cô vẫn ngồi mà chọn cách đứng đối diện Adeline, cánh tay và vai trái đau nhức của cô tựa sát vào tường.

“Kể tôi nghe về cha cô đi.” D.D. nói.

“Tiền sĩ Adolfus Glen.” Adeline bắt đầu.

D.D. tròn tròn mắt, ngay lập tức giơ tay lên. “Rồi, rồi, rồi. Hiểu rồi. Cô coi cha nuôi của cô như cha đẻ. Ông ấy nuôi dưỡng cô, yêu thương cô, dành

cho cô tất cả những gì một cô con gái có thể cần, bao gồm cả chiếc vé bằng vàng để thoát khỏi kẻ tâm thần.”

“Thế giờ chị nhắc đến chuyện đó...”

“Kể tôi nghe về Harry Day.”

Ánh mắt dữ dội trên gương mặt nữ bác sĩ đã dịu lại. Cô ấy thở dài rồi ngồi lại xuống ghế chẳng vui vẻ gì nhưng rõ ràng đã cam chịu số phận của mình. “Tôi chỉ biết những gì tôi đọc được thôi, khi thú vui giết chóc tàn bạo của Harry đến hồi kết thúc thì tôi vẫn chỉ là một đứa bé. Cách tôi hiểu về nó, một trong những nạn nhân của ông ta, một nữ hầu bàn trẻ tuổi, đã trốn thoát. Cô ấy chạy đến đồn cảnh sát. Vào lúc các sĩ quan được huy động và đến bắt ông ta, Harry đã chết rồi, rất nhiều vết rạch trên hai bên cổ tay. Mẹ tôi thì bị suy sụp tinh thần và được chuyển đến một bệnh viện tâm thần, trong khi các dịch vụ chăm sóc trẻ em đảm nhận việc chăm sóc tôi và chị gái tôi. Cảnh sát mất sáu tuần tiếp theo khám xét có hệ thống khắp nhà chúng tôi, đào được hai xác chết dưới phòng khách và sáu thi thể nữa dưới xưởng làm mộc của Harry sau nhà. Harry là thợ mộc. Ông ta rất yêu thích các dụng cụ.”

“Gã tra tấn các nạn nhân.” D.D. nói thẳng, phần nhiều là cô vừa nghe Phil nói cho biết. “Vài người trong số họ phải mấy tuần sau mới chết.”

“Nhưng đó không phải là lý do tên ông ta có liên quan đến hai vụ án mạng này đúng không?”

“Đúng, đó không phải là lý do.”

“Kẻ sát nhân chị đang điều tra đã lột da các nạn nhân của hắn đúng không? Tờ *Boston Globe* không cung cấp nhiều chi tiết, nhưng dựa trên sự quan tâm của chị đến Harry, tôi đoán được da nạn nhân bị lột thành các

mảnh dài và mỏng. Thêm vào đó, chị không thu hồi được hết tất cả các mảnh da tại hiện trường. Có nghĩa là kẻ sát nhân đã lấy một phần da thịt mang về. Như một chiến lợi phẩm. Và bây giờ, với những gì chị đã nghe được về Harry Day, chị đang tự hỏi phải chăng vài mảnh da ấy không được bảo quản trong các lọ thủy tinh, mà được nhúng vào dung dịch formaldehyde đặc biệt mà Harry đã tinh luyện dành riêng cho mục đích này.”

D.D. không đứng nữa, mà cũng ngồi xuống ghế. Hai bàn tay xòe rộng trước mặt, nhăn nhó khi cử chỉ vô thức này khiến cánh tay trái đau đớn thêm. “Phải nói là trùng hợp ghê ấy. Hai kẻ sát nhân, cách nhau bốn mươi năm, cả hai cùng có niềm yêu thích cắt xẻo và bảo quản da của nạn nhân. Cô nghĩ Harry đã giết chết bao nhiêu phụ nữ?”

“Ông ta được ghi nhận đã giết tám người.”

“Tám cái xác họ đã tìm thấy trong nhà cô. Hồi ấy báo chí đặt biệt danh cho căn nhà ấy là gì nhỉ? Ngôi Nhà Rừng Rợn, hay cái gì đấy đại loại thế?”

Adeline khẽ nhún vai. Trên gương mặt cô ấy là vẻ dửng dưng, D.D. đã từng nhìn thấy nó, trên gương mặt các thành viên gia đình tự cách biệt bản thân khỏi những sự thật khủng khiếp về những người lẽ ra họ nên hiểu rõ. Hoặc trên gương mặt các nạn nhân, khi họ thẳng thừng kể một chuyện chắc chắn đã xảy ra với ai đó khác.

“Bộ sưu tập chiến lợi phẩm của Harry.” Giờ D.D. nói tiếp. “Tôi được báo rằng cảnh sát đã khôi phục lại ba mươi ba lọ thủy tinh đựng da người. Gã đã giấu chúng dưới các tấm ván sàn của tủ chứa đồ ở phòng ngủ.”

Nữ bác sĩ nao núng.

“Mười hai lọ đầu tiên là các bình thủy tinh nhỏ.” D.D. nói. “Nhưng có vẻ thời gian càng trôi đi, Harry càng tinh tế hơn. Không chỉ cải thiện dung dịch formaldehyde, hắn còn sử dụng cả các lọ thủy tinh nhỏ hình ống, giống loại đựng nước hoa. Sau đó hắn dán nhãn cho từng lọ. Không dùng tên mà hắn dùng một chi tiết ngẫu nhiên chắc phải có ý nghĩa nào đấy với hắn. Màu tóc, địa điểm nào đó, một món trang phục nào đó. Một phương pháp nhận dạng độc đáo nhưng hoàn toàn mất tính người đối với từng mẫu vật trong bộ sưu tập.”

Nữ bác sĩ lại nao núng.

“Họ đã phân loại chúng xong chưa?” Adeline hỏi. “Tôi nghĩ... vài năm trước tôi đã đọc đâu đó rằng một đội chuyên phá án nguội có ý tưởng phân tích... mô được bảo quản... dựa vào một danh sách những người mất tích trong cùng thời điểm đó. Họ hy vọng thu được các mẫu ADN từ các thành viên gia đình của một số phụ nữ bị mất tích cuối những năm sáu mươi, và tìm kiếm những sự trùng hợp.”

D.D. chưa từng nghe nói về chuyện này, nhưng nó có ý nghĩa nào đó. “Không biết được.” Cô chân thành đáp. “Nhưng nó có thể giải thích tại sao có nhiều chi tiết từ một vụ án tầm bốn mươi năm trước trong ViCAP.”

“Họ cũng dùng cả phương pháp này trong các vụ án hiếp dâm nữa. Nhiều kẻ sẵn môi bệnh hoạn về tình dục thường bắt đầu bằng cách tấn công đúng không? Những hình ảnh tưởng tượng méo mó của chúng leo thang theo thời gian, biến chúng từ những kẻ nhìn trộm thành kẻ cưỡng hiếp rồi thành kẻ sát nhân. Có nghĩa là tổng số các nạn nhân của Harry có khả năng nhiều hơn con số tám.”

“Đó chỉ là những người hắn giam giữ gần nhà mình.” D.D. đồng tình. Để hắn có thể có nhiều thời gian ở bên họ, cô đã suýt nói thêm câu này

nhưng kịp kìm lại. Bởi vì sát nhân hàng loạt là một tội ác leo thang, và vào thời điểm đó trong sự nghiệp giết chóc của mình, Harry Day hẳn đã trở thành kẻ săn mồi lão luyện với một kho công cụ, không gian làm việc riêng và thời gian linh hoạt. Nghĩa là nếu cô hầu bàn ấy mà không thoát ra được...

Trước mặt cô, Adeline lẩm bẩm: “Sớm hay muộn, *tất cả* những đứa trẻ được nhận nuôi đều mơ tưởng về nhân dạng thực của cha mẹ đẻ của chúng. *Cha mẹ ruột của tôi là thành viên trong hoàng tộc, nhưng khi sinh tôi ra họ đã phải giấu tôi đi nơi khác, nhằm bảo vệ tôi khỏi một mụ phù thủy xấu xa muốn chiếm đoạt vương quốc*, đại loại vậy. Cha nuôi tôi là một nhà di truyền học. Một người tốt nhưng lại mang trái tim lãnh đạm. Chẳng hạn như việc này, lần đầu tiên tôi hỏi ông sự thật về cha mẹ tôi, ông đã nói hết cho tôi nghe. Và suốt mười năm sau đó tôi liên tục gặp ác mộng, những giấc mơ sống động đến không thể tin nổi. Tôi trông thấy làn da của chính tôi bị rách toác và một con quỷ nhảy vọt ra.”

“Cha nuôi nhận chăm sóc cô ngay khi còn sơ sinh à?”

“Khi tôi lên ba tuổi và lần đầu tiên được chẩn đoán mắc chứng mất cảm nhận đau đớn bẩm sinh. Ông là một trong các bác sĩ đảm nhận trường hợp của tôi. Căn cứ vào tình trạng y học có nguy cơ cao của tôi, ông cảm thấy nếu giao tôi cho một gia đình bố mẹ nuôi không có kinh nghiệm, tôi sẽ không được chăm sóc đúng cách. Nên ông đã thu xếp để đích thân nhận nuôi tôi.”

“Cô gặp may đấy.”

“Phải.”

“Còn chị gái cô? Cô từng nói nhà cô có hai chị em?”

“Chị ấy không bị rối loạn về gen hiếm.” Adeline đơn giản đáp. Trong thế giới của cô ấy, điều ấy dường như nói lên tất cả.

“Còn mẹ đẻ cô thì sao?”

“Bà mất sáu tháng sau Harry, chẳng nói ra lời nào. Có lẽ bà mắc một chứng suy sụp tinh thần nào đó và về cơ bản ở trong trạng thái như bị thôi miên.”

“Cô có nghĩ bà ấy biết chồng mình đang làm gì không?” D.D. hỏi. “Harry đã chôn hai xác chết trong nhà. Bóc những tấm ván sàn lên, vùi họ xuống trong không gian chật hẹp, phủ vôi lên trên. Đừng bảo tôi là nó không bốc mùi.”

Adeline lắc đầu, ánh mắt nhìn chằm chằm bề mặt bóng loáng của bàn làm việc ngăn nắp. “Tôi không biết. Cha nuôi đã soạn thành hồ sơ lịch sử về cha mẹ đẻ của tôi. Gia đình là di sản, và ông muốn tôi phải chuẩn bị tâm lý. Tôi đã nghiên cứu tài liệu này rất nhiều suốt những năm qua. Có một tư liệu rất có ý nghĩa về Harry Day. Những người hàng xóm đã mô tả ông ta như một người duyên dáng, thông minh và có đôi bàn tay khéo léo. Theo các thông tin thu thập được, bố mẹ tôi không giao tiếp xã hội nhiều cho lắm, nhưng nếu chị có va phải Harry trên đường phố, ông ta cũng sẽ không lạnh lùng phớt lờ hay túm tóc chị đâu. Một trong số các hàng xóm, bà góa phụ lớn tuổi, thậm chí còn khen ngợi ông ta là một thanh niên đẹp trai như thế nào, đã sửa giúp bà ta ô cửa sổ bị hỏng hay cánh cửa ra vào kêu cọt két. Ông ta thậm chí còn chẳng lấy tiền, chỉ ăn một miếng bánh táo do bà ấy tự làm. Tất nhiên đây là những loại câu chuyện gần như trở thành huyền thoại sau khi ông ta phạm tội ác, kẻ sát nhân máu lạnh có trái tim nhân từ. Nhưng nói thật, tôi không tin.”

“Bà già hàng xóm ấy bịa chuyện à?”



“Không.” Adeline ngược mắt lên, nhìn thẳng vào D.D. “Chính Harry bịa chuyện. Những kẻ siêu sẵn môi thường làm thế đúng không? Về hấp dẫn chỉ là nguy trang. Tôi nghi ngờ cũng vào tuần đó, một cô gái tội nghiệp nào đó đang bị ông ta xích vào bàn gia công trong xưởng của mình. Để ông ta rảnh tay ra ngoài giúp hàng xóm. Để nếu cảnh sát có lượn lơ quanh đó cũng chỉ thu được những mẩu tin sốt dẻo giống nhau: Harry Day, đúng là một anh chàng tốt tính, vừa mới hôm kia thôi, anh ấy còn giúp tôi sửa cửa sổ...”

D.D. gật đầu. Cô cũng từng trải qua hiện tượng tương tự, kiểu hung thủ nhưng-anh-ấy-là-người-tốt-mà, nên cô đồng tình với đánh giá của Adeline. Những kẻ tâm thần không bao giờ tử tế. Chúng chỉ giỏi diễn kịch khi hoàn cảnh đòi hỏi.

D.D. hỏi dần thêm: “Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi về mẹ mình.”

“Bởi vì tôi không thể.”

“Không thể hay sẽ không trả lời?”

“Không thể. Ngay cả cha nuôi tôi, từng là một nhà nghiên cứu được nhận giải thưởng, cũng không thể khai thác được thông tin nào về bà ấy. Bà ấy là một bóng ma. Không có họ hàng gần gũi, không có quá khứ. Bà ấy di cư đến Boston từ nơi nào đó ở vùng Midwest, ít nhất đó là những gì bà ấy nói với mọi người. Giấy chứng hôn của bà ấy cho biết tên thời con gái của bà ấy là Davis, mà nói thẳng, cái tên ấy quá phổ biến nên không thể tra cứu nổi. Bà ấy không bao giờ trả lời những câu hỏi của cảnh sát, thậm chí hàng xóm dường như cũng không quen biết bà ấy. Anne Davis tồn tại như một cái bóng. Rồi biến thành một hồn ma.”

D.D. không thể ngăn mình khẽ run rẩy. “Có thể điều ấy chỉ chứng minh bà ấy biết chồng mình đang làm gì. Dẫn đến suy sụp tinh thần: tội lỗi của người sống sót.”

Adeline chỉ nhún vai. “Chẳng liên quan. Như chị biết rõ hơn tôi, Harry là một kẻ tâm thần hoàn hảo, và kẻ săn mồi kiểu đó luôn luôn là kẻ quan trọng nhất. Ngay cả nếu Anne biết, bà ấy cũng chẳng thể làm được gì. Harry là kẻ nắm quyền kiểm soát.”

“Cha cô đấy.” D.D. nhắc lại lần nữa, nhấn mạnh cơ sở của cuộc tranh luận.

Nét mặt Adeline không hề thay đổi. “Xét đến chuyện tôi phải chịu đựng một tình trạng gen hiếm gặp, chẳng ai hiểu về những nguy hiểm tiềm tàng của ADN tốt hơn tôi đâu.”

D.D. thấy điều này thật hấp dẫn. Cô rướn người về phía trước. “Harry có mắc cùng chứng bệnh đó không, liệu có khả năng hấn cũng không thể cảm thấy đau đớn?”

“Không. Chứng mất cảm nhận đau đớn bẩm sinh có nguyên nhân do một gen lặn kép, tức là cả cha và mẹ đều phải là người mang đột biến gen. Đó là chưa kể có chưa đến năm mươi trường hợp được biết đến trên toàn nước Mỹ, một nửa số trẻ em được chẩn đoán sẽ chết trước tuổi lên ba do sốt nhiệt. Ai đó giống như tôi, sống sót đến tuổi trưởng thành, với tư chi vẫn còn hoạt động tốt... Tôi là một ngoại lệ, không theo quy tắc nào hết.”

“Tại sao thế?”

“Như là một phần của đột biến gen, chúng tôi không cảm nhận được hơi nóng. Có nghĩa là chúng tôi không đổ mồ hôi. Đối với trẻ sơ sinh và trẻ chập chững biết đi, điều này đặc biệt nguy hiểm. Vào buổi chiều hè ẩm áp,

cơ thể của chúng có thể bị quá nóng đến mức báo động nhưng các dấu hiệu đau đớn không hề lộ ra. Đến lúc bố mẹ hốt hoảng mang đứa bé bỏ phờ đến bệnh viện thì đã quá muộn.”

D.D. hỏi, không kịp kiềm chế: “Thế vào mùa hè thì cô làm gì?”

“Bật điều hòa. Uống thật nhiều nước và đo nhiệt độ liên tục nhiều lần trong ngày. Tôi không thể tin vào những cái tôi cảm thấy, Thanh tra ạ, nghĩa là tôi phải phụ thuộc vào những chẩn đoán bên ngoài để biết cơ thể mình có ổn hay không.”

“Melvin hữu ích đấy.” D.D. lẩm bẩm.

“Melvin hữu ích mà. Tôi chưa bao giờ nằm dài trên biển hay đi dạo dưới ánh mặt trời mùa hè chói chang. Thậm chí tôi còn không dám tắm vòi sen nếu chưa kiểm tra nhiệt kế. Và cũng như hầu hết các sở thích thể thao hay chương trình thể hình nào... một người như tôi mà chạy, bơi, chơi tennis hay ném bóng rổ sẽ rất nguy hiểm. Tôi có thể bị vỡ đầu gối, gãy mắt cá chân, căng cơ vai và bất tỉnh. Sức khỏe của tôi luôn là vấn đề cảnh giác không ngừng.”

D.D. gật đầu. Cô nghĩ nữ bác sĩ tử tế nói rất thẳng thắn khi mô tả một lối sống thực sự rất hạn chế và cô lập. Luôn luôn bị gạt ra khỏi tất cả các nhóm ở trường tiểu học, Adeline chắc hẳn phải ngồi ngoài trong toàn bộ giờ ra chơi. Huống hồ là chẳng có cơ hội dạo chơi tay trong tay cùng ai đó đặc biệt trong một ngày ngập nắng. Hay cơ hội được chạy bằng hết sức mình chỉ vì cảm thấy thích được thế. Hoặc nhảy từ điểm A đến điểm B đơn giản là để xem liệu mình có thể làm được không.

Chắc chắn rằng, một người lớn nghiêm túc lớn lên như một đứa trẻ quan trọng, liên tục phải cảnh giác. Và ngay từ khi còn rất trẻ, cô ấy đã ý thức

được rằng tình trạng gen hiếm của mình tất nhiên sẽ khiến cô ấy bị gạt ra ngoài, phải đứng nhìn như một kẻ ngoài cuộc.

Bởi vì Melvin không chỉ hữu ích. Melvin còn phổ biến, nỗi đau trở thành điểm cân bằng tuyệt vời mang mọi người xích lại gần nhau.

“Còn chị gái cô?” D.D. hỏi.

“Chị ấy không gặp phải tình trạng như tôi.”

“Vậy nên cha nuôi cô không tiếp nhận cô ta.”

“Không.”

“Chắc cô ta phải giận dữ lắm.”

“Tôi ba tuổi, chị ấy sáu tuổi, hẳn còn quá nhỏ để hiểu, chưa nói đến chuyện *tức giận*.”

“Đã xảy ra chuyện gì với cô ta?”

“Chị ấy vẫn chịu sự giám hộ của bang, lang bạt hết gia đình nhận nuôi này đến gia đình nhận nuôi khác.”

“Cô còn giữ liên lạc với cô ta không?”

“Còn.”

“Cô ta có tên không?”

“Có.”

“Nhưng cô sẽ không cho tôi biết?” Những ăng ten sắc sảo của nhà điều tra của D.D. bắt đầu rung lên.

Nữ bác sĩ ngần ngừ. “Vào lúc mười bốn tuổi, tôi đã hỏi rất nhiều câu hỏi về cha đẻ của mình. Tôi hoàn toàn không hề biết, cha nuôi tôi đã thuê một thám tử tư nghiên cứu toàn bộ ba thành viên gia đình ruột thịt của tôi. Tôi đoán tay thám tử đó là một cảnh sát Boston đã nghỉ hưu, vì hầu hết

thông tin ông ta thu lượm được về cha tôi là các bản sao những báo cáo của cảnh sát. Có thể một bạn thân lâu năm nào đó trong lực lượng đã cho phép ông ta tiếp cận. Việc nghiên cứu về mẹ tôi đã được chứng minh là khó khăn hơn nhiều, như tôi đã nói, hồ sơ của bà ấy rất nghèo nàn. Chị gái tôi...”

Bác sĩ Glen dừng lại.

“Tôi đoán hồi ấy chắc chị ấy mười bảy tuổi rồi. Vẫn chịu giám hộ của bang. Nhưng ngay cả vào lúc đó, hồ sơ của chị ấy còn dày hơn cả hồ sơ của cha tôi, những thành tích của chị ấy thậm chí còn mang chất huyền thoại hơn.”

D.D. nhào người về phía trước, các giác quan rõ ràng đang hoạt động hết công suất.

“Báo cáo gây ấn tượng mạnh nhất, mà tôi chưa từng đọc cho đến sau cái chết của cha nuôi, xuất phát từ một nhân viên công tác xã hội đã đến nhà cha mẹ tôi ngày hôm đó. Người đã giao chúng tôi cho nhà chức trách, rồi cố gắng tìm kiếm biện pháp điều trị sức khỏe ngay lập tức cho chị gái tôi lúc ấy mới bốn tuổi. Theo lời bà ấy, lưng, hai cánh tay và mặt trong hai cẳng chân của chị ấy có hàng tá những vết rạch mỏng. Vài vết cũ, nhiều vết mới nhưng về cơ bản là da chị ấy đã bị lột liên tục thành những vết máu dài, đều đến đã khô kiệt.”

“Gã đã rạch lên người con bé.” D.D. nói thêm. “Cô tin rằng Harry Day đã rạch lên người chị gái mình.”

Adeline nhìn cô. “Vì chị ấy không thể đưa tay ra sau lưng được.”

“Gã có lột da không?”

“Theo các bác sĩ thì không. Nhưng ông ta sẽ chẳng phải làm thế đúng không? Harry giữ lấy chiến lợi phẩm từ các nạn nhân của mình để nhớ họ

sau khi họ chết. Chị gái tôi không phải là cô gái bị bắt cóc để rồi cuối cùng sẽ bị vứt đi. Chị ấy là con gái ruột của ông ta. Nạn nhân luôn luôn sẵn sàng của ông ta. Chắc chắn rằng, chị ấy chính là lựa chọn “lấp chỗ trống” hoàn hảo giữa các trò vui.”

D.D. dò xét Adeline. Ánh mắt nữ bác sĩ vẫn thẳng thắn, vẫn trong tâm kiểm soát. Nhưng cô chưa từng thấy cảm cô ấy cứng lại như thế. Nữ bác sĩ giỏi đang kiểm chế. Nhưng nó đang khiến cô ấy phải trả giá.

D.D. hỏi câu hỏi logic tiếp theo: “Còn cô?”

“Căn cứ theo các giấy tờ nhập viện, trên người tôi không có vết rạch nào.”

“Harry ngược đãi cô ta chứ không phải cô.”

“Harry Day chết một tuần trước ngày sinh nhật tròn một tuổi của tôi. Thực sự là rất thú vị khi tôi muốn biết tám ngày sau đó, việc như vậy có thành sự thật không.”

“Cô nghĩ tuổi tác đã cứu mạng mình. Cô là trẻ sơ sinh. Trong khi đó khoảnh khắc cô lên một...”

Adeline nhún vai. “Chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết được.”

“Có thể nào đó là do tình trạng của cô không?” D.D. tự hỏi. “Có thể hằn đã rạch lên người cô. Nhưng cô chắc hẳn đã không khóc đúng không? Và điều đó khiến hằn không thỏa mãn.”

Adeline có vẻ ngạc nhiên. “Trong suốt những năm tháng qua, tôi chưa từng cân nhắc điều này.”

“Thật không? Có vẻ đây là một suy nghĩ hiển nhiên mà.”

“Có thể, tôi nghĩ vậy, nhưng không chắc lắm. Lúc ấy vẫn chưa ai biết về tình trạng của tôi. Phải đến khi lên ba tuổi nó mới được phát hiện. Chính chị

gái là người đã hân hạnh giúp việc đó. Chị ấy rạch lên người tôi.”

D.D. chớp mắt. “Chị gái cô, đưa bé sáu tuổi, rạch lên người cô?”

“Đó là cách chị ấy biết. Một hành vi nhờ học mà có đêm nào cũng được tiêm nhiễm vào đầu chị ấy: Máu là tình yêu. Và chị gái yêu thương tôi theo cách riêng.”

“Tôi chưa hề nghe nói chuyện gia đình cô đoàn tụ.”

“Chị ấy rạch hai cánh tay tôi bằng kéo. Khi tôi không òa lên khóc, chị ấy rạch sâu hơn. Đây có thể là bằng chứng nữa cho thấy cha tôi không hề biết đến tình trạng của tôi. Tôi có cảm giác rằng bản năng đầu tiên của ông ta cũng sẽ là muốn rạch sâu hơn, còn tôi thì không hề mang những vết sẹo kiểu như thế.”

“Được rồi.”

“Và đây là câu hỏi trong ngày, thưa Thanh tra: Ác quỷ là do bẩm sinh hay do môi trường?”

“Bẩm sinh hay do nuôi dưỡng.”

“Chính xác. Chị nghĩ sao?”

D.D. lắc đầu. “Không cần phải chọn, tôi đã chứng kiến cả hai.”

“Tôi cũng thế. Một người tốt có thể trở thành kẻ xấu xa, và một kẻ xấu xa cũng có thể được tôi luyện thành người tốt.”

“Thế quan điểm của cô là gì?”

“Không vấn đề nào trong số này đúng với chị tôi, chị ấy gặp phải cả hai.”

“Con gái một kẻ sát nhân hàng loạt...” D.D. nói thêm. “... Đã phải hứng chịu bao năm tháng bị lạm dụng mang tính nghi lễ, rồi lớn lên vất vưởng

trong hệ thống chăm sóc con nuôi.” Đến lúc này, ánh sáng cuối cùng cũng lóe lên, D.D. nhắm mắt lại, không tin được mình đã không kết nối các điểm này sớm hơn. Đúng là cô phải tự khen ngợi mình, vụ này đã ba mươi năm rồi, nghĩa là hồi ấy bản thân cô cũng chỉ là đứa trẻ vị thành niên chứ chưa phải là một nữ thanh tra bị ám ảnh với công việc. Dầu vậy, xét đến tai tiếng...

“Shana Day.” D.D. nói to thành tiếng. “Chị gái cô tên là Shana Day. Nữ hung thủ nhỏ tuổi nhất bị kết án tại Massachusetts, bị xét xử như người lớn khi cô ta mới mười bốn tuổi. Bị giam giữ hàng chục năm kể từ khi tấn công các sĩ quan quản chế và bạn tù trong nhà tù Massachusetts. Chính Shana Day đó.” Một ánh sáng nữa lại lóe lên. “Cô ta đã cắt xẻo thằng bé đúng không? Đã nhiều năm rồi kể từ khi tôi nghĩ về vụ này, nhưng ngay sau khi siết cổ thằng bé, cô ta đã xẻ thịt khắp người nó bằng dao. Cắt đi một tai. Và *các mảnh da...*” D.D nhìn Adeline trừng trừng, gần như chết điếng trước những gợi ý này. “Chị gái cô bây giờ ở đâu?”

“Vẫn là kẻ thường trú của nhà tù Massachusetts, nơi chị ấy sẽ sống nốt phần đời còn lại của mình.”

“Tôi muốn nói chuyện với cô ta. Ngay lập tức.”

“Chị có thể thử. Tuy nhiên, chị ấy đang phục hồi trong phòng bệnh của nhà tù, sau mưu toan tự sát mới nhất.”

“Tình trạng của cô ta sao rồi?”

“Ổn định. Đến lúc này.” Adeline ngừng lại. “Tuần tới sẽ là tưởng niệm ba mươi năm ngày mất của Donnie Johnson. Tôi đề rằng Shana sẽ nhận được sự chú ý không mong muốn vì việc này. Ít nhất một phóng viên đã liên hệ với nhà tù, muốn được phỏng vấn.”



“Cô ta có nói về vụ này không?”

“Không bao giờ.”

“Thế còn bạn bè, người quen thì sao?” Tâm trí D.D. đang lao hết tốc lực về phía trước. Shana có thể ngồi sau song sắt, nhưng điều khiến tâm trí D.D. lo ngại lúc này là có bao nhiêu kẻ sát nhân bị kết án vẫn duy trì các quan hệ xã hội thực sự, trong khi được cho là đã bị cầm tù. Chúng yêu đương, kết hôn. Tại sao không quyền rũ kẻ sát nhân tương lai có tiềm năng nào đó, dù hẳn hoàn tất công trình trọn đời của cha, hay của chính cô ta?

Nhưng Adeline lắc đầu. “Chị tôi mắc phải hội chứng rối loạn nhân cách phản xã hội nghiêm trọng. Đừng hiểu nhầm ý tôi, chị ấy cực kỳ thông minh và khôn ngoan đến đáng sợ. Nhưng chị ấy không giống cha tôi. Không một góa phụ nào lại cho phép Shana vào nhà sửa một ô cửa sổ bị hỏng. Cũng như bản thân Shana chẳng có hứng thú gì với bạn bè hay những người ủng hộ.”

D.D. không thể kiềm chế. “Vậy cha cô là kẻ sát nhân hàng loạt. Chị gái là kẻ sát nhân thuần thực, chờ đã, cô ta đã để lại dấu hiệu trên ba nạn nhân, cho thấy cô ta là kẻ sát nhân hàng loạt theo cách riêng. Còn cô mắc chứng gen hiếm bẩm sinh khiến cô không thể cảm thấy đau đớn. Đúng là một quỹ gen đây.”

“Mọi đường cong hình chuông đều có giá trị ngoại lệ.”

“Giá trị ngoại lệ ư? Xin cô, gia đình cô không thể nằm trên biểu đồ được.”

Adeline nhún vai, D.D. vào số.

“Chị cô ghen tị với cô à?”

“Chị sẽ phải hỏi chị ấy thôi.”

“Nhưng hai người vẫn giữ quan hệ chứ?”

“Tôi đến thăm chị ấy mỗi tháng một lần. Chị ấy sẽ nói với chị là tôi đến vì cảm thấy có lỗi. Còn tôi sẽ bảo rằng chị ấy chấp nhận những cuộc viếng thăm của tôi vì chị ấy thấy chán. Thanh tra này, hình như chị nghĩ rằng cái kẻ được gọi là Sát Thủ Hoa Hồng này có mối liên hệ trực tiếp tới gia đình tôi, thậm chí có thể được gọi cảm hứng từ đó. Là nhà tâm thần học có chút kinh nghiệm về các nhân cách lệch lạc, tôi sẽ không chắc đâu.”

D.D. ném sang cô ấy ánh mắt nghi ngờ.

“Nếu chị so sánh đủ các mảnh gỗ bị biến dạng...” Adeline nói tiếp. “... Vài mảnh gỗ chắc chắn bị biến dạng giống nhau. Tương tự thế là những kẻ tâm thần bất thường. Nhiều tên cùng chia sẻ những ám ảnh, nghi thức và tưởng tượng giống nhau. Tên sát nhân này từng đọc về Harry Day chưa hay từng đến thăm Shana chưa? Hay hẳn chỉ cần chia sẻ niềm tin ban đầu giống họ thôi là đủ rồi?”

“Đó là gì?”

“Máu là tình yêu. Chị tôi rạch hai cánh tay tôi bằng kéo không phải với chủ ý làm tôi đau, mà là muốn thể hiện tình cảm của chị ấy. Như đối với Donnie Johnson mười hai tuổi, tôi nghĩ có thể Shana không bao giờ nói về đêm ấy vì cùng một lý do: Chị ấy không căm ghét thằng bé. Đơn giản là chị ấy quá yêu thằng bé, và chị ấy nhớ nó kể từ đó.”

D.D. nhướng mày. “Giết chết một thằng bé mười hai tuổi là cách chị cô thể hiện tình cảm à?”

“Tôi không biết Nhưng có chuyện gì đó đã xảy ra vào đêm ấy, Thanh tra ạ. Chuyện gì đó có sức mạnh đủ lớn, hoặc có thể đơn giản là đủ riêng tư,

đến nỗi ngay cả một kẻ tâm thần thật sự như chị tôi cũng không thể nói về nó kể từ đó.”

## CHƯƠNG 13

*Tôi là ai?* Một nhân viên công ty an ninh bình thường.

*Trông tôi như thế nào?* Chẳng có gì đặc biệt. Quần dài màu nâu vàng nhạt, áo sơ mi cài kín cổ màu xanh, mũ lưỡi trai sụp xuống mắt.

*Động cơ ban đầu?* Chỉ làm việc của mình.

*Mục đích của hành động:* Đánh lạc hướng các nỗ lực điều tra, gây hoang mang.

*Lợi ích chung cuộc:* Ai cũng yêu một kẻ phản diện.

Nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật tiến thẳng đến mục tiêu.

Không còn chiếc xe nào khác trên lối dẫn vào nhà. Không có dấu hiệu cho thấy có người ở nhà. Nhân viên công ty an ninh đỗ xe trên phố chộp lấy cái túi đựng máy tính màu đen từ ghế hành khách, kéo sụp chiếc mũ lưỡi trai màu xanh hải quân xuống sâu hơn.

Chiếc quần vải ka ki rộng thùng thình, tương tự là chiếc áo sơ mi xanh nhạt, sắm được ở chợ trời nên không vừa vặn lắm. Tuy nhiên quần áo rẻ tiền mặc xong rồi vứt. Và mặc đồ rộng thùng thình đánh lạc hướng khỏi người, việc này về sau sẽ có ích, khi các hàng xóm ưa thóc mách không tránh khỏi sẽ được cảnh sát yêu cầu mô tả.

Hít sâu vào rồi thở ra. Hai bàn tay siết chặt vô lăng rồi lại nới ra. Nó đây rồi. Không có thời gian để nghĩ, chỉ có thời gian hành động. Nghiên cứu đã xong, kế hoạch đã thống nhất, quyết định được đưa ra. Còn giờ thì thời điểm đã đến.

Lần đầu tiên, lảng vảng bên ngoài căn nhà của mục tiêu. Sau hàng tháng, hàng tuần cân nhắc, cuối cùng nhận ra chính là nó... Tiếp theo là thận trọng đặt bu rơ-kiện ở giữa lối đi bộ, đủ xa để buộc cô ta phải bước qua ngưỡng cửa ra nhận hàng. Nhấn chuông cửa, rồi lần vào phía sau cây sung giả phía góc hàng hiên. Mục tiêu mở cửa trước, thở dài, nhận thấy bu rơ-kiện nằm cách mình cỡ hơn bốn mét. Mục tiêu bước ra nhận lấy phần thưởng. Quá dễ dàng len vào trong, chọn một chỗ trong tủ chứa đồ ở hành lang, chờ đến đêm khi đèn đóm tắt hết...

*Tôi là ai?* Chẳng là gì cả. Chẳng là ai. Hoặc có thể tôi giống bạn. Kể ngoài cuộc, đang nhìn vào trong.

*Động cơ của tôi là gì?* An toàn tài chính. Thành công cá nhân. Tiếng gọi của hoang dã. Hay có thể, giống như bạn, tôi muốn được làm ai đó. Để cuối cùng tôi cảm thấy như thể tôi thuộc về người đó.

Bây giờ, nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật xuống khỏi xe tải, thẳng tiến đến cửa trước căn nhà.

Lựa chọn cách đứng, dựa vào quần áo thùng thình giúp che khuất thêm tầm nhìn, nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật cạy ổ khóa kép. Tất nhiên, hành động này khiến hệ thống an ninh trong nhà vang lên một tràng những tiếng rền rĩ đầu tiên.

Không phải co căng chạy làm gì. Thực ra, giờ là lúc thư giãn. Vì hệ thống báo động vang lên càng to càng khẳng định sự có mặt của nhân viên

công ty an ninh. Thực ra, tất cả đang diễn ra theo kế hoạch.

Sải bước vào trong nhà. Tiến lên gác. Tìm phòng ngủ chính.

Ba mươi giây và bắt đầu đếm từ bây giờ. Vì trong khi mấy mục hàng xóm thóc mách có thể cho rằng ai đó có nhiệm vụ có thể đã đến hiện trường, thì một đội ngũ các nhà điều hành công ty an ninh sẽ ngay lập tức gọi cho cảnh sát địa phương, cũng như chủ nhà có trách nhiệm. Thời gian là quan trọng.

Giờ nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật nghiên cứu giường ngủ. Trên cái bàn cạnh giường ngủ bên tay phải có một cốc nước, in lò mờ dấu son môi hồng. Xem xét gần hơn, trên gối còn vương lại mấy sợi tóc vàng. Chắc chắn cô ta đã nghiêng sang bên này. Cô ta ngủ có ngon không? Hay cô ta có còn nhớ đêm đó, đứng một mình trong hành lang tối om, hoàn toàn dễ bị tổn thương...

*Àu ơ, con yêu, trên ngọn cây, nhân viên công ty an ninh chẳng- có-gì-nổi-bật ngâm nga. Khi gió thổi, cái nôi sẽ rơi...*

Tấn công một thanh tra điều tra án mạng không phải là một phần của kế hoạch. Nhưng cô ta đã nghe thấy tiếng hát, bước ra từ phòng ngủ, tay lăm lăm khẩu súng. Quay lại hiện trường tội ác đúng là một sai lầm của lính mới, giờ thì kẻ chẳng-có-gì-nổi-bật đã hiểu. Không cưỡng lại được ham muốn được thấy lại nó, xem xét từng chi tiết, xem mọi thứ có thực sự đúng thế không. Thêm nữa, nhìn từ bên ngoài, căn nhà đó có vẻ chìm trong bóng tối, trống trơn, an toàn.

Thế rồi ả thanh tra chợt xuất hiện trong hành lang. Lựa chọn được đưa ra. Đánh hay tránh. Thật ra chẳng hề khó khăn tí nào cả. Như người ta hay nói, đã giết người một lần rồi thì những lần sau chẳng có gì khó.

Tùy cơ ứng biến. Nó hiệu quả ngoài sức tưởng tượng. Nên bây giờ, nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật lại đứng đây ứng biến. Trong khi tiếp tục đếm giây: *Mười tám, mười chín, hai mươi...*

Thời gian là độc công. Phải làm theo kế hoạch.

Mở khóa túi đựng máy tính, lấy ra món đầu tiên. Chai sâm banh. Tất nhiên, tiếp theo là đôi còng tay, được lót lông một cách tinh tế. Rồi một bông hồng đỏ lẻ loi, đặt ngay trên gối của nàng.

Cuối cùng, tám danh thiếp, mới được mua ngay sáng nay và với nét bút hoa mỹ.

Bước lùi lại, đánh giá cảnh tượng lần cuối cùng.

*Mục đích hành động:* Hăm dọa, gây thù địch. Bởi vì có nghĩa là, có thể tôi không muốn trở thành bạn. Tôi muốn giỏi hơn bạn.

*Lợi ích chung cuộc:* Cảm giác hưng phấn.

*Ba mươi một, ba mươi hai, ba mươi ba...*

Điện thoại trên bàn cạnh giường ngủ kêu vang. Chắc chắn là công ty an ninh đang muốn kiểm tra xem có phải chủ nhà vừa vô tình rung chuông báo động không, và giờ có thể tắt báo động bằng cách tiết lộ mật mã bí mật như có phép thần.

Nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật quay người, chậm rãi bước xuống cầu thang, rời khỏi nhà rồi bước về phía chiếc xe tải đang đợi. Thể hiện màn diễn nhanh bằng việc nói một tràng vào di động, một nhân viên tận tâm đang làm việc. Mặt cúi gằm, mắt liếc sang nơi khác, về phía đám hàng xóm thóc mách đang bắt đầu ngó ra cửa sổ.

Chuông báo động trong nhà vẫn tiếp tục kêu inh ỏi.

Còn nhân viên công ty an ninh chẳng-có-gì-nổi-bật trèo lại vào xe, và lái xe đi.

Bỏ lại đằng sau là các vật lưu niệm tình cảm dành cho Thượng sĩ D.D. Warren, gồm cả một tấm danh thiếp rất chu đáo, viết rằng:

*Chóng khỏe nhé.*



## CHƯƠNG 14

Alex đi tới đi lui.

Đội đặc nhiệm của D.D. đã tề tựu trong phòng khách nhà họ. Các kỹ thuật viên hiện trường tội ác đã đến, kiểm tra cửa trước, phủ bụi tìm dấu vết, bỏ hết vào túi các đồ lưu niệm tình cảm của hung thủ. Các sĩ quan mặc thường phục vừa rà soát khu vực này. Các thanh tra khác đi thăm vãn hàng xóm, xác minh được rằng một người trông chẳng-có-gì-đặc-biệt lái một xe tải chẳng-có-gì-đặc-biệt, tên một công ty an ninh gia đình nào đó sơn trên thân xe, xuất hiện trên lối lái xe vào nhà để đáp lại tiếng chuông báo động trong nhà. Hoặc có thể nó đã đỗ ở đó trước khi kích hoạt chuông báo động? Nhưng dù là cách nào, hệ thống an ninh của nhà Alex và D.D. đã được kích hoạt, và một nhân viên từ công ty an ninh của họ đã đến xử lý ngay. Nam, nữ, già, trẻ, da đen hay da trắng chẳng ai chắc được. Nhưng là một nhân viên công ty. Chắc chắn một nhân viên công ty đã ngay lập tức đến hiện trường. Cũng là điều tốt đúng không?

Alex đi tới đi lui.

Anh là người phát hiện ra mẩu giấy. Đi làm về đến nhà, đánh xe tới cửa nhà với Jack được thắt đai chặt trên ghế trẻ em. Anh mở cửa xe và tắt tiếng rít chói tai của chuông báo động gần như đúng lúc di động reo chuông, khi công ty an ninh thật gọi đến nhằm kiểm tra nhà họ.

Sau khi đã quan sát thật kĩ bên ngoài, Alex bước vào trong nhà. Trước đây, nhà họ từng có lần báo động sai. Những chuyện này đã xảy ra. Căn cứ vào chuyện cửa trước không có dấu hiệu đột nhập, các cửa sổ vẫn nguyên vẹn, dưới nhà không bị xáo trộn...

Anh thấy yên tâm, liền gọi cho D.D. thông báo ngắn gọn. Anh bồng Jack bằng tay trái, nói chuyện với công ty an ninh qua chiếc di động ép vào tai phải khi lên gác kiểm tra nhanh, lần cuối cùng...

Công ty an ninh đã liên hệ với Sở Cảnh sát Boston, trong khi Alex một lần nữa quay ngược thẳng ra khỏi nhà, với Jack ba tuổi vẫn đang bế trên tay, rồi đưa con đến nhà ông bà.

Họ sẽ chăm sóc thằng bé đêm nay.

Trong khi các kỹ thuật viên hiện trường tội ác xem xét nhà của D.D. và Alex.

Còn Alex thì đi tới đi lui.

Hai tay anh chấp sau lưng. Trên người anh là trang phục của học viện, với quần ka ki, áo sơ mi màu xanh hải quân có thêu logo cảnh sát bang Massachusetts trên ngực. Hai bờ vai anh gồng lên dấu hiệu của căng thẳng. Tuy nhiên biểu cảm trên gương mặt của anh vẫn kín bưng, gần như không thể đọc được anh nghĩ gì. Nếu D.D. là chuyên gia thể hiện cơn giận dữ ra bên ngoài, thì Alex là bậc thầy kiềm chế, luôn duy trì sự kiểm soát chặt chẽ.

Lần đầu tiên, cô chợt phát hiện ra sáu tuần qua đối với anh hẳn là khó khăn đến thế nào. Cô là người nghiền răng, càu nhàu, giận dữ vì thấy mình bất lực. Thế nhưng Alex cảm thấy ra sao về chuyện đó? Một buổi sáng, vợ anh đi làm. Và cô thậm chí còn không thể tự mặc đồ, trông chừng con mình hay làm bất kỳ việc gì có ích kể từ đó.

Anh phải chứng kiến nỗi khổ của cô. Anh phải trợ giúp cô những việc thường xuyên làm cô thêm đau đớn. Và anh phải gánh vác toàn bộ gánh nặng công việc làm cha làm mẹ, cũng như việc nhà trong một tương lai thấy rõ trước được.

Nhưng anh chưa bao giờ than phiền, hay nạt nộ cô phải tự làm lấy tất cả.

Anh đã ở bên cô. Ngay cả bây giờ, anh cũng không đòi hỏi cô cho anh biết mình dính vào chuyện gì, hay sao cô dám mang nguy hiểm từ công việc của mình theo về đến tổ ấm gia đình. Anh đang suy nghĩ. Phân tích. Đề ra chiến lược.

Alex không bao giờ cảm thấy tiếc cho cô, hay cho bản thân mình. Anh đang lên kế hoạch làm sao để tóm được thằng khốn đã xâm phạm nhà của họ.

“VẬY ĐÂY.” Cuối cùng Phil nói. Ông ngồi trên sô pha, tập giấy ghi chép đang tì vào hai đầu gối, áo khoác màu xám nhàu nhĩ, cà vạt đỏ sậm lệch sang một bên. Với dáng điệu thế này, có vẻ như ông đang điều tra một vụ đột nhập khó khăn nhất. Với việc D.D. ở ngoài cuộc, đây là vụ của ông. Và không chỉ có nạn nhân thứ hai bị sát hại, giờ đây kẻ sát nhân có vẻ như đang tiến gần đến họ, thay vì ngược lại.

“VẬY ĐÂY.” D.D. lặp lại. Cô kéo một cái ghế trong nhà bếp vào trong phòng khách, ngồi xuống với cánh tay trái nép sát vào hông, một túi đá chườm phía sau vai trái. Sau phiên vật lý trị liệu ngoài dự kiến với bác sĩ Adeline Glen, dường như đây là điều tối thiểu nhất cô có thể làm. Thêm vào đó, cô đang cố gắng chứng tỏ với bản thân, nếu không phải với chuyên gia về đau đớn của mình, rằng cô không phải là cỗ máy ưa kiểm soát triệt để. Cô có thể thử các kỹ thuật quản lý đau đớn khác. Đúng, cô có thể.

“Hàng xóm không có nhiều thông tin.” Phil nói tiếp: “Về cơ bản, một người, có vẻ ngoài rất bình thường, đã vào trong nhà cô.”

Ngồi đối diện Phil, Neil nhún vai. “Chúng ta chẳng biết được cái quái gì. Hung thủ đi vào rồi thoát ra khỏi hai hiện trường tội ác mà không gây sự chú ý. Ngụy trang rõ ràng là việc hung thủ này làm rất tốt.”

“Nhưng chúng ta có thể biết thêm về kỹ thuật.” Phil nói. “Nghĩ phạm đã cải trang thành một nhân viên của công ty an ninh gia đình. Chúng ta có thể quay lại hai hiện trường tội ác kia để xem chúng có gắn các hệ thống hay không, có nhận cuộc gọi nào vào ban đêm hay không. Hoặc hỏi các công ty cung cấp dịch vụ nói chung. Có thể một chiếc xe tải có ghi dòng chữ “kiểm soát thú cưng” hay “sửa ống nước”. Các vị biết đấy, mấy thứ thế này thực sự không khiến hàng xóm nghi ngờ vào thời điểm đó, nhưng nếu bây giờ ta quay lại với những câu hỏi cụ thể hơn thì...”

“Thằng cha này là ai?” Alex đột nhiên hỏi. Anh ngừng đi tới đi lui, đứng ngay giữa căn phòng khách khiêm nhường trải thảm màu be của họ, nhìn tất cả mọi người chăm chăm.

“Joe Bình Thường.” Neil lên tiếng. “Hoặc có thể là Jane Bình Thường. Các con số thông kê sẽ cho rằng đó là Joe, căn cứ thực tế những kẻ sát nhân đều là nam giới. Nhưng phải nhắc lại, vì không có tấn công tình dục, chưa nói đến chuyện không có bất kỳ nhân chứng hữu ích nào, có nghĩa là chúng ta không thể loại trừ khả năng đó là Jane. Vậy thì chỉ có thể nói là, một Người Bình Thường. Chúng ta cũng đi tìm một người bình thường quen thuộc hằng ngày.”

“Không.” Alex đáp ngay tức thì. “Nghĩ phạm của chúng ta là hung thủ. Điều này khiến hấn ta hay cô ta rơi vào tỷ lệ phần trăm cực kỳ nhỏ của dân số loài người. Và một kẻ giết hai người, nhưng *không* phải là kẻ săn mồi

bệnh hoạn về tình dục, rơi vào một tỷ lệ phần trăm nhỏ hơn của tỷ lệ phần trăm vốn đã nhỏ. Thế nên nhắc lại, thằng khốn này là ai? Bởi vì ngay bây giờ, chúng ta đang không hiểu được kẻ sát nhân này. Thế nhưng hắn ta, hay cô ta đang tiến rất gần đến chỗ chúng ta rồi đây.”

D.D. nghĩ rằng mình hiểu ý chồng muốn nói gì. “Hôm nay tôi đã ghé thăm một nhà tang lễ.” Cô lên tiếng. “Và suy nghĩ theo đúng hướng này, rằng chúng ta đang điều tra một kẻ sẵn mồi gây ra các vụ thảm sát cực kỳ tàn bạo, ngoại trừ việc hắn dường như không hứng thú với phần giết chóc thực tế. Chính việc cắt xén thi thể sau khi nạn nhân chết xem ra mới lôi cuốn hắn. Điều đó khiến tôi nghĩ đến một kẻ có thể cảm thấy thoải mái với người chết hơn là người sống, và tôi nghĩ đến những người làm việc ở nhà tang lễ.”

“Hội chứng Norman Bates\*.” Neil lẩm bẩm trên chiếc ghế đôi.

“Đúng. Ngoại trừ khi tôi phỏng vấn một người ướp xác, ông ta nhấn mạnh rằng các giám đốc nhà tang lễ thành đạt thường xuất sắc hơn người khác ở khoản thấu cảm. Tôi không biết phải mô tả kẻ sát nhân của chúng ta chính xác như thế nào.”

Neil thở dài, đứng dậy. “Giống chị, tôi cũng mất cả ngày nghiền ngẫm chứng loạn dâm với xác chết.”

“Chàng trai lúc nào cũng dành thời gian ở nhà xác lên tiếng.” D.D. lẩm bẩm.

Neil cau có, rõ ràng tâm trạng không vui. “Kết quả đây. Một mặt kẻ sát nhân của chúng ta dường như cảm thấy thoải mái nhất sau khi các nạn nhân đã chết. Mặt khác... hắn ta hay cô ta hay ai đi nữa cũng đều không *hợp* với đối tượng này. Không tấn công tình dục. Nghĩa là theo định nghĩa hắn không phải là kẻ loạn dâm với xác chết, mà căn cứ theo ghi chép, một lần

nữa không loại trừ khả năng hung thủ của chúng ta là phụ nữ. Tôi đã tra cứu năm, sáu lịch sử vụ án những kẻ loạn dâm với xác chết là phụ nữ chỉ để chắc chắn nghiên cứu của mình đủ khó chịu.”

“Ngành này có cả nhân viên ướp xác là nữ đấy.” D.D. nói thêm. “Chỉ là nói vậy thôi.”

“Tức là quay lại quan điểm của Alex.” Neil nói tiếp. “Chúng ta có hai xác chết và vẫn không biết điều gì đang kích động các tội ác này. Nếu đây không phải là những vụ án theo hướng đau đớn, cảm xúc hay trừng phạt, vậy thì chúng là gì?”

“Tôi nghĩ mình có thể có câu trả lời cho câu hỏi này.” D.D. đáp. “Vì không diễn ra theo hướng đau đớn và trừng phạt, tôi nghĩ là công bằng khi nói rằng kẻ sát nhân của chúng ta không bị kích thích bởi cơn thèm máu. Tôi nghĩ thực ra hắn không thuộc về phe cuồng sát. Thay vào đó hắn ta, cô ta hay ai nữa có thể bị thôi thúc bởi cưỡng ép tâm lý. Ví như một khao khát tận tằm sâu trong tâm hồn muốn bổ sung vào bộ sưu tập độc đáo, rất riêng tư.”

“Sưu tập kiểu gì?” Phil hỏi.

“Các mảnh da người.”

Căn phòng rơi vào im lặng. Thế rồi Neil tỏ vẻ kinh ngạc. “Ed Gein, còn ai nữa không?” Cậu ta lẩm bẩm.

Giờ thì mọi người cùng nhần nhó. Ed Gein là kẻ sát nhân hàng loạt khét tiếng từng làm chụp đèn bằng da người.

“Sáng sớm nay...” D.D. nói. “... Khi tôi hình dung kẻ vô danh của chúng ta trong đầu, tôi không ngừng trông thấy một thằng cha cô độc, vóc người thấp nhỏ, kỹ năng xã hội bị hạn chế. Nếu mọi người nghĩ đến thủ đoạn

phạm tội của hắn, phục kích các nạn nhân trong khi họ ngủ say, chuốc thuốc mê họ rất nhanh, ra tay mau lẹ... Tôi cảm thấy mục tiêu ban đầu của kẻ sát nhân không phải là bộc lộ ra cơn cuồng nộ hay thỏa mãn những khao khát tình dục méo mó, mà là thu hoạch những mảnh da, một cách thận trọng và khôn ngoan, về lý thuyết mà nói, có nghĩa là chúng ta đang đi tìm một kẻ điên giết người, kém về mặt giao tiếp xã hội, thèm khát thu thập da người. Nghe ổn không?”

Mọi người cùng gật đầu.

D.D. nói tiếp: “Ngoại trừ có một rắc rối: Thực ra là hai rắc rối. Thứ nhất, vai của tôi. Mồi gập Melvin.” Cô chìa cánh tay trái bị thương của mình cho đội đặc nhiệm. “Và thứ hai, cảnh tượng ở trên gác. Quay lại với rắc rối thứ nhất và trong một lúc giả sử thủ phạm của chúng ta là nam giới, từ khi nào một kẻ sưu tập da người phản xã hội lại có gan đích thân quay lại thăm thú hiện trường tội ác đầu tiên của mình? Chui qua dải băng bảo vệ hiện trường, một hành động chắc chắn sẽ thu hút sự chú ý, bằng không thì hắn sẽ lập tức bị bắt. Đó là chưa nói đến chuyện chạm trán nữ thanh tra chính của vụ án, vì nguyên nhân gì đó mà tôi chưa thể nhớ lại được, nhưng một ngày nào đó sẽ nhớ ra, và xô nữ thanh tra đó xuống cầu thang? Đây là những hành động cực kỳ liều lĩnh của một kẻ sát nhân chỉ tấn công những phụ nữ đang ngủ say.”

Alex bặm môi. Phil và Neil chậm rãi gật đầu.

“Tương tự như thế là hiện trường nhỏ được dàn dựng trên gác. Quý ngài Phản Xã Hội bắt ngờ lại đột nhập nhà một cảnh sát ư? Giữa ban ngày ban mặt sao? Dùng quần áo và phương tiện của mình để đóng giả thành nhân viên của công ty an ninh, điem nhiên đi qua cửa trước, sau đó để lại những tấm danh thiếp cá nhân cạnh giường tôi? Ý tôi là mức độ kỹ nghệ xã hội,

chưa kể khả năng đánh lạc hướng đơn thuần...” D.D. nhăn nhó, bờ vai đang chườm đá của cô giật giật khó chịu trên chiếc ghế tựa cứng. “Theo tôi, kẻ săn mồi này có hứng thú với mức độ đối đầu trực tiếp và với dòng tin nhắn *ngân nga* đơn giản thế này, với tên hài lòng đi phục kích phụ nữ trong giấc ngủ không phải là cùng một người. Thế nên tôi tự hỏi, nhất là với chuyện không có tấn công tình dục và mô tả hình thể chi tiết, có thể kẻ sát nhân của chúng ta là phụ nữ, một phụ nữ thích sưu tập bị ám ảnh với da người.” Cô không thể ngăn mình nghĩ ngay đến Shana Day.

“Với một phụ nữ, tấn công các phụ nữ khác sẽ là chiến trường cân bằng hơn.” Phil lên tiếng. “Thế nên đó không phải là kẻ săn mồi có lòng tự trọng thấp, vụng về trong giao tiếp xã hội, mà là một phụ nữ sẵn sàng làm bất cứ điều gì cô ta phải làm trong cơn bốc đồng của mình. Với một kẻ như thế nhắm mục tiêu vào nữ thanh tra chính, tham gia vào trò đánh lạc hướng, chẳng phải là quá tài giỏi hay sao. Đặc biệt nếu cô ta cho rằng cô đang là mối đe dọa chen vào giữa cô ta và thứ cô ta thêm muốn nhất, vật bổ sung vào bộ sưu tập của cô ta.”

“Ngoại trừ tấm thiệp trên gác viết, *Chóng khỏe nhé.*” Alex lầm bầm. “Nếu sự hiện diện của D.D. là mối đe dọa với kẻ sát nhân, vậy thì tại sao lại khuyến khích cô ấy phục hồi?”

“Và kẻ sát nhân có thể là nam giới.” Neil lên tiếng. “Hay phải nói rằng, chúng ta không nên đánh giá thấp khả năng này.”

“Căn nhà rất tối.” Phil đột ngột nói. Rồi ông đỏ mặt, và đó là lúc D.D. hiểu ông muốn nói gì. Căn nhà đó, hiện trường tội ác đầu tiên, nơi cô ngã lộn nhào xuống cầu thang. Phil là một trong các thanh tra đầu tiên tìm thấy cô. “Khi chúng tôi tới đó...” Ông nói tiếp, có vẻ lúng túng. “... Đèn đóm tắt hết. Hiện trường im ắng. Chúng tôi không nghĩ có ai ở đó. Kể cả cô.”



Ông liếc nhìn D.D. “Có thể hung thủ cũng không biết rằng cô ở đó. Hẳn ta hay cô ta nghĩ rằng hiện trường rất an toàn nên mới quay lại. Tất nhiên, thực tế không như thế.”

“Tôi đã khiến hung thủ giết mình.” Cô thì thầm.

“Và hẳn trả miếng bằng cách đẩy em ngã cầu thang.” Alex tiếp tục. “Thậm chí hẳn còn cho rằng em đã ngã chết luôn rồi. Ngoại trừ việc không có tờ báo nào đăng tin nữ thanh tra được phát hiện đã chết tại hiện trường vụ án.”

D.D. nhăn nhó nhìn anh. “Cũng không có tờ nào đăng tin thanh tra bị thương đúng không? Trên thực tế, em đang mất khả năng làm việc, quả tình là phải hồi phục sớm...”

Tất cả cùng ngưng lại, hàm ý ai cũng hiểu.

D.D. nói đầu tiên. “Hung thủ đã tìm thấy tôi. Hẳn đang theo dõi tôi. Cách duy nhất để hẳn ta hay cô ta có thể biết về các chấn thương của tôi.”

“Không.” Alex đáp, giọng anh bất ngờ kiên quyết.

“Ý anh là...”

“Đã sáu, bảy tuần rồi kể từ khi em dính chấn thương. Sáu, bảy tuần rồi nhưng em chẳng nghe ngóng được gì. Cho đến hôm nay. Cho anh biết đi, cái gì đã thay đổi trong hai mươi tư tiếng đồng hồ vừa qua? Em đã ở đâu?”

Và rồi cô đã hiểu ra. “Vụ án mạng thứ hai. Một hiện trường tội ác mới...”

“Nơi em đã ghé thăm.” Anh thúc giục.

“Nơi em đã ghé thăm.” Cô đồng tình.

“Kẻ sát nhân đã ở đó.” Phil nói tiếp: “Vẫn đang theo dõi hiện trường, đang kiểm tra mọi thứ. Một lưu ý nữa trong hồ sơ.” Ông quay sang Neil. “Thằng cha, hay cô gái của chúng ta là kẻ theo dõi. Điều ấy có thể giúp được chúng ta, nhất định là thế.”

Neil gật đầu, ghi chép lại. “Nhưng nếu hung thủ là một kẻ sưu tập, vậy thì tại sao còn quay lại hiện trường? Chẳng phải sống lại cơn mê mẩn của khoảnh khắc đó là việc những kẻ săn mồi bệnh hoạn về tình dục hay làm sao?”

“Đó vẫn có thể là một tội ác mê mẩn.” D.D. đáp. “Nhưng chính việc thu hoạch gây mê mẩn. Là khoảng thời gian sau khi nạn nhân chết, thay vì bản thân án mạng thật sự. Nhưng các quy tắc cơ bản cũng được áp dụng. Người ta muốn nhớ lại, muốn sống lại khoảnh khắc đấy. Đó là một phần trong toàn bộ giá trị của sưu tập, những hồi ức được khơi lại.”

Alex vẫn đang nhìn xoáy vào cô. “Giờ em là một phần của nó rồi. Trí tưởng tượng, nhu cầu, tâm lý bị cưỡng ép của hung thủ. Có thể em đã khiến hắn ta hay cô ta bị bất ngờ lần đầu tiên. Và có thể hung thủ đã phản ứng bằng quyết định bột phát là xô em ngã cầu thang. Nhưng rồi em đã trở lại. Em đã tái xuất hiện tại hiện trường tội ác thứ hai, thậm chí ngay cả khi không làm cảnh sát nữa, nhưng em vẫn săn đuổi... Điều ấy đã châm ngòi cái gì đó. Khiến nó trở nên riêng tư hơn. Em đấy, D.D. ạ, em đã khiến nó trở nên riêng tư hơn.”

Cô thẩm những lời này, chỉ là một lời trách nhẹ, nhưng thế là đủ. Công việc của cô đã khiến cô tự gây chấn thương cho mình. Và bây giờ, các bản năng thanh tra của cô khiến cả gia đình cô gặp nguy hiểm.

“Thậm chí chúng ta có biết kẻ đột nhập hôm nay chính là hung thủ không?” Cô thì thầm, một bài tập hình dung sự kiện tương lai.

Phil cung cấp chi tiết mà cô đã biết, từ sâu thẳm trong tim. “Nhãn hiệu sâm banh để lại đây giống hệt với hai vụ án mạng, một chi tiết không được nêu trên báo chí. Chúng ta xem đây là một chiến thắng nhỏ nhoi. Xét đến chuyện truyền thông đã phun ra quá nhiều thông tin như thế.”

“Vậy thì chắc chắn chính kẻ sát nhân đã vào nhà chúng ta.” D.D. tóm tắt, ngược nhìn Alex. “Một kẻ sẵn mồi bị ám ảnh thu thập da người và chế nhạo các thanh tra bị chấn thương.”

Cô không muốn tỏ ra cay đắng, nhưng cô đã nói ra với vẻ như thế. Cô cũng không muốn tỏ ra sợ hãi, cho dù cô vẫn không hoàn toàn may mắn.

“Vậy thì kẻ giết người bị ám ảnh trò lột da người thuộc vào loại nào nhỉ?” Neil hỏi.

D.D. thở dài đánh thượt. “À, tôi cũng có vài ý tưởng cho chủ đề này.”

Mọi người nhìn thẳng vào cô.

“Xin giới thiệu Harry và Shana Day.”

Cô bắt đầu với Harry Day, dẫn dắt họ bước qua chuyến đi săn kinh hoàng của Harry bốn mươi năm trước. Những phụ nữ hấn đã bắt cóc, tra tấn và cuối cùng là giết hại. Nỗi ám ảnh của riêng hấn về việc cắt bỏ các bộ phận cơ thể, bao gồm các lọ thủy tinh đựng da lột được tìm thấy bên dưới gầm tủ trong phòng ngủ của hấn.

Alex và Neil tỏ ra lãnh đạm với chủ đề này. Cho đến khi cô đi đến hai mẫu tin nhỏ cuối cùng. Con gái lớn của Harry, Shana, là kẻ sát nhân khét tiếng theo cách riêng của mình, hiện đang thụ án chung thân tại nhà tù Massachusetts. Và phải rồi, con gái út của hấn không phải ai khác mà chính là bác sĩ Adeline Glen, nhà trị liệu đau đớn mới của cô.

“Cái gì?” Alex nổi xung. “Không thể trùng hợp đến thế được. Thế nếu nữ bác sĩ này là kẻ vừa đột nhập nhà chúng ta thì sao? Cô ta biết tất cả về chấn thương của em, cũng như các chi tiết từ cả hai vụ án mạng vì em đã thảo luận với cô ta. Đứa con gái của một kẻ sát nhân hàng loạt, cô ta có đủ lý do để bị ám ảnh về cảnh sát. Có thể cô ta thậm chí còn là người xô em ngã cầu thang từ hiện trường tội ác đầu tiên, chính vì thế em là một trong các bệnh nhân của cô ta.”

D.D. tròn tròn mắt, giận điên lên. “Ôi nhân danh tình yêu với tư duy hoang tưởng... Trước tiên, em vừa mới gặp bác sĩ Glen chiều nay...”

“Máy giờ?”

“Em không biết. Một hoặc hai giờ gì đấy.”

“Vụ đột nhập xảy ra vào khoảng ba rưỡi. Chưa thể loại cô ta ra được.”

“Thôi đi. Em chỉ bắt đầu gặp gỡ bác sĩ Glen bởi vì Giám thị Horgan đã giới thiệu cô ta với em. Dù thế, nếu cú ngã của em chỉ gây ra chấn thương nhẹ hay bất kỳ dạng chấn thương nào khác, hẳn em sẽ không cần nhờ đến các dịch vụ của cô ta. Thế nên giả định nữ bác sĩ tâm thần có ác tâm đẩy em ngã cầu thang tại hiện trường tội ác, chỉ nhằm mục đích khiến em phải đến văn phòng của cô ta... chính là sai sót to đùng trong toàn bộ kế hoạch đấy.”

“Nhưng Giám thị Horgan đã giới thiệu cô ta.” Alex khẳng định. “Có nghĩa là sở cảnh sát đã biết cô ta, trước kia từng sử dụng các dịch vụ của cô ta. Tức là rất có khả năng rằng một cảnh sát bị thương từng phải đến các văn phòng của cô ta.”

D.D. cau có nhìn anh.

“Cô nói cô ta là chuyên gia tâm thần hay nhà tâm lý học vậy?” Phil lên tiếng.

“Chuyên gia tâm thần học.”

“Vậy cô ta là bác sĩ đúng không? Đã từng học trường y, được đào tạo bài bản về y thuật.” Ông nói tiếp, ám chỉ phần các-kỹ-năng-dùng-dao-mổ.

D.D. muốn tranh luận. Cô yêu thích nữ bác sĩ mới của mình. Adeline Glen rất thông minh, cứng rắn và rất thách thức. Cô ấy cũng... giàu sức thuyết phục nữa. Tất cả vẻ điềm tĩnh của cô ấy mang lại cảm nhận về tình trạng cô độc của phụ nữ, về sự cô lập cam chịu. D.D. từng nghĩ rằng không thể cảm thấy đau đớn là một món quà vĩ đại nhất thế giới này, đặc biệt là dạo gần đây. Tuy nhiên sau khi nói chuyện với bác sĩ Glen chiều nay, cô có được cái nhìn hiêm hoi vào thế giới phụ nữ... Nữ bác sĩ này mãi mãi bị gạt ra rìa, nghiên cứu người bạn đời của mình nhưng không bao giờ thực sự có thể bước vào cuộc đời bất kỳ ai.

Và người phụ nữ này hiểu rõ điều đó.

“Chúng ta có thể lùi lại một giây không?” Neil hỏi, lùa một bàn tay vào mớ tóc đỏ của mình. “Hung thủ của chúng ta có thể là nam hoặc nữ. Có thể là nhân viên ướp xác, cảm thấy thoải mái với các xác chết, hoặc một thợ săn, thoải mái với trò lột da, hay thậm chí là một chuyên gia tâm thần học có bằng cấp với đầy đủ kiến thức y khoa. Tại sao không? Điều khiến tôi băn khoăn đó là các vị đang nói những vụ án mạng này có thể liên quan đến một thằng cha đã chết bốn mươi năm trước. Hay tôi đoán, chính xác hơn là, liên quan đến những cô con gái còn sống của hắn ta?”

Phil gật đầu. “Có thể nói là tôi cũng lạc lối ở chỗ đó.”

“Tôi vẫn chưa nói gì mà.” D.D. giải thích. “Đúng hơn đây là những câu xứng đáng phải hỏi. Nghe này, ViCAP tồn tại để nắm bắt những điểm tương đồng trong cách thức gây án. Theo đó, hung thủ hiện nay của chúng ta có

điểm trùng hợp, là Harry Day. Giờ căn cứ vào chuyện Day đã chết bốn mươi năm trước, tôi không nghĩ chúng ta cần lo lắng chuyện đích thân hắn hỗ trợ kẻ săn mồi của chúng ta. Thế nhưng... trong cái thời đại thông tin điên rồ này, nơi hàng trăm nếu không muốn nói là hàng ngàn trang web tồn tại để tôn sùng sự nghiệp của vô số kẻ sát nhân hàng loạt... Tôi tự hỏi liệu kẻ sát nhân phản xã hội của chúng ta đơn giản là một người hâm mộ thì sao. Hắn đã nghiên cứu Harry Day, và cách thức mọi thứ diễn ra trong tâm trí méo mó của một kẻ tâm thần, hắn đã đọc về những chiếc lọ đựng da được bảo quản và bộ não của hắn rung lên ding, ding, ding. Tôi muốn nói vậy đấy!”

“Hắn thừa nhận Harry Day...” Alex giải thích. “... Hoặc ít nhất có liên quan đến hắn.”

“Sẽ không phải là lần đầu tiên.” D.D. nhận xét, lại nghĩ đến quan điểm của bác sĩ Glen: Giả dụ có đủ các mảnh gỗ bị cong vênh, có ít nhất vài mảnh bị cong vênh theo cùng một cách.

“Harry Day có trang web riêng không?” Neil hỏi.

“Tôi không biết. Chẳng có thời gian mà tra cứu đâu. Nhưng đây là suy nghĩ thứ hai của tôi. Nếu hung thủ của chúng ta nghiên cứu Harry Day, cái tên Shana con gái ông ta chắc chắn xuất hiện. Và trong khi hắn không thể hỏi Harry bất kỳ câu hỏi nào về kỹ thuật của mình, thì Shana lại khác...”

“Hắn có thể liên hệ với cô ta trong tù.” Phil nói thêm, ghi chép thật nhanh.

“Thêm các câu hỏi đáng để hỏi.”

“Thế còn nữ bác sĩ của em?” Alex lên tiếng, ánh mắt chiếu thẳng. “Có người hâm mộ nào của cha cô ta liên hệ với cô ta chưa?”

“Theo cô ta biết thì chưa. Tuy nhiên, họ của cô ta không phải là Day, mà là Glen, nghĩa là hung thủ hẳn sẽ phải đào bới sâu hơn nữa để tìm kiếm mối liên kết gia đình. Thêm vào đó, nếu nguồn cảm hứng của hung thủ là sự thích thú... cá nhân... về bảo quản da người, chẳng có lý do gì để hắn phải liên hệ với Adeline. Nhưng mặt khác, Shana sẽ là nguồn khai thác tốt hơn, vì ả trở nên khét tiếng khi cắt và xẻ thịt trong vụ án mạng đầu tiên. Giờ bác sĩ Glen nói rằng chị gái cô ấy không tiếp đón người đến thăm nuôi, cũng như không trả lời thư từ. Nhưng em cũng không biết cô ấy sẽ đẩy vấn đề đi tới đâu. Hoặc chị gái cô ấy đã thừa nhận với cô ấy được bao nhiêu.”

“Chúng ta cần thăm vấn Shana.” Phil nói.

“Bác sĩ Glen nói cô ấy sẵn sàng hỗ trợ việc đó.” D.D. nói thêm.

“Em sẽ đến đó đúng không?” Alex nhìn cô chăm chăm, không thực sự diễn đạt lời vừa nói như một câu hỏi.

“Nếu Horgan cho phép thì em muốn đến.”

“Tại sao?”

“Bởi vì đó là việc em làm. Điều em biết rõ nhất. Và xét đến chuyện em không thể nhớ chuyện gì đã xảy ra tối hôm đó, hoặc kẻ xô em ngã cầu thang là đàn ông, đàn bà hay một kẻ xa lạ nào đó bị ám ảnh về tình dục. Và bây giờ hai phụ nữ đã chết và em vẫn còn ngu ngốc, trong khi kẻ sát nhân đang bước qua cửa nhà chúng ta và chọc tức chúng ta.” Cô lên giọng cho dù không cố ý. “Chuyện gì xảy ra nếu lần sau không phải là sâm banh? Chuyện gì xảy ra nếu lần sau, hắn ta/cô ta/hay cái quái gì nữa để lại các chiến lợi phẩm tội ác của mình trên gối của chúng ta? Hay là các mảnh da người ngay giữa giường chúng ta? Mọi thứ sắp tệ hơn rồi, Alex. Quy tắc số một của những kẻ sát nhân hàng loạt là gì?”

“Các tội ác của chúng leo thang.”

“Đúng vậy. Các tội ác của chúng leo thang. Giờ nhìn em này! Hãy nhìn cái vai chết tiệt ngu xuẩn của em. Hãy nhìn ngôi nhà của chúng ta, nhìn thẳng vào nó, nơi mà cả hai ta biết chúng ta sẽ không ngủ ở đây đêm nay. Đây là cuộc sống của em. Gia đình của em. Và em thậm chí còn không thể cảm sung. Em không thể làm bất kỳ cái gì và tất cả là lỗi của em... Chết tiệt!” Giọng cô òa vỡ. “Quý tha ma bắt.”

“Tôi sẽ cử một xe tuần tra bên ngoài.” Phil cứng nhắc gợi ý.

Cô gạt đầu nhưng không ngược mắt lên.

“Và chúng ta còn nhiều việc phải làm.” Neil đề nghị. “Đây là những hướng điều tra tốt. Căn cứ vào mức độ công khai, cô biết Horgan sẽ chấp nhận mở rộng đội ngũ. Cần tăng sức ép để đi đến cùng chuyện này thật nhanh.”

D.D. lại gạt đầu, mắt vẫn chú mục vào tấm thảm.

Alex di chuyển. Anh băng ngang phòng, đặt một tay lên vai phải của cô. Cử chỉ khiến cánh tay trái của cô đau buốt, nhưng cô ép bản thân không được rên rỉ.

“Gia đình của *chúng ta*, D.D.” Anh nói cương quyết. “Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này. Cùng nhau. Vai kề vai. Ba cánh tay lành lặn sẽ đối phó với hấn ta/cô ta/hay cái quái gì đi nữa. Bởi vì đây là việc chúng ta làm giỏi nhất.”

“Em vẫn không thể cử động được cánh tay.” Cô thì thầm.

Anh không nói chuyện nữa. Anh hôn lên đỉnh đầu cô. Cô nhắm mắt lại, quyết chí coi thế là đủ rồi.

Ngoại trừ việc không được như thế.



Một kẻ sát nhân đã bước qua ngưỡng cửa nhà D.D. Tình yêu của chồng hay sự bảo vệ của đội đặc nhiệm không phải là điều cô muốn.

Cô muốn trả thù.

## CHƯƠNG 15

Tôi bước vào nơi ầm náu trong tòa nhà chung cư cao tầng xa hoa của mình, chiếc túi xách bằng da ngoại cỡ lủng lẳng trên vai trái, dòng suy nghĩ mặc sức lang thang khi tôi cân nhắc mưu toan tự sát mới nhất của chị gái, chưa kể cuộc thảo luận với Thanh tra Warren về cây gia phả giết người của tôi. Một gia đình, hai kẻ sát nhân, một di sản khét tiếng của chết chóc và hủy diệt. Giọng cha nuôi một lần nữa văng vẳng trong đầu tôi: *Bất kể gia đình nào, nhưng đặc biệt là gia đình con, Adeline, có biệt tài gây đau đớn cho người khác.*

Tôi ước gì bây giờ có thể nói chuyện với ông. Tôi không nghĩ mình lại biết ơn ông nhiều đến thế, sự hiện diện của ông đầy vững chắc và giúp giải thích mọi thứ, như một điểm tựa cho tôi. Thế rồi ông mất và tôi cứ thế trôi dạt, một nhà tâm thần học với khao khát giúp ổn định tâm lý bất ngờ đến thăm chị gái trong tù. Một phụ nữ trẻ thành đạt đột nhiên lang thang vô định ở sân bay, trên tay là con dao mổ và bộ sưu tập các lọ thủy tinh bé xíu.

Hai vụ án mạng mới nhất. Một kẻ sát nhân bị ám ảnh chuyện lột da người. Điều ấy có ý nghĩa gì không? Có thể có ý nghĩa gì không?

Tôi bước vào thang máy, các suy nghĩ vẫn rối bời. Buồng thang máy đang đi lên. Bản thân tôi đang suy ngẫm những thứ tôi không muốn suy ngẫm. Cửa thang máy mở ra. Giờ đây tôi đang nhắc mình không tiến thẳng đến lối vào phòng chứa đồ, lật các tấm ván sàn không được đóng khít lên

rồi kiểm tra bộ sưu tập quý giá của mình. Thay vào đó tôi sẽ tập yoga, rót một ly rượu, một thứ gì đó, bất kỳ cái gì thích hợp với một phụ nữ có học vấn và thành đạt như tôi.

Cuối cùng, tôi đến trước cánh cửa ra vào, vẫn thèm muốn một thứ tôi biết mình không nên làm.

Như một cái bóng chui ra từ bức tường phía xa, một người đàn ông bất ngờ xuất hiện trước mặt tôi.

“Bác sĩ Adeline Glen phải không?”

Theo phản xạ, tôi nắm ngay lấy quai túi, nín thở.

“Làm sao anh lên đây được?”

Anh ta mỉm cười, nhưng gương mặt anh ta thật gớm ghiếc. “Theo tin tức sáng hôm nay mà xét, thì việc này sẽ là thứ yếu trong những mối bận tâm của cô.”

Anh ta tự giới thiệu mình là Charlie Sgarzi. Theo lời Giám thị McKinnon, anh ta là người phóng viên đã gọi điện và viết thư cho chị tôi vài tháng trước. Anh ta cũng là anh họ của nạn nhân mười hai tuổi của Shana, Donnie Johnson. Cho dù chuyện này cũng đủ thú vị, nhưng Sgarzi lại không tình nguyện chia sẻ thông tin ấy với tôi.

“Tôi có vài câu hỏi.” Giờ thì anh ta bắt đầu. “Về chị gái cô, Shana Day, và vụ giết Donnie Johnson ba mươi năm trước.”

“Tôi không giúp anh được.”

Anh ta nhìn xoáy vào tôi. Khổ người anh ta tuy không to lớn, nhưng nặng nề, với nước da ngăm đen và đôi mắt đen nhỏ. Tôi hình dung anh ta có

thể hoàn toàn trở nên đáng sợ nếu muốn. Câu hỏi là anh ta muốn trở thành cái gì?

“À, tôi nghĩ cô có thể đấy.” Anh ta nói thẳng. “Một bác sĩ tâm thần chuyên nghiệp gặp gỡ chị gái ít nhất mỗi tháng một lần tại nhà tù Massachusetts phải không? Tôi cá là cô biết tất cả những chuyện này.”

Tôi lắc đầu. “Không. Thực ra là không.”

“Thế cô không định mời tôi vào nhà sao?”

“Không. Thực ra là không.”

Anh ta cau mày, bắt đầu tỏ vẻ giận dữ. Phần nộ cũng phải, bởi vì rõ ràng cuộc nói chuyện này không diễn ra theo ý anh ta muốn. Nhưng còn một thứ khác. Tôi không thể hoàn toàn định nghĩa được, một cảm xúc khác, đen tối và đầy uy lực, đang sắp khiến anh ta hóa điên.

Giờ thì anh ta nổi cáu, rút hai tay khỏi túi áo choàng thám tử kiểu Dick Tracy, phác một cử chỉ van xin.

“Thôi nào. Giúp nhau đi mà. Chị cô là một trong số những đứa trẻ mười bốn tuổi đầu tiên từng bị kết án như người lớn. Ngày nay dường như ngày càng có nhiều những kẻ sát nhân tuổi vị thành niên sa đọa. Nhưng Shana, chuyện cô ta đã làm với Donnie mười hai tuổi... đúng là tồi tệ. Đừng bảo tôi là cô không suy nghĩ về chuyện đó. Đừng bảo tôi chuyện cô ta là chị gái cô không ảnh hưởng đến cuộc đời cô.”

Tôi không nói gì, chỉ đơn giản chỉnh lại bàn tay mình trên túi xách. Nếu tôi chụp lấy chùm chìa khóa căn hộ của mình, tấn công vào chỗ hiểm của anh ta, hoặc đâm vào mắt anh ta, có được xem là tự vệ không nhỉ? Hay chỉ đơn giản là chứng minh rằng tôi cũng bạo lực như phần còn lại của gia đình tôi?

“Cô quan tâm đến chị gái mình nhiều đấy chứ?”

Tôi không đáp.

“Ý tôi là không giống như chuyện cô trưởng thành cùng cô ta. Không, cô là một người may mắn.” Anh ta bước lùi lại. Tôi nhận ra anh ta nhường không gian cho tôi, như thể anh ta biết tôi đang nghĩ gì.

“Tôi đã đọc tất cả về cô.” Anh ta nói tiếp, giọng thản nhiên. “Trong một quỹ gen của những kẻ quái dị, cô vẫn xoay xở để trở nên khác biệt với họ. Tình trạng gen hiếm, tự kiếm cho mình một ông bác sĩ giàu có đóng vai người cha tuyệt vời. Làm tốt lắm, Adeline. Dám cá rằng chỉ riêng chuyện này thôi chị cô đủ căm ghét cô rồi.”

Anh ta nhìn tôi trùng trùng. Tôi chẳng nói gì.

“Có đúng là cô không thể cảm thấy đau đớn không?”

“Đánh tôi đi rồi biết ngay.”

Anh ta trở mặt ra. Tôi vừa khích anh ta đúng chỗ, và lần đầu tiên anh ta tỏ vẻ bối rối. Hai vai anh ta chùng xuống, nét mặt hoang mang. Tôi gần như có thể thấy những bánh xe đang quay mòng mòng trong đầu anh ta, khi anh ta nhanh chóng đánh giá lại tình hình. Thế rồi anh ta lấy lại sự cứng rắn của mình, và tôi bắt gặp ánh nhìn quyết tâm trong mắt anh ta. Dù bằng cách nào, anh ta cũng quyết tâm nói chuyện với tôi. Bởi vì chị tôi đã không ngừng làm ngơ anh ta chẳng? Bởi vì tôi là người gần gũi với chị ấy nhất mà anh ta có thể tiếp cận? Hay còn điều gì đen tối hơn, mạnh mẽ hơn đang kích động anh ta?

“Sáng nay, khi đám lính gác trại giam đến chỗ chị gái cô kịp thời, cô có nhẹ nhõm không?” Anh ta hỏi, chuyển tông giọng thân mật như thể chúng tôi là hàng xóm, gặp nhau uống cà phê. “Hay có thể là hơi thất vọng nhỉ?”

Cô có thể nói sự thật với tôi, Adeline. Ý tôi là một phụ nữ thành đạt như cô, phải mang gánh nặng bà chị gái rắc rối như Shana. Ai cũng hiểu những chuyện này mà. Tôi sẽ hiểu.”

“Chú và dì của anh sao rồi?” Tôi nhẹ nhàng hỏi. “Tôi hình dung lễ kỷ niệm ba mươi năm vụ giết con trai chắc khó khăn với họ lắm nhỉ.”

Mặt Sgarzi đông cứng. Mặc cho những nỗ lực của anh ta, tôi đã ra đòn trước, và anh ta biết thế. Sự bùng phát cảm xúc lướt qua gương mặt anh ta. Rất nhẹ nhưng nói lên nhiều điều. Và lúc ấy tôi đã nắm bắt được nó, cơn sóng ngầm của cảm xúc đang cuộn xoáy xung quanh anh ta rõ ràng như chiếc áo choàng của tay phóng viên: nổi đau khổ. Charles Sgarzi không giận dữ. Mà anh ta đang đau khổ. Sau ba mươi năm, buổi tối hôm ấy, chị tôi vẫn ám ảnh anh ta.

Tôi thấy mình chùn bước.

“Họ chết rồi, cảm ơn vì đã hỏi.” Giọng anh ta lại thản nhiên.

“Còn gia đình anh?”

“Tôi không đến đây để nói về họ, mà là để nói về gia đình cô. Đừng lãng tránh câu hỏi.”

“Câu hỏi của tôi cũng liên quan đấy. Tôi không biết về chị tôi khi chị ấy giết em họ anh. Nhưng anh thì có. Tức là có nhiều cơ hội để các hành động của chị ấy tác động lên cuộc đời anh nhiều hơn là tôi.”

“Donnie là đứa trẻ ngoan.”

Tôi chờ đợi.

“Nó thích cô ta, cô biết đấy. Cô ta từng nói với cô chuyện đó chưa? Trong suốt những lần hai chị em gặp nhau, cô ta đã từng nói chuyện về thằng bé chưa?”

Tôi vẫn kiên nhẫn. Charlie chỉ vừa mới bắt đầu. Chắc chắn rồi...

“Tôi thấy những lá thư!” Chàng phóng viên gần như bùng nổ, nét mặt anh ta đột nhiên trở nên sống động. Cuồng nộ, u sầu, mất niềm tin. Các trạng thái của đau khổ, đeo bám người đàn ông này ba mươi năm sau đó, bởi vì đây là những gì đau đớn có thể gây ra. Những gì chị tôi có thể gây ra cho người khác. “Tôi phát hiện nửa tá thư được giấu dưới đáy tủ bàn làm việc của chú tôi, và cô biết chúng là gì không? *Thư tình*. Những lá thư tình chị cô viết cho em họ tôi. Nó mới mười hai tuổi, chỉ là một thằng nhóc cô đơn không có bạn bè trên thế giới này, và rồi một đứa con gái nhiều tuổi hơn, trải đời hơn nói rằng thằng bé có cái xe đẹp làm sao, có thể họ sẽ cùng nhau đi chơi đâu đó. Tất nhiên thằng bé sẽ gặp gỡ cô ta cạnh các bụi cây tử đinh hương. Cô ta không chỉ giết chết thằng bé. Cô ta còn quyến rũ nó đến chỗ chết.”

“Máu là tình yêu.” Tôi lẩm bẩm, nhưng Sgarzi không còn tâm trạng nào lắng nghe nữa. Anh ta tự tránh xa khỏi bức tường, đi tới đi lui không ngừng.

“Dì tôi không bao giờ vượt qua được chuyện này. Suốt mười năm sau đó bà đắm chìm trong men rượu đến chết, còn mẹ tôi chẳng làm được gì để ngăn cản bà ấy. Bởi vì, rồi mọi chuyện sẽ qua, đó chỉ là lời nói dối người ta hay nói với gia đình các nạn nhân. Hay thời gian sẽ hàn gắn mọi vết thương. Vân vân và vân vân. Ba mươi năm. Ba mươi năm chết tiệt, và sáu tháng trước, chú tôi lấy ra khẩu súng lục của ông ấy và bắn một phát vào đầu. Chị cô không chỉ giết chết em họ tôi. Cô ta còn hủy hoại toàn bộ gia đình tôi. Giờ tôi có vài câu hỏi. Nghĩ xem cô có thể đáp lại tôi bằng cách trả lời không?”

“Tại sao?”

“*Tại sao á?*” Anh ta nhìn tôi trừng trừng, gương mặt ngăm đen gần như đóng băng vì sốc. “*Tại sao á?*”

“Đã ba mươi năm rồi, ngài Sgarzi.” Tôi nhẹ nhàng đáp. “Tôi có nói gì đi nữa cũng đâu có thay đổi được chuyện xảy ra với gia đình anh.”

“Làm ơn đi. Tôi biết em họ tôi đã chết. Tôi biết chú và dì tôi đã chết và mẹ tôi tự nhốt mình trong phòng, thậm chí không thèm gọi pizza vì chẳng quen biết gì những thằng bé giao hàng đó. Tôi muốn tiếp cận cô ta được chưa? Tôi muốn có cuộc phỏng vấn độc quyền với một trong những nữ sát thủ khét tiếng nhất Massachusetts. Sau những gì Shana đã làm với em họ tôi, cắt tai nó, lột da hai cánh tay của nó... ít nhất tôi nghĩ mình xứng đáng nhận được một hợp đồng xuất bản bảy cuốn sách. Nếu được vậy, xem như chúng ta huề.”

Tôi không thể ngăn mình kinh ngạc. “Anh kiếm lời từ cái chết của em họ anh à?”

“Không. Tôi đang quyên tiền cho gói hỗ trợ sức khỏe tại nhà giúp mẹ tôi. Bà đang sắp chết vì ung thư, cảm ơn cô rất nhiều, và bà không muốn phải rời khỏi căn nhà cha tôi đã xây cho bà. Tôi là một blogger, tôi không kiếm ra được thứ tiền mà mẹ tôi cần. Nhưng một hợp đồng xuất bản sách. Một bản miêu tả bí mật về chị gái cô, chuyện cô ta đã làm với gia đình tôi... Có một thị trường kha khá đối với thể loại tiểu thuyết tội ác có thật. Đặc biệt là những gì có tính riêng tư, ví như do anh họ của nạn nhân viết, có bao gồm đoạn phỏng vấn độc quyền với kẻ sát nhân khét tiếng như Shana Day. Tôi đang thăm dò ý tưởng này trong các giới xuất bản, và vài nhà đã quan tâm. Có thể nói rằng chỉ cần ba mươi phút với chị cô, phỏng vấn trực tiếp, và mẹ tôi có thể xuôi tay nhắm mắt trong dễ chịu. Em họ tôi là một đứa trẻ ngoan. Nó sẽ không phiền nếu giúp đỡ bác mình đâu. Giờ thì ý cô thế nào?”



“Ngài Sgarzi, ngài đang cho rằng chị tôi nghe lời tôi? Rằng sau khi liên tiếp tặng lời những đề nghị bằng văn bản của ngài, chị ấy lại bất ngờ đổi ý một cách kỳ diệu chỉ vì tôi à? Nói thẳng nhé, chị em tôi không có cái kiểu quan hệ đó đâu.”

Charlie lại thể hiện nét mặt đó, sự kiên trì không lay chuyển và một quyết tâm sắt đá. Bây giờ tôi nhận ra anh ta không chỉ là người đàn ông đau khổ, mà căn cứ theo sức khỏe đang ngày càng yếu của bà mẹ, anh ta đang rất bức mình.

“Vận động cô ta đi.” Anh ta nói.

Tôi nhìn anh ta trừng trừng.

“Cô nghe tôi nói rồi đấy. Cô vừa là em gái vừa là nhà tâm thần học. Đừng có lãng phí thời gian với chuyện vô bổ nữa mà hãy vận động Shana làm điều cô muốn đi.”

“Ý anh là như anh đã nỗ lực với chiến dịch viết thư không ngừng ấy hả. Một lần nữa cho tôi hỏi anh làm thế có hiệu quả không?”

“Tôi cần điều này. Mẹ tôi *xứng đáng* với nó. Giờ cô có đồng ý làm không thì bảo?”

“Ngài Sgarzi...”

“Hãy hỏi cô ta về Sát Thủ Hoa Hồng.”

Hơi thở của tôi đông cứng lần thứ hai trong ngày. “Xin lỗi?”

“Cô nghe rồi đấy. Một chuỗi những vụ án mạng mới, một kẻ tâm thần nào đó đang bận rộn thu thập các mảnh da người. Đừng bảo tôi là nghe không giống người cha già yêu quý của cô nhé.”

Tôi vẫn im lặng, không tin tưởng bản thân nếu lên tiếng.

“Tôi tự hỏi kẻ sát nhân làm việc đó như thế nào nhỉ?” Sgarzi ngâm nga, giọng chế nhạo. “Làm thế nào lột da suốt chiều dài thân mình người phụ nữ, có được từng mảnh da quý giá. Tiếp theo là cách bảo quản chúng để những hời ức sẽ sống mãi. Tại sao cứ như thế hẳn có được thông tin nội bộ...”

“Anh nghĩ là chị gái tôi, vốn đang bị giam gần ba mươi năm nay, có liên quan gì đó đến các vụ giết người này à?” Tôi đột ngột hỏi.

“Tôi nghĩ cô ta đang cười vào mũi cô mấy năm nay rồi. Trong tất cả các chuyến viếng thăm một giờ đồng hồ ấy, cô chưa bao giờ hỏi đúng câu hỏi. Cô chờ đợi rồi chờ đợi chị gái đến với mình một cách kỳ diệu. Cô sợ điều gì hả Adeline? Thậm chí cô không thể cảm thấy đau đớn. Cô cần gì phải sợ chứ?”

“Tôi không biết điều anh...”

Anh ta hạ giọng. “Châm dứt trò nhẹ nhàng với ý nhị đi. Nói thẳng với Shana rằng đã đến lúc bắt đầu hợp tác rồi. Cô ta biết nhiều hơn cô tưởng đấy.”

“Làm sao anh biết chuyện này?”

“Bởi vì tôi không chỉ viết thư cho Shana. Tôi còn viết vài lá gửi các bạn tù của cô ta, bao gồm hai người không còn ngồi sau song sắt. Và các câu chuyện họ phải kể, về Shana, về những việc cô ta biết rằng cô ta không nên được biết mối liên hệ của cô ta, một bạn tình, một người bạn, tôi vẫn chưa hoàn toàn tìm ra được. Nhưng cô ta không chết rục trong xà lim lạnh giá như cô nghĩ đâu. Tất cả những năm sau này, cô ta vẫn đang chú ý đến công việc.”

“Chúng mình đi.”

“Cô muốn có bằng chứng à? Hãy hỏi cô ta đã làm gì với hai sĩ quan quân chế đó. Chính xác cô ta đã làm gì, cô ta đã làm như thế nào. Cô nghĩ rằng mình không thể cảm thấy đau đớn à, Adeline? Chà, tôi nghĩ chị gái cô sắp chứng minh là cô sai đây.”

Charlie Sgarzi xồng xộc lao ra dọc theo hành lang, tiến đến thang máy.

Tôi vẫn đứng chôn chân tại chỗ, quan sát mũi tên hướng xuống dưới của thang máy cuối cùng cũng kêu lên một tiếng ting, cửa thang máy mở ra, nuốt chửng tay phóng viên, mang anh ta đi mất.

Đôi bàn tay tôi vẫn đang run rẩy khi tôi chậm rãi thả túi xuống cánh tay, lần tìm chìa khóa nhà.

Chỉ là tay phóng viên thôi mà, tôi tự trấn an. Một kẻ sẽ nói ra bất kỳ điều gì để viết được một bài báo, hướng hồ là kiếm lợi nhuận từ thảm kịch của gia đình.

Nhưng tôi không thể hoàn toàn thuyết phục bản thân. Thoạt đầu là mưu toan tự sát của chị gái, tiếp theo là báo chí liên kết các vụ án mạng bốn mươi năm trước của cha tôi đến hai vụ án mạng gần đây và giờ là chuyện này.

Ôi Shana, tôi không thể ngừng nghĩ ngợi khi cuối cùng cũng bước vào nơi ẩn náu yên tĩnh trong chung cư của mình. Chị đã làm gì thế này?

## CHƯƠNG 16

Khi họ đang ăn sáng thì điện thoại đổ chuông. Alex nghe điện, hai vợ chồng đang ngồi đối diện nhau tại bàn bếp, giả bộ sáng hôm nay cũng như bất kỳ buổi sáng nào khác. Tất nhiên đêm qua họ đã ngủ rất ngon, tự tin trong tổ ấm an toàn và được đảm bảo an ninh của mình. Không phải nhảy dựng lên vì những âm thanh không mong muốn. Thậm chí không phải dậy để kiểm tra hai lần ổ khóa, hệ thống an ninh, khẩu Glock 10 được Alex chuyển lên mặt bàn cạnh giường ngủ.

Họ là dân chuyên nghiệp. Họ không nao núng với suy nghĩ về một kẻ sát nhân đang bước qua phòng ngủ của họ, mang đến những món quà tương tự hần đã dành cho từng nạn nhân của mình.

Vào lúc hai giờ sáng, D.D. nhìn trừng trừng lên trần nhà và nói: “Chúng ta nên đặt tên cho hần. Anh biết đấy, giống Melvin.”

“Em muốn đặt tên cho kẻ đột nhập vào nhà mình à?”

“Tất nhiên. Hần ta, hay cô ta là cái nhọt sau mông. Chúng ta thậm chí còn chưa biết được gì nhiều, lúc nào cũng phải nói hần ta làm thế này, cô ta làm thế kia khiến em điên lắm. Kẻ đột nhập nhà chúng ta cần một cái tên. Có thể, như Melvin, việc đó cũng sẽ giúp chúng ta chế ngự hần dễ hơn.”

Alex im lặng một lúc. “Anh đề cử cái tên Bob.

“Như trong *SquarePants\** ấy hả? Anh muốn lấy tên nhân vật hoạt hình yêu thích của Jack đặt cho nghi phạm giết người của chúng ta à?”

“Đúng. Bob nghe có vẻ dễ hạ gục. Sao em lại không thể tiêu diệt một gã tên là Bob được?”

Đến hai giờ năm phút sáng, D.D. vẫn suy nghĩ về chuyện này. “Thế còn Pat? Cũng dễ bị hạ như Bob, tuy nhiên, lại tôn trọng tinh thần về tính chính xác trong điều tra, giữ được đặc tính dù là nam hay nữ. Mà tên Bob hàm ý cho thông tin chúng ta chưa có.”

“Pat trong các vở kịch ngắn trào phúng của *Saturday Night Live\**.” Alex trầm ngâm. “Hợp với anh đấy.”

“Thế thì là Pat đi. Melvin, gặp Pat nhé. Pat, gặp Melvin này. Giờ cả hai người biến đi.”

Alex vươn tay ra nắm lấy tay cô. Họ vẫn tiếp tục lặng lẽ thức đêm, nằm bên nhau trong phòng ngủ tối om, nhìn lên trần nhà trống trơn, những ngón tay chạm nhẹ vào nhau.

Giờ đã gần tám giờ sáng. Chuông điện thoại reo, Alex nghe và một lúc sau chuyển máy cho cô.

“Chúng ta được phép thăm vấn Shana Day.” Phil vào đề ngay lập tức.

“Khi nào?”

“Đúng chín giờ.”

“Ở đâu?”

“Nhà tù Massachusetts.”

“Có những ai?”

“Em gái cô ta phải có mặt, theo đúng lời Shana, cộng thêm một thanh tra nữa.”

“Không thể là Neil.” Cô nói ngay.

“Xin cô đẩy, cô ta sẽ ăn sống cậu ấy. Để tôi đi.”

“Cùng với vai diễn người cha nhân từ nhỉ?”

“Có tôi đi theo thì đèn bù được.” Phil ngần ngừ. “Nên là cô đi.” Ông nói ngắn gọn. “Đừng nghĩ tôi không biết đây.”

“Nên là tôi đi.” D.D. đồng tình. “Cô ta cũng sẽ chẳng tin tưởng vào vai diễn người cha nhân từ đâu. Trong thế giới của cô ta, thấu hiểu là điểm yếu và nam giới là các nạn nhân được cô ta lựa chọn để giết.”

“Tôi đã đề nghị Horgan...”

“Tôi không thực sự làm nhiệm vụ. Tôi không làm được, tôi biết mà.”

“Cô vẫn sẽ đến chứ? Tôi được biết phòng thẩm vấn trong tù có cửa kính để quan sát. Cô không thể vào trong, nhưng không ai cấm cô đứng xem.”

“Tôi sẽ đến. Anh đã đọc hồ sơ chưa?”

“Đang nghiên cứu.”

“Đừng bận tâm. Tôi đã mất gần cả đêm qua nghiên cứu cô ta và lão Harry Day. Nghe từ tôi đây này, anh chỉ cần nhớ một điều thôi.”

“Và đó là...?”

“Máu là tình yêu. Và khi anh diễn vai người cha, anh sẽ phải chứng minh rằng anh yêu thương cô ta rất nhiều.”

Alex giúp cô tắm táp và mặc đồ. Cô thấy căng thẳng, và ngạc nhiên vì điều đó. Hai bàn tay cô đang run rẩy, và có một thay đổi đó là cô gần như không

để ý đến cơn đau nhức ở cánh tay trái và vai trái. Alex giúp cô cởi áo sơ mi lụa cài kín cổ khỏi cánh tay trái. Cô nhăn mặt, tiếp theo là mặc áo sơ mi vào và Alex giúp cài cúc.

“Cần nhớ một điều,” anh nhận xét, “anh thích công việc cởi ra hơn đây nhé. Việc cài cúc này trái với ý muốn của anh.”

Cô cười nhưng vẫn lơ đãng.

“Cô ta chỉ là một kẻ sát nhân khác mà thôi, D.D. Suốt bao năm qua em đã thâm vấn bao nhiêu tên rồi?”

“Nhiều lắm.”

“Chính xác. Và kẻ này đang ngồi sau song sắt, nghĩa là cô ta còn chưa xuất sắc đến thế.”

“Hồi ấy cô ta mười bốn tuổi, vẫn chưa đủ trưởng thành và chín chắn để che đậy hết dấu vết của mình.”

“Chỉ là một kẻ sát nhân khác thôi.” Anh nhắc lại.

Cô gật đầu, nhưng cả hai đều cảm thấy nó không hiệu quả. Rồi Phil đến, trông ông còn bị kích động hơn cô, Alex lắc đầu.

“Hai người đều là thanh tra cơ mà.” Anh nhắc họ. “Các vị thông minh hơn, nhiều kinh nghiệm hơn và nhất định là năng lực trội hơn. Giờ thì ra ngoài đó, và nắm lấy những gì hai người cần biết để hủy diệt Pat.”

“Pat nào?” Phil hỏi.

“Chuyện dài lắm.” D.D. nói thêm.

“Hoàn hảo.” Ông bực dọc nói. “Tôi có thể vận dụng một trong mấy cái năng lực đó ngay bây giờ.”

Adeline đang đợi họ trong tiền sảnh nhà tù. Cô ấy mặc trang phục công sở, quần dài nâu sẫm, áo dài tay vải cashmere màu xanh dương. D.D. để ý, trông cô ấy giống nhà tâm thần học đáng kính hơn là một cô em gái đáng yêu. Liệu có phải cô ấy đã chuẩn bị sẵn tinh thần để tham gia vào việc mà cô ấy chắc chắn là cuộc nói chuyện cực kỳ thú vị?

Nữ bác sĩ tiến lên phía trước chào đón họ. Cô ấy giải thích những nguyên tắc cơ bản của nhà tù, toàn bộ đồ trang sức, túi, khăn quàng, đồ phụ kiện, đều phải để lại trong các ngăn tủ ở ngoài. Phil cũng phải tháo bao đeo súng bên sườn, nhà tù Massachusetts không cho phép ngay cả các sĩ quan quản chế mang theo vũ khí để giảm thiểu nguy cơ tù nhân cướp vũ khí rồi dùng súng chống lại.

D.D. để ý thấy Adeline vẫn đeo vòng tay cảnh báo y tế. D.D. đoán đây là một nhượng bộ với tình trạng của cô ấy. Trong trường hợp khẩn cấp, bất kể nhân viên phản ứng nhanh đầu tiên sẽ cần phải biết rằng bệnh nhân này không thể cảm nhận được đau đớn, và do đó họ không có quyền phán xét tình trạng của riêng cô ấy. Thêm vào đó là nguy cơ quá tải nhiệt. Vào một ngày hè nóng nực, nếu Adeline ngã gục ở nơi công cộng...

D.D. tự hỏi không biết bao nhiêu lần trong ngày Adeline bị hỏi về cái vòng tay đó, rằng nó có ý nghĩa gì. Và cô cũng tự hỏi Adeline sẽ sẵn sàng và chân thành trả lời những câu hỏi đó ra sao.

Vào lúc họ để lại hết đồ tùy thân, một phụ nữ da màu đẹp choáng váng với đôi gò má quầng rỗ xuất hiện. Adeline giới thiệu bà ta là Giám thị Kim McKinnon. Bà ấy dẫn họ đi qua cửa an ninh, dọc theo một hành lang hẹp dẫn đến phòng thẩm vấn, nơi bà ấy cho biết Shana đang ngồi gọn lỏn, đợi mọi người.



“Cô ta vẫn đang hồi phục sau biến cố hôm qua.” McKinnon thông báo ngắn gọn, nhanh nhẹn rảo bước dọc hành lang trắng dài, bản thủ nhếch nhác. “Cô ta mất rất nhiều máu, nên dễ mệt mỏi. Tôi đề nghị mọi người đi thẳng vào vấn đề trong khi cô ta vẫn còn sức trả lời câu hỏi.”

“Cô ta tự cứu vào mình à?” D.D. hỏi.

Bà giám thị gật đầu.

“Mưu toan tự sát có nghiêm trọng không?”

“Đủ nghiêm trọng đến nỗi cô ta có thể chết nếu muộn thêm vài phút.”

“Cô ta đã từng làm thế chưa?”

“Shana mắc chứng trầm cảm nghiêm trọng, thêm vào đó là rối loạn nhân cách phản xã hội. Cứ nghĩ như thế này: Cô ta không chỉ ghét cay ghét đắng người khác, cô ta còn căm ghét cả chính mình nữa cơ.”

“Đáng yêu đấy.” D.D. lẩm bẩm. “Bà đã quen biết Shana bao lâu rồi?”

“Kể từ lần đầu tiên tôi đảm nhận vị trí giám thị mười năm trước.”

“Bà nghĩ mình có thể giám sát cô ta?” D.D. tò mò hỏi.

Lông mày được tạo hình rất khéo của bà giám thị nhướng lên. “Ai mà nghĩ rằng mình có thể giám sát được Shana Day là một kẻ ngốc. Cô ả này quá thông minh khiến chính cô ta cũng không an toàn, và quá phiền đối với sức khỏe của bất kỳ ai khác.”

“Nghe như thể bà dành cho cô ta sự tôn trọng nhất định.”

Vị giám thị có vẻ cân nhắc câu nói này. “Shana bị tổng giam ở tuổi mười bốn.” Cuối cùng, bà ấy đáp. “Cô ta chỉ sống một phần ba cuộc đời ngoài những bức tường này. Hãy nói thế này, tôi có thể điều hành nhà tù Massachusetts, nhưng Shana mới là chuyên gia ở đây. Tôi không ngạc

nhiên vì bất kỳ chuyện gì cô ta làm, và ngược lại, không một sĩ quan nào chết trong phiên trực của tôi.”

Bà giám thị nói câu cuối cùng rất thân nhiên, một lời nhắc nhở không thể tinh tế hơn về toàn bộ khả năng của Shana. Bước song song phía bên kia bà giám thị, Phil lại nhăn nhó.

Họ đã tới nơi, một ô cửa sổ bằng kính nhìn vào căn phòng tối tăm.

Tất cả đều dừng bước, Phil căng thẳng đưa tay cạy vết xước mằn rồ trên ngón tay cái bên trái, trong khi Adeline nhìn thẳng về phía trước, vẻ mặt tự nhiên. D.D. nghĩ, cô ấy đeo mặt nạ thật giỏi. Cho dù những suy nghĩ, cảm xúc hay cảm giác của vị nữ bác sĩ này khi thăm vấn chị gái về hai vụ án mạng gần đây có là gì đi nữa, cô ấy cũng giấu kín không bao giờ thể hiện ra.

Phòng thăm vấn được trang bị một hệ thống phát thanh. Giám thị McKinnon giúp Phil gắn tai nghe vào tai trái của ông, cho phép họ giao tiếp với Phil sau khi ông vào phòng. Với hệ thống phát thanh được kích hoạt, họ cũng có thể nghe thấy tất cả những gì mọi người nói trong không gian cỡ ba mươi mét vuông này.

Phil và Adeline sẽ vào phòng. D.D. và bà giám thị vẫn đứng bên kia tấm kính và quan sát. Shana được hưởng quyền mời luật sư có mặt nhưng cô ta từ chối.

Giờ Giám thị McKinnon liếc nhìn Adeline, đang đứng hơi nép vào một bên, rồi nhìn thẳng vào Phil.

“Sẵn sàng chưa?” McKinnon hỏi ông.

“Rồi.”

“Nếu cần nghỉ xả hơi chỉ việc bước ra khỏi phòng. Hãy nhớ, hai người có thể ra vào phòng tự nhiên khi cần. Cô ta mới là người phải ngồi ở đó.”

Lời động viên này có vẻ hiệu quả với Phil. Ông đứng thẳng người lại, gật đầu cho thấy đã hiểu.

Giám thị McKinnon vươn tay ra, bật một công tắc đèn. Bên trong phòng, Shana Day hiện ra, mặc quần áo tù màu cam, đang ngồi cạnh chiếc bàn thẩm vấn nhỏ, hai bàn tay bị còng đan vào nhau đặt trên mặt bàn.

Tù nhân chậm rãi ngẩng đầu lên khi Adeline mở cửa và dẫn Phil bước vào phòng.

Ngay từ cái nhìn thoáng qua ban đầu, nữ sát thủ nhiều tuổi không giống như D.D. hình dung. Các bức ảnh trên mạng toàn là ảnh đen trắng chụp phiên tòa xử vụ giết người ba mươi năm trước, với rất nhiều vết ố ngang dọc, nghĩa là D.D. buộc phải nhìn vào đó mà suy ra. Dựa vào vẻ đẹp từ dáng đến da của Adeline, chưa kể đến sở thích săn lùng đàn ông của Shana, D.D. đã mong chờ nữ sát thủ tuổi vị thành niên này lột xác từ cô bé mười bốn tuổi vụng về thành một ả tóc nâu tuổi trung niên khá là quyến rũ. Thế nhưng hoàn toàn ngược lại.

Mái tóc nâu màu lông chuột phủ xuống vai thành từng lọn. Làn da xanh xao, đôi mắt đen sưng húp, đôi gò má hõm sâu. Miệng không ngừng mím chặt thành một đường rầu rĩ. Ngay cả dù có khoác lên mình bộ quần áo tù ngoại cỡ thùng thình, rõ ràng cơ thể người đàn bà này quá gầy, gần như là tro xương. Ba mươi năm bị giam cầm không hề nhân nhượng chút nào với Shana Day, và căn cứ biểu hiện trên nét mặt, cô ta biết điều đó.

Cô ta không thèm liếc nhìn khi Adeline và Phil bước vào, chỉ nhìn chằm chằm vào tấm kính theo dõi, như thể cô ta biết cả D.D. lẫn Giám thị

McKinnon đang đứng đó.

Thế rồi cô ta mỉm cười.

Nụ cười mỉm tự mãn hiểu biết, yếu ớt ấy ngay lập tức khiến thần kinh D.D. căng thẳng.

“Shana Day phải không?” Phil bắt đầu, đến gần cái bàn. “Tên tôi là Phil. Tôi là thanh tra của Sở Cảnh sát Boston.”

Cô ta không nhận ông.

“Tôi đến đây với em gái cô, theo đề nghị của cô. Như tôi tin là Giám thị McKinnon đã đề cập, tôi có vài câu hỏi liên quan đến hai vụ án mạng gần đây.”

Không đợi cô ta trả lời, Phil kéo ra một trong hai chiếc ghế trống rồi ngồi xuống. Adeline vẫn đứng một bên, tựa người vào khung cửa, hai cánh tay khoanh trước ngực. D.D. nhận ra đó là vai trò hỗ trợ. Cô ấy đang cố gắng hết sức nhường sân khấu trung tâm cho Phil.

Cuối cùng Shana cũng ngồi thẳng người lên đủ để thừa nhận sự có mặt của Phil. Cô ta nhìn ông từ trên xuống dưới, lau bầu gị đó, rồi chuyển sự chú ý sang em gái.

“Chị thích cái màu đó.” Shana tuyên bố. “Sắc xanh đẹp đấy. Vải cashmere à?”

“Chị thấy sao rồi?” Adeline hỏi.

“Có quan trọng không?”

“Chị nghĩ rằng em vẫn hỏi theo phép lịch sự à?”

“Chị nghĩ ngay bây giờ em ước gì mình đã ở bất kỳ nơi nào khác hơn là ở đây. Chị nghĩ em ước gì mình không phải con nuôi, ông bác sĩ ấy là cha đẻ của mình, và em thực sự là đứa con độc nhất.”

Adeline ra vẻ liếc nhìn đồng hồ đeo tay. “Mới sáng ngày ra đã than vãn ghê quá.” Cô nhẹ nhàng nhận xét.

“Chết tiệt nhà mày.” Shana thốt lên, nhưng những lời này không có vẻ do nóng giận, mà nghe chừng do chán nản. D.D. đoán là do trầm cảm. Cô chưa từng cân nhắc điều này, nhưng tâm trạng chán nản cũng là dễ hiểu. Gốc rễ của hầu hết cuồng nộ chính là sự căm ghét bản thân.

Adeline cuối cùng cũng di chuyển. Cô rời khỏi cửa ra vào, bình tĩnh đến gần bàn, bước vòng qua Phil cho đến khi có thể kéo cái ghế thứ hai ra rồi ngồi xuống. Chuyển động này buộc Shana phải đối mặt với cả hai người, và lần đầu tiên thực sự quan tâm đến Phil.

Ông vẫn im lặng, giữ vẻ mặt kiên nhẫn. D.D. thích điều đó. Dự mục tiêu ra ngoài. Khiến Shana phải làm tất cả mọi việc.

“Ông làm thanh tra bao lâu rồi?” Shana đột ngột hỏi.

“Hai mươi năm.”

“Tại sao?”

“Công việc tốt mà.”

“Ông thích bạo lực à?”

“Không. Cá nhân mà nói tôi là một fan bự của chương trình vòng tay yêu thương đây.”

Sự thừa nhận dễ dàng của Phil dường như khiến Shana chùng hứng. Cô ta lại nhú mày.

“Ông nghiên cứu tôi à? Ông biết tôi đã làm gì à?”

“Đúng.”

“Nghĩ rằng tôi có tội à?”

“Đúng.”

“Ít nhất thì ông cũng không ngu.”

“Cô có thích bạo lực không?” Phil hỏi cô ta.

“Tất nhiên. Lúc nào chả thích. Sao lại không yêu thích bạo lực chứ?”

“Nhà tù.” Ông đáp.

Cô ta bắt ngờ cười phá lên. “Chuẩn không cần chỉnh luôn. Nhưng nghĩ lại, rất nhiều bạo lực diễn ra trong này. Ở đây những bàn tay là để đánh đập. Hoặc làm dao tự chế. Cá nhân mà nói tôi rất thích lưỡi dao tự chế chất lượng. Vũ khí tôi lựa chọn.”

“Vậy tại sao cô lại cố gắng vượt ngục?”

“Ai nói tôi muốn vượt ngục?”

Phil hát đầu về phía bàn tay cô ta, vẫn đang băng bó vì kim tiêm tĩnh mạch. “Tự rạch vào tay, gần như suýt chảy máu đến chết. Với tôi nó nghe giống một phụ nữ muốn đào tẩu.”

“Không. Ông nghe nhầm rồi. Rạch không phải là hành động hướng đến tương lai. Mà là hưởng thụ thực tại ở đây và ngay bây giờ. Trông ông giống người đàn ông của gia đình, ở độ tuổi có ít nhất một hoặc hai đứa con tuổi vị thành niên. Lúc nào đó đem chuyện này hỏi con gái ông đi. Khi ngắm nhìn lưỡi dao lướt dưới làn da, cảm giác mới tuyệt làm sao. Như thủ dâm vậy. Dám cá rằng con bé có thể cho ông biết tất cả những điều đó.”

Phil rướn người về phía trước, hai cánh tay khoanh lại trên bàn. “Ai làm cô sợ vậy Shana?” Ông nhẹ nhàng hỏi. “Cô có biết ai, hay chuyện gì đã xảy ra, mà lại khiến một phụ nữ rần ròi như cô phải tự rạch cổ tay mình không?”

Sự thẳng thừng trong câu hỏi khiến D.D. kinh ngạc. Đường như nó cũng khiến Shana bị bất ngờ.

Cô ta cũng rướn người về phía trước, cho dù những chuyển động của cô ta vụng về do hai bàn tay bị còng, và đôi chân băng bó nặng nề. “Ông sẽ không hiểu đâu.” Cô ta đáp, chất giọng cũng nghiêm túc không kém. “Ông không biết tôi đâu, ngài Thanh tra Phil. Ông cứ việc nói, ông cứ việc hỏi, nhưng chẳng quan trọng gì đâu. Ông không *biết* tôi, và dù khoảng thời gian trong căn phòng này có dài đến mấy cũng không thay đổi được điều đó.”

Cô ta quắc mắt nhìn Adeline. “Với mày cũng vậy thôi. Tất cả những cuộc gặp gỡ hàng tháng là vì cái gì? Tao chẳng là gì ngoài một dự án của mày. Mày không xem tao là chị gái mày, thậm chí còn không xem tao là người. Mày run rẩy bước vào đây, hoàn thành chiến tích tốt đẹp hằng tháng của mày, rồi lại run rẩy quay về với công việc đáng được tôn trọng và ngôi nhà lung linh của mày. Lý do duy nhất để bây giờ mày ở đây đó là vì mày cần một thứ từ tao. Bằng không, tao vẫn sẽ đếm ngược hai mươi chín ngày. Đó là việc tao phải làm ở đây, mày biết đấy. Đếm ngược từng ngày. Thường mày đếm kiểu đó được mấy lần?”

“Dừng lại.” Adeline bình tĩnh đáp.

“Dừng lại cái gì?”

“Chuỗi than vãn. Đó là chuyện giữa chị và em. Chị nói đúng, chúng ta có chừng ba mươi ngày để tranh cãi về tình chị em sút mẻ đấy. Nhưng vị thanh tra này không lặn lội đường xa đến đây để nghe chúng ta cãi vã. Đây không phải là cuộc viếng thăm riêng tư, Shana, mà là công việc.”

Shana cười mỉa. “Bởi vì mày muốn một thứ của tao. Thế nên mày mới phải đến đây. *Mày* cần một thứ của *tao*. ”

“Được rồi.” Phil nhanh chóng can thiệp, cố gắng giành lại quyền kiểm soát cuộc đối thoại, ngay cả khi bàn tay phải của ông vẫn tiếp tục cạy vết xước trên ngón cái tay phải. “Cùng nói chuyện nào. Rốt cuộc cô đã đồng ý với đề nghị này, không giống như cô bị ép buộc.”

“Ý ông là tôi có thể đứng dậy và bước ra khỏi đây?”

“Tất nhiên. Ngay bây giờ. Cứ bỏ đi nếu cô muốn. Tôi chắc chắn cô là một phụ nữ bận rộn. Có Chúa mới biết tôi cũng có khối việc phải làm.”

Shana nghi ngờ dò xét ông. “Ông đang nói dối.”

“Cô đã nghe người ta khuyên về quyền của mình chưa Shana? Cô có hiểu rằng mình không cần phải trả lời bất kỳ câu hỏi nào trong sổ này không? Và cô có quyền yêu cầu có luật sư nếu muốn.”

Giờ thì cô ta khịt mũi. “Anh ta có thể làm được gì? Về chuyện này ông có thể làm được gì? Tôi đã ở đây đến mãi mãi rồi. Không có hình phạt tàn nhẫn nào hơn thế với một người đàn bà.”

“Đó là lý do thay vào đó cô tự cứu mình à?”

“Câm mồm mày đi!”

D.D. hiểu câu ấy là xác nhận.

Phil rướn người về phía trước. Hai bàn tay ông đan vào nhau trước mặt, vẻ mặt ông vẫn kiên nhẫn. Một người có thừa thời gian trên đời và một người vẫn đang chờ được gây ấn tượng.

“Cô biết tôi thấy cái gì khi tôi nhìn cô không?” Lúc này ông hỏi.

“Phu nhân Thanh tra Phil tương lai à?”

“Một cô gái trong sáng đã từng phạm sai lầm. Nhưng cô không thể quay đầu lại đúng không? Ba mươi năm sau này, không ai hiểu được điều ấy rõ



hơn cô. Chuyện gì xảy ra cũng đã xảy ra rồi. Cô có thể căm ghét Donnie Johnson vì thằng bé đã chết. Cô có thể phẫn nộ với nhu cầu muốn cắt xẻ thịt người đang ngày càng dâng lên, nhưng chuyện gì xảy ra cũng đã xảy ra rồi. Và giờ cô ở đây. Thông minh hơn sau ba mươi năm, nhưng vẫn chết dí ở đây. Không, cô sẽ không cố tình tự làm đau bản thân để thoát ra khỏi bạo lực của nhà tù này, Shana. Mà chính sự buồn chán đang giết chết cô đây.”

Cô ta mỉm cười ranh mãnh. “Giúp tôi giải trí à, ngài Thanh tra Phil?”

Ông liếc nhìn đồng hồ đeo tay. “Có thể trong hai mươi phút nữa.”

“Tại sao chỉ hai mươi phút thôi?”

“Bởi vì cô bị thương, Shana. Cô cần phải nghỉ ngơi. Tôi sẽ không quấy rầy đâu.”

Shana chớp mắt, rõ ràng bối rối trước giọng điệu dằn của ông. Phil không cho cô ta thời gian để hồi phục.

“Kể tôi nghe về cha cô đi.”

“Gì cơ?”

“Cha cô. Tôi được biết rằng hai người rất gần gũi.”

“Không.” Gương mặt cô ta bỗng sa sầm. Cô ta ngồi thẳng lại. “Tôi sẽ không làm thế!”

“Làm gì?”

“Chuyện này là vì con bé đúng không?” Cô ta ra dấu về phía Adeline, các dây nhựa còng tay va lạch cạch. “Cha, cha, cha, kể cho em nghe về cha đi. Nó chính là đứa lúc nào cũng muốn nói chuyện về ông ta. Bởi vì nó không nhớ, nó vẫn chỉ là *đứa bé*. ”

“Em không nhớ ông ta.” Adeline khẽ đồng tình, lần đầu tiên liếc mắt sang Phil. “Tôi chỉ là đứa bé sơ sinh. Vài chuyện tôi biết là từ những hồi ức

Shana chia sẻ với tôi.”

Shana ngồi thẳng lại, rõ ràng hả hê.

Phil tảng lờ cô ta, thay vào đó ông tập trung chú ý vào Adeline. Làn da quanh ngón tay cái bàn tay phải của ông bắt đầu chảy máu do ông tước ra, nhưng hình như ông không chú ý. “Nhưng cô đã nghiên cứu về cha mình, đúng không?” Ông hỏi Adeline.

“Vâng.”

“Gã có bất kỳ bạn bè thân thiết hay mối quan hệ nào không?”

Adeline cắn môi, có vẻ đang cân nhắc điều này. “Tôi có thể tra cứu cho ông. Tôi còn giữ lại các báo cáo cũ của cảnh sát...”

“Cái gì cơ?” Shana cúi về phía trước.

“Báo cáo của cảnh sát.” Adeline đáp, thậm chí không buồn nhìn chị gái nữa, mà tiếp tục nói chuyện với Phil. “Từ hồ sơ vụ án của Harry, tôi còn giữ tất cả. Tôi có thể gửi cho ông các bản sao, Thanh tra ạ, nếu làm thế nhanh hơn là tiếp cận chúng thông qua các thủ tục chính thức.”

“Thế sẽ tuyệt lắm.”

“Này!” Shana nói.

“Ông còn muốn biết thêm thông tin nào nữa không?” Adeline nói tiếp, vẫn tập trung nhìn Phil. Thế rồi bỗng nhiên cô thốt lên: “Ôi trời ơi, chuyện gì với ông thế kia?”

Cô với tay sang, giơ cao ngón tay cái đang chảy máu của Phil lên.

“À, chỉ là xước măng rô thôi. Không sao...”

Giọng Phil lạc đi, khi Adeline đặt ngón tay trở của cô áp lên lớp thịt bị xước da và ấn mạnh xuống. Ông nhìn chăm chăm ngón tay nhợt nhạt của cô

như bị thôi miên. Khi cô chậm rãi nhấc ngón tay lên, kiểm tra vết thương của ông, rồi đến đầu móng tay được cắt tỉa kỹ lưỡng của cô...

“Ôi trời.” Adeline khẽ lẩm bẩm. “Ngón tay tôi dính máu này.”

Giờ thì cô nhìn xoáy vào mắt chị gái. Giờ ngón tay dính máu lên không trung, rồi chậm rãi nhưng chắc chắn đưa nó lên môi mình...

Ngay lập tức gây ra sự bùng nổ.

“Không! Không, không, không. Của tao cơ mà!”

Shana đứng dậy, xô ghế về phía sau, dây trói tay bằng nhựa đang lắc mạnh quanh hai cổ tay.

“Không phải.” Adeline vặc lại, giọng thấp và nhanh. Hình ảnh nhà tâm thần học chuyên nghiệp đã biến mất. Nhường chỗ cho ả đàn bà hoang dã tóc đen, mắt đen dường như muốn đẩy bà chị gái ruột đến bờ vực. “Em kiểm được nó. Em đã giúp ông ta. Nó là của em.”

“Con khốn...”

“Chị chẳng làm được gì cả! Ngồi ỳ ra đó, cười tự mãn, giả vờ như mình biết hết. Em dám cá chị thậm chí chẳng còn nhớ cha chúng ta, rốt cuộc chị cũng chỉ mới chap chững biết đi. Chị nghĩ tại sao em lại hỏi bao nhiêu câu như thế? Bởi vì em biết chị đang bịp, bịa đặt hết tất cả. Chị có thể *quả quyết* nhớ được hết về Harry như mình muốn. Nhưng em có hồ sơ. Em biết sự thật, Shana. Em *luôn luôn* biết sự thật!”

“Một trăm năm mươi ba!” Shana đột ngột xướng lên. Ánh mắt cô ta nhìn chú mục vào ngón tay dính máu của Adeline, vẫn đang lơ lửng giữa hai người.

Phil đã nhẹ nhàng ngồi tựa vào ghế hai bàn tay chống lên bàn, như thể chuẩn bị đánh hoặc tránh, ngoại trừ việc ông không biết nên làm gì.

“Một trăm năm mươi ba cái gì?” Adeline gặng hỏi.

“Mày thông minh lắm mà, tự đoán đi chứ.”

“Không. Nó không liên quan đến em. Mà là chị, Shana. Nó liên quan đến việc cuối cùng chị đang tự chứng tỏ mình. Chị đã phí phạm ba mươi năm ở đây. Thanh tra Phil không hề nói dối. Chị thông minh. Chị có năng lực. Chị có thể trở thành ai đó, Shana, ngay cả khi ngồi sau song sắt. Chị có thể hỗ trợ một cuộc điều tra án mạng thật sự, làm điều gì đó tốt đẹp cho thế giới này. Có thể khi đó chị sẽ không còn là dự án đáng thương của em nữa. Có thể lúc đó em sẽ thực sự gọi chị là chị.”

“Tao biết cha.” Shana buột miệng. “Mày không biết cha!”

“Chứng minh đi!”

Hai chị em gườm gườm nhìn nhau. Phil chậm rãi nuốt khan.

“Mày muốn tao trở nên *hữu ích* chứ gì?” Shana bắt ngờ kéo dài giọng.

“Em nghĩ chị có thể xem đây là bước thay đổi thú vị đây.”

“Được thôi.” Shana mỉm cười. “Sáng ngày mai, tao sẽ tỏ ra hữu ích. Tao sẽ là người có ích nhất mày từng biết. Thực ra tao sẽ tỏ ra *cực kỳ* hữu ích đến nỗi mày sẽ ký giấy cho tao ra khỏi nhà tù này và trở về nhà.”

“Không thể nào đâu.”

“Nhưng nó sẽ xảy ra thôi. Ngài Thanh tra Phil thậm chí sẽ đồng ý rằng mày nên làm thế” Shana vung cả hai tay về phía Phil. “Và vì tao sẽ là *chị gái* mày chứ không phải dự án của mày, nên mày sẽ cho tao ở trong nhà mày, Adeline. Thậm chí là cho tao ngủ trên giường của mày. Bốn mươi tám giờ.” Cô ta gật đầu. “Đó là những gì mày sẽ bỏ ra cho *sự hữu ích* của tao. Bốn mươi tám giờ tao sẽ mặc quần áo của mày, tắm trong phòng tắm của

mày, sống trong căn hộ cao tầng xa hoa của mày. Đó sẽ là cái giá phải trả cho sự hữu ích của tao.”

“Không.”

Shana thì thầm: “Một trăm năm mươi ba.”

“Shana...” Phil bắt đầu.

“Suyt.” Cô ta nhẹ nhàng nhắc ông. “Đây không phải chuyện của ngài, Thanh tra Phil ạ. Giờ ngài hãy im lặng đi. Đây là chuyện giữa chị em tôi. Luôn luôn là chuyện giữa chị em tôi, không bao giờ kết thúc.”

“Một trăm năm mươi ba là cái gì?” Adeline gặng hỏi.

Shana lại mỉm cười. Nhưng nét mặt không hề có cảm xúc, tia sáng lạnh lùng, tính toán hiện lên không giấu giếm trong đôi mắt nâu dứt khoát.

Cô ta đang giả vờ, D.D. từ từ nhận ra. Việc cô ta thể hiện ra sự thù hận. Những nỗ lực làm họ bị sốc bằng những chi tiết sống động chuyện cô ta tự làm mình bị thương. Ngay cả những lời tán tỉnh vụng về của cô ta dành cho Phil. Đó đều không phải là những cảm xúc thật, mà chỉ đơn giản là những mặt nạ Shana đeo lên rồi tháo ra như cách người ta thay đồ.

Đây mới là Shana Day thật sự. Một kẻ sát nhân máu lạnh, với ánh mắt giờ đây chỉ quanh quẩn rất dỗi dằn quanh đầu ngón tay vậy máu của cô em gái.

“Một trăm năm mươi ba.” Shana thì thầm. “Đó là bằng chứng của tao. Rằng tao nhớ cha. Và tao yêu ông ấy. Tao đã luôn luôn yêu ông ấy. Giờ thì về nhà đi, em gái bé bỏng. Đọc lại các hồ sơ của mày. Nói chuyện với những người bạn cảnh sát bé nhỏ của mày. Rồi khóa cửa nẻo cho kĩ vào. Chỉ vì mày không thể cảm thấy đau đớn, không có nghĩa là khi hấn đến tìm mày, mày sẽ không hề cảm thấy đau.”

## CHƯƠNG 17

Rời phòng thẩm vấn, cố lấy lại bình tĩnh, nhưng nói thật, tận đáy tâm can tôi đang run rẩy. Cha nuôi tôi đã đứng, kết nối lại với chị gái sẽ buộc tôi phải quay về ngôi nhà rừng rợn, nơi tôi đã may mắn thoát khỏi lần đầu tiên.

Giờ tôi buông lỏng ngón tay dính máu xuống bên sườn, nhận thấy D.D. đang nhìn tôi chăm chú, còn Phil và bà giám thị tiếp tục nói chuyện ở phía sau.

“Đi nào.” D.D. đột ngột nói, ra hiệu về phía bàn tay tôi. “Tìm nhà vệ sinh và rửa sạch nó đi.”

Cô ấy đi trước nên tôi đi theo. Từ góc nhìn của bác sĩ, tôi nghĩ sáng nay D.D. có vẻ đang cảm thấy khá hơn. Không cần biết là do sử dụng hiệu quả các kỹ thuật quản lý đau đớn được chứng nhận hay đơn giản là do adrenaline tăng vọt, khi một lần nữa là thanh tra truy đuổi tội phạm...

Trong khi cuộc thẩm vấn với chị gái khiến tôi kiệt sức, thì D.D. xem ra khá ngây ngất.

“Cô đã chơi cô ta.” Cô ấy nói. “Thoạt tiên cô vào vai bác sĩ lâm sàng lạnh lùng, thế rồi bất ngờ cô tấn công cô ta, coi khinh những hồi ức của cô ta, tước đoạt vinh quang của cô ta. Đóng vai đúng kiểu chị em. Và cuối cùng, giờ đầu ngón tay dính máu Phil của cô lêu lêu cô ta. Đúng là thiên tài.”

Tôi chẳng nói gì, mà chỉ giấu ngón tay đỏ máu của mình trong nắm tay. Khi nói chuyện với chị gái, vấn đề không phải ở chỗ nổi ám ảnh của chị ấy với bạo lực, mà là cách những ham muốn của chị ấy kêu gọi những ham muốn của tôi. Như ác thú với ác thú, thành viên gia đình với thành viên gia đình, cho đến khi tôi đã thực sự thèm được đưa ngón tay lên môi, liếm thật nhanh, thật tinh tế...

Chúng tôi đến trước cửa một nhà tắm duy nhất dành cho cả hai giới, bao gồm một cửa ra vào lắp kính, để loại trừ mọi cơ hội riêng tư của tù nhân hay khách tới thăm. Tôi đã lang thang khắp nhà tù này đủ lâu để biết hết các nhà vệ sinh ở đây. Nên tôi chỉ tập trung rửa tay mà không làm việc gì khác.

D.D. đợi trong hành lang.

“Cô có nghĩ cô ta thực sự biết gì đấy không?” Cô ấy hỏi khi tôi bước ra ngoài. “Mối liên kết giữa các tội ác bốn mươi năm trước của cha cô với những vụ giết người gần đây?”

Tôi ngần ngừ. “Chị có biết một phóng viên tên là Charlie Sgarzi không?”

Nữ thanh tra lắc đầu. Chúng tôi quay lại chỗ Phil và Giám thị McKinnon.

“Anh ta là anh họ nạn nhân mười hai tuổi của Shana, Donnie Johnson.” Tôi vừa đi vừa giải thích. “Đến lúc này anh ta đã viết thư cho Shana được ba tháng rồi, đề nghị cho phép được phỏng vấn chị ấy để viết sách về vụ giết em họ mình. Dựa trên rất nhiều thiệt hại Shana đã gây ra cho gia đình anh ta, anh ta cảm thấy chị ấy nợ mình một lần.”

“Được rồi.”

“Shana không bao giờ hồi âm thư, thế nên tôi qua anh ta xuất hiện trước ngưỡng cửa nhà tôi trực tiếp van xin tôi giúp đỡ vụ của mình. Anh ta cũng tuyên bố mình từng phỏng vấn các tù nhân khác từng chung trại giam với Shana. Theo lời anh ta, họ nói rằng chị ấy biết những chuyện mà chị ấy không nên biết. Như thể chị ấy vẫn giữ các mối liên kết với thế giới bên ngoài, có thể điều khiển nhiều chuyện từ sau song sắt.”

“Như ông trùm ấy hả?” D.D. hỏi, nhú mày.

“Có khả năng. Ngoại trừ vấn đề là đây: Shana không thân thiết lắm với các tù nhân khác, không trao đổi thư từ hay giải trí trong giờ thăm nuôi. Tôi là vị khách duy nhất của chị ấy mỗi tháng. Còn không, chị ấy toàn nhốt mình trong phòng biệt giam suốt hai mươi ba tiếng mỗi ngày. Tôi không thể hình dung chị ấy có khả năng nào, chứ chưa nói là cơ hội, để điều hành cả một mạng lưới xã hội phức tạp, đòi hỏi phải vươn tay ra khỏi bốn bức tường nhà tù này. Tuy nhiên...” Giọng tôi lạc đi.

“Sao?”

“Chị ấy biết nhiều chuyện. Những chi tiết vặt vãnh, ngẫu nhiên, đại loại màu chiếc áo len dài tay tôi mới mua. Kiểu những chi tiết khiến người ta thoáng bối rối, nhưng không đáng kể. Và rất dễ thanh minh. Có thể tôi đã nói về chuyện mua cái áo rồi nhớ quên đi. Ngoại trừ... Dạo gần đây xuất hiện ngày càng nhiều những cuộc nói chuyện như thế. Mới vài tháng trước, mỗi lần tôi ghé thăm, chị ấy đều biết một chuyện gì đó về tôi, mà theo lý thuyết chị ấy không nên biết.”

“Cô nghĩ chị gái đang theo dõi cô à? Hay chính xác hơn, cô ta cho người khác theo dõi cô?”

“Tôi cũng chẳng biết phải nghĩ sao nữa.”



“Một trăm năm mươi ba.” D.D. gợi nhắc.

Tôi lắc đầu. “Tôi không hiểu câu đó nghĩa là gì.”

“Con số này không nhắc cô nhớ chút gì về Harry Day sao?”

“Không. Tôi sẽ phải kiểm tra các hồ sơ vụ án.”

“Hay lắm đây. Có Chúa mới biết Phil sẽ không ngủ gục trong đó, phải mất một đồng giấy tờ và cả một đời kiên nhẫn mới lôi được đồng hồ sơ vụ án từ kho lưu trữ thành phố. Nếu may mắn, chúng tôi sẽ tiếp cận thông tin tương tự chỉ trong vòng sáu tuần hoặc hơn. Có nghĩa là sẽ rất hữu ích nếu cô có thể tra cứu thông tin đó, ít nhất là vào lúc này.”

“Việc đầu tiên tôi làm khi về nhà.”

“Hoàn hảo. Trong khi đó, hãy nói chuyện với giám thị nhé. Nếu ai đó biết làm sao cô ta có thể có liên hệ với thế giới bên ngoài, đó chắc chắn là bà ta.”

Giám thị McKinnon rất thẳng thừng về chuyện này.

“Liên lạc với thế giới bên ngoài ấy hả? Làm ơn đi, trong hoàn cảnh biệt giam thế này, quan hệ tình dục mới là chuyện đáng ngại. Còn việc chuyện trò là điều chúng tôi ít lo ngại nhất.”

Theo bà ấy, các phương pháp được tù nhân sử dụng để liên lạc với nhau rất đa dạng và khéo léo. Trong khi Shana bị biệt giam trong xà lim được canh gác nghiêm ngặt, cô ta đều đặn đăng ký sách từ xe thư viện lưu động, đặt mua mấy thứ từ siêu thị của nhà tù và nhận các khay thức ăn ba lần một ngày. Sống trong tù, mỗi giao dịch là một cơ hội để gửi hoặc truyền một tin

nhấn, bất kể là một mẫu giấy viết tay, một tin nhắn thì thầm hay một mật mã được soạn thảo tinh vi.

“Thật buồn phải nói rằng...” Giám thị McKinnon nói. “... Một số hình thức liên lạc của tù nhân thậm chí còn được lính gác giúp đỡ, đôi lại là tiền bạc, ma túy và tình dục. Giờ đây như cô có thể hình dung, gần như không còn ai yêu thích Shana nữa, nhưng tù nhân khác, người cô ta tiếp xúc, thì có thể. Và còn nhiều tù nhân khác sẵn sàng hỗ trợ các kiểu giao dịch này đơn giản vì chả biết làm gì cho hết buồn. Câu chốt nhé: Chúng tôi chỉ có ba mươi phút hay một tiếng để đánh giá các chính sách và chỉnh sửa lại các thủ tục của mình, trong khi các tù nhân có hai mươi tư giờ trong ngày, ba trăm sáu mươi năm ngày một năm để nghĩ cách đánh bại hệ thống. Có nhiều phụ nữ trong này đủ thông minh và năng lực để điều hành năm trăm công ty hàng đầu theo xếp hạng của tạp chí *Fortune*, nếu họ biết tập trung sức mạnh của mình làm điều thiện thay vì làm điều ác.”

“Có tù nhân nào gần gũi với Shana không? Một người bạn chẳng hạn, trước kia hoặc bây giờ?”

Giám thị McKinnon khẽ nhúm mày. “Tôi cũng không rõ nữa, điều đáng ngạc nhiên trong câu đố này. Hầu hết các tù nhân đều tạo ra các mối quan hệ. Ngay cả kẻ cứng đầu như Shana..., có các tù nhân trẻ tuổi hơn, dễ bị tổn thương hơn đều mong chờ kiểu quan hệ đó. Và không cần biết cô ta có tự xem mình là đồng tính hay không, hầu hết tù nhân chung thân đều có một bạn tình. Nhưng theo những gì tôi biết, thậm chí Shana còn chưa bao giờ có bạn gái.”

“Chị ấy chưa bao giờ nhắc đến ai với tôi cả.” Tôi lên tiếng.

“Việc đề ý mấy hóa đơn mua hàng của cô ta cũng chẳng ích gì, một trong những dấu hiệu xây dựng quan hệ đầu tiên là một bạn tù mua “quà”

tặng bạn tù khác, như cô hẳn sẽ thấy ở thế giới ngoài kia. Một chai dầu gội đầu. Một loại kem dưỡng da có mùi thơm. Nhưng Shana rất ít khi mua bán kiểu như thế, cô ta thường tự mua đồ cho mình. Cũng như chẳng ai tặng quà cho cô ta. Nếu có chẳng...” Giám thị McKinnon ngần ngừ, ánh mắt liếc sang tôi.

Tôi gật đầu ưng thuận.

“Tôi rất lo lắng về tình trạng xa lánh xã hội gần như cực đoan của Shana.” Giám thị McKinnon nói tiếp. “Cô nghĩ sao thì nghĩ, các tù nhân bất hạnh không phải là lợi ích tốt nhất của chúng tôi. Trầm cảm gây ra phần nộ, dẫn đến cơ hội bạo lực cao hơn. Như tôi đã thảo luận với bác sĩ Glen, vài tháng trước tôi đã gặp rắc rối với trạng thái tinh thần của Shana. Rõ ràng là cô ta đang suy sụp, nghĩa là mưu toan tự sát ngày hôm qua không phải là chuyện đáng ngạc nhiên.”

“Chờ đã.” D.D. lên tiếng. “Bà muốn nói đã xuất hiện sự thay đổi rõ rệt trong hành vi của Shana à? Bắt đầu từ khi nào?”

“Có thể ba hoặc bốn tháng trước chẳng? Tôi cho rằng điều này có liên quan đến lễ kỷ niệm vụ án mạng đầu tiên đang đến gần, nhưng tất nhiên tôi không thể biết chắc được. Trong khi Shana vẫn có quyền tiếp cận các nguồn chăm sóc sức khỏe tâm thần, cô ta lại từ chối tất cả những lời đề nghị.”

“Ai phụ trách việc điều trị cho cô ta?” Phil hỏi.

Tôi giơ tay lên. “Là tôi. Tôi là bác sĩ tâm thần học có bằng cấp, cũng như là một trong số ít ỏi những người Shana nói chuyện cùng. Mặc dù không hoàn toàn... đúng luật... khi chẩn đoán cho người thân, Shana và tôi hầu như không có được mối quan hệ truyền thống. Trong phần lớn cuộc đời mình, thậm chí chúng tôi chưa từng chung sống như một gia đình.”

“Nhưng cô ta gọi cô là em gái bé bỏng mà.” D.D. thúc ép.

“Chỉ khi nào chị ấy cố tình chọc tức tôi.”

“Nghe như chuyện hay xảy ra giữa chị em gái nhỉ.”

“Hoặc là một bệnh nhân thù địch với khả năng thay đổi.” Tôi nhìn D.D. một cách hài hước. “Nếu biết những gì các bệnh nhân của tôi nói, hoặc làm hỏng phản đối nỗ lực của tôi, chị sẽ kinh ngạc cho xem.”

Cô ấy cười toe toét với tôi, rõ ràng chẳng hề thấy ăn năn. Rồi cô ấy quay sang nhìn vị nữ giám thị. “Con số một trăm năm mươi ba có ý nghĩa gì với bà không?”

Giám thị McKinnon lắc đầu.

“Bà nghĩ có khi nào Shana có tiếp xúc với kẻ được gọi là Sát Thủ Hoa Hồng không? Hay kẻ sát nhân liệu có tiếp xúc với cô ta không?”

“Có khả năng. Mặc dù tôi cũng muốn biết là bằng cách nào. Ý nghĩ rằng một kẻ sát nhân đang tự do có liên lạc với kẻ sát nhân bị biệt giam thực sự khiến tôi ngủ không yên.”

“Cho phép tôi chứ?” Ba cặp mắt đổ dồn vào tôi. “Có thể bây giờ không phải lúc để lo lắng chuyện bằng cách nào. Có lẽ câu hỏi có liên quan nhất là tại sao? Shana đã phạm một tội ác kinh khủng, nhưng cũng gần ba mươi năm rồi. Vụ này không còn xuất hiện trên các bản tin nữa, điều đó cho phép Shana giữ được hồ sơ tương đối đẹp trong nhiều năm. Có thể là tuần sau, tuần có lễ kỷ niệm, mọi thứ sẽ thay đổi, nhưng cho đến giờ...”

“Cô ta không có bất kỳ bạn bè nào qua thư, hay bất kỳ fan hâm mộ nào cả.” Giám thị McKinnon bổ sung. “Lạ thật đấy. Nói chung, kẻ sát nhân càng khét tiếng bao nhiêu, bất kể là nam hay nữ, thì khối lượng thư từ hân nhận được sẽ càng nhiều bấy nhiêu. Và/hoặc...” Bà ấy dè dặt nói thêm: “...

Các lời cầu hôn. Trái ngược với hầu hết những kẻ sát nhân khét tiếng nhất, Shana lại sống cuộc đời khá bình lặng.”

“Thế còn Harry Day thì sao?” D.D. nói. Nữ thanh tra nhìn tôi chăm chăm. “Chẳng hạn, nếu ai đó ngưỡng mộ cha cô, và hẳn muốn biết về kỹ thuật của cha...”

“Của Harry.” Tôi sửa lại, không kịp kiềm chế.

“Kỹ thuật của Harry...” D.D. nhẹ nhàng nói tiếp: “... Hẳn ta sẽ chẳng hỏi han cô đúng không? Ý tôi là cô là một bác sĩ tâm thần được tôn trọng.”

“Tôi có nhận được mấy lá thư.” Tôi nghe thấy chính mình lên tiếng.

“Cái gì?” Cả hai thanh tra giờ cùng nhìn tôi chăm chăm.

“Tôi có nhận được mấy lá thư.” Tôi chậm rãi nhắc lại. “Không thường xuyên, nhưng thi thoảng. Chuỗi hành vi tội ác của Harry đã diễn ra lâu lắm rồi, nhưng như hai người có thể hình dung, có rất nhiều người thấy hứng thú với đám sát nhân hàng loạt, không thềm quan tâm đến khung thời gian. Tựa như huyền thoại không bao giờ dứt của Bonnie và Clyde. Xét đến chuyện tình trạng gen hiếm của tôi khiến tôi trở thành đối tượng của bài viết, và trong những bài báo đó, tôi được nhận dạng là con gái của Harry Day... Tôi nhận được thư từ. Có thể là ba, bốn lá một năm hỏi về Harry. Đôi khi, người ta hay hỏi han kiểu hẳn là người như thế nào, làm con gái hẳn cảm giác thế nào. Thường xuyên hơn là những đề nghị hỏi về vật lưu niệm. Rằng tôi có còn giữ món đồ tùy thân nào của hẳn không, và liệu tôi có quan tâm đến việc bán chúng đi không.”

“Cô nghiêm túc đấy hả?” D.D. hỏi, biểu cảm nửa khiếp sợ nửa thích thú. Đó là hiệu ứng chung của Harry Day đối với mọi người. Một phần kinh hoàng, hai phần hiếu kỳ không lành mạnh.

“Có hẳn một phiên chợ bày bán vật lưu niệm của bọn sát nhân hàng loạt.” Tôi nói rõ. “Vài trang web được thiết kế bày bán các lá thư của Charles Manson, hay một bức tranh do John Allen Muhammad vẽ. Tôi đã tìm thấy mấy cái đó khi nhận được đề nghị đầu tiên. Các món đắt đỏ nhất thực sự thuộc về những kẻ sát nhân khét tiếng nhất, Manson, Bundy, Dahmer. Harry Day không đạt được mức độ nổi tiếng như thế. Trong danh sách các món có giá từ mười đô la tới mười ngàn đô la, một lá thư có chữ ký của ông ta gần đạt mức mười đô la.”

“Cô còn giữ lại các lá thư đấy không?” Phil hỏi.

“Tôi xé hết rồi. Chẳng buồn xem lại nữa, phí thời gian.”

“Thế những người viết nhiều lần thì sao?” D.D. nhấn mạnh.

“Tôi không nhớ.”

Cô ấy quay sang Phil. “Nếu chàng trai của chúng ta bắt đầu bằng cách viết thư cho Adeline thì sao nhỉ? Sau đó khi cô ấy không hồi đáp, hẳn tìm ra Shana Day rồi chọn cô ta là người tiếp theo nhận thư của hẳn. Cô ta có nhận vài lá thư mà đúng không?” D.D. liếc nhìn bà giám thị.

“Tất nhiên. Shana có nhận vài lá thư, chỉ là không nhiều thôi.”

“Có thể trong năm vừa rồi thì sao?”

“Tôi sẽ phải hỏi.”

“Có nghĩa là cô ta có thể đã nhận một lá thư. Và có thể Shana thậm chí còn quyết định hồi âm. Ngoại trừ việc cô ta nhận ra rằng giây phút cô ta hồi âm, và cuối cùng sau bao nhiêu năm cũng có được một người bạn qua thư, sẽ bị những người như bà đề ý.”

“Chính xác.” Bà giám thị gật đầu.

“Vậy có thể nói là cô ta có cách riêng. Cô ta nhận nó qua một kênh liên lạc riêng. Có thể nhờ sự giúp đỡ của một bạn tù hay lính gác mới. Hay là luật sư của cô ta?” D.D. nhìn cả tôi lẫn bà giám thị với vẻ dò hỏi.

“Shana có một luật sư được chỉ định.” Tôi nói thêm. “Chị ấy không thích anh ta, thậm chí tôi còn chẳng nhớ lần cuối cùng họ gặp nhau.”

“Hai năm trước...” Giám thị McKinnon nói rõ. “... Shana đâm vỡ mũi anh ta. Chúng tôi tịch thu đai của cô ta, thế mà cô ta còn bảo vẫn còn xứng đáng lắm.”

D.D. gật đầu. “Được rồi. Chúng ta thu hoạch được một ít rồi. Chúng ta có một kẻ sát nhân đồng cảm với Harry Day và có khả năng nguy tạo mối quan hệ với đứa con gái giết người ngang ngựa cha mình. Tuyệt.”

“Đứa con gái từng dự đoán mình sẽ được phóng thích ngay sáng mai.” Phil chậm rãi nói thêm. “Tôi đoán trong chuyện này cô ta có âm mưu gì đó.”

“Chuyện ấy sẽ không xảy ra đâu.” D.D. đáp.

“Đồng ý.” Giám thị McKinnon tuyên bố chắc nịch. “Tù nhân của tôi, cơ sở của tôi. Thời hạn của tôi.”

Tôi nhìn cả hai người phụ nữ. Và tôi ước gì mình có thể chia sẻ niềm tin vững chắc ấy với họ. Thế nhưng tôi lại nghe thấy chính mình lầm bầm: “Một trăm năm mươi ba.”

“Cô hiểu nó có nghĩa là gì rồi à?” Phil hỏi ngay lập tức.

“Chưa. Nhưng nếu hiểu rõ chị ấy như tôi, tôi nghĩ chúng ta sẽ sớm phải hỏi hạn đấy.”

## CHƯƠNG 18

*Tôi là ai? Kẻ quan tâm.*

*Trông tôi như thế nào? Chẳng có gì đặc biệt, chỉ là tôi thôi.*

*Động cơ ban đầu: Giúp đỡ ai cần giúp đỡ.*

*Mục đích của hành động: Việc này phải xong.*

*Lợi ích chung cuộc: ~~Cô ta sẽ chẳng cảm thấy gì.~~*

*Lợi ích chung cuộc: ~~Cô ta sẽ chẳng cảm thấy gì.~~*

*Lợi ích chung cuộc: ~~Cô ta sẽ chẳng cảm thấy gì.~~*

*Ngừng suy nghĩ. Đến lúc rồi.*

Việc này cần phải khéo léo.

Hít thở thật sâu, thực hành một lần nữa trước tấm gương cao soi được toàn thân:

Nhét lọ thủy tinh thon nhỏ vào ống tay áo bó sát. Trượt nó xuống lòng bàn tay. Mở nắp lọ và đổ thứ ở trong ra một cách khéo léo. Rồi bỏ tọt cái lọ vào túi quần bên trái:

Quá chậm. Chậm đến ngu ngốc, cô ta sẽ quay lưng đi, cô ta sẽ bị phân tâm trong ít nhất một phút.



Không thể trông chờ điều đó. Với mục tiêu này thì không. Cô ta sẽ là nạn nhân có tham vọng nhất cho đến giờ. Một phụ nữ không tin tưởng ai và nghi ngờ tất cả mọi người. Cuộc sống từng làm tổn thương cô ta một lần. Cô ta sẽ không bao giờ trao cho nó cơ hội tấn công mình lần nữa.

Không, nỗ lực mới nhất này phải thật hoàn hảo. Nụ cười chân thành, tiếp xúc bằng mắt điềm tĩnh, ăn nói tự nhiên. Rồi khi cơ hội đến... Nhanh và khéo léo. Bắt gọn lọ thủy tinh trong lòng bàn tay chỉ trong nháy mắt, đổ hết thứ trong lọ vào cốc nước của cô ta trong chưa đầy một tích tắc.

Tiếp theo là thử thách khó khăn hơn, ngồi chờ. Chặn đứng dòng adrenaline tự nhiên tuôn trào, kiểm soát nhịp thở, trong khi tiếp tục nở nụ cười chân thành, tiếp xúc mắt điềm tĩnh, ăn nói tự nhiên, khi cái thứ trong lọ kia đang phát tác chậm rãi nhưng chắc chắn.

Thực hành nhiều hơn. Mỉm cười. Tiếp xúc mắt. Ăn nói tự nhiên.

Nhét lên, trượt xuống, mở nắp, rót, phi tang.

Quá chậm, quá chậm, quá chậm.

Thực hành. Thực hành. Thực hành.

*Tôi là ai?* Một bậc thầy về đau đớn.

*Trông tôi như thế nào?* Như bất kỳ ai bạn từng gặp.

*Mục đích của hành động:* Tôi có thể làm được!

*Lợi ích chung cuộc:*... Tất cả chúng ta rồi cũng đến lúc phải chết.

Nắm chắc cái lọ, mở nắp lọ, đổ thật nhanh, cất đi.

Mỉm cười, tiếp xúc mắt, ăn nói tự nhiên.

Làm đi, làm lại, rồi làm lại.

Vì nếu có bất kỳ sai sót nào cô ta sẽ biết ngay. Cô ta đã mất bao nhiêu năm mong mỏi điều tồi tệ nhất không phải để nhận ra nó ngay khi nó xảy ra. Mọi thứ phải thật trơn tru, có kiểm soát, hoàn hảo. Phải chuẩn xác cho đến phút cuối cùng.

Không ồn ào, không láo nháo. Phải làm như bất kỳ vụ án mạng nào.

*Động cơ ban đầu:* Một cái chết không đau đớn.

*Lợi ích chung cuộc:* Món quà tiếp tục được trao tặng.

*Tôi là ai?* ~~Đi sản của Harry Day.~~

*Tôi là ai?* ~~Đi sản của Shana Day.~~

*Tôi là ai?*

## CHƯƠNG 19

Charlie Sgarzi là đứa trẻ sinh ra và lớn lên ở Nam Boston.

Và anh ta chứng minh điều đó bằng nét mặt cảnh giác và quai hàm nghiêng chặt. Tất nhiên, tại nơi nào đó trên chặng đường ấy, bàn tay mượt mà của chàng trai hay dùng bàn phím đã xuất hiện những nốt chai trên khớp ngón tay, đó là chưa kể chiếc áo khoác da của anh chàng cứng cỏi đã phải nhường chỗ cho áo choàng ký giả cổ điển. Anh ta vẫn giữ nét mặt kín đáo của một tay phóng viên trước kia chuộm đầu tóc bóng bẩy và theo chủ nghĩa hoài nghi, kiểu người thông thạo cuộc đời. Nói cách khác, căn cứ theo những gì đã xảy ra với em họ anh ta khi cả hai còn bé, có thể anh ta đã hoài nghi từ lâu.

Anh ta gặp họ khi đang bước ra từ căn hộ ở tầng ba của mình. Ngược mắt lên, anh ta thấy D.D. và Phil bước đến gần dọc theo tiền sảnh và lầu bầu xác nhận.

“Chờ hai người lâu quá rồi đây.” Anh ta nói.

“Để làm gì?” Phil hỏi.

Ông đã cố gắng bắt D.D. phải chờ trong xe. Thực ra ông cố gắng thuyết phục D.D. để ông đưa cô về nhà. Hôm nay là một buổi sáng bận rộn, lẽ ra cô nên để cái vai của mình được nghỉ ngơi, tập trung hồi phục.

Có chết cô cũng không chịu. Cô thấy mình tràn trề sinh lực, cảm thấy khỏe khoắn nhất suốt mấy tuần qua. Họ sắp phát hiện ra điều gì đó. Cô có thể cảm thấy điều đó tận trong xương cốt. Shana Day nắm giữ chìa khóa giúp họ tìm ra kẻ sát nhân, và Charlie Sgarzi là một mắt xích khác cho câu đố là Shana Day. Cô không thể nào bỏ qua mắt xích này được.

“Bác sĩ Glen gọi hai người à?” Sgarzi hỏi, bàn tay vẫn đặt trên núm cửa. “Buộc tội tôi quấy rối cô ta sao? Vì tôi không làm thế mà. Tôi chỉ muốn đòi lại thứ họ nợ tôi và gia đình tôi thôi.”

Vui đấy, D.D. nghĩ, và gần như bước chân sáo dọc tiền sảnh.

“Vậy là cậu không đe dọa bác sĩ Glen?” Cô hỏi.

Trong khi Phil nói thêm: “Vào trong nhà nói chuyện được không cậu Sgarzi? Vào trong nói chuyện cho kín đáo.”

Thở dài đánh thượt, Sgarzi mở khóa cửa dẫn hai người vào trong.

D.D. quan sát thấy đây là căn hộ một phòng ngủ chật hẹp. Rõ ràng là nơi ở của một người độc thân, căn cứ vào kích cỡ chiếc ti vi đến các món đồ nội thất mua ở chợ đồ cũ. Tuy nhiên khá ngăn nắp. Sgarzi có thể đang sống ở mức thấp trên nấc thang kinh tế, nhưng anh ta đã nỗ lực trong không gian này. Các mặt quầy bếp sạch sẽ, không có đồ lót bẩn vứt bừa bãi trên sàn nhà.

Chiếc laptop Mac tối tân nằm trên một chiếc bàn kê máy tính đối diện chiếc sofa mòn xác xơ. Cô đoán đây là phòng làm việc của anh ta. Nơi anh ta có thể đương đầu với lĩnh vực mới về báo chí kỹ thuật số, trong khi vẫn theo dõi các trận đấu của đội khúc côn cầu trên băng Bruins của Boston.

“Hai người đã nói chuyện với Shana Day chưa?” Anh ta muốn được biết, dùng chân ngay giữa nhà.

“Sao cậu không cởi áo khoác ra và ngồi xuống một lúc?” Phil gợi ý.

Sgarzi nhún vai. “Được thôi, tôi chẳng có gì phải giấu cả. Mà hai người muốn uống gì không? Nước hay bia? Chết tiệt, chờ chút nhé. Chúng ta có thể nói chuyện về tội ác. Hai người biết không, chú tôi là cảnh sát đấy? Ít nhất cho đến khi ông ấy tự sát bằng súng của mình. Shana Day có ghi chi tiết ấy vào hồ sơ không? Sau chừng ấy năm cô ta vẫn giết người.”

Sgarzi cởi áo khoác. Rồi như đã nói, anh ta băng ngang phòng, mất bốn bước để vào tới bếp, mở vòi nước ầm ầm và rót hai cốc nước từ vòi. Anh ta đưa nước cho họ mà chẳng cần lễ nghi khách sáo gì, rồi nhìn họ chằm chằm chờ đợi.

Không mặc áo khoác, vóc người anh ta chợt bé lại, như chàng siêu nhân không mặc áo choàng. Anh ta tuy không cao, có lẽ chỉ cao chưa tới một mét bảy mươi lăm, nhưng anh ta vẫn cố làm mình cao hơn bằng cách nào đó. Như thể anh ta đang gồng mình lên chịu đựng cú đâm sắp tới, và quyết tâm không chùn bước. D.D. tự hỏi, có phải lúc nào anh ta cũng thế này? Hay phải chăng đây là những gì xảy ra khi ai đó bị mất đi người thân?

“Khi em họ chết, cậu bao nhiêu tuổi?” Cô hỏi.

Anh ta liếc xéo sang cô. “Ý cô là bị giết ấy hả? Mười bốn. Tôi mười bốn tuổi.”

“Cùng tuổi với Shana Day.”

“Ý cô là tôi có biết cô ta không chứ gì? Bởi vì tất nhiên là tôi biết. Tôi sống trong cùng một khu với Donnie. Đó là chuyện xảy ra hồi ở Nam

Boston. Gia đình, thậm chí là đại gia đình sống rất gần nhau. Lớn lên cùng nhau. Chăm sóc cho nhau.”

Sgarzi cố ý giữ giọng đều đều, nhưng D.D. vẫn bắt gặp một chút cảm xúc yếu ớt. Nhớ nhà. Hồi tiếc. Hồi tưởng quãng thời gian anh ta cảm thấy an toàn trong thế giới này tại mái ấm của mình. Gia đình anh ta, khu nhà nơi anh ta sống, thế giới của anh ta.

“Cậu có đi chơi với Shana không?” Phil bình thản hỏi.

“Không. Cô ta rắc rối lắm. Ai cũng biết thế. Cũng chẳng phải loại rắc rối dễ chịu đâu, ông biết đấy, cô ta vốn xứng danh là lưu manh đường phố mà. Shana... Cô ta quái gở một cách đáng sợ. Như một con chó hóa dại vậy. Bọn trẻ... Hầu hết chúng tôi đều muốn tránh cho xa.”

“Ngoại trừ Donnie.”

Sgarzi nhăn nhó, nhún vai. “Donnie thì... khác hẳn. Nó yêu thích sách, khoa học, toán học. Chết tiệt, giá mà nó còn sống, có lẽ nó sẽ trở thành một Bill Gates và mẹ tôi giờ sẽ không phải lo lắng gì nữa. Nhưng một thằng nhóc một sách lập dị mười hai tuổi ở Nam Boston thì sao? Những đứa trẻ khác sẽ bắt nạt nó. Nếu tôi biết có chuyện, hay nếu tôi ở gần đó, tôi sẽ đâm vỡ mõm chúng nó. Thằng bé là em họ tôi, các vị biết đấy. Tôi đã cố gắng chăm sóc nó. Nhưng nó không hòa hợp được. Và Shana có thể quái gở, nhưng cô ta thông minh. Thậm chí ngay từ hồi đó...” Sgarzi lắc đầu. “Em họ tôi không có cơ hội nào cả.”

“Cậu có theo dõi phiên xử không?” Phil hỏi.

“Không, bố mẹ tôi không cho đi. Tôi nghe ngóng tin tức giống như tất cả hàng xóm của mình, qua những câu chuyện bàn tán. Thêm vào đó hồi ấy cũng lâu lắm rồi. Không như bây giờ, đâu đâu cũng có truyền hình cáp hai

tư giờ mỗi ngày và tin tức truyền thông tấn công ồ ạt. Tất nhiên, chương trình tin tức địa phương có theo vụ này, đặc biệt là khi công tố viên tuyên bố ông ta đang cố gắng xét xử Shana như người trưởng thành. Nhưng luật sư của cô ta cũng chẳng buồn bảo vệ gì cho cam. Mọi thứ kết thúc khá chóng vánh. Sau đó mọi người lại tiếp tục nhịp sống của mình. Tất nhiên ngoại trừ dì và chú của tôi.”

“Còn cậu?” D.D. tò mò hỏi. “Ba mươi năm sau, vẫn viết thư gửi kẻ giết em họ mình? Vẫn khuấy động mặt hồ à?”

“Vẫn á?” Sgarzi hỏi, rõ ràng hoang mang. “Ai nói là vẫn? Những lá thư tôi gửi ba tháng trước là lần đầu tiên tôi bắt đầu liên hệ. Ý tôi là, Donnie là đứa trẻ ngoan nhưng tôi cũng thế. Chết tiệt, tôi còn nhiều kế hoạch lớn lao hơn, sao phải phí đời mình làm anh họ đứa bé bị giết? Tôi đã chuyển nhà khỏi khu đó, thi đỗ vào Đại học New York, học chuyên ngành Báo chí truyền thông, trở thành phóng viên. Tôi có phải thằng ngu đâu.”

“Thế nhưng cậu vẫn ở đây...” Phil khiêu khích.

“Tôi quay về để chăm sóc mẹ tôi.” Sgarzi trả lời gay gắt. “Thế bác sĩ Glen không nói cho hai người nghe phần đó à? Mẹ tôi đang sắp chết vì ung thư. Bà cần dịch vụ chăm sóc cho người đang hấp hối, một dạng chăm sóc sức khỏe tại nhà, người có năng lực hơn thằng con phóng viên của bà. Đắt phết đấy. Xét đến thời buổi này làm nghề viết lách thì kiếm được là bao, tôi có tiền đâu cơ chứ. Thế rồi tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng làm phóng viên báo điện tử có thể không kiếm được nhiều, nhưng vài cuốn sách viết về tội ác có thật này... Ý tôi là chúng ta đang nói đến những khoản trả trước sáu hay bảy con số. Tôi có khả năng làm được mà. Tôi chỉ cần tư liệu đúng nữa thôi. Hai người biết đấy, cuộc phỏng vấn độc quyền với một nữ sát thủ khét tiếng. Giờ nói tôi nghe, đòi hỏi thế có là quá nhiều không? Sau ba mươi

năm, có thể Shana thậm chí lại thích có cơ hội để sửa đổi. Tất nhiên, xét đến chuyện cô ta không bao giờ hồi âm một lá thư nào, tôi chắc là không có rồi.”

“Thế nên anh bám theo em gái cô ta?”

“Tất nhiên. Phóng viên toàn làm thế mà. Nguồn tin này từ chối thì tìm nguồn tin khác gặt đầu. Tôi cần một cái gặt đầu. Mẹ tôi cần một cái gặt đầu.”

“Mẹ cậu được chẩn đoán mắc ung thư khi nào?” D.D. hỏi.

“Sáu tháng trước.”

“Và cậu gửi lá thư đầu tiên cho Shana...”

“Ba tháng trước, khoảng đó.”

“Và người phụ nữ đầu tiên bị Sát Thủ Hoa Hồng sát hại...” Cô nói thêm: “... Khoảng sáu, bảy tuần trước?”

Sgarzi cứng người lại. Hai bàn tay anh ta nắm chặt lại một cách vô thức hai bên sườn. Đôi mắt anh ta nheo lại cảnh giác. “Ý cô là gì?”

“Ý tôi là, cậu đang ở đây, bên ngoài là đang cố bán một cuốn sách khắc họa vụ án mạng ba mươi năm trước mà có rất ít người, không có ý bất kính với gia đình cậu nhé, còn nhớ được, thế rồi dùng một cái, một chuỗi vụ án mạng mới tinh diễn ra có liên quan đến nội dung sách của cậu. Nếu cậu hỏi tôi thì tôi thấy thật thú vị đấy, thậm chí có thể là quá tiện nữa.”

“Chờ chút...”

“Tôi Chủ nhật cậu đã ở đâu?” Phil hỏi.

“Quý tha ma bắt các vị!”



“Bạn đã mời chúng tôi vào đây.” D.D. nhẹ nhàng nói. “Bạn bảo chúng ta có thể nói chuyện về tội ác mà.”

“Tôi là một phóng viên! Tôi tìm kiếm sự thật. Một sự thật cô cũng có thể muốn tìm kiếm. Ý tôi là trừ phi cô không thực sự quan tâm đến các phụ nữ bị giết ngay trên giường ngủ.”

“Sao bạn biết được chuyện đó?”

“Thôi đi, chi tiết ấy giờ ai chả biết. Không cần tôi nói, điều mà cô nên biết đó là Shana Day bây giờ cũng thông minh điên cuồng hết cô ta ba mươi năm trước.”

“Làm sao bạn biết được? Cô ta không bao giờ hồi âm thư cơ mà.”

“Cô ta không hồi âm. Nhưng một lần nữa, bí quyết trong nghề này đó là tiếp tục moi tin. Tôi đã lần theo một số bạn tù của cô ta...”

“Cô ta bị biệt giam.”

“Chúng một hành lang mà. Thế cô nghĩ họ không nói chuyện qua hành lang à? Chưa kể là chạm nhau khi đi khám, hoặc khi ra gặp người thân vào giờ thăm nuôi. Có khối cơ hội để bọn họ giao tiếp xã hội, ngay cả khi bị biệt giam. Không giống như việc họ chẳng có gì để làm.”

“Bạn đã nói chuyện với ai?” D.D. hỏi, nhú mày.

“Xin cô, cứ làm như họ sẵn sàng tán chuyện với cô lắm ý. Như cô có thể hình dung, họ không có thiện cảm với giới luật pháp mấy đâu. Ngược lại, một anh chàng đẹp trai như tôi...”

“Chỉ cần cho chúng tôi biết họ nói gì thôi.” Phil lên tiếng.

“Shana có bạn đấy.”

“Ai?”

“Một người hâm mộ. Từ khá lâu rồi. Thậm chí có thể là ai đó cô ta biết trong khu mình sống, hay trong chương trình bảo trợ trẻ mồ côi tạm thời. Chẳng ai biết chắc được, tuy nhiên một người ủng hộ từ bao nhiêu năm về trước, vẫn còn giữ liên hệ, còn giúp cô ta mấy việc nhỏ nữa.”

“Ví dụ?”

“Đầu tiên là do thám em gái cô ta.”

“Bác sĩ Adeline Glen à?”

“Phải. Shana bị ám ảnh với Adeline. Công việc, căn hộ, xế hộp của cô em gái. Adeline có được mọi thứ Shana từng mong muốn. Tất nhiên cô ta không thể dễ yên.”

“Làm sao các bạn tù trước kia của Shana biết được tất cả những chuyện này?”

Sgarzi nhún vai. “Mọi thứ Shana đã nói, đã ám chỉ. Nhưng ngoài ra... những chuyện mà Shana sẽ biết. Gồm cả những chuyện về các bạn tù của cô ta nữa. Rõ ràng người bạn bé bỏng của cô ta sẽ tìm hiểu giúp cô ta, bởi vì nếu ai đó cãi nhau với Shana, thì bất thành linh cô ta sẽ ném ra những lời đe dọa rất cụ thể. Cô biết đấy, cầm ngay cái mõm chó của mày lại, mày mà còn ngậm nga cái ca khúc chết tiệt đấy nữa thì con mẹ say khướt của mày sẽ mang thằng nhóc sáu tuổi của mày đến trung tâm chăm sóc ban ngày của Billy Bear đấy, rồi ngồi mà khóc. Những chuyện tào lao tương tự. Nhưng tào lao rất chi tiết. Đủ để các cô gái khác còn làm theo những gì Shana bảo. Cô ta làm họ khiếp hãi lúc này, cô ta dọa nạt họ lúc kia. Tôi không đùa đâu. Hai người tự tìm hiểu đi nhé. Đại diện của Shana đã vươn tay ra ngoài bốn bức tường nhà lao rồi. Cô ta có thể khiến em gái mình và tất cả các viên chức nhà lao nghĩ rằng mình chỉ là một linh hồn cô đơn tuyệt vọng, nhưng

tin tôi đi, đều là diễn tấu. Cô ta đang diễn một trò bịp vĩ đại nhất lịch sử nhà tù Massachusetts. Ban ngày là vai tù nhân lâm ly thống thiết. Ban đêm là thiên tài giết người.”

D.D. trở mắt nhìn Sgarzi. Cô không biết phải nói gì, không biết phải nghĩ gì.

“Một trăm năm mươi ba.” Phil nói.

“Cái gì?”

“Một trăm năm mươi ba. Cậu được cho là chuyên gia về Shana Day, nên cho chúng tôi biết con số này nghĩa là gì đi.”

Sgarzi nhú mày nhìn họ. “Làm thế quái nào tôi biết được.”

“Cậu nghiên cứu về Harry Day, cha của Shana đúng không?”

“Tất nhiên.”

“Vậy con số này có ý nghĩa gì với hắn không?”

“Ý ông là như con số may mắn ấy hả?”

“Có đúng thế không?”

“Có Chúa mới biết. Tôi chưa từng nghe nói đến con số may mắn nào cả.”

“Địa chỉ?” D.D. hỏi. “Có ý nghĩa nào với hắn hay nạn nhân của hắn không?”

Sgarzi lắc đầu, trông cũng bối rối y như hai người bọn họ.

“Thế còn Shana?” D.D. nhấn mạnh. “Em họ anh, gia đình bố mẹ nuôi của cô ta, họ sống ở đâu?”

“Chẳng có một trăm năm mươi ba nào hết” Ánh mắt của Sgarzi bất ngờ sắc lạnh. “Vậy ý nghĩa của nó là gì? Một đầu mối của Sát Thủ Hoa Hồng à?”

Một mật mã cô phải phá à? Tôi có thể làm được. Nhưng tôi phải là người được quyền ưu tiên trong câu chuyện. Có qua có lại đây đủ.”

“Làm ơn đi.” D.D. nhắc nhở. “Cậu đòi có qua có lại á, và cho đến giờ cậu chẳng cho chúng tôi biết cái gì mà chúng tôi chưa biết cả.”

“Tôi cho biết về bạn của Shana còn gì.”

“Bạn nào? Ý cậu là người bạn tưởng tượng hả? Cái người mà cô ta nói chuyện nhưng chẳng ai thấy chứ gì? Thế sao không bảo chúng tôi đi tìm con ma Casper thân thiện luôn đi.”

“Ngoài bốn bức tường nhà tù, cô ta có tai mắt đấy.”

“Biết rồi.”

“Cô ta theo dõi em gái cô ta.”

“Biết luôn rồi.”

“Thật à?”

“Bác sĩ Glen không ngu như cô tưởng đâu. Mà cô ấy rất thông minh đấy. Cô nàng còn là nhà tâm thần học chuyên nghiệp với những ảo giác về quỹ gen của chính mình. Thôi đi. Chúng tôi muốn cái gì thật hay ấy. Sao cậu lại nghĩ Shana có liên hệ với Sát Thủ Hoa Hồng?”

“Đầu tiên là toàn bộ quá trình lột da. Không những vì Harry Day nổi tiếng do hay lưu giữ những thứ này làm chiến lợi phẩm, mà còn vì tôi biết Shana đã làm gì với em họ tôi. Thôi nào, lúc đó tôi là một thằng nhóc mười bốn tuổi. Tất nhiên tôi phải lén vào phòng làm việc của chú tôi và xem các bức ảnh. Ý tôi là...” Giọng Sgarzi như khóc. Bất chấp ra vẻ hiên ngang, cứng cỏi, sau ba mươi năm, vẻ điềm tĩnh của anh ta ngày càng yếu dần. “Khi tôi đọc các chi tiết về hai vụ án mạng mới nhất trên báo, hình ảnh đầu tiên lóe lên trong óc tôi chính là hình ảnh cánh tay của Donnie, bụng của

nó. Tôi... tôi biết điều gì đã xảy ra với những người phụ nữ này. Vì tôi đã từng thấy rồi. Trong các tấm ảnh chụp thi thể em họ tôi. Nói với tôi là tôi sai đi, các Thanh tra. Nhìn thẳng vào mắt tôi và hãy nói là tôi sai đi.”

D.D. và Phil không thể làm được. Lần đầu tiên cả hai người cùng quay mặt đi. Bởi vì mới hai mươi tư giờ trước, cả hai đã xem tác phẩm ba mươi năm trước của Shana, và Charlie Sgarzi đã đúng. Những chi tiết song song giữa việc cô ta đã làm với thằng bé, việc cha cô ta đã làm với các nạn nhân của hắn và việc tên Sát Thủ Hoa Hồng đang làm bây giờ...

“Shana Day không giết những phụ nữ này.” Sgarzi nói tiếp. “Và rõ ràng, Harry Day cũng không giết họ. Nhưng nếu trò lột da là chữ ký của tội ác cũng như là tấm danh thiếp của cả cha và con gái...”

Sgarzi ngừng lại. D.D. đã biết tiếp theo anh ta sẽ nói gì.

“Thì chỉ còn lại một thành viên gia đình duy nhất...”

## CHƯƠNG 20

Vấn đề đầu tiên tôi phải giải quyết là tiêu hủy đúng đắn dung dịch formaldehyde.

Sau cuộc thăm vấn Shana, tôi gọi điện cho lễ tân đề nghị hủy hết các cuộc hẹn còn lại của tôi trong tuần. Bị quan quá ư? Chuẩn bị cho điều tồi tệ nhất chẳng? Cha nuôi tôi đã đúng, chỉ vì tôi không cảm thấy đau đớn không có nghĩa là gia đình tôi không thể làm tổn thương tôi.

Chị tôi biết gì đó. Đề nghị thăm vấn, những câu hỏi của thanh tra Boston đều không hề làm chị ấy ngạc nhiên. Đó là ấn tượng lớn nhất của tôi từ buổi sáng hôm nay. Cảnh sát có thể tự tán tụng mình, thậm chí còn chúc mừng tôi vì đã khiến Shana “tình nguyện” nói ra con số bí ẩn một trăm năm mươi ba. Nhưng tôi hiểu rõ chị mình hơn thế. Đối với chị ấy đây là một trò chơi. Và chị ấy đã sẵn sàng chơi, điều đó mách bảo tôi rằng rốt cuộc đó là trận đấu của chị ấy. Còn chúng tôi là những người đuổi theo.

Tôi đã nói thật, tôi không biết một trăm năm mươi ba nghĩa là gì. Nhưng Shana biết, và nếu chị ấy nói rằng chúng tôi sẽ phóng thích chị ấy vào buổi sáng, và đó sẽ là lúc chị ấy ở trong căn hộ của tôi, ngủ trên giường của tôi và mặc quần áo của tôi, thì tôi tin chị ấy. Lời tiên đoán quá cụ thể đến mức không thể bác bỏ.

Và nó khiến tôi khiếp sợ.

Formaldehyde. Tôi sở hữu cả một bộ sưu tập các lọ thủy tinh đựng đầy hóa chất bảo quản và vài mảnh da đơn lẻ. Tất cả phải biến mất. Ngay bây giờ.

Sự thật tôi giấu “bộ sưu tập” dưới các tấm ván sàn tủ quần áo có làm bạn ngạc nhiên không? Là nhà chuyên môn tôi có thể nói rằng, ngay cả người thông minh nhất cũng bị kiểm soát bởi những sức mạnh mạnh hơn logic. Cường ép tâm lý. Nỗi ám ảnh. Chúng nghiện sưu tập.

Lúc này tôi tiến thẳng đến phòng thay đồ to đùng. Cái tủ bên tay trái làm bằng gỗ anh đào và có vẻ gắn liền, nhưng thực chất là loại có thể kéo ra ngoài được. Tôi chen vào phía sau tủ, cúi xuống bận rộn với các tấm ván sàn lộ thiên, mỗi tấm đều có những vết trầy xước xung quanh mép nổi lên nhiều điều. Dích thân tôi đã tạo nên chỗ ẩn giấu bí mật này, vào kỳ nghỉ cuối tuần đầu tiên sau khi dọn vào căn hộ cao tầng xa hoa, mới mẻ của mình. Kế hoạch đầu tiên của tôi với tư cách là chủ nhà có gọi cho bạn nghĩ đến điều gì không?

Nhét dưới mấy tấm ván sàn là một cái hộp giày bình thường. Chẳng có gì đặc biệt. Nắp đen, các mặt bên màu xanh xám nhạt, tên nhãn hiệu đã phai từ lâu. Loại hộp cũ rích, nhàm nhở có thể được dùng để đựng ảnh đã phai màu hay các kỷ vật gia đình quý giá khác. Tôi nhấc cái hộp lên, cầm nó bằng cả hai tay, quay trở ra, ôm chặt kho báu vào ngực.

Giờ tôi vào phòng tắm. Căn phòng lát đá cẩm thạch trắng hiện đại, những cái tủ màu sô cô la, ốp mặt kính màu xanh xám. Tôi đặt cái hộp lên trên mặt cẩm thạch màu kem, bên cạnh bồn rửa thứ hai, loại bồn rửa nên dành cho chồng hay người sống chung của tôi, hoặc người tình đã lâu không gặp trong đời tôi. Suốt thời gian sống trong căn hộ này, tôi chưa từng sử dụng nó lần nào.

Tôi mở nắp hộp giày màu đen làm lộ ra lớp phía trong độn bông, lót lụa hoàn toàn xa lạ với lớp vỏ bên ngoài. Những cái lọ. Rất nhiều lọ thủy tinh đáng thon, mỗi lọ đều to cỡ bằng ống xét nghiệm, đáy bằng nắp cao su. Không có những chiếc lọ chứa cho cô con gái này của Harry Day. Quỹ gen đang ngày càng đầy lên.

Hóa ra tôi chưa từng đếm đồng lọ này. Ngay cả lúc này tôi vẫn thích ôm trọn tất cả. Bộ sưu tập. Tôi không muốn đếm những lọ riêng lẻ, tích lũy cóp nhặt hơn mười năm qua. Nhà tâm thần học không muốn biết những gì cô ta không muốn biết.

Tôi nhắm mắt lại. Giả vờ là bệnh nhân của chính mình. Tôi nghĩ có bao nhiêu cái lọ trong hộp? Một bài tập tương tự như hỏi ả nghiện rượu xem đêm qua ả nghĩ mình uống bao nhiêu rượu.

Tôi đếm đến mười hai. Một con số cao đến giật mình. Được làm tròn, tôi tự nhắc mình, bởi vì câu trả lời trên đầu lưỡi tôi là tám lọ. Lại như kẻ nghiện rượu bằng cách nào đó hiểu rằng mình có vấn đề, tôi muốn nói mình đã uống ba cốc, nhưng có khả năng hơn năm cốc... Ép mình phải thành thật. Nếu tôi không thực sự phủ nhận vậy thì tôi không *thực sự* có vấn đề.

Tôi mở mắt ra, đếm các lọ thủy tinh.

Hai mươi mốt.

Tôi loạng choạng, phải nắm chặt lấy mép tron nhãn của mặt kệ nhà tắm để khỏi ngã.

*Hai mươi mốt.*

Không. Sao có thể? Không thể nào. Không thể...

Tôi đếm lại. Đếm lại lần nữa.



Một cảm giác lạ lùng tràn khắp người tôi. Như thể khi tiếp nhận sự thật đáng sợ, kinh hoàng ấy, tâm hồn bị rút cạn khỏi cơ thể tôi theo đúng nghĩa đen. Từ trên đầu tôi, tâm hồn trườn xuống hai gót chân, trôi ra nền nhà tắm, rồi biến mất dưới cống thoát nước. Không còn là tâm hồn nữa, mà chỉ là linh hồn đen tối đang trở về nơi nó đến, cõi âm gian.

Tôi không thể...

Tôi cầm lên một lọ bất kỳ. Trên nhãn lọ có ghi *Công nghệ Máy tính*. Trong óc tôi chợt hiện lên hình ảnh của cảnh sát chụp nhanh cái tủ chứa đồ của cha tôi. *Áo sơ mi hoa*, cái lọ chứa ấy tôi đã đọc trong bức ảnh cảnh sát chụp bốn mươi năm trước. Một chi tiết đơn lẻ, ngẫu nhiên là tất cả những gì còn lại gắn kết mảnh da trong cái lọ với người thiếu nữ đã từng sống trong làn da ấy.

Cơ thể tôi bắt đầu run rẩy. Tôi muốn ngồi xuống, nhưng gắng cưỡng lại bản năng này. Tốt hơn là nên đứng, ép bản thân phải đối mặt với tội lỗi của chính mình.

“Nhưng không đau đớn.” Tôi nghe chính mình thì thầm. “Thuốc gây tê cục bộ. Thậm chí họ còn chẳng biết...”

Bởi vì sau phủ nhận là sự giải thích duy lý. Tôi không phải là một con quỷ thực sự như cha tôi. Ông ta xẻ thịt các thiếu nữ, giam giữ họ làm con tin và tra tấn họ suốt nhiều ngày. Còn tôi chỉ lột một phần da rất nhỏ của bạn tình khi họ đang ngủ. Họ thậm chí chẳng có chút ngần ngại, không hề vận mình hay cảm thấy mất mát. Một vật lưu niệm vô hại của một đêm duy nhất cùng nhau. Nên nhớ vài người thậm chí có thể sẵn sàng chấp nhận các điều khoản này: Em sẽ tặng anh một đêm cháy bỏng đáng nhớ, không đòi hỏi trách nhiệm, không ràng buộc, tất cả những gì anh phải làm đó là dâng hiến một sợi da mỏng, nó sẽ lành lại sau vài ngày...

Tôi giờ cái lọ có dòng chữ “Công nghệ Máy tính” lên, rồi nhìn chăm chăm vào hình ảnh phản chiếu của mình trong tấm gương phòng tắm. Ngắm nhìn người phụ nữ tuổi trung niên xinh đẹp, rõ ràng là thành đạt. Tôi tự hỏi cô ta đang cầm cái gì trên tay...

Rồi tôi nhớ lại hình ảnh vết máu của Thanh tra Phil trên ngón tay mình. Cảm giác về nó. Cái mùi của nó. Khao khát muốn ném thử dăng trào.

Hai đầu gối tôi mềm nhũn. Tôi ngã gục xuống sàn đá lạnh lẽo. Bởi vì khi là người mắc phải chứng gen hiếm, ngay từ đầu tôi đã biết việc nuôi dưỡng sẽ không bao giờ là đủ. Tất cả chúng ta đều là những sản phẩm của tự nhiên. Và đây là bản chất của tôi. Tôi ôm siết cái lọ thủy tinh vào ngực mình như muốn bảo vệ.

Cái lọ chứa đầy formaldehyde và da người.

Chị tôi không thể phát hiện ra điều này. Không ai hết, tuyệt đối không ai được biết. Tôi đã thất bại, đã yếu đuối, không chống đỡ nổi nỗi ám ảnh về gen. Nhưng tôi có thể đánh bại nó. Chắc chắn thế. Tại sao không? Dĩ nhiên, ngoại trừ trước tiên tôi phải vượt qua tuần lễ lạ lùng, đáng sợ này khi bóng ma của cha tôi một lần nữa lượn quanh các con phố Boston, các thiếu nữ thì chết, còn bà chị gái điên rồ biết những chuyện chị ấy không nên biết.

Yêu cầu đầu tiên trong công việc, hủy tang chứng. Cái hộp, mấy cái lọ, dung dịch formaldehyde, những mảnh da. Tất cả phải biến mất.

Ngoại trừ việc làm thế nào? Formaldehyde thực sự là chất khí không màu, ban đầu được sử dụng trong các dung dịch nước nhằm mục đích bảo quản mẫu vật. Ngoài việc rất độc khi ở nồng độ cao, chất khí này có thể gây ra tác động tiêu cực lên hệ hô hấp trên, gây kích ứng da và có liên kết đến vài loại ung thư khác nhau. Chẳng cần phải nói, tiêu hủy an toàn các dung

dịch phoóc-môn nói chung đòi hỏi phải xác định dung dịch này thuộc dạng chất thải nguy hiểm và phải tuân thủ theo những hướng dẫn thích hợp.

Nhưng tôi không thể mạo hiểm nghiên cứu văn bản về chất thải nguy hiểm.

Điều dễ nhất đó là đổ dung dịch trong vát này xuống ống thoát nước, hoặc xả xuống bồn cầu, trông chờ hệ thống nước thành phố sẽ trung hòa thành công số lượng formaldehyde tương đối nhỏ này. Đáng tiếc tôi không dám chắc mảnh đơn giản này qua mắt được pháp y. Trước hết, cái mùi hăng hăng có thể lâu tan, một thứ mùi đặc biệt mà không ai có thể nhầm sang hóa chất tẩy rửa bồn cầu. Ngoài ra, về sau này, trong trường hợp mưu đồ của chị tôi dẫn cả một đội thực thi luật pháp đến căn quét nhà tôi, liệu họ có thể vẫn phát hiện ra dấu vết của formaldehyde, chẳng hạn còn vương lại trên vòng treo khăn cạnh bồn rửa của tôi, hay còn vương lại trong các đường ống dẫn nước? Nói thật tôi không biết, chẳng ai dạy những chuyện này ở trường y.

Tôi sẽ phải mang dung dịch này ra khỏi căn hộ. Mang nó đi tiêu hủy ở chỗ khác. Cũng như với các mảnh da, đám lọ thủy tinh và cái hộp.

Trung tâm thương mại. Một không gian công cộng rộng lớn nơi tôi có thể ghé thăm nhiều cửa hàng cũng như các nhà tắm công cộng mà không gây nghi ngờ. Có thể vứt một thứ chỗ này, thứ khác chỗ kia. Sau đó có thể làm một chuyến đến cửa hàng tạp hóa. Một phụ nữ đang mua mấy thứ lật vát.

Có thể hiệu quả. Chừng nào tôi còn giữ bình tĩnh và kín đáo, luôn ghi nhớ rằng có máy quay ở khắp mọi nơi. Nếu có điều gì đó tôi học được từ chị gái sau bấy nhiêu năm, đó là lời dối trá giỏi nhất là lời dối trá được che đậy dưới nhiều lớp bằng sự thật. Tất nhiên tôi đã đến khu mua sắm có cửa

hàng thời trang Ann Taylor ấy. Tất nhiên tôi đã mua sữa và bánh mì. Tại sao tôi không làm những việc như thế nhỉ?

Một kế hoạch tạm tạm hình thành trong đầu, tôi hít một hơi lấy bình tĩnh rồi bắt tay vào việc.

Đôi găng tay cao su tự nhiên. Một cái thùng thủy tinh to hơn chứa được toàn bộ dung dịch phóc-môn, có thể là một cái hũ có nút đậy? Nhưng như thế nhìn sẽ rất kỳ cục. Bất kỳ ai thấy một phụ nữ bước vào nhà vệ sinh công cộng cầm theo cái lọ thủy tinh đầy ắp thứ chất lỏng đáng ngờ, đặc biệt tại Boston, những vụ đánh bom sau giải chạy marathon... Sẽ không hiệu quả.

Chai nước bằng thép không gỉ. Tôi có bốn, năm chai trong tủ chè trong bếp. Tôi chọn một chai ít cảm tình nhất, màu xanh kim loại vô thưởng vô phạt có nắp màu đen, đặt nó lên mặt kệ nhà tắm bên tay phải tôi. Tiếp theo là cái túi cỡ đựng vừa bánh sandwich đã mở bên tay trái.

Một mảnh da đơn lẻ đựng trong túi. Hai muống canh dung dịch đổ vào chai nước. Thật sự rất nhanh chóng. Một thập niên sưu tầm để rồi vứt bỏ trong chưa đầy mười lăm phút.

Tôi đóng kín túi, đậy nắp chai nước lại, cả hai đều nhét vừa vặn vào chiếc túi xách cỡ lớn của tôi.

Đương nhiên, giờ tôi phải đương đầu với vấn đề hai mươi một lọ thủy tinh trống rỗng.

Tôi có thể rửa sạch. Cho chúng chạy qua máy rửa bát đĩa, sau đó mang đến văn phòng. Các lọ thủy tinh trong văn phòng một nhà tâm thần học, không quá lạ lẫm. Nhưng liệu dấu vết formaldehyde có vương lại trên nắp cao su không? Chưa kể là dấu vân tay của tôi...

Lần này dùng túi bảo quản thực phẩm dung tích một gallon\*. Hai túi tất cả. Tôi mở các nắp cao su, sau đó bọc hai lần túi quanh các lọ thủy tinh. Tiếp theo lấy cái búa dần thịt bằng thép không gỉ, đập vụn hết mọi thứ trong các túi bảo quản, làm giảm thể tích các lọ rỗng thành những mảnh vụn đủ nhỏ để làm sao xả hết được xuống bồn cầu, tại một điểm dừng khác trên hành trình hủy tang chứng.

Tôi cũng nhét cả cái túi dung tích một gallon vào túi xách, cũng như cái túi đựng mấy cái nắp cao su sẽ được quăng vào thùng rác di động nào đó. Cái hộp thì đơn giản. Rót cuộc nó chỉ là cái hộp giấy. Tôi tháo lớp lụa bên trong, gấp lại và nhét vào tủ. Miếng lót bằng bọt biển thì quăng đi. Tôi sẽ phá nát cái hộp rồi thả xuống trung tâm thu gom phế thải của khu chung cư tôi ở.

Nếu bất kỳ món đồ nào trong số này bị truy ngược về tôi, có nghiêm trọng không nhỉ? *Vâng, thưa Sĩ quan, tôi nhận ra cái hộp không đó. Tôi toàn cất trong tủ. Nhưng gần đây tôi có dọn nhà nên tiện thì quăng đi. Hết chuyện.*

Cuối cùng cũng xong, tôi cời găng tay nhét vào túi. Tôi cũng sẽ quang nó đi luôn, nhưng tại một địa điểm khác. Như dấu vết những vụn bánh mì tội lỗi, vút vương vãi dọc khu Boston rộng lớn.

Rồi tôi rửa tay. Rửa lần nữa, lần nữa và lần nữa. Tôi ngấm những ngón tay mình run rẩy và tự nhắc mình mọi chuyện ổn cả rồi. Mình đang làm đúng. Tôi không phải trở thành con người này, tôi sẽ không phải là con người này.

Ai cũng có thể thay đổi. Ngay cả sự cưỡng ép tâm lý sâu thẳm nhất cũng có thể vượt qua được bằng thời gian và nỗ lực.

Thế rồi tôi bước vào phòng ngủ, ngồi trên mép giường và khóc.

Vì bộ sưu tập của tôi đã biến mất và tôi không biết điều gì sẽ lại lấp đầy tôi, giúp tôi trải qua những đêm tối tẻ, hết sức tối tẻ như thế nữa.

Tôi cô độc.

Một đứa trẻ bị dính chặt vào chiếc ghế xe hơi cho trẻ, bị nhốt trong phòng chứa đồ tối om, cả thế giới thu bé lại vừa bằng một tia sáng mong manh báo điềm gở...

Chẳng nhìn thấy gì, nhưng có quá nhiều thứ để nghe.

Hiểu được ít nhưng lại tiếp thu tất cả, giống như những con tiểu yêu đang mắc kẹt trong tâm trí tôi.

*Xin anh đấy, Harry, đừng đụng vào con bé.*

Bất thành linh... tôi đứng bật dậy khỏi mép giường. Lao vào văn phòng tại nhà. Hất tung một cuốn sách, mở tung tủ hồ sơ, tìm kiếm, tìm kiếm, tìm kiếm.

Kia rồi. Bộ hồ sơ cha nuôi đã biên soạn nhiều năm trước về vụ án của Harry Day. Gấp gáp lật giở qua các trang, các bức ảnh, xem lướt qua rất nhiều ghi chép của thanh tra. Cho đến khi tôi tìm thấy nó. Một báo cáo từ văn phòng điều tra những cái chết bất thường.

Một trăm năm mươi ba.

Đúng hệt như chị tôi đã dự đoán, nhớ chứ, rằng tôi đã biết.

Bộ sưu tập riêng của cha tôi. Một trăm năm mươi ba mảnh da người được bảo quản trong gần ba tá lọ có nút đậy.

Tôi nhắc điện thoại quay số gọi Thanh tra Warren.

## CHƯƠNG 21

“Em nghĩ Shana Day, một tù nhân bị giam giữ gần ba mươi năm, bằng cách nào đây có liên hệ với kẻ được gọi là Sát Thủ Hoa Hồng à? Thực ra, Shana thậm chí có thể là người giết đây?”

“Vâng.”

“Ngay cả khi cô ta bị biệt giam? Không có người hâm mộ? Không có bạn thư từ qua lại. Thậm chí không có một tù nhân nào tuyên bố rằng thích cô ta?”

“Chính xác.”

“Được rồi.” Alex ngồi xuống đối diện D.D. tại bàn bếp, còn cô đang ngồi chườm đá trên vai. “Anh có thể chỉ là nhà phân tích hiện trường tội ác tầm thường, nhưng anh bồi rồi quá.”

D.D. vừa quay về nhà từ cuộc thẩm vấn buổi sáng với Shana, sau đó là cuộc nói chuyện giữa cô và Phil cùng phóng viên Charlie Sgarzi. Liếc quanh ngôi nhà thì rõ ràng Alex cũng bận rộn không kém khi cô đi vắng. Những ổ khóa tối tân mới cứng sáng long lanh trên cửa ra vào, trong khi các cửa sổ được gia cố, và giờ đây chốt gỗ có thể khóa hiệu quả các thanh trượt từ bên trong. Anh còn tự ý nâng cấp hệ thống an ninh trong nhà của họ bằng mấy chiếc máy quay kích hoạt theo chuyển động, có thể truy cập được từ điện thoại di động thông minh. D.D. cảm thấy hơi giống như đang

tham gia chương trình truyền hình thực tế trên ti vi, nhưng xét đến chuyện họ phải đưa Jack về nhà chỉ vài giờ nữa...

“Được đấy.” Cô chỉ nói có vậy.

Alex gật đầu thỏa mãn.

Vậy ra đây là trật tự thế giới mới của họ. Sống như tù nhân/ người tham gia chương trình thực tế trên ti vi đến chừng nào tóm được nghi phạm sát nhân đã đột nhập vào nhà họ, đích thân gửi lại thông điệp chúc chóng lành bệnh.

“Tất nhiên anh bối rối rồi.” D.D. lên tiếng. “Anh là người say mê bằng chứng, và trong lúc này đó chính là thứ ta đang thiếu. Anh biết đấy, thiếu bằng chứng hiện tại.”

“Phải.” Alex đồng tình.

“Thỏa thuận thế này nhé: Bằng chứng trực tiếp rõ ràng sẽ là một lá thư Shana Day gửi cho nghi phạm giết người của ta, kẻ được cho là Sát Thủ Hoa Hồng. Tuy nhiên, dựa trên những gì Giám thị McKinnon nói với chúng ta, thư từ viết tay hầu như không cần thiết với hình thức liên lạc thực sự phía sau bốn bức tường nhà tù. Rất có thể Shana đã tạo ra một kiểu hệ thống mật mã nào đó dựa trên các cuốn sách trong thư viện, hay những đôi tất trên cửa sổ, hoặc con số những món ăn để lại trên khay đồ ăn. Ai mà biết được. Nhưng nó đã được rất nhiều tù nhân thực hiện nhiều lần. Căn cứ vào chuyện Shana thông minh như thế nào, chẳng có lý do gì cho rằng cô ta *không* thể vươn tay ra ngoài cửa xà lim.”

“Hợp lý đấy.” Alex tán thành. “Nhưng... là kẻ nào? Em đang nói cha phóng viên này cho rằng cô ta có kẻ trợ giúp từ trước khi bị tống giam. Có lẽ là một tình bạn ba-mươi-năm-chưa-từng-thấy à?”



D.D. nhún vai. “Theo thông tin thu thập được, Shana chưa hề có bất kỳ mối liên hệ nào trong tù. Do đó sẽ hợp lý hơn khi cho rằng cô ta có đồng minh cô độc từ trước khi bị tổng giam.”

Alex liếc xéo sang cô, rõ ràng là hoài nghi. “Và gã này do thám thay cô ta?”

“Chúng ta có nhiều báo cáo rằng Shana biết nhiều thứ cô ta không nên biết.”

“Vậy là Shana có được thông tin và sức mạnh. Còn người bạn tưởng tượng của cô ta? Hẳn làm thế vì cái gì?”

D.D. bĩu môi. “Để cho vui chăng? Hoặc kiếm chuyện gay cấn? Làm sao em biết được? Em đâu có điên. Kiểu người có quan hệ gần bó với những kẻ sát nhân lột da người ư, chưa đến mức đấy.”

Alex tròn mắt. “Thế còn Melvin?” Anh hỏi, ra hiệu về phía vai cô đang chườm đá.

“À anh biết đấy, hẳn ta là bản thể lập dị bình thường của chính hẳn. Có khả năng hôm nay em đã ép hẳn hơi quá.”

Alex liếc sang cô rất nhanh.

“Nghĩ lại, hóa ra chơi mấy trò trí tuệ với một trong những nữ sát thủ khét tiếng nhất Massachusetts thú vị ra phết, ít nhất nó giúp em quên đi đau đớn. Ai biết được?”

Chồng cô thở dài đánh thượt. Rất có thể ngay bây giờ anh đang ước gì mình đã lấy một thợ làm bánh, hay có thể là một thủ thư rất ngoan hiền điều hành các chương trình giáo dục trẻ em tuyệt vời làm vợ. Nhưng anh đáp nhanh: “Được rồi, cứ làm theo cách của em đi. Chùng nào Melvin còn

không quá lập dị và em chưa quá mệt... thì anh có một vấn đề khác với giả thuyết về tội ác của em đây.”

“Là gì thế?”

“Tại sao lại là bây giờ?”

“Ý anh là sao?”

“Tại sao lại là bây giờ?” Alex nhắc lại. “Giả sử Shana cùng đối tác bí ẩn của cô ta đã có quan hệ trong hơn ba mươi năm đi, tại sao vụ án mạng đầu tiên lại diễn ra mới bảy tuần trước? Chẳng phải tất cả bọn sát nhân đều có, em gọi là cái gì ấy nhỉ, một biến cố mang tính *châm ngòi* đó sao? Về cơ bản là sau ba mươi năm, đã xảy ra chuyện gì mà quan hệ của chúng phát triển đến mức độ như này rồi?”

“Lễ kỷ niệm ba mươi năm vụ giết Donnie Johnson sắp tới.” D.D. phỏng đoán.

“Thật không? Bởi vì còn lễ kỷ niệm mười năm thằng bé bị giết thì sao? Hay hai mươi năm, hai mươi năm năm? Điều gì khiến con số ba mươi trở nên thần diệu vậy?”

“Làm sao mà em biết được!”

“Và tại sao lại là em?”

“Là em cái gì cơ?”

“Thì đó. Sát Thủ Hoa Hồng, được cho là người mà Shana Day đỡ đầu, giờ đây hẳn đang dành ba mươi năm học hỏi sư phụ, cuối cùng cũng tốt nghiệp, giết chết nạn nhân đầu tiên của hắn rồi nhắm vào em, Thượng sĩ D.D. Warren. Xô em ngã cầu thang. Gửi đến nhà em những kỷ vật yêu thương. Đó là cố tình đấy, D.D., đừng bảo anh rằng không phải thế...”

“Em không nói là...”

“Thế nên sao lại là em?” Anh vẫn khẳng khái. “Thậm chí ba mươi năm trước em còn chưa làm cảnh sát, khi Donnie Johnson bị sát hại. Em chẳng có mối liên hệ gì với hắn hoặc Shana Day. Vậy thì tại sao lại lôi em vào mớ hỗn độn này? Tại sao lại lôi bất kỳ thanh tra nào vào mớ hỗn độn này?”

D.D. cau có. “Nếu anh mà còn tiếp tục chất vấn em thế này, em sẽ đòi ăn món Tàu mang về đây.”

“Xong.”

“Thế thì được. Thứ nhất, nó không giống như chúng ta đã điều tra xong. Chúng ta biết giả thuyết này nảy sinh nhiều câu hỏi chưa được trả lời hơn là mang lại những câu hỏi có lời đáp. Đó là lý do tại sao Phil sẽ tiếp xúc với các sĩ quan phụ trách việc thả bất kỳ tù nhân nào từng ở chung trại giam với Shana Day. Ai mà biết được? Có thể một trong số họ mới được thả ra ba tháng trước, và sau khi có khoảng thời gian chất lượng chuyện trò với Shana, bèn quyết định dấn thân vào triều đại kinh hoàng của riêng cô ta, đi sưu tầm da người. Có thể em thậm chí còn có mối liên kết với tù nhân đó. Điều ấy là có thể. Em đã dự đoán đây sẽ là một danh sách dài các đối tượng thẩm vấn.”

Alex làm thinh. Đối diện cô, đôi mắt anh ánh lên vẻ sâu sắc. “Chúng ta lại quay về với khả năng Sát Thủ Hoa Hồng là phụ nữ. Như thế sẽ càng thêm khó khăn đấy, nếu xét đến số lượng các tội phạm nữ từng có tiếp xúc với Shana Day qua chừng ấy năm. Nếu Shana là chìa khóa và đã bảo bọc một người nào đó, nên có thể nói dường như nhiều khả năng nhất là em đang đi tìm một nữ tù nhân khác, hiện mới được thả tự do.”

“Nhắc lại lần nữa, không có tấn công tình dục, chèn ép đường thở là nguyên nhân tử vong... Chúng ta vẫn đang đi tìm Pat, chứ không phải Bob.”

D.D. đồng ý. “Còn chuyện tại sao lại nhắm vào em... có thể chúng ta quay về giả thuyết đầu tiên của mình. Em đã có mặt tại hiện trường vụ án đầu tiên, em làm kẻ sát nhân giết mình, và ngay cả sau khi bị xô xuống cầu thang, em vẫn tái xuất hiện. Nếu kẻ sát nhân của chúng ta là kẻ siêu độc ác, thì rõ ràng em là một siêu cảnh sát. Bọn em sinh ra để đối đầu với nhau.”

Alex nhìn thẳng vào cô.

Cô lờ đi. “Cuối cùng anh đã đúng về chuyện biến cố châm ngòi. Chắc phải có lý do để lúc này các vụ án mạng đó xảy ra. Nói thẳng, việc phóng thích một nữ tù nhân quen biết Shana Day vẫn là một việc làm đúng đắn như bất kỳ việc nào khác.”

“Dòng thời gian.” Alex nêu rõ. “Anh muốn dòng thời gian, anh muốn động cơ, anh muốn bằng chứng. Rồi anh muốn vợ anh an toàn. Và không nhất thiết phải theo thứ tự đó đâu.”

“Tốt rồi. Giờ em muốn món gà của quán Tướng Tso. Nếu không vì em, hãy vì Melvin.”

“Mẹ kiếp Melvin.” Anh thốt lên.

Cô mỉm cười, dịu dàng đáp: “Em yêu anh.”

Anh không đáp lại, không cần phải thế. Anh hôn cô, thật nồng cháy lên môi.

Rồi vớ lấy chìa khóa, anh đi mua món ăn Tàu mang về cho cô.

Điện thoại reo chuông năm phút sau đó. D.D. ngạc nhiên khi thấy Adeline đang gọi.

“Chào, tôi có một câu hỏi cho cô đây.” D.D. nói ngay lập tức.

“Về cái vai của chị à?”

“Không, về chị gái cô.”

Đường dây im lặng một lúc. Khi Adeline lại lên tiếng, giọng cô ấy cảnh giác hơn. “Vâng?”

“Chúng tôi đang hành động với giả định rằng chị cô có một đối tác nào đó ngoài bốn bức tường phòng giam. Và đối tác này đang sát hại các nạn nhân theo phong cách tương đồng với cha cô, Harry Day.”

“Đó là một giả thuyết.”

“Tại sao lại là bây giờ? Chị cô đã bị biệt giam ba mươi năm rồi, tuy nhiên các vụ án mạng chỉ bắt đầu vào bảy tuần trước. Giữa khoảng thời gian này chuyện gì đã xảy ra?”

“Shana gặp gỡ ai đó mới chăng?” Adeline chậm rãi lên tiếng nhưng có vẻ không thuyết phục lắm. “Hoặc... tên Sát Thủ Hoa Hồng này... những bản năng giết người của hắn ta hay ả ta đã được nghiền ngẫm một thời gian. Cuối cùng kẻ sát nhân liên hệ với Shana, và câu trả lời của chị ấy chính là sự khởi đầu.”

“Nhưng làm sao Sát Thủ Hoa Hồng và Shana tìm được nhau và thậm chí bắt đầu liên lạc với nhau? Vị khách duy nhất của cô ta là cô đứng không? Và bức thư mới duy nhất của cô ta do Charlie Sgarzi gửi, mà cô ta chưa hề trả lời. Thế nên anh ta mới phải truy tìm cô.”

“Đúng.”

D.D. đợi chờ một lát. Cô thấy tò mò liệu Adeline có bắt lấy ý ám chỉ cô ấy là người duy nhất đến thăm Shana. Một người phụ nữ cùng chia sẻ quỹ gen méo mó. Một nhà tâm thần học từng theo học bốn năm tại trường y.

Khi Adeline không nói gì, D.D. nói tiếp, giọng vẫn rất nhanh, mục đích hỏi thêm thông tin thay vì chia sẻ những nghi ngờ.

“Như Giám thị McKinnon đã đề cập, tâm trạng của Shana vài tháng trước đã thay đổi. Cô ta ngày càng bị trầm cảm hơn. Cô có biết tại sao không?”

“Không, nhưng Shana gần như không phải loại người hay ngồi nói về những cảm xúc của mình. Theo quan điểm lâm sàng, chị tôi mắc chứng trầm cảm. Tình trạng này đang diễn ra. Có vài thời điểm đơn giản là khá hơn những thời điểm khác.”

“Nhưng xét đến chuyện cô ta bị trầm cảm, có thể đã xảy ra chuyện gì đó khởi đầu chu kỳ suy sụp ấy?”

“Có thể thế.”

“Nhưng cô không biết là chuyện gì à?”

“Không. Cuộc đời chị ấy rất... hạn hẹp.” Giọng Adeline bắt chọt lên cao. “Cho dù lễ kỷ niệm ba mươi năm vụ giết Donnie Johnson đang đến gần, kết hợp với chuyện Charlie Sgarzi liên hệ và đề nghị được phỏng vấn... Điều đó chắc chắn đã gây ra phản ứng cảm xúc ở Shana. Bất chấp chị nghĩ gì, những cảm xúc của chị ấy đối với Donnie rất lộn xộn. Chị ấy sẽ không nói về thằng bé, cả bây giờ cũng vậy, đó gần như là một dấu hiệu chắc chắn cho thấy cái ngày đó vẫn làm phiền chị ấy. Nếu chị ấy thực sự không biết hối hận, hẳn chị ấy sẽ nói về nó và/hoặc chuyện đã xảy ra ngày hôm đó thật thoải mái và thường xuyên. Nhưng chị ấy không nói.”

“Được rồi.” Tâm trí D.D. vẫn đang quay cuồng. Alex đã đưa ra một quan điểm vững chắc. Dòng thời gian là quan trọng. Tất cả những kẻ giết

người đều có một biến cố châm ngòi. Vậy thì hai, ba tháng trước, đã xảy ra chuyện gì khiến Sát Thủ Hoa Hồng xuất hiện trên thế gian này?

“Cô có biết gì về cái gọi là những vụ giết người theo nhóm không?” D.D. hỏi, căn cứ thực tế mình đang nói chuyện với một nhà tâm thần học được đào tạo. “Những mối quan hệ thế này giờ hiếm lắm. Đã từng có một số vợ-chồng hoặc các nhóm sát thủ có “quan hệ lãng mạn” kiểu nào đó. Có một cặp anh em họ đi giết người cùng nhau. Dù là cách nào cũng luôn có một đối tác nắm quyền kiểm soát, còn người kia thì phục tùng.”

“Chị nghĩ Shana và Sát Thủ Hoa Hồng là cặp đôi tác à?” Adeline đột ngột hỏi. “Chị ấy ra lệnh, còn hấn hành động?”

“Có thể cô ta là người hành động.” D.D. nói, rồi lại chờ đợi.

Adeline đơn giản chỉ tỏ ra bối rối. “Chị gái tôi ư? Chị ấy đang ngồi sau song sắt cơ mà.”

“Không, là Sát Thủ Hoa Hồng, nếu hấn là nữ thì sao?”

“Chuyện này cực kỳ hiếm.” Adeline đáp ngay. “Hầu hết những kẻ sát nhân hàng loạt đều là nam, vì nam giới có nhiều khả năng bộc phát cơn cuồng nộ hơn phụ nữ. Vài phụ nữ từng là những kẻ săn mồi hàng loạt hầu hết đều nằm trong phạm trù góa phụ đen, thứ kích thích họ không phải là tình dục hay bạo lực mà là lợi ích tài chính, thuê sát thủ hoặc đầu độc theo phương thức mình lựa chọn. Còn Sát Thủ Hoa Hồng trực tiếp tấn công, rồi lột da nạn nhân, vậy...”

“Nghe có vẻ giống chị cô đấy!”

Im lặng. Rồi cô ấy nói: “Thực ra...”

“Không có tấn công tình dục.” D.D. nói thêm. Một đòn mạo hiểm. Chi tiết này không được tiết lộ trên báo chí, cô giờ đây đang chính thức tuôn

thông tin mật cho người không nằm trong nhóm điều tra vụ án. Nhưng D.D. đang câu cá, và cô phải dùng một cái gì đó làm mồi.

“Tôi hiểu.” Giọng Adeline đã dịu lại, chuyển sang suy tư hơn. “Vậy thì có thể Sát Thủ Hoa Hồng là một bạn tù. Đó là cách ả quen biết Shana, nơi họ có tiếp xúc. Việc này chắc chắn giải thích được làm thế nào Shana có thể gặp gỡ ai đó, mà không cần có người đến thăm tù hay có bạn bè mới mở thư từ qua lại. Nghĩ lại thì...”

D.D. chờ đợi. Adeline thở dài đánh thượt.

“Thật tôi không thể hình dung được.” Cuối cùng, nữ bác sĩ nói: “Và không chỉ vì chị tôi phản xã hội quá mạnh, mà còn vì nếu chuyện như thế này xảy ra, Shana có bạn, thậm chí là người tình, thì Giám thị McKinnon hẳn sẽ biết. Đừng để bị đánh lừa bởi vẻ khiêm tốn của bà ấy sáng nay. Như các giám đốc nhà giam lớn khác, không còn ai thích hợp hơn McKinnon cho nhiệm vụ này. Chẳng có chuyện gì đang diễn ra sau bức tường nhà tù qua được mắt bà ấy. Có nghĩa là nếu thật sự xảy ra mối quan hệ đó, bà ấy hẳn đã nói cho chúng ta nghe rồi.”

“Trừ phi bà ta không muốn bắt kỳ ai biết.” D.D. nói. Cô không thể kiềm chế. Những từ ngữ cứ thế tuôn ra.

“Ý chị là gì?”

“Chuyện gì xảy ra nếu đó không phải là một bạn tù? Chuyện gì xảy ra nếu đó là một lính gác? Lính gác là nam hay nữ chẳng quan trọng. Một chuyện như thế sẽ chẳng tốt đẹp gì cho bất kỳ ai, đặc biệt là đối với Giám thị McKinnon. Bà ta rõ ràng rất lấy làm tự hào trước thực tế rằng Shana chưa hề giết bất kỳ sĩ quan quân chế nào trong phiên trực của mình. Lật lại vấn đề nếu đó là vì nữ sát thủ khét tiếng nhất Massachusetts đã lên giường với các sĩ quan thay vì...”



Adeline thở dài nãy nuột. “Tôi không biết. Tôi cho rằng cái gì mà đã liên quan đến chị tôi, thì câu trả lời thành thật là chuyện gì cũng có thể xảy ra được.”

“Cùng giả sử rằng có một mối quan hệ. Nam, nữ, lính gác, bạn tù, cái gì cũng được. Với một người như Shana, mọi chuyện sẽ diễn ra như thế nào?”

“Shana sẽ là kẻ nắm quyền kiểm soát.” Adeline nói tiếp không ngần ngại. “Chị ấy không có lòng thấu cảm, không có khả năng gắn bó với người khác. Có nghĩa là nếu chị ấy đang trong một mối quan hệ, thì người kia sẽ phải làm tất cả mọi việc để chị ấy được vui. Một khi không còn động cơ tha thiết kéo dài quan hệ nữa, Shana đơn giản là sẽ chấm dứt nó.”

“Điều này có bao gồm quan hệ của cô ta với cô không?” D.D. tò mò hỏi.

“Thực ra chị ấy là người bắt đầu trước. Chị ấy viết thư cho tôi.”

“Bao giờ?”

“Lâu lắm rồi, Thanh tra.”

“Vậy là... cô ta thực sự theo đuổi một vài mối quan hệ?”

“Căn cứ theo tám gương cô đọc qua quãng thời gian hơn ba mươi năm...”

“Nhưng cô ta say mê cô, Adeline. Ai cũng thấy thế. Nếu cô bắt ngừng thăm nuôi, tạm ngừng tất cả mọi tiếp xúc, cô có nghĩ cô ta đơn giản sẽ chấp nhận sự vắng mặt của cô, và chịu ngồi yên trong xà lim không?”

Đường dây bên kia im lặng một lúc lâu. “Không.” Cuối cùng Adeline đáp. “Shana sẽ làm chuyện gì đó. Nhiều khả năng nhất là phản ứng tiêu cực một cách quá đáng đến chừng nào tôi quay lại.”

“Cô ta quỷ quyết. Cô ta có thể rời bỏ cô nhưng cô không thể làm ngược lại phải không?”

“Chính xác. Đó là vấn đề của quyền lực. Vì là chị gái, nên chị ấy tự xem mình là kẻ kiểm soát trong quan hệ của chúng tôi. Chị ấy sẽ không để tôi bỏ đi nếu chị ấy không cho phép. Nếu làm thế sẽ chẳng khác gì cái tát vào mặt.”

“Ba tháng trước tôi không tin rằng cô đã đe dọa ngừng đến thăm đây chứ?”

“Không. Tôi không đe dọa chị tôi như thế, Thanh tra. Như thế sẽ là tự hạ thấp mình bằng chị ấy. Chúng tôi có... cãi vã vặt vãnh. Nhưng tôi cố gắng đảm bảo mức độ gắn bó chị em điển hình hơn, và không chia rẽ nhau bằng trò chơi quyền lực không cần thiết.”

D.D. gật đầu. “Như vậy là Shana muốn nắm quyền kiểm soát mối quan hệ. Tức là nếu cô ta có quan hệ với ai đó ngoài bức tường nhà tù, thì cô ta phải là người giật dây. Nhưng làm thế nào? Cô ta đang bị biệt giam. Làm sao cô ta bắt liên hệ được với người kia, làm sao bảo đảm hẳn sẽ nghe lệnh của mình rồi các thứ?”

Im lặng lâu hơn. “Chị ấy hẳn sẽ phải có một thứ mà bên kia muốn. Một thứ để chị ấy có thể không chế hấn ta hoặc ả ta. Lời đe dọa phơi trần mối quan hệ. Hoặc có thể chỉ là những đe dọa bình thường. Chị tôi có thể trở nên rất đáng sợ. Có khả năng người kia, Sát Thủ Hoa Hồng, nằm trong tầm ảnh hưởng của chị ấy. ả đang làm cái việc ả đã hứa sẽ làm vì Shana vừa đe dọa vừa hấp dẫn ả rất nhiều.”

“Chị cô là Charles Manson.” D.D. nói thêm.

“Chúa cứu vớt chúng ta.” Adeline thở dài. “Nhưng không phải đâu. Shana không đủ sức thu hút đến vậy. Còn lâu mới được thế. Nhưng theo cách của tình yêu, điều này không ngăn cản một kẻ nào đó ngoài kia bị chị ấy mê hoặc. Và một kẻ là tất cả những gì chị ấy cần.”

D.D. gật đầu, lĩnh hội câu nói này.

“Tôi có tiền triển mới...” Adeline nói tiếp. “... về con số một trăm năm mươi ba. Tôi đã xem qua hồ sơ về Harry Day. Theo báo cáo của nhân viên điều tra những cái chết bất thường, tất cả đều nói về bộ sưu tập các lọ đựng có nắp đậy của hắn, hắn đã thu hoạch được một trăm năm mươi ba mảnh da người.”

D.D. trố mắt. “Có phải là mối liên kết của chúng ta không? Harry Day đã từng sưu tập một trăm năm mươi ba mảnh da và đó là con số ưa thích mới mẻ của chị cô? Cô nghĩ cô ta biết được con số ấy bằng nào? Tra cứu, hay có thể nghe từ tay phóng viên nào đó đang nghiên cứu về cha cô ta nhiều năm về trước?”

“Tôi đã kiểm tra rồi. Thực sự không có nhiều bài viết về Harry. Và tôi không tìm thấy bài báo nào miêu tả hiện trường vụ án ở mức độ đặc trưng đến thế. Thậm chí tôi còn tra cứu trên mạng tên ông ta kèm theo con số một trăm năm mươi ba. Không ra kết quả nào.”

“Phải chăng chị cô tiếp cận được báo cáo của cảnh sát? Tự tạo cho mình một bản sao?”

“Đáng ngờ lắm. Tất nhiên chúng ta có thể kiểm tra với thủ thư nhà tù, để xem Shana có thiên hướng nghiên cứu những loại chủ đề nào.”

D.D. cắn môi, cảm thấy bối rối hơn bao giờ hết. Cô chậm rãi nói: “Vào lúc cuối ngày, Shana cung cấp cho chúng ta một con số truy ngược về cha

cô ta. Nhưng đúng là con số ấy, phải không? Thế nghĩa là cô ta biết gã đã sưu tập bao nhiêu mảnh da. Giờ chúng ta cũng biết. Vậy con số này không nhất thiết là thứ khiến ta phải quá lo lắng.”

Im lặng. Im lặng rất lâu. Lâu đến nỗi D.D. chịu đựng một cảm giác nhay bén bất ngờ rằng linh tính báo sắp có điềm gở, trong khi Melvin lại bắt đầu nhúc nhối.

“Sát Thủ Hoa Hồng.” Adeline bắt đầu, và D.D. không còn muốn nghe cô ấy nói tiếp. “Hắn đã lột các mảnh da của nạn nhân. Tôi không cho rằng pháp y của chị biết chính xác là bao nhiêu mảnh.”

D.D. nhắm mắt lại, không nói gì.

“Tất nhiên chỉ là phỏng đoán thôi, nhưng nếu những con số này trùng...”

“Chị cô đã cho thấy mối liên hệ hữu hình giữa cô ta và Sát Thủ Hoa Hồng. Chứng minh cô ta có dính líu đến đồng hồ vận động này một lần và mãi mãi.”

“Tôi đang đoán tiếp theo chị sẽ gọi cho bên pháp y.”

“À, tôi định làm vậy.”

“Thanh tra, Shana chẳng làm gì mà không có lý do. Câu hỏi không phải là đối tác của chị ấy nhận được gì từ mối quan hệ này. Mà là Shana nhận được gì từ đó? Chị ấy được lợi gì? Và tôi có thể cho chị biết, câu trả lời cho câu hỏi này không đơn giản đâu. Nó sẽ dễ dàng hơn nhiều đối với tất cả chúng ta nếu chị tôi chỉ là một kẻ cuồng sát bình thường. Nhưng không phải thế. Chị ấy thông minh, có chiến lược và... phức tạp. Chị ấy đã mất ba mươi năm cuộc đời ngồi sau song sắt. Nếu tất cả chuyện này chỉ là bước đầu để

chị ấy được phóng thích, một đợt nghỉ phép ngắn gọn để đòi lấy sự hợp tác, như chị ấy đã ám chỉ vào sáng hôm nay...”

“Thế ư?”

“Thì chị ấy sẽ không quay lại đâu, D.D. Tôi biết rất rõ chị tôi. Trong tâm trí mình, chị ấy chỉ phạm một sai lầm khi còn là một đứa bé...”

“Ý cô là giết chết một đứa trẻ khác à?”

“Không, ý tôi là để bị *bắt quả tang* giết một đứa trẻ khác. Ở trong tù, cuộc đời của Shana đã chấm hết. Nhưng ở ngoài... Bất kể chuyện gì đang diễn ra ở đây, bất kể Shana đang tìm kiếm cái gì, chúng ta đều không thể trao nó cho chị ấy. Vì chị ấy sẽ thắng còn chúng ta sẽ thua.”

“Đây là ý kiến của cô với tư cách là nhà tâm thần học chuyên nghiệp, hay là em gái của chị cô?”

“Chị có anh chị em không, Thanh tra?”

“Không, tôi là con một.”

“Trong suốt tuổi thơ của mình, tôi cũng vậy. Thế nên tôi luôn trung thành với hình ảnh nhà tâm thần học chuyên nghiệp. Chị sẽ gọi đến văn phòng pháp y chứ?”

“Tôi sẽ gọi. Trong khi đó chúng ta sẽ chưa đi đến kết luận vội. Và chúng ta nhất định, tuyệt đối *không* để mình phải điên đầu với đám hỗn độn này.”

D.D. có thể thực sự nghe thấy nụ cười mệt mỏi của Adeline trên đầu dây. “Cho tôi biết nó hiệu quả thế nào với chị nhé, Thanh tra. Về phần mình tôi sẽ đi mua sắm. Một chút liệu pháp mua sắm có thể làm giảm bớt gánh nặng trong tâm hồn bất kỳ phụ nữ nào.”

Nữ bác sĩ gác máy. D.D. gọi cho văn phòng pháp y. Cô phải đợi mười phút Ben mới nhận cuộc gọi. Thật ra mà nói, ông ta vừa sắp xếp và phân tích xong các mảnh da thu được từ nạn nhân đầu tiên đầu giờ chiều. Ông ta đếm được một trăm năm mươi ba mảnh.

“Thực sự tôi đoán có một trăm sáu mươi mảnh bị lột.” Ông nhanh chóng nói tiếp. “Với bảy mảnh bị lấy đi làm quà lưu niệm. Tất nhiên tôi không có đủ bằng chứng. Con số một trăm sáu mươi ấy chỉ là làm tròn số thôi, và tôi thấy rõ rằng một số lượng nào đó mảnh da vẫn đang mất tích.”

D.D. cảm ơn ông vì báo cáo này, ngắt cuộc gọi, gục đầu xuống. Chẳng quan trọng nữa, cô nghĩ. Không cần biết Sát Thủ Hoa Hồng đã lột tổng cộng một trăm sáu mươi, một trăm năm năm hay một trăm sáu mươi một mảnh da. Vấn đề là con số chính xác còn lại để các nhà điều tra tìm kiếm và liệt kê. Một trăm năm mươi ba.

Một con số tưởng nhớ Harry Day. Như con gái của hắn, Shana đã dự tính.

“Mình nhất định, tuyệt đối sẽ không để mình phải điên đầu với đám hỗn độn này.” Cô lẩm bẩm, rồi văng tục: “Chết tiệt.”

## CHƯƠNG 22

Khi mở mắt vào giữa đêm và thấy một kẻ sát nhân đứng lù lù giữa phòng ngủ, bạn cảm thấy thế nào? Trong tích tắc khi bạn chớp mắt một cách máy móc, phải, đúng thế đấy, cái bóng của một gã đàn ông ở ngay dưới chân giường bạn, không thể nào. Quả thật là... không thể nào.

Bạn có thét lên không? Hay nỗi kinh hoàng bóp nghẹt cổ họng bạn, siết chặt lồng ngực bạn nhanh như chớp và dễ như trở bàn tay khi hấn sắp ra tay. Sự phủ nhận. Sự bất lực từ bên trong. Chuyện này không thể xảy ra được. Không phải tôi. Không phải ở đây. Tôi không phải là kiểu người đó. Tôi không sống kiểu sống như thế này, tôi không phải hứng chịu cách chết như thế này.

Thế rồi trong bóng tối lưỡi dao sắc bén lóe sáng vung lên...

Các suy nghĩ của tôi tản mát. Tôi guồng chân lang thang trong trung tâm mua sắm đèn đóm sáng trưng, bao quanh tôi là một biển người, thận trọng lảng tránh tất cả những tiếp xúc mắt khi tôi nắm chặt cái túi xách ngoại cỡ và làm việc của mình.

Tại gian hàng của Ann Taylor. Ngoan ngoãn ướm vào người chiếc áo khoác màu kem, chiếc quần dài len màu da lạc đà. Liếc mắt một lần vào thẻ tên cô nàng bán hàng trẻ trung vui vẻ, hoạt bát. Rồi nhận ra bàn tay trái nhợt nhạt của cô nàng không mang nhẫn, và tự hỏi liệu cô nàng này có nhà

riêng không, một phụ nữ độc thân tự tin với căn hộ của riêng mình. Cô nàng có mái tóc nâu giống tôi, một nụ cười thật tươi.

Tôi tự hỏi liệu cô nàng có thuộc mẫu nạn nhân Sát Thủ Hoa Hồng ưa thích. Tôi chưa từng nghĩ phải hỏi về màu tóc, đặc điểm sinh học. Ted Bundy ưa thích những nàng tóc vàng. Còn người bạn khả dĩ của chị tôi thì sao?

Tôi phóng như bay vào nhà vệ sinh nữ, on giờ không có ai bên trong. Trong căn phòng nhỏ ở cuối dãy. Rót hết chai nước kim loại màu xanh. Xả dung dịch formaldehyde xuống bồn cầu. Giật nước.

Rồi quay lại bồn rửa, tráng sạch cái chai mạnh hết mức có thể. Một bà mẹ bước vào, lĩnh kính với ba cái túi đựng đồ mua sắm to đùng và hai đứa trẻ con. Chị ta yếu ớt mỉm cười với tôi, rồi mất hút vào căn phòng vệ sinh ưu tiên với con nhỏ và đồ đạc của mình.

Tôi làm ra vẻ đổ đầy lại nước vào chai để dự phòng. Bỏ tọt cái chai vào túi, tôi ghì chặt cái túi dung tích một gallon đựng thủy tinh nghiền vụn. Hoặc có thể đó là cái túi cỡ nhỏ đựng da người.

Tôi rời trung tâm thương mại, lái xe đến siêu thị bán lẻ Target, nơi ít nhất tôi có một danh mục hàng cần mua sắm.

Sáu giờ chiều rồi. Mặt trời đã lặn, trời đang tối dần. Cùng với những người đi làm về bằng xe buýt đang tắt ta tắt tưới, đầu cúi gằm, chúng tôi hoàn thành nốt những việc lật vật cuối cùng trước khi thẳng tiến về nhà.

Phòng vệ sinh nữ tại Target đông đúc hơn nhiều. Tôi phải chờ đến lượt vào trong, cảm thấy ngày càng bồn chồn. Cuối cùng, một phòng còn trống. Tôi đứng trước bồn cầu, mò mẫm vào trong túi, muộn màng nhận ra hàng



người đang chờ sẽ để ý chân tôi đang đứng sai tư thế, nếu cứ như thế tôi sẽ chẳng thể nào ngồi xuống được.

Nhanh chóng tự chỉnh lại tư thế cái túi giờ đặt trên lòng. Đợi chờ ai đó xả nước để át đi tiếng tôi mở khóa túi. Vào phút chót tôi đứng dậy, đổ một nửa những gì trong túi xuống bồn cầu. Những mảnh thịt da căng phồng lên trở thành một đồng đông cứng, nổi lềnh bềnh trên mặt nước và trông gần giống con cá vàng đã chết, trước khi chìm xuống dưới bồn cầu.

Tôi nghĩ mình sẽ nôn mửa. Một cảm giác thật lạ lùng, từ lâu đã không còn đến với tôi, hóa ra trong khi có được da người bằng cách nào đó khiến tôi ngủ ngon mỗi đêm, thì việc tiêu hủy bằng chứng khiến tôi muốn bệnh.

Một dấu hiệu khác của đột biến gen chẳng? Cha nuôi của tôi đã sai hết rồi. Ông nghiên cứu tôi để tìm hiểu các dấu hiệu của đau đớn, trong khi lẽ ra ông nên phân tích tôi để tìm kiếm những dấu hiệu của bạo lực.

Tôi xả nước. Bồn cầu trống rỗng, nước lại đầy lên.

Và ba sợi da người lại trôi lên mặt nước.

Xém chút nữa thì tôi thét lên. May tôi kịp kiềm chế được, răng cắn chặt môi.

Đôi bàn tay run rẩy, hơi thở ngắt quãng. Tôi lại giật nước. Kiểm soát, kiểm soát. Chẳng có gì ở đây mà không thể xoay xở được...

Lần thứ hai đúng là phép màu. Bồn cầu trống rỗng, nước lại đầy lên nhưng không còn mô thịt nữa.

Tôi quay người lại, cẩn thận chỉnh sửa lại áo xống, mở cửa và tiến ra bồn rửa.

Không có người phụ nữ nào đứng chờ liếc mắt nhìn tôi. Ít nhất, tôi nghĩ vậy.

Tôi rửa tay mình hai lần. Chỉ... vì thế.

Tôi tự hỏi, không phải lần đầu tiên, rằng cha tôi đã làm như thế nào.

Phải chăng ông ta lạnh lùng đến mức vô cảm khi nhắm đến các nạn nhân, hoặc không tránh khỏi, là khi dọn dẹp sau đó? Hoặc phải chăng sự khác biệt là lần đầu tiên ông ta thực sự cảm thấy cái gì đó? Đó là năng lượng căng thẳng, kết hợp với adrenaline đang tăng lên tương ứng, kích thích ông ta. À, và dĩ nhiên, nhu cầu gây ra đau khổ của ông ta. Một tấm bảng mạch in tình dục bị gắn sai con chíp khiến ông ta gặm nhấm nỗi đau thay vì khoái cảm. Cho đến khi ông ta chỉ cảm thấy thoải mái nhất khi làm điều tồi tệ nhất.

Tôi thường xuyên nghĩ nếu cha tôi còn sống, hẳn ông ta sẽ là người đầu tiên nói với bạn rằng đó không phải lỗi của ông ta. Rằng ông ta sinh ra đã như thế. Đó đơn giản là bản chất của ông ta. Bản chất mà ông ta đã ân cần truyền lại cho cô con gái cả, Shana, trong khi rõ ràng dành một ít cho tôi.

Trừ việc tôi không muốn là con gái của Harry Day. Tôi không muốn là em gái của Shana Day.

Và tôi lại tự hỏi mình về mẹ tôi. Một người phụ nữ là bóng ma đúng nghĩa, thậm chí còn không tồn tại trên giấy tờ, thế nhưng lại là người cướp đi mạng sống của cha tôi.

*Cha là tình yêu. Mẹ là điều tồi tệ nhất.*

Như D.D. Warren và tôi đã thảo luận, trong bất kỳ mối quan hệ nào cũng chỉ có thể có một người kiểm soát. Trong gia đình tôi, rõ ràng cha tôi nắm quyền chỉ huy. Nghĩa là nếu mẹ tôi cho ông ta uống aspirin trước khi rạch hai cổ tay ông ta, chỉ là vì ông ta bảo bà làm như thế. Ông ta ra lệnh còn bà phục tùng.

Đó là lý do Shana chống lại mẹ tôi, vì chị ấy đã cảm nhận được bản chất quy phục trong bà ấy, phụ nữ yếu đuối là thứ Shana khinh bỉ. Shana đồng cảm với cha, thợ săn thủ lĩnh, sống theo những nguyên tắc của chính mình. Tôi thường tự hỏi liệu chị ấy có ghen tị với quyết định thà chết còn hơn bị bắt của ông ta.

Nếu Shana và tôi vẫn sống chung dưới một mái nhà, như hai chị em đích thực, thì khi cảnh sát đến bắt chị ấy ba mươi năm trước, liệu chị ấy có trèo vào trong bồn tắm, lặn lẽ đặt vào tay tôi con dao cạo không?

Còn tôi?

Có thể tôi sẽ cầm con dao cạo đó, cúi xuống và tinh tế lột một mảnh da trước khi bỏ chạy.

Chị tôi đã sai rồi. Tôi không phải là mẹ, tôi là cha thì đúng hơn nhiều. Bằng cách nào đó, tôi là cả hai. Một kẻ săn mồi ngoan ngoãn vừa hại người lại vừa cảm thấy hối hận. Một người khủng khiếp về đêm, trong khi vẫn tỏ ra mạnh mẽ vào nhiều đêm khác.

Tất cả chúng ta đều có thể vừa tốt vừa xấu. Anh hùng và ác quỷ. Mạnh mẽ và yếu ớt.

Tôi lại run rẩy, nhìn thấy những thứ trong tâm trí tôi không muốn thấy, không thể xua đi cảm giác sợ hãi không ngừng. Chị tôi đã nói ra. Chị đã cho chúng tôi biết con số ràng buộc người cha đã chết từ lâu của chúng tôi với một kẻ sát nhân mới mẻ, có tay nghề.

Trong suốt những năm tháng này, chị tôi vẫn quyết định khiến tôi chảy máu.

Từ Target, tôi đến cửa hàng tạp hóa. Lại dừng bước ở nhà vệ sinh. Đồng da người cuối cùng được xả xuống bồn cầu. Lần này suôn sẻ trong nỗ lực

đầu tiên. Rõ ràng cửa hàng tạp hóa này có sức nước mạnh hơn.

Tôi vò nát cái túi trong lòng bàn tay, nhét xuống dưới một chồng khăn giấy nhàu nát trong thùng rác, cùng với cái túi đựng mấy cái nắp cao su.

Lại rửa tay thêm nhiều lần nữa. Da tôi khô khốc và nứt nẻ do dùng thuốc tẩy mạnh. Tất nhiên tôi không thể cảm nhận được. Chỉ để ý thấy làn da trên các khớp ngón tay đỏ và sưng tấy. Tôi thầm ghi nhớ trong đầu rằng tôi muợn phải bôi ngay Aquaphor. Tôi cũng nên đeo kính lúp và tự kiểm tra xem có dính sợi da hay những mảnh thủy tinh vỡ nào không. Lúc này do vội vã có thể bằng cách nào đó tôi đã làm mình bị thương, và thậm chí vết thương giờ đây đang bắt đầu mưng mủ. Tôi sẽ biết có đến mức đó không.

Rốt cuộc, tôi sẽ cảm thấy như thế nào nếu thức dậy giữa đêm phát hiện một kẻ sát nhân đang đứng giữa phòng ngủ của mình? Chẳng phải hẳn có thể gây đau đớn cho tôi. Tôi sẽ thấy ngạc nhiên, đúng vậy. Sốc, cuồng nộ và thậm chí xấu hổ. Nhưng không đau đớn.

Không bao giờ đau đớn một chút nào.

Và tôi nghĩ hơi điên rồ rằng cha tôi hẳn đã biết. Tôi dám cá ông ta đã rạch tay tôi khi tôi còn bé, vì ông ta việc gì phải quan tâm đến những lời cầu xin của mẹ tôi? Không, tôi dám cá có một đêm theo thói quen ông ta đã vươn tay ra, dùng dao cạo rạch một đường qua năm tay mũm mĩm của tôi.

Trừ việc tôi không có phản ứng. Tôi vẫn nằm chết dí tại chỗ cũ, cánh tay bé bỏng vẫn duỗi thẳng, máu đang phun ra, nhìn ông ta chăm chăm bằng đôi mắt trẻ thơ, nghiêm nghị đến hoàn hảo. Thực sự thách thức ông ta làm điều tôi tệ nhất.

Tôi cá mình đã làm nản lòng ông ta. Thậm chí tôi đã có thể gieo rắc nỗi sợ hãi vào trái tim kẻ thủ lĩnh. Cho đến khi ông ta nhấc cái nôi lên và nhốt

tôi trong phòng chứa đồ. Làm bất cứ điều gì để ngăn tôi không dò xét ông ta bằng ánh mắt biết tuốt của mình.

Tôi không phải là mẹ. Tôi không phải là cha. Tôi không phải là chị gái.

Tôi là lương tâm của gia đình tôi.

Không ngạc nhiên khi họ nhốt tôi trong phòng chứa đồ.

Hoàn toàn cô độc.

Tám giờ tối. Nhiệt độ hạ xuống thấp hơn, tôi run rẩy trong chiếc áo choàng len khi lê bước trở xe, hai túi đồ tạp hóa trong tay. Tôi muốn về nhà, nhưng vẫn còn đám thủy tinh bị nghiền vụn. Bạn có thể vớt thủy tinh vụn ở đâu để không ai để ý?

Rồi tôi chợt nghĩ ra. Tái chế. Tất nhiên rồi. Tái chế thủy tinh.

Tôi nhét hai túi đồ vào xe, rồi quay lại phía trước cửa hàng tạp hóa và trung tâm tái chế nhựa xanh. Chắc chắn rồi, một thùng rác có ký hiệu thủy tinh. Tôi liếc xung quanh, đợi chờ đến khi không còn người đi bộ.

Rồi tôi nhanh chóng mở túi xách, chụp lấy cái túi dung tích một gallon, mở banh ra và trút hết thủy tinh xuống thùng. Một, hai, ba, xong.

Nhiệm vụ hoàn thành, tôi lại thẳng tiến đến cửa ra vào tự động, ngược mắt lên chỉ đúng phút cuối cùng lúc nhận ra mấy cái máy quay an ninh ngay trên đầu, hướng thẳng về phía thùng rác.

Đi, đi nào, đi thôi, tôi hối thúc các cơ bắp bất ngờ đông cứng của mình. Đi ngay!

Quay ra ngoài là màn đêm rét buốt. Đi như chạy về phía xe của mình, rồi tôi vào số và lao vút ra khỏi bãi đỗ xe. Qua hai, ba, bốn khối nhà nữa thì tôi mới lấy lại được nhịp thở bình tĩnh và ép mình phải tập trung.

Các cửa hàng tạp hóa đều có máy quay an ninh nhằm chống trộm đồ. Tôi chẳng lấy trộm cái gì bất hợp pháp, thế nên tôi chẳng có gì phải sợ cả. Thực ra, tôi đã đổ thủy tinh vào thùng tái chế thủy tinh, nên tôi *thực sự* chẳng làm gì sai hết.

Giờ thì về nhà thôi, tôi ra lệnh cho mình. Hôm nay là cả một ngày dài đầy cố gắng, đối phó với chị gái, câu đố một trăm năm mươi ba và những khả năng về những điều khủng khiếp có thể xảy ra hiện lơ mờ đằng trước.

Nhưng thời gian ủng hộ chúng tôi. Sát Thủ Hoa Hồng tấn công mới hai ngày trước đó. Căn cứ theo chu kỳ sáu tuần giữa nạn nhân thứ nhất và thứ hai, cảnh sát có lợi thế là còn ít nhất một tháng nữa trước khi kẻ sát nhân lại ra tay. Còn nhiều thời gian để nghĩ ra cách tốt nhất giải quyết Shana cùng những trò chơi tinh quái của chị ấy.

Tôi còn nhiều thời gian để suy nghĩ cho thông suốt.

Chín giờ tối. Cuối cùng cũng bước vào căn hộ của mình, tôi thả mấy túi đồ mua sắm rơi hết xuống sàn.

Tôi bước thẳng vào phòng ngủ, bật sáng ngọn đèn duy nhất cạnh giường ngủ, cởi hết quần áo ra.

Rồi bước vào phòng chứa đồ, tôi nằm cuộn tròn trên sàn, núp mình vào màn đêm đen đặc, đôi cánh tay ôm chặt quanh hai đầu gối, nhìn chăm chăm tia sáng yếu ớt dọc mép cửa ra vào.

Và cuối cùng, tôi ngừng kháng cự từng đợt, từng đợt sóng sợ hãi không tên.

Bạn sẽ cảm thấy thế nào? Bạn sẽ làm gì? Nếu bạn thức dậy vào giữa đêm và phát hiện một kẻ sát nhân đang đứng ngay giữa phòng ngủ của mình?

“Cha ời.” Tôi thì thâm.

Trong khi ngoài phòng ngủ, điện thoại của tôi bắt đầu đổ chuông.

## CHƯƠNG 23

Charlie Sgarzi trông kiệt quệ. Cái quai hàm nghiêm nghị, cái cằm buống binh, đôi bờ vai vững chắc, tất cả bay biến hết. Thay vào đó, anh ta ngồi trên chiếc sô pha của mẹ, một phiên bản thảm hại của chính anh ta trước kia, nhìn D.D. cùng Phil bằng đôi mắt vằn đỏ.

“Hai người không hiểu.” Anh ta mệt mỏi nói. “Bà ấy không bao giờ mở cửa nếu không nhìn qua mắt thần trước. Và chắc chắn bà ấy sẽ không bao giờ cho người lạ vào nhà. Ngay cả giữa ban ngày ban mặt. Hai người nghĩ em họ tôi bị giết khi nào?”

D.D. gật đầu. Cô nhớ lại Sgarzi từng nói rằng mẹ anh ta về cơ bản là sống ẩn dật.

Vậy nhưng vào khoảng thời gian nào đó giữa hai và bốn giờ chiều nay, theo đánh giá ban đầu của pháp y, Sát Thủ Hoa Hồng đã vào được trong nhà của Janet Sgarzi. Vào lúc đó, kẻ sát nhân đã đánh thuốc mê bà mẹ già nặng chừng bốn mươi cân, đang bị ung thư hành hạ của Charlie, mang bà ấy vào phòng ngủ sau nhà và tiếp tục làm theo kế hoạch.

Charlie phát hiện ra hiện trường ngay sau bảy giờ, khi anh ta có mặt ở nhà mẹ mình, mang theo bữa tối. Có được danh thiếp của Phil từ cuộc nói chuyện trước đó, anh ta đã bấm số trực tiếp gọi vị thanh tra lớn tuổi. Đáp lại, Phil đã triệu tập Alex nhằm hỗ trợ phân tích hiện trường tội ác và D.D. trong vai trò “tư vấn độc lập”.



Lúc ấy, hai vợ chồng D.D. đang trên đường đến nhà bố mẹ Alex để đón Jack. Tuy nhiên, sau khi gọi về mong ông bà thông cảm, họ đã đổi hướng rồi tiến thẳng đến hiện trường tội ác mới nhất của Sát Thủ Hoa Hồng. Một ngôi nhà bé nhỏ, tiện nghi đến hoàn hảo ở Nam Boston nong nặc những ký ức xa xưa và mùi máu tươi.

“Có khả năng kẻ sát nhân đóng giả làm nhân viên công ty an ninh, nhân viên kiểm soát thú cưng v.v...” Phil nói. “Mẹ cậu có hay mở cửa nhà gặp nhân viên chuyển phát, hay đại loại thế không?”

“Tại sao chuyện này không được đăng báo?” Sgarzi nổi khùng.

“Bởi vì chúng tôi chưa tìm được bất kỳ nhân chứng nào làm chứng cho giả thuyết của chúng tôi.” Phil nhẹ nhàng giải thích. “Ngay bây giờ, đây cũng chỉ là dự đoán tốt nhất của chúng tôi dựa trên việc hung thủ dễ dàng vào được trong nhà các nạn nhân. Cậu nói mẹ cậu rất cảnh giác...”

“Đúng!”

“Có khi nào vào lúc giữa chiều bà ấy đang ngủ không?”

“Bà ấy có ngủ trưa. Chết tiệt, bà ấy đã gần giai đoạn cuối rồi. Chẳng có gì tiến triển cả, các bác sĩ chẳng làm được gì nữa... Ý tôi là lẽ ra họ có thể làm được gì đó. À, trời ơi. Cho tôi một phút được chứ?”

Phòng khách trước nhà quá chật, không đảm bảo sự riêng tư. Sgarzi giậm dứ bước đến chỗ lò sưởi, đứng nhìn chăm chăm mặt lò sưởi.

Ngôi nhà nhắc D.D. nhớ đến căn hộ của Sgarzi. Nhỏ nhưng ngăn nắp. Những bề mặt sạch bong, những tấm thảm được hút bụi. Cô tự hỏi liệu có phải Janet vẫn giữ căn nhà riêng của mình hay đây là nơi Sgarzi dành cho mẹ anh ta. Nhiều khả năng là về sau, căn cứ vào sức khỏe đang suy sụp nghiêm trọng của người đàn bà này. Hệt như chuyện Sgarzi mua bữa tối về

nhà cho mẹ hôm nay. Anh ta đã kể rằng mình đã mua món xúp ở một trong các nhà hàng địa phương bà yêu thích, vì việc nuốt thức ăn cứng ngày càng trở nên khó khăn.

D.D. không dám hình dung việc phải bước qua cánh cửa kia cảm giác sẽ thế nào, khi gọi tên người mẹ ốm yếu nhưng không nhận được lời đáp. Thế rồi, khi bắt đầu thấy lo lắng, bước vào phòng ngủ phía sau, chỉ để phát hiện ra những nỗi sợ hãi sâu thẳm nhất, đen tối nhất của anh ta vẫn chưa đủ thẳm sâu hoặc chưa đủ tăm tối để hình dung những gì anh ta vừa phát hiện ở đây.

Giờ đây hai bàn tay Sgarzi hết siết chặt rồi lại buông ra, co cứng dọc hai bên sườn. D.D. tự hỏi phải chăng anh ta sẽ đâm xuống lò sưởi gạch hay hướng nắm đâm vào bức tường vữa màu vàng đã cũ. Bằng nỗ lực rõ ràng, tay phóng viên dường như đã trấn tĩnh lại. Run rẩy lần cuối cùng, anh ta quay người lại, nhìn họ trùng trùng với nét mặt phờ phạc.

“Shana Day đã làm chuyện này.” Anh ta tuyên bố, một ngón tay thọc vào hư không.

“Thôi nào, Charlie.” Phil lên tiếng.

“Đừng có “thôi nào Charlie” nữa đi. Tôi thuyết phục cô ta và cô ta biết thế. Tôi nghĩ mình chỉ đang sàng lọc khi bắt đầu hỏi những câu hỏi về cô ta. Ngoại trừ điều đầu tiên tôi biết đó là cô ta có tai mắt bên ngoài bức tường nhà tù. Và bây giờ cô ta đang sử dụng chúng. Tự kiếm cho mình một con rối sát nhân có thể làm mọi việc cho cô ta ngoài kia, trong khi Shana vẫn giật dây trong xà lim. Chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo đúng không? Shana không thể giết chết mẹ tôi, cô ta đã bị tổng giam mà! Nhưng cô ta làm đấy. Cô ta sát hại mẹ tôi để trừng phạt tôi, và tôi tệ hơn, cô ta đang vỗ mông cười vì cô ta biết các người cóc làm được gì hết. Đó là những gì ba mươi

nằm trong tù đang dạy cho cô ta biết, làm thế nào để thực hiện một tội ác hoàn hảo.”

“Mẹ cậu có mở cửa cho nhân viên chuyển phát không?” Phil lại hỏi.

“Tôi không biết. Có thể.”

“Bà ấy có lắp hệ thống an ninh trong nhà không?” D.D. lên tiếng.

“Có, nhà có lắp chuông báo động.”

“Còn máy quay?”

“Không. Chỉ chằng lưới thép các cửa ra vào và cửa sổ thôi.”

“Tên công ty là gì?”

Sgarzi nói tên ra, Phil ghi vào sổ.

“Mẹ cậu có bao giờ nói rằng mình để ý ai đó lạ trong khu này không? Một người lạ bà thấy hay lớn vờn xung quanh? Người mới thuê nhà trong khu này?”

“Không.”

“Có cảm giác như bà ấy đang bị theo dõi không?” Phil hỏi.

“Mẹ tôi không rời khỏi nhà và luôn kéo rèm cửa xuống. Làm thế quái nào theo dõi bà ấy được?”

Thôi được rồi, D.D. nghĩ. “Thế còn y tá chăm sóc tại nhà, hay một nhà chuyên môn nào đấy về y tế?” Cô lên tiếng.

“Có. Tuần hai lần, y tá Eliot. Mẹ tôi tất nhiên cần nhiều sự giúp đỡ, nhưng đó là *tất cả* những gì chúng tôi có thể trang trải được.”

“Y tá Eliot à? Nam hay nữ?”

“Một bà lớn tuổi. Rất tốt. Mẹ tôi thích bà ấy.”

“Và luôn là bà y tá này đến à?”

“Phần lớn thời gian. Nhưng nếu y tá Eliot không đến được, họ cử người khác đến. Nhưng họ luôn gọi điện và thông báo trước. Thêm vào đó, Y tá Eliot làm việc vào các ngày thứ Ba và thứ Sáu, thế nên từ giờ cho đến mai không ai đến cả. Hàng xóm có nhìn thấy gì không?” Sgarzi nhảy dựng lên. “Ý tôi là thằng cha này hẳn đã đứng trên hàng hiên trước nhà, trong tầm nhìn của cả con phố...”

“Chúng tôi đang đi thăm dò ý kiến.” Phil trấn an anh ta, giọng vẫn nhẹ nhàng.

“Có nghĩa là chẳng thu được gì hết!” Sgarzi buộc tội. “Nếu một trong các cảnh sát mặc thường phục của ông có tin tốt, giờ ông hẳn phải biết rồi chứ. Thằng khốn!”

Anh ta quay người đi, tiếp tục nhìn lò sưởi trưng trưng.

“Cậu nói mình đã mua thức ăn về cho mẹ.” D.D. nói. “Thế còn bữa trưa?”

“Bà ấy dùng một trong mấy món đồ uống dinh dưỡng cho bữa trưa. Sữa Ensure hay đại loại thế.”

D.D. quan sát tay phóng viên từ sau lưng. “Thế còn bữa nhẹ giữa chiều? Vì có hai cái đĩa và hai cái cốc trong bồn rửa.”

“Cái gì?”

Sgarzi lại xoay người lại, trở mắt nhìn. Anh ta lao qua hai người, phi vào bếp, trước khi họ kịp ngăn lại.

“Đừng chạm vào bất kỳ cái gì!” Giọng Phil oang oang sau lưng anh ta.

Cánh tay anh ta khựng lại đúng vào lúc sắp thò vào bồn rửa inox, định tóm lấy cái cốc đầu tiên.

“Bằng chứng.” D.D. xen vào, nhắc trực tiếp hơn.

Sgarzi thu tay lại về bên sườn. “Bà ấy có khách.” Anh ta nói, giọng nghe có vẻ buồn cười, gần như bối rối.

“Ý cậu là sao?”

“Suốt mấy tuần rồi mẹ tôi chẳng ăn được nhiều. Tác dụng phụ của thuốc, của đau đớn, hai người biết đấy. Tôi mang bữa tối về cho bà, bà ăn bữa sáng rất ít, rồi một chút đồ uống cho bữa trưa. Nhưng hai cái đĩa, hai cái cốc. Và đây là mấy cái đĩa yêu thích của bà ấy. Bà ấy chỉ dùng đến chúng vào những dịp đặc biệt. Hai người biết đấy, chẳng hạn như khi có khách.”

“Charlie.” D.D. nhẹ nhàng nói. “Có thể nào mẹ cậu quen biết người đến nhà mình chiều hôm nay không? Thế nên bà ấy mới cho người này vào?”

“Tôi không biết.” Sgarzi đáp, giọng anh ta có vẻ sững sốt, khác xa vẻ chắc chắn vừa nãy.

“Nếu bà ấy có khách, bà ấy sẽ mời cái gì?” Phil hỏi.

“Bánh cuộn Fig Newtons. Trà và bánh ngọt, ông biết đấy.” Sgarzi mở một tủ chè, lấy ra một gói giấy bóng kính màu vàng. Có vẻ như nó mới được mở ra, thiếu mất hai chiếc bánh cuộn.

“Thằng khốn.” Charlie lại kêu lên.

“Chúng tôi sẽ cần danh sách bạn bè và mối quen biết của mẹ cậu.” Phil bắt đầu.

“Không, ông không cần. Mẹ tôi sắp chết vì ung thư. Những người biết bà ấy không đến đây để ăn bánh ngọt, mà mang đồ ăn cho bà ấy. Đây là một vị khách lạ ông biết không? Kiểu người ông sẽ vẫn làm quen, mang hết của ngon vật lạ trong nhà ra mời, kiểu vậy.” Sgarzi trầm tư nhìn xuống gói bánh màu vàng, như thể những cái bánh cho anh ta biết điều gì đó. “Một người

bạn của một người bạn sẽ làm thế.” Anh ta lẩm bẩm. “Ai đó cho rằng quen biết tôi, hoặc một người quen cũ quay lại khu này. Ai đó quen biết Donnie.” Anh ta đột ngột kết luận. “Ai đó nói rằng mình biết điều gì đó về Donnie.” Anh ta liếc nhìn họ. “Bà ấy sẽ mở cửa vì người đó. Mời hấn vào. Mang những món ngon trong nhà ra cho hấn, trên những cái đĩa đẹp nhất của mình. Bà ấy sẽ cố gắng vì hấn là người từng biết Donnie. Nói cho hai người biết, Shana Day đã giết mẹ tôi. Và hai người là những kẻ ngu ngốc chết tiệt vì đã không thể ngăn chặn ả sớm hơn.”

D.D. không buồn đáp lại. Việc thiếu bằng chứng ủng hộ giả thuyết của anh ta, nguyên tắc xét xử công bằng, luật báo chí điều tra 101, những điều này Charlie Sgarzi đều chẳng quan tâm. Anh ta chỉ thực sự muốn một điều mà họ không bao giờ có thể mang lại cho anh ta, mẹ anh ta sống lại.

Phil dẫn người đàn ông quay lại phòng khách trước nhà, trong khi cắt một kỹ thuật viên hiện trường lấy dấu vân tay các bát đĩa trong bồn rửa, cũng như mọi thứ khác trong bếp. Ông vừa bảo anh ta lên danh sách các bạn bè và hàng xóm của bà mẹ thì Alex xuất hiện.

Biểu hiện trên nét mặt Alex trước nay D.D. chưa từng thấy, không những rất u ám mà còn lo lắng sâu sắc. Anh ra hiệu cho cô đi theo mình.

Không một lời cảnh báo. Không một cử chỉ động viên nào.

D.D. đủ hiểu thứ cô sắp thấy sẽ cực kỳ khủng khiếp trước cả khi bước vào phòng.

Phòng ngủ phía sau nhà này rất nhỏ, có thể ban đầu nó vẫn là phòng làm việc phía sau trong một ngôi nhà theo phong cách Thực dân trông là lạ. Rất

có khả năng căn phòng được sửa lại, khi sức khỏe của Janet Sgarzi sa sút đến nỗi không leo cầu thang được nữa.

Một giường ngủ duy nhất giống giường bệnh có khung kim loại chiếm phần lớn không gian, tựa vào bức tường phía xa và hình như là chặn lối xuống phía sau. Bên cạnh giường là một cái bàn cũ bằng gỗ sồi, trên mặt bàn là một bình nước, rất nhiều các lọ thuốc màu cam, và dĩ nhiên, một chai sâm banh và một bông hồng đỏ duy nhất.

D.D. nhìn chằm chằm hai món đồ này một lúc, vì biết những gì cô sắp thấy chẳng khiến nó dễ chịu hơn.

“Không có chiếc còng tay đệm lông.” Cô lầm bầm.

“Không.” Alex đáp bên cạnh cô, nơi anh đang chặn tầm nhìn của cô về phía giường. Hai người đứng nép sát vào nhau, choán hết chỗ trống còn lại trong phòng. Vì nếu cô bước lên phía trước, thì anh sẽ phải lùi lại phía sau và ngược lại. “Lần này có sự khác biệt.” Anh nói tiếp: “Với cả hai nạn nhân và thủ đoạn phạm tội. Cho dù những khác biệt trong thủ đoạn phạm tội có thể có liên quan đến những khác biệt ở nạn nhân.”

“Bắt đầu từ đâu chứ?”

“Nạn nhân là Janet Sgarzi, sáu mươi tám tuổi, sống một mình, ngoài ra đang bị ung thư giai đoạn cuối. Phần sống một mình này phù hợp với hồ sơ nạn nhân của chúng ta. Tuy nhiên, tuổi tác và sức khỏe của bà ấy khiến bà ấy khác biệt. Chúng ta chuyển từ một kẻ săn mồi nhắm vào những phụ nữ độc thân khá trẻ sang vụ sát hại một bà mẹ già cả, ốm yếu.”

“Tấn công ngay giữa ban ngày.” D.D. nói thêm. “Rủi ro cho kẻ săn mồi của chúng ta cao hơn.”

“Phải. Pat ngày càng liều lĩnh hơn. Nhưng nghĩ lại, nạn nhân đặc biệt này nổi tiếng vì thận trọng và có lẽ sẽ không mở cửa sau khi trời tối. Ngoài ra, trong khi bà ấy sống một mình, có vẻ như Charlie thường xuyên ghé qua, căn cứ tình trạng sức khỏe của Janet. Nghĩa là trong vụ đặc biệt thế này, một cuộc tấn công vào ban đêm thực tế có thể rủi ro hơn nhiều.”

“Đầu tiên Sát Thủ Hoa Hồng theo dõi bà ấy. Chắc hẳn phải tính toán hết mọi khả năng.”

“Cũng như chúng ta tính toán.” Alex nói. “Pat đã làm bài tập về nhà của mình, các kế hoạch vạch ra sẵn trong đầu. Đó là lý do tại sao chúng ta không thể đi trước hắn ta/ả ta, ngay cả sau bốn lần đột nhập.”

“Bốn lần?”

“Ba vụ án mạng, cộng thêm ở nhà chúng ta nữa. Mà ngay giữa ban ngày.”

D.D. đứng thẳng người lại. “Pat đang thực hành! Em dám cá với anh mọi thứ rằng tên khốn này đang thực hành. Chơi đùa với chúng ta, đúng, nhưng ngoài ra cũng là thực hành nữa! Pat đã lựa chọn nạn nhân kế tiếp của ả, Janet Sgarzi, hẳn là để tiếp cận bà ta vào ban ngày. Thế nên Pat mới phải dùng đến kỹ xảo trong khi theo dõi rồi đột nhập nhà chúng ta. Khốn kiếp!”

Alex đặt một tay lên vai phải của cô, không phải xoa dịu mà là giúp cô trấn tĩnh lại.

“D.D.” Anh nhắc, giọng nói chắt chứa sắc thái trịnh trọng.

Ngay lập tức, cô im lặng.

“Tiếp tục phân tích thôi.” Anh nghiêm túc nói.

“Được rồi.”



“Pat đã tỉnh trước. Trong trường hợp này, Sát Thủ Hoa Hồng đã tiếp cận nạn nhân vào ban ngày. Tuy nhiên, căn cứ tuổi tác và sức khỏe của nạn nhân, có thể Pat không lo lắng chuyện không chế bà ấy ngay cả nếu bà ấy có thức giấc và hoàn toàn tỉnh táo. Nhưng để an toàn, kẻ sát nhân có vẻ đã mang theo loại thuốc an thần không màu, không mùi, không vị, Ben đã tìm được một lọ thủy tinh trong thùng rác có dấu vết của Rohypnol. Rất có khả năng là Pat đã đánh thuốc mê Janet Sgarzi trước.”

“Có các đĩa đồ ăn cho hai người trong bồn rửa.” D.D. cho biết. “Như thể Janet trước đó đã dùng bữa với một vị khách. Bánh ngọt Fig Newtons.”

Alex nhăn mặt.

“Rất có thể Janet Sgarzi không hề cảm thấy gì.” Alex khẽ nói. “So với đau đớn do căn bệnh ung thư mang lại cho cơ thể của bà ấy, có lẽ em có thể tranh luận rằng như thế này... dễ dàng hơn. Ít nhất là một cách chết không đau đớn. Thế nhưng...”

Anh bước lùi lại, làm lộ ra chiếc giường bệnh cỡ lớn, khung kim loại. Và D.D. há hốc miệng kinh hãi, bất chấp bản thân cố cưỡng lại.

Sau khi chết, cô tự nhắc mình. Sau khi chết, sau khi chết, sau khi chết. Thế nhưng dù Alex đã nói trước, cũng chẳng ích lợi gì.

Giống với hai hiện trường tội ác đầu tiên, Sát Thủ Hoa Hồng đã lột da trên thân người và hai bên trên đùi của Janet Sgarzi. Nhưng không như hai nạn nhân đầu tiên, những phụ nữ trẻ tuổi, tương đối khỏe mạnh, Janet đang ốm yếu gầy gò vì một căn bệnh hiểm nghèo. Bà ta chẳng còn gì ngoài da bọc xương. Nghĩa là một khi hung thủ đã lột hết da...

D.D. đưa tay lên che miệng. Cô không thể kiềm chế nổi. Như mọi hiện trường tội ác khác, hiện trường này cũng để lại một dấu hiệu.

“Có những dấu hiệu ngập ngừng.” Alex nói.

“Gì cơ?”

“Đọc theo mép bên ngoài đùi và các xương sườn. Em có thể thấy... Da có vết rãnh cưa, bị cắt xẻo không đều. Lần thứ ba ra tay, kẻ sát nhân lẽ ra nên kiểm soát tốt nội tâm. Hắn ta/ả ta phải ngày càng trở nên thuần thực, trau chuốt hơn tác phẩm làm bằng tay của mình mới đúng. Nhưng lần này hắn đã phải vật lộn.”

“Do tuổi tác của bà ấy chăng?” D.D. phỏng đoán. “Tấn công một bà già khó hơn hay sao?”

“Không có chiếc còng tay đệm lông.” Alex đáp. “Đó là món đồ chơi tình dục điển hình nhất để lại sau mỗi hiện trường. Nếu chúng ta đang nghĩ đến một nữ sát thủ bị ám ảnh với việc tấn công phụ nữ trẻ để sưu tập các mảnh da không bị chút khiếm khuyết...”

“Thì một bà già là không phù hợp. Bà ấy không thuộc tuýp nạn nhân của Sát Thủ Hoa Hồng. Thậm chí chúng ta có chắc chắn đây là tác phẩm của Sát Thủ Hoa Hồng, chứ không phải là một tội ác bất chước không?”

“Có.” Alex đáp.

“Nhưng các vết rạch ngập ngừng, thiếu thận trọng...”

“Janet Sgarzi là nạn nhân thứ ba của hắn.” Alex ngắt lời cô. “Một trăm năm mươi ba, D.D. Đó là việc anh đang làm. Đếm các mảnh da người bị lột. Và thề có Chúa, anh hy vọng cả đời mình sẽ không phải làm công việc này nữa, nhưng nó cho anh một con số ma thuật: một trăm năm mươi ba mảnh da.”

D.D. không trả lời ngay. Cô nuốt còn không nổi, hướng hồ là nói chuyện. Thảo nào trông Alex lại có vẻ... u ám đến thế. Trong tất cả những

hiện trường anh từng phải phân tích...

“Em xin lỗi.” Cuối cùng cô nói.

“Janet Sgarzi là nạn nhân của Sát Thủ Hoa Hồng.” Alex đều đều nói tiếp. “Tuy nhiên, bà ấy không phải kiểu nạn nhân ưa thích của kẻ sát nhân. Tức là có điều gì khác đã biến bà ấy thành mục tiêu.”

“Charlie Sgarzi tin rằng Shana Day đã làm chuyện này.” D.D nói thêm. “Cô ta đã ra lệnh cho Sát Thủ Hoa Hồng giết chết mẹ anh ta để trả đũa anh ta vì đã điều tra cô ta. Hoặc có thể cảnh cáo anh ta tránh cho xa ra, trong trường hợp này, em không nghĩ làm thế có hiệu quả, vì gần như anh ta đã thề là sẽ trả thù.”

“Hoặc bà ấy biết cái gì đó.” Alex nói.

“Ý anh là sao?”

“Shana Day đang im lặng ngồi trong phòng biệt giam gần ba mươi năm, đúng chứ?”

“Đúng.”

“Và bây giờ, đừng một cái, em tin rằng cô ta có tham gia vào một hình thức liên lạc có mã hóa nào đó với kẻ sát nhân hàng loạt xuất hiện rất bí ẩn tại Boston, và dường như đang cạnh tranh với một kẻ săn mồi khác đã chết từ lâu là Harry Day.”

“Đúng.”

“Ngoại trừ liên quan đến câu hỏi của ngày hôm nay, tại sao lại là bây giờ? Sự kiện xúi giục là gì? Lễ kỷ niệm ba mươi năm vụ giết Donnie Johnson à? Có vẻ hơi tùy tiện vì lễ kỷ niệm còn mấy ngày nữa cơ mà.”

D.D. lờm anh. “Chúng ta đã thảo luận chuyện này rồi. Và tin em đi, từ lần trước anh đã nghi ngờ trí tuệ của em có bình thường không rồi mà.”

“Anh không nghi ngờ trí tuệ của em. Mà chỉ đang đưa ra một giả thuyết. Janet Sgarzi không chỉ là bác của Donnie Johnson mà còn là mẹ của Charlie, tay phóng viên mà chỉ mới vài tháng trước đã bắt đầu hỏi những câu hỏi nóng hổi về cái chết của em họ mình.”

D.D. ngược mắt lên nhìn anh, nhú mày. “Ý anh là...”

“Một ngày kỷ niệm ba mươi năm là yếu tố chủ quan. Ngược lại, điều tra lại một vụ án mạng cũ... Chuyện gì xảy ra nếu ngày xa xưa ấy Shana thực sự có một người bạn? Và chuyện gì xảy ra nếu người đó biết nhiều chuyện, hay đã làm nhiều chuyện, đến nỗi tất cả những năm tháng sau này, hẳn ta/ả ta vẫn không dám bước ra ngoài ánh sáng?”

“Động cơ thực sự của Sát Thủ Hoa Hồng không phải là một chuỗi những vụ giết người rùng rợn được chủ ý dàn dựng tinh vi để gợi nhớ lại những bóng ma của Harry Day.” D.D. lẩm bẩm. “Mà đó là sự che đậy. Bởi vì không có đạo luật về thời hiệu đối với tội giết người. Pat vẫn có thể mất mọi thứ.”

“Và một điểm yếu rất chân thực.” Alex nhẹ nhàng gợi ý. “Shana Day.”

## CHƯƠNG 24

Giám thị McKinnon gọi điện ngay sau sáu giờ sáng. Chưa kịp ngủ sâu, tôi thấy mình vẫn dễ dàng nhắc ông nghe lên, làm bầm những từ ngữ thích hợp khi McKinnon giải thích rằng chị gái muốn nói chuyện với tôi. Nhưng tất nhiên tôi đã trả lời rằng có thể đến lúc tám giờ.

Rồi tôi gác máy và bò ra khỏi tủ chứa đồ, nơi tôi ngủ qua đêm sau cuộc gọi của D.D. Warren thông báo cuộc tấn công mới nhất của Sát Thủ Hoa Hồng. Tôi đứng một lúc lâu dưới làn nước ấm từ vòi hoa sen. Tôi vẫn chưa cảm thấy mình hoàn toàn là người.

Nên mặc gì cho trận chiến trí tuệ mới nhất này nhỉ? Tôi lại diện chiếc áo len dệt màu hồng tía. Đường như là một lựa chọn hiển nhiên. Cảm tưởng như sau bao năm chị em tôi mới cùng dìu nhau trong một vũ điệu. Tiến một bước, lùi một bước, lắc lư bên này sang bên kia. Âm nhạc giờ đang thay đổi. Tốc độ nhanh hơn, ngày càng mạnh dần đến cao trào, tới cuối cùng chỉ một trong hai chị em tôi còn đứng vững.

Tôi dự tính sẽ gặp D.D. hoặc Thanh tra Phil khi lái xe về phía nam đến nhà tù Massachusetts. Nhưng tôi gạt đi. Tôi biết mình phải nói với Shana những gì, biết mình phải làm gì. Và khi chuyện gì đã liên quan đến chị gái, tôi đều là chuyên gia. Tôi nên là người nắm quyền kiểm soát mới công bằng chứ.

Tôi bước vào hành lang vô trùng, xám xịt. Trình thẻ căn cước cá nhân thích hợp, rồi gửi túi xách vào ngăn để đồ bỏ trống. Tôi hoàn tất các nhiệm vụ như một cái máy, một nghi thức mà gần đây tôi đã thực hiện quá thường xuyên. Nếu chỉ tôi là kẻ phạm tội ác, vậy tại sao tôi lại cảm thấy mình mới là kẻ bị cầm tù vậy nhỉ?

Giám thị McKinnon đang đợi tôi. Bà ấy hộ tống tôi qua cửa an ninh, đi xuôi hành lang ra phía sau, đôi giày đen đế thấp của bà ấy bước nhanh nhẹn.

“Cảnh sát điều tra Boston không đi cùng à?” Bà ấy hỏi.

“Còn sớm mà. Shana sao rồi?”

“Vẫn thế, vẫn thế. Tay phóng viên đó, Charlie Sgarzi... Báo chí nói mẹ anh ta đã bị giết đêm qua. Nạn nhân mới nhất của Sát Thủ Hoa Hồng.”

“Tôi nghe nói rồi.”

“Cô nghĩ Shana có liên quan đúng không?” Bà giám thị dừng bước, đột ngột quay lại, hai tay khoanh trước ngực. Bà ấy đang mặc bộ vest công sở đen cắt may chuẩn đến từng ly, tóc búi cao sau gáy, đôi gò má như tạc tượng hiện rõ, vẻ mặt đáng sợ quá hợp với bà ấy. “Hôm qua tôi đã triệu tập một cuộc họp khẩn cấp các sĩ quan quản chế. Yêu cầu bất kỳ ai trong số họ cho biết có nhận ra ít nhiều dấu hiệu Shana liên lạc với ai trong hay ngoài nhà tù không. Theo lời họ cho biết thì không có cách nào hết. Ít nhất thì họ không nghi ngờ điều gì.”

Tôi giữ giọng trung lập. “Dù vậy, điều này không phải kẻ phạm tội nào cũng thừa nhận. Như bà đã nói hôm qua, nếu một sĩ quan quản chế làm người đưa tin, họ sẽ làm để đổi lấy cái gì đó.”

“Ngoại trừ chẳng có cái giá nào đủ cao để giúp chị gái cô. Cô ta đã giết chết hai người của chúng tôi. Đằng sau những bức tường này, xảy ra chuyện như thế tức là nhằm vào tôi.”

“Bà có chắc không? Những vụ giết người này xảy ra lâu lắm rồi, trước khi rất nhiều sĩ quan quản chế hiện tại của bà bắt đầu làm việc ở đây. Thậm chí còn trước cả bà nữa.”

McKinnon nhìn tôi trừng trừng, quyết liệt. “Cô muốn nói cái gì hả, Adeline?”

“Shana không hề có ai khác đến thăm nuôi. Như bà đã nói, chị ấy nhất định không tham gia bất kỳ hình thức liên lạc nào với bên ngoài. Tôi chỉ thắc mắc là phải chăng điều này có nghĩa là chị ấy không cần phải làm thế: Người bạn mới của chị ấy không đến từ bên ngoài những bức tường này, mà đã ở sẵn bên trong rồi. Bạn tù. Sĩ quan quản chế. Nhân viên.”

McKinnon không lên tiếng ngay. Khi lên tiếng, những từ ngữ của bà ấy rõ và nhanh. “Cô có nghi ngờ tôi trong danh sách đây không? Tôi nằm trong số nhân viên à? Vì nói cho công bằng tôi cũng phải thêm cô vào danh sách đó. Cô không phải là người đến thăm mới, mà cô lại thường xuyên ở đây. Kiểu khách quen đến nỗi chúng tôi chẳng lạ gì nữa, nên đôi khi tất cả chúng tôi thậm chí còn chẳng để ý tới cô.”

“Vậy sao bà còn để Shana nói chuyện với tôi?” Tôi hỏi. “Chúng tôi có thể giao việc cho nhau hằng tháng. Thế mà khi chị ấy đề nghị, bà đều phê chuẩn.”

Bà giám thị nhú mày, lại có vẻ lo lắng. “Tôi muốn biết đang xảy ra chuyện gì.” Bà ấy đáp. “Hôm qua... Shana đã thuyết phục tôi. Tôi không biết như thế nào, nhưng bằng cách nào đó cô ta có liên quan đến những vụ

án mạng này. Câu hỏi vẫn là: Liệu Shana có phải là một thiên tài tội phạm, ra lệnh cho những vụ án mạng từ xa lim biệt giam không? Hay phải chăng cô ta chỉ đơn giản là cười nhạo vào mũi chúng ta, tạo ra một trò chơi rừng rợn trong đó cô nghi ngờ tôi và tôi nghi ngờ cô, và cảnh sát Boston có khả năng nghi ngờ cả hai chúng ta. Tôi cần biết đang xảy ra chuyện gì, Adeline. Chết tiệt, là giám thị của nhà tù này, đồng thời cũng là người phụ nữ thông minh thường không mất ngủ mỗi đêm, tôi muốn biết chuyện gì đang thực sự diễn ra trong nhà tù của tôi. Giờ tôi mong chờ các thanh tra Boston sẽ lại ghé thăm sớm để xúc tiến chuyện này. Nhưng gạt hết nghi ngờ sang một bên, tôi đặt cược ở cô. Nếu có bất kỳ ai moi được sự thật từ Shana, người đó sẽ là cô.”

Chúng tôi tiếp tục bước đi, không phải đến phòng thăm nuôi mà Shana và tôi thường xuyên sử dụng, mà là đến phòng thẩm vấn đã được các thanh tra Boston dùng tới bữa trước. Rõ ràng, Giám thị McKinnon có kế hoạch lắng nghe cuộc đối thoại. Vai trò của bà ấy là mong chờ sự thật? Hay để chắc chắn rằng Shana không tiết lộ quá nhiều?

Còn tôi? Tôi muốn gì, nghĩ gì, cảm thấy gì về tất cả những chuyện này?

McKinnon đã đúng. Tất cả chúng tôi đều bị xoay vòng vòng, nhảy dựng lên khi thấy những bóng đen, nghi ngờ mọi người, khiếp sợ mọi thứ.

Tôi nghĩ đến điều Charlie Sgarzi vừa mới nói hôm kia. Tôi không thể cảm thấy đau đớn, thế nghĩa là việc gì tôi phải sợ chứ?

Tôi nhớ lại kế hoạch tiêu hủy tang chứng hôm qua. Cái cách tôi xả những mảnh da người xuống bồn cầu ở nhà vệ sinh công cộng. Cách ba sợi da người nổi lên mặt nước, trên người tôi.

Và lần đầu tiên trong đời, tôi nhận ra chưa bao giờ mình sợ đến thế.



Một lần nữa, Shana lại đang chờ sẵn trong phòng, đôi bàn tay bị trói tựa vào mép bàn. Chị ấy ngược mắt lên khi tôi bước vào, đôi mắt đen quét qua chiếc áo len màu hồng tía tôi đang mặc. Tôi trải qua khoảnh khắc đầu tiên không chắc chắn.

Chị ấy không có vẻ gì như tôi kỳ vọng.

Gương mặt chị ấy hốc hác, có lẽ thậm chí còn nhợt nhạt hơn hôm qua, với những vết quầng thâm dưới mắt. Như thể chị ấy chưa được ngủ, đôi vai chị ấy so lại vì căng thẳng.

Tôi đã hình dung một Shana hả hê, tự mãn với những quyền lực mới tìm thấy cho phép chị gạt gở các sĩ quan cảnh sát và chính tôi chỉ bằng cái búng tay. Dự đoán của chị ấy đã đúng sự thật, và bây giờ tôi ở đây, theo lệnh triệu tập của chị ấy, trong khi đợi chờ chị ấy tuyên bố các điều khoản.

Nhưng thay vào đó, nếu tôi mà không biết rõ chuyện, tôi hẳn sẽ nói rằng chị tôi có vẻ trầm cảm nặng nề. Ánh mắt chị ấy chu du từ cái áo của tôi sang ô cửa kính một chiều.

“Ai đang ở ngoài kia?” Chị đột ngột hỏi.

Tôi ngần ngừ. “Giám thị McKinnon.”

“Thế còn Thanh tra Phil?”

“Chị muốn nói chuyện với ông ấy à?”

“Không. Chỉ với em thôi.”

Tôi gật đầu, đi ngang phòng đến cái bàn formica rồi ngồi xuống.

“Em chắc chị đã nghe tin Sát Thủ Hoa Hồng vừa giết thêm một phụ nữ đêm qua?”

Shana không nói lời nào.

“Lột một trăm năm mươi ba mảnh da từ cơ thể bị ung thư hành hạ. Chắc phải khó khăn lắm. Một số phương pháp điều trị để lại một làn da rất mỏng và trong suốt, như vỏ hành vậy. Rất khó lột mà không phải xé ra.”

Chị không nói lời nào.

“Chị làm thế nào thế?” Cuối cùng tôi hỏi.

Chị lảng tránh ánh mắt tôi, hai môi mím chặt thành đường thẳng, đôi mắt nhìn chú mục vào bức tường sau đầu tôi.

“Một trăm năm mươi ba.” Tôi nhẹ nhàng nói: “Số lượng những mảnh da cha chúng ta đã sưu tập bốn mươi năm trước. Số lượng những mảnh da Sát Thủ Hoa Hồng để lại vào lúc này. Bằng chứng rằng chị thực sự đang trao đổi thư từ với một kẻ sát nhân? Cung cấp cho hắn thông tin về cha chúng ta à? Giết người ở khoảng cách xa như thế có mang lại cảm giác giống nhau không Shana? Hay không tốt như chị hình dung? Chị vẫn là người đang ngồi đây, và con rối của chị thì ở ngoài kia, thực sự đang nắm chặt lưỡi dao, đang ngửi thấy mùi máu.”

“Em không biết mình đang nói về cái gì đâu.” Cuối cùng chị lẩm bẩm.

“Thật sao? Em đang mặc cái áo len màu chị ưa thích đây này.”

Một cơ trong quai hàm chị uốn cong. Chị trừng mắt nhìn tôi, lần đầu tiên tôi có thể thấy chị ấy thực sự tức giận như thế nào. Nhưng chị ấy lại không nói gì nữa.

Tôi ngồi thẳng lại. Hai bàn tay tôi để trên lòng. Dò xét người đàn bà là chị gái tôi.

Hôm nay chị mặc áo tui màu cam. Một sắc màu khiến sắc mặt chị vàng hơn, còn nước da chị nhợt nhạt đi. Mái tóc chị có vẻ rũ xuống và bần thiêu.

Hay có thể đây là điều tốt nhất chị có thể làm, căn cứ tình trạng áp suất nước thấp khét tiếng trong các phòng tắm nhà tù.

Một phụ nữ cứng cáp, với khổ người mảnh khảnh, gân guốc như cha chúng tôi. Tôi dám cá chị có tập thể dục trong xà lim. Rất nhiều bài tập chống đẩy, gập bụng, gập gối và hít đất bằng khuỷu tay. Rất nhiều cách giữ cơ thể khỏe mạnh trong không gian tám mét vuông. Nó làm xuất hiện những đường nét thô ráp trên gương mặt chị, những chỗ trũng sâu hốc hác trên hai má. Suốt những năm tháng qua, chị không cho phép bản thân mình ẻo lả đi, hoặc phát phì bởi đồ ăn được chế biến trong nhà tù.

Suốt những năm tháng đã qua, chị vẫn đợi chờ.

Bằng cách nào đó, làm sao đó, dành cho chính cái ngày này.

“Không.” Tôi nói

“Không cái gì?”

“Không với bất kỳ điều gì chị đang muốn xin. Không với bất kỳ thỏa thuận, đàm phán hay trao đổi thông tin nào. Nếu chị đang liên lạc với Sát Thủ Hoa Hồng, nếu chị hiểu điều đó sẽ giúp bắt được kẻ sát nhân, vậy thì hãy tình nguyện làm đi. Đó là cách mọi người hay làm. Nó được gọi là làm người đẩy.”

Cuối cùng Shana cũng nhìn tôi. Đôi mắt nâu của chị như có tấm màn che, không thể đọc được gì.

“Em không lặn lội cả quãng đường đến đây để nói không với chị.” Chị nói thẳng. “Nếu thế chỉ cần gọi điện là được, không cần đến thăm trực tiếp. Và em không bao giờ là người chịu lãng phí thời gian của mình, Adeline.”

“Em đến vì em có câu hỏi cho chị.”

“Vậy ra bây giờ em là người sắp đàm phán à?”

“Không. Em sẽ chỉ hỏi thôi. Trả lời hay không là quyền của chị. Cha rạch tay chị lần đầu tiên là khi nào?”

“Chị không nhớ.” Những lời của chị quá máy móc. Tôi không hề tin chị.

“Ông ta rạch tay em lần đầu tiên khi nào?”

Giờ thì chị cười nhếch miệng. “Không. Em chỉ là *đứa bé* thôi.”

“Nói dối.”

Chị nhú mào, chớp mắt.

“Ông ta đã làm. Và em biết thế. Nhưng em không khóc, đúng không? Không nao núng hay rút tay lại. Em chỉ nhìn ông ta chăm chăm. Em nhìn chăm chăm và điều đó làm ông ta sợ phát khiếp, đúng không? Đó là lý do tại sao em sống trong phòng chứa đồ. Không phải nhằm giữ an toàn cho em. Không phải vì mẹ chúng ta bỗng yêu em hơn một cách kỳ diệu, và không phải vì em *chỉ là đứa bé* thôi. Em mắc kẹt trong cái phòng chứa đồ chết tiệt ấy vì ông ta không muốn em nhìn ông ta như thế.”

“Nghiêm túc đấy à?” Chị tôi kéo dài giọng. “Em giận dữ vì *thế* à? Bị mắc kẹt trong phòng chứa đồ? Bởi vì xem chị đây này, chị còn nhiều điều to lớn hơn đáng phải giận dữ đấy.”

Chị bắt đầu xắn tay áo cho tôi xem bộ sưu tập những vết sẹo của chị, những vết sẹo do cha tôi gây ra, những vết sẹo do chính Shana tự gây ra cho mình, suốt bao năm tháng qua. Sẹo lớn, sẹo nhỏ, những vết hồng hồng chông chéo, những vết trắng mỏng manh. Tất cả tôi đều đã từng thấy. Tất cả đều đã cũ.

“Em biết đau đớn của chị, Shana.” Tôi khẽ khàng nói. “Em không thể cảm thấy nó, nhưng em *biết*. Đó là vai trò của em. Em là lương tâm của gia

đình chúng ta. Em đã như vậy ngay từ khi bắt đầu. Đó là thứ khiến cho cha sợ hãi rất nhiều bốn mươi năm về trước. Ông ta nhìn vào mắt em, và thay vì nhìn thấy nỗi khiếp sợ, đau đớn và thống khổ ông ta vốn đã quen thuộc, ông ta lại nhìn thấy chính mình. Chính bản thân ông ta. Không ngạc nhiên khi ông ta nhốt em trong phòng chứa đồ sau đó. Trở thành một con quỷ thật dễ dàng. Thấy bản thân mình chính là ác quỷ mới khó khăn hơn nhiều.”

“Vai bác sĩ lên tiếng đấy à? Em tính tiền với mấy thứ này trong một giờ đấy ư? Vì với con người thật sự, bọn chị gọi đó là vớ vẩn. Chỉ cho em biết vậy thôi.”

“Vĩnh biệt, Shana.”

“Muốn về rồi à?” Thế rồi, khi sự im lặng kéo dài và ý nghĩa đầy đủ của những lời tôi thốt ra lắng xuống, chị nói tiếp: “Nghiêm túc đấy hả? Em đến tận đây... lặn lội đến tận đây... để chia tay với chị như thế đấy hả?”

“Em đã yêu chị, Shana. Nói thật, khi em lần đầu tiên nhận được thư của chị, sau chừng ấy năm... Cứ như thể em đã mất hai mươi năm bị nhốt trong phòng chứa đồ đó, chỉ đợi chờ chị đến mở cửa. Chị gái em. Gia đình của em.”

Shana bấm môi lại, những đầu ngón tay gõ nhịp liên hồi trên mặt bàn.

“Em đã tự nhủ mình có thể giải quyết những cuộc chuyện trò hằng tháng này. Em tự trấn an mình rằng em có kiến thức cần thiết để xoay xở được mối quan hệ với một kẻ sát nhân bị kết án. Nhưng thực ra em muốn gặp chị. Em muốn có một giờ đồng hồ mỗi tháng để em được có một người chị gái. Chúng ta là những người thân duy nhất còn lại, chị biết đấy... Chỉ em và chị thôi.”

Đầu ngón tay Shana càng gõ nhịp nhanh hơn.

“Nhưng chúng ta không thực sự có quan hệ đúng không? Căn bản là chị mắc phải chứng rối loạn nhân cách phản xã hội nghiêm trọng. Nghĩa là em không có thật đối với chị. Giám thị McKinnon cũng vậy, hay bất kỳ sĩ quan quản chế nào hay bất kỳ bạn tù nào của chị. Chị sẽ chẳng bao giờ yêu em hay quan tâm đến em. Những cảm xúc đó đối với chị là không thể, cũng như cảm nhận về đau đớn đối với em. Cả hai ta đều có những giới hạn của mình, đã đến lúc em phải chấp nhận điều đó. Vĩnh biệt, Shana.”

Tôi xô ghế, đứng dậy.

Chị tôi cuối cùng cũng lên tiếng, giọng rất thấp, những từ ngữ nghe như tiếng càu nhàu hơn là một câu nói. *“Em là một con ngốc chết tiệt!”*

Tôi bước đến cửa ra vào phòng thẩm vấn.

“Ông ấy bảo chị chăm sóc em! Đó là lời cha đã nói ngày hôm đó. Những tiếng còi xe cảnh sát vọng lên từ dưới phố. Cha cởi bỏ quần áo, trèo vào trong bồn tắm, nắm chặt viên thuốc aspirin chết tiệt đó. Ông mỉm cười. Nụ cười chết tiệt khi ông giờ ra lưỡi dao cạo.

Chị sợ lắm, Adeline. Chị chỉ là đứa trẻ bốn tuổi, còn mẹ thì đang khóc lóc và mọi người ngoài kia đang la hét, nhưng cha chỉ mỉm cười, cười và cười, ngoại trừ ngay cả chị cũng biết rằng biểu hiện ấy trên mặt ông không phải là một nụ cười đúng nghĩa.

“Chăm sóc em gái con.” Ông bảo chị khi trèo vào bồn tắm. “Dù xảy ra bất cứ chuyện gì, con là chị cả của nó và việc của con là bảo vệ con bé an toàn. Nhớ lấy lời cha, Shana, nếu con không có một gia đình nào trên thế gian này, thì con sẽ chẳng có gì hết.” Nói rồi ông vươn tay ra, và mẹ hạ lưỡi dao xuống...

Đám người la hét xô mạnh cửa ra vào rầm rầm. Bởi vì họ đã gõ cửa, rung chuông và hét gọi chúng ta mở cửa, nhưng cha thì quá bận chết, và mẹ thì quá bận giết chết ông, còn chị chẳng biết phải làm gì, Adeline. Chị chỉ là con bé con sợ hãi, và tất cả những người lớn, cả thế giới này đều hóa điên cả.

Thế rồi chị nghe tiếng em khóc. Em, đứa bé không bao giờ khóc, lúc nào cũng chỉ ngấm nhìn mọi người bằng đôi mắt to đen. Em đã đứng, Adeline. Em đã khiến cha và mẹ căng thẳng. Nhưng chị thì không. Không bao giờ. Chị bước đến chỗ em. Chị mở cửa phòng chứa đồ, bồng em lên và ôm em thật chặt. Và em ngừng khóc. Em nhìn chị. Em mỉm cười. Thế rồi cửa ra vào bật mở, đám người gào hét ào vào nhà chúng ta. Chị đã thì thầm với em là nhắm mắt lại. Chỉ nhắm mắt lại thôi, chị nói với em. Chị sẽ bảo vệ em an toàn. Bởi vì em là em gái bé bỏng của chị, và “nếu con không có gia đình, thì con sẽ chẳng có gì hết”.

Ngày hôm ấy ở nhà mẹ nuôi, chị không cố tình làm đau em. Chị làm những gì chị được bảo và họ đã cướp em khỏi tay chị. Chị chỉ còn lại một mình. Em không biết được cô đơn nhường nào đâu, Adeline. Nhưng chị không hề quên em. Chị nhớ những gì mình đã hứa với cha, và chị đã tìm thấy em để có thể trông chừng em và bảo vệ em an toàn. Chị là chị gái của em và chị sẽ không cho phép bất kỳ kẻ nào làm tổn thương em. Chị hứa, và không quan tâm em nghĩ gì về chị, chị luôn luôn là một người biết giữ lời.”

Giọng chị tôi lạc đi. Đang tiến ra cửa, tôi dừng bước. Thay vào đó tôi nhìn Shana chăm chăm. Gương mặt chị có nét biểu cảm lạ lùng nhất tôi từng thấy. Không những thành khẩn mà còn chân thật.

“Chị liên minh với một kẻ sát nhân.” Tôi thì thầm.

“Làm thế nào được? Chị không thể liên lạc với thế giới bên ngoài. Ai đó bên trong này hẳn sẽ phải thích chị lắm mới giúp đỡ. Chẳng ai thích chị hết, Adeline. Cả hai ta đều biết thế.”

“Chị biết nhiều chuyện. Chẳng hạn cái áo len màu hồng tía của em.”

“Chị thấy nhiều chuyện. Đó là điều ba mươi năm biệt giam dạy em đây. Hôm đây có một sợi màu hồng tía vương trên áo em đang mặc. Nó nổi bật trên nền cái áo sơ mi xám ngu xuẩn của em lúc đó. Có nghĩa là em đã mặc chiếc áo sáng màu hơn đến đây, nhưng rồi em thay ra để tránh trở nên nổi bật khi đến thăm cái nhà tù này. Và điều đó... khiến chị tức giận. Rằng cái nơi này khiến ngay cả em cũng sàu não.”

“Còn một trăm năm mươi ba?” Tôi nói.

Chị tôi thở dài, gương mặt chị bỗng tuyệt vọng. “Chị nhớ mọi thứ.” Chị thì thầm. “Có thể chị không nên thế. Có thể đó là vấn đề của chị. Giá mà chị có thể đơn giản là quên đi... Khi chị đủ lớn, chị đã tìm hiểu về cha. Chị mơ thấy máu. Lúc nào cũng mơ. Những việc chị có thể thấy, luôn rõ như ban ngày, cũng như cả mùi lẫn vị. Những việc chị từng mơ tưởng rằng mình sẽ làm... Ngoại trừ chúng không thực sự là hình ảnh tưởng tượng. Mà là... những sự tái hiện. Cha đã hủy hoại chị, Adeline. Không chỉ hủy hoại bằng ADN của ông ta, mà còn bằng khao khát của ông ta. Chị là cha. Ông chết trong cái bồn tắm chết tiệt đó, để rồi tái sinh dưới làn da chị. Thế nên phải rồi, chị đã tìm kiếm thông tin về cha. Chị đến thư viện, đọc từng bài báo chị có thể tìm thấy trên vi phim. Bộ sưu tập của ông đạt con số một trăm năm mươi ba mảnh da người, được dán nhãn và bảo quản trong các lọ thủy tinh đầy nút cổ bằng lọ mứt. Em phải thừa nhận, không tệ đối với công trình của cả một đời.”

“Nhưng Sát Thủ Hoa Hồng...”



“Rõ ràng ngưỡng mộ cha. Nghĩa là hấn đã làm xong bài tập về nhà của mình. Chừng nào em còn nghiên cứu một bậc thầy, em có sẵn lòng ngưỡng mộ ông ta không?”

“Chị muốn nói mình không có liên hệ cá nhân với Sát Thủ Hoa Hồng. Mà chỉ... nghĩ rằng mình giống hấn ta? Hay ả ta?”

Shana mỉm cười. “Điều ấy khó hình dung đến thế à?”

“Chị có biết tôi qua kẻ sát nhân lại ra tay không?”

“Nếu là chị thì sẽ không ra tay vào tôi qua. Nhưng không sớm thì muộn. Một khi em biết mình có thể làm gì... rất khó cưỡng lại cơn thèm muốn.”

“Nam hay nữ vậy Shana? Nếu chị là một chuyên gia xuất sắc như ông ấy, vậy kẻ sát nhân của ta là ai?”

Chị nhún vai. “Chị không biết, thực sự chưa từng nghĩ đến điều đó. Hầu hết kẻ sát nhân đều là những thằng nhóc, nên chị cứ mặc định nghĩ thế. Em biết đấy, không phải phụ nữ nào cũng giỏi được như chị.”

Tôi nhìn chị trùng trùng. “Có thể đó vẫn là chị. Có thể tất cả đều là vì chị.”

Nhưng chị tôi lắc đầu. “Không. Mà là em đấy, Adeline. Chị bị giam hãm, bị giấu kín, mục nát suốt bao năm qua. Thậm chí chẳng phải ai cũng nhớ đến chị...”

“Charlie Sgarzi...”

“Thằng nhóc búng bình đó. Xưa giờ lúc nào nó cũng thế. Chẳng ai quan tâm đến chị hết, Adeline. Nhưng em... Kẻ sát nhân biết em. Em là con gái thân tượng của hấn, đã trưởng thành, xinh đẹp, thành đạt. Nguyên cái chuyện không-thể-cảm-nhận-được-đau-đớn cũng đã thú vị rồi. Tất nhiên Sát Thủ Hoa Hồng tìm hiểu về em, biết tên tuổi em. Biết đâu cũng ghé thăm

văn phòng của em và tìm ra nơi em sống ở đâu rồi. Chị dám cá hấn đã bước qua phòng ngủ của em, sờ vào cái gối nơi em ngủ. Hấn nguy trang dưới lốt một thợ bảo trì, hay kiểm soát dịch bệnh để vào được trong nhà, một chuyện rất bình thường đến nỗi mấy tuần, mấy tháng sau em vẫn không mảy may nghi ngờ. Nhưng hấn *biết* em, Adeline. Hấn ta hay ả ta. Sát Thủ Hoa Hồng đã nghiên cứu em, theo dõi em, bị ám ảnh về em. Hấn phải làm thế. Em là cô con gái kỳ diệu của Harry Day, người không thể cảm nhận được đau đớn. Em giống như một loại cỏ bạc hà mèo giúp tăng hưng phấn đối với bọn sát nhân hàng loạt. Tất nhiên hấn không thể buông tha em.”

Tôi không thể ngăn được mình run lẩy bẩy.

“Nhưng chị cũng biết em.” Chị tôi lại nói tiếp, giọng thản nhiên. “Chị hiểu không cảm nhận được đau đớn thực sự là vũ khí hữu hiệu chống lại em. Có nghĩa là em không bao giờ có thể tự vệ hoặc tham gia vào bất kỳ hoạt động thể dục nào, bởi đơn giản em không thể mạo hiểm để bản thân bị thương. Em không biết cách cầm dao, không biết bắn súng, thậm chí đâm người khác cũng không nổi. Em mong manh lắm, Adeline. Chị biết điều đó, và dám cá rằng kẻ sát nhân cũng biết.”

“Dừng lại.” Tôi muốn thốt ra từ này mạnh mẽ hơn nữa. Nhưng không làm được.

“Sát Thủ Hoa Hồng sẽ đến tìm em. Em kêu gọi hấn. Và lời kêu gọi của em sẽ chỉ câm lặng khi em chết còn hấn chứng tỏ sự vượt trội khi giết được con gái của thần tượng. Hấn sẽ giết em, Adeline. Thật chậm rãi. Bởi vì hấn ta hay ả ta sẽ phải thử nghiệm toàn bộ lý thuyết không cảm nhận được đau đớn này. Phỏng đoán hay nhất của chị: Em sẽ bị hấn lột da sống. Bởi vì hấn sẽ muốn biết em phản ứng thế nào. Hấn sẽ muốn nhìn thẳng vào mắt em khi lột từng mảnh da một của em.”

Tôi không dám nhìn thẳng vào mặt chị nữa. Tôi đột ngột nhìn sang chỗ khác, trừng trừng nhìn xuống sàn nhà, vì những lời nói của chị khiến tôi kinh hãi, chắc chắn đúng như chị đã dự tính. Chị ấy là người thao túng, tôi tự nhắc mình. Toàn bộ cuộc nói chuyện này, tôi phải không ngừng tự hỏi mình, làm thế chị ấy được lợi gì?

Chị nói tiếp. “Chị ngồi trong xà lim này, Adeline. Ngày này qua ngày khác. Chị nghe thấy nhiều chuyện. Chị đọc được nhiều thứ. Và đây là những gì chị thấy. Có thằng cha nào đó đang muốn khử cô em gái bé bỏng của chị. Trai hay gái quan tâm làm đêch gì. Sát Thủ Hoa Hồng sẽ đến tìm em. Hắn sẽ giết chết em. Và rồi chị sẽ lại cô độc.

Tất nhiên, giờ thì em chẳng buồn quan tâm đâu đúng không? Hôm nay em đến để nói lời vĩnh biệt. Để chứng minh với bản thân rằng em mạnh mẽ hơn và thông minh hơn chị. Nhưng chị không bỏ em đâu, Adeline. Suốt những năm tháng qua chị đã đưa em ra khỏi phòng chứa đồ đó. Chị đã làm tròn lời hứa với cha. Chị ôm em thật chặt. Chị bảo vệ em an toàn. Và chị sẽ lại làm thế...”

Giọng Shana òa vỡ.

Tôi ngược mắt lên, vừa kịp thấy một thoáng u buồn lướt qua gương mặt chị. Cảm xúc bất ngờ chẳng? Màn diễn đặc biệt xuất sắc nào đó?

“Nếu... bằng cách nào đó, chị có được hai mươi tư giờ tạm tha khỏi cái xó này, chị có thể tìm kiếm kẻ sát nhân này cho em, Adeline. Chị sẽ đồng ý với bất kỳ thỏa thuận nào, bất kỳ quy định nào em muốn. Điều quan trọng là hãy cho phép chị tóm hắn, cho chị một cơ hội bảo vệ cô em gái bé bỏng của mình an toàn.” Chị mỉm cười. Hàm răng lạnh lẽo của chị phô ra khiến tôi lạnh xương sống. “Như cha đã nói, nếu con không có gia đình, con sẽ

chẳng có gì hết. Em là gia đình của chị, Adeline. Đưa chị ra khỏi đây và chị sẽ giết hẳn vì em. Chị biết phải làm việc này sao cho đúng.”

## CHƯƠNG 25

D.D. ngạc nhiên khi nghe tiếng gõ cửa nhà mình lúc giữa sáng. Ánh mắt cô tự động chuyển từ Phil sang Neil, họ đang ngồi đối diện cô trong phòng khách. Cả hai đều đang có tập giấy ghi chép để trên lòng, chưa kể tấm bảng có giá đỡ to dùng được đặt ở giữa phòng và giờ đã chi chít mực dạ bảng màu đen.

“Muốn tôi ra mở cửa không?” Phil đề nghị.

“Không, tôi lo được mà.” Cô chậm rãi đứng dậy, bỏ túi đá khỏi vai trái. Alex đã rời khỏi nhà từ sáng sớm, đi dạy các lớp buổi sáng ở học viện. Sau đó anh dự định ghé qua nhà bố mẹ mình để đón Jack về. Đây là lần Jack phải xa bố mẹ lâu nhất, cả hai đang nhớ thằng bé quá chừng.

Càng bước đến gần cửa chính, D.D. càng thấy bối rối. Cô đã nhờ Alex để lại khẩu Glock 10 ở nhà, nạp đạn đầy đủ. Cô có thể dùng súng bằng một tay. Có thể ngắm không được chuẩn, nhưng chừng nào cô có thể nhắm vào ngay chính giữa người, cô dư sức khiến đối thủ phải chậm lại. Rồi việc tiếp theo đơn giản là tiếp tục siết cò súng. Bạn cô, Bobby Dodge, từng là chuyên gia bắn tỉa, có thể tin vào chuyện một phát một mạng. D.D. không thực sự lo lắng, miễn là cô vẫn còn đứng vững.

Cô đã ra tới cửa. Không cầm súng trong tay vì sau lưng cô có hai sĩ quan cảnh sát dày dạn kinh nghiệm, dẫu vậy, cô vẫn gồng cứng các ngón tay trên bàn tay phải vì căng thẳng khi ghé mắt nhìn ra ngoài qua mắt thần.

Bác sĩ Adeline Glen đứng trên hàng hiên trước nhà.

Ngạc nhiên, ngạc nhiên thật, D.D. nghĩ và mở cửa.

“Xin lỗi đã quấy rầy chị.” Adeline nói ngay không rào trước đón sau. “Nhưng tôi đến đây ngay sau khi ghé thăm chị gái, hy vọng có thể nói chuyện với chị.”

“Cô nói chuyện với chị gái mà không có chúng tôi sao?”

Ánh mắt Adeline lướt qua D.D. vào phòng khách, nơi các đồng nghiệp trong đội đặc nhiệm của D.D. ngồi ngay đó. D.D. cố gắng không tỏ ra hối lỗi.

“Chúng tôi là những thanh tra dày dạn kinh nghiệm.” Cô bào chữa, vì đối với cô và các thanh tra đồng nghiệp chuyện tiếp tục điều tra mà không có Adeline rõ ràng khác hẳn chuyện Adeline tiếp tục điều tra mà không có họ.

“Vậ à? Vai chị đỡ chưa? Chị đã được phép làm nhiệm vụ rồi à?”

“À, chết tiệt.” D.D. bỏ cuộc. “Vào đi. Đúng, chúng tôi đang so sánh các ghi chép về vụ án mạng đêm qua, và không, tôi vẫn chưa quay lại công việc, dù tôi thề rằng đó là lý do tại sao Phil và Neil quyết định đến thăm tôi. Chẳng liên quan gì đến việc tôi mất tư cách chính thức. Cà phê ở đây đơn giản là ngon hơn, đúng không mọi người?”

Phil và Neil cùng gật đầu. Phil đứng dậy bắt tay Adeline, rồi giới thiệu cô với Neil. D.D. không ngạc nhiên trước vẻ bối rối trên gương mặt bác sĩ khi thấy anh chàng đặc nhiệm trẻ nhất đội. Với vóc người gầy và cao lêu nghêu cùng mái tóc màu đỏ, Neil có vẻ ngoài mãi mãi tuổi mười sáu. Tuy nhiên, cậu chàng lại rất hữu ích khi thẩm vấn các nghi phạm. Chúng hiể

khi xem trọng tay thanh tra có kinh nghiệm dày dặn này cho đến khi quá muộn.

Tiếp theo ánh mắt nữ bác sĩ dừng lại ở tấm bảng có giá đỡ cỡ như giá vẽ, được chia thành ba cột, mỗi cột là một nạn nhân, sắc mặt cô không tái đi, mà nghiêm trang. Cô giữ thái độ lãnh đạm, không dính líu gì với các chi tiết đồ họa được liệt kê trên bảng.

D.D. không thể kiềm chế. “Thế có chuyện gì vậy, bác sĩ?”

“Có cà phê không? Tôi muốn một tách cà phê.”

Phil giành lấy vinh dự rót cà phê. Lúc này D.D. đã thử rót cà phê và đã đổ trượt ra khỏi tách. Bắn súng bằng một tay thì ổn. Rót cà phê bằng một tay lại không ổn lắm.

“Cô gọi cho chị gái hay ngược lại?” D.D. hỏi. Cô chọn ngồi xuống một trong những chiếc ghế nhà bếp Neil đã kéo vào phòng, rồi ra hiệu cho Adeline cứ tự nhiên ngồi trên sofa.

“Chị ấy nhờ giám thị trại giam nhắn lại rằng chị muốn gặp tôi sáng sớm nay. Tôi cho rằng đây là trò mặc cả cửa sau. Shana đã nghe nói về vụ án mạng mới nhất và sẵn sàng đưa ra thêm thông tin, đổi lại là một kì nghỉ phép ra khỏi nhà tù.”

“Không thể nào.” D.D. nói. “Chẳng phải hôm qua cô đã nói thế với cô ta rồi sao?”

“Không thể trách một cô gái vì đã đòi hỏi vậy. Dù sao chẳng nữa, cuộc nói chuyện không diễn ra... chính xác như thế.”

“Được rồi.” D.D. rướn người về phía trước, nóng ruột đợi chờ. Neil và Phil cũng làm tương tự.

“Shana cho rằng chị ấy không có tiếp xúc nào với Sát Thủ Hoa Hồng hay bất kỳ ai khác. Không có mạng lưới bí mật, do thám hay người hâm mộ nào bên ngoài các bức tường nhà tù. Chị ấy sẽ cần sự ủng hộ từ bên trong mới đạt được các kỳ công đó, và như chị ấy khẳng định, mình không hề có bạn bè. Tất cả chúng ta đều biết thế.”

D.D. nhú mày. Chắc chắn đây không phải là điều cô đang mong đợi. “Phủ nhận, tất nhiên, đó là lợi ích tốt nhất của cô ta. Cô ta giải thích mình biết mọi chuyện như thế nào?”

“Sức mạnh của quan sát.”

“Sao cơ?”

“Ba mươi năm bị biệt giam. Chị ấy chẳng có việc gì để làm tốt hơn là quan sát bạn tù. Chị ấy không phải là bậc thầy tội phạm. Chị ấy là Sherlock Holmes.”

Phil bật ra âm thanh xem thường trong cổ họng. “Làm sao cô ta biết con số thần diệu ấy?” Ông hỏi với ý hoài nghi rõ ràng.

“Hồi còn vị thành niên, chị ấy đã nghiên cứu về cha chúng tôi tại thư viện địa phương. Chị ấy bảo đã xác định được ông ta sưu tập một trăm năm mươi ba mảnh da, đơn giản bằng cách đọc các bài viết trên báo chí địa phương. Chẳng có lý do gì mà Sát Thủ Hoa Hồng lại không thể đuổi kịp bằng nỗ lực tương tự, tôi đã thử tra cứu dữ liệu của Google nhưng kết quả chỉ nói lướt qua thôi. Theo chị tôi nói, thông tin nằm ở ngoài kia, nhưng các vị phải quyết chí đào xới mới thấy. Hơn nữa, vì Sát Thủ Hoa Hồng rõ ràng đang đua tranh với cha chúng tôi, nên sẽ hợp lý hơn nếu hắn đưa thêm vào một cử chỉ trang trọng nào đó, chẳng hạn lấy đi đúng một trăm năm mươi ba mảnh da như tỏ lòng tôn kính người thầy. Shana cho rằng chị ấy không



*biết* rằng hắn đang làm chuyện như thế. Chị ấy chỉ dự đoán thế. Rốt cuộc, ám ảnh là cái nhìn thấu suốt duy nhất vào tâm trí tội phạm.”

“Cô có thể nhắc lại không.” D.D. lẩm bẩm.

“Vấn đề là chị ấy còn liên tục nói rằng kẻ sát nhân hắn cũng đã ghé thăm tôi. Con gái của Harry Day tình cờ cũng đang chịu một tình trạng gen hiếm. Chính sự hiện diện của tôi kêu gọi hắn. Có nghĩa là hắn đã bị thôi thúc phải ghé thăm văn phòng của tôi, thậm chí vào nhà tôi, có khả năng nguy trang là nhân viên giao hàng...”

“Cái gì?” D.D. đột ngột xen vào.

“Sau khi từ chỗ Shana về tôi gọi điện cho quản lý tòa nhà tôi đang ở, và hỏi họ xem có bất kỳ ai vào trong căn hộ của tôi mấy tháng qua không. Ông Daniels hỏi lại có phải ý tôi tính cả tay công nhân từ công ty gas không. Rõ ràng bốn tuần trước một nhân viên công ty gas mặc thường phục xuất hiện, bảo rằng có nhận được khiếu nại về khả năng rò rỉ trên sàn nhà của tôi. Tất nhiên họ đã cho phép tay nhân viên vào trong căn hộ của tôi. Vì rủi ro này, nên Daniels không vào trong mà ở lại bên ngoài sảnh... Ông ấy bảo rằng người này không ở trong căn hộ của tôi quá lâu, nhưng nghĩ lại, ông ấy không thể cho tôi biết một cách cụ thể cái “không quá lâu” ấy là bao nhiêu lâu. Tôi đã gọi cho công ty gas ngay sau đó. Họ không hề có ghi chép gì về chuyện nhận được cuộc gọi như thế, hay chuyện phái người đến căn hộ của tôi.”

“Nhưng ông Daniels đã trông thấy người đó?” Phil hỏi ngay. “Ông ấy có thể mô tả cho chúng tôi được không? Thí dụ như có chắc chắn là chúng ta đang tìm một nghi phạm là nam giới không?”

Adeline ngừng lại.

“Ôi không.” Phil lẩm bẩm, ông đã nhìn thấy câu trả lời trên gương mặt cô.

“Hóa ra là...” Cô bắt đầu.

“Ôi không.”

“Sau khi xem xét kĩ hơn, ông Daniels không hoàn toàn chắc chắn mình đã thấy người như nào. Nhân viên công ty gas ấy đội mũ sụp xuống che kín mặt, trong khi cái bìa kẹp hồ sơ giờ lên rất cao. Thực ra ông ấy thậm chí còn không dám chắc có thấy mặt người ấy hay không.”

“Vậy thì tay nhân viên đó có thể là nam hoặc nữ à?” D.D. bối rối hỏi.

Adeline nhún vai. “Ông Daniels có cảm giác đó là nam giới. Tôi đã cố gắng ép ông ấy mô tả chi tiết hết sức có thể, mà không ảnh hưởng đến trí nhớ của ông ấy. Thể hình không quá to lớn, thể nên chiều cao và vóc dáng rất khó nói. Nhưng giọng nói thì cộc cằn. Điều ấy quyết định ấn tượng về giới tính của ông ấy. Không phải là vẻ ngoài của người đó, mà là giọng nói của tay nhân viên công ty gas giả mạo.”

“Ôi trời.” Phil lẩm bẩm.

Adeline gật đầu. “Chính xác đấy. Giọng cộc cằn có thể là nam giới. Hoặc có thể là phụ nữ giả giọng.”

“Cô nghĩ người này là Sát Thủ Hoa Hồng.” D.D. tuyên bố.

Adeline như có vẻ bối rối. “Chị không nghĩ vậy à?”

“Và căn cứ vào việc...” D.D. chậm rãi nói tiếp. “... Chị gái cô dự đoán trước những hành vi này từ Sát Thủ Hoa Hồng, bây giờ cô tin chị gái mình đang sử dụng các sức mạnh siêu việt của mình vào mục đích tử tế chứ không phải vì sự xấu xa?”

“Những suy nghĩ như vậy đã thoáng qua óc tôi. Chị ấy là chị gái tôi. Bản chất của chúng tôi là gánh vác truyền thống tốt nhất của gia đình mình. Nên, đúng...”

“Hoặc cô ta đã dàn xếp tất cả.” D.D. xen ngang. “Bà chị gái vô cùng quý quýet của cô, người mà chúng tôi có lý do để tin rằng có thể đang móc ngoặc với Sát Thủ Hoa Hồng. Cô ta bảo kẻ đó đột nhập căn hộ của cô. Căn dặn con rồi của cô ta chính xác cần làm gì. Rồi tiếp tục bất ngờ ỏi ra chút thông tin vào thời điểm có lợi nhất đối với Shana. Chẳng hạn khi cô đang bắt đầu nghi ngờ cô ta. Còn cách nào tốt hơn để thuyết phục được cô nữa đây?”

Adeline chớp mắt, im lặng một lúc lâu rồi khẽ đáp. “Nghĩa là cũng có khả năng đó. Tôi *muốn* khách quan với chuyện liên quan đến chị gái, nhưng tôi nghi ngờ mình không làm được. Thế nên tôi tới đây, chia sẻ thông tin này với mọi người. Có lẽ mọi người có thể cho tôi biết nên tin vào cái gì.”

“Đóng giả làm nhân viên công ty gas thích hợp với thủ đoạn phạm tội của Sát Thủ Hoa Hồng.” Phil lên tiếng. “Chúng ta đã biết rằng hắn ta hay ả ta đang sử dụng mưu mẹo xã hội để đột nhập nhà mọi người, bao gồm cả đóng giả là nhân viên công ty an ninh đột nhập nhà riêng của D.D...”

Adeline tròn mắt nhìn D.D.

“Kẻ sát nhân để lại cho tôi một tin nhắn rất chu đáo.” D.D. nói thêm. “Chóng khỏe nhé.”

“Điểm mấu chốt...” Phil nói tiếp: “... D.D. đã đúng. Chị gái cô có thể biết hết tất cả vì cô ta có tiếp xúc với kẻ sát nhân. Bất chấp việc cô ta không thể liên lạc được.”

“Mọi người đã xác định được chị ấy liên lạc bằng cách nào chưa?” Adeline hỏi. “Mật mã, thư từ hay người đưa tin?”

D.D. lắc đầu. “Nhưng chị gái cô quá thông minh, chính cô vẫn liên tục nói như thế. Đó là chưa kể chúng tôi còn hơi bận xử lý vụ án mạng khác. Cô biết nạn nhân là ai không?”

“Mẹ của Charlie Sgarzi.”

“Theo hồ sơ, người này không thuộc kiểu nạn nhân của kẻ sát nhân. Hai nạn nhân đầu đầu là phụ nữ độc thân, còn trẻ. Janet Sgarzi là góa phụ lớn tuổi, đang ung thư giai đoạn cuối. Những kẻ sát nhân hàng loạt hiếm khi thay đổi kiểu nạn nhân. Tất cả đều là một phần ảo tưởng của chúng. Thay đổi kiểu nạn nhân cũng có thể đồng thời thay đổi toàn bộ tội ác. Việc này khiến vụ án mạng này trở nên ngoại lệ, đặc biệt khi nó xảy ra ngay sau vụ án mạng thứ hai. Có thể vụ tấn công này không phải là sự đáp lại một sự thúc ép tâm lý ngấm ngầm nào đó, mà bắt nguồn từ một tính toán lạnh lùng, cứng rắn. Janet Sgarzi cần phải chết. Và theo lời Charlie Sgarzi, đó là lỗi của chị gái cô.”

“Shana không nhắm vào phụ nữ đâu.”

“Đúng, nhưng đây là một cách đáng chú ý để nhắm vào Charlie. Trút đòn thù xuống tay phóng viên vì hỏi quá nhiều câu hỏi ngu xuẩn về chị gái cô, gồm cả buộc tội chị ta vẫn tiếp tục cuộc đời tội ác của mình khi đã ngồi sau song sắt.”

Adeline đặt cốc cà phê xuống, thở dài đánh thượt. “Chứng minh đi.” Cô chỉ nói vậy.

“Chà, chúng tôi đang làm cái việc đó đây. Tất nhiên, cho đến khi bị cô xen ngang.”

“Tại sao chị gái lại đề nghị nói chuyện với cô?” Phil lên tiếng. “Nếu không phải đề đàm phán về tự do của mình thì là để làm gì?”

“À, chị ấy vẫn tin rằng chúng ta nên thả tự do cho chị ấy, để chị ấy về sống ở căn hộ của tôi...”

“À há!” D.D. thốt lên.

“Nhưng làm thế không phải để đáp lại chuyện chị ấy giúp tìm ra kẻ sát nhân. Mà là để chị ấy có thể bảo vệ tôi. Và giết kẻ sát nhân nữa. Chính chị ấy đã nói mình rất giỏi làm những việc đó.”

Thêm một lúc im lặng nữa.

“Thế nghĩa là sao?” Neil căng thẳng lên tiếng.

“Tôi đã đề nghị bà giám thị cung cấp thêm thông tin về cái gọi là những sự cố của chị gái tôi sau song sắt. Chị tôi đã giết người ba lần. Lần đầu tiên xảy ra ngay sau khi chị ấy bị tổng giam, liên quan đến một tù nhân nữ được cho là tấn công Shana trước. Cái chết này được xem là tự vệ. Cuộc sống của chị ấy sau đó yên ả gần mười năm, cho đến khi Shana tấn công và giết chết một nam sĩ quan quản chế, rõ ràng là hoàn toàn... có ác ý. Nhiều tuần sau, chị ấy tấn công tiếp sĩ quan thứ hai và chính thức bị biệt giam chung thân. Giám thị McKinnon rõ ràng đang cố gắng thận trọng, nhưng khi tôi ép bà ấy nói chi tiết hơn về những cái chết này... Cả hai tay lính gác đều đang bị điều tra vào thời điểm họ chết. Vì tội “đi lại” với các nữ tù nhân khác. Tất nhiên, bất kỳ quan hệ tình dục nào giữa lính gác với tù nhân đều được xem là không thích hợp, nhưng ít nhất với tay sĩ quan đầu tiên, những lời cáo buộc đều rất ghê tởm liên quan đến hai nữ tù nhân trong khu xà lim của Shana. Có thắc mắc cho rằng lính gác có thể đã tiến vào xà lim của Shana,

chọn chị ấy làm mục tiêu tiếp theo, và chị ấy phản kháng lại, một cách rất mạnh mẽ.”

“Cô ta đâm chết thằng cha định tấn công tình dục cô ta à?” D.D. hỏi.

“Có thể. Shana không chịu nói. Cuối cùng, tay sĩ quan chết và cuộc điều tra khép lại, vụ án biến mất, đương nhiên vì nó cũng cho thấy hình ảnh tiêu cực của các sĩ quan nhà tù. Tất nhiên, sau đó Shana lại tấn công, chỉ vài tuần sau đó. Việc này định đoạt số phận chị ấy, ngay cả khi tên lính gác ấy cũng có tiếng là “dễ hung hăng gây hấn” trong các ca trực của mình.”

“Chờ đã.” Neil ngắt lời. “Tức là lúc này chị gái cô về cơ bản cho rằng mình giết các nạn nhân chỉ vì bị ép? Tôi muốn nói đây là cách tự vệ muôn thuở đúng không? Đổ lỗi cho nạn nhân.”

Adeline gật đầu. D.D. nghĩ, cô ấy vẫn có đôi mắt tinh tường, vẫn tìm kiếm tính khách quan ấy, như cô ấy tuyên bố.

“Nhưng còn Donnie Johnson?” Neil lên tiếng. “Thằng bé mười hai tuổi. Theo hồ sơ nó đúng là một con mọt sách lập dị. Không đời nào nó có thể đe dọa cô ta. Cô xem các bức ảnh cảnh sát chụp này đi, cô ta rõ ràng cao to hơn thằng bé. Và chắc chắn là cứng rắn hơn.”

“Tôi không thể giải thích được vụ Donnie Johnson.” Adeline thừa nhận. “Và Shana không chịu nói về nó. Ba mươi năm sau, đây vẫn là chủ đề không được hoan nghênh.”

“Thằng bé là một ngoại lệ.” D.D. lẩm bẩm. Cô bỗng bỏ cốc cà phê xuống, đứng dậy và bước đến chỗ tấm bảng kê trên giá. “Vì lợi ích của tranh luận, cùng so sánh nhé: Sát Thủ Hoa Hồng và ba nạn nhân của hắn, với Shana Day và bốn nạn nhân của cô ta. Bởi vì chúng ta đã biết Sát Thủ Hoa Hồng có một ngoại lệ: Janet Sgarzi. Trong khi Shana có một ngoại lệ:

Donnie Johnson. Bình thường điều này sẽ chẳng quan trọng gì, nhưng điều lạ lùng ở chỗ hai ngoại lệ này từ hai vụ giết người khác nhau lại thuộc về cùng một gia đình? Một đứa cháu trai và một người bác. Đừng bảo tôi là không có liên kết đây.”

“Đến Charlie Sgarzi.” Adeline nói kèm cái nhú mày, rõ ràng là không hiểu.

D.D. cười rạng rỡ đắc thắng. “Ai đang làm cái gì?”

“Hỏi những câu hỏi về vụ giết em họ anh ta ba mươi năm trước.” Phil nói thêm.

“Nghĩa là gì?” D.D. gợi ý.

“Tôi sẽ lôi thêm mấy hồ sơ cũ rích từ phòng lưu trữ.” Neil ngâm nga. Cậu vẫn đang làm việc với các hồ sơ về Harry Day. Báo cáo mới nhất đó là họ có thể đã để mất khi chuyển từ trụ sở cũ sang các trụ sở mới. Đó là số phận của rất nhiều nghiên cứu nhóm đối tượng cụ thể thời chưa có máy tính.

“Ding, ding, ding, trao giải cho thanh tra nào. Đó là mối liên kết của chúng ta. Lúc này những vụ án mạng có thể đang xảy ra, nhưng mọi thứ đặt chúng trong bối cảnh diễn ra ba mươi năm về trước. Donnie Johnson, Shana Day, và tôi sẽ dám cá mọi thứ, Sát Thủ Hoa Hồng nữa, tất cả các giao điểm này đều quay về cái ngày đó. Chúng ta cần tên họ những người hàng xóm, các nhân chứng, những người quen biết. Lập danh sách đi và chúng ta sẽ tự mình tìm ra kẻ sát nhân.”

“Hoặc là...” Adeline vừa nói vừa đứng dậy. “... Đơn giản hơn chúng ta có thể chờ đợi, và kẻ sát nhân sẽ tìm ra chúng ta sớm thôi. Theo Shana nói,

hắn ta hoặc ả ta sẽ không thể nhìn được. Sự tồn tại của tôi kích thích những kẻ sát nhân từ khắp nơi.”

“Cô có lo lắng cho sự an toàn của mình không?” D.D. lên tiếng. “Chúng tôi có thể chỉ định một sĩ quan cho cô.”

“Chị có thể bắn súng bằng một tay không?”

“Được. Một phần trong khóa huấn luyện sử dụng vũ khí cơ bản của chúng tôi, vào những ngày này tôi biết ơn nó lắm.”

“Tôi thì không. Mất cảm giác đau vì gen hiếm, nhớ không? Nghĩa là nếu tham gia vào các hoạt động nguy hiểm, ngay cả để huấn luyện, đều có thể gây ra chấn thương. Tôi không thể đánh nhau, không thể bắn súng hay chạy. Chị có thể chỉ định một sĩ quan cho tôi. Nhưng nực cười làm sao khi tôi chỉ muốn có chị gái bên cạnh. Cảnh sát chỉ thực hành tình thế tấn công thôi. Còn Shana đã nâng nó lên tầm khoa học rồi.”

D.D. tròn tròn mắt. “Cô nghiêm túc muốn chúng tôi thả chị gái à? Tất nhiên, cô nên hiểu cô ta không dừng lại ở việc mượn quần áo thôi đâu.”

Adeline bước ra cửa. “Chỉ vì đề nghị của chị tôi nặng tính bạo lực cao độ không có nghĩa là nó không đáng xem xét. Chị phải thừa nhận đó là điều cuối cùng Sát Thủ Hoa Hồng muốn thấy.”

“Tất nhiên...” Phil nhẹ nhàng đề nghị. “... Trừ phi đó chính xác là mục đích ngay từ đầu của hung thủ.”



## CHƯƠNG 26

*Tôi là ai?* Người thuê nhà mới đầy phấn khích, hàng xóm mới thân thiện.

*Trông tôi thế nào?* Đẹp, có giáo dục, chuyên nghiệp. Tôi có thể hỏi mượn một cốc đường, nhưng sẽ không bao giờ suy ngẫm về kết cấu làn da của bạn, hay trông nó ra sao khi nổi lên bênh trong lọ thủy tinh.

*Động cơ ban đầu:* Chỉ là rất vui được gặp bạn.

*Mục đích của hành động:* Tăng độ khó, thêm căng thẳng, siết ốc vít.

*Lợi ích chung cuộc:* Cuộc vui nào rồi cũng đến lúc tàn.

Hàng Xóm Mới Hạnh Phúc đang vất vả. Quần áo đã ỏn, mới mua từ quầy hàng đồ cũ Goodwill, nằm trong một thành phố như Boston vốn sẵn có nhiều nhãn hàng thiết kế như Saks. Hàng may sẵn, chuyên nghiệp nhưng không nổi bật. Quần áo giả trang như các bộ khác, được thiết kế làm sao cho hình thành ấn tượng về một con người, trong khi các chi tiết thực tế thì mơ hồ. *Người đó trông thế nào? Đẹp. Ý anh đẹp là sao? Tôi không biết. Đẹp.*

Quần áo thì ỏn rồi. Tiếp theo là tư thế và dáng đi. Mất nhiều thời gian hơn để tập trước gương. Vai không thông xuống, mà phải thoải mái và tự tin. Vai duỗi thẳng, tứ chi thả lỏng. Khó làm hơn tưởng tượng. Nghĩa là phải

kiểm soát dòng adrenaline đang trào lên, không ngả quá nhiều về phía trước, không sa đà vào điệu ngân nga triền miên bây giờ, ngay lúc này, ngay bây giờ, ta phải làm ngay, làm ngay, làm ngay.

Nhưng một lần nữa, thực hành đến khi hoàn hảo.

Quần áo thì ổn rồi. Ngôn ngữ cơ thể chấp nhận được.

Mặc dù vậy. Dù đứng trước tấm gương dài soi được toàn thân, duyệt đi duyệt lại, Hàng Xóm Mới Hạnh Phúc vẫn không... hạnh phúc.

Giết bà ta không dễ chút nào.

Tất nhiên, rủi ro xuất hiện ngay từ đầu. Hai đối tượng đầu tiên rất dễ dàng, được lựa chọn ngẫu nhiên từ các quán cà phê địa phương. Công tác thăm dò được thực hiện với tư cách một Người Bình Thường, vai trò đã thực hành lâu nhất và dễ hoàn thành nhất. Người Bình Thường tích cực tìm kiếm hai phụ nữ độc thân xinh đẹp. Các nạn nhân được lựa chọn tùy hứng, và đó chính là chìa khóa. Họ không có mối liên hệ nào với nhau hay với Người Bình Thường. Thực sự phải thử rất nhiều lần. Lựa chọn phụ nữ xong rồi, thận trọng bám theo, để rồi phát hiện ra họ sống với chồng hay với bạn cùng phòng hay với hai đứa trẻ hoặc hơn. Cần nhiều thời gian và nỗ lực, nghiên cứu là phải thế.

Giết người không dành cho những kẻ yếu tim.

Nhưng cuối cùng, có công mài sắt có ngày nên kim. Hai nạn nhân được lựa chọn, xem xét kỹ lưỡng, sau đó chính thức được nhắm làm mục tiêu. Phát động giai đoạn hành động đầu tiên, đánh dấu bước chuyển đổi từ Người Bình Thường sang Sát Thủ Hoàn Hảo. Thậm chí còn giành được biệt danh Sát Thủ Hoa Hồng, làm tăng thêm ý nghĩa về sự hoàn hảo đáng kinh ngạc.

Ai mà biết trong tất cả những vai diễn đã thử rồi loại bỏ suốt bao năm qua, vai kẻ sát nhân có thể thực sự thích hợp nhất không?

*Tôi là ai?* Con ác mộng tồi tệ nhất của bạn.

*Trông tôi thế nào?* Giống hệt bạn.

*Động cơ ban đầu:* Thừa nhận, điều ô nhục, thành công. Mẹ kiếp Harry Day. Mẹ kiếp Shana Day. Tao sẽ là kẻ giỏi nhất.

Tất nhiên, ngoại trừ vụ giết người đêm qua cảm thấy không tốt.

Việc đêm qua...

Nghĩ đến thôi cũng đủ tức giận. Hàng Xóm Mới Hạnh phúc đã mất đi rung cảm dễ tiếp cận lâu lắm mới có được, thay vào đó không ngừng đi tới đi lui.

Đêm qua là cần thiết. Về logic thì có thể hiểu được, về lý, Sát Thủ Hoa Hồng đã làm theo đúng kế hoạch. Trộn Rohypnol rất nhanh vào trà của bà ta. Chứng kiến đôi mí mắt của bà ta nặng trĩu, nói năng lú nhú.

Khi bà ta gục xuống, Sát Thủ Hoa Hồng lập tức hành động, nhẹ nhàng đỡ lấy bà ta, hơi ngạc nhiên và ấn tượng khi thấy nạn nhân phản ứng nhanh đến thế. Sau đó nhắc thân hình gần như nhẹ bồng của bà ta lên...

Đôi mắt bà ta mở to, nhìn kẻ giết mình. Không, bà ta nhìn trừng trừng vào tâm hồn kẻ sát nhân. Bà ta đã thấy trước cái chết của mình và chấp nhận nó.

Nỗi tiếc nuôi rõ ràng, không che đậy lưu mãi trong ánh mắt bà ta.

Rồi thuốc phát huy tác dụng, đánh gục chút sức lực tự vệ cuối cùng của cơ thể đã kiệt quệ, bà ta bất tỉnh. Phần khó nhất đã xong. Giờ thì mang bà ta

đến phòng ngủ sau nhà. Lột sạch quần áo, trèo lên giường, dao mổ trong tay. Rồi...

Sát Thủ Hoa Hồng đã ngập ngừng. Cuối cùng khi chỉ còn một mình với mục tiêu đã chọn, phần khó nhất của nhiệm vụ đã xong, kẻ sát nhân vĩ đại và khủng khiếp lại chỉ muốn thoát khỏi hiện trường. Chạy trốn và không bao giờ quay đầu lại. Bà ta đã chết, thế còn chưa đủ hay sao?

Ngoại trừ chết là chưa đủ. Có thể bác sĩ điều trị chính sẽ cho rằng bà ta chết vì ung thư, nhưng có thể bác sĩ sẽ không làm thế. Nghĩa là sẽ có những thí nghiệm và sàng lọc chất độc, ngay lập tức phát hiện ra Rohypnol làm đục nước.

Tốt nhất là làm mọi thứ nhất quán. Nạn nhân số ba. Chắc chắn là một nạn nhân lớn tuổi hơn. Rõ ràng không phải kiểu nạn nhân ưa thích của Sát Thủ Hoa Hồng. Nhưng là nạn nhân số ba.

Để nhằm chứng minh cái di sản khủng khiếp của Sát Thủ Hoa Hồng, một lần và mãi mãi, loại quái vật nào lại đi tấn công ghê rợn một bà già bị ung thư hành hạ? Thậm chí ngay cả Harry Day cũng không nhẫn tâm đến như thế.

Một lần nữa, giết người không dành cho những kẻ yếu tim.

*Tôi là ai?* Tôi không biết. Chưa bao giờ biết. Làm sao người ta thực sự phát hiện ra được nhỉ?

*Trông tôi thế nào?* Một vỏ bọc bình thường. Vì tất cả bọn trẻ đều học rất nhanh rằng bình thường là quan trọng, nghĩa là nếu mày không bình thường, thì mày nên cố gắng tỏ ra là bình thường đi.

*Động cơ ban đầu:* Có cảm giác như người khác. Mà tất nhiên đó là điều tôi không bao giờ cảm thấy.

*Mục đích của hành động:* Nếu tôi không thể giống người khác, thì tôi phải xuất sắc hơn tất cả mọi người. Tôi sẽ mài sắc những thế mạnh của mình. Tôi sẽ là bạn. Tôi sẽ là chính tôi. Tôi sẽ là cái chết. Tôi sẽ là sự cứu rỗi. Tôi sẽ là tất cả. Và cuối cùng tôi sẽ có được mọi thứ mình muốn.

*Lợi ích chung cuộc:* Cuối cùng cũng được tự do.

Hàng Xóm Mới Hạnh Phúc quay người khỏi tấm gương. Hàng Xóm Mới Hạnh Phúc đã bức bối đủ lâu rồi. Không nghĩ nữa. Đến lúc làm việc rồi.

Hàng Xóm Mới Hạnh Phúc bước đến tủ quần áo, quỳ xuống, cẩn thận cậy ba tấm ván sàn không bị gắn chặt. Một phút sau, chiếc hộp giày xuất hiện trong tầm mắt.

Mở nắp hộp, nhìn xuống những thứ bên trong. Biết chuyện gì phải đến tiếp theo. Và cảm nhận sức mạnh đi kèm lòng quyết tâm.

*Mục đích của hành động:* Để xem một chuyên gia về đau đớn không cảm nhận được đau đớn thực sự được làm bằng gì.

*Lợi ích chung cuộc:* Kẻ chiến thắng có được tất cả.

## CHƯƠNG 27

Christi Willey chính xác như những gì D.D. đã hình dung.

Cô hơi thất vọng một chút. Đã có lần trong sự nghiệp cảnh sát, vào lúc công việc của cô trở nên rập khuôn, nhàm chán, cô đã tự hứa mình sẽ nghỉ hưu. Vậy nhưng cô vẫn ở đây, tại sảnh ẩm thực ở trung tâm mua sắm Prudential, trong khu thương mại Boston, gặp gỡ một bạn tù cũ và nhân viên quản chế của cô ta, và đúng rồi, Christi Willey gần hết như bạn mong đợi, từ mái tóc bạch kim bõm xòm, đôi vai xuôi đến đôi mắt xanh nhanh nhẹn.

Nhân viên quản chế của Christi gọi cho Phil khi tất cả bọn họ đang nghĩ nát óc tại nhà D.D. Theo đề nghị muốn gặp bất kỳ phạm nhân nào đã được phóng thích trước thời hạn và từng có thời gian thụ án cùng Shana Day của Phil, nhân viên quản chế này liền có một ứng cử viên: Christi Willey, được phóng thích năm ngoái sau khi thụ án hai mươi năm ở nhà tù Massachusetts với rất nhiều tội danh, bao gồm đồng lõa giết người. Cựu nữ tù nhân đồng ý sẽ trả lời các câu hỏi của họ, đổi lại chỉ một đề nghị: Adeline phải có mặt.

Không phải em gái của Shana. Không phải bác sĩ Adeline Glen. Mà là Adeline.

Đề nghị này kích thích trí tò mò của D.D. Rất may nó cũng khiến Adeline tò mò. Thế nên họ ở đây, Phil, D.D. và Adeline, ngồi bên hai chiếc bàn cà phê ghép vội vào nhau, với nhân viên quản chế Candace Proctor và

người được bà ấy phụ trách, Christi Willey, giữa một không gian nồng mùi đồ nướng. Đặc biệt có món tôm rim cay, khiến D.D. thấy đói.

Cho đến giờ, Adeline đang ứng xử rất thông minh, cô ấy vẫn chưa nói lời nào, để Phil và D.D. lo hết phần nói chuyện.

Đúng vậy, Christi Willey đã từng ở chung khu xà lim với Shana Day. Họ cũng có khoảng thời gian bên nhau trong xà lim biệt giam, bạn biết đấy, sau biến cố.

Hồ sơ tội phạm của Christi Willey có đến nửa tá những cáo buộc liên quan đến ma túy, gồm cướp có vũ trang để có tiền mua ma túy, tấn công để bảo vệ hàng, và đồng lõa với bạn trai giết chết đối thủ cạnh tranh nhằm giành địa bàn buôn ma túy... Cứ nhìn các cử chỉ bồn chồn và ánh mắt đảo qua đảo lại của người phụ nữ này, D.D. không tin rằng Christi đã hoàn toàn từ bỏ lối sống ấy. Nhà tù đang trở thành một nơi dễ dàng nhất để kiếm ma túy. Nói cách khác, Christi đang tự nguyện gặp gỡ họ, với sự có mặt của nhân viên quản chế và căn cứ theo quy định xét nghiệm ma túy bắt buộc, không nghi ngờ đây là một phần trong các thỏa thuận giữa nhân viên quản chế...

Ai mà biết được? Có thể người phụ nữ này trong sạch. Có thể đây đơn giản là tình trạng não bộ của bạn sau vài năm không còn dùng ma túy.

Có thể lắm.

“Đúng, tôi có quen biết Shana Day.” Người cung cấp tin bối rối nói. Cô ta mặc chiếc áo ba lỗ, không hợp mùa cho lắm, phô ra đôi cánh tay gầy nhang. Nhân viên quản chế Candace mang ra một đĩa to khoai tây chiên, có thể nhằm nhử cô nàng do bà phụ trách. Christi vẫn chưa đụng đến chúng.

Bất chấp tình yêu sâu sắc và không thay đổi đối với các quầy bán đồ ăn, D.D. vẫn phải kiềm chế với một chai nước. Phil cũng vậy. Adeline thoải mái tự đãi mình bằng sinh tố hoa quả, một món bạn có thể dùng khi chưa ăn sáng. Cho đến lúc này Christi không chú ý nhiều đến nữ bác sĩ, D.D. thậm chí biết ơn vì điều đó. Theo đúng luật mà nói, Adeline thậm chí còn không nên có mặt. Nhưng nghĩ lại, thì cả D.D. cũng thế.

“Họ bày ra một trò chơi.” Giờ thì Christi đang nói, nhìn chăm chăm xuống bàn. “Nó được gọi là Thi Chơi Gái. Frankie, Richie và Howard sẽ chơi vào bất kỳ lúc nào tất cả bọn họ cùng ca trực. Họ sẽ chọn ra ba cô gái, chúng tôi đứng xếp hàng trước mặt họ, rồi họ cởi quần ra. Bất kỳ ai trong số chúng tôi làm họ xuất tinh trước sẽ được nhận phần thưởng. Có thể là một chai dầu gội. Hoặc được tắm nhiều hơn hai phút. Những thứ ngu xuẩn đại loại thế?”

Nhân viên quản chế vươn tay ra vỗ nhẹ bàn tay của nữ tù nhân. D.D. chưa từng làm việc với Candace, nhưng bà ta dường như chân thành quan tâm đến người được phụ trách.

“Vậy là ba sĩ quan đó có dính líu đến chuyện này?” Phil hỏi.

“Ngay từ đầu.” Christi lầm bầm. Cô ta vẫn không nhìn thẳng vào mắt họ. “Nhưng bọn họ không thường xuyên cùng ca trực với nhau, còn Frankie, các vị biết đấy... hấn thềm muốn. Nên thi thoảng hấn chơi một mình. Đơn giản là xuất hiện trong xà lim của bạn. Mút rồi rút, hấn gọi trò đó như thế. Hấn lôi cái của hấn ra. Bạn thỏa mãn hấn. Xong việc hấn kéo quần lên rồi tiếp tục làm nhiệm vụ. Như thể chẳng có gì xảy ra. Như thể... bạn chẳng là cái gì.”

“Anh ta làm thế với bao nhiêu tù nhân?” Phil hỏi.



“Tôi không biết. Ba hay bốn người chúng tôi.”

“Các cô có khiếu nại không?”

Người phụ nữ ngược mắt lên, nét mặt cô ta vẫn uể oải sau bao năm tháng đã qua. “Bằng cách nào? Với ai? Tôi muốn nói, họ là lính gác của chúng tôi. Chúng tôi biết phải khiếu nại với ai cơ chứ?”

Phil không nói gì. Chủ yếu là vì câu hỏi dạng này không có câu trả lời.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Ông hỏi tiếp.

“Howard thì không tệ đến thế.” Christi đáp. “Thậm chí có lần anh ta còn nói cảm ơn, tuồn cho chúng tôi ít quà cáp, chẳng hạn sô cô la. Tôi nghĩ anh ta chẳng có bạn gái. Anh ta có vẻ... cô đơn. Nhưng Frankie và Richie... Càng thỏa mãn bao nhiêu thì chúng càng thêm khát bấy nhiêu. Vì có camera nên chúng thay phiên che chắn cho nhau. Chẳng hạn tên này sẽ chỉnh vài cái công tắc hay sao đó. Tôi không biết nữa. Tôi đoán chính vì thế nên mấy cái camera bị chập chờn. Rồi nhân lúc camera đang khởi động lại, thì tên kia sẽ vào xà lim. Một khi vào trong rồi, camera không thể ghi được hình ảnh của hắn, nên chẳng thành vấn đề nữa. Hắn có thể ở trong đó lâu chừng nào mình muốn, làm bất kỳ điều gì mình muốn... Sau khi thỏa mãn hắn sẽ ra hiệu, tên kia sẽ tắt công tắc, và a lê hấp, tay lính gác lại quay ra hành lang tiếp tục làm nhiệm vụ. Chúng tưởng rằng mình thông thái lắm. Suốt ngày khoe khoang.”

“Chuyện này diễn ra trong bao lâu?” Phil hỏi.

“Tôi không biết. Vài tháng. Vài năm. Khéo hết đời.”

“Và họ cũng tấn công cả Shana Day?” D.D. lên tiếng.

Christi nhìn cô rất vui vẻ. “Chúng muốn gì ở Shana cơ chứ? Ý tôi là cô ta cắt rụng tai một đứa nhóc. Thằng quái nào lại muốn chơi cô ta chứ?”

D.D. xem đó là câu trả lời không.

“Cô ta luôn mang nó theo người, cái vật thô tả ấy. Điều ấy khiến cho chuyện xảy ra tiếp theo rất lạ lùng.”

Cả D.D., Phil lẫn Adeline đều nhào người về phía trước.

“Tôi hôm ấy Frankie không có ca trực. Tạ ơn Chúa, chúng tôi được thư giãn. Thằng khốn ấy đi rồi, cuối cùng chúng tôi có thể thở được. Nhưng rồi hắn xuất hiện. Mặc thường phục. Ba hoa về một chuyện hắn vừa mới phát hiện ra. Thậm chí hắn không phải làm việc, tức là hắn ở đấy cả đêm. Rồi hắn nhìn từng người chúng tôi, nhếch miệng cười, trong khi đợi chờ chúng tôi hoàn toàn hiểu ra. Richie đang ngồi ở bàn làm việc. Tức là tất cả những gì Richie phải làm là tắt máy quay ngay lập tức, và Frankie sẽ được an toàn tại chỗ, và tất nhiên, chúng tôi phải phục vụ hắn như nô lệ tình dục. Suốt cả đêm. May mắn làm sao.

Hắn đã chọn tôi.” Christi nói, đôi mắt xanh buồn bã nhìn trừng trừng đĩa khoai chiên. “Hắn đã chọn tôi.”

Không ai nói gì.

“Có lúc tôi la hét. Điều ấy cũng chẳng quan trọng. Tôi muốn nói đó chỉ là những nhà tù đầy tù nhân bị kết án, và một sĩ quan quản chế đơn độc đếch thèm quan tâm. Có lúc tôi nghe thấy những cô gái khác đang làm âm lên. Đập mạnh giày, sách hay bàn chải đánh răng vào song sắt. Phản kháng nhà tù. Nhưng camera chẳng giúp được gì. Thế nên Frankie cứ ở trong đó. Hắn được làm mọi thứ mình muốn. Hết lần này đến lần khác. Chắc hắn đã dùng Viagra trước rồi cũng nên, thằng khốn... Tôi chẳng làm được gì cả. Thỏa mãn rồi, mặc quần áo xong hắn trao cho tôi lọ dầu gội cỡ nhỏ đi du

lịch. Các vị biết đấy, y như kiểu lấy ở nhà nghỉ Holiday Inn. Tôi đã hầu hạ hần... Và đó là thứ tôi nhận được. Chai dầu gội ở nhà nghỉ rẻ tiền.

Sáng hôm sau tôi vẫn không dậy được. Thậm chí bước đi còn không nổi. Nhưng Richie để lại cho tôi một mẩu giấy viết rằng trò “hư đồn” của tôi đêm qua đã khiến nhà giam náo loạn. Lính gác ban ngày cũng chẳng thèm kiểm tra tôi. Các vị biết đấy, chúng nó móc ngoặc với nhau cả rồi. Chúng tôi chỉ là tù nhân, còn chúng là những con quỷ.”

D.D. không biết phải nói gì nữa.

“Tối hôm sau Frankie lại đến. Hần để tôi yên. Tìm đến với một trong những cô gái mới vào. Cô ta khóc. Con ngốc tội nghiệp. Khóc lóc, la hét rồi lại khóc một chặp. Tôi đểch quan tâm. Mọi việc là thế. Nếu hần không chơi tôi, thì tôi hài lòng với điều đó. Tôi có một đêm được nghỉ ngơi. Tạ ơn Chúa lòng thành. Nhưng chúng tôi không phải là súc vật, các vị biết đây.”

Người phụ nữ đột ngột ngược mắt lên, đôi bàn tay cô ta lướt qua bàn. “Chỉ là bạn bị đối xử như con vật quá lâu rồi...”

Frankie không trực vào tôi thứ Sáu. Chúng tôi đều biết thế. Nên đợi chờ bồn chồn như ngồi phải gai. Toàn bộ nhà giam. Bởi vì chúng tôi biết hần sẽ đến. Hần là con ác quỷ của chúng tôi, tai họa của chúng tôi, và y như rằng, vào lúc mười giờ đêm, hần đi tha thân ở tầng này. Mặc quần jeans xanh, áo thun Red Sox. Tôi cực thích Red Sox! Rồi hần nhìn thẳng vào tôi và cười toe toét. Như thể tôi là một thứ đặc biệt cho ngày của hần. Như thể cô nàng mới vào chết tiệt kia không bị chảy máu đầm đìa sau những gì hần đã làm với cô ta.

Hần bước đến. Tôi còn có thể làm cái quái gì nữa? Dù sao chuyện tôi tệ nhất tôi cũng đã trải qua rồi. Thế rồi...”

Christi dừng lại, nhìn họ trừng trừng. “Shana nói chuyện với hấn. Rõ ràng luôn. Cô ấy đứng ở cửa xà lim và hỏi hấn cuộc ly hôn tiến triển ra sao rồi. Cảm thấy ra sao khi biết có thằng khác đang ngủ với vợ hấn, rồi nuôi con hấn. Và phải rồi, chưa kể còn phát hiện ra ngay cả con chó của hấn cũng không còn ưa hấn nữa. Ý tôi là nói về một kẻ thua cuộc. Tra từ điển đi và mọi người sẽ thấy hình ảnh của Frankie hiện ra *ngay đó...*” Christi thoáng run rẩy, lắc lắc đầu. “Shana không ngừng nói và nói. Và cô ấy *biết* nhiều thứ. Tất cả những chuyện về cuộc sống cá nhân của Frankie. Ý tôi là cái quái gì vậy? Ban đầu, Frankie còn làm ngơ cô ấy, rồi hấn bảo cô ấy câm mồm lại, cô ấy chẳng biết cái quái gì hết. Nhưng cô ấy vẫn cứ tiếp tục nói, và điều tiếp theo thì các vị biết, Frankie đứng trước cửa phòng giam của cô ấy, gào lên rằng cô ấy là một con điểm ngu dốt, và cô ấy tốt hơn nên ngậm mồm vào trước khi hấn khóa mồm cô ấy lại. Nhưng cô ấy không chịu im. Cô ấy mỉm cười, trời ạ. Cô ấy mỉm cười ngay trước mặt hấn, nụ cười chết tiệt quái dị nhất tôi từng thấy.

“Thách mày đây.” Cô ấy nói. Đúng hệt như thế đây.

Tôi nghĩ, thôi xong rồi. Cô ấy đã ký vào bản án tử hình của chính mình. Frankie sẽ không chỉ bước vào trong tù cho cô ấy một trận, mà hấn sẽ giết chết cô ấy. Vì nói chuyện với hấn như thế. Vì đã *nhìn* hấn kiêu đó, như thể hấn chẳng là gì ngoài một kẻ thua cuộc thảm hại, có khi còn chẳng ra hồn thằng đàn ông.

Frankie ra hiệu cho Richie mở cửa xà lim. Anh ta làm theo. Frankie hùng hổ lao vào buồng của Shana, la mắng và sẵn sàng giết người. Tôi có thể thấy đôi mắt của hấn trắng dã khi tiến đến chỗ cô ấy. Nhưng cô ấy vẫn đứng im. Rồi lại mỉm cười. Hấn chùn bước. Các vị gần như có thể thấy phần nhỏ li ti nào đó trong não hấn cố rung chuông báo động. Ngoại trừ đã

quá muộn. Frankie tung đòn, Shana xiên cho hắn một nhát trúng ngay dạ dày. Thi thoảng tôi vẫn nghe thấy âm thanh ấy vào giữa đêm. Cái âm thanh ẩm ướt nặng nề đó. Theo sau là tiếng òng ọc khi cô ấy rút lưỡi dao ra. Đó là một con dao ngắn. Có thể là cái lược được mài sắc chăng? Tôi không chắc mình từng phát hiện ra. Chắc cô ấy phải đâm hắn hơn chục nhát, một con người hạnh phúc nhất tôi từng thấy, trong khi Frankie máu chảy xối xả, ngã gục xuống sàn, nhưng cô ấy vẫn bám theo hắn. Tiếng chân giẫm lên máu nhóp nhép.

Cuối cùng Richie cũng chịu nhấc cái mông bự lên và rung chuông báo động. Đội phản ứng đến ngay, được trang bị đầy đủ sẵn sàng hành động. Nhưng Shana vẫn không nao núng. Cô ấy đứng trên xác Frankie và nhe răng về phía họ.” Christi đột ngột quay sang Adeline. “Em phải hiểu. Toàn bộ nơi này hóa điên hết rồi. Còi báo động tắt. Các phụ nữ thì hoảng sợ. Hành lang đầy lính gác được trang bị tận răng mang khiên và dùi cui nặng trĩu. Họ đang la hét bắt Shana lùi lại, bỏ vũ khí xuống, quỳ xuống. Nhưng Shana không chịu. Như thể cô ấy là con sư tử cái đang bảo vệ môi của mình, chị không biết nữa. Rồi trong khi tất cả đang la hét bên ngoài, cô ấy thè lưỡi liếm máu đang chảy xuống cổ tay mình. Tôi nghĩ có hai lính gác đã bất tỉnh nhân sự.

Họ dùng vũ lực bắt cô ấy quỳ xuống. Cô ấy phản kháng lại. Đến cuối cùng cô ấy bị đánh đập, bị đâm đá. Chị tưởng họ có thể giết chết cô ấy. Chị suýt hét lên bảo họ dừng lại. Nhưng chị không thể. Ngay cả sau những gì cô ấy đã làm vì chị... Chị không thể.

Khi cuối cùng họ cũng kéo lê cô ấy ra khỏi xà lim, chị gần như không thể nhận ra cô ấy nữa. Mũi bị dập nát, đôi mắt đã sưng vù. Nhưng cô ấy quay đầu về phía chị. Khi họ mang cô ấy đi dọc hành lang, cô ấy nhìn thẳng

vào chị và nói: “Chị xin lỗi, Adeline.” Cô ấy nói vậy đó. “Chị xin lỗi, Adeline.”

Hai tuần sau, cô ấy xuất viện. Họ đưa cô ấy vào phòng biệt giam, thật mỉa mai, chị lại ở đối diện phòng cô ấy qua cái hành lang. Dường như, khi chị trình báo rằng Frankie đã cưỡng hiếp chị, những nhà chức trách lại xem việc đó nghĩa là chị đang đi lại với lính gác. Chị được gửi đến phòng biệt giam, nơi Richie cũng được thu xếp làm việc, dĩ nhiên chủ yếu là hấn phải để mắt tới Shana. Những điều cô ấy đã biết về hấn ta...

“Tranh thủ ngủ đi.” Hấn ta thì thầm qua khe cửa. Còn cô ấy chỉ cười và đáp: “*Mày cũng thế, thằng khốn.*”

Chị không biết cô ấy làm thế bằng cách nào. Nhưng có một đêm, chị thức dậy bởi tiếng thì thầm. Một tiếng thì thầm rất nhỏ, gấp gáp gần như tiếng cầu kinh. Shana đang lẩm bẩm nhẹ nhàng gì đó với Richie, chuyện gì đấy có vẻ rất quan trọng, cứ nhắc đi nhắc lại mãi. Hấn ta không đáp lại, nhưng cũng không bỏ đi. Hấn ta như cứ đứng yên tại đó, ngay phía ngoài xà lim của cô ấy, lắc đầu, không, không, không... Rồi cô ấy ngừng lại. Phòng biệt giam im ắng, và nói cho các vị biết, nhà tù *chưa bao giờ* tĩnh lặng như thế. Như thể tất cả mọi người đều đang lắng nghe. Chúng tôi càng không nghe thấy gì thì càng muốn biết nhiều hơn. Nhưng Shana không nói nữa.

Thay vào đó, Richie... thờ dài. Như thể... như thể hấn ta là người yếu đuối nhất thế gian này, cuối cùng cũng buông xuôi. Rồi hấn ta mở khóa phòng giam của Shana. Chị nhìn thấy hấn ta làm thế. Hấn ta mở cửa xà lim, bước thẳng vào vòng tay của cô ấy. Các vị hấn sẽ nghĩ họ là nhân tình. Khi lưỡi dao của cô ấy thọc sâu vào trái tim hấn ta, thậm chí hấn ta chẳng tỏ ra khiếp sợ. Hấn ta còn thấy... biết ơn. Hấn ta đổ gục xuống sàn, cô ấy ngồi bên cạnh, vuốt ve mái tóc hấn ta cho đến khi chỉ huy trung tâm nhận ra một

lính gác mất hút khỏi tầm quan sát. Thêm nhiều chuông báo động nữa vang lên, một lần nữa đội phản ứng lại đến.

Lần này cô ấy không phản kháng nữa. Cô ấy nhìn thẳng vào chị qua vai họ. Rồi nhấc lưỡi dao lên, cô ấy rạch tay mình, từ cổ tay lên khuỷu tay. Như thể mở khóa kéo. Chị chắc đã thờ hờn hờn, nhưng cô ấy không thốt lên bất kỳ âm thanh nào hết. Mà chỉ chuyển lưỡi dao từ tay phải sang tay trái khi đám lính bắt lấy cô ấy, bắt quỳ xuống trước khi cô ấy kịp rạch xong. Bằng không thì...”

Giọng Christi lạc đi. Cô ta nhún vai, có vẻ như đã kết thúc câu chuyện. Không ai nói gì. D.D. đề ý Adeline gần như chết lặng.

“Còn viên sĩ quan thứ ba?” Cuối cùng Phil hỏi. “Tên anh ta là gì ấy nhỉ, Howard à?”

“Không bao giờ quay lại làm việc nữa. Nghe nói chín tháng sau anh ta chết. Chiếc xe tải của anh ta bị mất lái. Tôi không rõ về vụ này lắm, nhưng tôi dám cá là Shana làm. Tôi dám cá rằng nếu anh ta tự sát, đó là vì cô ấy bảo anh ta thế.”

“Còn ai khác biết chuyện này không?” D.D. hỏi.

Người phụ nữ lại nhún vai. “Tôi không biết. Ý tôi là tôi có trả lời những câu hỏi vào lúc đó. Tất cả chúng tôi đều làm thế. Những sự việc vụn vặt. Nhưng họ có lắng nghe không? Họ có quan tâm không? Các vị không biết nó như thế nào đâu. Tù nhân không phải là người. Chúng tôi là những con vật, kêu be be và van xin sự chăm sóc của họ. Tất nhiên họ phải tay tất cả. Các sĩ quan được tổ chức tang lễ, những bà vợ góa được nhận trợ cấp. Chúng tôi nhận thêm các lính gác mới. Lại một ngày mới trên thiên đường.”

“Thế còn giám thị?”

“Ý cô là sếp ấy hả? Chúng tôi chẳng bao giờ thấy mặt sếp. Ít nhất là mãi cho đến khi gặp Giám thị Beyoncé. Bà ta giả vờ thích chúng tôi, thậm chí thi thoảng còn đến thăm các buồng giam. Nhưng sếp Wallace hả? Không đời nào.”

Giám thị McKinnon, còn được gọi là Beyoncé, mới làm việc tại nhà tù Massachusetts được mười năm, tức là câu chuyện của Christi đã xảy ra dưới triều đại của người tiền nhiệm của bà ấy. Điều này có thể giải thích lý do tại sao McKinnon dường như không nhận thức được tất cả các chi tiết đáng sợ này.

“Cô có bao giờ nói chuyện với Shana không?” Phil hỏi.

“Không bao giờ gặp lại nữa. Tôi ra khỏi khu biệt giam trong khi cô ấy vẫn đang hồi phục trong phòng y tế.”

“Nhưng các lính gác...” Adeline lên tiếng. “... Richie, Frankie, Howard không bao giờ nhắm vào chị ấy à? Chị chắc chắn về điều đó chứ?”

“Đúng.”

“Vậy thì chị nghĩ tại sao chị ấy lại nhúng tay vào?” Adeline hỏi.

“Vì Adeline.” Christi đáp. Anh mắt cô ta nhìn xoáy vào nữ bác sĩ, nét mặt lộ ra vẻ hiếu kỳ. “Em là Adeline đúng không?”

Adeline gật đầu.

“Em là em gái cô ấy à?”

Lại gật đầu.

“Nhưng em chưa bao giờ vào tù. Trông em cũng đẹp lắm.”

Một nụ cười yếu ớt.



“Chị có một em trai.” Christi đột ngột nói. “Kém chị năm tuổi. Khi chị còn bé và cha bọn chị uống rượu say... chị đã cố gắng đảm bảo rằng cha chị sẽ không gặp được Benny. Hoặc nếu có gặp, thì làm sao để cha chị có thể bị phân tâm, để ý đến chị chẳng hạn.”

“Có hiệu quả không?” Adeline hỏi.

“Một chút. Sau đó Benny mười hai tuổi, cũng bắt đầu uống rượu, và mọi chuyện chẳng còn quan trọng nữa. Cả hai đều trở thành ma men rồi.”

“Em rất tiếc.”

“Chị yêu quý đứa em trai bé nhỏ, là Benny trước khi mười hai tuổi. Chị hẳn sẽ chết vì nó. Có vài lần, chị đã suýt làm thế. Khi Shana nhìn chị, khi cô ấy thì thầm: “Adeline,” chị biết cô ấy muốn nói gì. Cô ấy thực sự đang nói “Benny.” Cô ấy đang cứu em đây.”

“Có thể.”

“Em có đáng được cứu không?” Christi nhấn mạnh câu hỏi. “Hay em cũng thuộc loại ăn cháo đái bát như thằng em đồ đốn của chị?”

“Em không biết. Như hầu hết các chị em khác, mỗi quan hệ của bọn em... phức tạp lắm.”

“Chị mừng vì cô ấy đã giết chết Frankie. Chị không cần biết làm thế là đúng hay sai. Hắn giống hệt như bố chị vậy. Dù là người khác, mặc đồng phục khác, nhưng vẫn là thằng khốn đó. Shana biết điều ấy. Cô ấy đã nhìn ra đúng con người hắn, và dùng vũ khí này chống lại hắn.”

“Làm sao cô ta biết tất cả những chuyện như thế về hắn?” Phil hỏi. “Vụ ly dị, con cái, con chó. Tất cả đều đúng à?”

“Tôi không hiểu làm sao cô ấy biết, nhưng sau khi Frankie chết, chúng tôi nghe các sĩ quan quản chế thì thầm. Rằng vợ hắn đã bỏ hắn hai tuần

trước để chạy theo một lính gác khác. Đó là lý do tại sao hấn bắt đầu ngủ qua đêm tại nhà tù.”

“Nhưng cô chưa bao giờ nghe tin đồn này cho đến *sau khi* Frankie chết?” Phil hỏi lại.

Christi nhún vai. “Tôi cũng chẳng nhớ nữa. Shana cũng biết nhiều chuyện của cả Richie nữa. Chẳng hạn như những suy nghĩ thầm kín, những bí mật thăm sâu nhất của hấn ta. Tôi nghĩ đó là những gì cô ấy thì thầm với hấn đêm hôm đó. Cô ấy đang nói với hấn rằng mọi thứ hấn ta lo sợ nhất về bản thân mình đều đúng. Đó là lý do hấn ta muốn chết. Ý tôi là một khi bạn hiểu rằng mình không chỉ là một thứ vô giá trị, mà chẳng phải cả thế giới cũng biết điều đó rồi sao? Thì chết dường như không phải là một lựa chọn tồi. Hấn ta bước thẳng vào vòng tay cô ấy và... cô ấy rất tử tế lúc đó. Gần như rất dịu dàng. Cô gái ấy có tà thuật. Tôi nghĩ như thế đấy.”

“Cô có kể hết những chuyện này cho Charlie Sgarzi không?” D.D. hỏi.

“Tay phóng viên ấy hả? Có, anh ta cứ đánh hơi suốt, khoảng mấy tháng trước. Đang ấp ủ cái món “bán chạy nhất” liên quan đến Shana.” Christi có tình dùng từ *bán chạy nhất* với ý mỉa mai.

“Cô trả lời những câu hỏi của cậu ta à?”

“Anh ta có mời tôi ăn tối.” Christi đáp, như thể việc đó giải thích mọi chuyện. “Tại tiệm Olive Garden. Này, một cô gái cũng cần phải ăn chứ.”

“Cậu ta có hỏi cô về vụ giết em họ mình, Donnie Johnson, không?”

“Có, nhưng tôi không trả lời được. Shana chưa bao giờ nói về chuyện đó, thậm chí còn chưa từng nhắc đến tên thằng bé.”

“Nhưng cô biết cô ta đã làm gì đúng không? Vụ của cô ta là vụ lớn hồi ấy. Chắc chắn các cô gái cũng phải hỏi cô ta về vụ đó rồi.” Phil thúc ép.

Christi ngạc nhiên nhìn ông ta. Rồi cô ta cười phá lên. “Ông còn chưa từng gặp cô ấy đúng không?”

“Tôi gặp rồi.”

“Thế à? Và ông trụ vững được đến câu hỏi thứ mấy? Ông không thể cứ... nói... với một người như Shana. Cô ấy là cái thứ chết tiệt đáng gờm. Không phải hạng gái ngây thơ hay đàn đàn đàu. Cô ấy thực sự thuộc loại điên đến mức bán linh hồn cho quỷ. Cô ấy chẳng thèm quan tâm đến tôi hay bất kỳ ai khác trên thế gian này. Ý tôi là đúng, cô ấy đã giết Frankie. Và *có thể* cô ấy muốn cứu vớt phần còn lại của chúng ta hay cái quái gì đi nữa. Nhưng *chủ yếu* là cô ấy chỉ đơn giản muốn khử hấn. Tôi muốn nói cô ấy đâm hấn vô vàn nhát. Rồi liếm máu của hấn. Tôi không nhớ Nữ thần Chiến binh\* có từng làm thế ở tập cuối không.”

“Nhưng rồi cô ta đã gọi cô là Adeline.” D.D. lưu ý, vì cô thấy việc này thật kỳ dị. Rằng việc Frankie tấn công Christi đã kích hoạt điều gì đó bên trong Shana. Cô ta đã giết hấn một cách tàn bạo, trong khi cái chết của tay lính thứ hai, Richie, lại êm ả hơn nhiều, gần như là nhẹ nhàng, như Christi nói.

“Adeline kia kìa, hỏi đi.” Christi ra dấu về phía nữ bác sĩ.

D.D. quay sang Adeline.

“Sự phóng chiếu cơ bản.” Adeline giải thích, giọng cô ấy nghe khàn khàn, không hoàn toàn giống bản chất điềm tĩnh của cô ấy. Nữ bác sĩ hắng giọng. “Shana đã mất bốn năm bị ngược đãi trong gia đình trước khi trải qua hàng loạt nhà nhận con nuôi, có thể mang lại một chút gì đó cho cơ chế an toàn cá nhân trong chị ấy. Với những người này, một cô em gái thường tượng trưng cho chính đứa trẻ bên trong của con người họ. Trong nỗ lực

muốn giải cứu cô em gái bé bỏng, đứa trẻ lớn hơn thực sự đang quay trở lại và tự giải cứu chính mình. Shana tập trung bảo vệ tôi như một dạng thay thế việc tự bảo vệ bản thân. Tương tự ở trong tù, trông chừng cho các bạn tù trẻ tuổi hơn, ít kinh nghiệm hơn sẽ là một cách để cố gắng duy trì cảm nhận nào đó về bản thân.”

“Thế à?” Christi hỏi. “Còn cái màn liếm máu từ đâu ra thế?”

“Di truyền.” Adeline đáp, quanh làn môi cô ấy xuất hiện nụ cười tàn ác.

“Sgarzi đã nói gì với cô về cuốn sách của cậu ta?” Phil hỏi.

“Không nhiều lắm. Shana đã giết chết em họ anh ta. Anh ta chỉ đang viết về chuyện đó nên muốn phỏng vấn cô ta và những người như tôi, để có được chuyện nội tình sốt dẻo thôi.”

“Cậu ta có nghĩ câu chuyện này dính líu đến các sĩ quan hư hỏng không?”

“Nói thật nhé? Anh ta có vẻ hơi thất thần. Ý tôi là nếu thằng cha này có thể viết một cuốn sách về tội ác có thật, ông không nghĩ anh ta phải chuẩn bị sẵn thần kinh thép à?”

“Cậu ta chưa biết đến chuyện này à?” Phil hỏi.

“Hình như thế.”

“Cậu ta có hỏi cô về bạn bè hay người hâm mộ của Shana không?”

“Có. Nhưng tôi trả lời ngắn gọn. Cô ấy chẳng có bạn hay gì cả.”

“Chị có giữ liên lạc với chị ấy không?” Adeline hỏi. “Sau khi chị được ra tù ấy?”

“Không. Khi bị giam chung, chị còn chẳng trò chuyện gì. Thế tại sao ra tù rồi chị lại phải nói chuyện chứ?”

“Nhưng bạn tù có thể liên lạc trong tù mà.”

“Tất nhiên.” Christi tựa quỳ trên ghế e dè nhìn sĩ quan quản chế.

Bà ta hiểu ngay thông điệp. “Đề tôi lấy cho mọi người mấy chai nước nữa nhé?” Candace vui vẻ gợi ý.

“Tất nhiên rồi.”

Lúc sĩ quan quản chế ra khỏi tầm nghe, Christi nhào người về phía trước. “Mọi người lúc nào cũng truyền tay nhau những mảnh giấy. Giữa các xà lim, giữa các tầng. Tù nhân truyền cho tù nhân, lính gác truyền cho tù nhân. Thi thoảng chỉ để có việc mà làm. Những lúc khác để đổi lấy những ân huệ, em biết đấy. Sô cô la, tình dục, ma túy. Phụ thuộc vào thông điệp, phụ thuộc vào người đưa tin.”

“Nhưng Shana thì không?”

“Lính gác không tin tưởng cô ấy. Cô ấy đã giết chết hai người bạn họ. Và ngay cả nếu em không phải là người hâm mộ của Frankie hay Richie, cái *cách* cô ấy làm việc đó...” Christi hơi run rẩy. “Một ả Hannibal Lecter của nhà tù Massachusetts.” Cô ta lẩm bẩm. “Em biết không, cô ấy từng cắt ngón tay rồi hòa máu vào món xúp táo đấy.”

D.D. cùng Phil đều lắc đầu, Adeline thì không.

“Giờ thì nếu cô ấy buôn ma túy..Christi nhanh chóng nói tiếp. “... Thì có thể có nhiều tiền mua chuộc lính gác hoặc trả tiền cho bạn bè. Hoặc nếu cô ấy không đáng sợ chết khiếp đến thế, cô ấy có thể chấp nhận “đi lại” nhanh hay làm gì đó. Nhưng Shana là... Shana. Lính gác sợ cô ấy. Bạn tù xa lánh cô ấy. Chắc chắn chẳng có ma nào dám truyền tin thay cho cô ấy hết, thậm chí họ chẳng bao giờ dám nói *Này bồ, dạo này khỏe không?* Đó là sự thật, đơn giản như đan rổ.”

D.D. gật đầu. Cô thấy nét mặt căng thẳng của Adeline đang ngời đối diện mình. Cô tự hỏi nữ bác sĩ từng hình dung đầy đủ cuộc sống của chị gái sau song sắt nhiều đến mức nào. Biết chị gái mình mắc chứng rối loạn nhân cách phản xã hội là một chuyện. Biết chị gái mình phải chịu đựng *khốn khổ* do chứng rối loạn này gây ra lại là một chuyện khác.

“Cô có nghĩ là Shana thông minh không?” Phil hỏi. D.D. tò mò nhìn ông, không biết ông định đi đến đâu với câu hỏi này.

“Tất nhiên.”

“Cô có nghĩ rằng cô ta có thể bắt được một kẻ sát nhân không?”

“Nếu cô ấy muốn.” Christi nhún vai. “Nhưng có lẽ ông sẽ không nhận được cái xác nguyên vẹn của hắn đâu.”

“Và cô ta chưa bao giờ nói về Donnie Johnson?”

“Chưa.”

“Thế ban đêm thì sao?” Adeline lên tiếng. “Chị ấy có trải qua những cơn ác mộng, có từng nói mơ không?”

“À, chị chắc chắn cô ấy có gặp ác mộng. Bọn chị đều thế cả.”

“Nhưng chị ấy có nói gì không?”

“Chỉ từng nghe thấy cô ấy thì thầm một cái tên.”

“Là tên gì?”

Christi nhìn nữ bác sĩ, gương mặt hốc hác của cô ta chăm chú. “Adeline. Vào giữa đêm, bất kể chị gái em mơ về cái gì, luôn liên quan đến em thôi.”

## CHƯƠNG 28

“Chị không cần phải cảm thấy tiếc cho chị ấy.” Tôi nói nhanh. Chúng tôi rời khỏi sảnh ẩm thực, bỏ lại đằng sau mùi hương ngầy ngậy của những món chiên nướng, khi tiến thẳng tới thang cuốn và rời khỏi trung tâm mua sắm Prudential. “Chị tôi không giống như chị và tôi. Chị ấy không có mối ràng buộc, không biết thấu cảm hay muốn tiếp nhận sự an ủi của con người giống chúng ta. Chỉ vì chị ấy cô độc không có nghĩa là chị ấy cô đơn. Về ngữ nghĩa mà nói, chị ấy sẽ cảm thấy việc đang đứng trong một căn phòng đông người thậm chí cũng giống y như khi trong vòng tay người đàn ông nói yêu chị ấy. Đó là một phần của chứng rối loạn nhân cách của chị ấy.”

“Nghĩa là biệt giam đối với cô ta mà nói không phải là hình phạt ư?” D.D. hỏi.

“Đúng và không. Thứ chị ấy thiếu không phải là người để bầu bạn, mà là sự kích thích. Shana có thể không thấy cô đơn trong xà lim của mình, nhưng chị ấy đang ngày càng chán nản.”

“Vẫn chưa chán nản đến mức thay đổi phong cách đâu.” Phil nêu rõ.

“Kiểu thay đổi này đòi hỏi từ tận gốc rễ. Các chứng rối loạn gắn bó mang tính chất rất thách thức. Tỷ lệ thành công lớn nhất là khi đối tượng dưới năm tuổi. Xét đến chuyện Shana đã dành cả quãng đời niên thiếu và giờ là đời sống trưởng thành sau song sắt...”

“Cô ta thực sự hòa máu vào món xúp tảo à?” D.D. hỏi.

“Giá trị sức.” Tôi giải thích. “Giám thị McKinnon đã chỉ định cho Shana một nhân viên công tác xã hội mới, mà căn cứ theo cuộc đời xã hội bị hạn chế của Shana, về cơ bản điều này chẳng khác gì trao cho chị ấy thịt tươi. Shana nói với anh ta rằng mình là tôi tớ của quý, và việc hòa máu vào món xúp tảo cho thấy những khuôn mẫu giúp chị ấy đoán trước tương lai. Chẳng hạn, nhân viên xã hội sẽ chết vào cuối tháng. Thế rồi, khi ông ta bị đau tim ba tuần sau đó...”

“Không thể nào!” D.D. dừng bước.

“Không phải nhồi máu cơ tim.” Tôi trấn an cô ấy. “Mà là do cơn hoảng loạn. Nhiều khả năng nhất là do ông ta mất ba giờ mỗi tuần bầu bạn với chị tôi. Chẳng cần phải nói, nhân viên xã hội này đã rút lui. Và chị tôi lại quay về mưu tính những cách mới để tự tiêu khiển.”

“Như kiểu liên hệ với kẻ sát nhân ấy hả?” Phil hỏi.

Tôi không biết phải nói gì nữa. Bất chợt tôi cảm thấy mình kiệt sức, rã rời. Những gì tôi đã hiểu về chị gái trên phương diện chuyên môn, trái ngược hẳn những gì tôi muốn cảm thấy về chị ấy trên phương diện cá nhân.

Ví như việc chỉ vì tôi không thể cảm thấy đau đớn không có nghĩa là gia đình tôi không thể làm tổn thương tôi.

Chị ấy đã mơ về tôi, thì thậm gọi tên tôi. Bà chị gái của tôi. Chúng tôi chỉ cùng chung sống được vài năm, một năm sống cùng cha mẹ đẻ, hai năm sống cùng cha mẹ nuôi. Thế nhưng cuộc đời chúng tôi dường như mãi mãi quyện vào nhau.

“Hai người đã bao giờ chơi trò quán bar chưa?” Tôi hỏi.



Cả hai thanh tra dừng bước. Chúng tôi đã ở bên ngoài trung tâm mua sắm Prudential, đứng giữa một vỉa hè nhộn nhịp, những dòng người tỏa về mọi hướng quanh chúng tôi. Buổi trưa ở khu thương mại Boston. Những người đi xe buýt sau giờ làm, các du khách, cư dân, tất cả đều đang có những công việc rất quan trọng. Trong khi chúng tôi thảo luận về án mạng, bầu không khí cuối thu tấp nập mạnh lên hai má chúng tôi, mặt trời đang hắt những tia nắng lay lắt.

“Trò chơi quán bar.” Tôi nhắc lại. “Hồi còn là sinh viên tâm lý học, lúc nào chúng tôi cũng chơi trò này. Đi đến một quán bar, nhìn ngắm các bàn xung quanh và suy luận câu chuyện cuộc đời của từng người hay la cà ở các quán bar. Là những bác sĩ tương lai, chúng tôi tự cho rằng bản thân rất giỏi giải thích ngôn ngữ cơ thể. Hai người đều là thanh tra, tôi hình dung hai người cũng giỏi như thế?”

D.D. và Phil nhíu mày nhìn tôi. “Được rồi. Chúng tôi cũng thích trò quán bar.” Cuối cùng D.D. đáp. “Chơi thế nào?”

“Tôi cá rằng chị có thể luôn đoán ra ai vừa ly dị.”

“Tất nhiên.”

“Và chị gái tôi cũng làm được.”

Họ ngừng lại khi tôi quan sát họ vỡ lẽ ngụ ý của câu gợi ý này.

“Cô cho rằng...” Phil lên tiếng. “... Shana đã đoán trúng Frankie vừa ly dị, chỉ bằng cách nghiên cứu hân hân.”

“Không quá khó. Hắn thường xuyên mang theo một túi đồ ăn trưa, do vợ hắn nấu cho hắn, nhưng giờ không thấy nữa. Hắn thường mặc bộ đồng phục sạch sẽ thẳng thớm, do vợ hắn giặt là, giờ thì không thế nữa. Đó là chưa kể đến sự thay đổi về phong cách, như ở lại qua đêm tại nhà tù trong

những ngày không có ca trực. Một kẻ nổi tiếng căm ghét đàn bà như Frankie tất nhiên là sẽ cưới một cô vợ lúc-nào-cũng-ru-rú-ở-nhà, đáp-ứng-mọi-nhu-cầu-của-hắn. Một người phụ nữ biết dọn dẹp, nấu nướng và hầu hạ hắn. Nghĩa là một khi cô ta bỏ đi, tác động lên thế giới của Frankie là điều ai cũng thấy. Trong một quán bar đông đúc, tôi có thể đoán ra hắn, và hai người cũng vậy. Thế thì tại sao chị tôi, một người chẳng có việc gì hay hơn để làm, hết ngày này qua ngày khác lại không thể chứ?”

Họ cùng cân nhắc vấn đề này. “Nhưng nghe có vẻ như cô ta biết nhiều điều hơn vụ chia tay mới đây.” D.D. nói.

“Có lẽ chị ấy lượm lặt được những tin tức sốt dẻo từ lời đồn thổi trong tù. Người khác ném ra các gợi ý, chị ấy tiếp nhận chúng. Đó là chưa kể nghệ thuật ăn nói. Bạn không hiểu điều mình biết nhưng phải làm ra vẻ bạn hiểu. Christi gọi đây là tà thuật. Nhiều khả năng là chị tôi đơn giản thông thạo cách áp dụng những mảnh lời đánh lạc hướng cơ bản. Chị ấy lắng nghe, phân tích và sau đó tấn công.”

“Cô ta lắng nghe và phân tích tay lính gác thứ hai, Richie, dụ anh ta vào tròng và giết à?” Phil hỏi lại đầy hồ nghi, trông ông vẫn rất bối rối.

“Tôi cho rằng chị ấy đã cắm chốt anh ta vào cái gọi là lương tâm. Sau đó phần còn lại rất dễ dàng.”

“Nghĩa là cô cũng có thể làm được.” D.D. đáp, giọng cô ấy thách thức.

“Ngoại trừ tôi có lương tâm.” Tôi nhắc nhở cô ấy. Tự nhắc nhở chính mình.

“Cô nghĩ Christi có thể đang nói thật.” Phil nói. “Chị cô đã trên cơ hai tay lính gác đó, thậm chí với cả người thứ ba, Howard, khiến anh ta tự sát

trong một tai nạn xe cộ. Ngoại trừ đó không phải là vì cô ta tiếp cận được thông tin bên ngoài, mà chỉ đơn giản là thao túng họ.”

“Tôi nghĩ chúng ta không nên gán cho chị tôi quá nhiều sức mạnh như thế. Chị ấy đã có sẵn những thuộc tính siêu việt rồi.”

“Vậy thì chúng ta còn lại gì?” D.D. hỏi.

Tôi hít một hơi sâu. “Chị ấy không làm thế.”

“Không làm gì?” D.D. lại hỏi, vẫn còn hoài nghi. “Giết Donnie Johnson, sát hại một bạn tù, đâm chết hai lính gác, thao túng Sát Thủ Hoa Hồng hay tất cả những việc này?”

“Chị ấy không giết Donnie Johnson.” Tôi đáp, và khoanh khắc những từ ngữ này thoát ra khỏi miệng, tôi biết mình nói đúng sự thật. “Sự phóng chiếu cơ bản đúng không? Ba vụ giết người trong nhà tù Massachusetts, những tội ác chúng ta biết rõ nhất, tất cả đều có động cơ: để bảo vệ. Đó là một kiểu kích thích với Shana. Kẻ mạnh tấn công kẻ yếu. Trong trường hợp này, chị ấy đồng cảm với nạn nhân yếu hơn, cảm thấy bị thôi thúc phải can thiệp. Cứu đứa trẻ này ngày hôm nay, chính là cứu đứa bé từng là chị ấy trong quá khứ. Ngay cả vụ tự tấn công mà chị ấy đã giết một tù nhân khi tự vệ cũng thích hợp với khuôn mẫu đó. Vụ này xảy ra trong quãng thời gian ban đầu chị ấy bị bắt giam, người bạn tù đó còn to lớn hơn và có kinh nghiệm hơn. Một lần nữa, kẻ mạnh đi tấn công kẻ yếu.”

“Ngoại trừ Donnie Johnson không phải là kẻ mạnh.” Phil nói.

“Không. Thực ra Donnie Johnson đại diện cho kiểu người chị ấy bị thôi thúc phải bảo vệ.”

“Vậy thì chuyện gì đã xảy ra?” D.D. hỏi.

Tôi lắc đầu. “Tôi không biết Shana cho rằng mình chỉ tự vệ, buộc tội Donnie cố gắng hãm hiếp chị ấy. Nói thẳng điều này là vô lý, kể cả vào hồi đó cũng như bây giờ. Tạm chưa xét đến sự khác biệt về thể hình giữa chị ấy và Donnie, và chắc chắn là tính cách của hai người. Thằng bé được xem là một sách khoa học, ngoan ngoãn, vụng về trong giao tiếp xã hội, trong khi Shana được xem là đứa trẻ đường phố cứng rắn, người đã dụ dỗ thằng bé gặp mình để có thể giết hại nó tàn bạo. Phải nói rằng đó là vụ giết người chấn động đầu tiên. Xét đến bản chất ghê rợn của tội ác, chưa mất quá một ngày bồi thẩm đoàn đã tuyên cô bé tuổi vị thành niên một án chung thân. Vụ này là thế đấy. Shana là bị cáo như thế đấy.”

“Cô đang nói chuyện ba mươi năm trước.” Phil thận trọng đáp. “Chị cô còn là một đứa trẻ. Bốc đồng, bị hormone kích thích, liều lĩnh... Có thể lý do vụ án mạng đó khác biệt là vì chị cô khác biệt.”

“Kích thích là kích thích.” Tôi nói một cách đơn giản. “Chúng tôi chỉ ước gì mình có thể thay đổi chúng dễ dàng như thế.”

“Thế tại sao lúc đó cô ta không kháng cáo hơn nữa?” D.D. hỏi.

“Bởi vì chị ấy là Shana. Bởi vì chị ấy thực sự mắc phải chứng rối loạn nhân cách phản xã hội, tức là chị ấy không giao thiệp tốt được với mọi người, cho dù họ có là luật sư, thẩm phán, bồi thẩm đoàn hay những người ngang hàng phải lựa với mình. Có thể hồi đó chị ấy còn bị trầm cảm nữa chưa biết chừng. Tôi chẳng biết nữa. Tôi không gặp gỡ chị ấy trong quãng thời gian mười năm ấy, nên tôi không biết gì về Shana của năm mười bốn tuổi. Nhưng nếu vụ này là như thế... chị ấy hẳn đã phải đón nhận điều tồi tệ nhất. Vậy thì khi nó xảy ra, phản kháng lại có ích gì đâu chứ!”

Phil gật đầu. Ông có vẻ hoang mang. Việc bắt giam bà chị gái tâm thần bốn mươi tuổi của tôi không làm phiền ông. Việc khó khăn hơn nhiều là

hình dung con người trước kia của chị ấy, một cô gái trẻ tuổi với quá khứ rắc rối. Chuyện vốn vẫn là thế mà.

“Thế còn luật sư của cô ta?” D.D. hỏi. “Anh ta chắc phải vất vả lắm nhỉ, một thân chủ mới mười bốn tuổi.”

“Người giỏi nhất mà có tiền cũng không mua nổi.” Tôi đảm bảo với cô ấy.

D.D. trố mắt.

“Giờ Charlie Sgarzi cho rằng anh ta tìm thấy những lá thư tình của Shana gửi cho em họ mình, nhưng tôi cũng không tin điều đó. Shana ghét cay ghét đắng những hạng người ngoan ngoãn, dễ phục tùng như thế. Không đời nào chị ấy lại để một thằng nhóc thấp bé hơn, ít tuổi hơn và yếu ớt hơn quyến rũ.”

“Cậu ta có được những lá thư à?”

“Tìm thấy chúng sau khi ông chú tự sát.”

“Cô nghĩ là cậu ta bịa ra sao? Có thể nhằm mục đích bán tiểu thuyết?”

Tôi nhún vai. “Hoặc có những mẫu giấy thật, nhưng anh ta đã hiểu nhầm. Các bức thư thực ra là một hình thức liên lạc mã hóa hoặc không hề dành cho Donnie. Thằng bé là người đưa tin, hoặc...” Tôi dừng lại suy nghĩ thật lâu. “Donnie rất thông minh, một con mọt sách, đúng không? Có thể cậu ta viết chúng giúp Shana. Shana chính xác không phải là một học sinh kiểu mẫu. Đến tận bây giờ chữ viết, chính tả của chị ấy... Hay nên nói là một mẫu giấy viết tay của chị ấy không thừa nhận chị ấy có trí thông minh tự nhiên.”

D.D. vẫn đang nhíu mày.

“Cô nghĩ chị cô đã lên kế hoạch chuyện này?” Đột nhiên cô ấy hỏi. “Ý tôi là tất cả chuyện này.” Bàn tay cô ấy phác cử chỉ khuây vòng tròn. “Cô nghe Christi nói rồi đấy. Shana nói chung đang chết dần chết mòn trong nhà tù Massachusetts, không chút hy vọng được nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Cô ta thông minh, cảm thấy chán nản và có khối thời gian. Vậy tại sao lại không bày đặt một loạt những vụ án mạng tinh tế, sau đó tự xuất hiện đóng vai người hùng? Đã hơn mười năm rồi kể từ khi cô ta trở thành vị cứu tinh khi đâm chết Frankie gì gì đó một trăm nhất. Giờ thì cô ta có thể mượn một tay Sát Thủ Hoa Hồng. Như cô đã nói, thật tươi.”

Tôi lắc đầu. “Tôi nghĩ sáng nay chị đã đúng. Có một mối liên kết giữa Sát Thủ Hoa Hồng với chị tôi. Nhưng không phải Harry Day, mà là Donnie Johnson. Đó là chuyện thực sự đã xảy ra ba mươi năm trước. Cho dù là bí mật gì đi nữa thì Sát Thủ Hoa Hồng cũng không muốn Charlie Sgarzi đào lên.”

“Vậy là chúng ta quay về với Charlie Sgarzi.” D.D. tuyên bố, nhìn Phil.

“Không.” Tôi chỉnh lại, cô ấy quay phắt sang tôi. “Anh ta vẫn chưa biết được bí mật, đó là toàn bộ vấn đề. Chúng ta cần phải tìm ra ai nắm giữ bí mật. Và tôi có thể giúp hai người. Mẹ nuôi của Shana từ ngày xưa. Họ đã sống gần gia đình Johnson. Rất có khả năng bà ấy còn nhớ được một hai chuyện về đứa trẻ. Và tôi vô tình biết được tên và số điện thoại của bà ấy.”

Brenda Davies vẫn còn nhớ tôi. Chúng tôi chỉ mới gặp nhau một lần, gần sáu năm trước, khi tôi bắt đầu trực tiếp chăm sóc sức khỏe tâm thần cho chị gái, và phỏng vấn Brenda như một phần trong quá trình thu thập thông tin về tiền sử bệnh nhân của mình. Vào lúc đó, cuộc đối thoại của chúng tôi

chủ yếu tập trung vào Shana. Bà có vẻ không ngạc nhiên trước cuộc gọi của tôi, hoặc giả tôi có những câu hỏi mới mẻ liên quan đến vụ giết Donnie Johnson. Theo Brenda, lịch công tác xã hội bận rộn của bà hiện đang trông nếu chúng tôi muốn gặp bà ngay bây giờ.

Chúng tôi tiến thẳng đến Nam Boston, Phil làm tài xế. Trên đường đi, tôi đã bảo ông dừng lại ở một trong các cửa hàng bán đồ ăn Ý ngon để mua mẻ bánh nướng mới. Đây xem như là một việc làm hiếu khách, xét đến chuyện chúng tôi đang thâm nhập vào cuộc sống của một bà già, để nói về quãng đời mà bà ấy gần như đã dùng ba mươi năm trước để cố quên đi.

Giờ Brenda mở cửa ra vào của căn nhà ba tầng xập xệ, chớp chớp mắt vì ánh nắng ban ngày, cho dù thực tế mặt trời đang lặn, ngày đang tối dần.

“Bác sĩ Adeline Glen.” Bà ấy nói ngay.

Bà Davies có vẻ đã già đi nhiều kể từ lần cuối chúng tôi gặp nhau. Tám thân tròn trĩnh ngày trước giờ đã còng, mái tóc xám xỏ ra ngoài, khiến bà có vẻ xù xì trong chiếc áo mặc nhà xuềnh xoàng màu xanh lục. Tôi giới thiệu bà với hai thanh tra. Bà tôn trọng gật đầu nhưng hai bàn tay bà siết chặt vào nhau.

Tôi trao tặng bà hộp bánh nướng. Đôi mắt màu xanh nhạt của bà sáng lên cảm kích, bà dẫn chúng tôi đi dọc một hành lang tối ở tầng trệt vào phòng khách chiếm trọn phía sau của căn nhà ba tầng chật hẹp. Bà ra hiệu cho khách ngồi xuống chiếc sofa màu nâu đã sờn, đủ chỗ cho hai người ngồi, còn mình bận rộn thu dọn trong hàng chồng giấy báo phủ kín mặt bàn cà phê. Bà chuyển chồng giấy xuống sàn, nơi đã có sẵn mấy chồng tương tự. Cả Phil lẫn D.D. thận trọng nhìn xung quanh.

Tôi nhớ ngôi nhà của Brenda Davies đã lộn xộn từ sáu năm trước. Giờ bà ấy đang biến nó thành lãnh thổ tích trữ. Vì thất bại khi nhận con nuôi

chăng? Hay nổi trống trải xuất hiện khi chồng bà qua đời, và giờ đây bà phải đối mặt với những ngày tháng xế chiều hoàn toàn cô độc?

Tôi nhìn quanh căn bếp ê hề bát đĩa, phòng khách chật ních và cảm thấy hối tiếc vì những câu hỏi chúng tôi sẽ hỏi người phụ nữ tốt bụng này. Bà từng là một trong những bà mẹ nuôi tốt nhất. Tôi cũng thấy tự hào vì điều đó. Và đây là lý do tại sao họ đưa chị tôi đến với vợ chồng bà. Ngoại trừ thay vì giúp chị tôi tìm được mái ấm hạnh phúc mãi mãi về sau, họ đơn giản là những người lãnh hậu quả giùm Shana, vụ giết Donnie Johnson đã hủy hoại danh tiếng của họ trong khu phố, chưa kể đến niềm tin của họ vào công việc của mình cũng không còn.

Tôi chợt nghĩ rằng Charlie Sgarzi có thể đang âm mưu gì đó. Câu chuyện đầy đủ về vụ giết người đó vẫn chưa được khám phá. Tất cả những cuộc đời đều bị ảnh hưởng. Cuộc đời của Brenda Davies, của gia đình Johnson, của gia đình họ hàng với họ, nhà Sgarzi, cuộc đời của chị gái tôi. Và giờ là cuộc đời của chính tôi.

Một hành động khủng khiếp, hậu quả để lại có quá nhiều gợn sóng lăn tăn.

“Cà phê hay trà?” Bà Davies hỏi. Bà đang bận rộn trong bếp, di chuyển mấy chồng bát đĩa bẩn, các bình nước trống rỗng, cho đến khi dường như bà đã tìm được một chiếc đĩa sạch sẽ. Bà đổ bánh xốp kem, bánh ngọt Ý và bánh hạnh nhân ra đĩa, rồi cẩn thận mang đĩa bánh đến bàn cà phê, đôi chân bà lê bước.

Phil ân cần đỡ lấy cái đĩa từ tay bà. Ông và D.D. từ chối uống cà phê. Nhưng thấy nét mặt bà sa sầm, họ xin lỗi và nhất trí rằng được uống cà phê sẽ rất tuyệt.



Guơng mặt bà Davies lại rạng rỡ, bà lại quay vào bếp tiếp tục bận rộn với không gian có lẽ mấy năm rồi chưa từng trông thấy cái giẻ lau, hay nước rửa bát.

Phil và D.D. ngồi cứng nhắc trên sô pha, cánh tay trái D.D. ép sát mạng sườn. Tôi ngồi trên cái ghế tựa ọp ẹp phía đầu bàn cà phê. Một con mèo mướp lông màu cam chẳng biết từ đâu chui ra nhảy lên lòng tôi. Rồi thêm hai, ba con mèo nữa bắt đầu ló mặt ra. Dĩ nhiên rồi.

Cuối cùng một con mèo lông trắng chấm đen với đôi mắt sáng nhảy lên lòng D.D., mũi nó cọ mạnh vào bên vai bị thương của cô. D.D. xua nó đi, con mèo nhảy vọt xuống, lẩn đi với cái đuôi ngoe nguẩy bực bội.

“Thôi nào Tom.” Bà Davies gọi với ra từ trong bếp. “Đừng có quấy rầy khách của chúng ta đi. Cái con này chẳng biết lịch sự gì cả. Tôi mang nó về từ ngoài phố khi nó còn bé lắm, thế mà chẳng biết ơn gì hết! Nào cà phê đến rồi đây.”

Bà Davies lại xuất hiện, mỗi lần mang ra một cốc cà phê hòa tan. Phil đứng bật dậy, rất có thể là để tránh Tom đang đến gần và đỡ đàn bà già. Khi tất cả chúng tôi một lần nữa yên vị, bà Davies ngồi đối diện tôi.

Bà ấy không uống cà phê cũng không chạm vào món bánh nướng. Mà chỉ đơn giản ngồi đó, hai bàn tay đan vào nhau đặt trong lòng, với dáng vẻ đợi chờ. Hai con mèo tiến đến chỗ bà, mỗi con một bên, như những người lính gác đứng chầu. Và rồi tôi nhận ra điều đó. Ánh u sầu trong đôi mắt bà ấy, sâu thẳm và thấu suốt, đến nỗi có bao nhiêu con mèo hay biết mấy lộn xộn nào có thể làm bà nguôi ngoai. Bà đau khổ, và cam chịu nỗi đau của mình. Giờ đây bà nhìn chúng tôi chằm chằm, biết rằng những câu hỏi này sẽ làm mình tổn thương và chấp nhận số phận.

“Cảm ơn bà đã gặp chúng tôi sau thông báo ngắn như vậy.” Tôi nói.

“Cô đã nói cuộc gặp này là vì chị gái?”

“Có thêm vài câu hỏi mới liên quan đến cái chết của Donnie Johnson...”

“Ý cô là vụ giết thằng bé?”

“Vâng. Những thanh tra này muốn hỏi bà về thời điểm đó. Về Shana, Donnie, những hàng xóm của bà. Tất cả những chuyện đó.”

Bà Davies nghiêng đầu sang bên. Bà nhú mày, có vẻ hoang mang, rồi buông xuôi với một cái gật đầu nhẹ. “Chà, đã lâu lắm rồi, các vị biết đấy. Cho dù các vị gặp may đấy, vì có lẽ với tuổi tác tầm này, trí nhớ của tôi yêu thích quá khứ hơn hiện tại. Hỏi tôi về chuyện tuần trước, có lẽ tôi không giúp được. Nhưng ba mươi năm trước thì...” Bà ấy thở dài. “Ba mươi năm trước, tôi vẫn nhớ nhiều chuyện mà chỉ muốn quên đi.”

“Kể cho chúng tôi nghe về Shana Day đi.” D.D. lên tiếng.

Bà Davies liếc xéo sang tôi, như thể bà ấy không chắc chắn nên ăn nói thế nào khi có mặt tôi.

“Không sao.” Tôi trấn an bà ấy. “Tôi không nuôi ảo tưởng gì liên quan đến chị gái đâu. Nên bà không cần phải lo lắng nếu nói xấu về chị ấy trước mặt tôi.”

“Con bé không có tâm hồn.” Bà Davies bắt đầu luôn, không cảm xúc, thờn nhớn như không. “Ôi, đám trẻ mà Jeremiah và tôi đã nhận nuôi hồi đó. Những đứa trẻ rắc rối, buồn bã, giận dữ. Trai gái lớn nhỏ đủ cả. Chúng tôi tưởng mình đã chứng kiến tất cả, có thể giải quyết tất cả. Chúng tôi đã kiêu ngạo. Kiêu căng là một tội ác, và ác quỷ đã gửi Shana đến làm thứ hủy hoại thanh danh của chúng tôi.”

“Vào lúc đó bà còn nhận nuôi đứa trẻ nào khác không?” Phil hỏi.

“Ba đứa nữa. Một đứa lớn tuổi hơn, Samuel, mười bảy tuổi và đã ở với chúng tôi được ba năm. Jeremiah nhận bảo trợ cho nó, dạy cho nó nghề mộc. Đó là vấn đề với hệ thống, anh biết đấy. Khi bọn trẻ được mười tám tuổi và thế đó. Nhà nước quăng chúng ra ngoài đường, không cần biết chúng đã sẵn sàng hay chưa. Sam rất căng thẳng về chuyện sắp xảy ra. Nhưng Jeremiah nghĩ rằng mình có thể kiếm việc làm cho thằng bé ở chỗ một người bạn. Và chúng tôi đã bảo nó rằng nó có thể ở lại với chúng tôi, chúng tôi xem nó như con trai vậy. Không cần biết nhà nước nói thế nào, chúng tôi sẽ không quay lưng lại với nó.”

“Bà vẫn nhận tin tức về cậu ấy chứ?” D.D. hỏi.

“Đúng. Giờ nó sống ở Allston. Khi thuận tiện, nó vẫn ghé thăm chúng tôi. Tất nhiên thời buổi này ai cũng bận rộn. Nghề mộc thì không còn bận rộn như trước. Nó di chuyển rất nhiều để tìm việc. Có thể tôi không gặp được nó thường xuyên như ngày xưa.”

Tôi để ý thấy hai bàn tay của bà Davies đang siết chặt vào nhau đặt trong lòng, các khớp ngón tay trắng bệch. Một trong các con mèo có lông màu xám chậm rãi bước đến dụi dụi vào chân bà. Đáp lại, bà ngoan ngoãn vuốt ve nó. Còn trên lòng tôi, con mèo mướp lông màu da cam đang kêu grừ grừ, một thanh âm nền êm dịu lạ thường trong cuộc đối thoại rắc rối như thế này.

“Những đứa trẻ khác thì sao?” Phil hỏi tiếp.

Bà Davies kể liên thoảng. Một cô bé tám tuổi, có làn da cà phê đẹp nhất, đã ở cùng vợ chồng bà trong hai tháng, rồi lại quay về với người mẹ tàn tạ vì nghiện ngập của nó. Cùng với một thằng bé năm tuổi, Trevor, bố mẹ nó đều qua đời trong một tai nạn xe cộ. Nhà nước bây giờ tìm cách xác định

các thành viên khác trong gia đình nó, để xem có ai sẵn sàng nhận nuôi thằng bé không. Trong khi chờ đợi, thằng bé ở cùng vợ chồng Davies.

“Dĩ nhiên, tiếp theo là Shana. Nhà nước đã cảnh báo chúng tôi con bé là đứa trẻ có vấn đề. Mới hai năm thôi mà con bé từng sống với sáu hay bảy gia đình rồi, đó không bao giờ là dấu hiệu tốt. Gây rắc rối với những đứa trẻ khác, với cả chính quyền. Một kẻ thích rạch.” Bà Davies ngừng lại. “Các vị biết tôi muốn nói gì đúng không?”

“Cô ta hay dùng dao cạo rạch tay chân mình.” D.D. nói thêm.

“Phải. Tôi cũng biết hầu hết chuyện đó. Nhưng Shana... nó còn rạch chân nó cao hơn mức cần thiết. Gần đến...” Bà Davies hạ giọng xuống gần như thì thầm. “... Chỗ ấy.” Bà nói tiếp đầy ẩn ý. “Tôi nghĩ con bé sắp đến tuổi dậy thì nên tặng cho nó mấy sản phẩm thích hợp. Nhưng không, con bé tự làm mình chảy máu. Lần đầu tiên khi tôi mang chúng lên, con bé chỉ nhìn tôi chăm chăm. Không hề có cảm ơn vì đã giúp đỡ, nó không hề biết ơn khi ai đó khác cố gắng chăm sóc cho nó, cứ như... chẳng có gì xảy ra cả. Tôi đã hỏi con bé tại sao cứ tự làm tổn thương mình thế. Con bé chỉ nhún vai, và đáp tại sao lại không.

Và Shana là thế đấy. Dù bạn có làm gì hay nói gì cũng vẫn thế... Nếu tôi có bắt tận tay con bé đang móc túi, những ngón tay con bé thò vào trong túi xách của tôi. Con bé sẽ chẳng phủ nhận, chỉ nhún vai và nói con cần tiền. Sam lúc đó mười bảy tuổi. Tôi đã từng bắt gặp Shana trong phòng ngủ của thằng bé hai lần. Chúng nó... các vị biết đấy. Chuyện đó không được phép, tôi bảo chúng thế. Bây giờ Sam cảm thấy xấu hổ lắm, nó còn không dám nhìn vào mắt tôi. Nhưng Shana chẳng buồn bận tâm. Con bé thích tình dục, muốn quan hệ tình dục và tôi là cái thá gì mà bảo con bé không được làm thế? Không xấu hổ, không hối hận, lúc nào cũng chỉ tôi, tôi, tôi, tôi, tôi.

Chỉ hai tuần chúng tôi đã biết mình bó tay rồi. Bạn không thể trừng phạt con bé, cũng như không thể thưởng cho nó. Jeremiah đã đề ra kế hoạch làm việc cho cả nhà. Không quá khó để vẫn thực hiện được, nhưng vẫn đủ rèn cho bọn trẻ ý thức về trật tự và kiên định. Nhưng Shana thì không. Con bé dậy vào giờ nó muốn, bỏ đi khi con bé thấy thích, quay về khi nó thỏa mãn. Chúng tôi cố gắng uốn nắn nó. Con bé cười vào mặt chúng tôi và bước ra cửa. Chúng tôi gọi cảnh sát khi con bé ăn trộm, nó ngủ cả đêm trong tù, rồi sau đó ung dung đi bộ về nhà chẳng mấy may xước xước. Chúng tôi có nói gì làm gì cũng chẳng có tác dụng với con bé.

Chúng tôi nghĩ rằng cứ để thêm một thời gian ngắn nữa. Chúng tôi là một tổ ấm yên ổn. Ngôi nhà sạch sẽ, đồ ăn ngon, cha mẹ chu đáo. Và Trevor thích con bé, đúng là lạ lùng khi biết chuyện này. Tôi luôn quan sát khi hai đứa ở bên nhau, đừng nhìn tôi như thế. Nhưng con bé thực sự đối xử với thằng bé rất tốt. Nó đọc truyện cho thằng bé hay vẽ tranh cùng thằng bé. Trevor đang đau khổ, thằng bé tội nghiệp này đã mất cả gia đình chỉ trong một buổi chiều. Khi Shana ở cùng thằng bé, nụ cười tự mãn khùng khiep kia đã biến mất trên gương mặt nó, và trong phút chốc, con bé gần như trở lại làm người. Chúng tôi không ngừng cho rằng, rồi con bé sẽ là đứa trẻ ngoan hiền, chỉ cần chúng tôi nỗ lực hơn nữa.”

“Lần đầu tiên cô ta gặp Donnie Johnson là lúc nào?” Phil hỏi.

Bà Davies lắc đầu. “Tôi không biết hai đứa nó đã gặp nhau. Tất nhiên, Donnie sống ở gần đây, nhưng có đến hơn hai mươi đứa trẻ như thế. Chúng chạy khắp xung quanh. Hồi ấy chúng tôi chẳng suy nghĩ nhiều về chuyện này. Lũ trẻ được tự do ra ngoài chơi. Khi đến giờ ăn tối, bạn sẽ bước ra cửa gọi và chúng lại quay vào nhà.”

“Còn đứa trẻ nào khác mà cô ta dường như đặc biệt thích chơi cùng không?” Phil thử hỏi.

“Anh họ của Donnie, Charlie. Charlie Sgarzi. Cậu ta cùng một số đứa trẻ khác lớn hơn lập thành một kiểu, tôi chẳng biết nữa, nói là băng nhóm thì hơi quá. Nhưng mà chúng luôn đi chơi cùng nhau. Áo khoác da màu đen, thuốc lá phì phèo, giả đồ rằng chúng rất ngầu.”

“Charlie kết bạn với Shana ư?” Đến lượt tôi lên tiếng, vì đây là tin mới.

“Bạn bè á?” Bà Davies hỏi lại với cái nhú mày. “Ôi, tôi không biết rằng Shana có bạn đấy. Nhưng có lần tôi thấy con bé đi chơi với hội này. Điều đó khiến tôi lo lắng. Chúng là một lũ du côn có tham vọng, còn con bé đã có đủ những rắc rối của mình. Tôi đã cố gắng nói chuyện với con bé nhưng nó chỉ cười. *Bọn đó*, con bé gọi chúng nó như vậy đấy. Rồi sau này tôi nghe những bà mẹ khác nói rằng không phải con bé hứng thú với bọn nhóc đó, mà là một đứa trong bọn có thằng anh trai hai mươi tư tuổi chơi ma túy. Đó mới là đối tượng con bé dành nhiều thời gian ở bên cạnh. Một con bé mười bốn tuổi, cặp kè một thằng hai mươi tư tuổi...”

Bà Davies lắc đầu. Đã bao nhiêu năm qua rồi mà giọng bà ấy vẫn đầy thất vọng.

“Shana sống với gia đình bà trong bao lâu?” Phil hỏi.

Nét mặt bà ấy thay đổi, đột ngột nghiêm trang. Những vết nhăn hằn sâu hơn trên gương mặt. “Ba tháng.” Bà ấy thì thầm. Chỉ thế thôi. Và rồi chúng tôi chấm dứt.”

“Hôm đó đã xảy ra chuyện gì, bà Davies?” D.D. nhẹ nhàng lên tiếng.

“Tôi không biết. Thề có Chúa là tôi nói thật. Shana thức dậy vào khoảng mười một giờ, rời khỏi nhà. Chúng tôi cho những đứa trẻ khác ăn bữa phụ

lúc bốn giờ khi chúng đi học về, nhưng không thấy bóng Shana đâu. Rồi tầm khoảng năm giờ. Phải, năm giờ chiều, tôi vừa định cho bữa tối vào lò, thì nghe thấy tiếng la hét. Bà Johnson, nhà bà ấy chỉ cách nhà tôi vài căn thôi. Bà ấy cứ thế la hét mãi. Con tôi, bà ấy không ngừng than khóc. Con tôi...

Jeremiah chạy ra cửa. Vào lúc ông ấy đến đó, ai đã gọi một chiếc xe cứu thương. Nhưng theo lời Jeremiah, các kỹ thuật viên y tế khẩn cấp chẳng làm được gì nữa. Họ chỉ đứng nhìn cơ thể máu me be bét của thằng bé... Bà Johnson không bao giờ gượng dậy được. Gia đình đó, cái gia đình tội nghiệp đó...”

Giọng bà Davies lạc đi. Rồi bà ấy khẽ kể tiếp. “Một tiếng sau, Shana bước vào qua cửa hậu. Trên người con bé đầy máu, tay đang cầm con dao. Tôi thở hắt ra. Tôi hỏi con bé rằng nó có ổn không. Nhưng nó chỉ bước đến, trao cho tôi con dao. Rồi con bé quay lưng bước lên gác. Khi Jeremiah đi lên, ông ấy thấy con bé đang ngồi trên mép giường, người vẫn đầy máu, cứ ngồi đó thôi.

Ông ấy hiểu ra rồi, ông ấy bảo tôi khi nhìn thấy con bé, cái nét mặt đờ đẫn của con bé. Ông ấy đã hỏi con bé chuyện này có liên quan đến thằng bé nhà Johnson không. Con bé không đáp, nó thọc tay vào túi, rồi rút ra một thứ trông có vẻ như nắm mô và trao cho ông ấy. Cái tai của Donnie Johnson. Con bé trao cho chồng tôi cái tai của thằng bé. Jeremiah đã gọi cảnh sát. Chúng tôi còn làm được gì nữa?

George Johnson, bố của Donnie, là người đến đầu tiên. Ông ấy đã nghe tin qua điện đàm của cảnh sát nào đó và chạy thẳng xuống phố. Tôi nghĩ chúng tôi không nên để ông ấy vào nhà. Tôi lo sợ ông ấy có thể làm gì con bé. Nhưng ông ấy đã kiềm chế được khi Jeremiah dẫn ông ấy lên gác. Ông

ấy hỏi thẳng Shana rằng có phải con bé giết con trai ông ấy không. Nhưng con bé chẳng nói gì. Nó chỉ nhìn chúng tôi trừng trừng bằng đôi mắt trống rỗng. Cuối cùng, các sĩ quan khác đến, hốt hải và hỗn hển. Một sĩ quan cầm lấy cái tai, thả vào túi bằng chứng. Sau đó họ đọc cho Shana nghe các quyền của con bé rồi đưa nó đi.

Con bé không bao giờ quay về nhà chúng tôi nữa. Nhưng cũng chẳng quan trọng. Chuyện tồi tệ nhất cũng xảy ra rồi. Sau đó hàng xóm không muốn nói chuyện với chúng tôi nữa. Chúng tôi đã nhận nuôi một con ác quỷ, rồi thả nó vào giữa bạn bè của chúng tôi. Jeremiah không bao giờ phục hồi được, dường như ông ấy suy sụp, mất hết hứng thú đối với bọn trẻ, với ngôi nhà và cuộc sống của chúng tôi. Samuel dọn ra ngoài ở sáu tháng sau đó, tôi nghĩ phải ở trong một căn nhà đã trở nên... đen tối như thế quá khó khăn đối với nó. AnaRose bé bỏng xinh đẹp trở về sống với mẹ đẻ, trong khi nhà nước chuyển Trevor sang căn nhà khác. Tuy họ chẳng nói lý do nhưng chúng tôi hiểu. Đó là cú đánh nặng nề nhất, mọi người biết đấy. Chúng tôi không còn cơ hội với Shana nữa. Nhưng còn hai đứa bé ấy chúng tôi lẽ ra có thể cứu được. Tôi không bao giờ đủ can đảm tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với chúng. AnaRose, con bé xinh xắn quay trở về sống với bà mẹ nghiện ngập. Còn Trevor nhiều khả năng cuối cùng rồi cũng rơi vào một trong các căn nhà... như thế thôi. Mọi người biết đấy, nơi người ta nhận nuôi trẻ chỉ vì khoản tiền trợ cấp hằng tháng, sống túm tụm với nhau, bốn đứa một phòng, nơi đứa lớn nhất ngược đãi đứa bé nhất, nhưng chẳng ai quan tâm. Lẽ ra tôi phải hỏi nhiều câu hỏi hơn nữa, nhưng tôi không nghĩ mình có thể chịu đựng nổi những câu trả lời. Có thể sau tất cả những chuyện đã xảy ra, tôi cũng đã suy sụp một chút rồi.”

Bà Davies tiếp tục vuốt ve con mèo bên phải, tự trấn tĩnh lại.



“Bà có thể cho chúng tôi biết chuyện gì xảy ra với nhà Johnson không?”  
Phil hỏi.

Bà Davies nhún vai. Vành mắt bà vẫn đỏ. “Mẹ của Donnie là Martha sa vào nghiện rượu. Đó là những gì tôi nghe được. Sau đó bà ta không chịu gặp và nói chuyện với tôi nữa. Tôi bắt đầu ở trong nhà nhiều hơn, như thể khi tôi chường mặt ra ngoài sẽ khiến hàng xóm bức mình. Nhưng với gia đình đó... Donnie là niềm hạnh phúc, niềm tự hào của họ. Thằng nhóc sáng dạ, đặc biệt giỏi về khoa học. Bố nó thường khoe khoang rằng ông ấy có thể là một cảnh sát, nhưng Donnie một ngày nào đó sẽ làm giám đốc phòng thí nghiệm hình sự. Tôi nghe nói George tự sát bằng súng. Những ông bố bà mẹ không bao giờ muốn sống lâu hơn con mình, dễ hiểu mà.”

“Bà Davies.” Tôi lên tiếng. “Bà có mặt khi họ khám xét phòng Shana không?”

“Có.”

“Bà có nhớ họ có tìm thấy bất kỳ lá thư, bất kỳ hình thức liên lạc nào giữa Shana và Donnie không? Có thể là những mẫu giấy riêng tư, hay thư tình?”

Bà Davies làm vẻ mặt giễu cợt. “Shana và một thằng nhóc mười hai tuổi sao? Tôi không nghĩ thế. Nói thẳng, thằng nhóc buôn bán ma túy hai mươi tư tuổi ấy còn hợp với con bé hơn đây.”

“Có thể nào chị ấy chỉ kết bạn với thằng bé không? Bảo trợ cho thằng bé, như mối quan hệ của chị ấy với Trevor?”

“Tôi không biết. Chuyện này con bé luôn giữ kín. Nhưng... biết đâu đấy. Tôi luôn nghĩ rằng để hiểu được Shana vẫn khó khăn hơn tôi tưởng lúc ban đầu. Điều đó chỉ đơn giản chứng tỏ rốt cuộc tôi là kẻ ngây thơ.”

“Thế còn nhà Sgarzi?” D.D. hỏi. “Có vẻ như vụ án Donnie bị giết hại cũng là chuyện rất khó khăn với cả gia đình họ nữa.”

“Tất nhiên, Janet và Martha là hai chị em gái, họ luôn rất thân thiết. Tôi nghe nói rằng Janet đã ở ẩn một thời gian dài sau đó, còn Martha tiếp tục cố gắng xua tan nỗi đau buồn. Hẳn là cuộc hôn nhân hay gia đình của Janet cũng không mấy dễ chịu. Và đáng buồn là nỗ lực của Martha cũng không cứu được bà ta, không sớm thì muộn bà ta cũng uống rượu đến chết.”

“Tức là Janet Sgarzi đã mất đứa cháu trai, rồi mất em gái, sau đó là mất em rể.” D.D. nhẹ nhàng nói nốt. “Thế còn chồng Janet, ông Sgarzi?”

“Tôi không biết nhiều về người chồng.” Bà Davies đáp. “Là lính cứu hỏa, ông ta bận suốt. Nhưng bây giờ Charlie, đứa con trai của họ, tự dây vào rắc rối trong những năm tháng sau đó. Tôi không biết có phải đây là hậu quả cú sốc khi em họ bị giết chết như thế, hay vì mẹ nó mất hút để chăm sóc cho người em gái, nhưng nó vướng vào đủ chuyện như trộm vặt, có ý phá hoại, đại loại thế. Cha mẹ nó cuối cùng cũng thu xếp cho nó tránh đi xa. Có lẽ là sang New York. Chắc cách này hiệu quả, lần cuối cùng tôi nghe được là Janet đang ba hoa về chuyện nó trở thành phóng viên, đang áp ủ cái gì đấy. Tôi nghĩ dạo này nó tu tỉnh rồi, biết quan tâm đến mẹ. Sức khỏe của bà ta không tốt, cô biết đấy. Ung thư. Tệ lắm, tôi e là vậy.”

Chúng tôi cùng gật đầu, muộn màng nhận ra rằng bà Davies không nghe nói gì về vụ giết Janet Sgarzi. Có thể bà ấy cũng chẳng biết chút gì về Sát Thủ Hoa Hồng. Dường như thế có khi lại tốt hơn.

“Bà nghĩ xem còn ai nữa có thể bị ảnh hưởng trực tiếp từ vụ án Donnie bị giết hại?” Phil hỏi.

“Không nghĩ được ra người nào.”

“Bạn bè của Donnie chẳng hạn? Những đứa trẻ hồi đó quen biết thằng bé rõ nhất?”

Bà Davies lắc đầu. “Tôi rất tiếc. Tôi không biết nhiều về Donnie. Nó chỉ là một trong mấy đứa bé. Anh nên hỏi Charlie ấy, nó nhớ về bọn nhóc ấy tốt hơn tôi.”

Phil gật đầu. Ông hỏi họ tên đầy đủ của những đứa trẻ khác từng ở nhà này, khi Shana vẫn chưa bị bắt đi. Samuel Hayes, AnaRose Simmons, Trevor Damon.

Chúng tôi đứng dậy, con mèo lông da cam duyên dáng nhảy xuống khỏi lòng tôi.

Mặc dù cuộc nói chuyện có những lúc căng thẳng và mang lại hồi ức đau buồn, tôi có thể nói rằng bà Davies rất buồn khi thấy chúng tôi ra về. Tôi tự hỏi bà ấy phải cảm thấy như thế nào khi vẫn sống trong khu phố này suốt bao năm tháng qua, và vẫn cảm thấy như kẻ bị gạt ra rìa xã hội.

Tôi cúi người về phía trước theo bản năng, hôn lên một bên má mỏng như tờ giấy của bà ấy.

Bà ấy siết chặt tay tôi.

Rồi bà ấy tiễn chúng tôi đi dọc hành lang dài, hẹp ra cửa trước. Hình ảnh cuối cùng tôi được thấy là gương mặt buồn bã, hằn sâu nếp nhăn, ngay trước khi cánh cửa khép lại.

## CHƯƠNG 29

“Vai chị sao rồi?”

“Ồn rồi.” D.D. càu nhàu, cho dù thực ra cái vai đang giết chết cô, cô biết mình phải cử động cứng nhắc hơn bình thường. Lẽ ra cô nên ở nhà, nghỉ ngơi, chườm đá, say sưa độc thoại với Melvin. Nhưng hôm nay cô đã tự ép mình quá xa, nên giờ đây cả vai, cánh tay và cổ của cô đang phải trả giá.

Cô chẳng quan tâm. Chỉ ít thì cô không muốn quan tâm, cô là nữ thanh tra đang đi điều tra. Và mọi chuyện cuối cùng đang trở nên hấp dẫn.

Cô liếc sang Adeline, nữ bác sĩ và Phil đang bước đi bên cạnh cô. Bọn họ đang quay về xe của Phil. Chuyện đỗ xe ở Nam Boston rất mệt mỏi, lúc nào họ cũng phải đi bộ một quãng xa.

“Cô có biết mình đang chảy máu không?” Cô hỏi nữ bác sĩ.

“Cái gì?” Adeline dừng bước.

D.D. tò mò quan sát nữ bác sĩ khi Adeline xem xét nhanh cơ thể mình, cuối cùng phát hiện ba vết xước trên cổ tay, có khả năng do con mèo cào khi nhảy xuống khỏi lòng cô.

“Cô có bị dị ứng với mèo không?” D.D. hỏi, vì ngoài chảy máu, các vết xước có vẻ đang sưng lên.

“Tôi không biết. Tôi không có thời gian ở bên động vật. Cũng chỉ vì lý do này.”

“Cô không cảm thấy gì à?” Phil lên tiếng.

Nét mặt nữ bác sĩ vẫn vô cảm. Cô lắc đầu.

“Trong xe tôi có đồ cứu thương đấy.” Ông gợi ý.

“Cảm ơn anh.”

“Tôi dám cá rằng nếu chúng ta rửa sạch vết xước bằng chất vô trùng, thì sẽ ổn thôi.”

“Cảm ơn anh.” Adeline nhắc lại. Họ tiếp tục bước đi, nữ bác sĩ có vẻ lúng túng hơn trước.

“Cô vẫn nghĩ Shana không giết Donnie à?” Phil hỏi. “Ý tôi là tất cả những chuyện về đến nhà mà người đầy máu, lấy cái tai thẳng bé từ trong túi áo ra. Nghe có vẻ rất thuyết phục với tôi.”

“Tôi nghĩ chị tôi thực sự không biết đã xảy ra chuyện gì vào tối hôm đó. Cho nên việc khủng khiếp của chị ấy chỉ là tự vệ. Có thể chị ấy đã giết Donnie. Hoặc có thể không. Chị ấy không biết, đây có thể là một lý do nữa khiến chị ấy không bao giờ nói về đêm hôm đó. Chị ấy không nhớ.”

“Ừm... gì cơ?” Phil hỏi.

“Những hiệu chứng bà Davies đã mô tả tương thích với dấu hiệu đầu tiên của chứng loạn thần, triệu chứng loạn thần nguyên phát cấp tính, khi thực tế trở nên quá sức chịu đựng và não ngừng hoạt động. Có khả năng hồi đó Shana đã mắc các triệu chứng này được một thời gian rồi, nhưng không ai liên kết các chi tiết nhỏ lại với nhau. Hầu hết dấu hiệu đầu tiên của loạn thần đều bắt nguồn từ một chấn động nặng nề hoặc bất ngờ. Chẳng hạn một

trải nghiệm trên chiến trường, mới làm cha làm mẹ hay cú sốc về tinh thần.”

“Như giết chết một thằng bé mười hai tuổi à?” Phil nói.

“Hoặc chứng kiến vụ giết người.”

“Chờ đã.” D.D. cắt ngang. “Tại sao luật sư bào chữa cho Shana lại không phát hiện ra điều này? Ý tôi là, cách cô mô tả, một triệu chứng loạn thần chính là lời bào chữa hoàn hảo. Cô ta bị mất trí mà.”

Adeline nhún vai. Bóng tối đã bao trùm, không khí đã hoàn thành lời hứa hẹn trước đó khi mang tới cái lạnh cắt da. Nữ bác sĩ chỉ mặc một chiếc áo len mỏng phải khoanh hai cánh tay quanh eo để giữ ấm.

“Shana ở vào vị thế không thể nói được chuyện gì đã xảy ra. Hầu hết những người mắc các triệu chứng loạn thần đều không thể nhớ được. Xét đến quá khứ rắc rối của cô ta, có thể luật sư của cô ta cảm thấy có bào chữa như thế cũng chẳng giúp được gì. Shana đã có tiền sử bạo lực. Đừng hỏi tại sao bởi thâm đoàn tin rằng biến cố này không như các biến cố còn lại?”

“Nhưng điều đó nghĩa là cô ta hẳn đã giết Donnie Johnson.” Phil đáp. “Và lý do thằng bé không thích hợp với mô tả về các nạn nhân của cô ta là vì lúc đó cô ta bị mất trí. Ý tôi là còn cách nào khác để lý giải về con dao vấy máu, cái tai trong túi cô ta? Có vẻ như cô ta đã làm nhiều chuyện hơn là ghé qua đúng lúc diễn ra vụ giết người ở nhà hàng xóm.”

Adeline không đáp, nhưng D.D. có ấn tượng tâm trí nữ bác sĩ đã dựng lên chuyện đó. Cô ấy không tin chị mình giết chết thằng bé. Phải chăng chỉ là mơ tưởng của một người lẽ ra phải biết nhiều hơn thế? Hay còn chuyện gì đó nữa mà cô ấy chưa sẵn sàng chia sẻ với họ? Tuy nhiên, lời nhận xét thẳng thắn của Charlie Sgarzi vẫn khiến D.D. lo lắng. Rằng nếu lột da là

một kiểu chữ ký của cả Harry Day lẫn Shana Day, và nếu họ không thể là Sát Thủ Hoa Hồng vì những lý do rõ ràng, vậy thì chỉ còn lại một thành viên gia đình duy nhất.

“Cô đã nói mình không lớn lên cùng chị gái.” D.D. nói. “Vậy hai người gặp lại nhau khi nào?”

“Khoảng hai mươi năm trước. Chị ấy gửi thư cho tôi.”

“Cô ta là người bắt liên lạc trước à?”

Giọng Adeline khinh khỉnh. “Phải.”

“Tại sao?”

“Tôi không biết. Vì chị ấy thấy chán chường? Vì tôi là thành viên gia đình duy nhất còn sống? Chị phải hỏi chị ấy thôi.”

“Cô ta viết thư cho cô vì cô ta muốn điều gì đó.” D.D. suy luận.

Adeline mỉm cười. “Giờ thì chị nói giống cha nuôi tôi rồi đây.”

“Nhưng cô đã có mặt bên cạnh cô ta. Suốt những tháng năm ấy, rất nhiều mưu toan tự sát về sau này. Cô là mối quan hệ cá nhân lâu dài nhất của cô ta đúng không?”

“Đúng.”

“Để được gì chứ? Theo lời cô nói chị gái cô không có sự thấu cảm, không gắn bó với ai, thậm chí chẳng hiểu mối quan hệ thật sự nghĩa là gì. Vậy cô ta muốn gì ở cô hả Adeline? Cô và cô ta đã nói chuyện với nhau suốt hai mươi năm, để làm gì vậy?”

“Chúng tôi không nói chuyện đều đặn suốt thời gian dài đó đâu. Chỉ chừng sáu hay bảy năm trước, Giám thị McKinnon mới bắt đầu cho phép chúng tôi gặp nhau hằng tháng.”

“Vẫn là câu hỏi tại sao? Shana muốn gì ở cô? Ý tôi là đây là người phụ nữ đã hủy diệt biết bao nhiêu gia đình, bao nhiêu mạng sống. Không ân hận, không thương tiếc. Cảm xúc lớn nhất cô ta có thể có là buồn chán. Thế thì tại sao lại muốn cô quay lại? Hai mươi năm sau, cô ta còn *cần* gì ở cô?”

“Chị ấy cần bảo vệ tôi an toàn, Thanh tra ạ. Đó là lời hứa của chị ấy với cha tôi bốn mươi năm trước. Và nếu chị ấy không có gia đình, chị ấy chẳng có gì hết.”

“Nghiêm túc đây à? Bảo vệ cô *an toàn*? Thật sao?”

Adeline vẫn dán mắt xuống vỉa hè, bước chân của cô ấy nhanh dần, như thể cô ấy có thể bước nhanh thoát khỏi sự hoài nghi trong giọng nói của D.D. Nữ thanh tra chợt hiểu rằng hề có chuyện gì liên quan đến chị gái, Adeline đều chịu một điểm mù khổng lồ. Cô ấy không nhận ra điểm này ở mình. Cô ấy trình bày lưu loát những đánh giá lâm sàng, đưa ra những tuyên bố thẳng thắn như kiểu tình huống với bà Davies: *Đừng lo lắng về tôi. Tôi không nuôi dưỡng ảo tưởng nào về chị gái mình đâu.*

Nhưng Adeline lại đang có ảo tưởng của mình. Trong suốt những năm tháng qua, phần nào đó trong cô ấy vẫn muốn có một người chị gái.

Điều đó biến cô ấy thành nạn nhân hoàn hảo trong danh sách chờ đợi với Shana Day. Câu hỏi đặt ra là Shana đang chờ đợi điều gì?

“Có vẻ Janet Sgarzi rất gần gũi với em gái mình là Martha Johnson.” Phil lên tiếng. “Tức là nếu có thêm chuyện gì liên quan đến vụ giết Donnie, quan hệ nào đó hay người bạn bí mật nào đó thì mẹ thằng bé biết nhưng không bao giờ nghĩ đến việc sẽ nói ra, sau khi Shana lấy ra cái tai của con trai bà ta từ trong túi...”



“Janet Sgarzi hẳn là đã biết chuyện gì đó về tội ác này...” D.D. đồng tình. “... Cho dù bà ta có nhận ra mình là người nắm giữ chìa khóa hay không. Điều này khiến Sát Thủ Hoa Hồng cảm thấy cần phải khử bà ta sau bao nhiêu năm tháng qua.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên hỏi han thêm Samuel Hayes.” Phil tuyên bố khi cuối cùng họ cũng đến được chỗ ông đỗ xe. “Thằng bé mười bảy tuổi vào thời điểm vụ án mạng. Rõ ràng có một mối quan hệ nào đó với Shana dựa vào chuyện bà mẹ nuôi đã bắt gặp hai đứa ở bên nhau. Chắc cậu ta có quá khứ của riêng mình, từng là trẻ vị thành niên trong hệ thống nhận con nuôi. Rõ ràng cậu ta đủ lớn và đủ sức khỏe để giết chết một đứa nhóc mười hai tuổi. Và có thể sau ngần ấy năm cậu ta vẫn đang nghĩ đến Shana. Cô gái đầu tiên của cậu ta, người đã bỏ cậu ta mà đi, người mà cậu ta không bao giờ quên. Cậu ta nghiên cứu cô ta một cách ám ảnh, biết tất cả mọi thứ cần biết về người cha khét tiếng của cô ta, Harry Day... Dấn thân vào đợt gây tội ác mới. Giời ạ, có thể hoa hồng và sâm banh không hề dành cho nạn nhân. Mà có thể chúng thực sự dành cho Shana. Những vụ án mạng này là các bức thư tình của hắn cho cô ta.”

“Nghe ghê quá!” D.D. nói, nhưng cô đang run rẩy, bầu không khí buổi tối càng khiến cô lạnh thêm.

Chuông điện thoại của Phil reo vang. Ông dừng mở khóa cửa xe để nhận cuộc gọi. D.D. cùng Adeline kiên nhẫn đợi trên lề đường, khi Phil gạt đầu, lắng nghe rồi lại gạt đầu mấy lần nữa, rồi thốt lên: “Chết tiệt!”

D.D. tròn mắt nhìn. Phil, người đàn ông của gia đình rất hiếm khi chửi thề. Nói chung đây là đóng góp của cô cho đội đặc nhiệm.

“Charlie Sgarzi đã tổ chức biểu tình ngay trước cửa nhà tù Massachusetts.” Phil báo tin, ông vừa kết thúc cuộc gọi và bỏ điện thoại vào

túi áo. “Có vẻ như chiều hôm nay cậu ta đã đăng một bài blog nào đó tiết lộ mọi chi tiết vụ giết mẹ cậu ta...”

“Khỉ thật.” D.D. rên rỉ.

“Bao gồm cả chuyện lột da nữa, có khả năng là đề tưởng nhớ Harry Day, một kẻ sát nhân hàng loạt không ai còn nhớ được cho đến khoảng bốn giờ chiều hôm nay. Ngoài trừ bây giờ, nhờ có Sgarzi, tất cả các hãng thông tấn lớn đều đưa tin chúng ta có kẻ săn mồi bất chước, mô phỏng kẻ sát nhân hàng loạt huyền thoại khi tấn công lần lượt các phụ nữ yếu đuối khắp Boston. Và phải rồi, cô con gái cũng khét tiếng không kém của Harry là Shana Day, dường như nắm được nội tình của tội ác này, gồm cả chuyện biết trước có bao nhiêu mảnh da bị lột khỏi xác chết...”

“Làm sao Charlie biết chuyện đó?” D.D. cắt ngang. “Chúng ta không hề nói cho cậu ta nghe cơ mà.”

Phil nhún vai. “Cậu ta là phóng viên. Tôi hình dung cậu ta đã điều tra gì đó. Và cô biết văn phòng giám định pháp y rồi...”

“Khốn thật!” D.D. lại chửi thề. Vì dạo này văn phòng giám định pháp y hay làm rò rỉ quá nhiều thông tin. Ben Whitley chưa xác định được nguồn rò rỉ, tốt hơn hết ông ta nên tìm ra nó thật nhanh, trước khi tin này lọt vào tai giới chóp bu.

“Charlie lúc này đang ở nhà tù Massachusetts, và rõ ràng cậu ta đang mở chiến dịch điên cuồng đòi hỏi công lý cho các nạn nhân. Cô có muốn làm chuyến thực địa cuối cùng không?” Phil hỏi Adeline, vì họ đã để lại xe cô ở khu thương mại trong thành phố.

“Tôi sẽ đi.”

“Tôi căm ghét bọn phóng viên.” D.D. làu bàu khi thận trọng trèo vào xe.

“Khốn thật.” Adeline đồng tình.

Hóa ra Charlie Sgarzi đã tổ chức một buổi lễ cầu nguyện thấp nền. Một đám đông khoảng một trăm đến một trăm năm mươi người đã tụ tập bên ngoài tòa nhà chính của nhà tù Massachusetts, mang theo các bức ảnh to cỡ như tấm áp phích chụp ba nạn nhân bị giết hại, gồm cả mẹ của Charlie, bên dưới ánh sáng rọi xuống từ gác an ninh của nhà tù.

Khi Phil cho xe vào lễ, đám đông đang hát bài *Amazing Grace*, trong khi một hàng các sĩ quan quân chế nài nịt chắc chắn, được trang bị đầy đủ đứng giữa họ và tòa nhà. Khi Charlie Sgarzi nhận ra Phil và D.D. đang xuống xe, anh ta vồ lấy cái loa và bắt đầu hô một tràng: “Công lý, công lý, công lý!”

Phil thở dài thườn thượt. D.D. không trách ông. Những lúc như thế này làm cảnh sát chẳng vui vẻ gì. Đối phó với những kẻ tấn công bạo lực, tốt thôi. Đối mặt với những người đang đau khổ vì thương tiếc người thân... không dễ chịu đến thế.

Cô đề ông dẫn đầu. Cuối cùng, cái vai bị thương của cô cũng có lúc hữu ích.

Adeline đi theo sau. Nữ bác sĩ nghĩ gì về trò huyên náo này nhỉ, D.D. chỉ có thể đoán.

“Chào Charles.” Phil lên tiếng chào tay phóng viên.

“Các người đến đây để bắt Shana Day à?” Tay phóng viên gắng hỏi. Đôi mắt anh ta dường như đỏ ngầu, gằn như đờ đẫn, như thể anh ta đã quá chén.

“Cậu thích nói về chuyện đó à?” Phil tinh tế đề nghị. Ông luôn luôn giỏi chuyện này.

“Mẹ kiếp, đúng đấy!”

“Được rồi, cùng đi dạo nhanh chút nhé. Chúng ta cùng ý tưởng đấy.”

“Không.”

“Không ư?”

“Có gì ông muốn nói thì nói với tất cả chúng tôi đây. Ông đã gặp cha mẹ của Christine Ryan chưa? Ông bà của Regina Bames chưa? Gia đình, hàng xóm và bạn bè của họ. Tất cả chúng tôi đều xứng đáng được nghe câu trả lời. Tất cả chúng tôi cùng *đòi* công lý.”

“Chết tiệt.” D.D. lẩm bẩm. Cô không thể kiềm chế nổi.

Ánh mắt Charlie quay ngay sang cô. “Cô vừa nói gì? Nói gì? Nói gì hả?”

“Này Charlie.” Cô đáp, cố gắng khéo léo. “Nghe nói cậu giữ mấy lá thư tình Shana gửi cho em họ cậu. Chúng tôi có giấy phép khám xét trong xe.” Lời nói dối nhỏ, nhưng hiệu quả. “Giờ thì đưa chúng ra đây.”

Charlie hạ cái loa xuống. Cậu ta mệt mỏi nhìn cô. “Hả?”

“Những lá thư, Charlie. Những lá thư cậu cho rằng Shana đã viết ba mươi năm trước cho em họ mình. Chúng tôi cần xem chúng, ngay bây giờ.”

Anh ta đứng lắc lư trên hai chân.

“Có hay không có những lá thư hả Charlie?”

“Đây không phải là lúc...”

“Lệnh khám xét.”

“Nhưng...”

“Lệnh khám xét.”

Anh ta nhìn cô trừng trừng.

“Đi dạo chút không Charlie?” Phil nhẹ nhàng cắt ngang. “Chúng tôi đến để giúp đỡ. Nên cùng nói chuyện và tìm hiểu mọi chuyện nhé.”

Charlie giao lại cái loa cho người đứng bên cạnh.

Anh ta cùng đi bộ với họ, ánh mắt anh ta không hoàn toàn tập trung. Khi lại gần, D.D. không thể phát hiện thấy có mùi rượu. Nên có thể anh ta không hề say. Chỉ là quá suy sụp về cảm xúc.

Phil chờ đến khi cách đám đông điên loạn gần năm mươi mét. “Tại sao cậu không cho chúng tôi biết về những lá thư, hả Charlie?” Ông hỏi. “Cậu lên tiếng đòi công lý nhưng cậu lại giữ chúng lại à.”

“Tôi cần chúng.” Charlie lẩm bẩm, không dám nhìn thẳng vào mắt Phil. “Vì cuốn sách của tôi. Cần phải có tài liệu gốc. Ông biết đấy. Thông tin độc quyền.”

“Có thực sự cậu đang viết sách không đấy?” D.D. thúc ép.

“Phải!”

“Nhưng cậu không có các lá thư. Chúng tôi biết đấy, Charlie. Bởi vì Shana không yêu đương gì em họ cậu. Mà cô ta yêu cậu.” D.D. đang nghĩ ra một giả thuyết kể từ lúc rời khỏi nhà bà mẹ nuôi. Không đời nào một cô gái tai tiếng như Shana lại bập vào một thằng nhóc mọt sách mười hai tuổi. Nhưng Charlie, thủ lĩnh băng nhóm, với người cha làm lính cứu hỏa và ông chú làm cảnh sát...

Charlie nhìn họ chăm chăm. Rồi nét mặt anh ta dịu lại. Cơ thể anh ta chùng xuống, và trong một khoảnh khắc cô tưởng anh ta có thể gục xuống do gánh nặng của tội lỗi đang chất trên vai.

“Tôi đã thích cô ấy. Thế nên có Chúa chứng giám, tôi biết cô ấy là rắc rối. Nhưng tôi mới mười bốn tuổi, nên thích mấy thứ ngu dốt và rắc rối lắm.”

“Hai người đã hẹn hò à?”

Anh ta nhăn nhó. “Những ngày này tôi nghĩ thuật ngữ thích hợp nên là *bạn chịch*. Chúng tôi đã ở bên nhau. Cô biết đấy, khi có tâm trạng.”

“VẬY có thư từ không? Những lá thư cô ta viết cho cậu.”

“Không. Tôi nói dối đấy.” Anh ta khó chịu hắng giọng, liếc nhìn Adeline. “Tôi chỉ đang cố gắng được cô chú ý đến. Ý tôi là một cách nghiêm túc. Sau tất cả mọi thứ gia đình tôi đã trải qua, trước tiên là chị gái cô, rồi đến cô, đều lừa tôi đi. Muốn biết sự thật về chuyện đã xảy ra với em họ mình thực sự là quá nhiều sao?”

Giọng anh ta lại lên cao, cơn giận dữ khiến anh ta đứng thẳng người lại, ban cho anh ta sức mạnh.

“Donnie là trung gian của anh.” Adeline lên tiếng, nhìn xoáy vào mắt Charlie. “Đó là sự thật, đúng không Charlie? Anh đã lợi dụng cậu em họ mình để chuyển các tin nhắn cho Shana. Gặp nhau khi nào và gặp nhau ở đâu. Bằng cách đó anh sẽ không bị phát hiện thấy ở bên cạnh chị ấy, cô gái điên rồ đó, quá thường xuyên.”

D.D. nghĩ anh ta có thể sẽ phủ nhận, rồi Charlie lăm bầm với giọng khàn khàn. “Phải.”

“Chuyện gì đã xảy ra tối hôm đó.” D.D. hỏi, cho dù đến lúc này cô cho rằng mình đã biết.

“Shana đang ngày càng trở nên... quái dị. Ý tôi là ngay từ đầu tôi chưa từng gặp một cô gái nào thẳng thắn về tình dục như thế. Khi cô ta ham

muốn thì cô ta sẽ ham muốn. Không xin lỗi, không giả vờ. Chết tiệt, cô ta đã bắt đầu mọi chuyện, khi một hôm cô ta quay sang tôi và hỏi tôi có muốn chuyện ấy không. Và chúng tôi đã làm.

Nhưng rồi khi tôi nghe nói bà Davies, mẹ nuôi của cô ta, bắt gặp cô ta ở cùng Samuel, không chỉ một mà những hai lần, và điều đó bắt đầu khiến tôi hơi sợ. Cô ta đang cặp kè với bao nhiêu thằng trong khu này vậy? Không như những gì cô ta đã nói. Thế nên tôi quyết định đã đến lúc chấm dứt chuyện này. Chúng tôi lẽ ra đã gặp nhau tối hôm đó. Năm giờ chiều, tại bụi cây tử đinh hương. Có thể đi chơi, ăn pizza.

Thay vào đó tôi bảo Donnie đi gặp cô ta.” Charlie dừng lại. Giọng anh ta ngày càng khàn đi. Anh ta nuốt khan, nói tiếp: “Tôi đã đề nghị Donnie... ừm... chấm dứt mọi chuyện.”

“Cậu sai đưa em họ mười hai tuổi đi nói lời chia tay với bạn chịch của cậu à?” D.D. hỏi, giọng hoài nghi.

Charlie Sgarzi cắm mặt xuống mặt đường tối om. “Vâng.”

“Rồi sao?”

“Cô ta đã giết chết thằng bé.” Charlie ngược mắt lên. “Tôi ngu thật. Bảo em họ mình đi làm cái việc tôi không đủ can đảm để làm, cô ta đã hóa điên và giết chết nó. Rồi thì tôi cũng đâm đầu vào rượu chè cho đến chết, chú tôi thì chấm dứt cuộc đời bằng súng, cha mẹ tôi thì chia tay nhau. Bởi vì tôi là đứa nhút nhát. Phí cả đời cố gắng ra vẻ cứng rắn, đến cuối cùng tôi chỉ là một thằng khốn nạn. Mọi người tôi yêu thương đều phải trả giá.”

“Tối hôm đó cậu không thấy gì à?” Phil thúc ép.

“Thậm chí tôi còn chẳng ở gần đấy nữa cơ. Tôi gặp gỡ mấy người bạn và chúng tôi lên đến một siêu thị mini. Tôi muốn tránh thật xa... để đề

phòng.”

“Đó là lý do anh đang viết sách đúng không?” Adeline khẽ hỏi. “Bởi vì cuối cùng đã đến lúc nói ra sự thật.”

Một cơ hàm của Charlie giật giật. “Có thể. Tôi vẫn chưa đi xa đến mức tự đối mặt với chính mình. Nhưng đúng vậy, tôi cho rằng có một lý do để tôi quyết định viết sách sau khi mẹ tôi được chẩn đoán ung thư giai đoạn cuối, tôi không bao giờ muốn mẹ tôi phải xấu hổ khi bà vẫn còn sống. Nhưng nếu tôi giờ đây có thể nhận được khoản trả trước, để giúp đỡ được chút nào vào việc chăm sóc bà ấy. Rồi sau đó... sẽ hoàn thành cuốn sách. Tôi có thể nói ra sự thật. Chỉ là... phơi bày hết ra. Không ai khác bị tổn thương ngoài chính tôi, và Chúa mới biết được, nói ra sự thật sẽ khiến ta được thanh thản.

Về đêm tôi lại ngủ không yên.” Anh ta nhẹ nhàng nói tiếp. “Ý tôi là ba mươi năm chết tiệt đã trôi qua rồi, nhưng tôi vẫn không thể ngủ mà không gặp ác mộng, cảnh Shana đang đi nghênh ngang khắp nơi với cái tai đâm máu của đứa em họ. Tôi là một thằng khốn. Tôi biết thế được chưa? Nhưng cô ta vẫn là con quỷ ở đây.”

“Hồi đó cô ta cặp kè với ai?” Phil hỏi. “Ngoài cậu ra?”

“Tất nhiên là Sam. Hắn cũng mê một cô ta. Không phải theo hướng tốt đâu. Kiểu như hắn thực sự nghĩ họ là một cặp. Bạn trai, bạn gái, những linh hồn đã lạc lối từ lâu. Ít nhất tôi chưa bao giờ điên đến thế.”

“Còn ai nữa không?”

“Một trong số các bạn bè của tôi, Steven, có một anh trai tên là Shep. Có tin đồn rằng Shana và Shep cặp kè nhau, hút ma túy. Shana không phải kiểu người thích nói chuyện. Cô ta là kiểu người thích đòi hỏi. Tôi muốn



cái này. Tôi cần cái kia. Khi bạn là một thằng nhóc mười bốn tuổi và nhu cầu được bàn đến là tình dục, bạn không nghĩ nhiều về chuyện đó. Nhưng sau này nghĩ lại... cô ta thật đáng sợ. Không ai trong chúng tôi quan trọng. Luôn luôn chỉ về cô ta. Cho đến khi tôi nói không. Đến lúc đó, rõ ràng cô ta mất quyền làm chủ. Có lẽ trước nay chưa ai dám nói không với cô ta.”

“Có đúng là cậu đăng tải chi tiết cái chết của mẹ mình lên blog không?”  
D.D. hỏi.

“Dân chúng có quyền được biết” Giọng Charlie ngày càng sôi nổi. “Các người đang cố giấu giếm. Như thể toàn bộ kết cấu xã hội này. Và Shana Day đang có mối liên hệ nào đó với cỗ máy sát nhân mới này. Ba phụ nữ chết trong vòng bảy tuần. Các người thậm chí còn chưa có nghi phạm.”

“Tôi nghĩ chúng tôi được cho là đã bắt giữ Shana Day.” D.D. ngây thơ đáp.

“Câm đi!” Charlie cảnh báo. “Tôi nhận ra cô ta đã ngồi đằng sau song sắt và các người chẳng làm được gì với cô ta. Nhưng có thể nếu kẻ sát nhân hiểu ra rằng các người nắm được mối liên kết này, hắn sẽ sợ hãi hoặc cắt đứt hết tất cả mối liên hệ, hoặc hoạt động ngầm hoặc làm gì đó...”

“Chẳng có cách nào trong số đó giúp chúng tôi bắt hắn.”

“Nhưng có thể cứu được vài mạng sống!”

“Cứ đau khổ đi.” Phil ra lệnh. “Dành cho mình một vài ngày làm con trai của Janet Sgarzi. Trong khi anh làm việc của anh, chúng tôi sẽ làm việc của chúng tôi. Rồi chúng ta sẽ lại nói chuyện. Nhưng chuyện tiết lộ vụ án của chúng tôi trên báo...”

“Trên Internet.”

“Sao cũng được. Chẳng giúp gì được chúng tôi đâu. Đang có tiến triển rồi, chúng tôi đang đến gần nghi phạm rồi.”

“Tôi trích lời ông được không?” Changle trở nên vui vẻ hơn.

“Không, vì anh đang tưởng nhớ đến mẹ mình cơ mà, nhớ không?”

Phil hộ tống Charlie quay lại với đám đông, đang ngày càng im lặng hơn khi anh ta vắng mặt.

Đứng một mình cùng Adeline, D.D. đút tay phải của mình vào túi áo cho ấm.

“Cô vẫn nghĩ rằng chị gái cô không giết Donnie Johnson à?” Cô hỏi Adeline.

Nữ bác sĩ lặng thinh.

## CHƯƠNG 30

Tôi trở về chung cư của mình, mệt mỏi và kiệt sức. Điều tôi muốn nhất bây giờ là vung chân đá văng đôi giày, rót một cốc rượu lớn và nhìn chăm chăm vào bức tường trống rỗng, cho đến khi cơn lốc những tiết lộ mới mẻ, những nỗi sợ hãi xưa cũ liên quan đến chị gái cuối cùng cũng lắng đi trong tâm trí tôi.

Và tôi phát hiện cánh cửa ra vào không khóa, nó mở hé.

Người tôi như đóng băng trong hành lang, tay tôi đang vô thức nắm chặt túi xách.

Tôi không có bạn bè hay đồng nghiệp. Không hàng xóm nào có chìa khóa khẩn cấp vào căn hộ của tôi. Không, nói như cách Charlie Sgarzi dùng từ thì đám bạn chịch chưa bao giờ gặp gỡ tôi ở đây.

Sát Thủ Hoa Hồng.

Tôi bước lùi lại, rút di động ra, gọi xuống lễ tân. Ông Daniels đang trong ca trực.

“Ông có cho bất kỳ ai lên căn hộ của tôi không?” Tôi tra hỏi. “Có thể là nhân viên giao hàng, hay một người bạn thất lạc đã lâu.”

“Ôi không, không, không.” Ông ta trấn an tôi. “Sau vụ nhân viên công ty gas... đàn bà... đàn ông tôi đã rút kinh nghiệm sâu sắc rồi. Tất cả các đề nghị đều phải thông qua cô trước. Hôm nay đúng là một ngày bận rộn, với

khách của các căn hộ khác đến, một người thuê nhà mới chuyển vào và một cặp mua nhà có triển vọng. Nhưng không ai tìm cô hết, bác sĩ Glen ạ. Nếu có ai tìm tôi đã liên hệ thẳng với cô rồi. Tôi hứa rồi mà.”

Tôi cảm ơn ông ta rồi tắt máy. Rất nhiều vị khách, hai người mua triển vọng đề nghị được đi tham quan. Bất kỳ ai trong số họ cũng có thể đóng vai làm người đưa tin thích hợp cho Sát thủ Hoa Hồng. Lần thứ hai chỉ đích danh căn hộ của tôi hẳn sẽ gây nghi ngờ, trong khi đó, đề nghị vào xem qua một căn hộ bất kỳ, chẳng hạn trên căn hộ của tôi một tầng, sau đó đột ngột đi xuống tầng dưới cũng là một mảnh khoe thông minh. Hoặc đi tham quan trọn một vòng... *Cho tôi vài phút riêng tư được không, có thể là đi dạo xem một vòng tòa nhà này? Tôi chỉ muốn hiểu biết hơn về nơi này thôi.* Và họ sẽ lặng lẽ chạy nước rút đến căn hộ của tôi.

Tôi nên gọi cho Thanh tra D.D. Warren. Đồng ý với yêu cầu cử cảnh sát bảo vệ của cô ấy.

Nhưng trái lại, tôi giờ tay đẩy cửa, để nó mở vào không gian tối om, âm lặng.

“Anh yêu ơi.” Tôi gọi to, giọng tôi vừa đủ lú lo. “Em về rồi.”

Tôi bật công tắc ngọn đèn chính, ánh sáng tỏa rộng khắp không gian sống. Cửa ra vào mở vào một phòng khách lát gạch men, bên trái là bếp, ngay phía trước là phòng ngủ chính, phòng khách gia đình ở bên phải. Chiếc sofa da màu đen của tôi có vẻ vẫn như trước, không một cái gối kê nào nằm sai chỗ.

Tôi bước vào căn hộ, tay trái nắm quai túi, tay phải vẫn cầm chặt điện thoại di động.

Sát thủ Hoa Hồng tấn công những phụ nữ đang ngủ, hoặc một bà già bị ung thư hành hạ. Không có đối đầu trực tiếp mà chỉ là trò mảnh khóc. Theo dõi và lên kế hoạch sau lưng nạn nhân. Sau đó sẽ trang bị thuốc mê chloroform trong lần phục kích cuối cùng.

Tôi không buồn ngủ. Tôi không già. Tôi sẽ bị nguyên rửa trước khi kẻ sát nhân nào đó làm tôi sợ chết khiếp ngay trong nhà mình. Tôi sinh trưởng trong một gia đình của những kẻ săn mồi, và tôi biết điều đó.

Bật sáng thêm mấy ngọn đèn nữa. Tôi di chuyển về phía nhà bếp, lưng áp sát tường và mắt hướng ra nhìn khắp không gian mở. Dường như không có gì xê dịch. Đồ nội thất kiểu dáng thời trang, đồ trang trí hiện đại, mọi thứ vẫn mang lại sự thoải mái hảo hạng như trước kia.

Tôi nên đi lấy vũ khí. Có thể là một cây gậy đánh bóng chày hay một gậy đánh golf trong tủ hành lang, thế nhưng là một phụ nữ dành cả thanh xuân để tránh xa thể thao, tôi chẳng có lấy một cái gậy nào. Tôi có thể vớ lấy một con dao từ trong bếp. Tay lăm lăm một con dao chặt thịt rồi đi khắp nơi y như nhân vật nữ chính gan dạ trong phim kinh dị. Chỉ là tôi không tin tưởng mình biết dùng dao. Tôi sẽ quá dễ dàng tự cắt vào tay mà chẳng hề biết.

Giống như ba vết mèo cào tôi đang mang trên cổ tay, sau khi thấy rất dễ chịu khi cho một con mèo ngồi lên lòng để thử đổi gió. Tiếng gừ gừ êm dịu của nó. Cảm giác mềm mại của bộ lông. Tôi đã thực sự thương thức khoảnh khắc đó, thậm chí tôi còn nghĩ mình nên nuôi một chú mèo con.

Tất cả đều ổn cho đến khi tôi bước ra ngoài và D.D. nói rằng tôi đang chảy máu.

Một con mèo, vì Chúa. Suốt những năm tháng qua, tôi vẫn không thể tin tưởng sự dễ chịu của một chú mèo chết tiệt.

Thốt nhiên tôi thấy bức mình. Với quỹ gen của tôi, thứ đã nguyên rửa tôi bằng một tình trạng sẽ mãi mãi khiến tôi tách biệt với mọi thứ. Cho đến khi dành thời gian tiếp xúc với các bệnh nhân đang phải chịu đựng cái cảm giác mà tôi sẽ đánh đổi tất cả để cảm thấy. Bởi vì chẳng có Melvin nào trong cuộc đời tôi để giúp tôi được an toàn. Tức là tôi phải nói không với mọi thứ. Những sở thích, những cuộc đi dạo trên bờ biển. Tình yêu. Con cái. Lũ mèo con.

Tôi đã sống như một món đồ chơi được bọc bóng kính, mãi mãi nằm trên giá sách, không bao giờ được lấy xuống để được chơi và được vui thích, để tránh bị vỡ tan.

Tôi không muốn là một thứ đồ chơi. Tôi muốn được làm một con người. Một con người thật sự, còn sống. Với những vết xước, vết bầm tím, những vết sẹo do đánh nhau và một trái tim tan nát. Một người biết sống, biết cười, biết đau đớn và biết chữa lành những vết thương.

Nếu là ước nguyện thì tôi có thể ước lên tận mặt trăng. Có cái là bất di bất dịch. Một con người thông minh, có học vị cao sẽ học cách chấp nhận những gì mình không thể thay đổi.

Tôi nhìn quanh căn hộ tối om, và lần đầu tiên tôi chợt nghĩ tình trạng độc đáo của tôi có thể là vũ khí tự vệ tốt nhất. Kẻ phục kích có chủ đích làm nạn nhân choáng váng bằng cách tấn công bất ngờ, khiến nạn nhân đau đớn đến nổi tê liệt. Nhưng tôi không cảm thấy đau đớn. Sát thủ Hoa Hồng có thể đánh thẳng vào đầu tôi, đâm vào bụng tôi, vặn một tay tôi. Nhưng không một đòn đánh nào mang lại lợi thế cho kẻ tấn công. Tôi vẫn tiếp tục tiến

lên, không phải vì lương tâm của gia đình tôi nữa, mà vì sự báo thù, khi tôi truy đuổi kẻ sát nhân khắp nhà mình bằng đôi mắt đen, không chớp.

Tôi kiểm tra chạn bát đĩa. Tủ hành lang. Rèm che nhà tắm. Cuối cùng là phòng ngủ. Bật công tắc đèn. Chiếc giường ngủ rộng lớn của tôi hiện ra, ánh mắt tôi ngay lập tức hướng đến tủ đầu giường...

Không thấy gì.

Không có chai sâm banh, không có hoa hồng, không có cặp cồng tay đệm lông. Ngay cả hình dáng nhàu nát của thi thể ai đó đang nằm trên đệm cũng không có.

Tôi nhú mào. Không còn nhiều chỗ để kiểm tra nữa. Tủ chứa đồ, phòng tắm có bồn rộng rãi...

Không thấy gì.

Sát thủ Hoa Hồng đã tới đây. Không nghi ngờ gì nữa. Nhằm thỏa mãn tính hiếu kỳ hoặc khơi dậy nỗi ám ảnh, tôi cũng chẳng biết nữa. Tuy nhiên Sát thủ Hoa Hồng đã bước vào căn hộ của tôi, có thể muốn vợ vết đồ lót của tôi, kiểm tra những món ăn tôi yêu thích, trước khi ra khỏi căn hộ mà vẫn để ngõ cửa ra vào chỉ vì muốn gây ấn tượng.

Tôi làm một vòng nữa xem xét quanh nhà, những bước chân vững vàng hơn, ánh mắt tập trung hơn.

Sau khi kiểm tra hai vòng mà không phát hiện bất kỳ con quỷ nào lẫn khuất dưới gầm giường, hay kẻ xâm nhập đeo mặt nạ nào trốn trong tủ, tôi mới bỏ túi xuống, ngồi thụp xuống mép giường, thở ra một hơi mà tôi thậm chí không nhận ra mình đang nén trong lồng ngực.

Sát thủ Hoa Hồng đã đến thăm tôi lần nữa. Đúng y như chị tôi đã đoán trước. Con quỷ này, bằng cách nào đó có kết nối với chị tôi và kẻ sát nhân

ba mươi năm trước.

Tôi không biết phải nghĩ gì nữa. Nếu có khả năng cảm nhận đau, tôi hình dung mình sẽ bị nhức đầu. Nhưng thay vào đó, tôi mệt mỏi tận đáy tâm can, như thể tôi không thể suy nghĩ tiếp, hay bước thêm một bước nào nữa.

Rồi tôi chợt nghĩ rằng kẻ sát nhân có thể đã ngồi trên chiếc giường này. Thậm chí còn ngả lưng hoặc gối đầu lên gối của tôi, chỉ để xem hấn cảm thấy thế nào.

Tôi đứng dậy, lột ga giường và vợ lấy chăn. Tôi mang chăn ga đi ra hành lang tới chỗ đặt máy giặt và máy sấy xếp chồng. Tôi cho thật đầm thuốc tẩy và thậm chí chất tẩy trắng còn nhiều hơn thế.

Tiếp theo là phòng tắm cỡ lớn, nơi tôi cuối cùng cũng đối diện chính mình trong gương. Trông tôi nhợt nhạt hơn chính tôi ngay sáng nay. Gương mặt hốc hác hơn, mắt thâm quầng. Trông tôi giống chị mình hơn. Cuộc sống ngục tù, sống trong sợ hãi, rõ ràng những thứ này tác động lên mọi người là như nhau.

Tôi chuyển sự chú ý sang cổ tay, ba vết cào tôi đã xử lý trong xe của Thanh tra Phil. Mấy vết cào có vẻ nông, làn da quanh các mép không quá tả toí. Vết thương vẫn còn hơi rát, tôi sẽ cần phải theo dõi nhiệt độ để phòng nhiễm trùng. Giờ tôi cởi cúc chiếc áo len đan màu hồng tía, làm lộ ra chiếc áo thun trắng mỏng bên trong. Tôi cũng cởi nốt cả áo thun, để xem toàn bộ hai bờ vai nhợt nhạt, đôi cánh tay và bụng. Tôi xoay người sang bên này, sang bên kia.

Có một vết bầm. Tôi không hiểu do từ đâu, thậm chí không biết từ khi nào mà mặt sau cánh tay trái của tôi tím bầm. Thêm một vết trầy da nữa,



ngay phía trên eo lưng. Do con mèo à? Tôi lại bất cẩn tự làm mình bị thương bằng vật sắc nhọn ngẫu hứng nữa sao?

Có nhiều chuyện tôi sẽ chẳng bao giờ biết. Tôi chỉ lo đi khắc phục hậu quả, truy tìm nguồn cơn vết thương chẳng cần thiết nữa.

Tôi cởi quần ra, để mặc nó rớt thành đống dưới sàn. Tôi phát hiện một vết bầm khác, lần này ở mặt trong đùi bên phải. Rõ ràng một người có sức khỏe thể chất không tốt không thể đua với hai cảnh sát.

Những ngón tay chậm rãi lùa qua mái tóc, kiểm tra da đầu. Tôi ấn vào từng khớp xương xem có bị sưng không, vì có thể tôi đã vui chân bước xuống lề đường hoặc xoay cổ chân khi bước vào xe. Cuối cùng, tôi kiểm tra mắt bằng kính lúp, rồi đo nhiệt độ. Vài công đoạn kiểm tra cuối cùng đều ổn. Ngoài thực tế rằng một kẻ sát nhân hàng loạt đang rình mò tôi, thì tôi ổn cả.

Tôi khoác vào người chiếc áo choàng lụa dài, khó nhọc bước vào nhà bếp. Khi đi ra tôi cầm theo một cốc rượu to. Tôi nhìn cánh cửa ra vào và nhận ra mình không thể ngủ nổi nếu cứ thế này. Nếu Sát thủ Hoa Hồng đã từng bẻ khóa một lần, hắn ta hay ả ta có thể tiếp tục làm thế. Hoặc chẳng cần phải khó khăn thế, có thể hắn đã làm một chìa sơ cua. Tại sao không nhỉ? Kẻ sát nhân dường như biết rõ mọi điều về tôi.

Vì quá mệt mỏi chả muốn gọi thợ khóa, nên tôi chọn giải pháp chen cái ghế bên dưới nắm đấm cửa. Thế rồi cảm thấy chưa yên tâm, tôi rải khắp sàn mấy món quà trang trí Giáng sinh bằng thủy tinh tròn tròn, như thằng nhóc trong phim *Ở nhà một mình* đã làm. Thằng bé đã làm được, lẽ nào tôi không làm được?

Thấy tự tin, tôi cầm cốc rượu rút vào phòng tắm chính, nơi tôi đắm mình dưới vòi sen nhiệt độ ôn hòa, những con số đỏ rực trên màn hình số

của bộ ổn nhiệt khiến tôi thấy an tâm mình sẽ không bị bỏng.

Rốt cuộc, tôi đã đối đầu với câu hỏi lớn nhất trong ngày, nguyên nhân thực sự đằng sau cơn thịnh nộ và cảm giác bồn chồn của tôi.

Cơn cuồng phong Shana.

Người chị gái của tôi. Kể tuyên bố rằng chị ấy là người bế tôi ra khỏi phòng chứa đồ, từ nhiều năm về trước, và ôm tôi thật chặt.

Bởi vì nếu em không có gia đình, em chẳng có gì hết.

Tôi muốn chị ấy yêu thương tôi. Điều đó thật khủng khiếp. Phi logic. Yêu ót. Thứ tình cảm ảo lả của một người phụ nữ hiểu biết hơn.

Thế nhưng tôi đã muốn thế.

Khi chị ấy kể về giây phút cuối cùng chúng tôi còn bên nhau trong ngôi nhà của cha mẹ... Trong giây lát, tôi gần như có thể nhớ lại chuyện đó. Tiếng mọi người quát tháo, đập cửa ầm ầm. Tiếng cha tôi trong phòng tắm và câu trả lời nghèn nghẹn của mẹ tôi.

Rồi đến Shana. Chị gái đã đến tìm tôi. Chị đã bế tôi lên, ôm vào lòng. Chị bảo tôi rằng chị yêu thương tôi và sẽ luôn luôn bảo vệ tôi an toàn.

Tôi cũng yêu chị ấy.

Nước dường như dày đặc hơn trên hai má tôi. Có phải tôi đang khóc? Liệu có quan trọng không? Đứa trẻ bốn tuổi tồn tại bốn mươi năm trước không phải là người phụ nữ bị biệt giam bây giờ. Shana khi trưởng thành đã lợi dụng mọi người. Đã hủy diệt cuộc sống của ông bà Davies, chưa kể gia đình Johnson và Sgarzi. Thế còn những đứa trẻ khác từng ở trong gia đình Davies? Bà Davies đã đúng. Có khả năng Trevor bé nhỏ được đưa đến một nơi còn khủng khiếp hơn, nơi ấy thằng bé bị đánh đập hoặc bị chiếm đoạt hoặc hư hỏng theo kiểu khác trong kiếp sống con nuôi vô vọng tàn nhẫn,

trong khi AnaRose xinh đẹp bị bắt phải ra đường kiếm tiền phục vụ thói quen tuyệt vọng của bà mẹ.

Và Shana thậm chí còn chẳng nhắc đến tên của họ. Toàn bộ các gia đình bị xóa sổ vì hành động của chị ấy. Như thể đối với chị ấy, họ không tồn tại. Bởi vì họ không tồn tại. Chị ấy đã cần một gia đình. Chị ấy đã muốn một gia đình. Rồi chị ấy chấm dứt tất cả.

Tôi trấn tĩnh lại, khóa vòi sen.

Sáng nay chị tôi đã liên hệ với tôi, bởi vì đó là việc chị ấy làm tốt nhất. Tôi xuất hiện để chia tay với chị ấy, như cách chị ấy gọi, thế nhưng bất ngờ chị ấy kể tôi nghe câu chuyện chị ấy chưa từng kể với tôi suốt hai mươi năm. Đứng đó lắng nghe chị ấy nói, tôi đã bị chị ấy bỏ bùa mê. Giống hệt như tay lính gác đầu tiên, Frankie, hay có thể là người thứ hai, Richie.

Chị ấy rất lời cuốn. Tự bản thân chị ấy không có khả năng cảm nhận cảm xúc, chị ấy không hề mù quáng với những chuyện liên quan đến bản chất con người. Chị ấy có thể quan sát, phân tích, tổng hợp. Kể sẵn mọi hoàn hảo.

Còn Donnie Johnson, ba mươi năm trước, chậm chạp lê bước đến bụi cây tử đinh hương để chuyển tin nhắn của anh họ thằng bé? Tôi hôm ấy thằng bé có sợ không? Có căng thẳng vì phản ứng của Shana không? Hay ở tuổi mười hai, thằng bé còn quá non nớt không hoàn toàn nhận thức được mối nguy hiểm khi làm tan nát trái tim một cô bé vị thành niên?

Mãi đến khi gương mặt chị ấy biến đổi sang giận dữ. Và chị ấy quay sang thằng bé, vung dao lên. Cơn bốc đồng. Hoang dã. Chị ấy tức giận nên hành động mất kiểm soát.

Chị tôi đã thêu dệt nên một câu chuyện khiến tôi ở lại. Người đã dùng ba tác lưỡi để dụ dỗ ít nhất hai, nếu không muốn nói là ba người đàn ông vào chỗ chết.

Tôi nhú mày, tìm khăn tắm lau khô người.

Những lời nói cũng là vũ khí của chị tôi. Và cũng nguy hiểm chẳng kém. Nhưng nếu bạn hiểu những khuôn mẫu, các nhà tâm lý học yêu những khuôn mẫu, phương thức gây án của chị tôi trước tiên là nói chuyện. Thu hút sự chú ý. Quyên rũ. Ép buộc người khác làm theo ý mình.

Nếu chị ấy có thể làm thế với các lính gác lão luyện, vậy thì tại sao chị ấy không biến thằng nhóc mười hai tuổi thành đối tượng thử nghiệm đầu tiên? Bịa ra câu chuyện nào đó cho nó nghe khiến nó tìm Charlie cho chị ấy ngay lập tức. Rằng chị ấy bị bệnh, chị ấy cần Charlie, rằng chị ấy không hề điên một chút nào, mà chỉ cần trao lại cho anh ta một thứ.

Chị ấy sẽ làm thế. Tôi biết. Hẳn trước tiên chị ấy sẽ nói chuyện với Donnie. Vì chị ấy sẽ chẳng buồn phí thời gian đi tức tối với một thằng nhóc đưa tin mười hai tuổi. Không, Charlie đã rũ bỏ chị ấy, và tâm trí sắc bén của chị ấy hẳn sẽ hướng thẳng về anh ta, tập trung vào mục tiêu.

Chị tôi không giết Donnie Johnson.

Kẻ nào đó đã làm. Nhưng phải chăng chị ấy đã chứng kiến? Có thể khi chị ấy đến nơi mọi chuyện đã xong xuôi? Một kẻ nào đó... Một cô gái, tôi nghĩ đến hình ảnh một cô gái đang cúi xuống người thằng bé với lưỡi dao trong tay, giống như mẹ tôi với cha tôi nhiều năm về trước?

Triệu chứng loạn thần tức thì.

Chị tôi chưa hề có cơ hội.

Nhưng còn cái tai trong túi áo chị ấy?

Có thể chị ấy đã nhặt nó lên. Có thể chính chị ấy đã cắt lấy. Vào lúc đó, chị ấy trong trạng thái không người lái, triệu chứng loạn thần đó không chỉ kích hoạt những khao khát thẳm sâu nhất, đen tối nhất của chị ấy mà còn cả những hồi ức thẳm sâu nhất, đen tối nhất. Phải chăng cha tôi đã từng cắt tai của cô gái tội nghiệp nào đó? Tôi chắc chắn nếu được xem qua hồ sơ, tôi sẽ tìm thấy ít nhất một trường hợp.

Một kẻ khác đã giết Donnie. Có thể thậm chí hắn có vẻ bị sốc khi Shana xuất hiện. Ngoại trừ việc chị tôi không phản ứng chút phần nộ nào. Mà thay vào đó, chị sẽ bước lên phía trước, vì đã bị kích thích từ trước đó bởi mùi máu...

Kẻ đó đã tìm được một đối tác khờ hoàn hảo. Một kẻ thì gây án, kẻ kia thì lĩnh án. Còn chị tôi không thể phản kháng lại, vì chị ấy không còn nhớ gì về tối hôm đó. Đó là chưa kể, vụ giết người trông giống hệt một thứ mà chị biết tận trong thâm tâm rằng, mình sẽ làm như thế.

Chị ấy là con gái một kẻ sát nhân hàng loạt, bị buộc tội giết người, và vẫn tiếp tục trở thành kẻ sát nhân hàng loạt. Số phận, tôi nghĩ Shana sẽ nói vậy. Chị ấy đơn giản là quá mệt mỏi không buồn phản đối nữa.

Vậy thì chị ấy muốn gì ở tôi?

Và tôi có thể thực sự mang lại điều gì cho chị ấy?

Tôi bước vào tủ chứa đồ, tìm kiếm bộ pyjama. Cho đến sau khi mở rồi đóng lại ngăn kéo trên cùng của cái tủ tôi mới nhận ra nó. Nó rít lên với tôi. Cái tủ này không ổn. Cái gì đó bị vênh. Cái gì đó...

Cái tủ bằng gỗ hồ đào di chuyển được. Nó không ở đúng chỗ cũ, lẽ ra phải nằm an toàn phía trên chỗ ẩn giấu bí mật của tôi. Nhưng nó lại nhô về

phía trước ít nhất năm centimet. Như thế ai đó đã dịch chuyển nó nhưng quên không đẩy nó về chỗ cũ.

Tim tôi bắt đầu đập thành thịch.

Có thể là do tôi qua tôi lấy ra mấy cái lọ thủy tinh, trong nỗ lực điên cuồng muốn hủy tang chứng. Ngoại trừ việc tôi luôn đẩy tủ về đúng chỗ của nó, một thói quen hoang tưởng đã nhiễm phải từ bao nhiêu năm cố gắng che giấu mặt tôi của bản thân.

Hắn đã ở đây. Trong tủ của tôi. Hắn...

Khi ấy tôi đã biết.

Tôi tự đẩy tủ quần áo ra ngoài, phơi bày những tấm ván sàn đầy khao khát. Tôi quỳ gối và chống hai bàn tay, tôi cạy tấm ván sàn thứ nhất lên, rồi tấm thứ hai.

Nơi cất giấu của tôi mới đây để trống giờ không còn trống rỗng nữa. Thay vào đó là một cái hộp giày. Một cái hộp giày bình thường đến hoàn hảo, giống hệt cái hộp tôi từng có. Hoặc là giống cái hộp tôi đã từng thấy trong những bức ảnh hiện trường tội ác của cha tôi.

Tôi biết, ngay cả khi tôi lôi nó ra ngoài, ngay cả khi tôi đặt nó xuống sàn.

Tôi đã biết mình sẽ tìm thấy gì bên trong. Những nỗi kinh hoàng thực sự có thể lẫn khuất trong những cái hộp bình thường nhất, được giấu kỹ dưới gầm tủ.

Sát thủ Hoa Hồng đã vào trong nhà tôi. Sát thủ Hoa Hồng đến đây mang theo quà. Sát thủ Hoa Hồng mang tặng tôi một thứ hắn ta hay ả ta biết là thứ tôi thèm muốn nhất, giấu ở một nơi mà không một ai, ngay cả chị tôi, biết rằng nó tồn tại.

Tôi nhấc nắp hộp, bỏ sang bên cạnh.

Trong sự mê hoặc đáng sợ, tôi nhìn chăm chăm ba lọ thủy tinh hoàn toàn mới đựng đầy những mảnh da người mới tinh, thay thế cho bộ sưu tập của tôi.

Tôi thét lên. Nhưng không có ai ở xung quanh để nghe thấy.

## CHƯƠNG 31

“Chúng ta thật ngu xuẩn.” D.D. nói.

“*Chúng ta* nghĩa là anh và em, hay *chúng ta* là đội điều tra của em?” Alex hỏi.

“Tất cả luôn.”

“Được rồi, chúng ta ngu về chuyện gì?” Họ đang ngồi trên xô pha trong phòng khách. D.D. đã về nhà kịp giờ đưa Jack đi ngủ, một nghi lễ cô cần sau tất cả những căng thẳng trong ngày. Giờ thì chân cô đang gác lên lòng Alex, một túi đá to chườm lên vai trái.

“Trước hết chúng ta không có kẻ sát nhân. Em vẫn hy vọng đến giờ chúng ta sẽ có.”

“Em không thể gọi hồn những thứ này lên được.”

“À em đã chuẩn bị dùng lý lẽ suy luận đây. Không cần gọi hồn đâu.”

“Muốn bắt kịp anh à?”

“Được rồi.” D.D. chỉnh lại túi đá trên vai trong khi sắp xếp lại những suy nghĩ của mình. “Câu hỏi đầu tiên chúng ta có: Shana có thể liên lạc với một người bạn/đồng minh/kẻ sát nhân bên ngoài không, và nếu có thì bằng cách nào?”

“Điều tra cho biết vậy à?”



“Có lẽ là không. Bằng chứng lớn nhất đưa ra giả định cô ta có đồng minh bên ngoài là thực tế cô ta dường như biết nhiều thứ không nên biết. Tuy nhiên, Adeline tin rằng Shana đơn giản là người giỏi quan sát hơn phần lớn những người khác, về cơ bản, Shana không sở hữu tri thức đặc biệt nào, cô ta gần như sử dụng thành thạo các kỹ năng xã hội để thao túng người khác. Hóa ra cô ta có thể đã dụ ba sĩ quan quân chế vào chỗ chết. Ít nhất họ cũng không phải là những sĩ quan tốt.”

“Được rồi. Nhưng nếu cô ta không liên hệ với Sát thủ Hoa Hồng, vậy thì quan hệ của cô ta với kẻ sát nhân là gì?”

“Câu này còn khó trả lời hơn. Càng ngày bọn em càng nghĩ vụ này có liên quan gì đó đến vụ giết Donnie Johnson ba mươi năm trước. Adeline không còn tin chị mình giết thằng bé nữa. Em chưa sẵn sàng đi xa đến thế, nhưng nhất định buổi tối hôm ấy có nhiều chuyện hơn những gì lộ ra tại phiên tòa. Charlie Sgarzi đã được phong danh hiệu kẻ thất bại vĩ đại nhất trong ngày, bằng cách cho thấy rằng mình là người nhiều khả năng nhất đưa thằng em họ đến chỗ chết.”

“Nghiêm túc đấy à?”

“Phải. Rõ ràng, Donnie mười hai tuổi đóng vai trò là người đưa tin giữa Charlie và Shana. Nghĩa là khi Charlie quyết định bạn gái anh ta quá hư hỏng, hoặc có thể là quá đáng sợ đối với mình, em không chắc là cái nào, cậu ta liền sai đưa em họ đi truyền tin.”

“Hay đấy.”

“Charlie thừa nhận mình là thằng khôn, nhưng Shana vẫn là một con quỷ. Giờ thì nghe này. Nói chuyện với bà mẹ nuôi, bọn em biết rằng Shana có dính líu đến hai anh chàng khác. Một là tay buôn bán ma túy tầm hai

mười mấy tuổi tên là Shep, người kia là cậu nhóc mười bảy tuổi sống cùng nhà tên là Samuel. Bà Davies rõ ràng đã bắt gặp Shana và Sam ở bên nhau ít nhất hai lần, và theo lời Charlie, sự quan tâm của Sam dành cho Shana rất mãnh liệt. Cô ta có thể đã yêu rồi rồi bỏ cả hai, nhưng cậu ta cho rằng cô ta là mối tình thực sự.”

“Chà, một cậu bé vị thành niên thất tình. Nhưng nghe thì vẫn thấy Shana là người duy nhất có động cơ giết Donnie. Giết người đưa tin và chỉ thế thôi.”

D.D. nhún vai, ngay lập tức cô ước mình không làm thế. Melvin lúc này đang khá bức bối. Cô đã cố gắng nói chuyện với nó, nhưng rõ ràng Kẻ Lưu Đày bên trong cô đang có tâm trạng không tốt. Có thể là vì hôm nay cô có một Bản Thể tồi và nó đã bị thúc ép quá dữ dội.

Trời, D.D. lúc nào cũng như đồ ngốc vậy.

“Adeline nghĩ rằng Shana không giết Donnie...” Cô nói tiếp. “... Nhưng có thể đã chứng kiến chuyện xảy ra, điều này châm ngòi một triệu chứng loạn thần, xóa sạch ký ức của cô ta về buổi tối hôm đó và đẩy cô ta vào thế phải nhận trách nhiệm.”

“Nhưng Donnie không có kẻ thù, đúng không? Thằng bé ngoan mà.”

“Theo mô tả thì thế. Điều duy nhất em có thể nghĩ đến và nó phù hợp với giả thuyết giết-người-đưa-tin của anh, đó là tên Sam này thậm chí còn là thằng đàn độn hơn Charlie tưởng tượng, chẳng hề nhận ra Shana đang ngủ lang chạ khắp nơi. Tiếp theo cậu ta đi lối tắt qua các bụi cây tử đinh hương, và nghe trộm Donnie đang truyền tin nhắn chia tay cho Charlie. Nhưng ngay từ đầu, điều Sam thực sự nghe được đó là Shana có một tên bạn trai khác. Và điều đó khiến cậu ta hóa điên.”

“Có ai trông thấy cậu ta tối hôm đó không?” Alex hỏi một cách hợp lý. “Các nhân chứng đã nhận ra Sam quay về nhà, người đầy máu, hoặc có thể bà mẹ nuôi đã tìm thấy bộ quần áo đầm máu?”

“Không hề. Trong khi tất cả những mô tả ấy lại đúng với Shana. Thế nên mới nói em thích Shana là kẻ giết Donnie Johnson hơn. Tuy nhiên...”

“Tuyệt. Anh thích kiểu nói *tuy nhiên* mang tính điều tra...”

“Em nghĩ có chuyện gì đó chúng ta vẫn chưa biết về ba mươi năm trước. Do đó, đây là vấn đề của em, vì em không thể biết được điều em không biết đúng không? Nhưng anh đã nêu ra một câu hỏi quan trọng tối hôm kia.”

“Cảm ơn em.”

“Tại sao lại là bây giờ? Sự kiện châm ngòi là gì? Shana đã bị giam ba mươi năm. Harry Day đã chết bốn mươi năm rồi. Tại sao bây giờ mọi chuyện lại điên rồ lên?”

“Và câu trả lời là gì?”

“Em nghĩ đó là Charlie Sgarzi. Cậu ta đã quyết định viết cuốn sách ngu ngốc về vụ giết em họ mình, rõ ràng nhằm gột rửa lương tâm, hậu quả là cậu ta đang khơi lại chuyện cũ. Và điều đó khiến ai đó sục sôi.”

“Ai đó chưa từng gặp gỡ em nhưng quyết tâm đẩy em ngã cầu thang à?”

“Em không thể biết điều em không biết.” D.D. quả quyết với chồng.

“Chúng cứ thoái thác thú vị đấy. Vẫn chưa nhớ ra được gì à?”

“Chưa.” Cô lấy tay vò trán. “Chỉ nhớ mỗi bài ru con yêu thích của Jack, *Àu ơ, con yêu, trên ngọn cây...*” Cô bắt đầu ngâm nga, không thể kiềm chế được. “Lúc nào em cũng nghe thấy bài này, nó trở đi trở lại trong tâm trí em. Như thể một bài hát trên đài mắc kẹt trong đầu anh vậy. Ngoại trừ em

không nghĩ nó phát ra từ radio. Em đang ngâm nga nó tại hiện trường, và rồi... một tiếng động. Em nghe thấy cái gì đó. Rồi chắc em đã làm... cái gì đó? Có lẽ bằng cách nào đó đối mặt với kẻ sát nhân. Nhưng súng của em đã được rút ra rồi, đúng không? Em không thể rút súng ra khi bắt đầu ngã được. Phải rút súng ra trước. Nghĩa là đêm hôm ấy em đã thấy cái gì đó, dính dáng vào một cuộc cãi lộn nào đó. Tuy nhiên, thay vì chạy trốn, kẻ sát nhân đã quyết định xô ngã em.”

Alex mỉm cười thông cảm với cô, mát xa chân cho cô. “Melvin thế nào?”

“À, bọn em đang ngày càng quen nhau hơn. Ít nhất công tác điều tra đang giúp em quên đi. Em biết bọn họ vẫn chưa cho phép em làm nhiệm vụ đâu, nhưng Alex, em xin thề, nếu em mà không có vụ này làm tâm trí bận rộn thì...”

Cô đang nghĩ đến quan điểm anh đưa ra trước đó, dấu hiệu oán trách nhẹ nhàng rằng mặc dù bị đẩy ngã xuống cầu thang có thể không phải lỗi của cô, nhưng chính những hành động của cô sau đó mới đưa kẻ sát nhân đến gần hơn với cuộc sống của họ.

Alex lúc này mỉm cười với cô, đôi mắt xanh nhú lại thấu hiểu. “Em là chính em, em làm những gì em phải làm. Và em cứng rắn hơn em nghĩ đấy.”

“Chẳng phải câu này trong tác phẩm *Winnie-the-Pooh* sao?” Cô hỏi chồng.

“Này, anh vô tình lại thích con gấu xinh xắn mũm mĩm như cục bông ấy. Thế em nghĩ Jack và anh làm gì trong những buổi chiều thanh thoi hả?”

Cô tròn mắt nhìn. Anh lại cười, và trong chốc lát, cuộc sống thật tuyệt.

“Được rồi, quay lại vụ án.” Alex nói. “Kẻ sát nhân là nam hay nữ, em đã quyết định chưa?”

Cô xì mặt. “Chuyện nan giải đây. Em dám cá rằng vẫn là nam giới. Gạt Shana Day sang một bên, không nhiều kẻ sát nhân nữ tham gia vào mức độ cắt xẻ xác chết thế này đâu. Tất nhiên, Shana Day có dính líu, cho nên khó nói lắm.”

“Việc sử dụng chloroform khiến anh thiên về chất nữ tính.” Alex nói. “Đó là chưa kể phụ nữ ít gây nghi ngờ hơn nam giới, đặc biệt là khi đi bộ trong khu vực lúc đêm muộn hay đến thăm một bà già đang bị ung thư hành hạ. Đó có thể là một trong nhiều lý do giải thích tại sao hung thủ của em đang hành động mà không ai biết.”

“Đúng. Nhưng động cơ là gì? Em thích ai đó như người anh trai nuôi tên Sam, người từng có lần dạn dịu với Shana, một dạng gần bó nào đó. Shana thì không có, và rõ ràng không bao giờ có bất kỳ bạn gái nào. Mỗi ràng buộc với phụ nữ duy nhất cô ta có là em gái.”

Alex nhìn cô chăm chăm. “Ý em là người cùng chia sẻ quỹ gen giết người ấy à, còn chưa kể lai lịch theo học trường y chắc phải liên quan đến dao mổ?”

“Đúng. Người đó nữa.”

“Em đã xem xét cô ta chưa?”

“Xin anh đi, cô ấy gần như là một thành viên trong đội phá án rồi. Theo đúng chiến thuật, chúng ta giữ bạn bè ở gần và giữ kẻ thù thậm chí còn gần hơn.”

“Cô ta có chứng cứ ngoại phạm trong những buổi tối có nghi vấn không?”

“Không. Phil hỏi rồi. Xem chừng bác sĩ Glen ở một mình hầu hết các buổi tối.”

“Tức là...”

D.D. nhún vai và lại nhăn nhó. “Có thể là Adeline có dính líu. Nếu giả sử khác đi em đúng là ngây thơ. Nhưng... em thích nghĩ rằng Adeline cũng đang cố gắng tìm hiểu mọi chuyện. Em nghĩ người chị gái cũng là một bí hiểm với chính cô ấy, chẳng khác gì với chúng ta đâu, ngoại trừ trong trường hợp của cô ấy, thì tổn thương nhiều hơn. Shana là thành viên gia đình duy nhất còn sống của cô ấy, trong khi Adeline ăn nói rất chuyên nghiệp, anh có thể thấy được cô ấy dễ bị tổn thương khi chuyện liên quan đến bà chị Shana. Cô ấy thực sự muốn một dạng quan hệ nào đó, ngay cả khi vai trò bác sĩ trong cô ấy hiểu rằng chuyện này không bao giờ xảy ra, Shana không có khả năng mang lại cho cô ấy điều đó. Thêm nữa..D.D. nói thêm rất nhanh: “... Nếu anh tin tất cả chuyện này có liên quan tới vụ giết Donnie Johnson ba mươi năm trước... thì Adeline lúc ấy không ở gần đó. Cô ấy thậm chí còn chẳng biết chuyện gì đã xảy ra với chị gái mình.”

“Còn tính chất sống động của các vụ giết người thì sao?” Alex hỏi. “Nếu tất cả chuyện này là nhằm che đậy tội ác ba mươi năm trước, vậy tại sao phải cắt xẻo xác chết?”

D.D. nói ngay không cần nghĩ. Câu trả lời đến với cô ngay lập tức từ trong tâm trí. “Bởi vì đó là những án mạng được dàn dựng.”

“Cái gì cơ?”

“Được dàn dựng. Mọi thứ về các hiện trường tội ác, về bông hồng, chai sâm banh, cặp còng tay, trò lột da... Kẻ sát nhân đang cho chúng ta thấy những gì chúng ta muốn thấy. Thế nên chúng ta sẽ không để ý đến các chi

tiết còn lại. Chẳng hạn, các nạn nhân đang ngủ say, cái chết của họ đến quá nhanh. Đây không phải là những tội ác vì cảm xúc hay vì khát máu. Mà là được tính toán từ trước. Được dàn dựng. Nói thẳng ra, em đang bắt đầu tự hỏi phải chăng hai vụ giết người đầu tiên không chỉ đơn giản là mưu mẹo nhằm che đậy cái chết của Janet Sgarzi. Để khiến chúng ta nghĩ rằng bà ta có vẻ là nạn nhân ngẫu nhiên của một kẻ giết người hàng loạt, thay vì là con mồi chính.”

“Ngoại trừ bà ta đang sắp chết vì ung thư.”

“Có thể là chưa đủ nhanh. Bây giờ Charlie mới đang đặt các câu hỏi, không phải sau này.”

“Anh có thể cho em biết ai là kẻ thắng cuộc từ tất cả chuyện này.” Alex nói kèm tiếng thở dài. Anh nhắc chân cô khỏi lòng mình, rồi đứng dậy.

“Là ai?”

“Harry Day. Nhờ có trang blog của Sgarzi so sánh Sát thủ Hoa Hồng với Harry Day, các hãng thông tấn đang say sưa làm sống lại các chi tiết từ trò săn người của Harry. Nói thẳng ra, hẳn từ một kẻ sát nhân hàng loạt gần như bị lãng quên trở thành nhân vật trên trang nhất. Không tồi đối với một kẻ đã chết được bốn mươi năm.”

D.D. nhìn anh. “Em đã bảo anh chúng ta thật ngu xuẩn mà!”

Cô nhào người xuống khỏi xô pha, bực bội với cái vai, càng tức tối thêm với Melvin. Nhưng nó sẽ phải chấp nhận điều này vì cô đang cần cái máy tính bảng, ngay bây giờ.

Alex vào bếp lấy một cốc nước. Đến lúc quay ra, anh đã thấy cô đang tra cứu các trang web bày bán *đồ lưu niệm của những kẻ sát nhân* trên

Internet. Bốn trang web đã được mở ra. Cô xem trang đầu tiên và bắt đầu cuộn trang lên.

Alex đến đứng sau lưng cô, khi cô vẫn đang ngồi cắm rế giữa phòng khách gia đình.

“Cái gì thế?” Anh hỏi vừa tò mò xen lẫn ghê sợ, khi trang web hiện lên những hình ảnh sọ người, những con dao găm vấy máu và dải băng vàng bảo vệ hiện trường tội ác.

“Một trang web chuyên bày bán đồ lưu niệm của bọn sát nhân. Những kẻ sát nhân bị tổng giam viết thư, vẽ tranh, và những kẻ khác gửi chúng cho các nhà sưu tập trực tuyến để chào hàng. Rõ ràng khi Kẻ Săn Mồi Trong Đêm qua đời năm ngoái, các giá mua đã tăng gấp ba lần chỉ trong một tháng.”

“Em đang mua hay bán đây?”

“Em ngắm thôi. Xem này. Lá thư thú tội viết tay của Gary Ridgeway, biệt danh Sát Thủ Sông Green. Người bán cam đoan 100% là đồ thật. Hay đây nữa này, một lá thư của Jodi Arias. Với các chi tiết đậm màu dục tính. Quý thần ơi, một người ở Nhật đang rao bán cái thứ này với giá sáu ngàn đô la, được năm sao luôn.”

Alex nhăn nhó. “Đùa đấy à?”

“Thấy chưa, Internet chẳng khác gì một trung tâm mua sắm khổng lồ. Xét đến chuyện mấy cái mớ này bị cấm bán trên eBay, chúng sẽ buộc phải tìm nơi tiêu thụ khác.”

“Một lá thư thú tội có chữ ký, bản gốc, những *Tám thiệp Giáng sinh*.” Giờ thì Alex đang đọc qua vai cô. “Một tá bưu thiếp được thiết kế riêng của



những kẻ sát nhân bạn yêu thích. Vì có phải chẳng ai nói Giáng Sinh Vui vẻ hơn Charles Manson? Sao lại có người đi *mua* cái đồng này nhỉ?”

“Ừm...” D.D. vẫn đang đọc lướt qua. “Căn cứ theo những gì em đang đọc, có rất nhiều “người bán” bịa đặt mình có quan hệ với những kẻ sát nhân bị nghi vấn. Em cho rằng anh nên lập tài khoản rồi hỏi mua các tấm thiệp Giáng sinh này đi.”

“Nhưng bọn sát nhân bị tuyên án không thể hưởng lợi từ tội ác của chúng như thế, tức là chúng chẳng nhận được gì cả.”

“Không phải tiền mà là thời gian, sự chú ý, trò tiêu khiển. Theo Adeline, buồn chán là một vấn đề nghiêm trọng khi bạn phải mất cả đời ngồi sau song sắt. Có thể đổi với bọn sát nhân, đó là cách để chúng giải sầu. Ai đó đều đặn viết thư cho chúng cùng lời nhắn về một mục đích nhỏ trong tuần, vẽ bức chân dung này, thiết kế tấm thiệp kia. Em không biết nữa. Với em mấy thứ này khiến em rợn tóc gáy. Chờ chút, đây rồi: Harry Day.”

Cô nhấp chuột vào một cái tên, một trang mới mở ra.

“Có hai món.” Cô tuyên bố. “Một là tấm ván sàn được cho là từ ngôi nhà kinh hoàng của hắn. Một là tờ hóa đơn viết tay hắn đưa cho hàng xóm, tính tiền mấy cái giá sách đặt làm theo yêu cầu. Hắn là thợ mộc mà, nhớ không? Để xem nào.” D.D. gõ vào màn hình. “Giá cho tờ hóa đơn tăng từ mười đến hai mươi năm đô la. Tuy nhiên, kẻ chiến thắng thật sự là tấm ván sàn kia có giá từ một trăm đến hai nghìn đô la mới bốn tiếng trước. Giờ thì có một người bán hạnh phúc đây.”

“Một tấm ván sàn từ nhà của Harry Day? Nghĩa là miếng gỗ bốn mươi năm tuổi?” Alex nói, giọng có vẻ hoài nghi. “Làm sao người bán chứng thực được thứ ấy? Sao chứ, ông ta có thể lấy bất kỳ tấm ván sàn cũ nào cũng được mà.”

“Như trang web nêu rõ, người mua phải dè chừng. Nhưng trong trường hợp này, người bán cho rằng món đồ này được lấy từ một trang liệt kê bằng chứng của cảnh sát tương ứng, có kèm mô tả chi tiết.”

“Ý em là vài món trong số này là của *cóm*? Các đơn vị cảnh sát à?”

“Có vẻ thế. Điều này có thể giải thích cho tờ báo cáo giải phẫu em thấy được bán trên trang chủ.”

“Lạy Chúa tôi.” Alex có vẻ khó chịu.

“Đừng quên là em chỉ đang ngắm nghía thôi.” Nhưng cô không trách được anh. Ép buộc một kẻ sát nhân đã tuyên án phác thảo chân dung tự họa là một chuyện. Nhưng nhiều mục được liệt kê dường như là sự xâm phạm rõ ràng các quyền của nạn nhân, chưa kể việc vi phạm hệ thống công lý hình sự. Các bức ảnh hiện trường tội ác, một báo cáo của nhân viên điều tra cái chết bất thường. Trên phương diện cảnh sát mà nói, đây gần như là sự báng bổ.

“Có thể do các nhân viên bất mãn tuồn ra ngoài.” Cô nói lên thành tiếng suy nghĩ của mình. “Em hy vọng là các nhân viên cũ, vì Chúa, vài thứ trong số này không hề đúng đắn chút nào.”

“Nhưng Harry Day đã tự sát đúng không? Không bắt bớ, xét xử hay tổng giam gì hết. Tức là chẳng có gì nhiều để các nhân viên cũ tuồn ra ngoài, và cũng chẳng có kẻ sát nhân hàng loạt nào còn sống để kết bạn.”

“Vâng. Mà em chỉ tìm được hai món, trong khi với mấy kẻ sát nhân này có tới hàng tá món hàng.” Cô dừng lại, cân nhắc. “Nói cách khác, nếu anh vô tình may mắn sở hữu được bất kỳ cái gì liên quan đến Harry Day, tuần này là một tuần buôn bán rất hời. Giá trị bảng kê hàng hóa của anh sẽ tăng vọt lên hàng nghìn phần trăm, và căn cứ theo những đồng đô la thực sự đi

kèm theo vài món trong số này...” Cô quan sát Alex. “Giả sử kẻ sát nhân của chúng ta có kho báu các món đồ của Harry Day, hẳn ta hay cô ta có thể có động cơ tài chính để một lần nữa đưa Harry Day lên trang nhất. Làm thế có đơn giản không? Động cơ bề ngoài chúng ta đang tìm kiếm là món lợi tài chính. Tiền mặt, đơn giản như đan rổ.”

Alex nhú mồm. “Nhưng ai sẽ ở vào vị thế sở hữu được các vật lưu niệm cá nhân này từ kẻ sát nhân hàng loạt đã chết, đã biến mất bốn mươi năm qua?”

“Những người thừa kế còn sống của hắn. Mặc dù lúc đó Shana và Adeline chỉ là những đứa trẻ. Căn nhà có thể được đem bán đấu giá. Có thể tiền được để lại cho hai chị em hoặc để làm vốn sau này còn học đại học. Có thể ai đấy đã để chừa lại các món đồ cá nhân cho riêng mình. Có thể một nhân viên hoạt động xã hội hay thậm chí là công tố viên. Em đã từng thấy chuyện này trong nhiều vụ khác, khi một đứa trẻ nhỏ là người sống sót duy nhất.”

“Bà mẹ nuôi có nhắc gì đến chuyện này không?”

“Không, và em không hề thấy bà ấy giữ lại bất kỳ đồ đạc tùy thân nào của Shana. Sau khi chuyện đó xảy ra thì không. Adeline quả quyết rằng mình luôn tránh xa di sản của cha cô ấy. Cô ấy có nói đến một hồ sơ vụ án cha nuôi đã lập cho cô ấy, nhưng vật gia truyền của gia đình thì không có.”

“Vậy một lần nữa...?”

“Không phải Shana và Adeline. Không thể nào. Nhưng sẽ ra sao nếu...”

D.D. quay sang Alex. “Sẽ ra sao nếu Shana, cô con gái cả, từng sở hữu một vài trong số các đồ dùng của cha? Những đồ vật cô ta mang theo từ gia

đình nhận nuôi này đến gia đình nhận nuôi khác. Rõ ràng cô ta là người tôn thờ hần.”

“Vậy chúng đã đi đâu?”

“Cô ta đã gửi chúng đi? Cho một người bạn? Một bạn trai? Hay cho ai đó biết về chúng. Cô ta đã khoe khoang hoặc tỏ lộ với một người khác trong khu phố. Là người mà sau khi cảnh sát bắt cô ta đi, đã đến lấy những thứ này từ trong phòng cô ta. Nhanh lên, cùng xem các trang web khác nào.”

D.D. mở tất cả bốn trang web tương tự, với rất nhiều những tiết lộ. Trang thứ hai thậm chí không liệt kê món đồ nào của Harry Day, nhưng ở trang thứ ba, họ đã gặp may. Hai lá thư, được gọi là các lá thư tình Harry viết cho vợ hần. Cả hai món đều được tăng giá từ hai mươi lên hơn một nghìn đô la trong ngày.

“Nếu anh đang cố gắng tận dụng được gì đó cho hai cô con gái còn sống của cặp vợ chồng?” Cô làm bầm với Alex.

“Thì đó sẽ là một thứ dễ dàng giấu đi.” Alex đồng tình.

Cô nhấp chuột vào người bán. Tuy nhiên, thay vì hiện ra một cái tên cô nhận được một danh sách các con số ngẫu nhiên kèm theo một tài khoản Gmail.

“Đang cố gắng che dấu dấu vết.” Alex nói. “Nếu anh đang săn tìm vài thứ cho những kẻ bị ám ảnh với bọn sát nhân hàng loạt, anh cũng sẽ làm thế.”

“Anh có thể truy dấu vết giúp em không?” D.D. khẩn khoản. “Em có thể đề nghị Phil qua nhờ các chuyên gia ở sở, nhưng anh biết như thế sẽ

phải mất hai mươi tư tiếng, trong khi đó nếu em nhớ không nhầm, thì anh có một người bạn tại học viện...”

“Ai là người giỏi nhất về pháp y máy tính. Được rồi, để anh thử.”

Alex gọi một cuộc điện thoại. Vào giờ muộn thế này Dave Matesky chắc chắn có nhà. Alex đọc cho anh ta địa chỉ email. Matesky làm bất kỳ việc gì các chuyên gia kỹ thuật máy tính cần làm, và chỉ trong vòng vài phút, họ đã có một cái tên.

Samuel Hayes.

Người anh trai cũ của Shana ở ngôi nhà nhận nuôi.

“Hay rồi đây.” D.D. lấy điện thoại gọi cho Phil.

## CHƯƠNG 32

Tôi bắt đầu sửa soạn khi ánh nắng đầu tiên soi tỏ đường chân trời. Tôi không hề ngủ, nhưng vẻ mặt hốc hác, những vết thâm quầng dưới mắt sẽ có ích trong những tiếng đồng hồ sắp tới.

Đầu tiên là mái tóc được túm chặt về phía sau thành kiểu tóc xấu xí bậc nhất tôi có thể hình dung. Không kem nền, không phấn phủ, không mascara. Bác sĩ Glen sáng hôm nay sẽ không hề trau chuốt. Khoe với thế giới gương mặt mộc. Căn cứ tình trạng căng thẳng gần đây, tôi nghĩ sẽ chẳng có ai thắc mắc về diện mạo mới mẻ này. Nếu trông tôi như đang trên bờ vực suy sụp, thì tôi chỉ có vài chuyện cần phải vượt qua thôi mà, đúng không nhỉ?

Ba cái lọ thủy tinh. Được đặt trong một hộp giấy. Và nó vừa khít với chỗ cất giấu bí mật, nơi hôm trước tôi vừa mới vứt bỏ đi bộ sưu tập da người của chính tôi.

Vào lúc nào đó trong ngày hôm qua, Sát Thủ Hoa Hồng đã có nhã ý làm đầy lại kho dự trữ của tôi. Da thịt các nạn nhân được cất giấu gọn gàng trong căn hộ của tôi. Sự tàn bạo của kẻ sát nhân trong tủ chứa đồ của tôi.

Phải chăng Sát Thủ Hoa Hồng đã hình dung tôi nằm ngủ trong đó? Con gái của Harry Day, một lần nữa lại nằm cuộn tròn phía trên những chiến lợi phẩm quý giá?

Tôi phải mất mười lăm phút nữa mới tìm được các máy quay, những đôi mắt điện tử bé xíu. Một cái trong tủ, một cái trong phòng ngủ và một cái trong phòng khách. Đây là cách kẻ sát nhân biết đến nơi ẩn giấu kia. Vì hắn không chỉ ghé thăm căn hộ của tôi, mà còn đang do thám tôi. Hắn ta hay ả ta chắc chắn phải vào trong căn hộ của tôi thường xuyên hơn tôi tưởng tượng, mới có thể bố trí một hệ thống tinh vi như vậy.

Đang giữa đêm, tôi không cố gắng thấu hiểu chuyện này. Tôi chỉ dán mấy tấm băng keo lên từng ống kính nhỏ xíu, làm mù mắt đọc. Xong tôi ngồi trên sofa, chỉ trang bị bằng con giận dữ, đợi chờ kẻ sát nhân đến làm điều gì đó.

Tôi không gọi cảnh sát. Tôi không thông báo cho D.D. Warren hay Thanh tra Phil. Phải, tôi có bằng chứng trong nhà mình. Những thứ có lẽ là cần thiết nhất để truy đuổi Sát Thủ Hoa Hồng, từ bộ sưu tập da người đến các thiết bị điện tử trong nhà. Nhưng điều này chẳng còn quan trọng nữa. Đây không phải là trò chơi giữa kẻ cướp và cóm.

Mà là công việc. Việc gia đình.

Giờ tôi thận trọng chọn lựa tủ quần áo. Quần dài nâu đơn giản, áo sơ mi dài tay và đôi giày da nâu sẫm. Giản dị thôi. Tiếp theo, tôi nhét đầy vào túi xách tay mấy bộ quần áo mặc thường nhật, rồi nhét tiền mặt vào trong, trước khi bỏ thêm đồ trang điểm, một cái kéo và hai cái mũ.

Không ăn sáng. Tôi không thể ăn nổi.

Bảy giờ sáng tôi gọi điện cho Giám thị McKinnon. Tôi cần phải nói chuyện với chị gái ngay lập tức. Về cha chúng tôi. Làm ơn, nếu bà cho phép...

Bà ấy đồng ý tôi có thể đến thăm sau chín giờ.

Tôi còn khối thời gian để ghé qua Walmart, sắm di động dùng một lần, dao cạo dùng một lần cùng mấy món cần thiết nữa. Xong xuôi tôi vẫn còn dư một tiếng nữa. Tôi không biết nên làm gì với chính mình, nên tôi ngồi trong bãi đỗ xe, nao núng với từng tiếng động. Sát Thủ Hoa Hồng có đang theo dõi tôi không, thậm chí là bây giờ? Hung thủ liệu có bám theo tôi từ tòa chung cư của tôi không? Tôi cố gắng chú ý đến xe cộ xung quanh, nhưng tôi không phải là điệp viên 007. Mà chỉ là một nhà tâm thần học kiệt sức, mệt mỏi vì căng thẳng, đang tham gia vào hành trình một chiều về nơi hủy hoại bản thân.

Dầu dao cạo vào một bên giày mất nhiều thời gian hơn tôi tưởng nhiều. Cuối cùng, đồng hồ cũng điểm tám rưỡi, tôi lái xe đến nhà tù Massachusetts, đôi tay run rẩy trên vô lăng.

Khi đến nơi, tôi tự ép mình thở chậm và đều. Chẳng có việc nào ở đây mà tôi chưa từng làm đi làm lại đến hàng triệu lần. Đăng ký. Kiểm tra túi xách. Gọi tên các sĩ quan Chris và Bob thay lời chào. Bước qua cửa an ninh. Cái máy kêu bíp bíp như thường lệ do vòng đeo tay y tế của tôi.

Sĩ quan Maria giờ đã quá quen với tiếng ồn này, thậm chí cô ta còn chẳng buồn đựng tới máy đọc mã vạch.

Khám người qua loa chút là xong. Cô ta có thể khám xét tôi cẩn thận hơn không? Cô ta có nên làm thế không? Nghĩ lại tôi là một gương mặt quen thuộc, sau sáu năm đến thăm thường xuyên, ai trong số họ cũng biết tôi. Họ hiểu tôi, tin tưởng tôi và cho phép tôi đi tiếp.

Sĩ quan Maria dẫn tôi xuống hành lang đến phòng thăm nuôi riêng tư nơi Shana và tôi thường gặp nhau, thay vì căn phòng thăm vấn được ưu tiên dùng gần đây. Tôi thở hắt ra một hơi dài nhẹ nhõm với dịp may hiếm có lần thứ hai này.



Chị tôi đang đợi tôi, đôi tay đan vào nhau trước mặt, như một kiểu nghi thức. Sĩ quan Maria vào vị trí ở bên ngoài, nơi cô ta có thể trông thấy chúng tôi qua cửa sổ kính, cho dù không thể nghe thấy chúng tôi nói gì. Những căn phòng được gọi là riêng tư này nói chung được thiết kế cho các tù nhân gặp gỡ luật sư của họ. Người bên ngoài không thể nghe ai nói gì bên trong, nhằm bảo vệ quyền lợi pháp lý của tù nhân, tuy nhiên các sĩ quan quản chế vẫn có thể theo dõi các tù nhân, thử thách đầu tiên của tôi.

Tất cả đều đúng thời điểm.

Lúc này tôi đã vào trong phòng. Tôi bước đến chiếc ghế trống, rồi ngồi xuống.

Chị gái nhìn tôi như thể vừa trải qua một đêm giống như tôi. Không ngủ được. Lo âu. Hồi hộp. Lần đầu tiên chúng tôi gần như giống nhau.

Hoàn hảo.

Chị nhíu mày khi tôi bước vào. “Về ngoài mới của em đây à? Chị không khen đâu.”

Tôi lờ chị đi, liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Chừng năm phút nữa.

Chị nhíu mày sâu hơn nữa. “Gì thế, chị làm em chán rồi à?”

“Kể em nghe về Donnie.”

Nét mặt chị trống rỗng. Cứ như thế. Mềm mại đến hoàn hảo. Chị bặm môi lại, không nói gì.

“Thằng bé cũng là một trong số bạn chịch của chị à?”

Chị nhướn mày vì ngôn ngữ của tôi. “Mới biết thằng bé thôi.” Một lời thừa nhận miễn cưỡng, nhưng dù sao cũng là thừa nhận.

“Nó là người truyền tin. Charlie Sgarzi lợi dụng nó lên thời gian và địa điểm gặp mặt.”

Chị quay mặt đi.

“Đó là lý do tại sao chị không bao giờ trả lời thư của Charlie? Bởi vì anh ta còn hơn cả một phóng viên đúng không? Anh ta giống một người tình cũ hơn.”

Chị vẫn không nói gì.

“Chị đã ngủ với anh ta.” Tôi nhanh chóng nói tiếp. “Cả với Samuel Hayes nữa.”

Không trả lời.

“Em đã gặp bà mẹ nuôi cũ của chị, bà Davies. Chị đã hủy hoại cuộc đời bà ấy, chị biết không? Vợ chồng bà ấy cũng nhận đủ những chỉ trích trong con mắt của hàng xóm vì cái chết của Donnie. Bà ấy là một bà mẹ nuôi tốt, Shana. Cho tới khi chị xuất hiện.”

Cuối cùng cũng có phản ứng. Một ánh mắt bừng bình mà tôi hiểu quá rõ.

“Cả cuộc sống của Trevor nữa.” Tôi khẽ nói thêm.

Chợt chị hơi ngả người về phía sau, cái tên này dường như khiến chị lúng túng.

“Thằng bé năm tuổi.” Tôi nói tiếp, giọng tàn nhẫn, vì nó thích hợp với tâm trạng của tôi. “Thật may mắn là mọi chuyện đã suôn sẻ ngay từ đầu, nó được một gia đình tốt nhận nuôi. Chị còn nhớ thằng bé đúng không? Chị đã dành thời gian ở bên nó, đọc truyện cho nó nghe, vẽ tranh cùng nó. Thằng bé thích chị. Nó là người duy nhất trong căn nhà ấy có chút niềm tin vào chị.”

Quai hàm Shana đang cứng lại.

“Thế nhưng nhà nước đã cướp nó đi. Sau một đêm, ông bà Davies từ hai trong số những cha mẹ tốt nhất trở thành những người không được chấp thuận trong hệ thống nhận con nuôi. Trevor có lẽ bị tống vào một trong những gia đình nơi đêm nào nó cũng bị đánh đập, thậm chí còn tệ hơn.”

Tôi không hề tưởng tượng, sắc mặt chị ấy tái nhợt.

“Chị nhớ Trevor, đúng không Shana? Nó đã trở thành đối tượng cho sự phóng chiếu nội tâm của chị. Đứa trẻ chị cảm thấy bắt buộc phải cố gắng cứu vớt, như tượng trưng cho sự cứu vớt chính bản thân chị. Giống bạn tù của chị, Christi, và đến lúc nào đó, là em đây.”

“Adeline.” Giọng chị hơi giống van xin. “Thôi đi.”

“Nhưng chị không thể nhớ Donnie đúng không? Tối hôm đó. Chuyện gì đã xảy ra với Donnie Johnson. Chị không thể nhớ được gì hết.”

“Đi đi.” Chị bắt ngờ ngòai thẳng người lại, tựa vào lưng ghế, khi thấy nghi ngờ, và cơn giận dẫn dắt. “Chị chẳng hiểu tại sao em còn đến đây nữa. Chẳng phải chúng ta đã kết thúc, chia tay rồi sao? Em không còn yêu chị và chị không thể cảm nhận được tình yêu. Chạy đi Adeline. Chạy xa khỏi chị đi.”

“Chị là một con ngốc khôn kiếp.”

Những lời của chính chị, bị ném trả vào mặt chị, khiến chị đứng phất dậy.

“Cái quái...”

“Ngồi xuống. Không còn nhiều thời gian đâu. Em còn một câu hỏi cuối: Chị có biết Sát Thủ Hoa Hồng là ai không?”

Chị nhìn tôi trừng trừng. Cuối cùng chị cũng hiểu được điều gì đó trong thái độ dữ dội của tôi. Chị chậm rãi lắc đầu.

“Nhưng kẻ sát nhân sẽ tìm kiếm chị đúng không? Hay thực ra Sát Thủ Hoa Hồng sẽ tìm kiếm em. Và khi chuyện đó xảy ra, chị sẽ giết hẳn ta hay cô ta. Như chị đã làm với tên sĩ quan quân chế Frankie đó.”

Chị vẫn nhìn tôi trừng trừng. “Được rồi.”

“Sau đó, em sẽ cho chị thứ chị muốn Shana. Thứ chị luôn luôn muốn.”

“Làm sao em biết đó là thứ gì?”

“Vì em là em gái chị. Còn ai biết rõ hơn em chứ?”

Chị nhìn tôi trừng trừng. Bản thân tôi cũng nhận lại. Tôi đã từng thành thật với D.D. trước đó. Mánh để đối phó với chị ấy là không được lừa dối chính mình. Mọi quan hệ sẽ luôn luôn phụ thuộc vào chuyện chị ấy được lợi gì. Tôi muốn nghĩ rằng chị ấy sẽ giúp tôi vì tình yêu. Nhưng rất có khả năng chị ấy sẽ giữ lời để sau cùng nhận được một thứ tôi có thể cho chị ấy, thực sự là lần cuối cùng.

Chị lại chậm rãi gật đầu. “Ngoắc tay nhé.” Chị đáp, giọng có vẻ khàn, không hề giống chị chút nào.

“Ngoắc tay.” Tôi cũng hứa. Thế rồi tôi mỉm cười vì lời hứa trẻ con ấy, với gợi ý về những trò móc ngoặc giữa chị em gái, những ngày hè và trò ngây thơ con gái, gần như làm trái tim tôi tan nát.

“Bất kỳ giây phút nào sắp tới...” Tôi bình tĩnh nói. “... Sẽ xuất hiện sự náo động ở bên ngoài. Khi chuyện đó xảy ra, Sĩ quan Maria sẽ bị phân tâm. Em cần chị phục kích em. Hạ đo ván em. Rồi chèn cái ghế vào núm cửa và tắt hết đèn đi.”

Chị tôi vẫn nhìn tôi trừng trừng.

“Nhưng họ sẽ vào đúng không?” Tôi nói tiếp. “Những lính gác được huấn luyện cho chuyện này.”

“Họ sẽ tháo cửa sổ. Tuy là kính chống đạn nhưng vẫn có thể đập vỡ khung cửa sổ.”

“Mất bao lâu?”

“Họ sẽ báo động một đội chiến thuật, trang bị rồi tập hợp. Mất từ năm đến bảy phút.”

“Vậy thì chúng ta phải nhanh lên.”

“Adeline...”

Nhưng chị không kịp trả lời vì vào lúc đó, tiếng la hét vẳng đến từ hành lang, gần như tiếp ngay sau đó là hồi còi báo động inh tai nhức óc. Sĩ quan Maria quay đầu nhìn xuống sảnh. Chị liền nhảy vọt qua bàn dùng vai xô ngã tôi. Mới giây trước tôi còn đang ngồi trên ghế. Giây sau tôi cùng cái ghế ngã chổng kèn. Tôi nghe thấy tiếng rắc khi va vào tường, nhận ra sức ép từ những ngón tay bị trói của chị đang ấn mạnh vào khí quản của tôi.

Nhưng tất nhiên tôi chẳng cảm thấy gì.

Thêm nhiều tiếng la hét nữa. Ngày càng gần hơn. Sĩ quan Maria cũng la hét, cho dù tiếng cô ta bị chìm lấp trong tiếng chuông báo động của nhà tù. Tiếp theo căn phòng chìm trong bóng tối khi Shana tắt đèn. Chị chèn cái ghế vào dưới núm cửa, lật cái bàn che phía trước cửa sổ cản thêm tầm nhìn. Còn năm giây, mười giây? Chị thậm chí còn di chuyển nhanh nhẹn hơn tôi nghĩ.

Tôi đã nằm dài trên sàn phía sau cái bàn đang che cửa sổ, vội vàng chộp lấy cái giày bên chân phải.

“Nhanh lên.” Tôi thở hồng hộc, vẫn chưa thở nổi vì cú ngã. “Đưa hai cổ tay chị đây.”

“Adeline.”

“Im đi, im nào, im nào. Đây là số hiệu tử có khóa. Ngay sau khi họ thả chị ra, hãy bước ra hành lang, đi đến chỗ có cái tủ này. Đây là quy trình. Nhắc lại đi.”

Chị nhắc lại khi cuối cùng các đầu ngón tay tôi cũng nắm chặt được con dao cạo đang chìa ra vừa đủ, rồi rút nó ra từ giữa phần thân trên và phần đế giày của tôi. Lưỡi dao cạo lúc này đã qua trót lọt các máy phát hiện kim loại. Chỉ có Sĩ quan Maria cho rằng thủ phạm gây ra tiếng báo nhiễu đó như thường lệ vẫn là vòng tay cảnh báo y tế của tôi.

Lúc này tôi xem xét hai cổ tay Shana, đang căng lên bởi những sợi dây trói bằng nhựa. Lưỡi dao rọc giấy không thể là dụng cụ tối ưu, nhưng là thứ tốt nhất tôi có thể xoay xở.

Tôi bắt đầu cắt dây trói, tựa rất gần vào người chị, vai chị kề sát vai tôi, đôi bàn tay chị nằm trên lòng tôi. Suốt bao năm tháng qua, đây là lần chị em tôi gần gũi nhau nhất. Gần đến nỗi tôi có thể nghe thấy hơi thở nông của chị, ngửi mùi hương từ làn da lấp lánh mồ hôi của chị. Khi còn nhỏ, chúng tôi đã bao giờ gần nhau như thế này chưa, có thể bảo vệ an toàn cho nhau sau mỗi lần cha nổi xung chưa? Hay chỉ là hai cô bé con lạc lối, cố gắng sinh tồn.

Tôi phát hiện một mùi mới. Tươi và có chất đồng. Mùi máu.

Tất nhiên tôi không hề cảm thấy đau đớn, nhưng tôi hiểu những dấu hiệu của cảm nhận ướt át đang ngày càng rõ giữa những ngón tay mình, khiến lưỡi dao cạo cứ trơn tuột dần. Tôi đã cắt vào tay mình. Thậm chí còn

mất cả một đầu ngón tay, gãy hẳn một khớp ngón tay. Chuyện này không như tôi dự tính.

Tôi buộc phải buông tay khỏi lưỡi dao cạo. Shana sẽ lo hành động tiếp theo.

“Dừng lại đi!” Lúc này chị ra lệnh, hạ thấp giọng. “Sẽ không được việc đâu. Chị không bao giờ bước ra khỏi đây được. Việc này chỉ khiến em phải ngồi sau song sắt.”

“Em chẳng làm gì hết.” Tôi trấn an chị, cảm thấy mỗi ràng buộc đang bắt đầu xuất hiện. “Ở đây em là nạn nhân mà.”

“Cái quái...”

“Nghe này! Bên trong cái tủ có khóa ấy là túi xách của em, trong đó có chìa khóa xe của em. Chiếc Acura SUV màu trắng. Đỗ ở hàng thứ năm trong bãi đỗ xe. Cuối cùng, chị sẽ muốn đổi một chiếc xe khác, khiến cảnh sát sẽ không thể truy ra được, nhưng cứ dùng tạm con Acura này đi. Trong xe, chị sẽ thấy một cái túi đựng vài bộ quần áo, một ngàn đô la tiền mặt, chèn chìa khóa vào văn phòng em và một chiếc di động dùng một lần. Đừng gọi cho em. Ngay khi có được cơ hội đầu tiên, em sẽ gọi.”

Thêm nhiều tiếng ồn nữa trong hành lang. Những tiếng bước chân rầm rập xen lẫn tiếng còi báo động rền rĩ. Tôi đoán sự rối loạn ở bên ngoài đang làm chậm đi công tác điều động. Với quá nhiều sĩ quan đang đổ về một hướng, phải mất bao nhiêu người thì họ mới hiểu rằng vẫn còn mối đe dọa thứ hai cần phải chú ý tương đương?

Dây trời đã đứt. Tôi gục xuống, đã cảm thấy kiệt sức.

“Cởi quần áo ra.” Tôi ra lệnh. “Nhanh, nhanh, nhanh lên.”

Tôi cởi quần dài, rồi cởi áo sơ mi dài tay. Cả áo ngực và quần lót, tôi sẽ chẳng giữ lại bất kỳ cái gì. Tôi ném hết cho Shana. Đám vải có lẽ đã thấm máu từ các đầu ngón tay bị cắt đứt của tôi, và tôi thấy mừng khi thấy mình đã mặc đồ tối màu, như thế sẽ làm giảm thiểu những vết máu bầm. Chẳng mấy chốc, một chút máu sẽ chẳng thành vấn đề.

Shana đang cử động. Dù có lộ vẻ sốc hay hoang mang thì chị ấy đã mặc xong chiếc quần dài màu nâu sẫm của tôi, còn tôi thì đang cố gắng mặc vào bộ quần áo tù màu da cam.

“Đừng đến căn hộ hay văn phòng của em vội.” Tôi hướng dẫn. “Đó là những nơi đầu tiên họ sẽ đến tìm. Hãy kiếm nơi nào đó để trốn rồi ở yên đấy. Có một cái túi đựng quần áo mới, cũng như vài dụng cụ và một cái kéo. Thay đổi vẻ ngoài đi nhé, cắt tóc hay nhuộm, làm bất kỳ điều gì chị cần làm. Khi hoàng hôn buông xuống, em sẽ đưa chị về nhà.”

“Tất cả những việc này để bắt kẻ sát nhân à?” Shana cầu nhàu.

“Không.”

“Thế thì tại sao?”

“Bởi vì em cần chị.”

“Tại sao?”

Tôi ngừng cử động. Trong bóng tối, ngửi thấy mùi máu, sự căng thẳng của chị gái, tôi cảm thấy sự bình thản sâu thẳm tràn khắp người mình. Đúng là nó. Đoạn kết của một vũ điệu. Là nơi mà chúng tôi vẫn luôn muốn hướng tới.

Chị em tôi lại được ở bên nhau, khi những người la hét một lần nữa lại đập ầm ầm vào cửa.

“Mặc đồ xong chưa?” Tôi hỏi.



“Rồi.”

Tôi trao cho chị cái vòng tay cảnh báo y tế của mình, tháo nó khỏi cổ tay tôi rồi đeo vào cổ tay chị.

Tiếp theo là dây buộc tóc của tôi. “Buộc túm lên, càng chặt càng tốt.”

Thế rồi trong khi chị ngồi trên sàn, cố gắng buộc tóc, tôi hoàn tất công đoạn giả trang cuối cùng cho Shana, những đầu ngón tay đẫm máu của tôi lần tìm gương mặt chị. Nhẹ nhàng và ngập ngừng, tôi vẽ những đường ẩm ướt ngang qua mũi chị, xuống hai má chị. Xóa bỏ hết nét mặt của chị gái. Thay vào đó tôi tạo nên gương mặt Adeline mới mẻ, đẫm máu.

Tôi chợt nghĩ đây là lần đầu tiên tôi chạm vào chị gái, thực sự chạm vào chị ấy, suốt bốn mươi năm qua. Chúng tôi đã trò chuyện. Chúng tôi đã ngồi đối diện nhau qua cái bàn. Nhưng những đường nét gương mặt chị, chỗ gồ lên trên sống mũi chị... Chị ấy vừa xa lạ lại vừa gần gũi. Bản chất của gia đình.

Tiếng rắc đầu tiên khi cửa sổ bắt đầu long ra. Không còn nhiều thời gian nữa.

“Chị là Adeline.” Tôi nhắc chị. “Chị là người phụ nữ thành đạt, có giáo dục vừa bị bà chị gái tấn công bạo lực. Do đó, máu vương trên mặt chị, những bước chân loạng choạng. Khi Giám thị McKinnon hỏi han chị, phải nhớ trả lời thật ngắn gọn, trong khi cố gắng điều chỉnh giọng nói tốt nhất có thể. Chỉ cần nhớ tất cả đã xảy ra quá nhanh. Chị không biết cái gì đã kích thích chị gái mình, chị không ngờ mình bị tấn công. Không, chị không bị thương. Chị chỉ muốn đi về nhà và nghỉ ngơi. Khoe cái vòng tay cảnh báo y tế thật nhiều vào. Nó là chi tiết giúp họ nhận diện ra em và khiến màn giả

trang của chị trông thật hơn nhiều, không cần biết họ có nhận ra hay không.”

“Nhưng trông em không giống chị.” Shana tuyệt vọng thốt ra, mũi chị gần như chạm vào mũi tôi. “Có thể với bộ quần áo này, mái tóc, gương mặt đẫm máu, chị có thể gần giống em. Nhưng họ sẽ không bao giờ tin chị là em.”

“Chị nói đúng. Một bước cuối cùng.” Tôi giờ lưỡi dao cạo lên. Đặt lưỡi dao vào má bên phải của tôi. “Lịch sử tự cắt cửa của chị sắp trở thành thứ cứu giúp chị đây. Nếu để nguyên trông em không thể giống chị được. Nhưng một khi gương mặt em bị rạch ra từng mảnh thì...”

Tôi bắt đầu đưa dao. Không hề đau đớn, thậm chí chẳng cảm thấy lạnh, khi vào lúc này lưỡi dao vẫn còn hơi ấm từ máu của tôi.

“Chờ đã!” Shana chụp lấy tay tôi.

Tiếng của các lính gác đã to hơn, khi ô cửa sổ kính không thể chịu nổi đòn tấn công không ngừng, đã xuất hiện những vết rạn đầu tiên như lưới nhện.

“Đề chị làm. Em không có đủ kinh nghiệm đâu. Em sẽ cắt quá sâu, để lại sẹo là không đúng đâu.”

Chị ngừng nói, hít một hơi thật sâu. Tiếp theo những ngón tay chị chụp lấy lưỡi dao cạo từ tay tôi.

Cúi xuống gần hơn, Shana cố gắng nhìn trong bóng tối. Tôi có thể cảm thấy đôi mắt chị, nhìn xoáy vào đôi mắt tôi.

“Được rồi.” Tôi thăm thì. “Hãy nhớ, em chẳng cảm thấy gì đâu.”

Tôi có thể cảm thấy hơi thở của chị phả vào người, một tiếng thở dài, vừa buồn rầu vừa ngây ngất. Tôi tự hỏi phải chăng bao năm trước, khi dùng

kéo rạch tay tôi trông chị ấy cũng như thế. Hay phải chăng lúc này đây chị ấy đang làm đúng lời đã nói, cố gắng hết sức không cắt quá sâu khiến dung nhan của tôi bị biến dạng mãi mãi.

“Được chưa?” Chị hỏi sau nhát rạch đầu tiên, giọng trầm trầm.

“Nữa đi.”

“Lạy Chúa, Adeline.”

“Nữa đi. Phải khiến họ tin, Shana. Vì lợi ích của cả hai chúng ta, họ phải tin.”

Một vết rạch nữa. Thế rồi cảm giác ẩm ướt đang chảy xuống hai má tôi.

“Lên trán.” Tôi ra lệnh. “Chẳng có vết thương nào chảy máu nhiều như ở đầu.”

Đôi mắt của chị lấp lánh. Động những giọt lệ? Cảm xúc không mong muốn? Nhưng chị vẫn không dừng lại. Tôi đang trao cho chị tự do. Tại sao chị phải dừng lại? Sau chuyện này chị ấy sẽ bước qua cánh cửa kia, bác sĩ Adeline Glen. Hoàn thành khao khát sâu thẳm nhất của chị ấy là chiếm lấy cuộc đời tôi. Xe của tôi, căn hộ của tôi, văn phòng của tôi.

Tôi đã trao cho chị ấy mọi thứ.

Shana Day. Nữ sát thủ khét tiếng nhất toàn bang. Kẻ đã hủy hoại cuộc sống của bà Davies. Và cả gia đình của Johnson và Sgarzi, trước khi dụ dỗ ba người đàn ông vào chỗ chết.

Thế nhưng chị ấy đã cứu các bạn tù, và vẫn thương tiếc cho thằng bé năm tuổi.

Chị gái của tôi. Con ác quỷ tôi đang thả ra ngoài thế giới.

Tôi vươn tay ra, đặt những đầu ngón tay tôi lên má chị, ngay cả khi chị vẫn tiếp tục rạch lưỡi dao lên má tôi.

“Em xin lỗi.” Tôi thì thầm, cho dù tôi chẳng hiểu tại sao. Tôi là người trao tặng, chị ấy là người đón nhận.

Nhưng tôi vẫn có thể nhìn vào trong đôi mắt chị, vì chúng ở rất gần, việc này cũng làm chị đau đớn. Xấu hổ, bởi vì chị đang làm tổn thương tôi, kết hợp với niềm vui sướng xấu xa, vì một phần trong chị ấy thích điều này. Bầm sinh và nuôi dưỡng. Cũng giống hệt tôi.

Chị tôi rạch nát thứ năm, và tôi nếm được vị máu trên môi mình.

Mép cửa sổ cuối cùng đã bung ra, toàn ô cửa đổ sụp với tiếng kính vỡ loảng xoảng. Thế rồi họ ở trên chúng tôi, những người mặc đồ đen có vũ trang thét lên với tôi, đang vai Shana, còn những người khác đưa Shana, giờ là Adeline, ra ngoài, và tôi nghe thấy chị mình gào khóc, đau khổ, ở âm vực cao:

“Hãy cứu chị ấy, làm ơn, hãy cứu chị ấy. Không hiểu bằng cách nào chị ấy có dao. Tôi nghĩ chị ấy đã cắt cổ họng rồi. Lạy Chúa, làm ơn cứu chị ấy!”

Một người đàn ông đứng trên người tôi, tấm kính che mặt cúi xuống gần, gương mặt bị che kín hết lên:

*“Hai tay, mẹ kiếp. Tôi muốn thấy hai tay cô!”*

Tôi chỉ mỉm cười, hình dung cảnh tượng mình phải tạo ra, với dòng máu đỏ ối viền quanh hàm răng trắng nõn của tôi.

Một khoảnh khắc chắc chắn đúng chất Shana.

Thế rồi họ túm lấy tôi và lôi đi.

Lúc ấy em gái tôi, bác sĩ Adeline Glen, lao đảo bước trong hành lang, vẫn đang ở trong tù nhưng chị ấy đã đi trên con đường đến với tự do.

## CHƯƠNG 33

Khi D.D. thấy tên của Phil xuất hiện trên màn hình điện thoại, cô vô vọng lấy di động, rất mong đợi nghe ông nói cuối cùng cũng định vị được Samuel Hayes. Nhưng thay vào đó:

“Shana Day trốn ngục rồi.”

“Cái gì?”

“Ngay sau chín giờ sáng hôm nay. Tấn công em gái cô ta bằng con dao cạo, sau đó đánh tráo quần áo nên Adeline mặc quần áo tù, trong khi Shana biến thành Adeline. Sau đó bước qua cánh cửa nhà tù là một việc quá dễ dàng.”

“Gì cơ?”

“Rồi.” Phil thở dài. “Tổng kết hay đấy. Adeline vẫn đang nằm ở nhà thương trong tù, để điều trị các vết thương. Tôi đang đi tới đó nói chuyện với Giám thị McKinnon...”

“Tôi sẽ sẵn sàng trong ba mươi phút nữa.” D.D. trả lời nhanh.

Cô gần như có thể thấy Phil mỉm cười qua tần sóng điện thoại. “Lát nữa gặp.”

Ông kết thúc cuộc gọi. Quăng điện thoại sang bên, cô lao xuống khỏi sofa.

“Alex, Alex! Em phải đi tắm và thay đồ. Làm ơn giúp em. Giúp em với!”

Giám thị McKinnon gặp họ trong tiền sảnh của nhà tù Massachusetts. Xét đến những chuyện hệ trọng đã diễn ra trong ngày, D.D. ngạc nhiên khi thấy rằng nơi này trông vẫn như thường lệ. Tất nhiên ngoài các lính gác có vũ trang đang đứng ở cửa trước, một chiếc trực thăng thì thoảng lại lượn quanh vài vòng trên đầu.

“Đội an ninh vòng ngoài đã được triển khai.” Giám thị McKinnon thông báo ngắn gọn cho họ, nhóm phản ứng tức thì sẽ là đơn vị truy tìm tù trốn ngục. “Họ đã tìm thấy xe của Adeline cách vài dặm dưới xa lộ liên tiểu bang, bị hư hỏng nặng, nhưng vẫn không thấy Shana đâu.”

“Bị hỏng nặng à?” D.D. hỏi.

“Shana đâm phải vài xe khác khi cố ra khỏi bãi đỗ xe, đó là chưa nói đến những gì cô ta có thể làm trên đường cao tốc. Cô ta đã bị giam giữ kể từ khi mười bốn tuổi nhớ không? Rất có khả năng đây là lần đầu tiên cô ta ngồi sau vô lăng.”

D.D. chớp mắt. Thậm chí cô còn không tính đến thực tế đó. Về cơ bản họ đang tìm kiếm một tù nhân chung thân lâu năm. Một phụ nữ chưa từng sở hữu một chiếc điện thoại di động, chưa từng lái xe, cũng chưa trải nghiệm đầy đủ sự điên rồ của thế giới hiện đại. Shana cũng chẳng khác gì một phụ nữ nguyên thủy bị đóng băng đột nhiên được giải thoát.

“Cô ta có biết dùng máy tính không?” Lúc này D.D. hỏi.

“Shana có tham gia vài khóa học liên tục. Phụ thuộc vào việc cư xử của mình, cô ta đôi khi được phép mang radio vào trong buồng giam. Cô ta

cũng đọc rất nhiều sách tức là có thể cô ta biết rất nhiều, chỉ là chưa từng... *làm* nhiều thôi.”

“Lợi thế tốt nhất của chúng ta giờ đây là tóm ả sớm.” Phil làm bầm.  
“Trước khi đường cong tiếp thu kiến thức kia tăng lên.”

Giám thị McKinnon hộ tống họ quay về văn phòng mình. “Tôi cho rằng hai người sẽ muốn nói chuyện với bác sĩ Glen.”

“Chắc chắn rồi.”

Bà ta gật đầu. “Adeline đang nằm ở trạm xá. Những vết rạch trên mặt cô ấy phần lớn là ngoài da thôi, nhưng căn cứ vào việc cô ấy không cảm nhận được đau đớn, các bác sĩ đang lo lắng các vết thương của cô ấy bị nhiễm trùng. Đặc biệt, có tổn thương nặng ở hai bàn tay cô ấy. Giờ họ đang truyền cho cô ấy các thuốc kháng sinh.”

“Hai bàn tay làm sao?” D.D. hỏi.

“Chúng bị cắt nặng lắm, đầu ngón tay trở bàn tay trái của cô ấy cũng thế. Tôi đoán là những vết thương do tự vệ, khi cô ấy cố gắng chặn lưỡi dao cạo.”

D.D. nhìn ra chỗ khác. Việc bị cửa cắt đôi với cô thật khó chấp nhận. Cô không hiểu tại sao. Những vết thương do súng bắn, bồng dây thừng, ngộ độc cấp tính không đáng lo lắng. Nhưng ngược lại, nếu việc cắt hay cửa lại khiến cô có cảm giác bất an.

“Kể lại từ đầu đi được không?” Phil hỏi, rút nhanh ra chiếc máy ghi âm.

Ông đặt nó xuống dưới bàn, bà giám thị bắt đầu nói.

Adeline đã sắp đặt mọi thứ, ngay sau bảy giờ sáng, bằng cách đề nghị đến thăm chị gái.

“Liên quan đến Sát Thủ Hoa Hồng à?” D.D. xen ngang.

“Cô ấy nói là chuyện cá nhân. Điều gì đó về cha của họ.”

D.D. và Phil cùng gật đầu.

“Lúc mới đầu, một trong số các sĩ quan quản chế đi cùng Adeline đến phòng thăm nuôi riêng tư, vốn là nơi cô ấy và Shana thường gặp nhau. Tuy nhiên, khoảng tám phút sau đó bên ngoài có sự náo động.”

“Náo động kiểu gì?”

Giám thị McKinnon thở dài nặng nề. “Pháo nổ. Được cuộn lại giấu dưới gầm một trong những chiếc xe phía sau bãi đỗ xe. Tất nhiên, ban đầu nghe âm thanh của nó như tiếng súng. Một lính gác đã rung chuông báo động, sau đó huy động đội chiến thuật.”

“Ở khu đỗ xe có camera không?” Phil đột ngột hỏi.

“Máy chìa vào mấy hàng đầu tiên. Đáng tiếc là chiếc xe ấy lại đỗ ở quá xa. Theo sĩ quan trưởng của tôi, quả pháo được đặt ở đó từ trước, ai đó đã gắn kèm một sợi dây cháy chậm dài. Ông ta có ấn tượng ban đầu rằng đây chỉ là trò láu cá của lũ tội phạm, có lẽ liên quan đến phiên gác đêm qua. Tất nhiên, căn cứ vào chuyện xảy ra tiếp theo đó...”

“Chuyện gì xảy ra tiếp theo đó?”

“Sĩ quan Maria Lopez quay lại vừa kịp lúc thấy Shana đang giằng co với bác sĩ Glen. Rõ ràng Shana đã nhảy vọt qua bàn và đâm sầm vào Adeline, lôi cô ấy ngã xuống...”

“Chờ chút đã.” D.D. xen ngang. “Chẳng phải hai tay Shana bình thường bị trói sao?”

“Thì vậy mà. Ai cũng phải tuân thủ nguyên tắc. Ai cũng làm việc của mình bằng hết khả năng.” McKinnon thốt ra những từ ngữ gọn lỏn. “Dĩ nhiên chúng tôi luôn tuân thủ tất cả những khuôn mẫu và quy trình. Tuy



nhiên, một kẻ như Shana quanh năm chẳng có việc gì làm ngoài việc nghĩ cách đánh bại hệ thống.”

“Cô ta đã làm gì?”

“Cô ta lấy ghế chặn cửa, rồi tắt hết đèn. Sĩ quan Lopez ngay lập tức cảnh báo đội chiến thuật, nhưng vì họ đang phải đối phó với sự cố ở bãi đỗ xe... Nên phải mất vài phút. Tôi đoán là phải năm phút sau đội chiến thuật mới tập hợp được bên ngoài phòng thăm nuôi.”

“Thế trong suốt khoảng thời gian đó?”

“Sĩ quan Lopez không thể nhìn quá xa vào phòng do thiếu ánh sáng và cái bàn chặn mắt tầm nhìn dưới cửa sổ. Cô ta nói có vẻ như Shana và bác sĩ Adeline đã vật nhau hay sao đó dưới sàn nhà. Cô ta chỉ có thể thấy được chút chút khi họ lăn tròn xung quanh. Khi đội phản ứng đến nơi, họ phải phá ô cửa sổ chống đạn bằng cách đập vỡ khung.

“Sau khi vào phòng, họ phát hiện bác sĩ Glen, họ giả sử như thế đang đè lên người Shana. Cả hai người đều máu me đầm đìa. Nhưng các vết thương của bác sĩ Glen có vẻ chỉ ở ngoài da, trong khi tù nhân Shana, lại mang những vết thương rất sâu trên khắp mặt. Bác sĩ Glen, họ giả sử vậy, cho rằng Shana đã tấn công mình bằng dao cạo, trước khi tự làm mình bị thương. Xét đến tiền sử tự sát lâu dài của Shana, câu chuyện này ban đầu không dấy lên nghi ngờ nào. Đã thu được lưỡi dao cạo từ hiện trường...”

“Làm thế nào Shana lén mang dao cạo vào trong phòng được?” D.D. lại xen vào.

Bà giám thị liếc xéo sang cô. “Chúng tôi không biết, Thanh tra ạ. Sĩ quan Lopez thề rằng cô ta đã khám người rất kỹ, cả bên trong cũng như bên ngoài, trước khi đưa Shana đến phòng thăm nuôi. Nghĩ lại, làm thế nào

Shana có được những hung khí kiểu như dao găm, dao tự chế và dao cạo? Cần nhớ rằng tôi thực sự cảm thấy nhân viên của tôi nằm trong số những người giỏi nhất. Họ đã làm công việc khó khăn này một cách xuất sắc. Chỉ có Shana mới có thể khiến chúng tôi như những đồ ngốc thôi.”

Giọng bà giám thị gần lên gay gắt. Cho đến tận lúc này, D.D. vẫn chưa nhận ra người đàn bà này lại xem chuyện này mang tính cá nhân đến thế. Nhưng đây là cơ sở của bà ta, nhân viên của bà ta, lãnh thổ của bà ta. Và đúng rồi, nhờ có hành động phiêu lưu mới nhất của Shana, trông Giám thị McKinnon mới đỡ kiêu ngạo đi một chút.

“Như vậy là...” Phil khéo léo xen vào. “... Nhóm của bà làm một việc rất logic: Họ mang người phụ nữ bị thương trong bộ quần áo tù đến trạm xá an toàn. Trong khi đó, Shana đang đóng giả bác sĩ Glen...”

“Đích thân tôi đã xuống thăm vấn ngấn cô ta. Cô ta cam đoan với tôi rằng về thể chất cô ta không sao, máu đang chảy khắp mặt cô ta là của chị gái, chứ không phải của mình. Cô ta chỉ đơn thuần bị chấn động, nên muốn về nhà ngay lập tức. Tuy nhiên, cô ta liên tục xoay vặn chiếc vòng tay cảnh báo y tế, nên tôi cứ nghĩ cô ta đang quá bối rối. Tất nhiên, tôi đã hỏi cô ta nhiều chuyện nữa. Chuyện gì đã xảy ra, chuyện gì đã kích động Shana? Cô ta bảo là không biết. Cô ta đã nhắc đến cái tên Donnie Johnson...”

Phil và D.D. nhìn nhau.

“Và Shana tấn công cô ta. Tất cả chuyện này diễn ra quá nhanh. Cô ta chẳng thể kể được gì cho tôi. Tôi đề nghị chăm sóc y tế bổ sung cho cô ta, thậm chí còn gọi xe cứu thương đưa cô ta đến bệnh viện theo ý muốn. Nhưng cô ta từ chối. Là một người bạn...” Giọng bà giám thị hơi yếu đi. Sau khi đã tự trấn tĩnh, bà ta ngẩng mặt lên. “Tôi đề nghị được lái xe đưa cô ta về nhà. Tôi cũng gọi ý cô ta liên hệ ngay với cả hai người, vì các vị

đường như đang làm việc cùng nhau, để đề nghị bảo đảm an ninh bổ sung, vì an toàn của chính cô ta. Rõ ràng cô ta từ chối.”

D.D. không thể kiềm chế bản thân. “Bà nói chuyện với cô ta trong bao lâu?”

“Mười lăm, hai mươi phút.”

“Nhưng bà không hề phát hiện đó *không phải* là bác sĩ Glen à?”

Đôi mắt đen của bà giám thị sáng lên. “Không.”

Phil hắng giọng, cách ông hay làm khi ông muốn D.D. lùi lại. Cô ngả người lại vào lưng ghế điều chỉnh thế ngồi sao cho thoải mái nhất.

“Bà phát hiện ra sự tráo đổi vào lúc nào?” Giờ thì ông hỏi.

“Không quá bốn mươi lăm phút sau đó, khi Adeline cuối cùng cũng tỉnh táo đủ để nói chuyện. Ngay lập tức tôi triệu tập đội chiến thuật, cũng như thông báo toàn bộ các cơ quan thực thi luật pháp, và bây giờ chúng ta ở đây.”

“Shana có được chìa khóa xe của Adeline như thế nào?” Phil hỏi.

“Từ túi xách của Adeline, mà cô ấy đã cất trong tủ gửi đồ ở hành lang. Theo lời Adeline, Shana đã đe dọa sẽ giết cô ấy nếu không chịu chỉ chỗ gửi đồ.”

D.D. cân nhắc vấn đề này. “Được rồi, chúng ta có một kẻ sát nhân trốn trại, khả năng nhiều nhất bây giờ là cô ta đi bộ, kể từ khi bà phát hiện ra chiếc xe. Thêm vào đó cô ta không có đủ kinh nghiệm lái xe để ăn cắp một chiếc xe mới hữu ích cho mình. Chúng ta có bản miêu tả về quần áo của cô ta, mà thực sự là quần áo của Adeline, chưa kể là chúng dính máu khá nhiều.”

“Đúng.”

“Tôi nghĩ dân chúng sẽ không mấy khó khăn khi phát hiện một kẻ nổi bật như thế.” D.D. đáp. “Ấy thế mà dấy lên câu hỏi là, đã bốn tiếng qua rồi, tại sao vẫn chưa thấy tung tích gì hết?”

“Cô ta được giúp đỡ.” Phil nhẹ nhàng tuyên bố. “Kẻ đã đốt pháo trong bãi đỗ xe. Cô ta lái xe xuống đường cao tốc để gặp gỡ hãn ta. Nơi ấy không quá xa để cô ta phải lái xe quá lâu, nhưng nó đủ xa đối với đội an ninh, hoặc các máy quay sẽ không bắt được cảnh cô ta thực hiện trao đổi.”

“Nhưng là ai?” Giám thị McKinnon thắc mắc. “Shana không có bạn bè hay người hâm mộ nào cả.”

“Bạn bè có thể không có...” D.D. đáp. “... Nhưng người hâm mộ thì có một người.”

Phil liếc nhìn cô. “Sát Thủ Hoa Hồng.”

“Tức là chúng ta không chỉ phải tìm một kẻ sát nhân, hoặc là một kẻ sát nhân hàng loạt trốn trại. Mà giờ chúng ta còn phải tìm một cặp đôi giết người, tuyệt.”

Adeline đã ngồi dậy khi D.D. và Phil theo chân Giám thị McKinnon bước vào trạm xá mười lăm phút sau đó. Gương mặt cô ấy quần băng trắng kín mít, gần như không thể nhận ra các đường nét gương mặt. Nhưng ánh quyết tâm thể hiện trong đôi mắt khi thò chân ra ngoài mép giường.

“Cô nghĩ mình đang làm gì thế?” Giám thị McKinnon đột ngột gặng hỏi.

“Ra về.”

“Bây giờ sao, chờ chút...”

“Đừng bắt tôi phải thét lên.” Adeline rít qua kẽ răng. “Các vết khâu sẽ bục hết ra đây.”

Giám thị McKinnon mím môi lại, nghiêm nghị khoanh tay trước ngực. D.D. không biết làm sao cô ấy làm thế được. Đối với một phụ nữ da màu đẹp nhường ấy, bà giám thị là một trong những người oai nghiêm nhất D.D. từng gặp.

Cô ấy bước tránh sang bên cạnh dáng đứng như mọc rễ của bà giám thị, Phil đi vòng tới phía bên kia.

Adeline nhìn họ tiến lại gần rồi liền thở dài náo nức. “Tôi chỉ muốn về nhà thôi.”

“Cô cho thế là thông minh à?” D.D. hỏi. “Chị gái cô có chìa khóa căn hộ của cô rồi.”

“Nếu chị ấy muốn giết tôi thì chẳng thiếu gì cơ hội.” Nữ bác sĩ đưa tay sờ đồng hồ. “Chị biết mà, từ rạch mặt ai đó đến cắt cổ họng người ta không quá xa đâu.”

“Thế tại sao cô ta không làm thế?”

“Chị phải hỏi chị ấy thôi.”

“Cô vẫn nghĩ rằng cô ta đang bảo vệ cô à?”

“Tôi có hàng tá vết khâu trên da. Tôi đang mất một đầu ngón tay. *Bảo vệ* không phải là từ tôi sẽ dùng để mô tả chị mình bây giờ.”

D.D. gật đầu. Cô đứng phía bên này cạnh Adeline, Phil đứng bên kia, chặn đứng luôn lối thoát của nữ bác sĩ. Một lần nữa, người phụ nữ lại thở dài.

“Các người muốn gì?”

“Tại sao sáng nay cô muốn gặp chị gái?”

“Tôi muốn hỏi chị ấy về cha mẹ chúng tôi.”

“Và Donnie Johnson.”

Adeline nghiêng đầu nhìn cô. Hoặc cô ấy cố gắng làm thế. Đôi mắt nữ bác sĩ hơi ươn ướt, những tàn dư của cú sốc, nỗi sợ hãi hay thuốc giảm đau, D.D. nghĩ, trước khi nhớ ra Adeline hẳn sẽ không cần đến thuốc giảm đau. Cô tự hỏi bác sĩ chăm sóc cô ấy hẳn sẽ phải sợ hãi đến thế nào, khi khâu da mặt cho một bệnh nhân hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn và cô ấy cứ nhìn mình chòng chọc.

Adeline liếm môi. “Tôi có một giả thuyết về Donnie Johnson, nên tôi muốn thử.”

“Giả thuyết của cô là gì?” Phil hỏi.

“Tôi nghĩ Shana mắc triệu chứng loạn thần...”

“Hôm qua cô nói chuyện này rồi.”

“Đúng, nhưng càng nghĩ về chuyện này tôi càng tin rằng... Hai người có biết chuyện gì đã xảy ra với cha chúng tôi không, những giờ phút cuối cùng của Harry Day ấy?”

“Hắn tự sát.” D.D. đáp.

“Không hẳn. Theo lời Shana, mẹ chúng tôi đã làm việc đó. Harry trèo vào bồn tắm, trao cho bà ấy lưỡi dao cạo, và bà ấy đã thực hiện việc đó. Trong khi Shana đứng nhìn. Chị có thể tưởng tượng một con bé bốn tuổi chứng kiến chuyện đó sẽ bị tổn thương như thế nào không? Thật vậy, một khoảnh khắc quyết định trong sự phát triển của chị ấy. Bất kỳ điều gì liên quan đến chuyện đó, bất kỳ sự tái diễn nào về cảnh tượng đó, sẽ đánh gục một người như chị tôi chẳng khác gì nhát búa vào đầu.”

“Chờ đã.” D.D. giơ tay lên. “Cô định nói rằng đó là những gì Shana đã thấy tôi hôm đó? Một cô gái đang tấn công Donnie? Giống như mẹ cô với

cha cô ngày xưa à?”

“Tôi nghĩ một cảnh tương tự hẳn là đủ mạnh để kích động một triệu chứng loạn thần.”

“Một nữ sát thủ...” D.D. lẩm bẩm. “... Ba mươi năm sau đang trở thành một nữ sát nhân hàng loạt.”

“Vậy câu trả lời là gì?” Phil hỏi kèm cái nhú mày. “Chị cô đã nói gì?”

“Tôi chưa kịp có được câu trả lời. Tôi nói ra tên của Donnie và... chết tiệt, chị ấy lòng lên. Những tiếng còi vang lên, người ta đang la hét. Và Shana nhảy xổ vào tôi. Thế thôi.”

Adeline chớp mắt, vẫn có vẻ hơi ngạc nhiên.

“Cô ta rạch cô khá tệ đấy.” D.D. nói.

“Chị ấy phải làm thế. Không thì sẽ chẳng có ai nhằm tôi là chị ấy cả.”

“Vẫn còn bảo vệ cô ta sao?”

“Tôi còn sống mà. Trong thế giới của Shana, điều đó cho thấy sự kiêu căng.”

D.D. lắc đầu.

“Cô nghĩ chị gái mình sẽ đi đâu?” Phil hỏi.

“Tôi không biết. Chị ấy chưa từng ra ngoài gần ba mươi năm nay rồi. Nói thật... tôi sẽ cân nhắc đến tình trạng dễ tổn thương của chị ấy. Nếu chị ấy tìm kiếm tôi hẳn sẽ khá hợp lý, nhưng xét đến chuyện phải rạch mặt tôi để đổi lấy tự do... tôi chắc chắn chị ấy hiểu giờ thì tôi sẽ không đòi nào giúp chị ấy nữa.”

“Chúng tôi nghĩ cô ta có người giúp đỡ.” D.D. nghi ngờ.

“Chị ấy không có bạn bè.”

“Nhưng cô ta có người hâm mộ. Sát thủ Hoa Hồng.”

Lần đầu tiên, Adeline ập ứng. “Không.” Cô thì thào, nhưng không thể bật ra từ nào.

“Shana và Sát Thủ Hoa Hồng.” D.D. nói. “Sát Thủ Hoa Hồng và Shana. Bây giờ hai tên điên cuồng sát ấy sẽ đi đâu để tìm trò vui nhỉ?”

Thế rồi ngay sau đó, cô không cần phải hỏi Adeline nữa, cô đã có linh cảm. Họ sẽ quay lại từ đầu, quay về nơi tất cả mọi chuyện bắt đầu, từ ba mươi năm trước.

Cô quay ngay sang Phil.

“Nhà của bà Davies.” Cô tuyên bố gấp gáp. “Khu phố cũ.”



## CHƯƠNG 34

Bà giám thị McKinnon khẳng định đòi đưa tôi đến cửa hàng cho thuê xe. Bà ấy cho biết cảnh sát đã trưng dụng phương tiện của tôi. Xét đến chuyện giờ đây nó sẽ được xử lý như một hiện trường tội ác, không biết bao giờ tôi mới lấy lại được xe. Hoặc không thể lấy lại được nữa.

Chúng tôi đi trong im lặng ngượng gạo. Bản thân tôi còn mãi suy nghĩ đủ thứ chuyện tôi không thể tiết lộ. Còn McKinnon với nét mặt chăm chú rất khó biết bà ấy đang nghĩ gì. Như thể bà ấy có những bí mật riêng không thể nói ra vì không tin vào chính mình.

Tôi chợt nhận ra suốt những năm tháng qua chúng tôi đã cùng nhau hợp tác kiểm soát chị tôi một cách tốt nhất, bà giám thị và tôi còn hơn cả tình đồng nghiệp, chúng tôi đã trở thành bạn bè. Tôi tự hỏi liệu Sĩ quan Maria Lopez hay Bob có nghĩ như vậy không. Tôi tự hỏi họ sẽ cảm thấy thế nào nếu phát hiện tôi chính là người đã giúp chị gái mình vượt ngục. Tôi chính là người đã phản bội lòng tin của họ.

Tôi nghĩ mình nên nói gì đó. Một hành động vươn tay ra chẳng hạn, một lời xin lỗi bây giờ có thể khó hiểu với bà ấy, nhưng sau này có thể khiến bà ấy thoải mái. Nhưng rồi bà ấy quay sang nhìn tôi với đôi mắt rực sáng đến nỗi tôi phải quay mặt đi.

“Một cô nàng thông minh sẽ thay ổ khóa, Adeline.” Bà ấy lên tiếng, giọng bà ấy mang tính ra lệnh hơn là giúp ích. “Cô có thông minh không?”

Tôi không đáp.

“Kẻ khôn ngoan hơn thậm chí còn đi nghỉ. Chẳng hạn ở Bermuda. Nơi nào đó thật xa nơi này.”

“Nếu chị tôi muốn làm tổn thương tôi, chắc giờ tôi chết rồi.” Tôi bình tĩnh đáp.

Bà ấy lại dò xét tôi bằng nét mặt chăm chú. “Cô đang giả sử rằng chị gái là tất cả những gì cô phải sợ.”

“Ý bà là sao?” Tôi đột ngột hỏi.

Nhưng bà ấy quay mặt đi, lại nhìn đường, và chúng tôi không nói gì thêm nữa.

Tại cửa hàng cho thuê xe, viên thư ký bàn giấy khi nhìn gương mặt băng bó kín mít của tôi, bàn tay trái quấn băng như bao tay làm bếp của tôi thì ngay lập tức co người lại. Tuy nhiên, McKinnon chẳng có hành động gì. Bà ấy bắt đầu đưa ra những mệnh lệnh oang oang, và trong chưa đầy hai mươi phút, tôi có một chiếc sedan cỡ trung màu xanh đậm.

“Tôi sẽ đi theo cô về nhà.” Bà ấy nói nhanh. “Giúp cô ổn định lại.”

“Cảm ơn bà. Nhưng tôi sẽ ổn mà, chỉ cần nghỉ ngơi thôi.”

“Tay chân thế kia cô có mở được cửa nhà không đấy? Đánh vật với chìa khóa à?” Bà ấy chỉ tay vào bàn tay trái to đùng của tôi, trông nó giống găng tay bóng chày hơn là một bộ phận cơ thể. “Chưa nói đến chuyện lái xe, còn phải thay quần áo rồi nấu nướng nữa.”

“Tôi không sao mà.”

“Adeline...”

“Kimberly.”

Bà ấy giận dữ với lần hiếm hoi tôi gọi thẳng tên của bà ấy ra. Một lần nữa, bà ấy lại cố gắng tỏ ra nghiêm khắc nhìn tôi. Khi thấy không hiệu quả, bà ấy nói tiếp: “Đừng làm gì sai đây, Adeline. Nhưng hể có chuyện liên quan đến Shana, cô toàn cư xử như một con ngốc.”

Tôi sờ lên lớp băng trên mặt. “Và đây là hình phạt dành cho tôi à?”

“Tôi không có ý nói thế. Shana rõ ràng là người sai ở đây, nhưng... Cô là em gái cô ta. Và dường như cô quyết tâm tìm ra điểm tốt ở cô ta, cho dù nó có tồn tại hay không.”

“Ghi nhận.”

“Tôi đã giám sát cô ta gần mười năm, nhớ nhé. Cô không phải là người duy nhất hiểu cô ta, có thể dự đoán từng nước đi của cô ta. Tôi sẽ cùng cô quay về căn hộ của cô. Có hai chúng ta bên nhau, cô ta không có cơ hội đâu.”

Một lời đề nghị giúp đỡ rất duyên dáng. Tuy nhiên, đôi mắt của McKinnon lại rực sáng, khiến tôi không thoải mái. Một giám thị nhà tù vừa mắc sai lầm giờ đây khao khát muốn chuộc lỗi, trừng trị một tù nhân vừa qua mặt bà ấy? Hay còn điều gì khác nữa? Điều gì đó tôi không thể nhận định chính xác được.

“Việc đầu tiên tôi làm sẽ là thay ổ khóa, tôi hứa.”

McKinnon cau mày, dò xét tôi kĩ hơn nữa.

Và tôi bắt đầu nghĩ đến những chuyện tôi không muốn nghĩ. D.D. đang ngày càng tin rằng Sát Thủ Hoa Hồng có thể là nữ. Và rằng chị tôi không thể nào có tiếp xúc với ai đó bên ngoài nhà tù, mà ngược lại, có liên hệ với ai đó trong những bức tường này, chẳng hạn như bạn tù, hoặc sĩ quan quản chế hay thậm chí là một giám thị nhà tù...

“Tôi phải đi rồi. Tôi cần nghỉ ngơi.”

McKinnon ngập ngừng, vẫn giữ nét mặt bí hiểm.

“Cô chắc chứ?”

“Vâng.”

“Thế còn kỳ nghỉ thì sao?”

“Tôi sẽ cân nhắc.”

“Cô sẽ báo tin cho tôi thường xuyên chứ?”

“Tất nhiên.” Tôi nói dối.

“Adeline, nếu cô cần giúp đỡ, đừng ngần ngại gọi cho tôi. Tôi nhận ra quan hệ của chúng ta luôn luôn liên quan đến Shana, nhưng xét đến bao năm qua... Nếu cô cần gì...” McKinnon trịnh trọng kết thúc. “... Tôi sẽ rất vinh dự được giúp đỡ.”

“Nếu có bất kỳ niềm an ủi nào...” Tôi đáp khi tiến đến gần chiếc xe thuê. “... Tôi e rằng ngay bây giờ Shana đang hưởng thụ tự do. Sau ba mươi năm sau song sắt, tôi hình dung chị ấy đang cảm thấy quá choáng ngợp, nếu không muốn nói là rất hoang mang.”

Bà giám thị càu nhàu, lùi lại, cho cả hai có không gian để thở. “Tôi có thể được an ủi một chút. Nhưng tôi sẽ thấy an ủi hơn nhiều nếu cử một đội SWAT tóm gọn được cô ta.”

Đến lượt tôi mỉm cười, nhưng cảm thấy rất lạ lẫm khi làn da cọ xát vào lớp băng thô ráp.

“Kimberly.” Tôi nghe thấy chính mình nói, bàn tay đặt trên cửa xe.

“Vâng?”

“Tôi xin lỗi. Vì sáng nay. Vì tất cả những gì chị gái tôi bắt bà phải trải qua. Vì... mọi thứ.”

“Cô không phải xin lỗi tôi đâu.”

Tôi lại mỉm cười và nghĩ rằng với một người không cảm nhận được đau đớn, cảm giác trong lồng ngực tôi thật lạ lẫm, như một vết ăn mòn từ từ, nhức nhối.

Tôi quay về căn hộ chung cư cao tầng, đỗ xe trong hầm gửi xe. Trước đây tôi đã vòng quanh khu phố này ba lần, đếm được bốn xe tuần tra cảnh sát ở khu phố lân cận, ba xe của Sở Cảnh sát Boston, một xe của bang. Tôi đoán căn hộ của mình vẫn sẽ bị theo dõi trong tương lai gần, lên kế hoạch trước để đối phó với những gì sắp tới là điều cần thiết.

Tôi thận trọng bước vào căn hộ, không rõ điều gì làm tôi sợ nhất: các thanh tra, đội kỹ thuật hiện trường tội ác hay đích thân Sát Thủ Hoa Hồng, bất kể nam hay nữ.

Nhưng tôi chỉ thấy những căn phòng trống trải. Vào lúc này, cảnh sát vẫn xem tôi là nạn nhân. Họ đang theo dõi tòa nhà này hòng tìm kiếm bất kỳ dấu hiệu nào của chị tôi, nhưng vẫn chưa có lý do để đột nhập không gian riêng tư của tôi, dựa trên việc phát hiện tung tích cuối cùng của Shana cách đây hơn ba mươi kilomet về phía nam và họ vẫn cho rằng chị tôi đi bộ.

Tôi quên mất việc Shana không biết lái xe. Thế nên ngay lập tức tôi phải tự hỏi mình còn nhầm lẫn những chi tiết gì nữa.

Tôi tiến hành khám xét thật nhanh căn hộ. Các máy quay vẫn ở nguyên chỗ cũ, đang bị dán băng dính. Vậy là Sát Thủ Hoa Hồng chưa có cơ hội đến lấy lại đồ chơi của hắn ta hay cô ta. Vì quá bận rình mò người phụ nữ

tiếp theo chẳng? Hay chỉ đơn giản là quãng thời gian tạm lắng sau cơn bão trước khi đột ngột tấn công, hủy hoại cuộc sống của tôi lần nữa?

Tôi không sợ nữa. Chủ yếu, tôi chỉ mong Sát Thủ Hoa Hồng khẩn trương lên và sớm kết thúc mọi chuyện đi.

Trong phòng tắm, tôi cẩn thận tháo băng trên mặt. Chưa bao giờ như như lúc này. Tôi hít một hơi thật sâu, ngược mắt lên, nhìn chăm chăm.

Nếu các miếng băng trắng có vẻ nổi bật, thì khi miếng bông chấp vá đâm máu được lật lên, gương mặt tôi hiện giờ vô cùng khó coi. Sáu, bảy, tám vết rạch đỏ tươi. Vết nằm vắt ngang qua trán, xẻ xuống tận mắt phải. Vết vắt qua mũi, xuống hai má, một vết nham nhở cắt qua cằm. Trông tôi chẳng khác gì quái vật của bác sĩ Frankenstein, một mô phỏng đáng sợ với vô số mảnh da ngẫu nhiên được khâu vào nhau thay cho hình ảnh người phụ nữ có thực.

Thế nhưng... ngón tay tôi lần theo một vết đỏ tươi lấp lánh, rồi một vết nữa. Chỉ có ba vết rạch cần phải khâu, và chỉ nằm ở những chỗ nhất định. Đúng như lời Shana nói, phần lớn thương tổn chỉ ở phần mềm. Các bác sĩ đã rửa sạch những vết thương, sau đó dùng băng y tế phủ ngoài nhằm hỗ trợ quá trình chữa lành.

Không, phần tổn thương nặng hơn nhiều là bàn tay trái. Và tự tôi gây ra nó, chủ yếu là trong khi cắt đứt dây trói cổ tay cho Shana.

Chị tôi đã giữ lời hứa. Có ý nghĩa gì không nhỉ? Danh dự giữa những kẻ trộm cướp với nhau.

Không còn đường lui, tôi thông báo cho người phụ nữ trong gương. Không còn đường lui nữa đâu.

Tôi muốn tắm vòi sen, nhưng không được phép để tay và mặt bị ướt. Tôi đành hài lòng khi tắm với miếng bọt biển, điều tốt nhất tôi có thể làm bằng tay phải. Rồi vụng về mặc vào chiếc quần jeans rộng thùng thình và áo len dài tay dệt kim mặc nhà.

Tỉnh táo rồi, tôi mới bước ngang phòng đến tủ chứa đồ. Tôi có một cái két đằng sau nơi cất giữ mấy món đồ trang sức quý hơn. Giờ tôi mở nó ra và lấy ra một chiếc điện thoại. Di động trả trước, cùng một cặp với chiếc điện thoại tôi để lại cho chị gái trong túi xách của tôi. Sáng nay, điều đầu tiên là tôi ghi nhớ số điện của chị ấy. Tôi bấm số gọi.

Điện thoại rung chuông. Hai, ba, bốn, năm, sáu hồi chuông.

Đúng vào lúc tôi bắt đầu hốt hoảng thì chị nhắc máy.

“Chị đang ở đâu?” Tôi hỏi.

“Fanueil Hall.”

“Fanueil Hall? Làm sao chị tới đó được?”

“Chị không biết lái xe.” Chị nói, giọng dứt khoát.

“Thế thì bằng cách nào?”

“Có một anh chàng dừng lại. Thấy xe chị hỏng nên cho chị đi nhờ. Chị đã rửa sạch mặt mũi rồi.” Chị đáp, như thể chi tiết này giải thích cho mọi thứ.

Tôi không kiềm chế được. “Và người này, anh ta có...”

“Chị không giết anh ta.” Lần đầu tiên, tôi thấy giọng chị có vẻ bức tức. “Chị chẳng biết phải đi đâu cả. Chị đã nói là Boston. Anh ta lại đưa chị đến đây. Đông đúc quá. Chị đang hòa vào dòng người.”

“Cảnh sát à?”

“Không tệ.”

Rất có thể họ đang bận tập trung nỗ lực vào chỗ khác.

“Mười lăm phút nữa em sẽ đến.” Tôi bảo chị. “Em sẽ tìm chị ở quán Starbucks. Quán cà phê ở phía cuối sảnh ẩm thực trong trung tâm mua sắm.”

“Chị biết Starbucks là gì.” Chị đáp, lại bực tức.

“Em xin lỗi. Em không nhận ra chị còn am hiểu cả những món ăn ngoài nhà tù.”

“Im ngay.” Chị nói, nhưng giọng đã dịu lại.

Tôi không kiềm chế được mình mỉm cười. Trong giây lát, chúng tôi đã trở lại đúng nghĩa là chị em. Tôi cất điện thoại đi, lấy cặp kính râm to nhất tôi có thể tìm thấy nhằm che bớt gương mặt bị tàn phá của mình, rồi xuống nhà vẫy taxi.

Lần đầu tiên tôi đi bộ bên cạnh Shana. Một gã tuổi trung niên, dáng người mảnh khảnh mặc quần jean và áo sơ mi kẻ ô tình cờ đang ngồi tại bàn. Chẳng có lý do gì để liếc mắt nhìn đến lần thứ hai. Không phải chờ đến khi nhìn kỹ không gian đông đúc này thì tôi mới nhận ra sai lầm của mình. Tại sao người này lại nổi bật trong tất cả những người mà tôi đã thấy.

Khi tôi quay lại bàn, Shana vẫn đang mỉm cười với tôi.

“Chị đã làm tốt.” Chị nói với nụ cười tự hào không giấu giếm.

Chị đã làm tốt. Chị đã làm rất tuyệt. Mái tóc suôn dài đã không còn. Chị đã cắt tóc ngắn, kiểu tomboy làm biến đổi những đường nét gương mặt chị, khiến vẻ ngoài của chị trở nên trẻ trung hơn cũng như nam tính hơn, xét cả



đôi bờ vai hơi rộng, bộ ngực phẳng và cặp hông như không tồn tại của chị. Tôi có nhét vào túi mấy cái áo len, nhưng chắc chị đã dùng một ít tiền mua quần áo mới, vì chị hãnh diện khoe chiếc quần jeans rách cũng như chiếc áo sơ mi vải flannel cài cúc kín cổ. Chị ấy quả là thích hợp để quảng cáo cho hãng Gap hoặc Old Navy. Chiếc áo choàng len kẻ ca rô tông màu đất hợp với nước da của chị còn hơn cả chiếc màu da cam, nhưng chị ấy cũng trang điểm một chút. Tôi đoán là thoa kem nền. Có thể thêm ít phấn. Vừa đủ mang lại sức sống cho làn da, trông chị trẻ ra đến mấy tuổi.

Tôi cảm thấy như thể mình đang chứng kiến màn lột xác khó tin nào đó. Làm sao trông chị ấy cứ như thiếu nữ tuổi đôi mươi, chưa từng bị giam cầm thế kia?

Chị để cái mũ lưỡi trai lên trên bàn trước mặt, cạnh cốc cà phê, cái túi xách tay hình trống tôi để lại cho chị trong xe nằm dưới sàn, tôi điếm đôi chân.

Tôi chọn chỗ ngồi đối diện chị, cảm thấy mình lạc một trong bộ đồ mặc đại vào người, bàn tay và gương mặt thương tích quá dễ thấy. Chúng tôi không thể nán ná lâu ở đây được. Chúng tôi sẽ không thể lãng vãng ở bất kỳ đâu mà không gây sự chú ý.

Chị nhấp một ngụm cà phê. Những ngón tay trên bàn tay trái của chị đang gõ nhịp trên bàn, một dấu hiệu cho thấy chị đang nóng ruột dù cố gắng tỏ ra bình tĩnh.

“Thế nào?” Tôi hỏi, ra dấu về phía tách cà phê.

Chị nhăn nhó. “Như nước đá mè o ậy. Không thể gọi món được. Thằng nhóc trong hàng la hét vào mặt chị.”

“Starbucks là một nét văn hóa. Rồi chị sẽ quen thôi.”

Chị lại nhăn nhó, bỏ tách cà phê xuống, cầm cái mũ lên và vặn xoắn nó trong hai bàn tay.

“Giờ sao đây?” Chị hỏi.

“Có việc gì đặc biệt chị muốn làm không? Việc gì đó chị đã mơ đến suốt thời gian qua?”

Chị liếc tôi vui vẻ. “Adeline, chị là tù nhân chung thân. Tù nhân như chị không ước mơ. Chị không có cái kiểu “ngày nào đó” đâu.”

“Nhưng thế giới bên ngoài có giống như trong trí nhớ của chị không?”

“Hầu như thế.” Chị nhún vai. “Àm ĩ hơn. Điên rồ hơn. Như thể những hồi ức đã phai mờ dần, còn đây là thế giới thực.”

“Nó gọi là bị choáng ngợp.”

Chị lại nhún vai, cố gắng tỏ ra lãnh đạm, trong khi vẫn tiếp tục vặn vẹo cái mũ. Từ ba mươi năm biệt giam đến một buổi trưa giữa khu buôn bán ở Boston. Thật quá sức đối với hầu hết mọi người.

“Chị có thể đi mà.” Tôi điềm tĩnh nói. “Bỏ em lại. Cứ thế đi thôi.”

Chị không cắn câu. Thay vào đó, đến lượt chị nhìn tôi chăm chú. “Đi đâu? Với ai? Làm gì? Chị không biết lái xe. Chị chưa bao giờ có việc làm. Chị không biết làm sao em tìm được một căn nhà hay căn hộ cho thuê, chưa nói đến chuyện nấu một bữa ăn. Trong phần lớn cuộc đời mình, nhà nước đã chăm sóc cho chị. Chị nghĩ mình quá già để thay đổi điều đó rồi.”

“Em xin lỗi.” Tôi đáp. Chủ đề của tôi trong ngày.

“Tại sao? Chẳng có gì liên quan tới em hết. Chuyện xảy ra nó đã xảy ra rồi. Chẳng phải em là bác sĩ tâm thần chuyên nghiệp sao? Vì đôi khi chị dường như không hiểu nổi em.”

“Chị sẽ giúp em chứ?” Tôi hỏi. Bởi vì giờ thì chị ấy đã ở thế giới bên ngoài, tôi không chắc nữa.

“Chị có kiểm tra lịch công tác xã hội gấp gáp của mình rồi. Có vẻ hôm nay chị sẽ dành thời gian đối đầu kẻ sát nhân hàng loạt. Nhưng chỉ thế thôi. Thêm bất kỳ kẻ sát nhân nào nữa, chúng ta có khi phải đàm phán về tiền bạc. Chết tiệt, rốt cuộc chị có thể được tuyển dụng chứ nhỉ.”

“Chị bảo không biết Sát Thủ Hoa Hồng là ai là nói thật à?”

“Đúng.”

“Và chị chưa từng nói chuyện với bất kỳ ai?”

Chị nhìn tôi khó chịu.

“Tôi qua kẻ sát nhân đã ghé thăm căn hộ của em.” Tôi thì thầm. “Tặng em một món quà. Ba lọ thủy tinh đựng đầy da người.”

Chị thậm chí không chớp mắt. “Tại sao hắn lại nghĩ em thích món quà như thế?”

Tôi không nói gì. Tôi có thể nói, nhưng tôi không nói.

“Sợ hãi Adeline?”

“Chị không sợ chắc?”

“Không bao giờ. Thậm chí chị còn chả hiểu cảm xúc này. Em không thể cảm thấy đau đớn. Lẽ ra em cũng không biết sợ mới phải chứ.”

“Thi thoảng em hay gặp ác mộng. Em đang ở một nơi rất tối tăm. Tất cả những gì em thấy được chỉ là một tia sáng vàng vọt. Và em sợ hãi. Mỗi lần như thế em toàn bừng tỉnh và hét lên. Nó từng khiến cha nuôi em trần trối suốt mấy năm. Rằng một con bé không cảm nhận được đau đớn nhưng vẫn có thể trải nghiệm được nỗi sợ hãi.”

“Em mơ về cái phòng chứa đồ.” Chị nói.

“Em nghĩ vậy.”

“Vậy là có những thứ làm em sợ. Adeline, chị không muốn nói về chuyện quá khứ. Em đã bắt đầu trò chơi này. Chị hoàn toàn hy vọng việc này không chỉ là một chuyến đi tìm về ký ức.”

“Em cần chị làm điều chị đã hứa, em cần chị bảo vệ em.”

Chị nhìn gương mặt bị rạch ngang dọc của tôi, và đến tôi cũng thấy thật mỉa mai. Nhưng rồi chị nhún vai và hồ hởi nói tiếp: “Chị ở đây rồi mà đúng không?”

“Còn sau đó...”

“Em sẽ trao cho chị một thứ chị luôn thèm muốn.” Chị tôi trầm ngâm, và lần đầu tiên, tôi có thể nắm bắt được sự nuối tiếc trong giọng nói của chị.

Đây là mảnh hòng kiểm soát chị ấy. Bạn có thể muốn tình yêu và lòng chung thủy. Nhưng đáng tin cậy hơn phải là thứ hấp dẫn tính tự yêu mình căn bản của chị ấy. Bảo đảm rằng chị ấy sẽ nhận được thứ gì đó. Sau ba mươi năm bị biệt giam, chị gái tôi hẳn là chưa bao giờ nhận được nó trong thế giới thực.

“Em sẽ đưa chị về chỗ của em.” Giờ tôi cho chị biết.

“Có an toàn không?”

“An toàn như bất cứ đâu.”

“Nhưng cảnh sát sẽ theo dõi.”

“Đó là lý do tại sao em có kế hoạch. Chị có tin em không, Shana?”

Chị mỉm cười. “Em có tin chị không, em gái bé bỏng?”

“Em đang mang những dấu hiệu chứng minh điều đó.”

“Hiểu rồi.” Chị đứng dậy, quăng cốc cà phê vào thùng rác gần nhất, rồi cầm túi lên. “Dẫn đường đi. Đến lượt em thể hiện rồi đây.”

Tôi đưa chị đến cửa hàng quần áo Brooks Brothers. Nỗ lực cải trang đầu tiên của chị khiến tôi nảy ra một ý. Cảnh sát có thể nghi ngờ nếu tôi quay về căn hộ cùng một phụ nữ, nhưng nếu một bác sĩ tâm thần quay về nhà cùng một quý ông lịch lãm, chuyên nghiệp thì sẽ chẳng sao. Có thể là một đồng nghiệp. Một bạn trai. Hoặc nhà trị liệu của riêng tôi. Những khả năng là vô tận, và không ai trong số này gợi nhắc đến chị gái đang trốn trại của tôi.

Trong cửa hàng, Shana có vẻ ngượng ngập, và chị không thể ngăn mình sờ mó, lúc thì mấy cái áo sơ mi, cà vạt, bộ vest hay có lúc lại là bức tường giả sơn. Chúng luôn khiến chị mắt tròn mắt dẹt, như gái quê lần đầu ra tỉnh.

Tôi chọn một bộ comple màu xám thẫm cổ điển, trong khi người bán hàng bám theo chúng tôi sát gót, hồi hộp dõi theo những ngón tay lang thang của Shana, gương mặt bị tàn phá và bàn tay băng bó của tôi với nỗi lo sợ ngày càng tăng. Cuối cùng, tôi cũng chọn xong một bộ đồ hoàn chỉnh, đẩy chị tôi cùng đồng quần áo vào phòng thay đồ.

“Ồi trời ơi.” Ba mươi giây sau chị thốt lên.

“Không vừa à?”

“Vừa ấy hả? Em có xem qua giá chưa?”

“Thôi mà, *anh yêu*.” Tôi cố tình nhấn mạnh từ này cho tay bán hàng đang lảng vảng gần đó nghe thấy. “Hàng nào của nấy, nhưng anh xứng đáng mà. Thôi, *mặc vào đi!*”

Gần mười phút sau, Shana bước ra. Chị vẫn đang phải vật lộn với mấy cái cúc, với cà vạt. Trông chị như một người đang phải chiến đấu với cái tử

quần áo, chứ không phải mặc quần áo của mình khi ở nhà. Tôi cài cúc cho chị, chỉnh sửa thẳng thớm trang phục, rồi kéo chị ra đứng trước gương.

Cả hai chúng tôi cùng nhìn chăm chăm. Có phải kia là mái tóc không? Có vấn đề gì với đường nét trên gương mặt chị thế kia? Vì Chúa biết cha chúng tôi không bao giờ chạy khắp nơi trong bộ đồ của Brooks Brothers, thế nhưng, chỉ trong vòng một tích tắc ở đây... Shana có thể là người đang đứng trên thảm đỏ, nhưng chính Harry Day đang nhìn trừng trừng lại chúng tôi từ trong gương.

Tôi không thể kiềm chế nổi. Tôi run rẩy. Shana đã nhận thấy. Chị bặm môi lại, không nói lời nào.

“Chúng tôi lấy bộ này.” Tôi thông báo với người bán hàng. “Cắt hết nhãn dán đi. Anh ấy sẽ mặc luôn.”

Tôi lấy thêm chiếc áo choàng len dài màu đen vào túi, đưa thẻ tín dụng cho người bán hàng, anh ta vẫn không dám nhìn vào gương mặt tôi.

Đây là chiếc thẻ tín dụng sơ cua tôi vốn cất trong két thay vì để trong túi xách, vì sợ bị trộm. Rất có khả năng cảnh sát sẽ theo dõi các tấm thẻ khác của tôi, căn cứ chuyện Shana được cho là đã cầm theo túi xách của tôi trốn thoát. Nhưng với cái thẻ này thì chẳng có vấn đề gì. Kể cả nếu cảnh sát có lần ra được nơi mua, một phụ nữ chuyên nghiệp mua sắm tại Brooks Brothers không thể nào bị xem là nghi phạm đúng không?

Rời cửa hàng thời trang, tôi dẫn chị đi vài dãy nhà nữa đến một tiệm làm tóc dành cho khách không hẹn trước. Ở đây, cậu nhóc chán chường chỉnh sửa lại tươm tất công việc dở tệ của chị tôi, rồi theo yêu cầu của tôi, nhuộm thêm cho chị ít sợi tóc vàng. Phía góc salon một chiếc ti vi đang mở. Bản tin tối có đưa tin về vụ vượt ngục buổi sáng, bao gồm cả việc đăng một bức ảnh chụp chân dung trông rõ chán đời của chị tôi. Tôi liếc nhìn thẳng

bé làm tóc. Có vẻ nó không để ý đến tin tức hay tấm ảnh. Dù cho có để ý thì nó cũng không thể liên hệ hình ảnh một phụ nữ hốc hác, mặc áo tù màu cam với một quý ông ăn mặc lịch lãm, tươm tất đang ngồi trên ghế làm tóc của mình.

Tuy thế, tôi vẫn thầm tạ ơn khi cả hai chị em hỏi hỏi rời khỏi tiệm. Băng qua phố vào hiệu thuốc, tôi mua món đồ cuối cùng: cặp kính đọc sách có gọng dày màu đen. Khi tôi đeo lên mũi chị, Shana nhíu mày, có vẻ như suýt hắt hơi.

Nhưng kết quả cuối cùng thì xứng đáng.

Shana Day đã biến mất hoàn toàn. Giờ đây, thế vào đó là hình ảnh một thương nhân thành đạt.

“Đây là hình ảnh của cha em đúng không?” Shana hỏi tôi. “Em biết đấy, người cha *kia*.”

“Không.”

“Tại sao không?”

“Cha em là một học giả, ông ấy thích đồ vải tuyết hơn.”

Chị nhìn tôi chăm chăm như thể tôi đang nói tiếng nước ngoài. Chắc hẳn với chị ấy, tôi cũng thế.

“Roger nhé.” Tôi nói nhanh, chỉnh ngay ngắn chiếc kính trên mặt chị. “Từ bây giờ chúng ta sẽ gọi chị là Roger. Chị là một bác sĩ, thực ra là nhà trị liệu của em. Sau buổi sáng hôm nay, không ai trách gì nếu em cần một bác sĩ tâm thần đâu.”

Chị tôi chạm vào một trong những vết thương trên mặt tôi.

“Chị là một chuyên gia về đau đớn.” Chị lạnh lùng đáp.

Rồi chị quay mặt đi, không ngừng cựa quậy dưới sức nặng của bộ trang phục mới, những ngón tay hết siết chặt rồi lại duỗi ra hai bên vạt áo.

Chúng tôi tiếp tục xuống phố. Tôi thì vẫn nhìn qua vai mình, còn chị một lần nữa vẫn giữ nguyên nét mặt thâm trầm khó đoán.



## CHƯƠNG 35

Bà mẹ nuôi trước kia của Shana, bà Davies, tỏ ra thách thức.

“Vậy là con bé thoát rồi. Nó có thể làm gì được tôi? Hủy hoại giấc ngủ của tôi, phá hoại danh tiếng của tôi, khiến tôi ước rằng mình không còn sống nữa à? Con bé đã làm hết rồi còn gì.”

“Chúng tôi vào trong nhà được không?” Phil nài nỉ. “Xem một vòng thôi mà?”

Bà già cuối cùng cũng nghe lời, chiếc áo choàng hoa mặc ở nhà của bà ấy cuốn quanh đôi mắt cá chân khi rảo bước dọc hành lang hẹp. D.D. để ý hôm nay bước chân của bà ấy mạnh mẽ hơn ngày hôm qua. Con phẫn nộ đã có tác động lên mọi người.

D.D. kiểm tra khắp trong nhà bà Davies, trong khi Phil tiến hành khám xét nhanh khu vực bên ngoài. Không có nhiều đất đai ở bên ngoài, căn cứ cách bố trí các ngôi nhà ở Boston rất gần nhau. Bên trong D.D. cũng có thể nói điều tương tự, chỉ cần nhìn bao nhiêu là đồ đạc bà Davies nhét vào trong chỗ ở của gia đình này. Cá nhân D.D. nghĩ rằng chẳng có đủ không gian cho chính bà Davies trong căn nhà, huống chi có chỗ cho kẻ sát nhân vừa trốn trại.

Họ quay vào với bà Davies phía sau nhà, thấy bà ấy đang ngồi trên sofa, vuốt ve một con mèo mướp có màu lông xám và đen.

“Bà có nghĩ ra chỗ nào Shana có thể đến không?” Phil hỏi.

“Làm ơn đi. Đã ba mươi năm rồi. Bao nhiêu người đã đến rồi đi? Thậm chí chính thành phố này cũng không còn như xưa, thời hậu Big Dig\* và mọi thứ.”

D.D. và Phil nhìn nhau. Rõ rồi.

“Bà Davies này.” D.D. lên tiếng. “Hôm qua bà đã nhắc đến cô bé con nuôi, AnaRose Simmons, người được nhà nước đưa đi sau... biến cố Shana.”

“À.” Nét mặt của bà Davies dịu lại ngay lập tức. “Con bé xinh lắm. Thiên thần bé bỏng xinh xắn, phải cái nhút nhát. Chỉ nói được có hai từ thôi, nhưng ngọt ngào lắm, rất ngọt ngào.”

D.D. đã nghĩ về chuyện này suốt cả đêm. Cô thích Samuel Hayes, và việc cậu ta đăng bài lên một trang web buôn bán đồ lưu niệm của những kẻ sát nhân chắc chắn cần được điều tra đào sâu. Nhưng nếu họ đang tìm một phụ nữ... vậy còn cô bé trở về với bà mẹ nghiện ngập từ một gia đình nhận nuôi đầy tình yêu thương do sự phạm tội của Shana thì sao? Một việc thế này chắc chắn khiến D.D. giận dữ.

“Bà có nghe tin tức gì từ AnaRose không?”

“À không. Tôi chẳng dõi theo nữa. Tôi nói rồi mà.”

“Vậy còn cô bé có cố gắng liên hệ với bà khi đến tuổi trưởng thành không?”

Bà Davies nhìn cô chăm chăm, cảm thông. “Nó không diễn ra như thế Thanh tra ạ. Cô tưởng việc có thể vậy. Nhưng tôi đã chứng kiến bao đứa trẻ. Hầu hết chúng đến rồi đi, và một khi chúng đã đi là đi luôn. Đó là những gì phong cách sống dạy cho chúng. Chúng không bầu vuu quá khứ. Chúng chỉ

sống cho hiện tại, vì chúng đã học được những bài học đắt giá, nên đó là tất cả những gì chúng có.”

D.D. nhíu mày. “Còn AnaRose?”

“Tôi không biết con bé đã trở thành cái gì. Nếu đứa nào có thể biết thì đó là Samuel. Sam như người anh trai cả của con bé. Có thể chúng vẫn giữ liên hệ với nhau.”

“Nói đến cậu Hayes...”

“Samuel à?”

“Chúng tôi cũng rất lo lắng cho cậu ta.” D.D. thông báo. Đứng đối diện cô, Phil gật đầu đồng tình. Đến giờ này họ không thể tìm được Samuel. Vậy thì tại sao không tuyển luôn bà Davies vào nhóm của mình?

D.D. ngừng lại. “Bà có số điện thoại nào không? Hay có cách nào tốt hơn để chúng tôi liên hệ được với cậu ấy không?”

“À có. Đợi một chút.”

Bà Davies biến mất vào trong bếp. D.D. phải rất cố gắng tránh nghĩ đến không gian đó, những chồng bát đĩa chưa rửa, thức ăn thối rữa, lông mèo vương khắp quây bếp. Vài phút sau, bà già quay lại với một mẫu giấy trong tay.

“Tôi có thể gọi cho thằng bé nếu cô muốn?” Bà Davies vui vẻ đề nghị.

“Thế thì tuyệt quá.”

Bà Davies bấm số điện thoại. Chẳng có gì tốt hơn việc một nghi phạm nhận cuộc gọi từ một số điện đã quen thuộc. Bà Davies đang liên tục khiến cuộc sống của D.D. và Phil dễ chịu hơn.

Thời gian càng trôi, D.D. ngày càng lo lắng, đến khi:

“Samuel à!” Bà Davies thốt lên. Gương mặt bà nở bừng nụ cười ấm áp. Sau chừng ấy năm tháng, thật dễ hiểu tại sao bà vẫn xem cậu ta như con trai mình.

Điều này gần như khiến D.D. cảm thấy có lỗi.

“Con đã nghe tin tức gì chưa?” Bà Davies nói tiếp. “Shana Day trốn trại rồi. Đang có hai thanh tra đến nhà mẹ này. Họ rất lo lắng cho mẹ, Sam à. Và họ cũng lo lắng cho cả con nữa.”

Một khoảng lặng, Samuel nói gì đó đáp lại. Dù là gì đi nữa, nó cũng khiến bà Davies nhúu mày.

“Chà, mẹ không biết... Mẹ... ừ... Không. Ở đây. Con nói chuyện với họ nhé. Dù sao họ cũng muốn nói chuyện trực tiếp với con.”

Không trì hoãn thêm nữa, bà Davies dúm điện thoại vào tay D.D. Cô đưa điện thoại lên tai mình.

“Samuel Hayes phải không? Tôi là Thanh tra D.D. Warren, Sở Cảnh sát Boston. Chúng tôi đang làm việc với đội đặc nhiệm truy tìm Shana Day.”

Phil gật đầu khịch lệ. Nhấn mạnh chữ Shana Day. Họ không hề nghi ngờ gì Samuel hết. Không, trong vụ giết ba phụ nữ cậu ta còn không phải là nghi phạm chính, nói gì đến chuyện bị nghi ngờ vì có những ràng buộc khả dĩ với một nghi phạm chính khác của họ, AnaRose Simmons. Không, họ không mong muốn thăm vấn cậu ta.

“Trong những tình huống này...” D.D. nói tiếp rất nhanh. “... Đến thăm các mối quen biết của tù nhân trốn trại chỉ là thủ tục thôi. Trong trường hợp này, các mối quen biết bao gồm cậu. Nhưng tôi nói thật nhé, cậu Hayes. Căn cứ thành tích quá khứ của Shana, chúng tôi không tin rằng cậu có dính

lưu đến việc cô ta trốn thoát, mà có nhiều lý do để lo lắng cho sự an toàn của cậu.”

“Gì cơ?” Samuel Hayes có vẻ giật mình.

“Chúng ta gặp nhau trực tiếp được là tốt nhất.” D.D. nhẹ nhàng nói tiếp. “Chúng tôi có thể đến chỗ cậu càng nhanh càng tốt. Cho địa chỉ đi.”

“Sự an toàn của tôi? Nhưng, nhưng, nhưng...”

Cô dễ dàng lái cảm xúc của cậu ta theo ý mình. Cậu ta không phải đề phòng về chuyện cảnh sát đến thăm mà đang bị hoang mang.

“Cho địa chỉ đi.” Cô nhắc.

Cậu ta lắp bắp, giọng vẫn ngập ngừng.

“Chúng tôi sẽ tới đó ngay sau khi chắc chắn ngôi nhà của bà Davies an toàn. À, nếu tôi mà là cậu tôi sẽ không ra ngoài đâu. Đóng chặt hết cửa ra vào và cửa sổ. Hãy tin tưởng chúng tôi lần này.”

D.D. kết thúc cuộc gọi. Cô trả điện thoại lại cho bà Davies, người vẫn đang ngồi với vẻ ngạc nhiên dễ hiểu.

“Cô có thực sự lo...?” Người phụ nữ thở hắt ra.

“Cẩn tắc vô áy náy.” D.D. trấn an bà ấy. “Cũng như với bà thôi, bà Davies. Tốt nhất bà nên ở yên trong nhà, đóng cửa nẻo thật chặt. Nếu bà nghe thấy bất kỳ âm thanh nào lạ, cứ gọi thẳng cho chúng tôi.” Phil đưa cho bà ấy danh thiếp. “Chúng tôi sẽ cử xe tuần tra đến đây ngay lập tức. Được chứ?”

“Được.” Nhưng bà Davies có vẻ không còn sợ hãi nữa. Vẻ thù địch xuất hiện trở lại trên gương mặt bà ấy.

“Bà có muốn gặp lại cô ta nữa không?” D.D. tò mò hỏi.

“Có vài chuyện tôi muốn nói.”

“Ví dụ?”

“Tôi xin lỗi.”

“*Tại sao?*”

“Tôi xin lỗi.” Bà Davies lặp lại, giọng đều đều. “Chúng tôi là cha là mẹ. Công việc của chúng tôi là dạy dỗ con bé nên người. Thế rồi khi nhận ra mình không làm được, lẽ ra chúng tôi nên mang con bé đến một gia đình hay đến nơi nào đó người ta có thể giúp được con bé. Nhưng chúng tôi không làm vậy. Chúng tôi ngồi đó bất lực, đợi chờ sự thay đổi diệu kỳ nào đó. Vì lẽ đó nên tôi muốn nói xin lỗi.”

“Bà Davies... Việc Shana đã làm không phải lỗi của bà.”

“Tôi cũng biết thế. Con bé ấy là ác quỷ, và ác quỷ vẫn có quyền được hưởng những gì xứng đáng với nó. Nhưng lúc đó con bé vẫn còn là một đứa trẻ, còn chúng tôi vẫn là người lớn. Điều đó mới quan trọng, Thanh tra ạ, cô không nghĩ vậy à? Ít nhất, nó quan trọng với tôi.”

D.D. lắc đầu, cô không tin. Không phải đứa trẻ nào cũng ngây thơ như con trẻ. Cô đã gặp gỡ quá nhiều những kẻ phạm tội tuổi còn trẻ để biết rằng vài đứa thực sự đã nằm quá xa tầm với của bất kỳ người lớn tử tế nào, chưa nói đến một chuyên gia sức khỏe tâm thần hay thậm chí một sĩ quan quản chế tận tâm.

Bà Davies đảm bảo với họ rằng bà sẽ tiến hành tất cả các biện pháp đề phòng cần thiết. Tiếp theo Phil và D.D. chậm rãi lái một vòng tuần tra quanh khu phố, bốn mắt mở to quan sát, đề phòng trường hợp họ bỏ lỡ điều gì đó, như Shana rõ ràng đang dòm ngó xung quanh từ sau một bụi cây. Hoặc một vết máu dẫn đến cửa sau một nhà hàng xóm.

Khi cả khu phố vẫn chìm trong thinh lặng, họ mới đi tiếp.

Bốn giờ chiều. Mặt trời đang bắt đầu lặn, hoàng hôn đến buông.

Họ lên đường tìm kiếm Samuel Hayes.

Địa chỉ này dẫn họ đến một tòa nhà chung cư tại Allston, một trong những khu phố đông đúc nhất Boston. D.D. theo sau Phil lên một cầu thang rất hẹp, khiến vai phải của cô liên tục chạm vào tường, nhắc cô nhớ phải hít thở sâu, nhưng rồi cô buộc phải chuyển sang thở bằng miệng, mùi cải bắp luộc và nước tiểu mèo đang tấn công các giác quan của cô.

Khi lên đến căn hộ tầng bốn, Phil gõ cửa. Ông ra hiệu cho D.D. đứng sau lưng mình hơi chéch sang bên. Bàn tay phải của ông đặt hờ gần eo lưng, không cách quá xa bao súng.

Có quá nhiều thứ họ không biết về Samuel Hayes.

Phil gõ cửa lần thứ hai.

Cánh cửa cuối cùng cũng mở ra.

Họ thấy mình đang đối mặt với một người đàn ông ngồi trên xe lăn.

“Tôi không đủ can đảm cho bà Davies biết.” Sau đó mười phút, Samuel Hayes đang giải thích. Họ cùng ngồi bên nhau trong căn hộ một phòng ngủ của anh ta, Hayes ngồi trên xe lăn, D.D. và Phil ngồi trên chiếc ghế đôi trong không gian giản dị.

“Tôi bị ngã thang một tháng trước, khi đang làm việc trên mái nhà. Cú ngã phá hủy xương sống của tôi. Vài ngày đầu tiên, khi tôi không thể di chuyển được đôi chân, các bác sĩ bảo rằng đó là do bị sưng tấy. Tôi chỉ cần

thêm thời gian để phục hồi. Mất bốn tuần vật lý trị liệu và sau đó thì tập ở nhà, và giờ tôi ở đây.”

“Trong tòa nhà không có thang máy.” D.D. nói. “Cậu sẽ xoay xở thế nào?”

“Tôi nằm sấp trên sàn rồi bò xuống bốn tầng lầu. Có anh chàng lái chiếc xe buýt của trung tâm phục hồi giúp tôi lên xe. Tại trung tâm phục hồi, họ có dư một chiếc xe lăn mà tôi có thể sử dụng. Sau đó khi về nhà tôi lại bò lên bốn tầng lầu. Đôi chân tôi có lẽ vẫn vô dụng thôi, nhưng cuối cùng tôi đã tậu được những “khẩu súng lớn” mà tôi hằng mong muốn.”

Hayes gồng cánh tay phải, hai bắp tay của anh ta căng phồng lên đáng kể.

D.D. chưa thể hoàn toàn chấp nhận việc này. Nghi phạm hàng đầu của họ đang ngồi xe lăn. Hoặc ít nhất là anh ta bảo thế. Anh ta có thể giả vờ mà, đúng không? Nghĩ lại, việc lê lét mình xuống bốn tầng gác trước mắt đông đủ hàng xóm dường như là thủ đoạn hơi bi kịch.

Phải chăng đây là lý do các nạn nhân của Sát Thủ Hoa Hồng bị phục kích khi họ ngủ? Rốt cuộc, Hayes có thể đã lét mình lên giường, làm xong việc, rồi lại tụt xuống...

Ôi chết tiệt, cô đang nỗ lực trong tuyệt vọng. Samuel Hayes không phải là đối tượng của họ. Nhưng nếu thế thì anh ta là ai?

“Kể cho chúng tôi nghe về AnaRose Simmons.” D.D. bắt đầu.

Hayes chớp mắt, rõ ràng giật mình. “Ý cô là con bé ở nhà bà Davies? Khi thật, tôi chẳng nghĩ gì đến con bé nhiều năm nay rồi.”

“Vẫn giữ liên hệ chứ?”

“Không.” Cậu ta lắc đầu.



“Cứ kể cho chúng tôi nghe đi.” D.D. thúc giục.

Hayes chớp mắt, dường như đang lục tìm trong trí nhớ. “Cô bé xinh xắn.” Cuối cùng cậu ta nói. “Kiểu khiến người khác phải dừng lại và ngắm nhìn. Khiến tôi cảm thấy tiếc cho nó. Làm trẻ mồ côi đã đủ khổ rồi. Thế mà còn là đứa trẻ *xinh đẹp* nữa...” Anh ta lắc đầu. “Không phải là điều tốt. Nhưng con bé cũng cứng cỏi lắm. Phải thế thôi, để tiếp tục là đứa trẻ trong hệ thống.”

“Nghe như hai người là bạn thân.”

“Giữa chúng tôi có mối quan hệ lẫn lộn. Gồm cả đêm đầu tiên con bé đến, nó bước vào phòng tôi và tuyên bố rằng nếu tôi mà đụng vào bộ phận nhạy cảm của nó là nó hét lên ngay. Nói rồi con bé bước ra, như kiểu nó nghĩ rằng tôi phải biết ấy.”

“Con bé có lý do để nghĩ về cậu như thế à?” Phil hỏi.

“Chết tiệt, không! Tôi không bao giờ quấy rối các bé gái. Chủ yếu là... điều đó khiến tôi thấy buồn. Ông biết đấy, vì rõ ràng có kẻ nào đó khiến con bé cảm thấy mình phải nói như thế.”

“Hai người là bạn bè mà.”

Hayes nhún vai. “Tôi thích con bé. Nó là đứa trẻ ngoan. Tôi cố gắng trông chừng cho nó. Là một đứa trẻ da màu trong khu phố Ireland da trắng ở Nam Boston chẳng dễ dàng gì.”

“Những ai trêu chọc con bé?”

“Bất kỳ ai, tất cả mọi người. Con bé đúng là con cá mắc cạn và nó biết thế. Nhưng con bé vẫn ngẩng cao đầu mà bước. Cho dù nó không được quảng giao cho lắm. Con bé quay về nhà, bước vào phòng mình. Có lẽ đó là nơi con bé cảm thấy an toàn nhất.”

“Con bé nghĩ gì về Shana?”

Hayes lắc đầu. “Chưa bao giờ thấy hai đứa giao tiếp với nhau.”

“Thật sao? Chỉ là hai cô gái trong cùng nhà...?”

“Shana sống kiểu giang hồ. Thậm chí cô ta còn chẳng ở nhà nhiều. AnaRose... Con bé rất ngoan. Trầm tính. Thông minh. Tôi nghĩ con bé nhìn vào Shana và thấy rất nhiều thứ con bé sẽ không làm, để một ngày kia hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn.”

“Lần cuối cậu gặp con bé là khi nào?”

“Khi thật... Tôi không biết. Kể từ khi con bé dọn đi ba mươi năm trước.”

“Nhà nước chuyển con bé đi.” D.D. khích vào. “Trả con bé về cho bà mẹ nghiện ngập của nó, sau khi khả năng kiểm soát đám con nuôi của ông bà Davies bị nghi ngờ vì vụ của Shana.”

Hayes cựa quậy không thoải mái.

“Cậu không hề nói chuyện với AnaRose kể từ đó?”

“Bằng cách nào? Tôi chẳng biết con bé đi đâu. Đâu phải những đứa con nuôi cứ chạy loanh quanh với số điện thoại hay địa chỉ chuyển tiếp thư gán trên ngực. Tất cả chúng tôi chỉ là tạm bợ. Chúng tôi đều biết thế”

“Cậu có nghĩ rằng con bé có thể là kẻ sát nhân không?” Phil hỏi.

“Cái gì?”

“AnaRose. Phải sống một cuộc sống khó khăn. Theo quan điểm của con bé, Shana làm hỏng mọi chuyện nên phải trả giá. Không thể trách con bé vì đã căm ghét Shana sau đó.”

“Găm ghét Shana? Thôi cho tôi xin đi.”

“Thật sao?” Phil đột ngột đổi hướng. “Kể cho chúng tôi nghe về Shana đi.”

“Thôi nào. Tất cả những chuyện này xảy ra từ ba mươi năm trước rồi. Đạo này tôi còn chẳng nhớ nhiều nữa.”

“Hai người là một cặp cơ mà.”

“Ai nói thế?”

“Có một người, bà mẹ nuôi của cậu đấy.”

Hayes đỏ mặt, gục đầu xuống. “À phải, giờ tôi nhớ rồi.”

“Nhớ lại tất cả không phải là tội lỗi đâu.” Phil trấn an cậu ta.

“Được rồi. Shana là người đến với tôi. Cô ta thực sự hiểu biết nhiều chuyện. Chúng tôi ăn nằm với nhau một đôi lần, đúng hơn là nửa tá lần. Nhưng rồi bà Davies yêu cầu chúng tôi không làm thế nữa. Shana có thể chẳng bận tâm, nhưng tôi thì có. Bà Davies, đến tận bây giờ, vẫn là bà mẹ gần đúng nghĩa nhất mà tôi từng có. Bà buộc tôi tôi thiếu tôn trọng bà và ông Davies. Điều đó đau đớn lắm hai người biết không? Thế nên tôi từ bỏ. Nhưng Shana thì không. Cô ta chỉ thèm muốn chuyện ấy. Nếu không có tôi, cô ta sẽ tìm người khác.”

“Cậu cảm thấy thế nào?” D.D. hỏi.

Hayes phải mất một lúc mới trả lời. “Khi chị là một thằng bé mười bảy tuổi, và thấy mình có thể bị thay thế dễ dàng đến thế nào... Đó là cảm giác khó chịu nhất thế gian này. Nhưng đó mới đích thực là Shana. Cô ta không quan tâm đến những cảm xúc của bạn. Chỉ quan tâm đến cảm xúc của bản thân. Tôi có thể là một đứa trẻ, nhưng tôi không ngu.”

“Cô ta còn xuất hiện trong phòng ngủ của cậu nữa không?” Phil hỏi.

“Có đôi lần. Tôi vẫn tiếp tục từ chối. Cuối cùng cô ta đã hiểu thông điệp.”

“Cậu cao thượng đấy.”

Hayes lắc đầu. “Không phải thế. Shana không bao giờ có cảm xúc với tôi hay ngược lại. Chẳng qua tôi là thứ thuận tiện cho cô ta xài. Chấm hết.”

“Thế hả ?” Phil kéo dài giọng. “Vào lúc nào cô ta tặng cho cậu mấy món đồ của ông già cô ta, Harry Day vậy?”

Hayes ngồi im. Rồi cậu ta đáp: “À chết tiệt.”

“Chúng tôi thấy lá thư đăng trên Internet rồi, Sam. Nhờ sự nổi tiếng bất ngờ của Harry Day trong vòng hai mươi tư tiếng đồng hồ trước, mà chúng tôi biết cậu kiếm được một khoản khá hời. Cậu không thấy quá tiện à, khi mà đúng lúc này Shana trốn trại, khiến danh tiếng của cha cô ta lại nổi, còn cậu thì ngồi đây, ôm mấy món lưu niệm từng thuộc sở hữu của tên sát nhân hàng loạt khét tiếng.”

“Được rồi, được rồi.” Hayes có vẻ hơi tuyệt vọng. “Không như cô nghĩ đâu.”

“Thế chúng tôi nghĩ gì?”

“Ý tôi là tôi không có được món đồ nào từ Shana hết. Thậm chí tôi chưa từng nghe cô ta nói gì về cha mình. Tất nhiên, mọi đứa trẻ trong xóm đều biết, chúng tôi có bàn tán về chuyện này nhưng chỉ sau lưng cô ta thôi.”

“Làm sao cậu có được lá thư hả Sam?”

“Tôi tìm thấy nó.”

“Cậu *tìm thấy* nó à?” Giọng Phil nghi ngờ.

“Vâng. Ngay trước khi tôi bị ngã. Tôi là công nhân, làm việc cả ngày dài mà. Lúc trở về nhà, tôi thấy một phong bì bằng giấy manila to nằm trước cửa phòng mình. Tôi mở phong bì ra thì thấy mấy tài liệu cũ, lá thư, đại loại vậy. Ban đầu tôi không hiểu, nhưng rồi khi nhìn thấy cái tên Harry Day... Tôi có lên Internet tìm hiểu một chút, xác nhận các món lưu niệm có thể thuộc về hắn ta. Thêm nữa tôi còn khám phá ra có vài trang web nơi ta có thể bán cái mớ này, ý tôi là ông có tin được rằng lại có người *muốn* sưu tầm bất kỳ cái gì từng dính dáng tới một kẻ sát nhân? Ngay lúc ấy tôi chẳng làm gì cả, nhưng rồi tuần trước... Ông biết đấy mấy ngày nay chính xác là tôi không đi làm. Nếu ai đó muốn trả tiền cho tôi vì cái mẫu giấy ngu xuẩn tôi thấy trên ngưỡng cửa nhà mình, thì tại sao tôi lại không bán?”

“Cậu *tìm thấy* nó à?” Phil lại nhấn mạnh.

“Vâng.”

“Cho chúng tôi xem phong bì, Sam.”

Hayes nỗ lực đẩy xe lăn lùi lại đằng sau. Không gian sinh hoạt bé nhỏ của anh ta không đủ chỗ để xoay xở trên xe lăn. Phải mấy lần làm đi làm lại cái xe mới quay đúng hướng, tiến thẳng đến một cái bàn phụ sát tường chất đống đủ thứ thập cẩm. Samuel đào bới một hồi, cả Phil lẫn D.D. cùng chú mục nhìn đôi bàn tay anh ta, sẵn sàng với bất kỳ cử động bất thường nào, vì dù có ngồi xe lăn hay không, điều gì đó ở Sam Hayes khiến họ không tin tưởng.

“Đây rồi.”

Anh ta quay lại, rõ ràng khá mệt mỏi. D.D. phải cố ghì mình lại mới không lao đến, tự mình giúp anh ta đẩy xe lăn vào đúng chỗ.

Phil lập tức đi vào đôi găng tay cao su. Trước tiên ông kiểm tra phong bì thư bằng giấy manila kích thước hai mươi hai nhân hai mươi tám centimet. Không có dòng chữ nào bên ngoài, cũng như phong bì không được dán tem hoặc dán niêm phong. Chỉ là một phong bì trơn, trông như vừa được lấy thẳng ra từ hộp thư.

Tiếp theo, Phil mở phong bì, rút ra khoảng nửa tá mảnh giấy.

“Giấy chứng sinh.” Ông đọc thật to cho D.D. nghe thấy.

“Mang tên Harry Day.”

Cô nhướn mày.

“Một thư riêng cho khách hàng, liên quan đến dự án đồ mộc nào đó hân ta đang làm. Có ba lá thư cho vợ hân. Và cái này.”

Món cuối cùng là một mảnh giấy thủ công màu vàng nhạt, được gấp đôi như một tấm danh thiếp. Ở mặt ngoài có chữ *Cha* với nét chữ của trẻ con. Bên trong là nét chữ trưởng thành hơn viết rõ ràng *Chúc Mừng Ngày Của Cha*. Tấm thiếp được trang trí bằng bút chì màu xanh đỏ tạo nên rất nhiều nét vẽ nguyệt ngoạc và hình như là cả một chòm sao. Bên trong tấm thiếp, cũng viết nguyệt ngoạc nhưng nét to hơn, chữ S thụt về sau, tấm thiếp ký tên: *SHANA*.

Một tấm thiếp mừng ngày của cha. Của một cô bé gửi cho cha mình. Của kẻ sát nhân này gửi cho kẻ sát nhân khác.

“Cậu có biết thứ này có thể đáng giá bao nhiêu tiền không?” D.D. thốt lên.

“Ngày hôm qua, không nhiều lắm.” Hayes đáp. “Nhưng bây giờ...” Giọng anh ta lạc đi. Dường như anh ta đã nhận ra giá trị gia tăng của món này chẳng còn ích gì với mình nữa.

Mười ngàn đô la là dự tính ban đầu của D.D. Nghĩ lại, vật lưu niệm quý hiếm và riêng tư cỡ này... Nếu là nhà sưu tầm đúng nghĩa, nó có thể là vô giá.

“Cậu *tìm thấy* cái này à?” Phil lại nhấn mạnh.

“Thề có Chúa.”

“Và cậu không hề thắc mắc? Hay hỏi han hàng xóm xem họ có thấy ai vớt lại nó không à? Không báo cảnh sát rằng mình vừa nhận được mấy thứ từng thuộc sở hữu của một kẻ sát nhân à?”

“Nói chuyện với hàng xóm ấy hả? Thậm chí tôi còn chẳng biết họ là ai. Trước vụ này tôi làm việc từ sáng sớm đến tối mịt. Bây giờ tôi ở rịt trong nhà, ngoại trừ một tuần hai lần bò xuống bốn tầng lầu. Dù thế nào tôi cũng không phải loại người thân thiện với hàng xóm. Trong tòa chung cư này, ai biết việc người ấy, và ai cũng vui.”

“Nhưng cậu chắc phải tự hỏi...”

“Tất nhiên. Tôi tự hỏi tại sao tôi không giữ chắc hơn cái thang chết tiệt ấy. Hay tại sao tôi lại nghĩ là cần phải chui lên mái nhà làm việc, ngay cả khi trời đang mưa phùn. Tôi tự hỏi mình về đủ thứ rồi, Thanh tra ạ. Không có nghĩa tôi sẽ nhận được câu trả lời.”

“Cậu hiểu cái này trông ra sao không?” Phil nói rõ.

“Ý ông là như thế tôi có đầy lý do trị giá hàng ngàn đô la để giúp Shana trốn trại và Harry Day một lần nữa lên trang nhất ấy hả? Trừ việc tôi chưa từng nói chuyện với Shana ba mươi năm nay rồi. Đây là chưa kể cô ta làm tôi sợ chết khiếp. Mà nhân tiện, *tôi không thể đi bộ hay lái xe*. Một kẻ đồng lõa mới tuyệt vời làm sao.”

“Có những phương tiện điều khiển bằng tay cho người ngồi xe lăn.”  
D.D. nói.

Hayes lườm cô. “Xem căn hộ này có giống nơi ở của thằng cha đủ tiền sắm cái món đấy không? Cô có biết tại sao tôi rao bán cái thiệp ngu xuẩn này không? Bởi vì tôi có thể dùng số tiền đó. Và điều đầu tiên tôi muốn làm là bước vào tòa nhà có thang máy. Đạo này tôi không dám mơ lớn đâu, Thanh tra ạ. Tôi chỉ hạnh phúc khi thấy mình vẫn còn mơ thôi.”

“Kể cho chúng tôi về Donnie Johnson.” Phil nói.

Hayes chớp mắt. “Hả?”

“Donnie Johnson. Ba mươi năm trước. Tối hôm đó cậu đã thấy cái gì?”

“Chẳng thấy gì. Tôi đang làm bài tập về nhà trong phòng mình. Tôi không hề bước chân ra khỏi phòng cho đến sau khi xảy ra tất cả những sự náo động ấy. Bà Davies đang la hét với ông Davies rằng có chuyện gì đó không ổn với Shana.”

“Cậu có thấy Shana không?”

“Không. Phòng cô ta nằm trên tầng ba. Sau ừm... biến cố đó... ông bà Davies đã chuyển phòng của tôi sang tầng hai, gần với phòng họ nhất. Tôi nhớ mình bước ra ngoài tiền sảnh, sau đó nhận ra có máu vấy trên các bậc cầu thang. Nhưng vào lúc đó, cửa trước bật tung ra, cha của Donnie lao vào nhà... Tôi thấy khiếp sợ. Tất cả những người lớn này đều như mất kiểm soát. Tôi rút vào phòng ngủ của tôi và ở yên đó.”

D.D. quyết định chơi một canh bạc. “Charlie Sgarzi lại không nói vậy. Cậu ta cho rằng cậu ghen tị với mối quan hệ của cậu ta với Shana. Thế nên cậu mới quay sang nhắm vào em họ cậu ta để trả thù.”



Hayes nhú mảy. “Charlie? Charlie Sgarzi à? Cậu ta có liên quan gì đến chuyện này?”

“Chúng tôi đã báo cho cậu biết rằng chúng tôi đang tìm hiểu tất cả các chỗ quen biết trước kia của Shana. Và xét đến chuyện cô ta cùng Charlie cũng từng là một cặp...”

“Ôi, ôi, ôi. Cái gì cơ?”

Giọng Hayes chột lên cao. Thù địch? Ghen tị? D.D. và Phil liếc nhìn nhau, bàn tay Phil một lần nữa lại quanh quẩn gần bao súng.

“Charlie Sgarzi cho rằng cậu ta và Shana có quan hệ gì đó.” D.D. chậm rãi nói. “Cậu ta đã mô tả họ như những người bạn chịch.”

“Vớ vẩn!”

Từ ngữ này vang lên chói tai trong không gian bé nhỏ.

D.D. không nói nữa mà chỉ chờ đợi.

Hayes lùa tay vào mái tóc nâu bù xù, rồi nói tiếp: “Chờ đã. Tôi còn một thứ khác muốn hai người xem. Đợi một lát thôi.”

Một lần nữa anh ta lại xoay xe lăn, quay lại cái bàn chất đầy giấy. Nhưng lần này, anh ta cúi người xuống, vươn tay lấy một cái hộp cũ rách bươm. Tuy nhiên anh ta không thể với tới cái hộp. Phil đứng dậy giúp sức, đặt cái hộp vào lòng Hayes. Dưới con mắt giám sát chặt chẽ của Phil, Hayes mở nắp hộp.

Thêm nhiều giấy tờ nữa. Hayes lục qua một loạt tờ giấy rồi cuối cùng cũng thốt lên. “Đây rồi!” Anh ta vẩy vẩy một tấm ảnh Kodak đã cũ giữa không trung.

Phil đặt lại cái hộp xuống sàn, giúp Hayes quay về chỗ cũ. Anh ta trao cho họ tấm ảnh ngay lập tức, như thể điều này sẽ cho họ biết điều gì đó.

D.D. trông thấy bốn đứa trẻ vị thành niên. Tám ảnh chụp nhanh đã phai màu theo thời gian, khiến nét mặt của mỗi cậu bé hơi nhòe. Cô có thể nhận ra Hayes. Mái tóc nâu bờm xờm, cái áo đồng phục của đội bóng rổ Celtics từng mang màu xanh lục thẫm giờ đã phai sang màu lá mạ theo thời gian. Hai đứa trẻ khác hoàn toàn xa lạ với cô.

Tiếp theo, ở ngoài cùng bên trái, với cái dáng cao lênh khênh, gần như là gầy đét, với mái tóc đen dài phía sau, ngắn phía trước, mặc áo phong hình ban nhạc rock Metallica và áo khoác da mô tô màu đen, gắn đầy đinh kim loại và dây xích bạc.

“Charlie Sgarzi.” Cô nói.

“Bản thân hấn là Kẻ Giả Tạo Vĩ Đại.” Sam cam đoan với cô. “Một trong mấy bộ đồ giả trang của hấn đấy.”

“Ý cậu là sao?”

“Charlie cực kỳ giả tạo. Ý tôi là hai thằng này, Tommy và Adam, chúng rất mê nhạc heavy metal\*. Thế nên khi Charlie ở bên cạnh chúng, hấn cũng mê heavy metal. Shana là A Cool Ngầu nên khi ở quanh cô ta, hấn cũng thủ một bao Marlboro vào túi quần sau. Nhưng cô cũng có thể bắt gặp hấn mặc sơ mi cổ còng trắng, mỉm cười ngọt ngào trước mặt mẹ hấn. Hoặc hấn có thể sơn móng tay đen xì, mặc áo choàng dài đi chơi với một bọn tên là Bầy Mòng Biển. Hấn là kẻ gió chiều nào che chiều ấy. Miễn là nhờ thế hấn có được một chân trong đám đông.”

Phil nhún vai. “VẬY là cậu ta mắc chứng khủng hoảng bản sắc. Lúc cậu ta là trẻ vị thành niên, những chuyện này cũng bình thường mà.”

“Nhưng thứ hấn ta cố gắng che giấu không phải là hình ảnh đứa trẻ rắc rối.”

“Thế thì là gì?”

“Charlie không ngủ với Shana đâu. Hắn đồng tính mà.”

Theo lời Hayes, anh ta có khả năng phát hiện những chuyện này.

“Tin tôi đi, các người sẽ không sống sót được trong hệ thống nhận con nuôi nếu không biết cách nhận ra thằng nào thích thằng nào. Đặc biệt là những người bực mình vì chuyện đó.”

“Charlie sợ hãi phản ứng của bố mẹ cậu ta à?” D.D. hỏi.

“Sao mà tôi biết được. Ý tôi là bố mẹ hắn rất bảo thủ, điều đó thì đúng. Một bà nội trợ may mắn kết hôn với lính cứu hỏa địa phương ư? Nhưng tôi không nghĩ nguyên do là ở bố mẹ hắn. Tôi nghĩ vấn đề ở chính bản thân Charlie. Hắn muốn mình giống hết tất cả mọi người. Ngoại trừ hắn có chuyện đó, cô biết đấy. Ngày nay đồng tính có thể không phải là chuyện to tát. Nhưng ba mươi năm trước, làm thằng con trai thích thằng con trai khác ở một nơi như Nam Boston có thể khiến cô bị giết đấy. Thế nên hắn phải đấu tranh. Dành cả cuộc đời mình để biến thành người khác. Hắn cũng rất giỏi chuyện đó. Một diễn viên thật sự. Nhưng tất nhiên, tôi là người biết sự thật.”

“Bởi vì cậu sở hữu radar nhận biết đồng tính nhạy nhất thế giới à?”  
D.D. nhướn mày.

“Không, chỉ tại tôi bắt gặp hắn với Donnie thôi.”

“Cái gì?”

“Hắn tụt quần của cậu em họ hắn xuống. Tôi đã nhìn thấy, rõ như ban ngày. Sau đó Charlie ngược mắt lên, nhận ra tôi thì bèn diễn một màn thể

hiện, đẩy mạnh em hấn ra xa, như thể hai đứa vừa mới cãi nhau hay sao đó. Nhưng tôi biết mình nhìn thấy gì, và hấn cũng biết.”

“Lúc đó Donnie thế nào?” Phil hỏi.

“Khó chịu. Tôi nghĩ thằng bé chẳng vui về gì vì được Charlie chú ý tới. Nhưng Charlie to lớn hơn, khỏe mạnh hơn. Donnie còn làm được gì?”

“Và ba mươi năm trước cậu không nói chuyện này cho cảnh sát à?”  
D.D. gặng hỏi.

Hayes nhún vai. “Có ai hỏi đâu. Thêm nữa, Shana mới là kẻ lấy cái tai đâm máu ấy ra khỏi túi áo mình. Thậm chí dù có biết rằng Charlie đã tấn công em họ hấn, thì tôi vẫn cho rằng Shana là kẻ giết người. Charlie có cái tính bần tiện, đúng, nhưng hấn cũng thẳng thắn. Khi hấn mặc cái áo da ấy, Ngài Cool Ngầu, thì cô phải coi chừng hấn. Nhưng nếu hấn mặc sơ mi cài kín cổ, Bé Ngoan Của Mẹ, thì chẳng vấn đề gì. Cứ như thể hấn mang theo mình cái công tắc vậy, bật rồi lại tắt mọi thứ. Thậm chí bạo lực cũng chỉ là vấn đề hấn đang ở nhân cách nào thôi.”

D.D. cảm thấy đầu mình như sắp nổ tung. “Lần cuối cùng cậu nói chuyện với Charlie là khi nào?”

“Chết tiệt. Lâu lắm rồi ấy. Ý tôi là tôi đã rời khỏi khu phố ấy ngay sau khi Shana bị bắt được sáu tháng. Chưa từng gặp hấn kể từ đó.”

“Cậu có biết cậu ta đang viết sách về vụ giết em họ không?” Phil lên tiếng.

Hayes lắc đầu.

“Cậu ta không cố gắng liên hệ với cậu về chuyện này à?”

Một nụ cười khẩy. “Cứ làm như hấn thực sự sẽ hỏi tôi mọi thắc mắc về Donnie ấy.”

D.D. gật đầu. Điều này có thể thêm chút sự thật vào câu chuyện của Hayes, vì nó có vẻ đáng ngờ, hoặc chỉ đơn giản là quá dễ dàng nhận ra, tại sao Charlie đã tiếp xúc hoặc phỏng vấn tất cả mọi người về buổi tối có vụ giết em họ, *ngoại trừ* anh trai nuôi của Shana.

“Nếu Charlie không ngủ với Shana, vậy thì mối quan hệ của họ là gì?”

“Tôi không biết. Vừa là bạn vừa là thù à? Ý tôi là chúng nó thi thoảng cũng đi chơi với nhau. Trong một khu phố nhỏ như thế, người ta cũng không thể quá kén cá chọn canh. Nhưng Shana xem hắn là thằng to xác giả tạo. Mấy lần tức điên lên, cô ta từng đe dọa sẽ lột mặt nạ của hắn. Charlie có vẻ như lảng tránh cô ta. Nghĩ lại, tôi từng bắt gặp hắn đứng nhìn cô ta từ đằng xa. Dường như hắn bị cô ta mê hoặc. Cô biết đấy, kính nhi viễn chi.”

“Cậu có nghĩ cậu ta giúp cô ta trốn trại không?”

“Charlie? Shana? Hai đứa ấy có liên hệ với nhau à?”

D.D. suyt nữa thì nói không, ngoại trừ đó không phải sự thật. Charlie đã viết thư cho Shana. Một vài lần trong ba tháng qua. Cô ta không bao giờ hồi âm. Đó là chuyện lớn đúng không? Cậu ta đã viết thư nhưng cô ta không trả lời.

Trừ phi đây là một dạng mật mã, một thay đổi bước ngoặt trong cuộc đời Shana bắt đầu từ ba tháng trước. Và đó cũng chính là thời điểm Charlie Sgarzi, hay còn gọi là Kẻ Giả Tạo Vĩ Đại, được cho là bắt đầu viết sách. Tỷ lệ không liên quan giữa sự tái xuất hiện của Charlie và biến mất của Shana là bao nhiêu?

“Cậu có nghĩ Charlie sẽ giúp cô ta không?” D.D. hỏi lại.

Hayes nhăn mặt. “Shana mà tôi biết... Cô ta điên rồ lắm, nhưng không phải theo chiều hướng tồi. Dù tôi có nghĩ về Charlie ra sao đi nữa, hắn cũng

không phải thằng ngu. Mà thực ra hẳn thông minh kinh khủng. Thế nên hẳn mà lựa chọn dính líu đến cô ta... Không, tôi chả biết nữa. Nghĩ lại thì con người ta cũng thay đổi mà.”

“Cậu có thay đổi không?”

Hayes nhìn xoáy vào cô, chỉ tay vào cái ghế.

“Ý tôi là kể từ buổi tôi hôm đó cậu đã học được gì?”

“Đừng để đứa em gái nuôi của bạn nghịch đồ sắc nhọn.”

“Bà Davies nhớ cậu lắm đấy.”

Hayes bối rối, cảm giác có lỗi lại khiến anh ta đỏ mặt. “Chúng ta nói xong chưa?”

“Chúng tôi mượn tạm cậu gói quà tặng của Harry Day nhé.”

“Mẹ kiếp!”

“Nhưng có thể, nếu chúng tôi chứng thực được câu chuyện của cậu, ngày nào đó chúng tôi sẽ trả lại mấy món đồ này mà.”

“Không.” Có vẻ Hayes cũng ngạc nhiên với chính mình trước sự thay đổi này. “Tôi không muốn giữ chúng nữa. Tiền thì tất nhiên muốn. Nhưng cái thứ hàng xịn này... Harry Day làm tổn thương người khác, cô biết đấy. Những cuộc đời bị hủy hoại. Những gia đình tan nát. Và Shana cũng vậy. Ông bà Davies là những người tốt như thế. Và sau đó... Cô nói đúng, tôi nên gọi điện cho bà Davies nhiều hơn. Chỉ là tôi... tôi không bao giờ muốn làm phiền bà ấy, tất nhiên khi thứ bà ấy thích nhất là bị làm phiền. Cứ nghĩ rằng mình không thay đổi. Sau những ba mươi năm, giờ tôi vẫn là cái đồ ngu xuẩn y như trước thôi.”

D.D. không nói thêm được gì nữa.

Cô và Phil cảm ơn Hayes đã dành thời gian, sau đó Phil gom lại phong bì thư bằng giấy manila và các thứ bên trong. Họ cũng dặn Hayes nên tránh gây sự chú ý tương tự như bảo bà Davies, rồi tiến ra cửa.

“Về Charlie Sgarzi.” Phil nói, lắc đầu khi hai người rảo bước xuống cầu thang. “Tôi không hiểu. Đầu tiên cậu ta bảo với chúng ta là cậu ta oán trách Shana đã hủy hoại gia đình mình. Trong khi thực ra cậu ta mới là người giày vò em họ mình. Tiếp theo cậu ta quả quyết mình phải cấm chốt tại nhà tù Massachusetts để bắt Shana phải chịu trách nhiệm về cái chết của mẹ cậu ta, nhưng một ngày sau đó, cậu ta lại giúp Shana trốn tù? Để làm cái gì... Tạo kịch tính cho tiểu thuyết của cậu ta à?”

“Tôi cũng chẳng hiểu mối quan hệ của Charlie với Shana hơn anh đâu.” D.D. trấn an ông. “Nhưng chừng nào còn là nghi phạm chính trong các vụ án mạng của Sát thủ Hoa Hồng... Hãy quên cô gái mất tích đã lâu AnaRose Simmons hay cậu anh trai nuôi gắn chặt với chiếc xe lăn Samuel Hayes đi. Tôi thấy Charlie Sgarzi còn thích hợp hơn đây.”

“Cô có hiểu như thế có nghĩa là hắn giết chính mẹ đẻ mình không. Cũng đứm con trai ấy ngủ trên sofa hàng đêm, mua về cho bà ấy món súp yêu thích, đáp ứng tất cả mọi yêu cầu của bà ấy? Đây là nghi phạm chính của chúng ta sao?”

Họ đã xuống đến chân cầu thang, cả hai cùng thở hắt ra một chút.

“Đó là vì cuốn sách chết tiệt của hắn.” D.D. đáp. “Tất cả những việc này bắt đầu khi Charlie quyết định viết một cuốn best-seller tức thì nhằm hỗ trợ tiền thuốc thang cho mẹ. Ngoại trừ...” Cô thận trọng sờ lên vai trái, khi một ý tưởng mới chợt đến với cô. “Chết tiệt, Phil, chúng ta chính là tiểu thuyết của Charlie! Hắn không viết về em họ hắn, đó là tin tức của ngày hôm qua, và các trang web rao bán đồ lưu niệm của bọn sát nhân cho chúng

ta biết gì về các tội ác cũ nhỉ? Họ không trả tiền cho những kẻ sát nhân sắp nổi tiếng, cũng như những tên được thừa nhận trên toàn quốc nhưng không được truyền thông đề ý. Do đó, Charlie đã tạo ra một kẻ săn mồi New England\* vĩ đại nhất kể từ thời Harry Day: Sát Thủ Hoa Hồng. Cam đoan làm dân chúng phải khiếp sợ, thu hút phần lớn giới truyền thông, và một ngày nào đó sớm thôi, hắn sẽ kiếm được khoản trả trước bảy con số cho bản miêu tả của người trong cuộc về kẻ sát nhân giết chết chính mẹ đẻ của hắn. Charlie không phải đang viết về Donnie và về khu phố cũ đâu. Hắn đang viết về chúng ta đây.”



## CHƯƠNG 36

Lẽ ra chúng tôi nên quay về căn hộ của tôi cho an toàn, nhưng hai chị em vẫn đi tiếp. Dường như chẳng ai nhận ra Shana, và khi màn đêm buông xuống, chúng tôi càng cảm thấy an toàn hơn với diện mạo mới cải trang của chị. Nghĩ lại đến lần thứ hai, Shana muốn thử ăn bánh pizza. Tôi dẫn chị ấy đến cửa hàng dưới tầng hầm ngon nhất mà tôi biết, nơi người ta có thể mua một lát bánh có cỡ quả bóng với lớp phủ đậm pho mát chảy dài thành sợi. Ban đầu, đứa trẻ đằng sau quầy đăng ký quá choáng váng trước gương mặt gạch ngang gạch dọc của tôi đến nỗi không trả lời khi chúng tôi gọi món. Nó nhìn tôi chằm chằm, miệng hơi há ra.

Shana nhào người vào quầy, ném cho thằng bé cái nhìn nghiêm nghị. Nó khẽ kêu lên, xoa xoa hai cánh tay như thể đang cố giữ ấm, rồi vội vàng làm bánh. Nó trao cho chúng tôi hai lát bánh miễn phí.

Chúng tôi vừa ăn bánh vừa đi dọc vỉa hè, làm dây mỡ pizza lên khắp mặt và thấy mình thật đom đóm, như thể chúng tôi đang chạy trốn cái gì đó.

Shana tuyên bố đây là cái bánh pizza ngon bá cháy nhất chị từng ăn. Chị nhớ lại những cái bánh khác từ ngày xưa. Trong tù chị thường xuyên lục lại từng mảnh hồi ức về quãng đời của mình trước khi bị biệt giam, tua đi tua lại từng khoảnh khắc trong đầu như một cuốn băng gia đình đã cũ. Có thể

đó là lý do tại sao chị chẳng quên gì. Chị đã biến hồi ức thành một hình thức nghệ thuật, như một cuốn album gia đình của riêng mình.

Đã quá năm giờ chiều, những người đi làm về đang vội vàng bắt xe buýt, tàu điện ngầm, taxi, ai ai cũng co ro trước cái lạnh buốt da.

Chúng tôi gồng mình chịu đựng cái lạnh buổi tối, tiếp tục dần bước, không nói lời nào, vì làm thế sẽ khiến tất cả những chuyện này trở nên quá thật, sẽ làm nảy sinh những nghi ngờ, lo âu và ngần ngại. Tốt hơn là cứ thế này. Tốt hơn là dứt khoát không nên nghĩ về những giờ khắc đang chờ phía trước.

Bạn có thể gói gọn cả một cuộc đời vào một buổi chiều không? Có thể xây dựng lại một gia đình, tái tạo lại những mối ràng buộc đã cũ không?

Tôi dẫn Shana đi qua công viên Boston Common đến Public Garden, nó vẫn tuyệt đẹp ngay cả trong giờ muộn thế này vào mùa thu. Giống như trong cửa hàng quần áo, chị không thể ngăn mình sờ vào mọi thứ. Vỗ một cái cây đặc biệt hùng vĩ. Những cành cây đu đưa, rũ xuống từ một cây liễu trĩu lá. Những cành đầy gai trên bờ gài bao quanh. Chúng tôi đứng trên một cây cầu, ngắm các du khách chụp nhanh mặt hồ, nơi đây khi mùa xuân sang sẽ tổ chức đạp vịt. Rồi chúng tôi đi bộ xuống phố Newbury, nơi Shana tròn mắt nhìn cửa sổ của các gian hàng thời trang đồ hiệu và các mặt hàng có giá trên trời.

Những ngón tay của chị vẫn hết nắm lại buông hai bên vạt áo, nhưng chị không hề đi chậm lại, ngay cả khi rất nhiều khách bộ hành va vào chị, và có lúc chị suýt bị vướng vào xích dắt chó. Đôi mắt chị vẫn dữ dội, thu nạp tất cả mọi khung cảnh. Chị khiến tôi nhớ đến một con diều hâu, chưa hoàn toàn sẵn sàng bay nhưng nó vẫn hoài nhớ bầu trời xanh trong đầy hứa hẹn.

Chúng tôi đi lang thang. Đến trung tâm mua sắm Prudential, sau đó đi qua cầu dành cho khách bộ hành vào trong Copley Center. Chúng tôi chẳng đi đến đâu cụ thể, cứ thế đi khắp nơi.

Thi thoảng người ta nhìn tôi chòng chọc, và đôi khi họ nhìn chị ấy chăm chăm. Nhưng trong đám đông đang tắt bật ngược xuôi, chẳng ai mất thời gian soi quá kỹ hay quá lâu. Chị tôi đã đứng về khả năng hòa tan trong đám đông của chị. Cứ công khai thế này có khi lại dễ giấu mình hơn.

Shana kể cho tôi nghe những câu chuyện về thức ăn trong tù tôi tệt như thế nào, lính gác nói chung thực sự tốt, những thú vui khi sống mà không có sự riêng tư nào và thậm chí đến nước chảy cũng quá yếu. Nhưng phần lớn toàn là chị hỏi tôi về những ngọn đèn đường, về các xu hướng thời trang và sao lại có những chiếc xe bé tí trông như thể ta có thể nhét chúng vào túi xách và ai là người dạy mọi người lái xe vậy? Chị muốn chạm vào những tòa nhà. Chị muốn ngắm nghía tất cả mọi thứ. Chị muốn ngấu ngiến cả cái thành phố này trong vòng ba mươi phút hoặc ít hơn.

Chị gái tôi. Hai chúng tôi cuối cùng lại được bên nhau.

Sáu giờ chiều. Không khí lạnh lẽo hơn, những vĩa hè khá thừa người.

Chị quyết định ăn thêm pizza. Lần này tôi gọi nguyên một chiếc bánh, cùng sáu lon bia. Tôi mang bia còn Shana mang hộp pizza khi cuối cùng tôi cũng bắt taxi, cho tài xế biết địa chỉ tới tòa nhà mình ở.

Trong xe taxi, chúng tôi không nói chuyện. Ngay cả khi xuống xe trước mặt tòa nhà cao tầng của tôi, hai chị em cũng chẳng nói lời nào. Shana cứ nhìn lên, nhìn lên, lên mãi nhưng chẳng nói gì.

Tôi thấy một xe cảnh sát tuần tra ở góc phố, nhưng đèn trên mui xe không sáng, cửa xe không bật mở khi trông thấy tôi và một anh bạn đồng

nghiệp nam giới, rõ ràng được trang bị bằng bữa tối trên tay, đang tiến vào tòa nhà.

Có thể cảnh sát nghĩ rằng tôi thông minh khi mời một anh chàng đến ở lại qua đêm.

Ai biết được?

Ông Daniels chào đón chúng tôi bên trong. Ông liếc nhìn gương mặt sọc đỏ ôi của tôi, mặt tái nhợt và gần như lắp bắp.

Rằng vừa một tiếng trước, tôi có khách đến thăm.

“Cậu Sgarzi nào đó. Charlie Sgarzi.” Ông Daniels lo lắng thông báo.

Shana phát ra âm thanh lí nhí trong cổ họng. Có thể là tiếng cầu nhàu.

Ông Daniels ném sang chị cái nhìn căng thẳng trước khi nói tiếp. “Nhưng tôi không cho phép cậu ta lên lầu. Tôi bảo cậu ta để lại tên và số điện thoại rồi cô sẽ liên hệ sau.”

“Nhưng ông đã bảo anh ta rằng tôi đã ra ngoài.” Tôi nói rõ.

Ông Daniels nhìn tôi dò hỏi. “Tôi phải nói vậy. Cậu ta muốn gặp cô nhưng cô không có nhà.”

Tôi không đôi co thêm nữa, nhận lấy tờ giấy ghi chép của ông Daniels và cảm ơn ông ta đã giúp đỡ.

Trong thang máy, Shana vụng về lão đảo khi cáp treo bắt đầu chuyển động, rồi đứng chôn chân giữa thang máy, mặt tái nhợt khi thang máy đi qua từng tầng. Đến tầng của tôi, chị là người đầu tiên bước ra ngoài.

“Nhanh quá.” Chị lẩm bẩm. “Mọi thứ. *Nhanh* đến phát sợ.”

Chúng tôi đến cửa căn hộ của tôi. Chị bước lên trước. Tôi ngoan ngoãn lùi lại phía sau. Đúng thế. Như thế chúng tôi đã làm thế suốt bao năm qua.

Khi đã vào trong nhà, chúng tôi gạt bữa tối sang một bên, nhanh chóng khám xét không gian này. Không có dấu hiệu của Sát Thủ Hoa Hồng. Thiết bị giám sát cũng không bị đụng tới, đoạn băng dính che mắt vẫn ở nguyên chỗ cũ.

“Chị sẽ cần một con dao.” Chị nói.

Tôi dẫn chị đi vào bếp, chỉ tay về phía giá để dao.

Mất một lúc chị không chọn con dao to nhất, không chọn con dao nhỏ nhất, mà là con dao rõ ràng cho chị cảm giác vừa tay nhất. Tiếp theo chị lấy cái chuốt dao ra và bắt đầu mài.

Thế đây. Khoảnh khắc của chúng tôi đã hết. Chúng tôi hẳn đã nói tất cả mọi chuyện. Chúng tôi đã nói ra tất cả những điều nên nói. Chẳng còn gì quan trọng nữa. Chúng tôi giờ đây tập trung vào công việc.

Có thể cha nuôi của tôi đã đúng. Lẽ ra nhiều năm trước tôi không nên mở lá thư đầu tiên ra đọc. Lẽ ra tôi nên dành phần đời còn lại của mình làm bác sĩ Glen, đừng bao giờ nghĩ ngợi gì đến cây phả hệ Harry Day. Chỉ nhìn về phía trước, không bao giờ quay đầu lại.

Shana cởi áo choàng, mở hộp pizza. Lưỡi dao chị lựa chọn nằm trên quầy bếp bên cạnh, dễ dàng nằm trong tầm với. Tôi vừa trang bị một kẻ sát nhân hàng loạt, tôi tự thách thức mình phải cân nhắc, nhưng ý nghĩ vẫn mơ hồ, như thế nó áp dụng cho một người khác. Tôi đã giúp một nữ sát thủ khét tiếng nhất bang trốn khỏi nhà tù. Rồi tôi lại đưa cô ta quay về căn hộ của mình. Một người phụ nữ không biết gắn bó và hoàn toàn không hiểu thế nào là thấu cảm, tình yêu và bao dung.

Bàn tay trái quần băng của tôi sờ lên mặt mình, tưởng tượng được những đường cắt mỏng manh như lưỡi dao cạo mà tôi không thể cảm thấy.

Chị gái tôi, kẻ rạch gương mặt của tôi thành ra thế này, đã giữ đúng lời hứa. Kẻ mà suốt mấy giờ đồng hồ ngay sau khi trốn trại không bỏ rơi tôi ngay cả khi có thể. Thậm chí đến bây giờ, chị vẫn ngồi ăn pizza như thể chẳng bận tâm đến bất kể cái gì trên thế gian này. Chị sẽ đảm nhận đương đầu một kẻ sát nhân hàng loạt khác, chị sẽ bảo vệ cô em gái bé bỏng của mình, bởi vì đó là những gì chị đã hứa. Hứa với cha chúng tôi, bốn mươi năm trước. Hứa với tôi, mới ngay sáng hôm nay.

Và tôi đã nhận ra rằng suốt những năm tháng qua, tôi vẫn chưa hề hiểu chị gái mình mặc dù tôi quen biết chị khá rõ. Bản chất của tất cả các gia đình. Bản chất của mỗi người chúng tôi.

Tôi với tay qua quầy bếp, siết chặt tay Shana.

Và một lúc sau, chị cũng siết chặt tay tôi.

“Giờ sao?” Chị hỏi, đã tự thưởng cho mình miếng bánh thứ hai.

“Giờ ấy à...” Tôi đáp. “Chúng ta đợi.”

## CHƯƠNG 37

“Chúng ta biết gì về Charlie Sgarzi?” D.D. nói ra suy nghĩ của mình, khi Phil lái xe đưa họ đến căn hộ của tay phóng viên. “Hắn là kẻ muốn trở thành người khác, hắn được mệnh danh là Kẻ Giả Tạo Vĩ Đại. Và chúng ta biết gì về Sát Thủ Hoa Hồng? Những vụ án mạng của hắn trông có vẻ giống những sản phẩm được dàn dựng hơn là những tội ác do bản năng thôi thúc. Những cái chết gần như đến quá nhanh, trong khi khâu lột da sau khi chết gần như lại quá kinh hoàng. Rồi còn chai sâm banh và những bông hồng, chẳng có ý nghĩa gì cả. Chỉ để làm màu thì đúng hơn. Bởi vì suốt những tháng năm qua, Charlie vẫn đang giả vờ. Hắn đang làm những gì hắn nghĩ một kẻ sát nhân nên làm. Như thể một vai diễn hắn đã nghiên cứu cho một vở kịch. Hay một nhân vật trong tiểu thuyết?”

Phil liếc sang cô. “Hắn trở thành kẻ sát nhân hàng loạt để bán sách à?”

“Tất nhiên. Chúng ta biết những vụ án mạng không có động cơ là sự ám ảnh, cưỡng ép tâm lý hay những ảo tưởng bệnh hoạn về tình dục. Mà phần nhiều đều có động cơ chính là tiền bạc. Anh dám cá bao nhiêu, Charlie cố gắng chào bán một cuốn sách về vụ giết em họ hắn ba mươi năm trước, nhưng không ai mua. Shana Day thì không đủ gọi cảm. Còn Harry Day, người cha khét tiếng của cô ta, chỉ đơn thuần là bị lãng quên.”

Phil họa theo. “Vì thế Charlie dựng lên một kẻ sát nhân hoạt động theo phong cách Harry Day. Ngoại trừ hắn ta không thể lo được phần tấn công

tình dục, cũng như tất nhiên là không chịu đựng được phần bắt-cóc-và-tra-tấn-suốt-nhiều-ngày. Hắn chỉ làm được mỗi một việc là để lại dấu hiệu đặc trưng, lột da người.”

“Hoàn thành công việc như thế cũng đủ lạnh xương sống rồi. Và hắn không phải là kẻ sát nhân chuyên nghiệp, nên hắn tấn công theo cách rất kỳ cục. Phục kích các phụ nữ đang ngủ, chuốc thuốc mê họ nhằm giảm thiểu bất kỳ cơ hội chống cự nào. Rồi mới bắt đầu vào việc. Bởi vì đó không phải là trò giết chóc, mà là một kiểu trò chơi kết thúc.”

“Còn mẹ hắn.” Phil thở dài đánh thượt. “Ý tôi là tiếp đi. Giết cả mẹ đẻ hắn thì sao?”

“Hắn phải làm thế.”

“Tại sao?”

“Bởi vì cái chết của mẹ hắn loại hắn khỏi diện nghi phạm, trong khi đồng thời tạo cho hắn cái nhìn của kẻ trong cuộc để bán được tiểu thuyết. Tôi đã sai về sự kiện châm ngòi đối với Sát Thủ Hoa Hồng. Không phải việc Charlie đang điều tra vụ giết Donnie. Mà là việc mẹ hắn đang bị ung thư giai đoạn cuối. Chính điều này mới khiến hắn quay về thị trấn, nhớ không? Khiến hắn bắt đầu suy nghĩ về quá khứ. Ngay khi hắn nhận ra mình không thể bán được tiểu thuyết A và bắt đầu cân nhắc đến tiểu thuyết B... Đến lúc này thì mẹ hắn đang ở cận kề kết thúc rồi, đúng không? Anh đã thấy bà ấy. Và nói thẳng, so sánh với những gì căn bệnh đang hành hạ bà ta trong nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần nữa, tôi dám cá rằng Charlie tự thuyết phục mình rằng phương pháp của Sát Thủ Hoa Hồng còn nhân hậu hơn. Bà ấy chẳng còn cảm thấy gì nữa. Nhưng làm chuyện này còn khó khăn hơn hắn tiên liệu rất nhiều. Những dấu vết ngấp ngừng, nhớ không? Trong toàn bộ kế hoạch của hắn, có nhiều việc nói thì dễ hơn làm.”



Phil nhăn nhó, rõ ràng không ưa thích giả thuyết này, nhưng không muốn tranh cãi. “Còn cô? Thậm chí cô còn chẳng quen biết Charlie Sgarzi. Vậy tại sao hắn đẩy cô ngã cầu thang?”

“Như chúng ta đã nghĩ, chắc vì tôi đã khiến hắn mất cảnh giác. Hắn quay lại cứ ngỡ rằng sẽ là hiện trường tội ác vắng vẻ, nhưng ai ngờ lại chạm trán một thanh tra hình sự. Quyết định trong nháy mắt, hắn xô ngã tôi xuống cầu thang. Sau đó có thể là hắn chạy như ma đuổi khỏi hiện trường, yên dạ vì không lo sợ bị phát hiện. Ngoại trừ như anh và Alex đã nói, tôi đã quay lại. Tôi tiếp tục cuộc săn, và tôi nghĩ điều này khiến hắn sợ hãi, nhưng rất có khả năng cũng làm hắn phải suy nghĩ. Một kẻ tội phạm thì cần gì? Một kẻ thù không đội trời chung. Và cho dù có lên kế hoạch hay không, Sát Thủ Hoa Hồng giờ đã có một kẻ thù. Đáng sợ đối với hắn khi hắn có tư cách là kẻ sát nhân, hấp dẫn đối với hắn khi hắn trong vai tác giả tương lai có sách bán chạy nhất. Một lý do khác khiêu khích tôi là mẫu giấy riêng tư để lại trong nhà tôi, từng phút trôi qua Charlie nhận được khoản trả trước ngày càng lớn cho cuốn sách.”

Phil càu nhàu. “Và đang giúp Shana trốn thoát à?”

“Điều đó thì tôi không hiểu.”

“Cuối cùng, một câu trả lời chân thực.” Ông mở to mắt.

“Chính Sam Hayes mới là cao trào.” D.D. nóng ruột cho ông biết. “Tại sao các tài liệu của Harry Day xuất hiện trên ngưỡng cửa nhà cậu ta, anh còn cách giải thích nào khác không? Charlie đã đặt chúng ở đó vì muốn đánh lạc hướng để chúng ta nhắm vào Hayes. Hoặc có thể nếu Hayes không bị ngã khỏi thang và bị thương ở lưng, cậu ta sẽ thành nghi phạm chính. Nhưng một lần nữa, mỗi bi kịch đều cần các nghi phạm. Thế nên Charlie đã tạo ra một nghi phạm: Samuel Hayes, người từ ngày xưa ngày xưa đã có

mối quan hệ với Shana Day, bây giờ lại sở hữu những giấy tờ cá nhân của kẻ sát nhân hàng loạt. Cậu ta ngày càng trở thành kẻ phạm tội rõ ràng hơn qua từng phút, đúng không? Đặc biệt khi tất cả những gì Samuel có thể nói đó là cậu ta *tìm thấy* những thứ đó. Tiếp tục đi.”

“Nhưng Hayes đang bị liệt.” Phil phản pháo. “Biến cậu ta trở thành nghi phạm nghèo rớt.”

“À, nhưng chấn thương của cậu ta mới gần đây thôi, và theo lời Hayes, cậu ta nhận được các tài liệu này *trước khi* bị ngã. Thực ra phong bì đầy hân đã đến ngay sau khi nạn nhân đầu tiên của Sát Thủ Hoa Hồng bị giết chết.”

Phil cau mày. Cô đang thắng, cô có thể cảm nhận được điều đó.

“Còn bác sĩ Adeline Glen?” Phil gợi ý. “Sát Thủ Hoa Hồng đang rình mò cả cô ấy nữa. Chúng ta đã giả sử đó là một người hâm mộ, nhưng theo giả thuyết của cô...?”

D.D. cân nhắc điều này. “Đỉnh điểm.” Cô lẩm bẩm. “Bởi vì trò chơi này không thể cứ diễn ra mãi, và Sát Thủ Hoa Hồng phải kết thúc nó ở khúc cao trào. Bằng cách giết chết con gái thần tượng của hắn. Đoạn kết đầm máu.”

“Thế rồi sao? Sát Thủ Hoa Hồng cứ thế biến mất à? Rửa tay gác kiếm sao?” Phil nhăn mũi. “Khá thất vọng đấy, nếu cô hỏi tôi. Cả trong đời thực lẫn trong sách.”

“Anh nói đúng. Vụ này đòi hỏi một giải pháp quyết định. Bằng không Charlie sẽ không thể đưa các câu nói của thanh tra vào trong sách, chưa nói đến chuyện xin giấy phép xuất bản. Theo kế hoạch làm việc của Charlie, Sát Thủ Hoa Hồng có thể có kết cục là bị bắt. Nhưng làm sao...” D.D. xoa xoa thái dương, bắt đầu cảm thấy nhức đầu.

“Charlie có kế hoạch đầu hàng à?” Phil hỏi. “Chờ đã, như thế cũng không hiệu quả đâu. Bọn sát nhân không thể hưởng lợi từ tội ác của chúng. Chúng ta mặc định Charlie là Sát Thủ Hoa Hồng, sự nghiệp xuất bản của Charlie xem như hết.”

“Vật hiển tế.” D.D. suy luận. “Cách duy nhất để mọi việc diễn ra suôn sẻ. Charlie bày mưu để bịa ra người nào đó khác là kẻ sát nhân. Chết tiệt, có thể đó là lý do tại sao hắn mang cho chúng ta Samuel Hayes. Charlie sẽ giết chết bác sĩ Glen, rồi quay lại căn hộ của Hayes và phục kích cậu ta bằng thuốc mê. Một khi Hayes đã bất tỉnh, Charlie có thể giấu hung khí giết người vào trong căn hộ, thậm chí có thể ngụy tạo một thư tuyệt mệnh, sau đó vác Hayes vào bồn tắm.”

“Bồn tắm à? Sao lại là bồn tắm?”

Lúc này họ đang gần đến căn hộ của Charlie. D.D. nói nhanh hơn.

“Bởi vì đó là cách Harry Day chết, nhớ không? Rạch hai cổ tay trong bồn tắm. Một kết cục thích hợp vừa khớp với một sự nghiệp tội phạm thích hợp. Hoàn tất vụ án, khởi đầu để chế xuất bản của Charlie. Năm, sáu tháng nữa kể từ bây giờ, Charlie ký kết một thỏa thuận xuất bản quan trọng trong khi tham dự các buổi tọa đàm khắp nơi. Có thể hắn thậm chí còn tiếp tục đề đạt sô diễn cho mình, chẳng hạn như lên các kênh của Nancy Grace hay John Walsh. May mắn và tiếng tăm. Một Kẻ Giả Tạo Vĩ Đại còn có thể đòi hỏi gì nữa?”

“Samuel Hayes không bị ngã khỏi thang.”

“Chi tiết, chi tiết đi.”

Phil cho xe vào lề ngay dưới tòa chung cư của Sgarzi. D.D. ngay lập tức bật mở cửa bên chỗ cô ngồi. Cô không hề có cảm giác gì với cái vai của

mình hay Melvin hay con nhức đầu nữa. Cô đang cảm thấy hồi hộp, phấn khích và adrenaline đang tăng lên. Cô đang cảm thấy tất cả những gì cô yêu thích nhất trong công việc này.

“Chờ đã”

Giọng cương quyết của Phil khiến cô khựng lại. “Ở lại đây.” Ông ra lệnh. “Không đời nào tôi để cô đối mặt với một kẻ có thể đã giết ba người. D.D., thậm chí cô còn đang không làm nhiệm vụ cơ mà. Chưa nói đến việc... lẽ có gì xảy ra... Alex sẽ giết tôi.”

“Alex sẽ không giết anh đâu.” Cô cãi lý. “Anh ấy sẽ chỉ xử lý hiện trường cái chết của anh một cách cầu thả thôi.”

“D.D.”

“Phil.”

“D.D.”

“Không. Tôi sẽ không ở lại trong xe như một chú chó con vô dụng. Chúng ta là đồng đội. Anh đã luôn luôn hỗ trợ tôi, còn tôi luôn luôn có anh bảo vệ. Giờ thì đưa cho tôi khẩu 38 mà tôi biết anh đang giữ trong ngăn để găng tay. Trong trường hợp khẩn cấp, như thế là đủ cho tôi làm xong việc này, không cần biết có bắn súng bằng một tay hay không. Bên cạnh đó, chẳng có lý do gì để chúng ta phải vội vàng cả.”

“Ý cô là sao?”

“Chúng ta diễn với Charlie như chúng ta đã làm với Hayes. Chúng ta không ở đây để buộc tội hắn là Sát Thủ Hoa Hồng, chúng ta ở đây để nói chuyện với hắn về việc Shana trốn thoát. Sự an toàn và an ninh của hắn là mối quan tâm hàng đầu của ta. Chúng ta là những người tốt, những người bạn tốt nhất của hắn. Và này, chừng nào chúng ta còn ở đây, hãy cùng đi

dạo xung quanh, kiểm tra ổ khóa trên các cửa sổ, dòm vào bất kỳ cái gì chúng ta có thể kiểm soát bằng mắt thường.”

Cô có thể đoán được Phil không thích điều này. Nhưng họ đã làm việc bên nhau được đến hôm nay, chủ yếu là vì Phil không bao giờ giải từ chối cô.

Ông đi trước dẫn đường. Cô theo sau ông, ngoan ngoãn cách ông hai bước.

Lúc đến trước cửa căn hộ ở tòa nhà không có thang máy, cả hai đều thở không ra hơi. Một lần nữa Phil ra hiệu cho cô bước tránh sang bên. Cô tỏ vẻ ưng thuận. Tuy nhiên, cuối cùng cũng hoài công vô ích. Phil cứ gõ cửa mãi, gõ mãi, nhưng Charlie không hề ra mở cửa.

## CHƯƠNG 38

Món Pizza là thứ không dễ tiêu. Tôi chỉ ăn một lát bánh, uống hết một lon bia, nhưng giờ tôi có thể cảm thấy như có cục gạch dưới đáy dạ dày. Tôi không ngừng đi đi lại lại trong bếp, nhận thức sâu sắc chứng buồn nôn ngày càng tăng, cũng như mức độ mệt mỏi đang chậm rãi khiến tôi bất ổn.

Các sự kiện trong ngày cuối cùng cũng bắt kịp tôi. Sự suy sụp không tránh khỏi luôn đi theo bất kỳ cơn hưng phấn nào do adrenaline.

Phía đối diện, tôi có thể thấy Shana cũng khó chịu không kém. Chị đã ăn gần hết chiếc pizza, một lựa chọn mà nhìn nét mặt tôi đoán giờ chị đã hối hận. Chị cũng mở nắp một lon bia, nhưng chỉ uống được một nửa. Chị đang giữ chặt nó với khả năng kiềm chế bản thân mạnh mẽ hơn tôi tưởng nhiều. Shana mười bốn tuổi có thể hạ được cả két bia. Chính chị ấy ở tuổi bốn mươi tư cuối cùng đã học được tính kiên nhẫn và sự kỷ luật.

Hoặc là thế hoặc chị thực sự thấy lo mình sắp nôn mửa.

Shana đưa tay xoa hai thái dương. Chị đứng bật dậy, sự thay đổi tư thế đột ngột làm chị chói với.

“Nào.” Chị nói một cách thân mật. “Chăm sóc các vết thương của em thôi.”

Chị tiến thẳng vào phòng tắm chính. Tôi đi theo chị, vẫn chưa hoàn toàn đủ sức bước cho vững. Lẽ ra tôi nên pha một ấm cà phê. Đến nông nỗi này

chúng tôi sẽ cần phải cố gắng hết sức giữ mình tỉnh táo để còn đương đầu với kẻ sát nhân.

Trong phòng tắm chính, tôi lấy bộ đồ chăm sóc y tế hàng ngày xuống, trong khi hai bàn tay Shana đang xoa khắp mặt bồn rửa bằng đá cẩm thạch, những trang thiết bị cố định đẹp đẽ bằng thép không gỉ. Buồng tắm vòi sen khá rộng, vòi bồn vòi phun bóng loáng, khiến chị thích thú. Nhưng thứ khiến chị cứ ngắm đi ngắm lại là bồn ngâm mình có hình dáng bắt mắt. Những ngón tay của chị nhảy nhót trên các mép sáng bóng, lần theo đường nét kéo dài xuống giữa bồn tắm, rồi lại đi lên ở cả hai đầu.

“Không giống bồn tắm của cha mẹ.” Chị chỉ nói có vậy.

Tay trái bị băng bó nên tôi không mở được túi khăn lau khử trùng. Shana tự giành lấy vịnh dự đó. Chị lấy từng khăn cẩn thận lau vô số vết đỏ sưng tấy trải khắp mặt tôi. Các bác sĩ từng lo lắng về nguy cơ tôi sẽ bị nhiễm trùng máu, căn cứ việc tôi sẽ không cảm nhận được cơn đau đi kèm. Tôi không có can đảm nói với họ rằng sẽ chẳng có vấn đề gì, giống hệt như tôi không đủ can đảm bảo chị đừng chăm sóc cho tôi nữa.

“Không đau à?”

“Không.”

“Cảm thấy sao?”

“Thực sự em không biết. Em chẳng có cái gì để so sánh cả.”

Chị tháo băng bàn tay trái của tôi. Bên dưới lớp gạc quấn, ngón trỏ của tôi được bọc trong lớp bảo vệ dẻo riêng đặc biệt. Shana chẳng buồn gỡ đầu bảo vệ, thay vào đó chị chăm sóc các vết rạch khác trên bàn tay tôi.

Xong việc, chị nhắc cuộn băng gạc lên, nhưng tôi lắc đầu. Tôi không muốn bị băng bó như xác ướp Ai Cập. Tôi muốn nằm xuống, cuộn tròn như

quả bóng và ngủ thiếp đi.

Đầu tôi nặng như chì, chân tay rã rời.

Tôi nghĩ mình sẽ phải làm cái gì đó. Làm cái gì đó trong bếp, nhưng giờ tôi không thể nhớ nổi. Những suy nghĩ của tôi cứ trôi bồng bềnh, mà không tài nào nắm bắt được.

Bên cạnh tôi, Shana đứng lắc lư, ánh mắt chị lại thiết tha nhìn chăm chăm cái bồn tắm nằm trên bệ...

Điện thoại của tôi reo vang.

Âm thanh ré lên vang khắp căn hộ, ngay lập tức tôi thoát khỏi trạng thái mơ màng.

Tôi cố gắng lết ra khỏi phòng tắm vào phòng ngủ, nơi tôi nhắc ông nghe không dây từ trên bàn cạnh giường ngủ.

“Bác sĩ Glen à?” Giọng Charlie Sgarzi vang lên trên đường dây.

Tôi gật đầu trước khi kịp nhớ ra hẳn không thể trông thấy mình. “Vâng.” Tôi lẩm bẩm, liếm môi.

“Cô có sao không? Nghe giọng cô là lạ.”

“Chỉ là... mệt thôi.”

“À vâng, đúng là một ngày mệt mỏi. Tôi phải nói rằng việc Shana trốn thoát khiến tôi lúng túng. Tôi cảm thấy mình không muốn về nhà, nhưng tôi cũng không biết phải đi đâu. Tôi tự hỏi, cô biết đấy, có thể cô sẽ gặp tôi. Chúng ta có thể làm bạn cùng nhau, so sánh mấy bức thư. Hai cái đầu thì tốt hơn là một, và mấy chuyện khác nữa.”

“Không... cảm ơn.”



“Tôi có thể đến chung cư của cô nếu cô muốn. Nhưng không vào căn hộ của cô đâu.” Hấn vội vàng nói thêm. “Ý tôi là trừ phi cô muốn tôi vào. Nhưng chúng ta có thể ngồi trong hành lang. Bên ngoài có các xe cảnh sát đúng không? Như thế sẽ tốt hơn. Có thêm người bảo vệ.”

Tôi xoa xoa hai thái dương. Chẳng hiểu rõ tại sao làm thế. Có thể nhằm nói lỏng lẻo bông đang lấp đầy hai tai tôi, lèn chặt đầu tôi. Nói *không* đi, tôi cố nhắc mình. Nhưng đôi môi tôi không chịu cử động. Không một từ ngữ nào bật ra.

Tôi đứng đó, tay giữ điện thoại và lắc lư người trên hai chân. Cuối cùng, tận tằm sâu trong những vết tích cuối cùng của trạng thái tỉnh táo, tôi cảm thấy gai chích đầu tiên của nỗi sợ hãi. Cảm giác này còn rõ ràng hơn cả cảm giác do món pizza béo ngậy, hơn sự mệt mỏi tích tụ sau một ngày vất vả.

Điều tôi đang cảm thấy, điều chị tôi đang cảm thấy, còn tồi tệ hơn rất, rất nhiều. Đặc biệt xét đến chuyện Sát Thủ Hoa Hồng thích tấn công những phụ nữ bất tỉnh...

Một tiếng động từ phòng tắm. Tiếng ạch. Như thể chị tôi vừa bất ngờ đổ gục xuống sàn.

Đến phút cuối cùng tôi đã hiểu. Tôi nhìn lên phía góc trần phòng ngủ của mình nơi lẽ ra là chỗ đặt máy cảnh báo khí CO. Ngoại trừ nó không còn ở đó. Sát Thủ Hoa Hồng đã lấy nó đi, rất có khả năng là sau khi hấn phá các thiết bị sưởi ấm bằng điện của tôi và bắt đầu quá trình đầu độc tôi.

Cửa sổ. Nếu tôi tới được chỗ cửa sổ. Bật mở tung nó ra. Thò đầu ra ngoài.

Nhưng hai chân tôi nặng như chì. Hết sức từ từ, tôi đổ gục xuống sàn.

“Bác sĩ Glen?” Giọng Charlie trên điện thoại, nó đang nằm gần mặt tôi.

Tôi nhìn nó trừng trừng. Cố gắng ép mình thì thầm nhờ giúp đỡ. Nhưng tất cả những gì bật ra chỉ là tiếng thở dài.

“Cô có ổn không?”

Đôi mắt tôi dần nhắm chặt.

“Bác sĩ Glenn?”

*Gọi cảnh sát đi*, tôi cố nói. Nhưng không một từ ngữ nào bật ra.

Tôi vừa kịp nhận ra một âm thanh mới.

Khóa chốt cửa ra vào nhà tôi đang khẽ bật mở, nó mở vì kẻ bên ngoài chắc chắn có chìa khóa. Rồi nắm đấm cửa khẽ xoay. Cửa mở ra.

Cảnh sát không còn kịp nữa.

Sát Thủ Hoa Hồng đã ở đây rồi.

## CHƯƠNG 39

D.D. phải mất một lúc mới tìm được viên quản lý khu chung cư của Charlie. Một ông già, lưng còng, dáng người nặng nề, loay hoay với một chùm chìa khóa dài trước khi tìm được đúng chìa cần tìm.

“Chúng tôi rất lo lắng cho sự an toàn của Charlie.” D.D. diễn rất khéo khi nói với ông ta. “Chúng tôi có lý do tin rằng cậu ấy đang gặp nguy hiểm. Chúng tôi chỉ muốn đảm bảo rằng cậu ấy không sao.”

Nhìn nét mặt ông quản lý, rõ ràng ông ta chẳng buồn quan tâm tại sao họ lại đòi vào căn hộ của khách thuê nhà của mình, và liệu họ có lý do chính đáng hay không. Nhưng dù sao đi nữa, D.D. và Phil vẫn phải nêu ra các quy định làm cơ sở cho vụ án của họ. Chỉ để đề phòng.

Mở cửa xong, viên quản lý rút lui. Có việc phải làm, ông ta cộc cằn bảo họ, xong việc rồi thì nhớ đóng cửa. Nói rồi ông ta bỏ đi, Phil và D.D. đứng một mình ngay giữa căn hộ của anh chàng độc thân Charlie.

“Lúc cô đi rồi, tôi nhận được một cuộc gọi.” Phil nói với cô khi viên quản lý đã khuất tầm nghe. “Một thằng cha gọi đến khoảng ba mươi phút trước, nói rằng anh ta đón Shana trên đường cao tốc. Theo lời anh ta thì có vẻ xe cô ta bị hỏng nặng. Căn cứ chiếc xe trông rất xịn, quần áo đẹp mắt, anh ta không hề nghĩ rằng cô ta có thể là tù trốn trại. Đó là chưa kể vào lúc đó các hãng thông tấn chưa hề đưa tin.”

“Một thằng cha? Ngẫu nhiên à?”

“Nhân viên bán hàng. Đang trên đường đến dự một hội nghị tại Boston. Anh ta nói rằng mình thả cô ta xuống tại Fanueil Hall. Cô ta bảo mình có thể đi bộ về nhà từ đó.”

D.D. nhúu mày. Lúc đó trời đang dần tối, bóng tối đang buông xuống quanh căn hộ trống trải của Charlie. Đã quá giờ ăn tối rồi. Lẽ ra cô đã về nhà từ lâu, sau chuyến phiêu lưu sáng hôm nay. Vai cô lại đau nhói, cũng như linh tính của cô dự báo điều gì đó. Họ đã ở rất gần. Đứng vào thời điểm then chốt ngay trước khi một vụ án cuối cùng cũng sáng tỏ hoặc không bao giờ lý giải được. Vậy thì nó là gì? Vì họ không còn nhiều thời gian nữa.

“Sát Thủ Hoa Hồng không giúp Shana trốn thoát à?” Cô nhắc lại câu hỏi, vừa nghiên cứu căn hộ, vừa thầm mong nó cho họ thấy điều họ cần biết.

“Rõ ràng là không.”

“Vậy thì kẻ đốt pháo hoa để đánh lạc hướng ban đầu là ai?”

“Đội điều tra vẫn đang tìm hiểu.”

“Tôi không tin việc Shana trốn thoát không có liên hệ với Sát Thủ Hoa Hồng.” D.D. nói thẳng. “Hai việc này phải có liên quan với nhau.”

“Tôi không thể không đồng ý.” Phil khoát tay quanh phòng khách. “Tức là có thứ gì đó ở đây chúng ta chưa nhận ra, tốt nhất nên tìm hiểu ngay thôi. Nhanh lên.”

Ông bật công tắc ngọn đèn trên trần, họ bắt tay vào tìm kiếm. D.D. bắt đầu với hai hàng giá sách phía sau sofa. Phil vốn là chuyên gia máy tính, liền ngồi xuống phía trước kệ ti vi, trên đó là chiếc laptop của Sgarzi. D.D.

tìm thấy bốn dãy tiểu thuyết tội ác có thật, bao gồm gần như trọn bộ tủ sách của Ann Rule.

“Chắc hẳn đang nghiên cứu thể loại này.” Cô nhận xét, lật qua các tựa sách như *The Stranger Beside Me* và *Green River, Running Red*. Tiếp theo cô đụng phải nửa tá sách luyện viết văn. Đáng lo ngại hơn là ba cuốn sách giáo khoa về các vụ án mạng bìa cứng, tất cả đều kèm theo các bức ảnh hiện trường tội ác rất chân thật.

D.D. lật qua một trong số các cuốn sách giáo khoa đến một trang bôi vàng. “Lột da người sau khi chết.” Cô đọc tựa đề. Tất cả đều dành cho người thuận tay phải.

“D.D.”

Cô bỏ cuốn sách xuống, bước ngang phòng đến chỗ Phil đang đến mắt vào màn hình máy tính của Sgarzi.

“Các file video.” Ông cho cô biết. “Có vẻ như từ các camera theo dõi cho thuê với giá rẻ nào đó, thứ rác rưởi được mua bán tự do. Có đến hàng tá hình ảnh kỹ thuật số, quay từ bốn đến năm tháng trước. Tất cả đều không được dán nhãn.”

“Mở cái gần nhất xem nào.”

Ông liếc sang cô. “Cô nghĩ vậy à?”

Cô mỉm cười với người đồng đội là bậc thầy máy tính, giờ đây đang nhấp chuột. Cô nhặt một mảnh giấy ghi chú màu vàng bên cạnh máy tính lên.

*Tôi là ai? Charlie viết nguệch ngoạc trên đầu trang. Hàng xóm tốt, tay phóng viên hữu ích.*

*Trông tôi thế nào? Dân chuyên nghiệp thượng lưu, hòa đông trong thang máy, chẳng có gì để xem ở đây.*

*Động cơ ban đầu? Lo lắng cho sự an toàn của cô ta, chỉ cố gắng giúp đỡ.*

*Mục đích của hành động: Món ngon nhất để cuối cùng, con gái của Harry Day, một điểm yếu của Shana Day, bây giờ là con mồi cuối cùng của tôi. Bởi vì tôi không giống bạn và bạn không giống tôi. Tôi xuất sắc hơn. Luôn là như thế.*

*Lợi ích chung cuộc: Giải pháp quyết định. Kẻ chiến thắng nhận được tất cả.*

“D.D.” Giọng của Phil xen vào, thấp và gấp gáp.

D.D. ngược mắt lên. Phil đang xem qua một file video đen trắng. Một khung hình tĩnh trông có vẻ như là một tủ chứa đầy quần áo. Ngoại trừ giờ đây cửa tủ đang mở. Mái đầu và đôi vai một người phụ nữ xuất hiện.

Bác sĩ Adeline Glen đang bước về phía các máy quay.

Đột ngột nhìn thẳng vào họ.

Một miếng băng dính trắng xuất hiện trên hai tay cô ấy. Rồi màn hình trắng xóa.

“Cô ấy đã phát hiện ra nó.” Phil lầm bầm.

“Cô ấy dán băng dính lên ống kính! Máy gì? Lúc đó là máy gì?”

“Tôi không biết.” Phil bắt đầu cuộn chuột lên xuống. “Tôi tìm thấy thẻ ngày tháng, nhưng không có thời gian. Tuy nhiên, ngày thì là... hôm qua.”

D.D. lặng người, cảm thấy như mình bị tấn công bất ngờ. “Nhưng hầu như cả ngày hôm qua Adeline ở cạnh chúng ta cơ mà. Tức là nó phải xuất

hiện sau khi cô ấy về nhà. Vào lúc nào đó đêm qua. Cô ấy khám xét căn hộ của mình, phát hiện một camera theo dõi trong phòng ngủ của mình và... *không* gọi cho chúng ta nhờ giúp đỡ?”

Phil ngẩng lên nhìn cô. “Nghe có vẻ không ổn.”

Không ổn, và ngay tức thì... D.D. nhắm mắt lại. Cô hiểu rồi. Điều họ không biết, mảnh còn thiếu của bức tranh ghép, điều họ đã đến tận đây để tìm hiểu. “Adeline đã làm việc đó.” Cô lẩm bẩm. “Adeline chính là người đánh lạc hướng tại bãi đỗ xe của nhà tù. Cô ấy nhét pháo vào dưới gầm chiếc xe ngay trước khi đi vào. Căn thời gian rất chuẩn.”

“Cô ấy giúp chị gái vượt ngục à?” Phil hỏi, giọng hoài nghi. “Chấp nhận để mắt mình bị rạch sao?”

“Cô ta không cảm nhận được đau đớn mà, nhớ chưa? Nhưng cô ta cảm nhận được nỗi sợ hãi.” D.D. gõ lên màn hình, khung hình video đã đứng lại. “Chắc cô ta biết rằng Sát Thủ Hoa Hồng đang theo dõi mình. Tính đến giờ chắc phải theo dõi cô ấy vài tháng rồi. Nếu cô ấy gọi cho chúng ta thì chúng ta sẽ làm gì?”

“Thì cho cảnh sát bảo vệ.” Phil đáp ngay.

“Điều chúng ta đã gọi ý nhưng cô ấy đã từ chối. Trong khi đó nếu cô ta đàm phán thỏa thuận gì đó với chị gái...”

“Em sẽ giải thoát chị khỏi nhà tù, đổi lại chị xử thằng sát nhân hàng loạt đang rình mò em.” Phil nói thêm.

“Shana sẽ không chỉ bảo vệ Adeline. Cô ta sẽ kết thúc trò chơi này một lần và mãi mãi. Hôm đó Adeline đã nói gì với chúng ta? Đó là việc Shana làm giỏi nhất.”

Phil xô ghé ra đằng sau. Không nói lời nào, họ tiến thẳng đến căn hộ chung cư của Adeline.

Ba mươi phút và bắt đầu đếm.



## CHƯƠNG 40

Tôi nhìn cửa ra vào căn hộ của mình mở toang. Nằm một đống trên sàn phòng ngủ, tôi không thể nhúc nhích nổi một cơ bắp nào để đối phó. Hai mí mắt tôi nặng trĩu, làn da tôi nhóp nhép, trong khi bụng tôi tiếp tục quặn lên rất khó chịu. Những triệu chứng như bệnh cúm, ngoại trừ nó không phải là cúm. Mà là bị đầu độc bằng khí CO.

Charlie Sgarzi bước thong dong vào căn hộ của tôi. Hắn không còn mặc chiếc áo choàng ngoại cỡ nữa. Mà thay vào đó, hắn là thằng cha mặc quần dài màu nâu vàng nhạt được cắt may rất khéo, áo sơ mi kẻ sọc nhỏ cài cúc kín cổ. Trông hắn nhỏ hơn, bảnh bao và bóng bẩy hơn. Không còn giống bức tranh biếm họa nữa, hắn giờ đây giống một kẻ săn mồi tập trung hơn, cuối cùng hắn cũng vào đây để giết người.

Hắn đang đeo chiếc mặt nạ che kín mũi và miệng. Hắn còn mang theo cả cái túi xách tay hình trống màu xanh thẫm đựng mấy món mà tôi biết quá rõ. Đặc biệt là con dao mổ loại chuyên dùng trong phẫu thuật và cái lọ thủy tinh có nút đậy đã đựng sẵn formaldehyde.

Sau khi đóng và cài chốt cửa sau lưng, Charlie thả vào túi quần chiếc chìa khóa mà rõ ràng hắn đã làm một bản sao giống hệt chìa khóa ra vào căn hộ của tôi.

Rồi hắn bước đến bên tôi.

“Paul Donabedian.” Hấn giới thiệu, giọng bị nghẹt khi phát qua chiếc mặt nạ. Hấn chìa tay ra. “Rất vui được gặp cô. Tôi đã thuê một căn trong tòa nhà này hai tháng trước. Nên tôi có hàng tỷ lý do ra vào đây mà chẳng ai nghi ngờ. Một khi đã trót lọt qua được ông gác cổng, thì chẳng sợ bị ai theo dõi nữa đúng không? Tôi đã lên xem căn hộ của cô suốt mấy tuần rồi, dò xét nó rất kĩ, đánh một cái chìa khóa, và tất nhiên lắp đặt mấy cái camera nho nhỏ. Nhưng cô đã phát hiện ra, đúng không Adeline? Cô có cầu nhàu một tí rồi dán kín ống kính lại. Cứ tưởng làm thế sẽ thực sự ngăn được tôi sao.”

Hấn bước qua người tôi. Tôi nên cử động. Lăn tròn, tặng cho hấn cú đá bất ngờ. Hay ít nhất là lao ra cửa. Lồng ngực tôi như bị ai bóp nghẹt đến không chịu nổi. Tôi cảm nhận được sức ép dần tăng lên, khi hai lá phổi phải vật lộn với tình trạng thiếu oxy ngày càng trầm trọng.

Charlie đặt túi xách xuống giường. Hấn bước ngang phòng đến chỗ thiết bị sưởi ấm bằng điện cạnh giường, vươn tay ra phía sau ngắt công tắc. Tiếp theo, hấn mở hai ô cửa sổ phía đầu kia căn phòng, thông khí cho không gian này.

Tôi ép hai lá phổi của mình phải nở ra, hít vào luồng không khí trong lành đầu tiên. Nhưng hai ô cửa sổ ở quá xa. Hoặc tôi đã cách chúng quá xa.

“Tôi không muốn nồng độ CO cao quá đâu.” Charlie tuyên bố. “Cả tôi cũng có thể bị ảnh hưởng. Thực ra tôi chả biết cái mặt nạ này hiệu quả đến đâu. Hơn nữa hạ thấp nồng độ khí CO sẽ khiến mọi thứ thú vị hơn đối với các sĩ quan điều tra. Một bác sĩ danh tiếng, thông minh, sáng suốt, thận trọng, một người phụ nữ lẽ ra phải khôn ngoan hơn mới phải, nhưng vẫn được phát hiện bị giết trong chính phòng ngủ của mình. Hãy nghĩ về tính bi kịch của khung cảnh đó. Độc giả sẽ hóa điên mất.”

Hắn quay lại với cái túi. Hắn mở khóa túi.

Các ngón tay trên bàn tay phải của tôi co lại. Những dấu hiệu của sự sống. Hay đơn giản chỉ là sự khởi đầu của chứng co thắt do não bộ thiếu oxy gây ra?

“Cô nên cảm thấy mình được ưu tiên, Adeline. Món ngon nhất phải để cuối cùng. Tất nhiên hai phụ nữ đầu tiên được chọn lựa đặc biệt. Nhưng điều tôi thích nhất ở họ là họ sống độc thân, quyến rũ và trở thành những nạn nhân tuyệt vời. Ý tôi là những phụ nữ xấu xí, có tính cách khó chịu thì chẳng ma nào quan tâm đến. Tuy nhiên hai cô ả xinh đẹp, có công ăn việc làm tử tế, quan tâm đến bạn bè và giúp đỡ gia đình, luôn chiếm trọn trang đầu trên các báo. Sách sẽ bán chạy lắm đây.

“Tôi nghĩ cha cô cũng nghĩ như tôi. Đã bao giờ cô xem hết toàn bộ thư viện ảnh nạn nhân của ông ta chưa? Không một ai xấu hết. Khiếu thẩm mỹ của ông ta rất tốt. Với tư cách tác giả tương lai có sách bán chạy nhất viết tiểu sử về ông ta, tôi đã cố gắng hết sức nói nghiệp ông ta. Tất nhiên, ngoại trừ tôi không sở hữu được một phân xưởng riêng hay những tấm ván sàn gỗ ra được như ông ta. Sống trong khu chung cư tại Boston có những bất tiện của nó.”

Hắn đeo vào đôi găng tay cao su. Rồi rút ra một chai thủy tinh nhỏ, sạch sẽ. Chloroform. Trong trường hợp không đầu độc bằng CO nữa. Trong trường hợp tôi cố gắng phản kháng.

Tôi căng tai lắng nghe những âm thanh từ phòng tắm chính liền kề. Shana. Dường như hắn không biết chị ấy ở đây. Nếu mà chị ấy tỉnh lại, chị ấy vẫn có con dao...

“Giờ thì...” Charlie nói nhanh. “... Tôi cần cô làm một việc cho tôi, Adeline. Vụ này cần phải làm cho xong tối nay. Mọi chuyện đang ngày càng nóng bỏng, với cuộc điều tra căng thẳng của cảnh sát, đó là chưa kể chị gái cô vừa trốn trại. Bằng không hẳn tôi có thể chơi đùa thêm chút đẩy căng thẳng lên cao nữa, nhưng rồi... Không nên để xảy ra những rủi ro không cần thiết. Tôi có mang theo mấy món tóc đây, do Sam Hayes tận tình dâng hiến, mặc kệ hẳn có biết hay không.

“Tôi cần cô, ừm... đặt chúng xuống dưới này. Cô biết đấy. Rồi sau này khi bác sĩ pháp y khám nghiệm xác của cô, hẳn sẽ lấy chúng ra. Xét nghiệm ADN thích hợp sẽ dẫn cảnh sát đến căn hộ của Sam, hóa ra lại thấy hẳn sống hoàn toàn một mình, chẳng có ai làm chứng ngoại phạm cho hẳn.

Hắn cũng vô tình là chủ nhân đáng tự hào của một số vật lưu niệm vô giá của Harry Day. Nếu dựa vào các chứng cứ này cảnh sát không thể lập thành một án hoàn chỉnh, tôi chẳng hiểu tại sao tôi lại phải lo lắng nữa.”

Charlie rút ra một cái túi có khóa kéo. Hai bàn tay đi găng của hắn mở túi, lấy ra hai sợi tóc ngắn màu nâu. Hắn cúi xuống người tôi, nhìn vào đôi mắt đang đờ đẫn và làn da rách nát của tôi.

“Chà, nhìn cô kìa. Vẫn biết Shana luôn là một con khốn. Nhưng rạch nát em gái mình thế này...” Hắn tặc lưỡi, rồi nhét mấy sợi tóc vào bàn tay phải đang mở rộng của tôi, rồi gập mấy ngón tay tôi lại.

“Chị ấy không... làm thế.” Tôi nghe thấy chính mình thì thầm.

“Nhưng mặt cô?”

“Em họ anh.”

Hắn cứng người lại. Nét mặt hắn thay đổi, sau đó thái độ của hắn cũng vậy. Paul Donabedian chuyên nghiệp, điềm tĩnh biến đâu mất. Giống như

con tắc kè hoa biến hình, Charlie Sgarzi thề vào chỗ của hắn, đôi mắt hắn bắt ngờ tối sầm, hơi mang ý đe dọa. Bao năm tháng qua rồi nhưng đóng vai kẻ du côn trong khu phố vẫn làm hắn thấy thoải mái nhất.

“Đừng nói với tao về Donnie.” Hắn gầm gừ.

“Anh đã giết chết nó.”

Hắn nhìn tôi trừng trừng.

“Tai nạn ư? Nó đã muốn... anh dừng lại.”

“Bọn tao vật nhau. Chỉ vật nhau thôi!”

“Shana đã phát hiện ra anh, đang cúi xuống người thằng bé, chèn đầu gối lên ngực nó, hai tay vòng quanh cổ họng nó.”

“Câm mồm!”

“Anh... đã giết chết nó. Nhưng chị ấy... đã hóa điên. Chụp ngay lấy con dao bấm. Anh bỏ chạy. Thay vào đó chị ấy ngã xuống người Donnie.”

“Con khốn đã cắt tai thằng bé!”

“Chị ấy... bao che... cho tội ác của anh.”

“Bọn con gái đúng là lũ đàn độn.”

“Triệu chứng loạn thần. Anh đã khiến chị ấy suy sụp. Và không còn ai...” Hai lá phổi của tôi cuối cùng cũng nở ra. Một làn không khí trong lành ngấm ngửi thoảng qua mũi tôi. Tôi gần như thở dài với niềm khoan khoái. “Không có ai ở đó... để khiến chị ấy... bình tâm lại.”

“Cái gì qua đã qua rồi. Tao đã học được bài học của tao. Cuốn xéo khỏi Dodge. Tới New York và tự lập thân một mình.”

“Charlie.” Tôi lẩm bẩm.

“Câm mồm!”

“Tôi đã quen nghiên cứu con người... cố gắng hiểu cách họ trải nghiệm đau đớn. Nhưng anh phải nghiên cứu họ... để tìm hiểu mọi thứ. Bất kỳ dạng cảm xúc nào. Bản thân anh... không hề có cảm xúc.”

“Hãy cùng hy vọng tao có thể xuất sắc vào vai một nhân vật thành đạt, vì sáng ngày mai, từng chương trình tin tức có thể sẽ muốn phỏng vấn tao. Rằng tao đã sống ra sao sau khi mẹ tao bị sát hại bởi Sát Thủ Hoa Hồng, kẻ gần đây mới được phát hiện. Rằng gia đình mày đã nợ tao mọi thứ như thế nào. Nhưng những gì bị lấy đi vẫn có thể lấy lại. Tao là chuyên gia hàng đầu về Harry Day, chưa kể cả về Sát Thủ Hoa Hồng. Ngày mai, việc đầu tiên tao sẽ làm là tiến đến trước máy quay và có được thương vụ này. Những hợp đồng bán sách, những khoản cát sê xuất hiện trên truyền hình, các bản quyền chuyển thể điện ảnh. Của tao. Tất cả của tao hết. Tao không cần phải giả vờ nữa. Tao sẽ được tất cả, một lần và mãi mãi.”

“Mẹ anh...”

“Bà ta đang hấp hối!” Charlie rống lên. “Mày có thấy khối u đã làm gì bà ta không? Mày có thấy không? Kẻ sát nhân đốn mạt nhất. Tao trộn thuốc mê vào trà cho bà ta uống. Bà ta ngủ thiếp đi. Tạ ơn Chúa vì những đặc ân nhỏ nhoi ấy.”

Nhiều không khí hơn đang len lỏi vào trong, chậm rãi nhưng chắc chắn. Không khí có thể truyền xuống hành lang ngăn ngủ vào phòng tắm chính không? Liệu nó có đến được chỗ chị tôi không?

Charlie xé mặt nạ, rõ ràng hẳn cảm thấy chất lượng không khí đã đạt yêu cầu, cũng như hẳn nóng ruột bước vào sự kiện chính. “Các mẫu tóc. Nhét chúng xuống dưới quần của mày. Làm đi.”

Tôi tiếp tục uể oải nhìn hắn. “Bà ấy yêu anh.”

Hắn nhú mày nhìn tôi. “Tất nhiên. Tao là đứa con trai tốt mà. Tao chăm sóc cho bà ta.”

“Sau khi giết chết cháu trai bà ấy... hủy hoại em gái bà ấy.”

“Tao không cố ý...”

“Tóc dài. Anh có tóc dài không?”

“Cái gì?” Hắn giật mình, chớp mắt nhìn tôi. Tôi hít vào thêm một hơi thật sâu nữa.

“Anh có... tóc dài không?”

“Tao từng để kiểu tóc cá đuối. Từ những năm tám mươi cơ. Sao?”

Tôi mỉm cười. “Từ phía sau... trông anh như con gái ấy. Đó là những gì Shana đã thấy. Khi mẹ chúng tôi cúi xuống người cha chúng tôi. Tôi đã biết mà.”

“Mày cũng điên như con khốn đó.”

Một âm thanh mới vang lên. Kín đáo. Đầy đe dọa. Đích thực là Shana. “Nhưng không nguy hiểm như nhau đâu.”

Charlie bước đến chỗ túi xách của hắn. Rất có khả năng là lấy dao mổ. Nhưng rồi tay hắn lấy ra một cái chai nhỏ đựng chloroform. Không mất thêm giây nào suy nghĩ, hắn đập cái chai vào miếng giẻ đang đợi, rồi vơ cả nắm và giáng cả nắm đâm thẳng vào đầu Shana.

Hắn tóm lấy sườn chị. Khí CO vẫn đang đầu độc cơ thể chị, khiến phản xạ của chị yếu đi. Chị loạng choạng, khụy một gối xuống. Chớp thời cơ, hắn lấy miếng giẻ ướt đẫm chloroform và thủy tinh vỡ chà xát vào mặt chị.

Sự hung bạo của hắn khiến tôi kinh ngạc. Từ sắc mặt Shana, tôi có thể đoán đòn tấn công trúng đích của hắn cũng khiến chị mất cảnh giác. Có thể

ngày xưa Charlie từng là kẻ du côn thèm khát thành công, nhưng vào thời điểm nào đó trong ba mươi năm qua hắn đã biến mình thành kẻ du côn thực thụ.

Tôi cố gắng chuyển sang tư thế quỳ. Đến lúc phải đứng dậy, đến lúc phải giúp chị ấy.

Nhưng tôi bị hạ gục trong phòng ngủ, ở rất gần thiết bị sưởi ấm bằng điện đã bị phá hỏng và làm giả, chắc chắn nồng độ khí CO ở đây cao hơn nhiều. Dường như tôi không tài nào cử động được hai chân để đứng dậy.

Tôi quay nhìn lại vừa đứng lúc tay phải của chị túm chặt lấy đũng quần Charlie. Chị vặn xoắn thật chặt. Hắn rú lên, một tay buông miếng giẻ, còn tay kia ôm lấy đũng quần theo bản năng. Hắn khuyu một gối xuống. Hắn gầm gừ rồi đâm thẳng vào mũi Shana. Đầu chị bật ngửa ra đằng sau. Tôi nghe thấy một tiếng rắc, chắc là mũi chị đã gãy. Nhưng chị hồi phục rất nhanh, những ngón tay chị khép chặt vào nhau thành hình lưỡi dao nhắm thẳng cổ họng hắn.

Đứng dậy, đứng dậy. Có lên, Adeline, đến lúc phải đứng dậy rồi.

Shana đánh trúng hắn. Ba lần, bốn lần. Tốc độ của chị dường như đã quay lại, cơ thể chị đang thải hết chất độc. Nhưng chị vẫn chỉ là một võ sĩ hạng gà, một phụ nữ mảnh khảnh và dẻo dai đối đầu với gã đàn ông to lớn, khỏe mạnh hơn.

Charlie đâm chị một cú trời giáng. Đấm tiếp, đấm tiếp, đấm móc từ dưới lên. Chị ngã về phía sau, hắn thoi tiếp một quả nữa vào mắt, những cú đánh mạnh mẽ, ác liệt. Rõ ràng hắn đã dành nhiều thời gian luyện đấm bốc. Một kẻ ưa thích sự đau đớn.



Con dao mổ. Trong túi xách hình trống. Giờ tôi đứng dậy được rồi. Tìm thấy nó rồi. Những lọn tóc rớt xuống sàn. Thế chỗ chúng là con dao bạc mềm mại.

Tiến một bước về phía trước, một bước nữa, nắm thật chắc con dao bên sườn.

Shana bị dồn vào góc, Charlie đang đâm đá chì không thương tiếc. Tuy nhiên, chì không tỏ ra tuyệt vọng. Có những lúc hiếm hoi có thể nhìn thấy gương mặt chì, tôi chẳng thấy gì ngoài sự quyết tâm. Chì đã đến đây để giết tên này. Và rõ ràng, chì sẽ không dừng lại cho đến khi gục ngã.

Charlie không để ý đến tôi. Hắn vẫn đang nhắm vào chì gái tôi, dồn hết sức mạnh vào từng quả thoi sơn, đâm chìm vào thế giới riêng của hắn. Một nơi cuối cùng hắn có đủ sức mạnh, đủ thông minh, đủ cứng rắn để hạ gục Shana Day huyền thoại.

Một bước nữa, rồi tôi đứng ngay sau lưng hắn. Giơ dao mổ lên. Một hơi thở cuối cùng:

Tôi là cha tôi. Tôi là mẹ tôi.

Tôi là lương tâm của gia đình.

Tôi đâm xuống giữa hai vai hắn, xé đứt lìa các cơ bắp, dây thần kinh và dây chằng của hắn. Nhớ lại bốn năm học trường y tôi luôn được điểm cao vì sự tập trung vượt trội, tôi cố tình vặn xoắn lưỡi dao hòng tạo ra chấn thương nặng nhất có thể.

Cơ thể Charlie nghiêng hẳn sang một bên. Hắn khẽ quay đầu lại, tôi có thể trông thấy nét mặt kinh hoàng của hắn. Miệng hắn há ra như thể muốn tru lên.

Nhưng không một thanh âm nào phát ra. Shana giật mạnh con dao nhỏ đang cắm trên lưng hắn ra, và với một cử động mềm mại, chị cửa ngang cổ họng hắn.

Charlie Sgarzi ngã gục về phía trước. Chị tôi bước tránh sang bên.

Đúng lúc đó có tiếng gõ cửa.

“Cảnh sát đây!” Phil thét lên. “Bác sĩ Glen, Thanh tra Phil đây. Cô có nghe thấy tôi không?”

Shana và tôi nhìn nhau. Không ai trong chúng tôi nói lời nào.

“Adeline.” Một giọng nói khác, của D.D. Warren. “Cô có sao không? Hàng xóm của cô báo rằng họ nghe thấy tiếng vật lộn. Adeline, mở cửa ra ngay nếu cô có thể. Chúng tôi cần chắc chắn rằng cô không sao.”

Chị em tôi vẫn nhìn nhau.

Một âm thanh khác. To hơn. Nhiều khả năng là Thanh tra Phil đang dùng vai phá cửa.

“Họ sẽ gọi cho quản lý tòa nhà.” Tôi khẽ bảo Shana. “Ông ta sẽ cho họ vào.”

“Mất bao lâu?”

“Năm, mười phút.”

“Đủ lâu rồi.” Chị đáp, và tôi hiểu chị muốn nói gì. Sáng nay, trong phòng thẩm vấn ở trại giam, tôi đã hứa với chị. Giờ là lúc tôi thực hiện lời hứa.

Chúng tôi không nói gì, chỉ cùng nhau bước vào phòng tắm, Shana vừa đi vừa cởi bỏ quần áo. Lọ aspirin vẫn còn ở đó, một phần hộp đồ nghề y tế

đang nằm trên bồn rửa. Tôi lấy cho chị bốn viên. Chị nuốt cả bốn viên một lúc.

Sau đó, những ngón tay chị âu yếm lần quanh bồn tắm, khi tôi mở vòi nước đầu tiên, rồi vòi thứ hai.

Không đợi đến khi nước đạt nhiệt độ hoàn hảo, chị bước vào bồn. Cơ thể chị lẫn lộn các vết sẹo dài, nổi rộp và những vết ngứa xiên xẹo.

“Chị không thể quay đầu lại.” Chị nói.

Tôi gật đầu. Bởi vì tôi đã biết, tôi vẫn luôn biết. Thứ chị tôi thèm khát nhất suốt bao năm qua là gì? Tự do. Tự do thực sự và trọn vẹn. Kiểu tự do chỉ đến nhờ cái chết.

“Chị không giết Donnie.” Tôi bảo chị, vì tôi không rõ chị có biết hay không.

Chị nhún vai, ngả đầu vào lớp sứ trắng trơn láng. “Chẳng còn quan trọng nữa rồi.”

Tôi lại nghe thấy tiếng đập cửa. Phil đang cố phá cửa, chắc chắn lúc này D.D. đang đi tìm quản lý tòa nhà. Tôi bước đến cửa phòng tắm. Đóng và khóa chặt lại. Không phải là cánh cửa cứng rắn nhất thế giới, nhưng vào lúc này, đơn giản là được phút nào hay phút ấy.

“Chị có yêu Charlie không?” Tôi tò mò hỏi chị. “Có phải đó là lý do chị cho hấn mấy thứ của cha? Những thứ em đoán hấn đã trao cho Samuel Hayes.”

“Chị chẳng cho hấn cái quái gì của cha hết. Nhưng thi thoảng chúng ta đã nói về... Chị đã biết hấn khác biệt. Hấn có thể lừa ai chứ lừa chị thì đừng hòng. Một con ác thú luôn nhận ra một con ác thú khác.” Chị thở dài nặng nề. “Chị có một cái hộp đựng đồ của cha, chị giấu nó dưới gầm giường. Có

thể sau đây, Charlie đã lấy nó. Chị chưa từng nghĩ đến những đồ sở hữu cá nhân của mình sau khi bị bắt. Mà chị chắc cũng chẳng được phép giữ chúng đâu mà.”

“Nhưng chị có yêu hắn không?”

Chị nhìn tôi, mũi chị đã đập nát, đôi mắt sưng vù, gương mặt chị nát tươm.

“Adeline.” Chị nghiêm túc đáp. “Chị không cảm nhận được những thứ như tình yêu. Chị có thể căm ghét. Và chị có thể bị đau. Tất cả những thứ còn lại là điều bí ẩn đối với chị.”

Giờ nước đã lên đến eo lưng chị. Chị cúi người xuống sàn, cầm lên con dao mà chị đã lựa chọn và mài cẩn thận mới vài tiếng trước.

“Không đúng.” Tôi nói. “Chị yêu em.”

“Nhưng em là em gái chị.” Chị nói, như thể điều này giải thích cho mọi thứ.

Không còn tiếng đập cửa nữa. Căn hộ của tôi chìm trong tĩnh lặng, khi chị trao cho tôi con dao.

“Em không biết cách.”

“Chẳng sao đâu.”

“Làm ơn...”

Nhưng chị chỉ nhìn tôi trừng trừng. Đề nghị cuối cùng của chị, một lời hứa của tôi, khi cẳng tay nhợt nhạt của chị chìa về phía tôi. Quá gần đến nỗi tôi có thể nhìn thấy những vết mỏng màu trắng từ những lưỡi dao trước đó. Như thể một bản đồ chỉ đường vậy.

“Hãy nhớ những gì chị đã nói với em.” Chị nói, giọng khàn khàn. “Những hướng dẫn của cha cho mẹ. Làm thế nào cho đúng.”

Tôi nhớ rồi.

Tôi thận trọng chọn đúng vị trí, thế rồi chậm rãi và chắc chắn rạch xuống, trong khi cánh tay của chị run rẩy dưới tay tôi.

Chị thở dài. Thậm chí không phải là tiếng thở hỗn hển, mà là tiếng thở dài thực sự, như thể máu không phải là thứ duy nhất rời khỏi thể xác chị. Có thể là cơn giận của chị. Có thể là đau đớn của chị. Có thể là tất cả những khao khát khủng khiếp, những thèm muốn ghê rợn cha chúng tôi đã gieo vào trong chị, khi chị hằng còn quá nhỏ không thể tự vệ nhưng đã đủ lớn để hiểu biết đúng sai.

Chị giơ lên cánh tay thứ hai. Tôi cũng rạch như thế. Rồi hai cánh tay buông thõng xuống bồn tắm đã chuyển màu hồng khi cuộc đời chị tan thành nước.

“Em yêu chị.” Tôi thì thầm.

“Mẹ không nói cho ông ấy biết điều đó.” Shana lẩm bẩm. “Mẹ. Cha. Bà ấy chưa từng yêu thương ông ấy. Nhưng chị yêu ông ấy. Nhưng chị yêu...”

Đôi mắt chị nhắm nghiền. Đầu chị ngả về phía sau.

Lúc này có nhiều âm thanh nữa. Tiếng gõ, tiếng đập cửa, Thanh tra Phil đang hét lên lời cảnh báo cuối cùng.

Tôi kiểm tra mạch đập của chị. Chị đi rồi. Không cần xà lim nào cho Shana Day nữa. Không còn ngày nào phải sống trong sợ hãi nữa. Không còn mạng sống nào để hủy hoại nữa.

Một nhiệm vụ cuối cùng. Tôi bước ngang đến cửa phòng tắm. Mở nó ra. Điều tối thiểu nhất tôi có thể làm xét đến tình trạng cái vai của D.D.

Đến lượt tôi cởi bỏ quần áo. Với tay lấy áo choàng lụa treo trên móc gần bồn tắm.

Tôi chọn vị trí bên cạnh xác chị tôi, trước tiên xem xét con dao, tiếp theo là cẳng tay trắng trẻo mịn màng của tôi.

Những ngón tay của tôi run rẩy. Thật là khôi hài với một người phụ nữ không cảm nhận được đau đớn. Ai có thể tưởng tượng được nhỉ?

Và rồi...

## CHƯƠNG 41

D.D. cùng Phil lao vào trong căn hộ, súng lăm lăm trên tay, Phil dẫn đầu, D.D. bước bên cạnh ông, bên vai bị thương của cô nép vào phòng vệ sau lưng ông. Quản lý căn hộ đã chạy xuống sảnh. Ông ta chạy bán sống bán chết xuống dưới nhà, nơi đội hỗ trợ sẽ nhanh chóng có mặt, cũng như đội đặc nhiệm SWAT và bất kỳ sĩ quan nào ứng biến được ở Boston.

Thứ đầu tiên D.D. để ý là mùi máu. Thứ tiếp theo cô nhận ra là cái túi xách hình trống trên mép chiếc giường lớn, trong căn phòng ngay phía trước.

“Phòng ngủ.” Cô mấp máy miệng ra hiệu cho Phil.

Ông khẽ gật đầu, áp lưng vào tường, rồi lao về phía trước thật nhanh.

“Lạy Chúa.”

Bước vòng qua vai ông, cô xem xét Charlie Sgarzi đang nằm sấp mặt xuống một vũng máu. Dù chuyện gì đã xảy ra ở đây đi nữa, chắc chắn nó không diễn ra theo đúng kế hoạch của Sát Thủ Hoa Hồng.

Phil kiểm tra cái xác kĩ hơn rồi lắc đầu.

“Bị cắt cổ.” Ông thì thầm.

D.D. nhướn mày. “Nói tôi nghe, nó không gọi anh nhớ đến tác phẩm của Shana đấy chứ?”

Phil nhăn nhó, đi đến cùng kết luận. Shana Day, một trong những nữ sát thủ khét tiếng nhất bang, chắc phải ở đâu đó trong căn hộ này, cùng với em gái cô ta, Adeline.

Lúc này Phil chỉ tay về phía một hành lang ngăn với hai cánh cửa đóng kín. Ông đi đầu, D.D. đang cố gắng hết sức yểm trợ bằng một tay còn lành lặn.

Phil đá chân vào cửa, làm lộ ra chiếc tủ chứa đồ cỡ rộng. Ông khám xét nhanh chóng, bao quát tất cả các góc, sau đó họ tiến đến cánh cửa thứ hai. Phòng tắm chính, D.D. nghĩ. Cô có thể nghe thấy tiếng nước chảy từ bên trong.

Phil xem xét núm cửa.

Ông khẽ gạt đầu ra hiệu rằng nó không khóa.

Cô vào vị trí phía bên kia.

Phil vịn núm cửa, xô mạnh vào cánh cửa.

D.D. lao vào trong, cùng khẩu 38 của Phil yểm trợ.

Và Adeline đứng đó cạnh một bồn tắm đẫm máu, một con dao đang cắm trên cổ tay cô ấy.

“Không.” Phil thét lên.

D.D. không nao núng. Adrenaline. Nguy hiểm. Sự quyết tâm. Mọi thứ cô yêu thích ở công việc của mình.

Cô bóp cò.

Con dao bay ngang qua phòng. Không phải là cú bắn tòi, bằng một tay, D.D. nghĩ, cho dù thực ra, mục tiêu của cô chỉ cách có một mét rưỡi.



Con dao rơi xuống sàn. Phil lập tức di chuyển, đá nó văng ra xa khỏi Adeline.

Nữ bác sĩ không cử động. Cô ấy chỉ đứng đó, bao quanh là một bể nước và máu, rồi cô ấy mỉm cười với họ.

“Chị không cần phải làm thế.” Cô ấy lầm bầm.

“Đừng lộ bịch thế.” D.D. nạt, đứng thẳng người dậy. Nhìn sau lưng Adeline, cô có thể thấy một người phụ nữ thứ hai đang nằm gục trong bồn tắm đỏ hồng. Shana.

“Cắt hai cổ tay chị ấy.” Adeline nói, một lời tuyên bố, không phải một câu hỏi. “Cái giá phải trả để chị ấy giúp đỡ. Chị ấy đã chết rồi. Tôi đã kiểm tra trước khi mở khóa cửa.”

“Tiếp nối truyền thống gia đình đứt đoạn hả?” D.D. cay nghiệt hỏi. Cô tức giận, nhưng chẳng rõ vì sao. Sát Thủ Hoa Hồng đã chết, Shana Day rõ ràng không còn cứu được nữa. Điều tồi tệ nhất đã kết thúc, nhưng trái tim D.D. vẫn đang đập thành thịch, và cô thấy phần nộ với toàn bộ chuyện chết tiệt này. Adeline đang đứng trước mặt cô, hơi lão đảo. Cú sốc, adrenaline không còn. Bàn tay nữ bác sĩ bám chắc vào mép bồn tắm. “Charlie đã giết những phụ nữ này.” Cô thì thầm.

“Chúng tôi biết rồi.”

“Cô sẽ tìm thấy tóc. Trong phòng ngủ của tôi. Tóc của Samuel Hayes. Nhưng không phải lỗi của anh ấy. Charlie mang theo những lọn tóc đó nhằm đổ tội cho anh ấy.”

“Chúng tôi cũng biết rồi. Charlie đã nhảm Hayes là kẻ gánh mọi tội lỗi của hắn. Ngoại trừ việc Hayes đã bị ngã thang. Giờ cậu ta phải gấn bó cuộc đời với xe lăn. Cậu ta không thể nào làm chuyện này được.”

Adeline mỉm cười yếu ớt. “Tốt. Trong tủ chứa đồ của tôi, đằng sau ngăn kéo, trong một hộc giấu dưới sàn... Charlie bỏ lại những lọ thủy tinh, đựng da các nạn nhân. Hắn cố gắng khiến... đầu óc tôi rối loạn. Có hiệu quả đấy.”

“Vì Chúa, ngồi xuống!” D.D. bốc hỏa. “Nói nghiêm túc này, Adeline. Nếu cô chịu nói ngay cho chúng tôi biết khi cô phát hiện ra mấy cái camera... Nhưng thay vào đó, cô cứu chị gái thoát khỏi nhà tù, không những đặt bản thân mình mà còn toàn bộ bang này vào vòng nguy hiểm. Nếu cô chỉ cần cho chúng tôi thêm hai mươi tư giờ nữa... Chúng tôi đã tìm ra rồi. Tìm hiểu được mọi chuyện đã xảy ra ba mươi năm trước, đó là chưa kể những gì Charlie đang làm bây giờ. Ai, cái gì, tại sao, như thế nào, chúng tôi biết cả rồi. Cô không cần phải làm thế này, Adeline. Cô không cần.”

“Nhưng tôi đã làm rồi.”

“Adeline.” D.D. nheo mắt lại. Cô có thể thấy bên cạnh mình Phil đang ngày càng lo lắng. Gương mặt nữ bác sĩ rất nhợt nhạt. Nhợt nhạt đến đáng sợ.

“Làm ơn nói với Giám thị McKinnon rằng tôi xin lỗi.”

“Tự vệ.” D.D. thì thầm. “Những tình tiết giảm nhẹ, triệu chứng tâm thần của cô bùng phát. Không thiếu cách biện minh cho chuyện xảy ra ngày hôm nay.” Cô bước một bước tiến đến gần Adeline. Rồi một bước nữa, tìm kiếm những dấu hiệu trên hai cổ tay trần của nữ bác sĩ. “Điều quan trọng đó là Charlie chết rồi, và chị gái cô không còn làm tổn thương ai được nữa. Adeline? Adeline?”

Người phụ nữ gục xuống. Thực sự khụy gối xuống. D.D. lao về phía trước cố gắng nắm lấy vai của Adeline bằng tay phải, nhưng sàn nhà quá

trơn trượt. Cô không nắm chặt được người nữ bác sĩ cũng như không đỡ được cô ấy, nên nửa người cô buộc phải dựa vào bồn tắm. Trong bể máu. Nhiều máu quá, đặc biệt xét đến chuyện hai cổ tay bị rách của Shana nằm trọn trong bồn tắm...

D.D. nhắm mắt lại. “Ôi Adeline. Cô đã làm gì thế này?”

“Làm điều tôi phải làm. Giáo dục không đủ khắc chế bản chất này đâu, D.D. Cứ xem cha nuôi của tôi thì biết. Ông đã cố gắng cật lực, nhưng cuối cùng... tôi vẫn ở đây.”

Adeline đã rách hai đùi trên của cô ấy. Mảnh hai đơn giản sẽ là hai cổ tay. Không, sự kiện chính đã xảy ra trước khi D.D. và Phil phá cửa xông vào. Một hành động nữa Adeline sao chép từ cuốn sách giải trí của chị gái.

“Adeline...”

“Suýt, tất cả phải diễn ra như thế.”

“Cô không giống chị gái cô, chết tiệt! Cô là một bác sĩ tốt. Cô giúp đỡ mọi người. Cô đã giúp đỡ tôi!”

Lúc này Phil đang gọi điện đài, đề nghị hỗ trợ y tế ngay lập tức, nhưng họ sẽ không tài nào đến kịp. Cũng như đội đặc nhiệm SWAT và đội hỗ trợ. Mọi người đang đổ về tòa nhà, lao lên cầu thang, lao ào ào vào căn hộ.

Tất cả, mỗi người và từng người đều đến quá muộn. Cũng như D.D. và Phil. Quá muộn.

Phil giật mạnh mấy cái khăn tắm. D.D. tảng lờ sự phản đối của Adeline, xé vạt trước áo choàng tắm của cô ấy, làm lộ ra phần hông trên bị cắt sâu. Động mạch xương đùi. Lạy Chúa. Cô không tin nổi người phụ nữ này lại chịu đựng được lâu đến thế.

Phil đưa cho cô nhiều khăn mặt hơn, cô chất đồng chúng trên các vết thương, mặt cô cúi sát mặt Adeline đến nỗi cảm thấy được vẻ nhột nhột lạnh lẽo trên làn da không còn giọt máu của người phụ nữ.

“Cố lên.” D.D. thở hỏn hển. “Cố lên nào, Adeline. Hãy chiến đấu vì tôi được không? Cô và tôi, cùng hạ gục các Melvin trên thế gian này. Mọi chuyện không phải diễn ra như thế này. Không bao giờ phải diễn ra như thế này.”

Bàn tay Adeline chạm vào cô. Để giúp đỡ, để ngăn cản? Nhưng thay vào đó, những ngón tay lạnh giá của cô ấy lướt nhẹ trên mu bàn tay D.D.

“Nắm lấy... tay tôi đi.”

D.D. không muốn làm thế. Cô phải gia tăng sức ép. Cô phải giải quyết cái đồng hồ hỗn độn này, chữa lành những vết thương này. Cô phải cứu người phụ nữ này bởi vì cô ấy mạnh mẽ, thông minh và... và...

“Chết tiệt!”

Cô không làm được. Adeline đang hấp hối. Thực sự, thực sự sắp chết, và D.D. thực sự mong muốn...

Phil đẩy nhẹ cô sang một bên. Ông thế chỗ tiếp tục ấn mạnh đồng khăn mặt. Thậm chí chúng không hề thấm đẫm máu vì máu đã chảy hết rồi, chảy xuống sàn.

D.D. cầm bàn tay của Adeline lên, áp bàn tay ấy vào lòng mình.

Sau lưng cô, đội đặc nhiệm SWAT cuối cùng cũng lao qua cửa với những bước chân rầm rập.

Adeline mỉm cười, như thể cười với một câu chuyện cười mà chỉ mình cô ấy hiểu. Hai mí mắt cô ấy rung rinh.

“Ổn cả rồi.” Cô ấy thì thầm. “Nơi tôi sẽ đến...”

Cô ấy siết chặt bàn tay D.D. lần cuối.

Rồi từ giã cõi đời.

## PHẦN KẾT

*Thanh tra Warren thân mến:*

*Nếu chị đang đọc những dòng này, điều tồi tệ nhất đã qua rồi.*

*Đám tang có quy mô nhỏ, nhưng thực sự không làm ai ngạc nhiên. Bác sĩ Adeline Glen đã sống cuộc đời rất kín đáo. Khi cô ấy qua đời, chỉ có một nhóm nhỏ đồng nghiệp, một giám thị nhà tù và hai cảnh sát Boston đến tiễn cô ấy về nơi an nghỉ cuối cùng.*

Alex cũng đi cùng với D.D. và Phil. Họ đứng túm tụm với nhau ở một bên, bộ ba u sầu, lắng nghe lời điều trần lạnh lùng của viên mục sư, trước khi quan tài được hạ huyệt và nắm đất đầu tiên được ném xuống.

*Tôi xin lỗi đã không cho chị biết thêm vài chuyện. Như mấy cái máy quay, mấy lọ thủy tinh, hai mươi tư giờ cuối cùng khi tôi nhận ra Sát Thủ Hoa Hồng đang có âm mưu gì, thêm nữa là những gì tôi có thể làm.*

*Như chúng ta đã nói, ai ai cũng có động cơ. Hóa ra, một nạn nhân nhỏ nhắn hơn, yếu đuối hơn lại làm nảy sinh tính thiện trong trái tim chị gái Shana của tôi, trong khi một kẻ sát nhân điên cuồng lại làm thức tỉnh con ác quỷ trong tôi.*

Shana Day được chôn cất từ ngày hôm qua. Một quan tài gỗ đơn giản, một cái huyệt tương tự dưới đất. Có vẻ như nhiều năm trước, Adeline đã tìm vị trí mộ phần của cha mẹ cô ấy rồi tiến hành thu xếp mở rộng khu mộ gia đình.

Bà Davies cũng tham dự. Sự có mặt của bà không khiến D.D. ngạc nhiên. Người phụ nữ lớn tuổi đã bước thẳng đến quan tài và thì thầm vài câu. D.D. không nghe được gì, nhưng cô dám cá rằng người phụ nữ này cuối cùng muốn gửi lời xin lỗi, cho dù có cần thiết hay không.

*Tôi đã tính toán những rủi ro khi giúp chị mình vượt ngục.*

*Tôi đặt cược vào động cơ của chị ấy cũng mạnh mẽ như của tôi. Không chỉ thế, tôi còn đặt cược vào mối liên kết của chúng tôi. Rằng sau bao nhiêu năm tháng, chúng tôi đã tạo nên sự gắn bó. Chúng tôi là chị em gái.*

*Và nắm tay nhau, chúng tôi sẽ cùng trụ vững.*

Nhiều ngày sau diễn biến đẫm máu trong căn hộ của Adeline, Phil và Neil liên tục bận rộn xử lý căn hộ của Charlie Sgarzi. Trong tủ đựng hồ sơ có khóa, họ tìm thấy nhiều ghi chép, những tấm ảnh và tài liệu nghiên cứu khác liên quan đến quá trình tạo nên Sát Thủ Hoa Hồng. Các đoạn video theo dõi các nạn nhân của hắn. Các tài liệu in ra từ Internet về cách pha chế liều lượng chloroform thích hợp. Những trang nhật ký viết tay theo dõi lịch sinh hoạt của từng nạn nhân khi hắn tiến hành do thám. Họ còn tìm thấy cả mấy mẫu cắt ra từ báo về D.D., cũng như một bức ảnh mờ mờ chụp cô ở hiện trường tội ác thứ hai. Theo phán đoán của Phil, Charlie đã vô tình xò

ngã cô tại ngôi nhà của nạn nhân thứ nhất. Nhưng là kẻ hâm mộ tội ác có thật, hắn ngay lập tức nhận ra cô là nhà điều tra chính từ một số vụ án nổi tiếng tại địa phương. Đúng vào giây phút đó, hắn đã ra quyết định. Sát Thủ Hoa Hồng sẽ hạ gục thanh tra xuất sắc nhất Boston. Màn độ sức tay đôi tương xứng, một cuộc chiến của trí tuệ. Rõ ràng, theo những ghi chép của Charlie, đó là nội dung gây kịch tính tuyệt vời.

D.D. muốn được ghi nhớ rằng cô là người thắng cuộc. Ngoại trừ bây giờ chẳng có quyển sách nào được viết ra.

*Nếu chị đang đọc lá thư này, tôi hy vọng rằng Sát Thủ Hoa Hồng giờ đã chết. Bị xử dưới tay Shana, nếu không phải dưới tay tôi. Tôi thích nghĩ rằng đó sẽ là dấu chấm hết của bạo lực, nhưng tất nhiên, không phải thế.*

*Tôi có một sở thích, mà tôi chưa từng kể với ai. Nó liên quan đến chuyện quyến rũ đàn ông, rồi đợi đến khi họ ngủ mê mết sẽ lột một mảnh da từ sau lưng họ. Và phải rồi, tôi sẽ bảo quản các món quà lưu niệm ấy trong dung dịch formaldehyde, nhét dưới gầm tủ của tôi.*

*Chị sẽ nghĩ bác sĩ luôn biết cách tự điều trị cho mình. Tin tôi đi, trong bao năm qua, tôi đã thề sẽ ngừng lại, tự ra lệnh cho chính mình phải trở thành người như cha nuôi tôi hằng mong muốn. Nhưng con bé từng mất một năm đầu đời phải ngủ trên bộ sưu tập những chiến lợi phẩm khủng khiếp nhất thế giới không thể dễ dàng quên đi như thế. Con bé chính là Kẻ Lưu Đày mạnh nhất, và suốt những năm tháng qua, nó vẫn đòi được lắng nghe.*



Đám tang kết thúc. Giám thị McKinnon bước đến chỗ chúng tôi, trông bà ấy thật sự vương giả với bộ comple đen được cắt may cực khéo.

“Các thanh tra.” Bà ấy nói thay lời chào.

“Bà giám thị.”

D.D. vừa mới gặp riêng bà giám thị ngày hôm qua. Không phải ở nhà tù Massachusetts mà là tại quán cà phê. Hai phụ nữ, cùng chia sẻ những kỷ niệm về một người bạn cũ.

Bà ấy bị tổn thương vì những hành động của Adeline. Phải đến đúng thời điểm đó, D.D. mới nhận ra mình cũng cảm thấy như thế. Tại sao Adeline lại không tin tưởng họ hơn, không đề nghị giúp đỡ, thậm chí còn chẳng thèm cho một trong hai người biết chuyện gì đang diễn ra?

Cá nhân D.D. hẳn sẽ nán lại lâu hơn trong căn hộ của Adeline nếu điều ấy tạo ra sự khác biệt nào. Bà giám thị lắm bả mà rằng lẽ ra bà có thể tạm phóng thích cho Shana đi giải quyết chuyện gấp trong gia đình, hoặc làm gì đó. Giá mà họ biết trước...

Nhưng Adeline không hề tin tưởng vào cả hai người. Thay vào đó cô ấy đã tự nghĩ ra kế hoạch của mình. Bỏ lại D.D. và bà giám thị phải tự sắp xếp những mảnh vỡ sau cơn chấn động.

“Mọi việc cuối cùng lắng xuống rồi chứ?” Lúc này D.D. hỏi Giám thị McKinnon.

“Tôi nghĩ các phóng viên gần như tin rằng tôi chẳng có gì để nói.”

“Còn các chương trình talkshow?”

McKinnon tinh tế nhún một bên vai. “Tôi đã từ chối ngay yêu cầu đầu tiên. Một kẻ sát nhân trốn trại thật hấp dẫn. Một kẻ giờ đã chết và được chôn... có gì nhiều đâu mà kể.”

D.D. gật đầu. Cô hiểu điều bà giám thị không muốn nói. Rằng một mối quan hệ cho dù có bất bình thường thì cũng vẫn là một mối quan hệ. Sau khi dành mười năm quản chế lo lắng và bị căng thẳng bởi Shana Day, để rồi vẫn để cô ta đi mất... Điều ấy để lại một vết sẹo, cho dù ta có muốn hay không.

“Vai của cô sao rồi?” McKinnon hỏi.

“Xem này.” D.D. thận trọng giơ cao cánh tay trái. Chưa lành hẳn, nhưng khá hơn rồi.

“Tuyệt quá!”

“Vâng, giờ thì vào bất cứ lúc nào tôi cũng có thể quay lại hạ gục mấy kẻ xấu rồi. Hay ít nhất là khủng bố các đồng nghiệp của tôi.”

Đứng cạnh cô, Phil mỉm cười. Cô có thể đoán rằng ông rất muốn cô quay lại với công việc. Cả Neil cũng mong thế.

Bà giám thị vẫy tay chào từ biệt, rồi rời khỏi nghĩa trang đi về phía xe mình. Di động của Phil đang rung lên trên thắt lưng. Ông rút máy ra, bước ra xa nghe máy.

Chỉ còn D.D. và Alex đứng bên nhau.

*Thanh tra Warren, tôi biết rằng nếu tôi đề nghị, chị hẳn sẽ giúp đỡ tôi. Chị hẳn sẽ triệu tập ngay một đội kỵ binh, xắn tay áo lên và hành động, lao thẳng vào trận chiến chỉ vì tôi.*

*Xin cảm ơn chị đã tin tôi.*

*Nhưng nói thật, tôi thật may mắn khi đã sống được đến giờ. Một phụ nữ ở vào tình trạng của tôi hẳn sẽ bị nhiễm trùng hay dính chấn thương nào đó*

*khác từ lâu rồi. Sự cẩn thận không ngừng mà cha nuôi đã dạy thực sự giúp tôi rất nhiều, nhưng có thể nó cũng đầy đọa tôi. Đêm nào cũng như đêm nào, tôi đều phải kiểm tra làn da của mình, trong khi đó miệt mài không cho phép bản thân được hưởng những thú vui dù chỉ là đơn giản nhất trong cuộc sống, như đi dạo trên bãi biển, đi dạo ngắm cảnh núi đồi, hay hưởng thụ một đêm quay cuồng trong thành phố.*

*Và vì cái gì? Một người tình tôi chẳng bao giờ có? Những đứa trẻ chẳng bao giờ được tôi sinh ra? Cuộc sống mà tôi chẳng bao giờ thực sự được sống?*

*Tôi mệt mỏi lắm rồi, D.D. Tôi đã bị cô lập quá lâu bởi một tình trạng nghe qua tưởng chừng là một phước lành, nhưng thật ra là lời nguyền khủng khiếp. Tôi đã đánh mất mối liên kết với loài người. Tôi đã đánh mất cảm nhận về chính bản thân tôi.*

Alex vẫn kiên nhẫn đợi chờ. D.D. tựa vào người anh, chưa hoàn toàn sẵn sàng rời khỏi nghĩa trang, nhưng cô chẳng rõ tại sao.

“Adeline để lại toàn bộ gia sản của mình cho tổ chức bảo trợ trẻ em.” Lúc này cô nhận xét. “Và chúng ta đang nói đến một khoản tiền rất lớn. Rõ ràng Adeline khá thành đạt, chưa kể đến những gì cô ấy được thừa kế từ cha nuôi.”

“Cũng hợp lý thôi khi cô ấy muốn những đứa trẻ khác có cơ hội tốt hơn.” Alex đáp.

“Ý anh là tốt hơn chị em cô ấy.”

“Adeline đã nhầm lẫn giữa việc có một lựa chọn tồi với việc trở thành kẻ xấu.” Alex bổ sung thêm. “Có thể là vì những lựa chọn tồi là di sản gia

đình của cô ấy, thế nên cô ấy chỉ cần hư hỏng một lần để quyết định ngoại lệ chứng minh cho tiêu chuẩn. Nhưng khi được nhận nuôi cô ấy được trao một cơ hội lớn, và cô ấy đã nắm lấy nó để xây dựng một cuộc đời thực sự. Cô ấy thông minh, thấu cảm và được quý trọng. Ngay cả khi cô ấy đi sai đường...” Alex nhún vai.

D.D. hiểu điều anh đang cố nói. “Anh phải thích phong cách của cô ấy. Ý em là biểu hiện chắc phải có trên nét mặt Charlie Sgarzi khi hắn trông thấy Shana đang đứng đó... Em hy vọng điều đó là xứng đáng.”

“Cô ấy đã giúp đỡ em.” Alex buồn bã nói. “Vì thế anh sẽ luôn biết ơn cô ấy.”

“Anh biết không, anh ngày một già đi, ngày một nhức mỏi các xương khớp, rồi dĩ nhiên anh sẽ làm chuyện gì đó ngu xuẩn để rồi dính chấn thương như em, và anh sẽ rất dễ dàng cảm thấy khổ sở. Em không muốn bị đau đớn, không muốn bị chậm lại. Em không muốn thấy mình phải cảm thấy mình thật... yếu ớt. Nhưng Adeline đã đúng: Melvin đang bảo vệ em. Và đau đớn mang chúng em lại gần nhau. Thứ gắn kết cơ bản được chia sẻ trong trải nghiệm của con người giúp ta tồn tại. Adeline không bao giờ cảm nhận được sự gắn kết ấy. Tới cuối cùng, nó đã đến với cô ấy.”

“Em có nghĩ chị cô ấy yêu thương em gái không?” Alex hỏi. “Đó là điều Adeline muốn, nhưng sau tất cả những gì cô ấy đã làm, thứ cô ấy nhận được là gì?”

“Em không biết. Bản thân Adeline không biết bao nhiêu lần nói rằng Shana không thể nào có những cảm xúc ấy. Nghĩ lại... Họ đã hiểu nhau, em nghĩ họ hiểu nhau theo cách những người khác không bao giờ hiểu nổi. Ngay cả nếu Adeline không cảm nhận được tình cảm chị em một cách kỳ

diệu, em dám cá rằng một khi có Shana bên cạnh, cô ấy sẽ cảm thấy ít cô đơn hơn. Và đối với Adeline, em nghĩ thế là đủ.”

Alex gật đầu. Hai người vẫn đứng đó một lúc lâu nữa, chiếc máy xúc giờ đang làm việc, nhanh chóng lấp đất đầy huyết mộ. Tro tàn về với tro tàn, cát bụi về với cát bụi.

D.D. muốn nói gì đó. Cô cảm thấy mình nên nói gì đó, nhưng nói gì? Cô chưa quen biết Adeline đủ lâu, hay rõ ràng chưa hiểu rõ Adeline. Thế nhưng cô vẫn khóc thương khi người phụ nữ ấy ra đi.

“Cảm ơn cô.” Cuối cùng cô thì thầm, tựa đầu vào vai Alex. “Vì những gì cô đã dạy và vì những gì cô đã giúp tôi hiểu. Dù tôi vẫn không tán thành việc cô đã làm, Adeline, nhưng tôi hiểu. Tôi hy vọng điều đó xứng đáng với công sức của cô. Tôi hy vọng chị em cô đã sát cánh bên nhau, và trong giây phút ấy, hai người cuối cùng đã cảm thấy mình thuộc về nhau. Như thể cô có một gia đình. Và bây giờ... Yên nghỉ nhé, Adeline. Yên nghỉ nhé.”

D.D. đứng thẳng người dậy, hít một hơi thật sâu bầu không khí trong lành. Đôi mắt cô cay xè, nhưng việc đó ổn thôi. Những giọt nước mắt, giống như nỗi đau, đều có sức mạnh cân bằng tuyệt vời. Và chẳng có gì mà Thanh tra D.D. Warren vĩ đại không giải quyết được cả.

Cô hôn lên má chồng. “Cảm ơn anh đã đi cùng em.”

Alex siết chặt tay cô. “Luôn sẵn lòng.”

D.D. mỉm cười. Cô để yên tay mình trong tay anh, rồi họ cùng nhau ra về.

*Thanh tra Warren, nếu chị đang đọc lá thư này, thì câu chuyện của tôi đã kết thúc và tôi không còn sợ bóng tối nữa.*

*Vũ điệu của chị em chúng tôi đã kết thúc. Hai linh hồn lạc lối cuối cùng đã tìm về với nhau khi cảm thấy cần nhau nhất.*

*Giờ đây tôi hình dung chúng tôi một lần nữa biến thành những cô bé. Chị gái bốn tuổi và em gái sơ sinh gần một tuổi. Chúng tôi đang tay nắm tay nhau và mỉm cười.*

*Chúng tôi sắp làm điều chúng tôi đã đợi chờ suốt bốn mươi năm để làm.*

*Shana sẽ bước một bước đầu tiên.*

*Và tôi sẽ đi theo chị ấy. Như khi chúng tôi bước ra khỏi bóng tối trong căn nhà của cha mẹ mình. Như khi chúng tôi bước ra khỏi di sản kinh hoàng của cha.*

*Cuối cùng, kê vai bên nhau, hai chị em sẽ tiến về nơi đầy ánh sáng.*

**-HẾT-**

# LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này đối với tôi là một hành trình cá nhân thú vị.

Bản thân vốn dĩ mắc chứng đau lưng, tôi đã dành mười năm gần đây tìm hiểu các lý thuyết, các kỹ thuật và cách chữa trị khác nhau nhằm kiểm soát đau đớn. Giống như D.D., ban đầu tôi cũng hoài nghi mô hình trị liệu Hệ thống Gia đình Nội Thể và cái trò đặt-tên-cho-nỗi-dau-của-bạn. Và rồi, giống D.D., tôi đã nhận ra rằng những thứ kỳ lạ nhất có thể hữu ích, và nói chuyện với nỗi đau của bạn dĩ nhiên hiệu quả hơn là nguyên rửa nó. Vì thế, tôi muốn cảm ơn Benita Silver, nhà tâm lý học lâm sàng, người đã đưa đến Adeline và chuyên môn của cô ấy về trị liệu Hệ thống Gia đình Nội thể. Xin hãy hiểu rằng nếu có bất kỳ nhầm lẫn nào trong lý giải của Adeline về mô hình và phương pháp trị liệu này thì chỉ do lỗi của riêng tôi thôi.

Ngoài ra, sau nhiều năm giúp chữa lành lưng cho tôi, bác sĩ nắn xương Shawn Taylor dường như rất phấn khởi trong việc gây thương tích cho Thanh tra huyền thoại D.D. Warren. Cùng sự giúp đỡ của vợ là Larissa, anh ấy đã bày ra chứng gãy xương do giật vô cùng đau đớn và cực kỳ hiếm gặp của nữ thanh tra. Nhà vật lý trị liệu Gary Tilton sau đó trợ giúp với chương trình phục hồi thích hợp. Và một lần nữa, mọi nhầm lẫn đều chỉ là của riêng mình tôi.

Tiếp đến, tôi xin gửi lời cảm kích sâu sắc nhất tới Wayne Rock, thanh tra Boston đã nghỉ hưu và người bạn lâu năm của tôi, đã giúp tôi hiểu cách



Sở Cảnh sát Boston giải quyết một thanh tra bị thương như thế nào, cũng như trường hợp cảnh sát đó gây ra nổ súng ra sao. Khi là một nhà văn, tôi hẳn cũng nhận được một số đặc quyền ưu ái!

Là một trong những người thực sự không hề thoải mái khi đến nhà tang lễ, tôi đã học được rất nhiều về ngành nghề riêng này và việc cấp phép hành nghề ở Massachusetts. Cảm ơn Bob Scatamacchia vì đã kiên nhẫn lý giải công việc nội bộ của một nhà tang lễ cũng như các kỹ thuật ướp xác cơ bản. Không ai thích nói chuyện về công việc kinh doanh kiểu như vậy, ầy ầy mà cuối cùng chúng tôi vẫn nhận được mọi thông tin cần thiết. Cảm ơn anh, Bob!

Nhắc đến cái chết, Tonya Creighton được bình chọn là người chiến thắng giải thưởng thường niên của chuyên mục *Kill a Friend, Maim a Buddy Sweepstakes* trên trang LisaGardner.com. Cô ấy đã đề cử Christi Willey là tình tiết thành công với vai nữ tù nhân được phóng thích trước thời hạn.

Dawn Whiteside đã đoạt giải thưởng danh giá chung cuộc của *Kill a Friend, Maim a Buddy Sweepstakes*. Cô ấy đã chọn Christine Ryan là nạn nhân sẽ chết đầu tiên xuất hiện trên trang nhất của một tiểu thuyết. Hi vọng cả hai bạn đều hài lòng!

Cuối cùng, Kim Beals đã giành quyền đặt tên cho một nhân vật ở cuộc đấu giá từ thiện thường niên Rozzie May Animal Alliance. Cô ấy vinh hạnh chọn tên cha mình, Daniel Coakley, một quý ông đích thực được cả gia đình yêu quý. Xin chúc mừng Daniel!

Một lần nữa cảm ơn các biên tập viên Ben Sevier và Vicki Mellor, họ đã làm mọi cách khiến cuốn sách hoàn thiện hơn. Tôi những muốn nói rằng tôi đã viết nó rất ổn ngay từ ban đầu rồi, nhưng không phải vậy đâu. Mặt khác,

xin cảm ơn đội ngũ ban biên tập đông đảo, những cá nhân giàu kinh nghiệm. Tôi cũng vô cùng đội ơn đại diện của tôi, Meg Ruley, vì những hiểu biết thông thái và lời khuyên thiết thực của cô ấy. Trong công việc chứa đựng cả những quay cuồng như này, thật may mắn khi có cô ấy sát cánh cùng tôi.

Sau cùng nhưng không kém phần quan trọng, tôi gửi lời yêu thương tới gia đình tuyệt vời của tôi, vì những ảnh hưởng giàu sức sáng tạo theo cách riêng của họ, gia đình luôn đòi hỏi tôi năng động và đảm bảo cuộc sống không bao giờ buồn chán! Tuyệt hảo!

Nguyên văn tiếng La tinh “*Et tu, Brute?*”, một câu thoại trong vở *Julius Ceasar* của Shakespeare.

*Firearms Discharge Investigation Team.*

Tên nhân vật chính trong bộ phim tâm lý kinh dị *Psycho* (*Kẻ tâm thần*) của đạo diễn Alfred Hitchcock, sản xuất năm 1960.

*Square Pants* (tên đầy đủ: *SpongeBob SquarePants*, tạm dịch là: Bọt Biển Quần Vuông) là tên một bộ phim hoạt hình dài tập của Mỹ.

*Saturday Night Live* (thường được viết tắt thành SNL) là chương trình hài kịch tạp kỹ được truyền hình trực tiếp, chiếu trên đài NBC từ năm 1975 đến nay.

1 gallon (Mỹ) bằng khoảng 3,8 lít.

Nguyên văn *Wonder Woman*: một nhân vật hư cấu trong seri truyện tranh của Mỹ, loạt truyện này sau này được chuyển thể thành phim truyền hình và phim điện ảnh.

Big Dig là công trình điều hướng đường cao tốc băng qua trung tâm thành phố Boston vào một đường hầm dài 2,4 km. Ngoài ra, Big Dig còn có thêm một số đường hầm bổ sung và một cây cầu. Dự án này kéo dài 15 năm từ năm 1992 và có tổng chi phí xây dựng là 26 tỷ USD.

Heavy metal là một thể loại nhạc Rock phát triển vào cuối những năm 1960 và đầu 1970, chủ yếu ở Anh và Mỹ.

New England: Một vùng của Mỹ, nằm trong góc đông bắc, giáp Đại Tây Dương, Canada và New York, bao gồm sáu tiểu bang.